

Thiên Thần Nổi Giận

Contents

Thiên Thần Nổi Giận	2
1. Chương 1	2
2. Chương 2	9
3. Chương 3	12
4. Chương 4	19
5. Chương 5	27
6. Chương 6	37
7. Chương 7	40
8. Chương 8	49
9. Chương 9	54
10. Chương 10	58
11. Chương 11	65
12. Chương 12	67
13. Chương 13	69
14. Chương 14	73
15. Chương 15	75
16. Chương 16	85
17. Chương 17	90
18. Chương 18	100
19. Chương 19	100
20. Chương 20	104
21. Chương 21	108
22. Chương 22	110
23. Chương 23	116
24. Chương 24	122
25. Chương 25	123
26. Chương 26	124
27. Chương 27	125
28. Chương 28	130
29. Chương 29	134
30. Chương 30	136
31. Chương 31	138
32. Chương 32	139
33. Chương 33	144
34. Chương 34	145
35. Chương 35	146
36. Chương 36	155
37. Chương 37	168
38. Chương 38	171
39. Chương 39	174
40. Chương 40	179
41. Chương 41	183

42. Chương 42	184
43. Chương 43	187
44. Chương 44	189
45. Chương 45	197
46. Chương 46	198
47. Chương 47	201
48. Chương 48	207
49. Chương 49	214
50. Chương 50	218
51. Chương 51	220
52. Chương 52	223
53. Chương 53	226
54. Chương 54	231
55. Chương 55	231
56. Chương 56	238
57. Chương 57	240
58. Chương 58	243
59. Chương 59	245
60. Chương 60	246
61. Chương 61	252
62. Chương 62	254
63. Chương 63	256

Thiên Thần Nổi Giận



Giới thiệu

Danh mục sách: Văn học cổ điển Dịch giả: Thu Nguyên Jennifer Parker - một luật sư xinh đẹp và thông minh

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thien-than-noi-gian>

1. Chương 1

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh RACE OF ANGELS,

Nhà xuất bản Fotana Collins, Glasgow, Great Britain, 1990

New York, 4 tháng 9, 1969

Những người thợ săn đang khép chặt vòng vây để giết con mồi. Hai ngàn năm trước đây ở Rô-ma, cuộc đấu chấu được tổ chức tại rạp xiếc Nê-rô hoặc ở Colosseum, nơi mà những con sư tử đói đuổi bắt nạn nhân trên

đầu trường đầy máu và cát, nóng lòng muốn xé anh ta ra từng mảnh. Nhưng bây giờ đã là thế kỷ 20 văn minh và rạp xiếc được thay thế bằng khu tòa án hình sự ở trung tâm Manhattan, Phòng xử án số 16.

Ở vị trí của Suetonius(1) là một viên lục sự của tòa án, ghi lại sự kiện cho tương lai. Có hàng chục phóng viên và những người xem bị thu hút bởi những tit nổi bật trên các tờ báo hằng ngày về vụ xử án kẻ giết người, đang xếp hàng từ 7 giờ sáng ở ngoài phòng xử để kiếm chỗ ngồi xem.

Người bị săn đuổi, Michael Moretti, ngồi tại bàn bị cáo, là một người đàn ông trầm lặng, đẹp trai, hơn 30 tuổi một chút. Dáng người cao và rắn chắc, khuôn mặt được tạo bởi những đường nét cứng làm anh ta có vẻ gân guốc và hoang dại. Anh ta có bộ tóc đen để đứng một, cái cằm nhô ra với một lúm đồng tiền ít ai ngó lại ở đó và cặp mắt đen màu ô liu sâu thẳm. Anh ta mặc chiếc áo khoác màu xám, bên trong là chiếc áo sơ mi xanh da trời và đeo chiếc cà vạt còn xanh đậm hơn, dưới chân là đôi giày thừa bóng lộn. Trừ cặp mắt luôn đảo đi đảo lại khắp phòng xử án, Michael Moretti hoàn toàn bất động.

Con sư tử tấn công anh ta là Robert Di Silva, chương lý quận của khu vực New York, đại diện cho nhân dân. Nếu Michael Moretti phản ánh sự bất động thì Robert Di Silva là hiện thân của sự chuyển động không ngừng. Ông ta sống như thể lúc nào cũng muộn 5 phút với một cuộc hẹn. Đường như lúc nào ông ta cũng đang đánh nhau với một địch thủ tưởng tượng vô hình nào đó. Với thân hình thấp lùn chắc nịch và bộ tóc húi cao không hợp thời, Di Silva đã từng là một võ sĩ thời trẻ và mặt mũi ông ta vẫn còn mang những vết sẹo của thời kỳ đó. Đã có lần ông ta đánh chết một địch thủ trên võ đài và không hề hối tiếc điều đó. Trong những năm sau này, ông ta vẫn không biết đến thương cảm là gì.

Robert Di Silva là một người đầy tham vọng. Ông ta đã đấu tranh để đạt được vị trí hiện thời từ hai bàn tay trắng và không được một người có thể lực nào giúp đỡ. Trong khi leo dần lên những bậc thang xã hội, ông ta núp dưới cái vỏ là người phục vụ trung thành của nhân dân; nhưng dưới cái vỏ đó, ông ta là một người nhỏ nhen, không bao giờ tha thứ cho ai hoặc quên đi điều gì.

Thực ra, chương lý Di Silva không cần phải có mặt trong phòng xử án vào ngày hôm đó. Ông ta có một đội ngũ giúp việc đông đảo và bất kỳ một trợ thủ già dặn nào của ông cũng đủ khả năng luận tội trong vụ án này. Nhưng ngay từ đầu Di Silva đã biết rằng ông ta sẽ tự mình giải quyết vụ án Moretti.

Tin về Michael Moretti luôn ở trên trang nhất của các tờ báo. Anh ta là con rể của ông trùm Antonio Granelli, người đứng đầu gia đình lớn nhất trong số năm gia đình mafia miền Đông. Antonio Granelli ngày càng già yếu và người ta đồn rằng Michael Moretti được làm chú rể để sau này thay thế vị trí của bố vợ mình. Moretti đã từng dính líu vào hàng chục vụ phạm pháp từ gây rối đến giết người, nhưng không vị chương lý nào có thể buộc tội được anh ta.

Có quá nhiều mắt xích giữa Moretti và những người thi hành lệnh của anh ta. Di Silva đã mất công toi trong ba năm để tìm những chứng cứ buộc tội Moretti.

Và bất ngờ, vận may đã đến với ông ta.

Camillo Stela, một cộng sự gần gũi của Moretti đã bị bắt trong một vụ giết người cướp của. Để cứu lấy mạng sống của mình, Stela đã đồng ý hát. Đó là một bài hát hay nhất mà Di Silva từng nghe, một bài hát sẽ buộc gia đình mafia mạnh nhất ở miền đông phải quỳ gối, đưa Michael Moretti lên ghế điện và dẫn Robert Di Silva vào văn phòng thống đốc ở thành phố Albany. Những thống đốc trước kia của bang New York đã vào được Nhà Trắng: Martin Van Buren, Grover Cleveland, Teddy Roosevelt và Franklin Roosevelt. Di Silva muốn làm người kế tục họ. Thời điểm quả là thích hợp. Các cuộc bầu cử thống đốc bang sẽ được tổ chức sang năm.

Di Silva đã được ông sếp có thể lực chính trị nhất của bang nhấn nhủ: “Với tất cả sự chú ý của dư luận mà anh có được trong vụ này, anh chắc sẽ được giới thiệu ra tranh cử và rồi sẽ được bầu làm thống đốc”. “Bobby, hãy đóng đinh Moretti và anh sẽ là ứng cử viên của chúng tôi”.

Robert Di Silva chuẩn bị vụ án Michael Moretti cực kỳ cẩn thận. Ông ta bắt các cộng sự của mình thu thập bằng chứng, làm sáng tỏ những chỗ còn mơ hồ trong vụ án và bịt kín lỗ hổng về pháp luật mà luật sư của Moretti có thể tìm cách lợi dụng. Tất cả các lối thoát đã bị chặn đứng. Chương lý phải mất gần hai tuần mới chọn xong đoàn ủy viên công tố và Di Silva đòi bằng được phải chọn thêm sáu “bánh xe dự trữ” các công tố viên thay thế để đề phòng khả năng không xử án được.

Trong các vụ án liên quan tới các nhân vật mafia quan trọng, các công tố viên thường biến mất hoặc bị những tai nạn chết người. Di Silva bố trí cho đoàn công tố viên ở cách ly ngay từ đầu và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho họ.

Chìa khoá cho vụ án Michael Moretti là Camillo Stela; và nhân chứng quan trọng này của Di Silva được bảo vệ cực kỳ chặt chẽ. Chánh án nhớ rất rõ trường hợp Abe Reles, nhân chứng của chính phủ đã bị “ngã từ tầng sáu của khách sạn Half Moon” (Nửa vầng trăng) xuống đất trong khi đang được cả một tiểu đội cảnh sát canh giữ. Robert Di Silva đã đích thân chọn lựa những người bảo vệ Camillo Stela và trước phiên tòa đêm đêm Camillo Stela được bí mật chuyển đến những chỗ giam giữ khác nhau. Giờ đây, khi vụ án bắt đầu được xét xử, Stela được giam trong một xà lim riêng biệt và được bốn cảnh sát vũ trang canh giữ.

Không ai được phép đến gần hắn, vì sự tự nguyện làm chứng của Stela dựa trên lòng tin của hắn về việc Di Silva có khả năng bảo vệ hắn trước sự trả thù của Michael Moretti.

Đó là buổi sáng ngày thứ năm của vụ xử.

Đó là ngày đầu tiên của Jennifer Parker tại phiên tòa. Cô ngồi tại bàn công tố cùng với năm trợ lý luật sư trẻ khác, những người đã cùng tuyên thệ với cô buổi sáng hôm đó.

Jennifer Parker là một cô gái tóc đen, hai mươi tư tuổi có dáng người mảnh dẻ, nước da hơi tái, khuôn mặt thông minh và sinh động, cặp mắt xanh luôn có dáng nghĩ ngợi. Khuôn mặt cô hấp dẫn hơn là xinh đẹp, trên đó ta thấy sự tự hào, lòng dũng cảm và cả độ nhạy cảm nữa, một khuôn mặt mà ai đã thấy khó lòng có thể quên được, cô ngồi vươn thẳng người, như thể đang thách thức những bóng ma vô hình của quá khứ.

Ngày hôm nay bắt đầu rất dễ đối với Jennifer Parker. Lễ tuyên thệ ở phòng chương lý được dự định tổ chức vào lúc 8 giờ sáng. Jennifer đã cẩn thận chuẩn bị quần áo từ tối hôm trước và để chuông đồng hồ báo thức lúc sáu giờ để có đủ thời gian gọi đầu.

Đồng hồ báo thức không reo vào buổi sáng hôm đó. Jennifer dậy lúc 7h30 và rất hốt hoảng. Trong lúc vội vàng mặc quần áo cô làm gãy gót giày. Sau đó lại phải thay quần áo. Lúc đóng sập cửa căn phòng bé xíu của mình, cô mới nhớ ra rằng mình đã để quên chìa khoá trong nhà. Cô đã định đi xe bus đến khu xử án nhưng bây giờ thì không thể làm điều đó được nữa và phải chạy vội ra đường vấp tắc xi. Suốt con đường đến khu xử án cô phải nghe người tài xế giảng giải vì sao ngày tận thế sắp tới. Cuối cùng khi Jennifer mệt đứt hơi, tới được khu xử án ở 155 phố Leonard, cô bị muộn mất 15 phút.

Có hai mươi lăm luật sư tập trung trong văn phòng chương lý, phần lớn họ vừa tốt nghiệp trường luật, trẻ trung, háo hức, và rất hồi hộp khi sắp được làm việc cho chương lý quận của New York.

Căn phòng này gây cho người ta ấn tượng bởi sự bài trí trang nhã của nó. Trong phòng có một chiếc bàn làm việc lớn phía trước có ba chiếc ghế bành, phía sau là một chiếc ghế dựa bọc da, một bàn hợp với hàng chục chiếc ghế xung quanh và những chiếc tủ tường chứa đầy sách luật.

Trên tường treo những ảnh chân dung lồng khung kính của J. Edgar Hoover, John Lindsay, Richard Nixon và Jack Dempsey.

Khi Jennifer chạy vội vào phòng vẻ mặt đầy hối lỗi, Di Silva đang đọc diễn thuyết. Ông ta dừng lại, nhìn sang Jennifer và nói:

- Có quỷ mới biết cô nghĩ đây là cái gì - một bữa tiệc trà chắc?
- Tôi hết sức xin lỗi, thưa ngài, tôi ...
- Tôi cóc đếm xỉa đến việc cô có xin lỗi hay không. Lần sau đừng có bao giờ đến muộn nữa nghe không?

Mọi người trong phòng nhìn Jennifer với vẻ thông cảm giấu giếm.

Di Silva quay sang nhóm luật sư và gắt:

- Tôi biết vì sao tất cả các anh lại ở đây. Các anh sẽ bám lấy tôi để học hỏi kinh nghiệm ở tòa án và sau đó, khi cho rằng thế đã là đủ, các anh sẽ bỏ đi, hy vọng trở thành những luật sư nổi tiếng. Nhưng cũng có thể ai đó trong các anh sẽ thay thế tôi trong tương lai.

Di Silva ra hiệu cho người trợ thủ của mình:

- Cho họ tuyên thệ

Tất cả đọc lời tuyên thệ, giọng họ run run.

Khi buổi lễ tuyên thệ kết thúc, Di Silva nói:

- Tốt. Bây giờ các anh đã thề trước tòa án, Chúa sẽ phù hộ chúng ta. Căn phòng này sẽ là nơi xử án, nhưng đừng vội hy vọng. Các anh sẽ phải chú ý vào các công việc nghiên cứu pháp luật, các tài liệu dự thảo - trát đòi hầu tòa, trát truy nã - tất cả những công việc đẹp đẽ mà người ta đã dạy các anh ở trường luật. Các anh sẽ chưa được tham gia xét xử trong vài năm tới.

Di Silva ngừng lời để châm một điếu xì gà ngắn và to kék:

- Bây giờ tôi sắp sửa làm công tố một vụ án. Có lẽ các anh cũng đã biết qua về vụ đó. -

Giọng ông ta chợt dẹt về châm biếm:

- Tôi có thể sử dụng 5, 6 người trong số các anh vào việc chạy giấy tờ.

Jennifer là người đầu tiên gơ tay. Di Silva đắn đo một chút, sau đó chọn cô cùng với năm người nữa.

- Hãy xuống phòng xử án số 16.

Khi những người này rời căn phòng, họ được phát giấy chứng nhận. Jennifer không bị ngã lòng bởi thái độ của chương lý. Ông ta cần phải cứng rắn, cô nghĩ như vậy. Ông ta đang làm một công việc khó khăn. Và bây giờ cô đang làm việc cho ông ta. Cô là một thành viên trong số những cộng sự của chương lý quận khu vực New York! Những năm tháng chán ngắt tưởng chừng không bao giờ hết của trường luật nay đã qua rồi. Các giáo sư đã làm cho môn luật trở nên phần nào trừu tượng và cũ kỹ, nhưng Jennifer luôn có khả năng nhìn thấy miền đất hứa ở phía trước: đó là một ngành luật thật sự liên quan tới con người và những sự ngu xuẩn của họ. Jennifer đỗ thứ hai trong lớp và đã có bài đăng trong tạp chí luật học. Cô đã đỗ cuộc thi tuyển luật sư ngay từ lần đầu trong khi một phần ba số bạn bè cùng thi bị trượt. Cô cảm thấy đã hiểu được Robert Di Silva và chắc rằng mình sẽ có khả năng xử lý mọi công việc ông ta giao cho.

Jennifer đã học rất thuộc bài, cô biết rằng có bốn nhóm dưới quyền chương lý - xử án, thỉnh cầu, tổng tiền và lừa đảo - và cô tự hỏi không biết mình sẽ được cử vào nhóm nào. Có hơn hai trăm phụ tá chương lý quận ở thành phố New York và năm chương lý quận.

Nhưng tất nhiên chương lý quận quan trọng nhất là người phụ trách quận Manhattan: Robert Di Silva. Lúc này Jennifer đang ngồi tại bàn công tố viên trong phòng xử án, và xem Robert Di Silva làm việc. Ông ta quả là một con người đầy quyền lực và không biết xót thương.

Jennifer liếc nhìn bị cáo Michael Moretti. Mặc dù đã đọc tất cả về anh ta, cô vẫn không thể tin rằng đó là một tên giết người. Anh ta trông giống một ngôi sao điện ảnh trẻ đang đóng cảnh tòa án, cô nghĩ. Anh ta ngồi đó bất động, chỉ có đôi mắt đen sâu thẳm để lộ ra những tình cảm xáo trộn nội tâm của mình. Cặp mắt của anh ta đảo đi đảo lại không ngừng, xem xét mọi góc ngách của căn phòng như thể cố gắng tìm cách tẩu thoát.

Không còn lối thoát nào nữa. Di Silva đã cố hết sức để làm điều đó.

Camillo Stela đứng ở bục nhân chứng. Nếu Stela là một con thú, thì chắc hẳn sẽ là một con chuột chũi.

Hắn có một bộ mặt méo mó, và bé quắt, môi mỏng quẹt và răng cửa ố vàng. Cặp mắt hắn lảo liên gian xảo và người ta không tin hắn, thậm chí trước khi hắn mở mồm nói bất cứ điều gì. Robert Di Silva biết rõ những điểm yếu của nhân chứng của mình, nhưng điều đó không có ý nghĩa gì hết. Quan trọng là Stela phải nói những gì. Hắn có những câu chuyện rùng rợn để kể mà đó lại hoàn toàn là chuyện thật.

Vị chương lý khu vực bước tới khu nhân chứng nơi Stela vừa tuyên thệ.

- Ông Stela, tôi muốn hội đồng xử án biết rằng ông là một nhân chứng bất đắc dĩ và để thuyết phục ông ra đối chứng, chính quyền bang đã đồng ý cho ông nhận tội giết người không có chủ ý thay vào việc buộc ông tội cố sát. Có phải như vậy không?

- Đúng vậy, thưa ngài.

- Ông Stela, ông có quen bị cáo Michael Moretti không?
- Có thưa ngài. - Hẳn không dám nhìn về phía bên bị cáo, nơi Michael Moretti đang ngồi.
- Thực chất quan hệ của các anh như thế nào?
- Tôi làm việc cho Mike.
- Anh biết Michael Moretti được bao lâu rồi?
- Khoảng 10 năm. - Giọng hẳn hầu như không nghe rõ.
- Anh có thể nói to lên được không?
- Khoảng 10 năm. - Và hẳn lúc lắc cổ.
- Anh có thể nói là anh có quan hệ gần gũi với bị cáo được không?
- Phản đối! - Thomas Colfax đứng phắt dậy. Trạng sư của Michael Moretti là một người đàn ông cao, tóc muối tiêu, trạc 50 tuổi, cổ vắn của gia đình mafia này vốn là một trong những trạng sư hình sự khôn ngoan nhất ở nước Mỹ. - Chướng lý khu vực định mớm cung cho nhân chứng.

Chánh án Lawrence Waldman nói:

- Chấp nhận.
- Tôi sẽ đặt lại câu hỏi. Anh làm việc cho ông Moretti với cương vị nào?
- Tôi làm một việc mà ngài có thể gọi là người gỡ rối.
- Anh có thể nói rõ thêm chút nữa được không?
- Có chứ. Nếu có vấn đề gì hoặc ai đó tỏ ra chệch choạc Mike sẽ bảo tôi đi sửa lại cho ngay ngắn?
- Anh làm như thế nào?
- Ngài biết đấy, bằng cơ bắp ấy mà.
- Anh có thể đưa ra thí dụ cho tòa được không?

Thomas Colfax lại đứng dậy:

- Phản đối, thưa chánh án. Kiểu đặt câu hỏi như thế này không làm sáng tỏ điều gì cả.
- Bác bỏ. Nhân chứng có thể trả lời tiếp.
- Vâng. Mike cho vay nặng lãi, đúng vậy không. Vài năm trước đây Jimmy Serrano không trả nợ đúng hẹn và Mike sai tôi đến dạy cho Jimmy một bài học.
- Bài học đó là gì vậy?
- Tôi đánh gãy chân hẳn ta. Các ngài thấy đấy. - Stela giải thích hết sức thành khẩn - Nếu ta để một người quịt nợ, những kẻ khác sẽ làm theo hẳn ngay.

Robert Di Silva có thể thấy phản ứng sốc trên mặt các quan tòa.

- Ngoài cho vay nặng lãi, Michael Moretti còn làm những việc gì nữa?
- Chúa ơi! Ngài cũng có thể kể ra được.
- Tôi muốn anh kể ra, Stela.
- Vâng. Mike có quan hệ chặt chẽ với các công đoàn ở bến cảng, trong ngành công nghiệp sản xuất quần áo. Mike có chân trong các sòng bạc, và các công việc tương tự như vậy.
- Stela, Michael Moretti bị ra tòa vì tội giết chết Eddie và Albert Ramos. Anh có biết họ không?
- Ồ, tôi biết họ rõ lắm.
- Lúc họ bị giết anh có ở hiện trường không?

- Thừa có. - Cả người hấn đường như cũng bắt đầu vụn vẹo.

- Ai là người giết họ?

- Mike. - Trong khoảnh khắc, hấn bắt gặp cái nhìn của Michael Moretti và Stela vội ngoảnh mặt đi.

- Michael Moretti?

- Đúng vậy.

- Bị cáo có nói cho anh biết vì sao y muốn giết anh em Ramos không?

- Sự thể là thế này, Eddie và Al phụ trách các sông bạc của Mike, nhưng họ không chịu nộp đủ tiền thu được. Vì thế Mike buộc phải dạy cho họ một bài học. Anh ta nghĩ rằng...

- Phản đối.

- Chấp nhận. Nhân chứng phải bám vào các sự kiện.

- Sự thật là Mike bảo tôi mời hai anh em nhà đó...

- Eddie và Albert Ramos?

- Vâng. Mời họ tới một buổi liên hoan nhỏ ở Palican. Đó là một câu lạc bộ tư nhân ở gần bờ biển. - Cánh tay của hấn lại bắt đầu vụn vẹo và đột nhiên Stela nhận ra điều đó. Hấn dùng tay kia giữ chặt cánh tay hay vụn vẹo lại. Jennifer Parker quay sang nhìn Moretti.

Anh ta thản nhiên quan sát phiên tòa, toàn thân bất động.

- Sau đó điều gì đã xảy ra, Stela?

Tôi đón Eddie và Al, rồi lái xe đưa họ tới bãi để xe. Mike đã ở đó từ trước. Khi hai anh em này bước ra khỏi xe, tôi phóng đi và Mike bắt đầu nổ súng ngay.

- Anh có thấy anh em nhà Ramos ngã xuống đất không?

- Có thưa ngài.

- Anh có chắc là họ đã chết không?

- Hoàn toàn chắc chắn, thưa ngài.

Nhiều tiếng xì xào nổi lên khắp trong phòng xử án.

Di Silva chờ đợi cho đến khi phòng yên tĩnh trở lại.

- Anh Stela, anh có biết rằng những lời làm chứng của anh trước phiên tòa này chính là những lời buộc tội không?

- Tôi biết, thưa ngài.

- Và anh cũng biết rằng anh đã thề trước tòa và điều này liên quan đến sinh mạng của một con người?

- Tôi biết.

- Anh đã chứng kiến cảnh bị cáo, Michael Moretti, bắn chết hai người vì họ không trả đủ tiền cho hấn ta.

- Phản đối. Ông ta đang mớm cung cho nhân chứng.

- Chấp nhận.

Chưởng lý Di Silva nhìn các thẩm phán và hiểu rằng ông ta đã thắng trong vụ này. Ông ta quay sang Camillo Stela.

- Stela, tôi biết rằng anh cần rất nhiều can đảm để làm chứng tại phòng xử án này. Thay mặt nhân dân của bang, tôi muốn cảm ơn anh. - Di Silva quay sang Thomas Colfax - Xin mời ngài đối chất.

Thomas Colfax lịch thiệp đứng dậy:

- Cám ơn, ngài Di Silva. - Ông liếc nhìn chiếc đồng hồ trên tường và quay về phía hội đồng xử án:
- Nếu ngài vui lòng, thưa ngài chánh án, bây giờ đã là gần giữa trưa. Tôi không muốn cuộc đối chất của mình bị gián đoạn. Tôi có thể đề nghị tòa nghỉ trưa và tôi sẽ đối chất vào chiều nay được không?
- Được thôi. - Chánh án Lawrence Waldman gõ nhẹ chiếc búa vào bục xử án. - Phiên tòa tạm nghỉ đến hai giờ chiều.

Mọi người lục tục đứng lên và đi qua cửa ngách của phòng xử án để ra ngoài. Các thẩm phán cũng lần lượt đi ra. Bốn cảnh sát có vũ khí hộ tống Camillo Stela đi sang phòng nhân chứng.

Các phóng viên lập tức vây quanh Di Silva.

- Xin ngài sẽ phát biểu vài lời với chúng tôi chứ?
- Thưa ngài chương lý, ngài nghĩ thế nào về vụ án này?
- Các ngài sẽ bảo vệ Stela như thế nào khi vụ án kết thúc?

Bình thường Robert Di Silva không bao giờ cho phép các phóng viên đột nhập vào phòng

xử án như thế này. Nhưng giờ đây, với những tham vọng chính trị của mình, ông ta cần được sự ủng hộ của giới báo chí, và ông ta cố gắng tỏ ra lịch sự với các phóng viên.

Jennifer Parker chăm chú theo dõi vị chương lý trả lời các câu hỏi của phóng viên.

- Ngài sẽ kết tội được chứ, thưa ngài chương lý?
- Tôi không phải là một nhà tiên tri, - Jennifer nghe thấy Di Silva trả lời khiêm tốn như vậy. - Thưa các ông các bà, đó là việc của các thẩm phán. Họ sẽ quyết định ông Moretti có tội hay không?

Jennifer quay sang Michael Moretti. Anh ta trông có vẻ bình tĩnh và thoải mái. Trông anh ta thật là trẻ con, Jennifer chợt nghĩ như vậy. Cô khó có thể tin rằng anh ta lại phạm các tội ghê gớm mà người ta vừa buộc cho. Nếu mình phải chọn ai là kẻ có tội, Jennifer nghĩ, mình sẽ chọn Stela, kẻ hay vãn vẹo.

Các phóng viên đã đi khỏi và Di Silva đang thảo luận với các cộng sự của mình. Jennifer sẵn sàng đánh đổi mọi thứ để biết được họ đang bàn bạc điều gì.

Jennifer nhìn thấy một người đàn ông đang nói chuyện với Di Silva, sau đấy người đó rời khỏi nhóm người đang vây quanh quan chương lý và bước vội tới chỗ cô. Ông ta cầm một chiếc phong bì to dán kín.

- Cô là Jennifer phải không ạ?

Jennifer ngạc nhiên nhìn lên:

- Vâng.
- Sếp muốn nhờ cô đưa cái này cho Stela. Cô hãy nói với hắn cố nhớ những số liệu này xem. Colfax sẽ cố gắng tìm ra những chỗ sơ hở trong lời khai của hắn chiều nay, và sếp muốn biết chắc rằng Stela sẽ không bị rối trí.

Ông ta đưa phong bì cho Jennifer và cô ngó sang Di Silva. Ông ấy nhớ tên mình, đó là một điềm tốt, cô nghĩ vậy.

- Cô hãy đi ngay đi. Ngài chương lý không nghĩ rằng Stela sẽ đọc nhanh được tất cả những điều đó đâu.
- Vâng, thưa ngài. - Jennifer vội đứng dậy.

Cô bước tới cánh cửa mà cô vừa thấy Stela đi qua.

Một viên cảnh sát vũ trang chặn cô lại.

- Tôi có thể giúp gì được cô nào?
- Tôi ở văn phòng chương lý. - Jennifer đáp gọn lỏn.

Cô rút giấy chứng nhận của mình ra và đưa cho anh ta xem. - Ngài Di Silva yêu cầu tôi đưa chiếc phong bì này cho ông Stela.

Người gác xem xét kỹ lưỡng thẻ của Jennifer, sau đó mở cửa và đưa cô vào phòng nhân chứng. Đó là một căn phòng nhỏ, nom tồi tàn, trong đó có một chiếc bàn rách, một chiếc ghế xô pha và mấy chiếc ghế gỗ cũ.

Stela đang ngồi trên ghế, tay vặn vẹo liên hồi. Có bốn cảnh sát vũ trang cũng đang ở trong phòng.

Khi Jennifer bước vào phòng, một người gác nói:

- Ê, không ai được phép vào đây.

Người gác ở phía ngoài nói vọng vào:

- Ổn cả, Al, người của văn phòng chương lý đây.

Jennifer đưa cho Stela chiếc phong bì.

- Ngài Di Silva muốn ông cố nhớ lại những tài liệu này.

Stela nheo mắt nhìn cô và vẫn tiếp tục vặn tay.

Chú thích:

(1) Sử gia La Mã cổ đại.

2. Chương 2

Trên đường đi ăn trưa, Jennifer dừng lại trước cửa phòng xử án vắng lặng. Cô không thể cưỡng lại ý muốn bước vào đó một lát.

Mỗi bên cánh gà có 15 hàng ghế dành cho những người dự xử án. Đối diện với ghế quan tòa là hai chiếc bàn dài, chiếc bên trái có hàng chữ nguyên cáo, chiếc bên phải dành cho bị cáo. Lô của hội đồng xử án gồm hai hàng ghế, mỗi hàng có tám cái. Đây là một căn phòng xử án bình thường, Jennifer nghĩ, đơn giản thậm chí còn xấu xí nữa, nhưng đó là trái tim của tự do. Căn phòng này cũng như tất cả các phòng xử án tương tự, thể hiện sự khác nhau giữa văn minh và dã man. Quyền được xét xử tại tòa án là cốt lõi của tất cả các quốc gia tự do. Jennifer nghĩ đến những nơi khác trên thế giới, nơi không có phòng xử án, nơi mà những công dân bình thường bị dìm cổ vào lúc nửa đêm, bị tra tấn và thủ tiêu mà không có lý do cụ thể nào hết.

Nếu như có lúc nào đó, các tòa án ở Mỹ bị tước bỏ quyền lực của mình, Jennifer nghĩ, nếu công dân của nước Mỹ bị tước quyền được xét xử bởi một tòa án, lúc ấy nước Mỹ sẽ không còn là một quốc gia tự do nữa.

Giờ đây, cô là một bộ phận của hệ thống pháp luật và cô rất tự hào về điều đó. Cô sẵn sàng làm mọi thứ để tôn trọng và bảo vệ hệ thống đó.

Khi Jennifer bước ra khỏi phòng xử án, cô để ý thấy có những tiếng ồn ào từ xa vọng lại.

Chúng trở nên rõ ràng và to hơn khi Jennifer tiếp tục đi. Chuông báo động bắt đầu reo.

Jennifer nghe thấy tiếng chân chạy vội vã dọc hành lang và nhìn thấy nhiều cảnh sát súng lăm lăm trong tay lao ra phía cửa ra vào của khu xử án. Chắc Michael Moretti trốn mất rồi, Jennifer sức nghĩ. Cô bước vội ra ngoài hành lang, khung cảnh ở đó cực kỳ hỗn loạn. Mọi người chạy đi chạy lại rối rít, quát tháo, ra lệnh giữa tiếng ồn của chuông báo động. Lính gác chặn hết các cửa ra. Các phóng viên đang gọi điện về tòa báo cũng ủa ra hành lang để xem điều gì đã xảy ra. Jennifer nhìn thấy chương lý Robert Di Silva ở phía cuối căn phòng.

Ông ta đang giận dữ ra lệnh cho một toán cảnh sát, mặt ông trông tái nhợt.

Trời đất! Jennifer nghĩ, ông ta chắc sắp bị đau tim.

Cô xô đẩy đám đông để đi về phía ông ta, hy vọng có thể giúp ông phần nào. Khi cô đến gần, một viên cảnh sát canh giữ Camillo Stela nhìn lên và trông thấy cô.

Anh ta chỉ tay về phía cô và chỉ năm giây sau Jennifer Parker thấy mình bị giữ lại, trói giật cánh khuỷu và bị tuyên bố bắt giữ.

Có bốn người trong phòng của chánh án Lawrence Waldman: Chánh án Waldman, chủ ngữ Robert Di Silva, Thomas Colfax và Jennifer.

- Cô có quyền yêu cầu một luật sư hiện diện ở đây trước khi cô tuyên bố bất cứ điều gì, - chánh án Waldman thông báo cho Jennifer, - và cô có quyền không trả lời nếu cô..."

- Tôi không cần luật sư, thưa ngài. Tôi có thể giải thích những gì đã xảy ra.

Robert Di Silva ghé sát Jennifer đến nỗi cô có thể thấy rõ mạch máu ở thái dương ông ta đang đập mạnh:

- Ai đã đưa tiền cho cô để cô đưa cái bọc đó cho Camillo Stela?

- Đưa tiền cho tôi? Làm gì có ai đưa tiền cho tôi, - giọng Jennifer run lên vì phẫn uất.

Di Silva nhặt chiếc phong bì to trên bàn của chánh án Waldman:

- Không ai đưa tiền cho cô. Cô chỉ đến chỗ nhân chứng của tôi và đưa cho anh ta cái này sao?

Ông ta rũ mạnh chiếc phong bì và xác một con chim hoang yển rơi xuống bàn. Nó đã bị bẻ gãy cổ.

Jennifer nhìn chằm chằm vào con chim chết, hoảng sợ:

- Tôi... một người của ngài đã đưa nó cho tôi.

- Người nào của tôi?

- Tôi... tôi không biết.

- Thế mà cô lại biết rằng đó là người của tôi. - Giọng ông ta đầy vẻ hoài nghi.

- Vâng. - Tôi thấy anh ta nói chuyện với ngài rồi sau đó anh ta đến chỗ tôi và đưa tôi chiếc phong bì. Anh ta nói rằng ngài muốn tôi đưa nó cho ông Stela. Anh ta thậm chí còn biết cả tên tôi nữa.

- Tôi cuộc là hấn biết. Hấn đã trả cô bao nhiêu tiền?

Tất cả chỉ là một cơn ác mộng. Jennifer nghĩ. Mình sẽ tỉnh lại ngay bây giờ và lúc đó sẽ là 6 giờ sáng. Mình sẽ mặc quần áo và đến tuyên thệ ở phòng nhân viên của chủ ngữ.

- Bao nhiêu? - Di Silva quát lên. Cơn giận dữ của ông ta mạnh đến mức làm cho Jennifer đứng bật dậy.

- Ngài buộc tội tôi về việc...

- Buộc tội cô à, - Robert Di Silva nắm chặt bàn tay. - Thưa cô, tôi chưa làm việc đó đâu.

Nhưng đến khi cô ra tù, cô sẽ quá già để có thể tiêu xài số tiền đó!

- Không có tiền nong gì cả. - Jennifer nhìn ông ta một cách thách thức.

Thomas Colfax vẫn ngồi yên từ nãy đến giờ, chăm chú theo dõi câu chuyện. Bất chợt ông ta nói xen vào:

- Xin lỗi, thưa ngài chánh án, nhưng tôi e rằng chúng ta sẽ không đi đến đâu cả nếu cứ tiếp tục theo kiểu này.

- Tôi đồng ý, - chánh án Waldman đáp. Ông ta quay sang chủ ngữ. - Anh đang ở đâu vậy, Bobby? Stela có còn sẵn sàng ra đối chứng nữa không?

- Đối chứng gì nữa? Hấn ta sợ phát rồ lên rồi. Hấn không còn dám ra làm chứng nữa đâu.

Thomas Colfax nói một cách trôi chảy:

- Nếu tôi không thể đổi chất nhân chứng chính của bên nguyên, thưa ngài chánh án, tôi sẽ phải yêu cầu xoá bỏ phiên tòa.

Mọi người trong căn phòng đều hiểu điều đó có nghĩa như thế nào: Michael Moretti sẽ ra khỏi phòng xử án với tư cách một người tự do.

Chánh án Waldman nhìn qua chướng lý:

- Anh có nói cho nhân chứng của mình là hắn sẽ bị xử thêm vì tội không tuân lệnh tòa không?
- Tôi đã nói rồi. Nhưng Stela sợ bọn chúng hơn là sợ chúng ta. - Ông cảm phần nhìn sang Jennifer. - Hắn ta không tin rằng chúng ta có thể bảo vệ được hắn nữa.

Chánh án Waldman nói chậm rãi:

- Nếu vậy tôi sợ rằng tòa không có cách nào khác là phải làm theo yêu cầu của luật sư của bị cáo, và tuyên bố xoá bỏ phiên tòa.

Robert Di Silva đứng đó, lắng nghe người ta nói về thất bại của mình. Không có Stela, ông ta không thể buộc tội được. Michael Moretti bây giờ đã ở ngoài vòng kiểm soát của ông ta, nhưng Jennifer Parker thì chưa. Ông ta sẽ bắt cô phải trả giá về việc cô đã làm.

Chánh án Waldman nói:

- Tôi sẽ ra lệnh thả bị cáo và hủy bỏ phiên tòa.

Thomas Colfax đứng dậy:

- Cảm ơn ngài chánh án.

Không có dấu hiệu đắc thắng nào trên khuôn mặt ông.

- Nếu không còn việc gì nữa..., - chánh án Waldman tiếp tục.

- Còn một việc nữa, - Robert Di Silva nói và quay sang Jennifer Parker. - Tôi muốn buộc tội cô ta về việc ngăn cản thực hiện công lý, đe dọa nhân chứng trong một vụ án quan trọng, về việc nhận hối lộ, về... - ông ta nghẹn giọng vì giận dữ.

Jennifer tức giận đáp lại:

- Ông không thể chứng minh cho bất kỳ một lời buộc tội nào của ông, đơn giản vì chúng không đúng sự thật. Tôi... tôi có thể có tội là đã tỏ ra ngu ngốc, nhưng đó là tất cả tội lỗi của tôi. Không ai đút lót tôi để làm việc gì cả. Tôi đã cho rằng tôi cần chuyển một gói đồ hộ ông.

Chánh án Waldman nhìn Jennifer và nói:

- Dù động cơ là thế nào đi chăng nữa, hậu quả là hết sức nghiêm trọng. Tôi sẽ yêu cầu Ủy ban kiểm tra tư cách luật gia điều tra vụ này và nếu Ủy ban đó thấy đủ chứng cứ, họ sẽ tước quyền hành nghề luật sư của cô.

Jennifer thấy tim mình đau nhói:

- Thưa ngài chánh án tôi...

- Chúng ta hãy kết thúc ở đây, cô Parker.

Jennifer đứng lặng đi một lát, nhìn chăm chăm vào những khuôn mặt đầy ác cảm quanh cô. Cô không còn có thể nói thêm gì nữa.

Xác con hoàng yến trên bàn đã nói lên tất cả mọi điều.

3. Chương 3

Jennifer Parker không chỉ xuất hiện trên tin tức buổi tối. Cô chính là toàn bộ tin tức.

Câu chuyện cô chuyển một con hoàng yến chết cho nhân chứng chính của chương lý có sức hấp dẫn không ai cưỡng lại được. Tất cả các kênh vô tuyến đều đưa hình ảnh Jennifer rời khỏi căn phòng của chánh án Waldman, khó khăn lách ra khỏi đám phóng viên và dân chúng vây lấy cô.

Jennifer không thể tưởng tượng được sự chú ý đáng sợ của dư luận đối với mình. Họ vây quanh cô tứ phía: Phóng viên của tivi, đài phát thanh và các nhà báo. Cô chỉ mong thoát khỏi họ càng nhanh càng tốt, nhưng lòng tự trọng buộc cô phải dừng lại.

- Ai đã đưa cho cô con hoàng yến, cô Parker?
- Cô đã gặp Michael Moretti bao giờ chưa?
- Cô có biết rằng Di Silva định dùng vụ án này để lọt vào văn phòng thống đốc bang không?
- Chương lý nói ông ta sẽ làm cho cô mất việc. Cô có chống lại việc đó không?

Đối với từng câu hỏi, Jennifer chỉ mím môi trả lời ngắn gọn:

- Tôi không có ý kiến gì hết.

Trên chương trình tin tức buổi tối của hãng CBS người ta gọi cô là “Parker đi sai đường”. Một phát thanh viên vô tuyến của hãng ABC đặt cho cô cái tên “chú hoàng yến”. Trên kênh của hãng NBC, một nhà bình luận thể thao so sánh cô với Roy Riegels, một cầu thủ bóng đá đưa bóng vào lưới nhà từ cự li rất gần gôn.

Tại một khách sạn thuộc quyền sở hữu của Michael Moretti, có một bữa tiệc đang diễn ra. Có hơn một chục người trong phòng uống rượu và cười nói ồn ào.

Michael Moretti ngồi trầm ngâm một mình trước quầy rượu chăm chú theo dõi Jennifer Parker trên tivi. Anh ta nâng ly rượu lên chào cô và uống cạn.

Luật sư khắp nơi bàn tán về trường hợp Jennifer Parker. Một nửa trong số họ tin rằng cô ta đã bị mafia mua chuộc, nửa khác nghĩ rằng cô ta đã bị lừa vì quá ngây thơ. Tuy nhiên, dù ở phía nào đi nữa họ đều nhất trí một điểm: sự nghiệp ngắn ngủi của Jennifer Parker với tư cách là một luật gia đã chấm dứt.

Cô mới chỉ hành nghề có đúng 4 giờ đồng hồ.

Cô sinh ra ở Kelso, bang Washington, một thị trấn nhỏ được xây dựng vào năm 1947. Người lập nên thị trấn này, một nhà buôn gỗ người Scotland, đã dùng tên của quê mình để đặt cho thị trấn.

Cha của Jennifer là một luật sư. Đầu tiên ông làm việc cho các công ty gỗ, sau đó cho các công nhân ở xưởng cưa. Những ký ức về thời thơ ấu của Jennifer tràn đầy kỷ niệm vui vẻ.

Bang Washington là một nơi đẹp như tranh đối với cô bé, có những dãy núi kỳ thú, nơi trượt tuyết và các công viên quốc gia. Cô được trượt tuyết, bơi thuyền và khi lớn lên chút nữa được leo núi. Jennifer học leo núi ở đỉnh Rainier và trượt tuyết ở Timberline với cha cô.

Cha Jennifer luôn dành thời gian để chơi với cô. Trong khi đó mẹ cô, một người đàn bà đẹp và luôn bận rộn, rất ít khi có mặt ở nhà. Jennifer rất yêu cha. Ông Abner Parker là một người có dòng máu pha trộn giữa Anh, Ireland và Scotland. Ông người tầm thước, tóc đen và mắt xanh lá cây, một người cực kỳ tốt bụng và công bằng. Ông không quan tâm tới tiền bạc mà quan tâm đến con người. Ông thường ngồi nói chuyện với Jennifer hàng tiếng đồng hồ về các vụ kiện mà ông xét xử và những vấn đề mà mọi người đều trình bày với ông, tại văn phòng luật sư khiêm tốn và bé nhỏ. Mãi về sau, Jennifer vẫn không biết rằng ông nói chuyện với cô, vì ông không còn ai khác để chia sẻ những tình cảm của mình. Sau giờ học Jennifer thường chạy vội đến tòa án để xem cha mình làm việc. Nếu tòa án không có vụ xử kiện nào, cô thường đi xem văn phòng của cha, nghe ông tranh luận với các khách hàng của mình về các vụ kiện. Mọi người coi việc Jennifer sẽ học ở trường luật là điều đương nhiên.

Năm Jennifer 15 tuổi, cô bắt đầu làm việc cho cha vào kỳ nghỉ hè. Vào lứa tuổi khi các cô gái khác còn mãi mê hẹn hò với bạn trai, Jennifer đã vội đầu vào nghiên cứu các vụ kiện và chúc thư.

Các chàng trai rất thích cô, nhưng Jennifer ít khi đi chơi với họ. Khi cha cô thắc mắc điều đó, cô trả lời:

- Tất cả bọn họ đều còn quá trẻ, ba ạ.

Cô biết rằng một ngày kia cô sẽ lấy một luật sư giống như cha cô.

Đúng vào ngày sinh nhật thứ mười sáu của Jennifer, mẹ cô bỏ nhà ra đi cùng với cậu con trai 18 tuổi của nhà láng giềng, và cha Jennifer chết dần từ dạo đó. Bảy năm sau trái tim ông mới ngừng đập, nhưng ông đã chết từ khi ông nghe tin về vợ mình. Cả thị trấn biết việc đó và họ rất thông cảm với ông. Điều này lại làm cho ông càng đau buồn, vì Abner Parker là một người đàn ông giàu lòng tự trọng. Ông quay ra rượu chè. Jennifer làm mọi điều có thể để an ủi ông, nhưng cũng chẳng có ích gì. Mọi cái không thể trở lại như cũ được nữa.

Năm sau, Jennifer đến tuổi vào đại học nhưng cô muốn ở nhà với cha. Tất nhiên cha cô không đồng ý.

- Chúng ta sẽ thành đồng nghiệp, Jennifer ạ. - Ông bảo cô - Hãy học nhanh lên để lấy bằng con ạ.

Sau khi tốt nghiệp phổ thông, cô đăng ký học luật tại trường tổng hợp Washington ở thành phố Seattle.

Trong năm thứ nhất, khi các bạn cùng lớp bắt đầu với những hợp đồng, chúc thư, bất động sản và các thủ tục kiện tụng của luật hình sự, thì Jennifer cảm thấy tự nhiên như ở nhà. Cô sống trong khu nội trú trường và làm cho thư viện luật của trường.

Jennifer yêu thích Seattle. Vào chủ nhật, cô thường cùng với một sinh viên Ấn Độ tên là Ammini William và một cô gái Ireland to xương với tên gọi Josephine Collins, đi bơi thuyền trên hồ xanh ở trung tâm thành phố, hoặc tham gia vào các cuộc đua giành cúp vàng trên hồ Washington.

Có rất nhiều câu lạc bộ nhạc jazz hay ở Seattle và Jennifer thích nhất câu lạc bộ Poop Deck, ở đó người ta ngồi trên những thùng gỗ thay cho bàn ghế.

Vào buổi chiều Jennifer, Ammini và Josephine thường gặp nhau ở quán Hastv Tasty, nơi có món khoai tây rán ngon nhất thế giới.

Có hai chàng trai theo đuổi Jennifer. Một sinh viên trường y: trẻ, đẹp trai tên là Noal Larkin và một sinh viên luật tên là Ben Munro. Thịnh thoả Jennifer cũng đi chơi với họ, nhưng cô quá bận để có thời giờ nghĩ tới một chuyện tình nghiêm chỉnh.

Mùa hè nào, Jennifer cũng về nhà thăm cha. Ông đã thay đổi rất nhiều. Ông không bao giờ say nhưng cũng chẳng có lúc nào tỉnh táo cả. Ông đã ẩn vào một pháo đài tình cảm và không ai có thể hiểu được ông nữa.

Ông mất vào lúc Jennifer đang học năm cuối ở trường luật. Mọi người vẫn nhớ đến ông và có gần một trăm người tham dự đám tang Abner Parker, những người mà lúc sinh thời ông đã giúp đỡ, khuyên bảo và kết bạn. Jennifer không chỉ mất đi một người cha. Cô còn mất cả một người thầy và một người bảo trợ nữa.

Sau đám tang, Jennifer trở lại Seattle để học nốt năm cuối. Cha cô chỉ để lại cho cô gần 1000 đôla và cô phải quyết định sẽ làm gì trong tương lai. Cô biết rằng mình sẽ không thể hành nghề luật sư ở Kelso, vì ở đó người ta vẫn coi cô là một cô bé đáng thương có người mẹ bỏ nhà theo trai.

Do tốt nghiệp với kết quả cao, Jennifer đã được hàng chục hãng luật hàng đầu trong cả nước phỏng vấn và cô nhận được một số lời mời đến làm việc. Warren Oakes, giáo sư về luật hình sự của trường bảo cô:

- Đó quả là một cố gắng thật sự, cô gái trẻ ạ. Thường thì một phụ nữ rất khó có thể tìm được chỗ làm việc trong một công ty luật có uy tín.

Khó khăn của Jennifer lúc này là cô không có một chỗ trú chân ổn định. Cô cũng chưa rõ mình sẽ sống ở đâu. Ngay trước khi cô tốt nghiệp, tình cờ khó khăn ấy đã được giải quyết. Giáo sư Oakes yêu cầu cô gặp ông sau giờ học.

- Tôi vừa nhận được một lá thư từ văn phòng chương lý quận Manhattan. Ông ta yêu cầu tôi giới thiệu một học sinh xuất sắc nhất về làm trợ lý. Cô có thích làm ở đó không?

Làm việc ở New York? Jennifer quá vui sướng và câu trả lời hầu như được bật ra ngay tức khắc:

- Có ạ, thưa thầy!

Cô bay đến New York để dự kỳ thi sát hạch và trở lại Kelso để đóng cửa văn phòng luật của cha cô. Đây là một công việc vừa cay đắng vừa ngọt ngào, tràn đầy những kỷ niệm của quá khứ, và Jennifer có cảm giác rằng cô đã lớn lên ở trong chính văn phòng này.

Cô kiếm việc làm ở thư viện luật của trường tổng hợp để sống qua ngày, trong khi chờ đợi kết quả của cuộc thi sát hạch ở New York.

- Đó là một trong những kỳ thi khó nhất trong cả nước đấy! - Giáo sư Oakes nhắc nhở cô.

Nhưng Jennifer biết rằng mình sẽ đỗ.

Cũng ngày hôm đó, cô nhận được thông báo về việc đã đỗ kỳ thi sát hạch và một giấy mời đến làm việc của văn phòng chương lý ở New York.

Một tuần sau đó, Jennifer đến New York.

Cô thuê một căn hộ nhỏ ở cuối đại lộ số Ba. Căn hộ này nằm ở tầng tư của một tòa nhà không có lò sưởi. Tập thể dục sẽ có lợi cho sức khỏe của mình, Jennifer tự nhủ. Căn hộ này có một phòng ngủ bé xíu, trong đó có một chiếc đi văng có thể biến thành giường ngủ, một buồng tắm nhỏ có cửa sổ được chốt chặt. Đồ đạc trong phòng cực kỳ tồi tàn. Không sao, ta sẽ không sống ở đây lâu đâu mà, Jennifer nghĩ. Ta sẽ chỉ sống ở đây chừng nào ta chưa chứng tỏ được mình là một luật sư giỏi. Tất cả những cái đó chỉ là một giấc mơ. Thực tế là cô chỉ ở New York có gần 72 giờ đồng hồ. sau đó cô đã bị đuổi khỏi đội quân của chương lý và còn bị đe dọa tước quyền luật sư.

Jennifer bỏ đọc báo và tạp chí, ngừng xem vô tuyến bởi bất cứ lúc nào đụng đến chúng, cô đều thấy mình trong đó. Cô cảm thấy mọi người đều chú ý đến mình, trên đường phố, trên ô tô bus và ở ngoài chợ nữa. Cô bắt đầu ở lì trong nhà, không trả lời điện thoại hoặc ra mở cửa khi có chuông reo. Cô đã định thu dọn đồ đạc và trở lại bang Washington. Cô còn định tìm việc thuộc các lĩnh vực khác. Cô đã nghĩ đến việc tự tử. Cô dành hàng tiếng đồng hồ ngồi viết thư cho chương lý Robert Di Silva. Một nửa số thư buộc tội ông kém nhạy cảm và thiếu sự thông cảm. Một nửa khác gồm toàn những lời xin lỗi và cầu xin ông cho cô có cơ hội làm lại cuộc đời. Kết cục không có bức thư nào được gửi đi cả.

Lần đầu tiên trong đời, Jennifer chìm đắm trong tuyệt vọng. Cô không có bạn bè ở New York, không có ai để tâm sự cả. Cô tự nhốt mình trong phòng suốt ngày và đến khuya mới dám đi ra dạo trên các đường phố vắng lặng của thành phố. Những ngôi nhà vắng lặng, chủ nhân của đêm tối, không bao giờ bám lảng nhằng theo cô. Có lẽ chúng thấy nỗi cô đơn và tuyệt vọng của mình trong cặp mắt cô.

Vừa đi, Jennifer vừa hình dung lại cảnh xử án với phần kết cục luôn thay đổi.

"Một người đàn ông tách khỏi nhóm người đang vây quanh Di Silva và bước vội đến chỗ cô. Hắn ta mang theo một chiếc phong bì to.

- Cô là cô Parker?

- Vâng?

- Sếp muốn nhờ cô đưa cái này cho Stela.

Jennifer lạnh lùng nhìn hắn ta:

- Xin cho tôi xem căn cước của ngài?

Người đàn ông sợ hãi bỏ chạy.

"Một người đàn ông tách khỏi nhóm người đang vây quanh Di Silva và bước vội đến chỗ cô. Hắn ta mang theo một chiếc phong bì to.

- Cô là cô Parker?

- Vâng?

- Sếp muốn nhờ cô đưa cái này cho Stela.

Hắn giúi chiếc phong bì vào tay cô. Jennifer mở phong bì và thấy con dao găm chết ở trong đó.

- Tôi ra lệnh bắt giữ anh.

“Một người đàn ông tách khỏi nhóm người đang vây quanh Di Silva và bước vội đến chỗ cô. Hắn ta mang theo một chiếc phong bì to. Hắn đi ngang qua Jennifer tới chỗ một trợ lý trẻ của chương lý. ”Sếp muốn đưa cái này cho Stela”.

Cô có thể tưởng tượng ra những cảnh như vậy bao nhiêu lần cũng được, nhưng làm như vậy cũng chẳng thay đổi được gì cả. Một sai lầm ngu ngốc đã làm hại cả đời cô. Nhưng mà ai nói là đời cô coi như bỏ đi nhỉ? Báo chí chẳng? Hay là Di Silva? Cô vẫn chưa nghe nói gì về việc tước quyền hành nghề của mình, vì cô vẫn còn là một luật sư cơ mà. Sẽ có những hãng luật mời mình, cô tự nhủ.

Lòng tràn đầy quyết tâm, Jennifer tìm lại sách các hãng mà cô đã từng tiếp xúc và gọi điện cho họ. Không ai trong số người mà cô hỏi có mặt ở cơ quan, và họ cũng không trả lời cô sau đó. Phải mất năm ngày như vậy mới hiểu rằng mình đã biến ra một con chiên ghê của giới luật pháp. Sự ồn ã xung quanh vụ án đã đi nhưng người ta vẫn còn nhớ đến nó.

Jennifer vẫn tiếp tục gọi điện cho các hãng luật, và tâm trạng của cô chuyển từ thất vọng sang phần nộ, khinh bỉ rồi lại trở lại thất vọng. Cô thường tự hỏi mình sẽ làm việc gì từ nay cho đến cuối đời và mỗi lần như vậy, câu trả lời vẫn là: “Tất cả những gì cô muốn làm, điều duy nhất cô quan tâm, là hành nghề luật”: Cô là một luật gia mà. Cô nhất định phải tìm cách để làm công việc đó. Cô bắt đầu tới các văn phòng luật ở quận Manhattan. Khi đến đó, cô không bao giờ báo trước mà chỉ nói tên mình và yêu cầu người tiếp khách cho gặp sếp của văn phòng. Đôi lần cô cũng được phỏng vấn, nhưng những lúc đó cô hiểu rằng người ta làm như vậy chỉ vì tò mò. Cô là một con quái và họ muốn nhìn tận mắt xem cô trông như thế nào. Và sau khi phỏng vấn, người ta trả lời cô rằng hiện chưa có việc thích hợp cho cô.

Sau sáu tuần, Jennifer hầu như đã hết sạch tiền. Cô muốn chuyển sang một căn hộ khác rẻ hơn, nhưng không còn căn hộ nào rẻ hơn chỗ cô đang ở. Cô bắt đầu nhịn ăn sáng, ăn trưa và ăn tối ở một cửa hiệu tối tăm, thức ăn rất tồi nhưng rẻ tiền.

Sau khi đã liên hệ với tất cả các hãng luật lớn mà không xin được việc, Jennifer bắt đầu gọi điện cho các hãng nhỏ, nhưng ở đó người ta cũng đã biết cô. Họ chỉ gạ gẫm cô chứ không đã động đến chuyện công việc.

Cô bắt đầu thấy tuyệt vọng. Được rồi, nếu họ không muốn thuê mình, mình sẽ mở một văn phòng riêng. Nhưng vấn đề là phải có tiền, ít nhất là 10 nghìn đôla. Cần phải thuê nhà, điện thoại, trả lương người thư ký, sách luật, bàn ghế, văn phòng phẩm... Thế là cô không còn đủ tiền để mua tem thư nữa.

Cô hy vọng sẽ nhận được chút tiền nào đó từ văn phòng chương lý, nhưng tất nhiên là hy vọng ấy không thể có được. Cô không có cách nào để mở một văn phòng của riêng mình, dù nó nhỏ bé đến đâu chẳng nữa. Bây giờ phải tìm người cộng sự để cùng lập văn phòng.

Jennifer mua một tờ Thời báo New York và bắt đầu xem xét các quảng cáo tìm việc. Ở gần cuối trang quảng cáo cô thấy dòng chữ: “Cần một cộng sự về luật, văn phòng chung với hai người. Tiền thuê với giá hạ”. Hai chữ cuối cùng có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với Jennifer. Cô lập tức đi tàu điện ngầm đến địa chỉ ghi trong quảng cáo.

Đó là một tòa nhà cũ kỹ và đồ nát ở cuối đường Broadway. Văn phòng nằm ở tầng 10 với tám biển đề đã bị long mất mấy chữ:

KENNETH BALLEY

Chuyên gia điều tra.

Dưới đó là dòng chữ:

HÃNG THU THẬP ROCKEFELER Jennifer hít một hơi thở thật sâu, mở cửa và bước vào. Cô đã ở trong một căn phòng nhỏ không có cửa sổ. Có ba chiếc bàn sắt sọc và mấy cái ghế nằm lay lắt trong phòng, trên hai chiếc ghế có hai người ngồi.

Một người đàn ông trung niên, đầu hói, ăn mặc lôi thôi, đang cầm cúi đọc các loại giấy tờ gì đó. Phía đối diện là một người đàn ông khác, chạc ngoài 30 một chút. Anh ta có bộ tóc màu gạch đỏ và cặp mắt xanh

sáng. Da anh ta tái nhợt và lấm tẩm tàn hương. Anh ta mặc một chiếc quần bò bó sát người, một chiếc áo thể thao và đi đôi giày trắng không tất. Anh ta đang nói chuyện trong điện thoại.

- Xin đừng lo lắng, bà Desser, tôi đã cho hai nhân viên giỏi nhất của mình giải quyết vụ việc của bà. Chúng ta sẽ sớm có tin tức về chồng bà. Tuy nhiên tôi e rằng chúng tôi cần thêm một số tiền nữa để tiến hành công việc... Ồ không, bà đừng gửi bưu điện làm gì. Chiều nay tôi có một số công chuyện ở gần chỗ bà ở và tôi sẽ ghé qua đó lấy tiền.

Anh ta đặt ống nghe xuống, ngược lên và thấy Jennifer. Lập tức, anh đứng dậy, mỉm cười và chìa bàn tay khoẻ và rắn chắc cho cô.

- Tôi là Kenneth Bailey. Tôi có thể giúp gì được cô trong buổi sáng hôm nay nào?

Jennifer nhìn quanh căn phòng nhỏ bé, thiếu không khí và nói một cách thiếu tự tin.

- Tôi, tôi đã đọc quảng cáo của các anh.

- Vậy à! – Cặp mắt xanh của anh tỏ rõ vẻ ngạc nhiên.

Người đàn ông hỏi lúc này cũng bắt đầu chăm chú nhìn Jennifer.

Kenneth Bailey nói:

- Đây là Otto Wenzel. Ông ta là người của hãng thu thập Rockefeller.

Jennifer gật đầu chào ông này. Sau đó cô quay sang Kenneth Bailey:

- Còn anh thì là chuyên gia điều tra phải không?

- Đúng vậy. Còn cô làm gì?

- Tôi là luật sư.

Kenneth Bailey hoài nghi nhìn cô

- Và cô muốn mở văn phòng ở đây?

Jennifer nhìn lại căn phòng tồi tàn một lần nữa, mừng tượng cảnh cô ngồi giữa hai người đàn ông này.

- Có lẽ tôi sẽ xem thêm chút nữa, - Cô nói. - Tôi không chắc...

- Cô chỉ phải trả 90 đôla tiền thuê nhà một tháng.

- Tôi có thể mua cả căn nhà này với giá 90 đôla một tháng - Jennifer trả lời, rồi quay ra định bỏ đi.

- Nay, chờ một phút đã.

Jennifer dừng lại.

- Thôi, ta thoả thuận 60 đôla một tháng nhé. Khi nào công việc của cô tiến triển tốt, chúng ta sẽ bàn chuyện tăng tiền sau.

Jennifer biết rằng cô không thể nào tìm được chỗ khác với khoản tiền ít ỏi như vậy. Tuy nhiên cô vẫn phải đắn đo một điều: cô không có đủ 60 đôla.

- Thôi được tôi đồng ý! - Jennifer nói.

- Cô sẽ không phải hối tiếc đâu? - Kenneth Bailey hứa hẹn - Khi nào cô muốn dọn đồ đến đây?

- Tôi chẳng có đồ đạc gì cả.

Kenneth Bailey tự mình sơn hàng chữ trên cửa:

JENNIFER PARKER

Luật sư

Jennifer ngẩn ngía tấm biển với tâm trạng vui buồn lẫn lộn. Chưa bao giờ, kể cả trong những lúc tuyệt vọng nhất, cô lại tưởng tượng rằng tên của mình được đặt dưới tên của một thám tử trẻ và một người thu

thập biển quảng cáo. Nhưng, nhìn tấm biển, cô không khỏi thấy tự hào. Cô là một luật sư. Tấm biển trên cửa chứng tỏ điều đó.

Giờ đây Jennifer đã có văn phòng, điều duy nhất cô còn thiếu là khách hàng.

Jennifer ăn uống ngày càng kham khổ. Cô tự nấu bữa sáng, nhịn ăn trưa và ăn tối ở các quán ăn tồi tàn.

Sáng sáng cô đến văn phòng vào lúc chín giờ, nhưng cô chẳng có gì làm ngoài việc nghe Ken Bailey và Otto Wenzel nói chuyện điện thoại.

Dường như công việc của Ken Bailey chủ yếu là tìm trẻ lạc hoặc vợ chồng trốn nhà ra đi. Lúc đầu, Jennifer cho rằng anh ta là một kẻ lừa đảo hứa hẹn huyền thuyên để lấy những khoản tiền lớn. Nhưng Jennifer nhanh chóng nhận ra rằng Ken Bailey làm việc cật lực và khá có hiệu quả. Anh ta rất thông minh và nhanh nhẹn.

Otto Wenzel là một người rất khó hiểu. Điện thoại trên bàn ông ta réo liên tục. Ông ta thường nhắc ông nghe lên nói lúng búng mấy câu, ghi vài chữ lên giấy rồi sau đó biến đi đâu hàng giờ đồng hồ.

- Oscar làm công việc báo cáo, - Một hôm Ken Bailey giải thích cho Jennifer.

- Báo cáo gì cơ?

- À. Các công ty sử dụng ông ta để lấy lại ô tô, máy vô tuyến, máy giặt, v.v... - Anh ta tò mò nhìn Jennifer - Cô không có khách hàng nào à?

- Tôi sắp có việc phải làm - Jennifer nói lảng.

Anh ta gật đầu.

- Đừng để chuyện đó làm cô thất vọng. Ai cũng có thể mắc sai lầm.

Jennifer cảm thấy nóng mặt. Thì ra người này cũng biết cô.

Ken Bailey lấy ra một chiếc bánh sandwich nhân thịt bò.

- Cô có thích ăn một chút không?

Chiếc bánh trông thật ngon lành nhưng Jennifer cương quyết từ chối.

- Cảm ơn, tôi không ăn trưa.

- Vậy à.

Cô nhìn anh ta ăn bánh một cách ngon lành. Nhìn vẻ mặt cô, Ken Bailey hỏi lại

- Có thật cô không muốn thử một chút không?

- Không, cảm ơn. Tôi có hẹn rồi.

Ken Bailey nhìn theo Jennifer đang bước ra khỏi phòng, khuôn mặt anh có vẻ tự lự. Anh thường tự hào về khả năng đánh giá tính cách của mọi người, nhưng Jennifer Parker đã làm anh lúng túng. Qua báo chí và tivi anh chắc rằng người ta đã trả tiền cho cô gái này để cô phá vụ án xét xử Michael Moretti. Sau khi gặp Jennifer anh bắt đầu nghi ngờ chuyện đó. Anh đã lấy vợ một lần và chịu nhiều đau khổ trong cuộc sống gia đình, từ đó anh luôn đánh giá thấp phụ nữ. Nhưng có điều gì đó mách bảo anh rằng đây là một trường hợp đặc biệt. Cô thật là xinh đẹp, sáng sủa và rất tự trọng.

Chúa ơi! Anh tự nhủ. Đừng có mà ngu ngốc. Mình chịu khổ một lần đã là quá đủ rồi.

Jennifer nghĩ: Hãy đưa cho tôi những người dân nghèo khổ, một mối muốn hít thở tự do, những người không nhà cửa, tiền bạc. Thật đáng nực cười. Ở New York này, không ai quan tâm tới việc ta sống hay chết. Đừng có tự thương thân nữa. Jennifer tự nhủ.

Nhưng làm như thế đâu dễ. Cô chỉ còn có 18 đôla, hạn trả tiền thuê nhà đã đến và cô cũng chưa trả tiền thuê văn phòng. Cô không còn đủ tiền để ở lại New York lâu hơn nữa và cô cũng không đủ tiền để rời New York.

Jennifer đã xem hết cuốn danh bạ điện thoại, gọi điện cho các văn phòng luật theo thứ tự chữ cái, cố kiếm một công việc. Cô gọi điện từ buồng điện thoại dưới nhà vì không muốn Ken Bailey và Otto Wenzel nghe những câu chuyện của mình. Kết quả luôn giống nhau. Không hãng nào muốn thuê cô cả. Có lẽ đành quay về Kelso để kiếm một công việc gì đó, chẳng hạn như cố vấn luật pháp hoặc làm thư ký cho ai đó trong số bạn bè của cha cô. Nếu còn sống chắc cha cô sẽ bất bình lắm. Đó quả là một thất bại cay đắng nhưng cô không còn sự lựa chọn nào khác. Cô sẽ trở về nhà như một kẻ chiến bại. Vấn đề bây giờ là phải lo tiền tàu xe.

Cô lướt qua tờ Bưu điện New York ra buổi chiều và thấy có mục quảng cáo tìm người chung tiền thuê xe đi Seattle. Có cả số điện thoại và Jennifer đã gọi theo số đó. Không có ai trả lời. Cô định gọi lại vào sáng hôm sau.

Ngày hôm sau, Jennifer đến văn phòng lần cuối cùng. Otto đi vắng, nhưng Ken Bailey vẫn ngồi trực điện thoại như thường lệ.

- Tôi đã tìm thấy vợ ngài, - anh nói - Vấn đề khó khăn là bà ấy không muốn về nhà... Vâng tôi biết. Ai mà có thể hiểu hết được đàn bà kia chứ. Được rồi. Tôi sẽ nói cho ngài biết bà ấy đang ở đâu và ngài có thể thử dỗ bà ta quay về nhà xem sao. - Anh nói tên một khách sạn ở ngoại thành, rồi đặt máy xuống, quay sang Jennifer - Sáng nay cô đi làm muộn rồi.

- Ông Bailey, tôi có lẽ phải rời đây thôi. Khi nào có, tôi sẽ gửi trả ông tiền thuê nhà mà tôi còn nợ ông ngay lập tức.

Ken Bailey ngả người vào ghế và chăm chú nhìn Jennifer. Cái nhìn của anh làm cô lúng túng.

- Vậy có được không? - Cô hỏi.

- Cô quay lại bang Washington à?

Jennifer gật đầu.

Ken Bailey chậm rãi nói:

- Trước khi đi, cô có thể giúp tôi một việc nhỏ này được không? Một người bạn luật sư cứ khấn khoản nhờ tôi đưa trát hầu tòa hộ anh ta, mà tôi thì quá bận rồi. Anh ta chỉ mười hai đôla rưỡi cho mỗi trát hầu tòa cùng chi phí đi lại. Cô giúp tôi chứ?

Một tiếng sau Jennifer đã có mặt ở văn phòng của hãng luật "Peabody và Peabody". - Đó chính là nơi mà cô từng nghĩ là sẽ làm việc ở đó. Cô được đưa tới một căn phòng nhỏ ở cuối tòa nhà, ở đó một cô thư ký mời đưa cho cô một tập trát hầu tòa.

- Cô cầm lấy này. Và nhớ ghi lại quãng đường phải đi cô có ô tô chứ?

- Không. Tôi e rằng...

- Được rồi, nếu cô đi tàu điện ngầm hãy ghi lại giá vé nhé.

- Vâng.

Cả ngày hôm đó Jennifer đi đưa trát hầu tòa ở các vùng Bronx Brooklyn và Queens dưới trời mưa tầm tã.

Đến 8 giờ tối hôm đó cô đã kiếm được 50 đôla. Cô trở về căn phòng nhỏ bé của mình lạnh cóng và mệt mỏi.

Nhưng ít nhất cô cũng kiếm được một ít tiền, khoản đầu tiên kể từ khi cô đến New York. Và người thư ký nói với cô rằng còn vô số trát hầu tòa cần phải gửi đi. Đó quả là một công việc nặng nhọc, phải chạy đi chạy lại khắp thành phố, và tủi nhục nữa. Cô đã bị người ta đóng sập cửa trước mặt, bị chửi rủa, đe dọa và bị gạ gẫm nữa. Viễn cảnh của một ngày làm việc giống như thế nữa quả là đáng sợ, nhưng dù sao, chừng nào cô còn ở lại New York, cô vẫn có hy vọng dù là mỏng manh.

Jennifer bước vào bồn tắm nước nóng, thả mình trong đó và cảm thấy dễ chịu khi nước vỗ nhẹ lên da thịt mình. Lúc này cô mới thấy mình mệt mỏi đến mức nào. Đường như tất cả các thớ thịt đều nhức nhối. Cô quyết định phải ăn một bữa tối ngon lành để lấy lại tinh thần. Mình sẽ đến một khách sạn thật sự với khăn trải bàn và giấy ăn, Jennifer nghĩ. Có lẽ ở đó có nhạc nhẹ và mình sẽ uống một cốc rượu vang trắng, và...

Dòng suy nghĩ của Jennifer bị ngắt quãng bởi tiếng chuông réo.

Thật là lạ. Chưa có ai đến thăm cô kể từ khi cô dọn tới ở đây hai tháng nay. Có lẽ là bà chủ nhà đến hỏi tiền thuê đã quá hạn trả. Jennifer vẫn nằm yên, hy vọng bà ta sẽ bỏ đi.

Chuông lại réo. Jennifer uể oải bước ra khỏi bồn tắm ấm áp. Cô quần vội chiếc áo choàng tắm vào người và bước ra phía cửa.

Một giọng đàn ông từ bên ngoài nói vọng vào:

- Cô Jennifer Parker phải không?

- Vâng, tôi đây.

- Tôi là Adam Warner, luật sư.

Hơi bối rối, Jennifer mở hé cửa nhìn ra. Người đàn ông đứng trước cửa trạc 35, 36 tuổi, cao lớn, vai rộng và tóc vàng. Ông ta có cặp mắt xanh sẫm trông thật hấp dẫn. Bộ com-lê của ông chắc phải đáng giá cả một gia tài.

- Tôi có thể vào được không? - ông hỏi.

Kể cướp thì đã không mặc comlê, đi giày Gucci và đeo cà vạt lụa. Chúng cũng không thể có bàn tay đẹp với những ngón tay dài, mềm mại được.

- Xin ông chờ cho một lát.

Jennifer mở rộng cánh cửa. Khi Adam Warner bước vào, Jennifer liếc quanh căn phòng của mình, và nhìn về mặt của ông cô thấy xấu hổ. Rõ ràng là ông ta quen với những thứ tốt hơn ở đây nhiều.

- Tôi có thể làm gì được cho ngài, ngài Warner?

Vừa nói dứt lời, Jennifer chợt hiểu vì sao ông ở đây và cô thấy tràn đầy phấn khích. Có lẽ đây là người của hãng mà cô đã xin việc. Cô tiếc rằng mình đã không ăn mặc cho tử tế, đầu tóc chưa chải gọn gàng.

Adam Warner nói:

- Tôi là một thành viên của Ủy ban kỷ luật của Hội luật gia New York. Trưởng lý Robert Di Silva và chánh án Lawrence Waldman yêu cầu Ủy ban bắt đầu cho tiến hành thủ tục tước quyền hành nghề luật sư của cô.

4. Chương 4

Văn phòng luật của “Needham, Finch, Pierce và Warner” nằm ở số 30 phố Wall chiếm toàn bộ tầng trên của tòa nhà. Có 125 luật sư làm việc trong công ty. toàn bộ khu văn phòng toát lên vẻ lịch sự trang nhã, phù hợp với một tổ chức đại diện cho các ngành công nghiệp lớn nhất.

Adam Warner và Steward Needham đang cùng uống chè sáng như thường lệ. Steward Needham là một người đàn ông nhỏ nhắn, gọn gàng trạc ngoài 60 tuổi. Ông để một bộ ria được xén tỉa gọn ghẽ và mặc com-lê cổ áo gi-lê ở bên trong. Trông ông ta có vẻ như thuộc về một thế hệ cũ kỹ, nhưng như các đối thủ của ông đã từng biết. Steward Needham là một con người của thế kỷ 20 hơn ai hết: ông ta là một người rất có thể lực nhưng tên của ông chỉ được biết tới trong những giới có liên quan. Ông thích đứng ở sau hậu trường, và sử dụng ảnh hưởng của mình tác động tới kết quả của một đạo luật, bổ nhiệm các quan chức cấp cao của chính phủ và nền chính trị quốc gia. Ông là một người kín đáo và rất ít nói.

Adam Warner lấy cháu gái của Needham, Mary Beth, và là người được Needham bảo trợ. Cha Adam là một thượng nghị sĩ được kính trọng, còn bản thân anh là một luật sư rất có triển vọng. Sau khi tốt nghiệp loại ưu tại trường luật Harvard, anh được rất nhiều hãng luật nổi tiếng trong nước mời chào. Anh chọn hãng “Needham, Finch và Pierce” và bảy năm sau trở thành một cộng sự của họ. Adam rất hấp dẫn về mặt hình

thể và sự thông minh tạo thêm một lợi thế nữa cho anh. Tuy nhiên, anh luôn lảng tránh những khách hàng nữ quá đa tình của mình. Anh lập gia đình với Mary Beth 14 năm nay và không chấp nhận việc ngoại tình.

- Thêm một chút trà nữa chứ, Adam, - Steward Needham hỏi.

- Thôi, cảm ơn. - Adam Warner ghét chè và từ tám năm nay sáng nào anh cũng uống, chỉ vì không muốn làm phật lòng đồng sự của mình. Đây là loại chè Needham tự pha lấy và rất khó nuốt trôi.

Steward Needham có hai điều muốn nói và như thường lệ, ông ta nói ra điều dễ chịu trước:

- Tôi vừa gặp mấy người bạn tối hôm qua. “Mấy người bạn có nghĩa là một nhóm người có quyền lực cao nhất ở Mỹ”. - Họ đang tính đến việc yêu cầu anh ra tranh cử chức thượng nghị sĩ đây, Adam.

Adam cảm thấy rất phấn khởi. Biết rõ về tính cẩn thận của Steward Needham, anh biết rằng đây không phải là một câu chuyện bình thường, nếu không Need hẳn chưa nói ra vội.

- Vấn đề chính là, liệu anh có thích điều đó không? Cuộc sống của anh chắc sẽ thay đổi rất nhiều đấy.

Adam Warner biết rõ điều đó. Nếu anh thắng cử, anh sẽ phải đến Washington, bỏ nghề luật và bắt đầu một cuộc sống hoàn toàn mới. Anh chắc rằng Mary Beth sẽ rất thích điều đó. Nhưng về phần mình Adam vẫn thấy phân vân. Tuy nhiên, anh là một người được nuôi nấng để nhận lấy trách nhiệm, và anh cũng thấy thích thú khi có quyền lực.

- Tôi sẽ rất thích, Steward ạ.

Steward Needham gạt đầu hài lòng:

- Tốt. Họ sẽ rất vui đấy, - ông ta rót một ly trà nữa và đề cập đến vấn đề thứ hai. - Có một việc nhỏ mà Ủy ban kỷ luật của Hội luật gia muốn anh giải quyết, Adam. Có lẽ chỉ mất một vài tiếng đồng hồ thôi.

- Chuyện gì vậy?

- Đó là vụ án Michael Moretti. Rõ ràng là có ai đó đã mua chuộc được một cô trợ lý trẻ của Bobby Di Silva.

- Tôi đã đọc về vụ án này. Con hoàng yến chết chứ gì!

- Đúng vậy. Chánh án Waldman và Bobby muốn loại cô ta ra khỏi danh sách những người làm nghề cao quý của chúng ta. Tôi cũng muốn vậy.

- Vậy họ muốn tôi làm gì?

- Anh chỉ việc kiểm tra, xác nhận rằng cô gái này đã cư xử trái với đạo đức và pháp luật, rồi sau đó đề nghị tiến hành thủ tục tước quyền luật sư của cô ta. Cô ta sẽ được thông báo lý do, sau đó họ sẽ làm tất cả. Một công việc bình thường thôi.

Có cái gì đó làm Adam bối rối.

- Tại sao lại là tôi, Steward? Chúng ta có hàng chục luật gia trẻ ở đây, họ có thể làm được việc đó quá đi chứ!

- Chương lý đáng kính của chúng ta yêu cầu đích danh anh. Ông ta muốn chắc rằng sẽ không có chuyện gì sai sót. Nhưng cả tôi và anh đều biết, - ông ta nói thêm, - Bobby là người khó tha thứ cho người khác nhất thế giới đây. Ông ta muốn lột da cô Parker này và đóng đinh lên tường phòng làm việc của ông ta cơ.

Adam Warner ngồi đó suy nghĩ về chương trình bận rộn của mình.

- Anh chưa biết bao giờ chúng ta cần có sự giúp đỡ của văn phòng tổng chương lý đâu, Adam. Mọi chuyện đều có đi có lại cả mà. Thôi cứ thế mà làm nhé.

- Thôi được rồi, Steward, - Adam đứng dậy.

- Anh thật không muốn uống thêm ít trà nữa à?

- Thôi, cảm ơn. Chè ngon lắm.

Khi Adam trở lại văn phòng của mình, anh gọi điện cho cô thư ký Lucinda, một cô gái da đen trẻ trung và sáng sủa.

- Cindy, hãy thu thập cho tôi tất cả thông tin mà cô có về một luật sư tên là Jennifer Parker.

Cô thư ký bật cười và nói:

- Con hoàng yến chứ gì? Ai cũng biết về cô ta.

Suốt buổi chiều hôm đó Adam Warner nghiên cứu biên bản của vụ án: Nhân dân New York kiện Michael Moretti. Mãi đến nửa đêm Adam mới kết thúc công việc đó. Anh đã bảo Mary Beth đi dự bữa liên hoan tối một mình và ngồi nhà ăn bánh sandwich. Sau khi đọc kỹ biên bản anh đi đến kết luận là đáng lẽ Michael Moretti đã bị kết án, nếu số phận không can thiệp vào vụ này qua Jennifer Parker. Di Silva đã chuẩn bị rất chu đáo để buộc tội hắn.

Adam gỡ biên bản của cuộc thẩm vấn diễn ra tại phòng của chánh án Waldman sau đó.

Di Silva: Cô đã tốt nghiệp đại học?

Parker: Vâng, thưa ngài.

Di Silva: Cô tốt nghiệp trường luật?

Parker: Vâng, thưa ngài.

Di Silva: Và khi có một người lạ mặt đưa cho cô một cái gói, bảo cô đưa nó cho nhân chứng chính của một vụ án giết người, cô đã làm theo hắn ta. Cô có thấy là điều này vượt quá giới hạn của sự ngu xuẩn không?

Parker: Mọi chuyện không phải như vậy đâu!

Di Silva: Chính cô đã nói thế cơ mà.

Parker: Điều tôi muốn nói là tôi không nghĩ hắn ta là một người lạ. Tôi tưởng đó là một nhân viên của ngài.

Di Silva: Điều gì đã làm cô nghĩ như vậy?

Parker: Tôi đã nói với ngài rồi. Tôi thấy hắn nói chuyện với ngài, sau đó hắn đến chỗ tôi, gọi tên tôi và nói ngài muốn tôi đưa cái phong bì này cho nhân chứng. Mọi cái diễn ra nhanh đến nỗi...

Di Silva: Tôi không tin là mọi việc lại diễn ra nhanh như vậy. Tôi nghĩ rằng phải có thời gian để chuẩn bị. Phải có thời gian để người ta bố trí hối lộ cô chứ.

Parker: Điều đó không đúng sự thực. Tôi...

Di Silva: Điều gì không đúng sự thật. Có phải cô không biết là mình chuyển phong bì cho ai không?

Parker: Tôi không biết có gì ở trong đó.

Di Silva: Như thế có nghĩa là chúng đã trả tiền cho cô?

Parker: Tôi sẽ không để cho ngài bẻ queo lời của tôi đâu. Không có ai trả tiền tôi cả.

Di Silva: Cô làm như vậy vì thiện ý à?

Parker: Không. Tôi nghĩ là tôi làm theo lệnh của ngài.

Di Silva: Cô nói rằng người đàn ông đó gọi tên cô?

Parker: Vâng.

Di Silva: Làm sao hắn lại biết được tên cô?

Parker: Tôi không biết.

Di Silva: Thôi đi. Cô phải biết chứ. Có lẽ hắn đoán chẳng? Hay có lẽ hắn chỉ nhìn quanh phòng xử án và thấy cô. Cô có nghĩ như vậy không?

Parker: Tôi đã nói với ngài rồi mà. Tôi không biết.

Di Silva: Cô đã bắt bớ với Michael Moretti bao lâu rồi?

Parker: Ngài Silva, chúng ta đã nói đi nói lại chuyện này quá nhiều rồi. Ngài đã hỏi tôi suốt năm tiếng đồng hồ. Tôi mệt quá rồi. Tôi chẳng có gì để nói thêm nữa. Tôi xin kiêu thôi!

Di Silva: Nếu cô rời khỏi chỗ này, tôi sẽ ra lệnh bắt cô ngay lập tức, cô đang gặp khó khăn lớn đấy, cô Parker ạ. Chỉ có một cách duy nhất giúp cô ra khỏi khó khăn này. Hãy nói sự thật đi.

Parker: Tôi đã nói với ngài đúng sự thật. Tôi đã nói tất cả những gì mà tôi biết.

Di Silva: Cô còn chưa nói ra tên người đàn ông đưa cho cô chiếc phong bì. Tôi muốn biết tên hắn và muốn biết hắn đã trả cô bao nhiêu.

Còn ba mươi trang biên bản nữa. Robert Di Silva đã làm mọi cách để buộc Jennifer Parker khai theo ý ông ta. Nhưng cô vẫn khẳng khái nói như cũ. Adam đóng tập biên bản lại và uể oải dụi mắt. Đã gần hai giờ sáng. Ngày mai anh sẽ xử lý vụ Jennifer Parker.

Thật đáng ngạc nhiên, vụ Jennifer Parker không dễ xử lý như Adam nghĩ. Là một người làm việc có phương pháp, anh bắt đầu bằng việc kiểm tra lại nguồn gốc của Jennifer Parker. Cô không hề có liên quan gì đến bọn tội phạm và cũng chẳng có quan hệ nào với Michael Moretti.

Có một việc làm Adam thấy không ổn. Những lời tự bào chữa của Jennifer Parker quá nông cạn. Nếu cô làm việc cho Moretti, hẳn chắc phải bảo vệ cô bằng cách dựng lên một câu chuyện dễ tin hơn. Sự thật, lời khai của cô quá ngây thơ đến mức khó có thể tin được.

Buổi trưa, Adam nhận được điện thoại của trưởng lý:

- Tình hình thế nào, Adam?
- Tốt thôi, Robert.
- Tôi hiểu là anh đang làm một công việc khó chịu là giải quyết vụ Jennifer Parker.

Adam Warner nhăn mặt.

- Đúng là tôi đồng ý sẽ kiến nghị về vụ này.
- Tôi muốn tổng khứ cô ả này đi cho khuất mắt.

Adam hơi giật mình vì sự thù nghịch trong giọng của trưởng lý.

- Từ từ nào, Robert. Cô ta đã bị tước quyền hành nghề đâu?

Di Silva cười khúc khích.

- Tôi nghe nói anh có thể sẽ sớm chuyển về Washington. Tôi muốn anh biết rằng, anh có thể trông cậy vào sự ủng hộ hoàn toàn của tôi.

Sự ủng hộ đó sẽ rất đáng kể. Adam biết như vậy. Trưởng lý đã làm việc lâu năm, ông ta biết nhiều điều và ông ta cũng biết khi nào có thể sử dụng được vốn hiểu biết đó.

- Cám ơn, Robert. Tôi rất trân trọng điều đó.
- Có gì đâu Adam. Tôi chờ tin tức của anh đấy.

Tin tức về Jennifer Parker. Sự có đi có lại mà Steward Needham đã nhắc đến, và cô gái sẽ được sử dụng như một con chốt. Adam Warner nhớ đến câu nói của Robert Di Silva: “Tôi muốn tổng khứ cô ả đi cho khuất mắt”.

Sau khi đọc xong biên bản, Adam nhận thấy rằng không có chứng cứ thật sự nào để buộc tội Jennifer Parker. Trừ khi cô ta thú nhận, hoặc có ai đó đưa ra những chứng cứ mới buộc tội cô ta, Di Silva không thể đụng đến cô gái này được. Ông ta muốn dựa vào Adam để trả thù.

Từ ngữ trong biên bản thật lạnh lùng và rõ ràng, thế nhưng Adam vẫn muốn được nghe giọng nói của Jennifer Parker khi cô bác bỏ lời buộc tội.

Thực ra cũng không có gì khó thực hiện mong muốn của Steward Needham, chánh án Lawrence và Robert Di Silva, nhưng có cái gì đó khiến Adam Warner ngần ngại. Anh mở lại hồ sơ của Jennifer Parker, đánh dấu một số chỗ và bắt đầu gọi điện thoại đường dài.

Adam đã được giao một trách nhiệm, và anh định thực hiện nó với hết khả năng của mình. Anh đã quá quen với cảnh học tập gian khổ và làm việc vất vả để qua kỳ thi sát hạch, trở thành luật sư. Đó quả thực là một phần thưởng mà phải mất nhiều năm mới giành được, và anh sẽ không tước đoạt của ai quyền đó, chừng nào anh chưa chắc là điều đó đúng.

Sáng hôm sau Adam Warner bay đến Seattle, bang Washington. Anh gặp các giáo sư luật của Jennifer Parker, gặp chủ hãng luật nơi Jennifer làm thêm trong hai vụ hè, và một số bạn cùng lớp cũ của Jennifer.

Steward Needham gọi điện cho Adam khi anh đang ở Seattle:

- Anh làm gì ở đó đấy, Adam? Anh có biết rằng còn một vụ quan trọng mà anh phải giải quyết ở đây không? Vụ Parker chỉ là chuyện vặt thôi.

- Có một vài vấn đề mới nảy sinh, - Adam thận trọng trả lời. - Tôi sẽ quay lại trong một vài ngày tới thôi, Steward ạ.

Yên lặng một lát.

- Tôi hiểu. Nhưng đừng có để phí thời gian vào vụ đó nhé.

Khi Adam Warner rời Seattle, anh cảm thấy mình hiểu Jennifer Parker gần bằng chính bản thân cô ta vậy. Anh đã hình dung được hình ảnh cô trong đầu từ thẻ căn cước, các giáo sư luật, chủ nhà trọ và các bạn học của cô. Nó hoàn toàn khác với những điều mà Robert Di Silva nói với anh. Trừ khi Jennifer Parker là một diễn viên cực kỳ tài giỏi, cô ta không thể tham gia vào một âm mưu để giải thoát một người như Michael Moretti.

Giờ đây, gần hai tuần sau khi anh có cuộc trò chuyện với Steward Needham vào buổi sáng hôm đó, Adam Warner gặp gỡ cô gái mà anh đã tìm hiểu kỹ quá khứ. Adam đã thấy ảnh của Jennifer trên báo, nhưng anh không ngờ rằng gặp gỡ trực tiếp với cô và cô lại gây cho anh ấn tượng mạnh mẽ như vậy. Dù trong chiếc áo choàng cũ, chưa trang điểm, tóc tai còn ướn sau khi tắm, trông cô vẫn đẹp dễ sợ.

Adam nói:

- Tôi được giao nhiệm vụ điều tra về vai trò của cô trong vụ án Michael Moretti, thưa cô Parker.

- Vậy à?

Jennifer thấy uất hận trào dâng. Thì ra họ vẫn chưa buông tha cô. Họ sẽ bắt cô phải trả giá suốt cuộc đời mình. Cô đã chịu đựng quá đủ rồi.

Khi Jennifer nói, giọng cô run lên vì giận dữ:

- Tôi không có gì để nói với ông cả? Ông hãy trở về và nói với họ điều gì mà ông thích. Tôi đã làm một việc ngu xuẩn, nhưng theo tôi được biết chưa có đạo luật nào kết tội ngu xuẩn cả. Chương lý nghĩ rằng tôi đã bị mua. - Cô vẩy tay một cách khinh bỉ. - Nếu tôi có tiền, ông có nghĩ là tôi sẽ sống ở một nơi tồi tàn như thế này không. - Giọng cô bắt đầu nghẹn lại. - Tôi không cần biết ông sẽ làm gì. Tôi chỉ muốn được ở yên một mình. Xin ông hãy đi cho.

Jennifer quay ngoắt đi, bước vào buồng tắm và đóng sập cửa lại. Cô đứng bên bồn tắm, hít thở thật sâu và lau nước mắt. Cô biết rằng mình đã cư xử thật ngu ngốc. Đây là lần thứ hai, cô buồn rầu nghĩ. Nhẽ ra cô phải cư xử với Adam Warner khác hẳn. Cô phải cố giải thích chứ không nên tấn công ông ta. Có thể nhờ thế mà cô không bị tước quyền luật sư. Nhưng cô biết rằng đó chỉ là mong muốn của mình. Cứ người đến phỏng vấn cô chỉ là một động tác giả. Bước tiếp theo sẽ là gọi cô ra điều trần và bộ máy pháp luật sẽ hoạt động. Một Ủy ban xử án gồm ba luật sư sẽ khuyến nghị với Hội đồng kỷ luật, và hội đồng này sẽ báo cáo lên Hội đồng thống đốc, khuyến nghị này chắc chắn sẽ tước quyền hành nghề của cô. Cô sẽ không được

làm việc ở bang New York nữa. Jennifer cay đắng nghĩ, dù sao cũng có mặt tốt ở đây. Mình sẽ được ghi tên trong cuốn sách kỷ lục Guinness như là một luật sư có thời gian hành nghề ngắn nhất.

Cô lại bước vào bồn tắm, nằm dài trong đó để làn nước ấm áp vỗ nhẹ vào người, làm dịu nỗi căng thẳng trong lòng. Vào lúc này cô đã quá mệt để còn có thể quan tâm đến những gì xảy ra đối với mình. Cô nhắm mắt lại và thả hồn lơ đãng. Cô thiếp đi một lúc cho đến khi chợt cảm thấy lạnh. Cô đã nằm quá lâu trong bồn đến mức nước đã nguội hết. Cô miễn cưỡng bước ra ngoài và lấy khăn tắm lau người.

Chẳng còn thấy đói nữa. Cảnh gặp gỡ với Adam Warner làm cho cô mất hứng.

Jennifer chải đầu, lấy kem xoa mặt và quyết định đi ngủ mà không ăn tối nữa. Đến sáng mai cô sẽ gọi điện lại để hỏi về chuyến đi Seattle. Cô mở cửa buồng tắm và bước sang phòng khách.

Adam Warner vẫn đang ngồi trên ghế đọc báo. Khi Jennifer bước vào, anh nhìn lên và thấy cô không một mảnh vải trên người.

- Xin lỗi! - Adam nói - Tôi...

Jennifer khẽ kêu lên vì hoảng sợ và chạy vội vào buồng tắm mặc quần áo. Khi lại bước ra gặp Adam, cô tức giận bồng bồng.

- Cuộc thẩm vấn đã hết. Tôi yêu cầu ông đi ngay cho.

Adam đặt tờ báo xuống và nhẹ nhàng nói:

- Cô Parker, cô có cho rằng chúng ta có thể thảo luận vấn đề này một cách bình tĩnh được không?

- Không - Cô giận lại bồng lên trong Jennifer. - Tôi chẳng còn gì để nói với ông và cái Ủy ban kỷ luật chết tiệt của ông nữa. Tôi đã quá mệt vì cách đối xử như kiểu tội phạm đối với tôi rồi.

- Tôi có nói cô là tội phạm đâu nhỉ? - Adam nhẹ nhàng hỏi.

- Ông chẳng phải vì điều đó mà ông có mặt ở đây sao?

- Tôi đã nói với cô vì sao tôi đến đây. Tôi được trao quyền điều tra và khuyến nghị về việc có tước quyền hành nghề của cô hay không. Tôi muốn nghe ý kiến của cô.

- Vậy à? Thế tôi phải mua anh bằng cách nào bây giờ?

Adam nghiêm mặt lại.

- Tôi xin lỗi, cô Parker. - Anh đứng dậy và đi ra cửa.

- Hãy khoan.

Adam quay lại.

- Tha lỗi cho tôi - cô nói - Tôi... dường như tất cả mọi người đều là kẻ thù của tôi. Tôi xin lỗi.

- Lời xin lỗi của cô được chấp thuận.

Jennifer chợt để ý đến chiếc áo choàng mỏng mình đang mặc.

- Nếu ông còn muốn hỏi tôi, tôi sẽ đi thay quần áo và chúng ta sẽ nói chuyện tiếp.

- Hay đấy. Cô đã ăn tối chưa?

Cô ngập ngừng.

- Tôi...

- Tôi biết một tiệm ăn Pháp rất thích hợp với việc thẩm tra đấy!

Đó là một tiệm ăn yên tĩnh dễ thương ở phố 56, phía đông thành phố.

- Ít người biết chỗ này. - Adam Warner nói khi họ đã yên chỗ. - Cửa hàng này do một cặp vợ chồng trẻ người Pháp đã từng làm ở Les Pyrénées mở. Thức ăn ở đây ngon tuyệt.

Jennifer phải xin lỗi Adam vì cô chẳng còn phân biệt được mùi vị thức ăn gì nữa. Cô chưa ăn tí gì suốt cả ngày, nhưng vì hồi hộp cô không thể nuốt trôi bất cứ thứ gì. Cô cố gắng tỏ ra thoải mái nhưng không thể được dù anh ta có tỏ vẻ thế nào chẳng nữa. Người đàn ông duyên dáng ngồi trước mặt vẫn là kẻ thù của cô. Anh ta thật hấp dẫn, Jennifer phải thú nhận điều đó. Anh luôn vui vẻ và tề nhị: và giá như trong trường hợp khác Jennier đã có thể hưởng một buổi tối đầy thú vị; nhưng giờ đây, toàn bộ tương lai của Jennifer nằm trong tay con người này. Trong vài tiếng đồng hồ nữa hướng đi của toàn bộ cuộc đời cô sẽ được quyết định. Adam hết sức cố gắng làm cho cô thấy tự nhiên.

- Cô đã bao giờ ăn kem bọc Sôcôla chưa?

- Chưa bao giờ.

Anh cười:

- Ngon hơn châu chấu bọc sôcôla!

Anh kể về chuyến đi săn năm ngoái của mình ở Alaska và bị một con gấu tấn công. Anh kể về đủ mọi chuyện nhưng không đá động đến chuyện vì sao họ lại ở đây. Câu chuyện của Adam làm cho Jennifer vui vẻ được một lúc nhưng cuối cùng khi anh nói đến vấn đề chính, cô lại trở nên căng thẳng.

Anh đã ăn xong món tráng miệng và nhẹ nhàng nói:

- Tôi sẽ hỏi cô vài câu và tôi không muốn cô mất vui về chuyện đó. Được chứ.

Tự nhiên Jennifer thấy ghen cả cổ. Cô không chắc là mình có thể nói nên lời và đành gật đầu.

- Tôi muốn cô nói lại cho tôi chính xác về những điều đã xảy ra trong tòa án ngày hôm đó. Mọi điều mà cô nhớ và cảm thấy. Cứ thông thả.

Jennifer đã định thách thức anh, định bảo anh hãy làm những gì mà anh thích. Nhưng không hiểu vì sao ngồi đối diện với Adam Warner, lắng nghe giọng nói nhỏ nhẹ của anh, sự chống đối của Jennifer biến đâu mất.

Cô còn nhớ quá rõ mọi chuyện và mỗi khi nhắc đến cô cảm thấy nhức nhối trong lòng. Cô đã mất hơn một tháng để cố quên chuyện đó đi. Giờ đây anh ta lại bắt cô nhắc lại từ đầu.

Cô thở một hơi dài ngắt quãng và nói:

- Được rồi.

Jennifer bắt đầu kể lại các sự kiện xảy ra ở tòa án, lúc đầu còn nhát gừng nhưng càng ngày cô càng nói trơn tru hơn. Adam lặng lẽ lắng nghe, chăm chú theo dõi cô và không nói một lời.

Khi Jennifer kết thúc, Adam nói:

- Người đàn ông đưa cho cô chiếc phong bì ấy, hẳn có ở trong phòng của chương lý buổi sáng lúc cô tuyên thệ không?

- Tôi cũng đã nghĩ nhiều đến chuyện đó. Thành thật mà nói, tôi không nhớ nữa. Có quá nhiều người ở trong văn phòng ngày hôm đó và tất cả đều là người lạ đối với tôi.

- Thế cô đã nhìn thấy hắn trước đó ở đâu chưa?

Jennifer lắc đầu tuyệt vọng.

- Tôi không thể nhớ được.

- Cô nói là cô thấy hắn nói chuyện với ông chương lý ngay trước khi đến chỗ cô và đưa cho cô cái phong bì. Thế cô có thấy ông chương lý đưa chiếc phong bì đó cho hắn không?

- Tôi... không?

- Cô có thấy hắn thực sự nói chuyện với ông chương lý hay hắn chỉ ở trong nhóm người xung quanh ông?

Jennifer nhắm mắt lại một giây, cố gắng nhớ lại lúc đó.

- Tôi xin lỗi. Mọi cái đều rối tung cả lên. Tôi, tôi chẳng biết nữa.
- Cô có ý kiến gì về việc tại sao hẳn lại biết tên cô không?
- Không.
- Tại sao hẳn lại chọn cô?

Điều đó quá dễ. Chắc hẳn biết rằng tôi là một con ngốc. - cô lắc đầu- Tôi xin lỗi, ông Warner, tôi chẳng biết gì hết.

Adam nói:

- Vấn đề căng thẳng là ở chỗ này. Chương lý Di Silva đã săn đuổi Michael Moretti một thời gian dài. Trước khi cô xuất hiện, ông ta đã có đầy đủ chứng cứ để buộc tội hẳn. Ông không hài lòng với cô đâu.
- Tôi cũng rất bức mình với bản thân, - Jennifer không thể trách cứ Adam Warner về những việc mà anh ta sẽ phải làm. Anh ta chỉ làm việc mình được giao. Họ muốn hại cô và họ sẽ làm được việc đó. Adam không chịu trách nhiệm gì với cô hết. Anh ta chỉ là công cụ mà họ sử dụng.

Tự nhiên Jennifer chỉ muốn ngồi một mình. Cô không muốn ai thấy nỗi tuyệt vọng của mình.

- Tôi xin lỗi. - Cô nói - Tôi... tôi thấy hơi mệt. Có lẽ tôi phải về nhà thôi.

Adam nhìn cô chăm chú:

- Cô có thấy khá hơn chút nào không nếu tôi nói cho cô biết, là tôi sẽ khuyến nghị không tước quyền hành nghề của cô?

Mấy giây sau, Jennifer mới hiểu anh nói gì. Cô nhìn chằm chằm vào anh, không nói nên lời.

- Thật vậy sao?
- Làm luật sư là một việc rất quan trọng đối với cô, phải vậy không?

Jennifer nghĩ tới cha cô, tới văn phòng luật sư bé nhỏ của ông tới những câu chuyện giữa hai cha con. Ôi những năm tháng dài đằng đẳng ở trường luật, hy vọng và ước mơ của họ.

Chúng ta sẽ thành đồng nghiệp. Con hãy cố học để lấy bằng nhanh lên.

- Vâng... - cô thì thào.
- Nếu cô vượt qua được bước đầu khó khăn, tôi tin rằng cô sẽ trở thành một luật sư giỏi.

Jennifer nở một nụ cười biết ơn:

- Cảm ơn anh, tôi sẽ cố.

Mình nhất định sẽ cố, cô tự nhủ. Đúng là cô đang phải dùng chung văn phòng với một tay thám tử trẻ và một người nhặt nhạnh xe cũ, nhưng không hề chi.

Đó là một văn phòng luật. Cô là một thành viên của ngành luật và họ sẽ cho phép cô hành nghề. Cô thấy tràn ngập vui sướng. Cô nhìn xéo qua Adam và biết rằng suốt đời mình sẽ mang ơn người đàn ông này.

Người bồi bàn bắt đầu dọn bát đĩa, Jennifer cố nói nhưng cổ cứ nghẹn lại:

- Ngài Warner...

Anh cắt lời cô bằng một giọng rất nghiêm túc:

- Sau tất cả những gì mà chúng ta vừa trải qua, tôi nghĩ cô nên gọi tôi là Adam.
- Adam...
- Gì vậy?

- Em hy vọng điều này sẽ không làm hỏng quan hệ của chúng ta, nhưng... - Jennifer rên rỉ. - Em sắp chết đói đây!

5. Chương 5

Những tuần lễ tiếp sau đó trôi nhanh vùn vụt. Jennifer bận rộn từ sáng sớm đến đêm khuya đưa trát đòi hầu tòa cho các nhân chứng, cũng như những người phải ra đối chất trước tòa. Cô biết rằng mình không có khả năng kiếm việc ở các công ty lớn nữa, vì sau vụ tai tiếng mà cô vừa tham dự vào chẳng ai còn dám thuê cô cả. Cô phải tìm cách tạo lại thanh danh của mình và bắt đầu lại từ đầu. Còn bây giờ, hàng chồng trát hầu tòa chất đầy trên bàn cô ở công ty “Peabody và Peabody”. Mặc dù đó không hoàn toàn là công việc luật pháp, nhưng đó là 25 đô la và chi phí đi lại.

Đôi khi, khi Jennifer đi làm việc về muộn, Ken Bailey rủ cô đi ăn tối. Bề ngoài anh có vẻ như là một người khinh bạc, nhưng Jennifer biết đó không phải là bản chất của anh. Cô cảm thấy anh luôn cô đơn. Anh đã tốt nghiệp trường tổng hợp Brown và là một người thông minh hiểu biết rộng. Cô không thể hiểu nổi tại sao anh ta lại bằng lòng làm việc trong một văn phòng tẻ ngắt, cố gắng tìm kiếm những ông chồng, bà vợ bỏ nhà ra đi. Hình như anh ta luôn bằng lòng với thất bại và sợ phải cố gắng để thành đạt.

Một lần, khi Jennifer nói đến chuyện hôn nhân của anh, cô đã bị gạt: “Đó không phải là chuyện của cô!”, và từ đó cô không bao giờ nhắc đến chuyện đó nữa.

Otto Wenzel thì lại hoàn toàn khác. Người đàn ông thấp lùn bụng phệ này lại rất hạnh phúc trong hôn nhân. Ông coi Jennifer như con gái và luôn mang súp với bánh do vợ làm đến cho cô. Rồi làm sao, vợ ông là một người nội trợ cực tồi và Jennifer phải tự ép mình ăn hết những gì Otto Wenzel mang tới vì không muốn làm ông phật ý.

Một buổi sáng, Jennifer nhận được điện thoại của cô thư ký riêng cho ông Peabody Cha.

- Ngài Peabody muốn gặp cô vào lúc 11 giờ trưa nay. Cô hãy đến đúng giờ nhé.

- Vâng. Thưa cô.

Trước đây Jennifer chỉ mới làm việc với các cô thư ký hoặc các nhân viên văn phòng của công ty Peabody.

Đây là một công ty lớn, rất có uy tín mà nhiều luật sư trẻ muốn được vào làm. Trong khi chờ đợi, Jennifer bắt đầu tưởng tượng.

Nếu đích thân ngài Peabody muốn gặp cô chắc phải có việc quan trọng. Có lẽ ông đã hiểu cô và sắp dành cho cô công việc luật sư trong hãng của ông tạo điều kiện để cô tự thể hiện mình. Cô sẽ làm cho tất cả mọi người ngạc nhiên. Một ngày nào đó công ty sẽ trở thành Peabody, Peabody và Parker” cũng nên!

Jennifer đi đi lại lại dọc hành lang văn phòng nửa giờ đồng hồ trước khi bước vào phòng tiếp khách đúng 11 giờ. Cô không muốn tỏ ra quá nôn nóng. Tuy nhiên, cô phải chờ mất 2 tiếng đồng hồ mới được mời vào phòng ông Peabody Cha. Đó là một người đàn ông cao, gầy. Quần áo và giày của ông toàn là hàng thầu tại London.

Ông ta chẳng buồn mời cô ngồi xuống.

- Cô Potter. - giọng ông the thé nghe rất khó chịu.

- Họ tôi là Parker, thưa ngài.

Ông ta nhặt một tờ giấy trên bàn lên.

- Đây là một tờ trát hầu tòa. Tôi muốn cô chuyển giúp tôi.

Jennifer lập tức hiểu ra rằng cô sẽ chẳng bao giờ trở thành luật sư của công ty này. Ông Peabody Cha đưa cho cô tờ trát và nói thêm:

- Tiền công của cô sẽ là 500 đôla.

Jennifer tưởng mình nghe nhầm:

- Ngài nói là 500 đôla ạ?

- Đúng vậy. Tất nhiên là với điều kiện đưa được nó tới tay đương sự.

- Có chuyện gì khó khăn chẳng? - Jennifer đoán.

-Ồ đúng thế! - Peabody Cha thừa nhận - Chúng ta mất hơn một năm với thằng cha này rồi. Tên hắn là William Carlisle. Hắn sống trong một dinh thự ở Long Island và không bao giờ ra ngoài cả. Có cả chục người đến đưa trát cho hắn nhưng không được. Hắn có lính canh và không ai vào được khu nhà hắn cả.

Jennifer nói:

- Tôi không hiểu làm sao tôi...

Ngài Peabody Cha nhồm dậy.

- Có rất nhiều tiền liên quan đến vụ này. Nhưng tôi không thể đưa William Carlisle ra tòa nếu tôi chưa đưa được trát hầu tòa cho hắn, cô Potter ạ.

Jennifer chẳng buồn sửa lại lời ông ta nữa.

- Cô có thể giải quyết vụ này được không?

Jennifer nghĩ đến những việc cô có thể làm được với 500 đô la trong tay.

Tôi sẽ tìm cách.

Đúng 2 giờ chiều, Jennifer đã có mặt ở ngoài dinh thự của William Carlisle. Đó là một ngôi nhà kiểu Georgian nằm giữa một khu đất rộng. Một con đường ô tô ngoằn ngoèo dẫn tới trước cửa ngôi nhà. Hai bên đường trồng những cây thông rất đẹp. Jennifer suy nghĩ rất lâu. Vì không thể vào được nhà, chỉ còn cách là buộc ông Carlisle ra khỏi nhà. Cách đó không xa là một chiếc xe của công ty công viên. Jennifer ngẩng ngửa nó một lúc và tiến đến gần, tìm xem có các nhân viên ở đó không. Cô thấy ba người đang làm việc, tất cả đều là người Nhật.

- Ai là người chỉ huy ở đây? Jennifer hỏi.

Một người trong số họ đứng thẳng dậy:

- Tôi ạ.

- Tôi có một việc nhỏ muốn nhờ các anh... - Jennifer mở đầu.

- Xin lỗi, thưa cô, chúng tôi đang bận lắm!

- Nhưng việc này chỉ làm 5 phút là xong thôi mà.

- Không được. Chúng tôi không thể...

- Tôi sẽ trả các anh 100 đôla.

Cả ba người đều ngừng tay và nhìn cô chằm chặp.

Người chỉ huy nói:

- Cô trả 100 đô la cho 5 phút làm việc sao?

- Đúng vậy.

Thế chúng tôi phải làm gì?

Năm phút sau chiếc xe của công ty công viên đã lọt vào khu vườn của dinh thự William Carlisle. Jennifer và ba người làm vườn bước ra. Cô nhìn quanh, chỉ vào một cây thông đẹp ngay trước lối vào và nói với họ:

- Hãy đào cây này lên.

Những người này lấy cuốc xẻng từ ô tô xuống và lập tức bắt tay vào việc. Chưa đầy một phút sau, cánh cửa trước của ngôi nhà bật mở và một người đàn ông to béo trong bộ đồng phục quản gia lao ra.

- Các anh làm cái trò quỷ gì ở đây vậy?

Công ty công viên Long Island, - Jennifer đáp gọn lỏn - Chúng tôi sẽ đào tất cả cây ở đây lên.

Người quản gia nhìn chăm chăm vào cô:

- Các cô sẽ làm gì?

Jennifer giơ ra một tờ giấy:

- Tôi nhận được lệnh phải đào hết cây ở đây lên!

- Không thể có chuyện đó được. Ngài Carlisle sẽ giận điên lên mất? - Ông ta quay sang mấy người làm vườn - Hãy dừng ngay lại!

- Thưa ông, ông hãy cẩn thận đấy! - Jennifer nói - Tôi chỉ làm những việc được ra lệnh. - Cô bảo toán người - Tiếp tục đào đi, các cậu.

- Không! - Tay quản gia gào lên. Đây chắc là có sự nhầm lẫn gì rồi! Ngài Carlisle không hề ra lệnh đào cây cối gì cả?

Jennifer nhún vai và nói:

- Sếp của tôi nói ông ta yêu cầu như vậy đấy!

- Tôi có thể liên hệ với sếp của cô ở đâu?

Jennifer nhìn đồng hồ.

- Bây giờ ông ta đang có tiệc ở Brooklyn. Ông ấy sẽ về văn phòng vào khoảng 6 giờ chiều.

Viên quản gia nhìn cô tức tối.

- Hãy chờ một chút đã! Đừng có làm gì trước khi tôi quay lại đấy.

- Cứ đào đi, - Jennifer bảo mấy người làm vườn.

Viên quản gia quay lại, chạy vội vào nhà đóng sập cửa lại. Một lát sau ông ta quay ra cùng với một người đàn ông trung niên nhỏ bé.

- Xin cô vui lòng cho biết cái trò ma quái này là gì vậy?

- Điều đó có liên quan gì đến ông nào? - Jennifer vặn lại.

- Tôi sẽ nói cho cô biết nó có liên quan gì đến tôi, - ông ta bắt đầu to tiếng - Tôi là William Carlisle, và đây không may lại là tài sản của tôi.

- Nếu vậy, thưa ngài Carlisle, - Jennifer nói - Tôi có cái này cho ngài đây. - Cô móc túi lấy ra tờ trát và giúi vào tay ông ta. Đoạn quay sang bảo mấy người làm:

- Các anh có thể ngừng tay được rồi đấy.

Sáng sớm hôm sau, Adam Warner gọi điện. Jennifer nhận ra giọng anh ngay lập tức.

- Tôi nghĩ là cô muốn biết điều này, - Adam nói. - Các thủ tục để tước quyền hành nghề của cô đã bị chính thức bác bỏ. Cô sẽ không phải lo lắng gì nữa đâu.

Jennifer nghẹn ngào nói:

- Tôi... Tôi không biết nói gì nữa để cảm tạ anh.

- Công lý không phải lúc nào cũng mù quáng đâu.

Adam không nói cho cô biết những gì đã xảy ra giữa anh với Steward Needham và Robert Di Silva.

Needham tỏ ra thất vọng nhưng vẫn giữ bình tĩnh. Nhưng ông chường lý thì lồng lên như một con bò đực hung dữ:

- Anh để cho con khốn nạn đó thoát sao? Trời ơi, nó là mafia. Adam. Anh không thấy sao? Nó lừa anh rồi?

Ông ta cứ lải nhải mãi cho đến lúc Adam phát mệt.

- Tất cả những chứng cứ buộc tội cô ta đều là ngẫu nhiên. Robert ạ. Cô ta ở sai chỗ và sai thời gian nên đã bị mắc bẫy. Điều đó đối với tôi, không có nghĩa là mafia.

Cuối cùng Robert Di Silva nói:

- Thôi đành vậy, nó vẫn là một luật gia. Tôi chỉ cầu trời sao cho nó hành nghề ở New York và bất cứ lúc nào nếu nó xuất hiện trong phòng xử án của tôi, tôi sẽ cho nó biết tay để rửa nhục.

Giờ đây, khi nói chuyện với Jennifer, Adam không đá động một chút gì về chuyện đó. Jennifer đã có một kẻ thù không đội trời chung và cô chắc sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Robert Di Silva là một người thù dai và Jennifer lại là một mục tiêu rất dễ bị hạ. Cô thật hoạt bát, đầy lý tưởng, lại quá trẻ, và dễ thương nữa.

Adam biết rằng mình không được gặp lại cô nữa.

Đó là những ngày tháng mà nhiều lúc Jennifer chỉ muốn vứt bỏ tất cả. Tấm biển trên cửa vẫn còn dòng chữ “Jennifer Parker, Luật sư” nhưng nó chẳng đánh lừa được ai, kể cả Jennifer. Công việc cô làm chẳng có liên quan gì đến nghề nghiệp của cô cả. Cả ngày cô phải đi lại khắp nơi dưới trời mưa tuyết để đưa trát hầu tòa cho những người thù ghét cô về việc đó. Thỉnh thoảng cô cũng làm cố vấn pháp luật cho các cụ già đòi phiếu ăn, hoặc những người da đen hay người Puertô Ricô gặp khó khăn. Nhưng cô luôn cảm thấy bế tắc.

Ban đêm còn tồi tệ hơn ban ngày. Chúng dường như dài vô tận vì Jennifer bị bệnh mất ngủ và khi cô chợp mắt được một chút, các giấc mơ của cô đầy ma quỷ. Cô mắc các triệu chứng đó từ đêm đầu tiên mẹ cô từ bỏ hai bố con ra đi.

Cô luôn thấy cô đơn. Thỉnh thoảng cô cũng đi chơi với một vài luật sư trẻ, nhưng cô luôn so sánh họ với Adam Warner và thấy họ quá kém cỏi so với anh. Sau bữa ăn tối họ thường đi xem kịch hoặc phim, và cuối cùng là cảnh vật lộn trước cửa nhà Jennifer. Cô chẳng biết họ muốn ngủ với cô vì đã chi tiền ăn tối cho cô, hay vì họ phải leo lên leo xuống bậc thang chênh vênh nhà cô. Có lúc cô đã định đồng ý chỉ vì muốn có người bên cạnh mình qua đêm, có người ôm hôn và chia sẻ thân thể với mình. Nhưng điều cô cần ở trên giường mình nhiều hơn là một thân thể biết nói chuyện. Cô cần một người thật sự yêu cô và cô có thể yêu lại.

Những người đàn ông thú vị nhất từng tán tỉnh Jennifer đều đã có vợ và cô từ chối thẳng thừng lời mời đi chơi của họ. Cô nhớ rõ một câu trong bộ phim “Căn hộ” tuyệt vời của Billy Wilder: “Khi bạn yêu một người đàn ông đã có vợ, bạn chẳng cần phải kẻ mất nữa”. Mẹ của Jennifer đã làm tan vỡ một gia đình, đã giết cha cô. Cô không bao giờ quên được điều đó.

Jennifer đón Nôen và năm mới một mình. Mấy hôm đó trời mưa tuyết rất nặng và cả thành phố trông giống như một chiếc bưu thiếp mừng giáng sinh khổng lồ.

Jennifer đi dọc trên hè phố, ngắm nhìn khách bộ hành vội vã trở về ngôi nhà ấm cúng của họ và cô thấy quặn đau vì cảm giác cô đơn. Cô thấy nhớ cha kính khùng và vui mừng vì những ngày lễ đã kết thúc. 1970 sẽ là một năm tốt đẹp hơn đối với mình, cô tự nhủ.

Vào những lúc Jennifer thấy buồn bã nhất, Ken Bailey thường an ủi cô. Anh mời cô đi xem kịch, xem phim và đôi khi đi nhảy nữa. Jennifer biết rằng anh rất quý mình nhưng vẫn cố giữ khoảng cách với cô.

Vào tháng ba, Otto Wenzel quyết định chuyển về Florida sống với vợ.

- Xương cốt tôi đã quá già không chống đỡ nổi mùa đông ở New York nữa rồi, - ông nói với Jennifer.

- Cháu sẽ rất nhớ bác đấy, - Jennifer nói. Cô quả thật rất quý ông.

- Hãy để ý đến Ken nhé!

Jennifer nhìn ông dò hỏi.

- Anh ta không nói gì với cô sao?

- Nói gì với cháu cơ ạ?

Ông ngập ngừng rồi nói:

- Vợ anh ta tự tử. Anh ta quy lỗi cho bản thân.

Jennifer bàng hoàng:

- Kinh khủng quá? Nhưng vì sao chị ấy lại làm thế ạ?
- Cô ta thấy Ken nằm trên giường với một chàng trai tóc vàng.
- Trời đất!
- Cô ta bắn Ken rồi sau đó tự bắn mình. Anh ta vẫn còn sống, còn cô ta thì chết.
- Tội quá nhỉ. Cháu chẳng hề biết tí gì cả.
- Tôi biết. Anh ấy cười nhiều lắm, nhưng bên trong tâm hồn anh ấy là cả một địa ngục đầy?
- Cảm ơn bác đã nói chuyện ấy cho cháu.

Khi Jennifer quay lại văn phòng, Ken nói:

- Vậy là ông già Otto đã bỏ chúng ta.
- Vâng.

Ken Bailey cười:

- Tôi nghĩ rằng bây giờ chỉ còn tôi và cô chúng ta chống lại cả thế giới.
- Tôi cũng nghĩ vậy.

Phần nào, điều đó cũng đúng thật, Jennifer tự nhủ.

Jennifer bắt đầu nhìn Ken với con mắt khác. Họ cùng ăn trưa và tối với nhau, có điều cô không phát hiện được dấu hiệu nào cho thấy Ken là một người đồng tính luyến ái. Nhưng cô biết rằng Otto Wenzel đã nói đúng một điều: Ken Bailey mang theo cả một địa ngục bên mình.

Đã có một số khách hàng đến văn phòng của Jennifer. Họ thường ăn mặc tồi tàn, bộ dạng bối rối. Các cô gái điếm đến nhờ Jennifer giúp cho họ được tại ngoại và Jennifer nhiều lúc phải sưng sốt trước vẻ trẻ trung và dễ thương của vài người trong số đó. Họ đã trở thành một nguồn thu nhập tuy nhỏ nhưng chắc chắn cho cô. Chẳng biết ai bảo cho họ đến đây. Khi cô hỏi Ken Bailey chuyện đó, anh lắc đầu tỏ ý không biết gì hết. Khi có khách hàng đến hỏi Jennifer, Ken Bailey thường kín đáo bỏ đi. Anh giống như một người cha, luôn khuyến khích Jennifer thành công.

Jennifer được yêu cầu giúp một số vụ ly hôn nhưng cô luôn từ chối. Đa phần những luật sư giải quyết ly hôn có tiếng tăm không hay. Câu nói cửa miệng của mọi người là các cặp vợ chồng càng lục đục thì luật sư càng kiếm được nhiều tiền. Một luật sư về ly hôn đắt giá thường được gọi là máy bay ném bom, vì ông ta thường dùng những điều khoản dễ gây bùng nổ về pháp luật, để làm cho khách hàng của mình thắng kiện, và trong quá trình đó làm hỏng cả cuộc đời của người chồng, người vợ và con cái của họ.

Thỉnh thoảng có vài khách hàng đặc biệt đến văn phòng của Jennifer và họ thường làm cho cô lúng túng.

Đó là những người ăn mặc rất lịch sự, tác phong toát lên vẻ giàu có và những vụ kiện cáo của họ không giống như các vụ rẻ tiền mà Jennifer quen giải quyết. Đó là những vụ về bất động sản có trị giá lớn, hoặc những vụ kiện mà các hãng luật lớn cũng phải lấy làm vui sướng nếu được đại diện cho họ. “Tại sao ngài lại biết tôi” - Jennifer thường hỏi.

Tuy nhiên các khách hàng thường lẩn tránh câu trả lời trực tiếp “Tôi biết cô từ một người bạn..., tôi đã đọc về cô, tôi nghe đến cô trong một buổi liên hoan, v.v...”

Cho đến khi một khách hàng trong lúc giải thích về câu chuyện của mình vô tình nhắc đến Adam Warner.

Jennifer mới chợt hiểu ra tất cả.

- Có phải ngài Warner giới thiệu ông đến đây không?

Người khách hàng tỏ ra lúng túng:

- Ô, thực ra ông ấy gợi ý là không nên nhắc đến tên ông ấy với cô.

Jennifer quyết định gọi điện cho Adam. Dù sao cô vẫn còn mang ơn anh. Cô sẽ tỏ ra lịch sự trang nghiêm. Cô không muốn để anh có ấn tượng gì khác về việc cô gọi điện, ngoài lý do để cảm ơn anh. Cô sắp xếp câu chuyện sẽ nói với anh rất kỹ lưỡng. Cuối cùng, khi Jennifer có đủ dũng cảm để gọi điện, một cô thư ký báo cho cô biết rằng ngài Warner đã đi châu Âu, và phải vài tuần nữa mới trở về. Jennifer tự nhiên thấy buồn hẳn.

Cô thấy mình ngày càng nghĩ nhiều đến Adam Warner hơn. Cô luôn nhớ lại buổi tối hôm anh đến nhà cô và cô đã cư xử thật tệ như thế nào. Anh cư xử thật là tuyệt vời trước thái độ trẻ con của cô, khi cô trút hết cơn giận dữ lên anh. Giờ đây anh lại còn giới thiệu khách hàng đến cho cô nữa.

Jennifer chờ ba tuần rồi lại gọi điện cho Adam. Lần này anh lại đi Nam Mỹ rồi.

- Cô có nhắn gì không? - Cô thư ký hỏi.

Jennifer ngập ngừng:

- Thôi vậy.

Jennifer cố quên Adam đi nhưng không thể được.

Cô tự hỏi không biết anh đã cưới vợ hoặc đính hôn chưa. Không hiểu làm bà Adam Warner sẽ như thế nào nhỉ? Đôi lúc cô nghĩ hay mình điên.

Thỉnh thoảng Jennifer thấy tên Michael Moretti trên báo và tạp chí. Có một bài dài về Antonio Granelli và các gia đình mafia miền đông trên tờ New Yorker. Antonio đang suy yếu nghiêm trọng và người ta cho rằng Michael Moretti, con rể ông ta sẽ tiếp quản vương quốc của ông ta. Tờ Life đang một bài về cuộc sống của Michael Moretti và phần cuối bài có nhắc đến vụ án Moretti.

Camillo Stela đang ngồi tù ở Leavenworth trong khi Michael đã được tự do. Bài báo nhắc nhở độc giả nhớ lại việc Jennifer Parker đã làm hỏng vụ án, đáng lẽ sẽ đưa hắn vào tù hoặc lên ghế điện. Jennifer giận sôi lên khi đọc bài báo đó. Cô chỉ muốn được tự tay bật nút điện giết chết Michael Moretti.

Đa số khách hàng của Jennifer không có giá trị gì mấy, nhưng kiến thức cô thu được thì vô giá. Chỉ sau vài tháng, Jennifer đã biết rõ tất cả các văn phòng ở khu tòa án hình sự ở số 100 phố trung tâm và những người sống ở đó.

Khi một trong những khách hàng của cô bị bắt vì tội ăn cắp trong cửa hàng, cướp giật, dĩ điểm hoặc buôn ma túy lậu, cô thường xuống khu trung tâm, thu xếp để người đó được tại ngoại sau khi nộp tiền bảo lãnh.

- Tiền bảo lãnh là 500 đôla?

- Thừa chánh án, bị cáo không có nhiều tiền như vậy đâu ạ. Nếu tòa giảm mức tiền bảo lãnh xuống còn 200 đô la anh ta có thể nộp, để trở lại với công việc và nuôi cả gia đình.

- Thôi được. Đồng ý 200 đôla.

- Hết sức cảm ơn ngài.

Jennifer đã quen với người phụ trách phòng xét hỏi, nơi người ta gửi đến danh sách những người bị bắt.

- Lại là cô à, cô Parker! Trời đất, cô không bao giờ ngủ ư?

- Chào ông thượng ury. Một khách hàng của tôi bị bắt về tội vô gia cư. Tôi có thể xem lệnh bắt được không. Tên anh ta là: Connery. Clarence Connery.

- Hãy nói cho tôi biết, cô gái xinh đẹp, tại sao cô lại phải đến đây vào lúc ba giờ sáng để bảo trợ cho một gã du dương du thủ du thực?

Jennifer cười phá lên:

- Để tôi khỏi phải ở ngoài phố.

Cô trở nên quen thuộc với những phiên tòa buổi tối, tổ chức tại phòng 218 của tòa án ở phố Trung tâm. Đó là một thế giới hơi hám, chật chội với những ngôn ngữ bí ẩn mà chỉ riêng nó có. Lúc đầu Jennifer lúng túng.

- Tôi đến đây để cãi cho cô Luna Tamer.
- Chúa ơi?
- Ngài có thể cho tôi biết về tội trạng của cô ta không?
- Chờ một chút, để tôi xem lại hồ sơ. Luna Tamer. Một ca khó đây. Làm đi bị CWAC tóm.
- Ai bắt cô ta ạ?
- Cô là người mới ở đây phải không? CWAC nghĩa là đơn vị chống tội phạm của thành phố. Cô hiểu chưa?
- Hiểu rồi ạ.

Các phiên tòa buổi tối làm Jennifer rất mệt mỏi. Từng lần sóng người ra vào phòng xử án gây nên một khung cảnh đáng ngán. Có đến hơn 150 vụ được nêu ra mỗi tối.

Người ta xét xử gái điếm, người say rượu và bọn chích hút. Có những người Puertô Ricô, người Mêhicô, Do Thái, Irland, Hy Lạp, và Ý. Họ bị buộc tội hiếp dâm, trộm cắp, tàng trữ vũ khí, cướp giật hoặc làm đi. Tất cả giống nhau ở một điểm: họ đều rất nghèo. Họ là những thứ cặn bã, rác rưởi mà xã hội đã gạt ra ngoài rìa. Phần lớn những người này ở khu trung tâm Harlem và bởi vì các phòng giam đã chật cứng, chỉ trừ những kẻ phạm tội nghiêm trọng nhất, đa số họ chỉ bị phạt tiền rồi được tha. Họ trở về nhà ở đại lộ Thánh Nicolas, các đại lộ Momingside Manhattan, nơi mà chỉ trong ba dặm rưỡi vuông có tới 233.000 người da đen, tám nghìn người Puertô Ricô và quãng một triệu con chuột.

Đa số khách hàng của Jennifer là những người đã bị nghèo khổ làm cho mất hết ý chí. Họ đã đầu hàng cuộc sống từ lâu. Sự lo sợ của họ lại giúp cô thêm tự tin. Cô không nghĩ là mình cao hơn họ. Cô cũng chẳng thể coi mình là một tấm gương sáng cho họ, nhưng cô biết có một sự khác biệt lớn giữa cô và họ, các khách hàng của mình: cô không bao giờ mất ý chí.

Ken Bailey giới thiệu Jennifer với cha Francis Joseph Ryan. Cha Ryan là một người đàn ông trạc ngoại 50, nhanh nhẹn, đầy sức sống với bộ tóc muối tiêu trùn tai. Lúc nào ông cũng thấy cần phải đi cắt tóc. Jennifer thấy mến ông ngay lập tức.

Thỉnh thoảng, khi một trong những con chiên của ông tự nhiên mất tích, cha Ryan thường đến gặp Ken nhờ giúp đỡ. Và Ken luôn được việc, anh tìm thấy người chồng, người vợ hoặc con trai mất tích, không bao giờ có chuyện tính toán tiền nong giữa hai người.

- Đó là khoản tiền mua chỗ trên thiên đường, - Ken giải thích.

Một buổi chiều, khi Jennifer chỉ có một mình ở văn phòng, cha Ryan bỗng nhiên tạt vào.

- Ken đi vắng rồi cha ạ. Mai anh ta mới tới cơ.
- Ta đến đây để gặp con đây, Jennifer ạ. - Cha Ryan nói. Ông ngồi xuống chiếc ghế cũ kỹ trước bàn Jennifer.
- Ta có một người bạn gặp chút khó khăn.

Đó là câu cửa miệng của cha Ryan mỗi khi ông có việc nhờ Ken.

- Có chuyện gì vậy, thưa cha?
- Có một con chiên của cha, một bà già đang gặp khó khăn về việc nhận tiền bảo hiểm xã hội. Bà ta mới dọn đến ở gần chỗ cha vài tháng nay và máy tính điện tử đã làm thất lạc hết hồ sơ của bà ấy. Máy móc quỷ quái!
- Vậy à?
- Cha biết con đã hiểu việc này. - Cha Ryan nói và đứng lên. - Có điều là con sẽ chẳng nhận được gì từ vụ đó đâu.

Jennifer mỉm cười:

- Cha đừng ngại con sẽ cố gắng giải quyết xong. - Cô tưởng đó là một công việc hết sức đơn giản, thế mà cũng phải mất đến gần 3 ngày mới xong.

Một buổi sáng sau đó một tháng, cha Ryan lại đến văn phòng của Jennifer và bảo:

- Cha rất ngại làm phiền con, cô gái bé bỏng ạ, nhưng cha có một người bạn gặp khó khăn. Mà anh ta lại không có... - Ông ngập ngừng.
- Tiền phải không ạ? - Jennifer đoán.
- Chính là như thế đấy. Nhưng anh chàng tội nghiệp này rất cần được giúp đỡ.
- Thôi được rồi. Cha hãy nói cho con biết về anh ta.
- Tên anh ta là Abraham. Abraham Wilson. Đó là con trai của một con chiên của cha. Abraham đang ngồi tù chung thân ở nhà tù Sing Sing, vì tội giết một chủ quán rượu trong một cuộc ẩu đả.
- Nếu anh ta đã bị buộc tội và nhận án, con sợ là chẳng giúp gì được anh ta nữa đâu, thưa cha.

Cha Ryan nhìn Jennifer và thở dài:

- Đó không phải là vấn đề khó khăn của anh ta.
- Thế thì là việc gì ạ?
- Mấy tuần trước đây Abraham lại giết một người nữa - một bạn tù tên là Raymond Thorpe. Họ sẽ buộc anh ta tội giết người và xử tử.

Jennifer đã đọc ở đâu đó về vụ này.

- Nếu con nhớ không nhầm, anh ta đã đánh chết một người.
- Họ nói như vậy đấy.

Jennifer lấy giấy bút ra.

- Cha có biết có nhân chứng nào trong vụ này không?
- Cha e rằng có đấy!
- Bao nhiêu người ạ.
- Ồ hàng trăm ấy. Chuyện xảy ra ở ngay sân tù mà.
- Ghê quá nhỉ. Vậy cha muốn con làm gì bây giờ?

Cha Ryan nói ngắn gọn:

- Giúp Abraham.

Jennifer thả bút rơi xuống bàn:

- Thưa cha, chỉ có sếp của cha mới có thể giúp anh ta được. - Cô ngả người trên ghế - Anh ta có ba tội: Là người da đen, một tên giết người đã bị kết án và lại còn giết một người nữa trước mắt hàng trăm người. Chẳng có cơ sở nào để bênh vực anh ta đâu. Nếu có người đe dọa anh ta, anh ta có thể kêu cứu. Nhưng anh ta lại không làm như vậy. Chẳng có tòa án nào trên thế giới lại không kết tội anh ta cả.
- Dù sao thì đó vẫn là một con người. Con thử nói chuyện với anh ta xem nhé.

Jennifer thở dài:

- Con sẽ nói chuyện với anh ta nếu cha muốn vậy, nhưng con chẳng dám hứa hẹn gì đâu.

Cha Ryan gật đầu:

- Cha hiểu. Chắc mọi người sẽ làm ồn ào lên đấy.

Cả hai cùng nghĩ đến một điều. Abraham Wilson không phải là người duy nhất bị ghét bỏ.

Nhà tù Sing Sing nằm ở thị trấn Ossining, cách Manhattan 30 dặm trên bờ phía đông của sông Hudson, nhìn ra vịnh Haverstraw. Jennifer đi xe bus đến đó.

Cô đã gọi điện thoại cho viên phó giám đốc nhà tù và ông này đã bố trí để cô gặp Abraham Wilson, hiện đang bị cầm cố.

Trên đường đi đến nhà tù, Jennifer thấy tràn ngập cảm giác quyết tâm mà cô đã mất đi trong một khoảng thời gian dài. Cô đến Sing Sing để gặp một người có thể là khách hàng bị buộc tội giết người. Đó chính là trường hợp mà cô đã học, đã chuẩn bị để làm. Lần đầu tiên trong một năm cô cảm thấy mình thật sự là một luật sư nhưng cô cũng biết rằng mình không thực tế.

Cô không đến gặp một khách hàng. Cô chỉ đến để nói với một người rằng cô không thể cãi cho anh ta được.

Cô không muốn dính líu đến một vụ được dư luận nhắc đến nhiều, mà cô không có cơ hội thắng kiện. Abraham Wilson cần phải tìm một người khác để cãi cho anh ta.

Một chiếc taxi cà khố đưa Jennifer từ nhà ga xe bus tới nhà tù. Jennifer bấm chuông cửa ra vào và một người gác ra mở cửa, kiểm tra tên cô theo bản danh sách anh ta đang cầm và dẫn cô tới văn phòng của viên phó giám đốc nhà tù. Đó là một người đàn ông to béo, vuông vắn, tóc húi cua theo kiểu nhà binh. Ông ta tên là Howard Patterson.

- Tôi mong được ông kể cho đôi lời về Abraham Wilson, - Jennifer mở đầu câu chuyện.

- Nếu cô định tìm kiếm sự thoải mái, cô sẽ không thấy ở đây đâu! - Patterson liếc nhìn đồng hồ sơ trên bàn của ông.

- Wilson vào tù ra tội suốt cuộc đời của hắn ta. Năm 11 tuổi hắn bị bắt vì tội ăn trộm ô tô, năm 13 vì tội cướp giật. Năm 15 tuổi hắn lại bị bắt vì tội hiếp dâm và năm 18 tuổi hắn trở thành một tên ma cô dốt gái, bị kết án vì đã làm thương tích một cô gái điếm... - Ông ta lật lật tập hồ sơ. - Cô biết đấy - trộm cắp, hiếp dâm, cướp của và cuối cùng là giết người.

Jennifer hỏi:

- Liệu có khả năng Abraham Wilson không giết Raymond Thorpe không?

- Hãy quên điều đó đi. Wilson đã thú nhận việc này, nhưng dù hắn có không nhận thì cũng chẳng có gì thay đổi cả. Chúng tôi có tới 120 nhân chứng.

- Tôi có thể gặp Wilson được không?

Howard Patterson đứng dậy:

- Tất nhiên, nhưng cô chỉ phí thời gian thôi.

Abraham Wilson là một người xấu xí nhất mà Jennifer Parker từng thấy. Hắn đen thui, mũi gãy gập, răng cửa cũng bị mất và khuôn mặt đầy vết dao chém.

Trông hắn cao to và khỏe mạnh. Nếu Jennifer định tìm một từ để miêu tả Abraham Wilson, từ đó chỉ có thể là “ghê tởm”. Cô có thể tưởng tượng được hắn sẽ gây ra ấn tượng như thế nào ở tòa án.

Abraham Wilson và Jennifer ngồi trong một căn phòng được canh gác cẩn mật, có một hàng rào dây thép gai ngăn giữa hai người và có người canh cửa.

Wilson vừa được đưa từ phòng cầm cố ra, mắt hắn còn đang chớp lia lịa vì chói sáng. Trước khi đến đây, Jennifer đã không có ý muốn làm vụ này, sau khi thấy Abraham Wilson cô càng chắc về điều đó. Chỉ ngồi đối diện với hắn cô đã thấy ghê sợ trước vẻ thù hận toát ra từ hắn.

Jennifer mở đầu câu chuyện:

- Tôi là Jennifer Parker, luật sư. Cha Ryan muốn tôi đến gặp anh.

Abraham Wilson tia nước bọt qua kẽ răng:

- Cái thằng cha làm việc thiện chó đẻ ấy chứ gì.

Mở đầu hay ho thật, Jennifer nghĩ. Cô kiểm chế không chùi nước bọt bắn trên mặt:

- Anh có cần gì không, Wilson?

Hắn ngoác mồm ra cười:

- Anh cần một cái hăm, cô em ạ. Em có thích không nào?

Cô làm ngơ:

- Anh có muốn nói cho tôi biết về những điều đã xảy ra không?

- À em muốn biết chuyện đời anh phải không, phải trả tiền anh mới kể đấy. Anh sẽ bán nó cho một hãng phim. Có khi anh sẽ đóng vai chính trong bộ phim đó cơ đấy.

Cơn giận dữ toát ra từ hắn thật là đáng sợ. Jennifer chỉ muốn chạy ngay khỏi nơi này. Viên phó giám đốc nhà tù nói đúng. Cô chỉ phí thời giờ vô ích mà thôi.

- Tôi sợ rằng chẳng làm gì giúp anh được nếu anh không giúp tôi, Wilson. Tôi đã hứa với cha Ryan là ít nhất cũng đến nói chuyện với anh.

Abraham Wilson lại ngoác miệng cười:

- Cô em tốt quá nhỉ. Liệu cô có đổi ý về chuyện “cái hăm” đó không?

Jennifer đứng lên. Cô hết chịu nổi nữa:

- Anh thù ghét tất cả mọi người à?

- Biết nói với bé thế nào nhỉ. Hãy thử thay đổi màu da của chúng ta đi rồi lúc đó hẳn nói chuyện yêu ghét.

Jennifer đứng đó, nhìn thẳng vào khuôn mặt đen đui, xấu xí và cô hiểu những gì anh ta vừa nói. Cô chậm rãi ngồi xuống:

- Anh có muốn nói cho tôi biết sự thực mọi chuyện không?

Anh ta nhìn Jennifer trừng trừng, không nói năng gì. Jennifer chờ đợi, lòng tự hỏi mình sẽ ra sao nếu mang màu da của anh ta. Cô không biết có bao nhiêu vết sẹo ẩn dưới làn da đó. Cả hai người yên lặng hồi lâu. Cuối cùng, Abraham Wilson nói:

- Tôi đã giết thẳng chó đẻ đó.

- Sao anh lại giết hắn?

Anh ta nhún vai:

- Nó cầm một con dao phay và định chém tôi.

- Đừng bịp tôi. Tù nhân làm sao có thể mang dao được?

Khuôn mặt Wilson răn đan lại và anh ta nói:

- Cút mẹ ra khỏi đây đi, thưa bà. Tôi có yêu cầu bà đến đâu. - Anh ta đứng lên. - Và đừng có đến quấy rầy tôi nữa, nghe không. Tôi rất bận đấy. - Anh ta quay ngoắt lại và bước đến chỗ người gác tù. Cả hai biến mất sau đó.

Vậy đấy ít nhất Jennifer cũng có thể kể với cha Ryan là cô đã nói chuyện với người này. Cô không làm hơn thế.

Một người gác đưa Jennifer ra khỏi khu trại giam.

Cô đi ngang qua sân ra cổng chính, vừa đi vừa nghĩ về Abraham Wilson và phản ứng của cô đối với anh ta.

Cô ghét người đàn ông đó và vì vậy cô đã làm một việc mà cô không có quyền làm: cô đã xét xử anh ta. Cô đã buộc tội anh ta trước khi anh ta được xét xử. Có lẽ có ai đó đã tấn công anh ta, tất nhiên không phải bằng dao nhưng có thể bằng gạch đá gì đó. Jennifer dừng bước phân vân. Linh tính mách bảo cô hãy quay về Manhattan và quên Abraham Wilson đi. Jennifer quay bước đi về phía văn phòng của viên phó giám đốc nhà tù.

- Đó là một vụ khó đấy, - Howard Patterson nói.

- Khi còn có thể chúng tôi cố cải tạo hơn là trừng phạt, nhưng gã Abraham Wilson này đã đi quá xa rồi. Chỉ có ghế điện mới làm hắn dịu lại.

Thật là một thứ logic chết tiệt, Jennifer nghĩ.

- Anh ta nói với tôi rằng người đàn ông bị anh ta giết, tấn công anh ta bằng một con dao phay.

- Có lẽ thế không biết chừng!

Câu trả lời làm cô choáng cả người.

- Ngài nói gì vậy, chẳng lẽ tù nhân ở đây lại có cả dao. Dao phay nữa ư?

Howard Patterson nhún vai:

- Cô Parker, chúng tôi có tới 1240 tù nhân ở đây, và nhiều người là những tài năng lớn đấy. Đi theo tôi, tôi sẽ chỉ cho cô xem vài thứ.

Patterson dẫn Jennifer đi theo một hành lang dài dẫn đến một cánh cửa khác. Ông ta chọn một chiếc chìa trong đám chìa khoá, mở cửa và bật đèn lên. Jennifer theo sau ông vào căn phòng trưng bày những chiếc giá - Đây là chỗ chúng tôi giữ của quý của các tù nhân.

Ông bước tới một chiếc hòm lớn và mở ra.

Jennifer nhìn vào hòm, không tin vào mắt mình nữa. Cô nhìn lên Howard Patterson và nói:

- Tôi muốn gặp lại khách hàng của mình.

6. Chương 6

Jennifer chuẩn bị cho phiên tòa xử Abraham Wilson hết sức cẩn thận. Cô dành không biết bao nhiêu thời gian trong các thư viện luật để xem lại các thủ tục bào chữa, và nói chuyện với khách hàng của mình để rút ra càng nhiều thông tin càng tốt. Đó không phải là một công việc dễ dàng. Ngay từ đầu Wilson đã tỏ ra bướng bỉnh và hay chậm chạp.

- Cô em, muốn biết về anh à? Được thôi, anh chơi gái lần đầu khi anh mười tuổi. Lúc đó em mấy tuổi nhỉ?

Jennifer cố buộc mình làm ngơ sự thù hận và khinh ghét của anh ta, vì cô biết rằng dưới cái vỏ đó là sự sợ hãi ghê gớm. Và Jennifer kiên trì tìm hiểu xem thời thơ ấu của Wilson như thế nào, cha mẹ của anh ta ra sao và những gì tác động đến quá trình trưởng thành của anh ta. Một vài tuần sau, Abraham Wilson bắt đầu tỏ ra quan tâm và từ quan tâm chuyển sang thích thú.

Chưa bao giờ anh ta nghĩ mình là loại người gì và tại sao lại như vậy. Các câu hỏi của Jennifer bắt đầu gợi lại ký ức của anh ta, những kỷ niệm vui buồn và đau đớn nữa. Vài lần, khi Jennifer hỏi về cha của Wilson, người thường đánh đập anh ta hết sức dã man, Wilson phải yêu cầu cô để anh ta một mình. Cô bỏ đi, nhưng một lát sau quay lại.

Nếu trước kia Jennifer có rất ít thời giờ cho riêng mình, giờ đây cô không còn chút nào nữa. Khi cô không ở chỗ Abraham, cô đến văn phòng, bảy ngày một tuần, từ sáng sớm cho đến tận nửa đêm, đọc tất cả những tài liệu mà cô tìm được về tội giết người, ngộ sát hay cố sát. Cô nghiên cứu hàng trăm quyết định của tòa án, các lời khai, tang chứng, kiến nghị v.v. Cô xem hàng chồng tài liệu về chủ ý từ trước, tự vệ và mất trí tạm thời.

Cô tìm cách để lời buộc tội giảm xuống thành ngộ sát Abraham không định giết người đó. Nhưng tòa có tin điều đó không? Và lại đây chỉ là một phiên tòa địa phương thôi. Cư dân ở thị trấn này rất căm ghét các tù nhân. Jennifer xin chuyển phiên tòa tới xử ở Manhattan và được chấp thuận.

Jennifer cần phải quyết định một vấn đề quan trọng. Cô có nên để Abraham Wilson ra đối chứng không? Anh ta trông xấu xí thật nhưng nếu các quan tòa nghe anh ta kể, có thể họ sẽ thông cảm chút nào với anh

ta chẳng. Vấn đề là nếu để Abraham Wilson xuất hiện trước tòa, người ta sẽ thấy màu da cũng như quá khứ của anh ta, kể cả vụ giết người anh ta phạm phải trước đây.

Jennifer tự hỏi không biết chương lý Di Silva sẽ chọn ai trong số phụ tá của mình để làm đối thủ của cô. Có đến nửa tá phụ tá của ông rất giỏi về buộc tội các vụ giết người, và Jennifer cố làm quen với các thủ đoạn của họ.

Cô dành rất nhiều thời gian ở nhà tù Sing Sing, tưởng tượng lại cảnh giết người ở sân chơi, nói chuyện với những người gác và Abraham, đồng thời phỏng vấn hàng chục tù nhân chứng kiến cảnh chém giết đó.

- Raymond Thorpe tấn công Abraham Wilson bằng một con dao. - Jennifer nói - Một con dao bầu to. Anh chắc phải nhìn thấy?

- Tôi á? Tôi chả nhìn thấy dao diếc gì cả.

- Chắc chắn là anh phải thấy. Anh ở ngay đó mà.

- Thưa cô tôi chả thấy gì tất?

Không một ai trong số họ muốn dính líu vào chuyện này.

Đôi lúc Jennifer cũng đi ăn ở hiệu, nhưng cô thường chỉ ăn vội một chiếc bánh sandwich ở quán cà phê của tòa án. Cô bắt đầu sút cân và hay thấy chóng mặt.

Ken Bailey tỏ ra lo lắng cho cô. Anh dẫn cô đến quán Forlini ở đối diện với tòa án, và gọi một bữa trưa thật thịnh soạn.

- Cô định tự giết mình đấy à? - anh hỏi.

- Tất nhiên là không rồi.

- Độ này cô có soi gương không?

- Ồ không.

Anh nhìn cô chăm chú và nói:

- Nếu cô còn có chút hiểu biết, cô sẽ bỏ vụ kiện này.

- Sao vậy?

- Vì những việc cô làm chỉ uống công mà thôi, tôi đã nghe người ta bàn tán như vậy. Giới báo chí cũng định làm cho cô bẽ mặt một lần nữa đấy.

- Tôi là một luật sư. - Jennifer bướng bỉnh nói - Abraham Wilson xứng đáng được xử một cách công bằng. Tôi sẽ cố gắng để làm việc đó? - Cô thấy vẻ lo lắng trên khuôn mặt Ken Bailey. - Đừng lo, vụ này rồi sẽ không có gì ồn ào lắm đâu.

- Vậy sao? Cô có biết ai sẽ luận tội không?

- Không.

- Robert Di Silva.

Jennifer đến cửa lối phố Loanard vào khu xử án hình sự, lách qua đám người đang tụ tập ở đó, đi qua mặt những cảnh sát mặc đồng phục, những thám tử ăn mặc kiểu hí-pi, những luật sư được nhận biết bởi các cặp họ xách theo. Cô đi tới thang máy và ấn nút lên tầng 6 gặp chương lý quận. Gần một năm đã trôi qua kể từ lần gặp gỡ cuối cùng giữa cô với Robert Di Silva, và cô chẳng muốn có cuộc gặp gỡ hôm nay. Cô sắp thông báo cho ông ta biết mình sẽ không cãi cho Abraham Wilson nữa.

Jennifer đi tới quyết định này sau 3 đêm thức trắng.

Cô làm như vậy vì cho rằng sẽ tốt hơn cho khách hàng của mình. Vụ Wilson thực ra không đủ quan trọng để Di Silva đích thân đứng ra buộc tội. Do vậy, lý do duy nhất để chương lý quan tâm đến vụ này là sự dính líu của Jennifer. Di Silva muốn trả thù. Ông ta định sẽ dạy cho Jennifer một bài học. Vì thế, Jennifer kết luận rằng cô chẳng còn cách nào khác ngoài việc thôi cãi hộ cho Wilson. Cô không thể để ông ta bị hành

quyết vì một lỗi lầm mà cô từng mắc phải. Nếu cô không tham gia vào vụ án, có lẽ Robert Di Silva sẽ nhẹ tay hơn đối với Wilson. Jennifer đang tìm cách cứu Abraham Wilson. Có một cảm giác kỳ lạ vì quá khứ đang sống lại khi cô ra khỏi thang máy, và tiến tới chiếc cửa quen thuộc có dòng chữ “Chưởng lý quận khu vực New York”.

Trong phòng, vẫn cô thư ký ấy ngồi bên chiếc bàn quen thuộc ấy.

- Tôi là Jennifer Parker. Tôi có hẹn với...

- Cô vào ngay đi” - Cô thư ký nói - Ngài chưởng lý đang chờ đấy!

Robert Di Silva đang đứng bên bàn nhai một miếng xì gà và ra lệnh cho hai trợ lý của mình. Ông dừng lại khi Jennifer bước vào phòng.

- Tôi đã cuộc là cô không dám đến đây.

- Tôi đã đến đây.

- Tôi tưởng là cô đã phải cúp đuôi chạy khỏi thành phố này từ lâu rồi chứ. Cô muốn gì?

Có hai chiếc ghế bành đối diện với bàn của Robert Di Silva, nhưng ông ta không mời Jennifer ngồi.

- Tôi đến đây để bàn về khách hàng của tôi, Abraham Wilson.

Robert Di Silva ngồi ngả ra sau ghế, tỏ vẻ suy nghĩ:

- Abraham Wilson... A đúng rồi. Đó là thằng cha da đen giết người. Hắn lại vừa đánh chết một người nữa trong tù. Cô sẽ không có khó khăn gì để cãi cho hắn đâu.

Ông ta liếc nhìn các trợ lý của mình và họ lập tức rời khỏi phòng.

- Thế nào, bà thầy cãi?

- Tôi muốn nói về một thoả thuận.

Robert Di Silva nhìn cô với vẻ ngạc nhiên giả tạo:

- Vậy ra cô đến đây để thoả thuận với tôi à? Cô làm tôi sững sốt đấy. Tôi cứ tưởng rằng một luật sư tài năng như cô có thể cãi cho hắn ta trắng án được kia chứ.

- Robert Di Silva, tôi biết vụ này có vẻ như đã rõ ràng - Jennifer bắt đầu nói, - nhưng vẫn còn những tình tiết giảm nhẹ. Abraham Wilson đã...

Chưởng lý Di Silva ngắt lời:

- Để tôi nói bằng ngôn ngữ luật pháp cho cô hiểu. Hãy để những tình tiết giảm nhẹ xuống dưới đất cô ấy! - Ông ta đứng dậy, giọng run lên vì giận dữ. - Thoả thuận với cô ư, thưa cô? Cô đã làm hại sự nghiệp của tôi, cô biết không? Có một xác chết và thằng cha mà cô cãi hộ sẽ bị xử tử vì chuyện đó. Cô có nghe tôi nói không? Tôi sẽ đích thân làm cho thằng cha ấy lên ghế điện.

- Tôi đến đây để báo cho ngài biết tôi sẽ rút khỏi vụ này. Xin ngài hãy giảm tội xuống còn ngộ sát. Wilson đã bị tù chung thân. Ngài có thể...

- Không có lỗi thôi gì hết. Hắn ta phạm tội giết người, rất đơn giản và rõ ràng!

Jennifer cố kìm cơn giận:

- Tôi tưởng chánh án mới là người quyết định việc đó chứ?

Robert Di Silva méo mó cười.

- Cô không thể biết thật là thú vị như thế nào, khi có một chuyên gia như cô đến giảng giải về luật ở văn phòng của tôi đâu.

- Chúng ta có thể quên chuyện riêng được không?

- Không thể được chừng nào tôi còn sống. Gửi lời chào tay bồ Michael Moretti của cô hộ tôi.

Nửa tiếng đồng hồ sau, Jennifer ngồi uống cà phê với Ken Bailey.

- Tôi chẳng còn biết làm gì nữa. - Jennifer thú nhận. - Tôi tưởng là nếu mình rút khỏi vụ kiện, Abraham Wilson có thể có cơ hội tốt hơn. Nhưng Di Silva không chịu thỏa thuận, ông ta không phải săn đuổi Wilson mà là tôi.

Ken Bailey trầm ngâm nhìn cô:

- Có lẽ ông ta muốn dọa cô chẳng.

- Chẳng cần ông ta dọa tôi cũng đang sợ rồi đấy. - Cô nhấp một ngụm cà phê và thấy đắng ngắt. - Vụ này thật dễ. Anh hãy nhìn Abraham Wilson mà xem. Những gì mà tòa sẽ làm là chỉ việc nhìn anh ta và họ sẽ buộc tội.

- Khi nào vụ án bắt đầu?

- Bốn tuần nữa.

- Tôi có thể giúp gì cô không?

-Ồ anh hãy thỏa thuận với Di Silva đi.

- Cô có nghĩ rằng có khả năng giúp Wilson giải tội không?

- Theo cách nhìn bi quan, tôi đang cố gắng chống chọi với vị chương lý giỏi nhất nước, một người cực thù ghét tôi, và khách hàng của tôi là một người da đen đã phạm tội giết người, nay lại phạm tội đó một lần nữa ngay trước mặt 120 nhân chứng.

- Dở quá nhỉ. Vậy cách nhìn lạc quan thì sao?

- Tôi có thể bị xe chệt chiều nay.

Chỉ còn ba tuần nữa là đến ngày xử án.

Jennifer thu xếp để Abraham Wilson được chuyển đến nhà tù ở đảo Riker. Anh ta bị nhốt trong trại cầm cố đàn ông, khu rộng nhất và kiên cố nhất của nhà tù. Chín mươi lăm phần trăm bạn tù của anh ta cũng đang chờ bị xét xử vì các tội như: giết người, đốt nhà, hãm hiếp, cướp có vũ trang.

Ô tô riêng không được phép lên đảo và Jennifer đến đó bằng xe bus. Tới khu kiểm tra, Jennifer xuất trình giấy tờ và được đưa đến khu cầm cố, nơi Abraham Wilson sẽ gặp cô. Đi dọc theo hành lang dài tới nơi gặp Wilson, Jennifer nghĩ: Đây thật giống như một phòng đợi để sang địa ngục. Có hơn một trăm tù nhân trong mỗi xà lim, họ nói chuyện ồn ào suốt ngày đêm.

Khi Jennifer ngồi đối diện với Abraham Wilson, cô nghĩ: tính mạng của người đàn ông này đang nằm trong tay mình đây. Nếu anh ta phải chết, đó là do mình không giúp gì được anh ta.

- Tôi sẽ cố làm mọi việc tôi có thể làm được! - Jennifer hứa.

Ba ngày trước khi vụ án Abraham Wilson bắt đầu, Jennifer được biết chánh án phiên tòa sẽ là ngài Lawrence Waldman, người đã từng là chánh án trong vụ Michael Moretti và đã tìm cách để tước quyền luật sư của cô.

7. Chương 7

Vào lúc 4 giờ sáng một buổi sáng thứ hai cuối tháng 9 năm 1970, ngày bắt đầu phiên tòa xử Abraham Wilson, Jennifer thức giấc, đầu choáng váng và mắt cay sè. Cô ngủ không yên, buổi tối hôm trước toàn mộng mị về chuyện tòa án. Một lần cô mơ thấy Robert Di Silva đưa cô vào bục nhân chứng và hỏi cô về Michael Moretti. Mỗi lần Jennifer cố gắng trả lời câu hỏi, đoàn hội thẩm lại ngắt lời cô bằng những tiếng thét: “Nói dối! Nói dối! Nói dối!”.

Trong giấc mơ cuối cùng, cô thấy Abraham Wilson bị đưa lên ghế điện. Khi Jennifer cúi xuống an ủi anh ta, anh ta nhỏ vào mặt cô. Jennifer thức dậy, run rẩy và không thể nào ngủ lại được nữa. Cô ngồi ghế cho đến tận sáng và ngắm cảnh mặt trời mọc. Cô chẳng còn muốn ăn uống gì nữa. Cô ước giá được ngủ ngon buổi tối hôm trước, giá mà cô không bị quá căng thẳng, và ngày hôm nay sẽ qua đi nhanh chóng.

Tắm rửa xong, cô mặc quần áo và thay vì mặc chiếc áo đen, cô chọn chiếc áo xanh mà cô đã mua tại cửa hàng hạ giá Loehmann.

8h30, Jennifer đến khu tòa án hình sự để bắt đầu cãi cho vụ nhân dân bang New York kiện Abraham Wilson. Đã có một đám đông tụ tập ở lối vào và thoát đầu Jennifer tưởng vừa có vụ tai nạn xe cộ ở đó. Cô thấy ống kính camera và micro chìa ra tua tủa và trước khi hiểu được điều gì đang xảy ra, cô đã bị một đám phóng viên vây quanh.

Một phóng viên hỏi:

- Thưa cô Parker, đây có phải là lần đầu tiên cô xuất hiện ở tòa án, kể từ khi cô làm hồng vụ án Michael Moretti của ngài chủ tọa quận không?

Ken Bailey đã báo trước cho cô biết. Chính cô là trung tâm của sự chú ý chứ không phải là khách hàng của cô. Các phóng viên đến đây không phải với tư cách của những quan sát viên khách quan. Họ đến đây như những con chim săn mồi, và cô chính là miếng mồi ngon của họ.

Một phóng viên nữ trẻ trung trong bộ quần áo bò, dí micro vào sát mặt Jennifer:

- Có đúng là chủ tọa Di Silva quyết tâm trả thù cô không?

- Không có bình luận gì hết. - Jennifer bắt đầu phải xô đẩy để tiến tới lối vào.

- Tối hôm qua ngài chủ tọa vừa tuyên bố, là ông ta nghĩ lẽ ra không nên cho phép cô hành nghề ở các tòa án New York nữa. Cô có nhận xét gì không?

- Không nhận xét gì hết - Jennifer đã chen được tới lối vào.

- Năm ngoái chánh án Waldman định làm cho cô bị tước quyền hành nghề. Cô có định yêu cầu ông ta phải...

Jennifer đã lọt vào trong khu xử án.

Phiên tòa được dự định tổ chức ở phòng 37. Người ta chen nhau ở ngoài hành lang để lọt vào phòng nhưng bên trong đã chật cứng. Tiếng ồn ào bao trùm khắp căn phòng và có một không khí hội hè ở đây. Có mấy hàng ghế thêm để dành cho các phóng viên.

Di Silva đã chuẩn bị trước chuyện đó, Jennifer nghĩ.

Abraham Wilson ngồi tại bàn bị cáo, cao vượt lên trên tất cả mọi người xung quanh, trông như một ngọn núi ma quái. Anh ta mặc chiếc áo veston màu xanh đậm quá nhỏ so với khổ người, bên trong là chiếc sơ mi trắng và cà vạt xanh mà Jennifer đã mua cho anh ta.

Nhưng điều đó cũng chẳng giúp ích gì. Abraham Wilson trông giống như một tên giết người xấu xí trong bộ veston xanh thẫm. Jennifer thấy nản lòng ngay từ đầu., Wilson nhìn xung quanh một cách thách thức, hằn học đối với những ai bắt gặp ánh mắt của anh ta.

Jennifer đã hiểu khách hàng của mình quá rõ, và biết rằng đằng sau vẻ khiêu khích của anh ta là sự sợ hãi cực điểm. Nhưng ấn tượng bao trùm đối với tất cả mọi người “kể cả chánh án và đoàn hội thẩm” là vẻ thù địch và căm ghét toát ra từ anh ta. Người đàn ông to lớn này là một mối đe dọa. Họ sẽ coi anh ta là một kẻ đáng sợ đáng bị trừng phạt.

Không có một dấu vết đáng mến nào trong phong cách của Abraham Wilson. Vẻ ngoài của anh ta cũng không có gì để gợi lên lòng thương cảm. Chỉ có khuôn mặt xấu xí, sứt sẹo với chiếc mũi gãy và hàm răng thiếu, thân hình đồ sộ đó gây nên sự sợ hãi.

Jennifer bước tới bàn bị cáo và ngồi xuống cạnh Abraham Wilson:

- Chào anh, Abraham.

Anh ta liếc nhìn cô và nói:

- Tôi không nghĩ là cô lại đến đây.

Jennifer nhớ lại giấc mơ của mình. Cô nhìn thẳng vào cặp mắt ti hí của anh ta:

- Anh biết là tôi sẽ đến chứ?

Anh ta lắc đầu lạnh nhạt:

- Chẳng có ích gì đâu. Chúng sẽ tóm tôi thôi. Rồi chúng sẽ kết án tôi vào tội giết người, sẽ nấu tôi trong vạc dầu. Đây sẽ không phải là một phiên tòa. Đây chỉ là một màn diễn kịch thôi!

Có tiếng ồn ào nổi lên từ bàn công tố viên, và Jennifer nhìn lên thấy chương lý Di Silva đang ngồi xuống chỗ của mình, bên chiếc bàn sát ngay đội trợ lý của ông ta, ông ta nhìn Jennifer và mỉm cười. Cô thấy lo sợ trước nụ cười ấy.

Một nhân viên của tòa án hô:

- Tất cả đứng dậy.

Và chánh án Lawrence Waldman tiến vào phòng.

- Nghe đây nghe đây, mọi người hãy chú ý. Chánh án Lawrence Waldman sẽ chủ trì phiên tòa này.

Chỉ có một người không chịu đứng dậy, đó là Abraham Wilson. Jennifer thì thầm với anh ta:

- Đứng dậy đi.

- Kệ cha bọn nó. Chúng nó sẽ phải đến lời tôi đứng dậy.

Jennifer cầm lấy bàn tay to lớn của anh ta.

- Đứng dậy đi Abraham. Chúng ta sẽ thắng họ.

Anh ta nhìn cô một lúc lâu rồi chậm rãi đứng lên.

Chánh án Waldman ngồi xuống ghế quan tòa. Mọi người cũng lục tục ngồi xuống theo. Viên mô tòa đưa cho chánh án chương trình làm việc của tòa.

- Nhân dân bang New York kiện Abraham Wilson về tội giết Raymond Thorpe.

Jennifer thoát đầu mong đoàn hội thẩm toàn là người da đen, nhưng trong trường hợp này, cô lại không chắc chắn về chuyện đó. Wilson không phải là người của họ. Anh ta là một tên giết người, một kẻ đã làm nhục nòi giống của mình. Có khi họ còn sẵn sàng kết tội anh ta hơn là những quan tòa da trắng. Tất cả những gì mà Jennifer có thể làm là cố để cho những người quá thiên kiến không tham gia vào đoàn hội thẩm. Nhưng những người này rất khó nhận biết. Họ luôn giữ kín thiên kiến của mình và chỉ chờ dịp thuận lợi mới bộc lộ ra.

Vào cuối buổi chiều ngày thứ hai, Jennifer đã sử dụng hết quyền hỏi vặn của mình. Cô cảm thấy những câu hỏi của mình đối với các thẩm phán thật vụng về và ngốc nghếch, trong khi đó Di Silva lại rất trơn tru và khéo léo ông ta có tài làm cho các thẩm phán thấy thoải mái, làm cho họ tin tưởng ông ta.

Làm sao mình lại quên rằng Di Silva là một diễn viên cực tài nhỉ? Jennifer tự hỏi.

Robert Di Silva đứng dậy và bắt đầu bài nói của mình.

- Trước hết tôi xin được cảm tạ quý tòa, các ông, các bà đã dành thì giờ quý báu của mình để tham gia phiên tòa này. - ông ta cười thông cảm. - Tôi biết hầu tòa vất vả như thế nào. Các ông các bà đều có công việc làm, có gia đình để chăm lo.

Ông ta làm như mình cũng là một người trong số họ, vị thẩm phán thứ 13, Jennifer nghĩ.

- Tôi hứa là sẽ làm mất thời giờ của các vị càng ít càng tốt. Đây quả thực là một vụ án rất đơn giản. Bị cáo ngồi kia - Abraham Wilson bị buộc tội giết một bạn tù ở nhà lao Sing Sing. Chắc chắn anh ta đã làm việc đó. Và anh ta cũng đã thú nhận. Luật sư của anh ta sẽ biện hộ để tòa khép vào tội giết người để tự vệ.

Viên chương lý quay sang nhìn Abraham Wilson và đoàn hội thẩm cũng nhìn theo ông ta. Jennifer có thể thấy phản ứng trên khuôn mặt của họ. Cô cố tập trung để nghe Di Silva nói.

- Nhiều năm trước đây, mười hai công dân rất giống các vị ở đây đã biểu quyết để đưa Abraham Wilson vào tù. Bởi vì có một số thủ tục pháp lý, tôi không được phép trao đổi với các vị về tội ác mà Abraham Wilson đã phạm phải. Tôi có thể nói với các vị rằng tòa án đó đã thành thật tin rằng nhốt Abraham Wilson vào tù sẽ ngăn không cho hắn phạm thêm tội ác. Thật đáng buồn, họ đã lầm. Bởi vì thậm chí khi đã bị nhốt trong tù Abraham Wilson vẫn còn có khả năng đánh, giết người để thoả mãn thú tính khát máu của hắn. Giờ đây chúng ta biết rằng chỉ có một cách để ngăn Abraham Wilson giết người thêm nữa. Đó là xử tử hắn ta. Điều đó không làm cho Raymond Thorpe sống lại, nhưng nó có thể đảm bảo cuộc sống cho những người có thể trở thành nạn nhân tiếp theo của bị cáo.

Di Silva đi dọc theo bàn hội thẩm, nhìn từng hội thẩm viên.

- Tôi đã nói là vụ này sẽ không làm mất nhiều thời giờ của các vị. Bây giờ tôi sẽ giải thích vì sao lại như vậy. Bị cáo ngồi kia Abraham Wilson đã giết người có chủ đích. Hắn đã nhận tội đó. Mà nếu hắn không nhận, chúng ta cũng có nhân chứng. Hơn một trăm nhân chứng, thật vậy. Chúng ta hãy xem lại câu “Có chủ đích”. - Giết người vì bất cứ lý do gì cũng là ghê tởm đối với tôi và tôi biết các vị cũng nghĩ như vậy. Tuy nhiên, giết người đôi khi phạm phải vì những lý do mà ít nhất chúng ta còn có thể hiểu được. Chẳng hạn có ai đó dùng vũ khí đe dọa những người thân yêu của các vị: con, vợ, hoặc chồng. Nếu lúc đó trong tay các vị có một khẩu súng, các vị có thể bóp cò để cứu người thân của mình. Các vị và tôi có thể không dung thứ hành động đó. Nhưng tôi chắc rằng chúng ta ít nhất cũng hiểu được. Một ví dụ khác. Nếu cáo vị bất chợt bị dựng dậy vào lúc nửa đêm và có kẻ đe dọa mạng sống của các vị, nếu có cơ hội chắc các vị sẽ giết hắn để tự cứu mình. Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều hiểu được điều đó. Và làm như vậy chúng ta cũng không bị coi là kẻ sát nhân hay những con người xấu xa, đúng vậy không? Giọng Di Silva đánh lại. - Nhưng giết người có chủ ý lại là một chuyện khác. Cướp đi mạng sống của một con người mà không hề đắn đo, vì tiền, hay chỉ vì cái thú được giết...

Rõ ràng ông ta định dẫn dắt tòa nhưng luôn giữ giới hạn để không ai có thể phản đối ông ta về chuyện Jennifer ngắm nhìn khuôn mặt của các hội thẩm.

Không còn nghi ngờ gì nữa, họ đã ngả theo Di Silva. Họ đồng tình với mỗi từ của ông ta nói ra. Họ lắc đầu, nhần mặt và thở dài. Ông ta như một nhạc trưởng và đoàn hội thẩm là dàn nhạc. Jennifer chưa bao giờ thấy một cảnh như vậy. Mỗi lần chương lý nhắc tới tên Abraham Wilson - và ông ta nhắc tới luôn - đoàn hội thẩm lại quay sang nhìn bị cáo. Jennifer đã thận trọng nhắc Wilson đừng nhìn vào các hội thẩm mà hãy nhìn quanh phòng xử án. Giờ đây cô kinh sợ khi thấy Abraham Wilson cứ dán mắt vào đoàn hội thẩm, đầu mắt với họ. Từ người anh ta toát lên vẻ khiêu khích rõ rệt.

Jennifer trầm giọng nói:

- Abraham...

Anh ta không quay lại.

Chương lý kết thúc bản cáo trạng của mình:

- Kinh thánh có câu “ăn miếng trả miếng”. Đó là sự trả thù. Chúng ta không yêu cầu trả thù. Chúng ta chỉ cần công lý. Công lý cho người đàn ông tội nghiệp đã bị Abraham giết chết. Xin cảm ơn các vị.

Chương lý ngồi xuống.

Khi Jennifer đứng lên để đọc lời bào chữa, cô cảm thấy rõ sự thù địch và sốt ruột của đoàn hội thẩm. Cô đã đọc nhiều cuốn sách nói về việc luật sư có thể đọc được ý nghĩ của các hội thẩm và nghi ngờ chuyện đó. Giờ đây cô tin là nó có thật. Thông điệp của đoàn hội thẩm tới cô là quá rõ. Họ đã quyết định kết tội khách hàng của cô và họ sốt ruột vì Jennifer đang làm mất thời gian của họ, giữ họ ở tòa án trong khi họ có biết bao việc quan trọng hơn phải làm, như người bạn của họ, ngài chương lý đã chỉ rõ. Jennifer và Abraham Wilson là kẻ thù của họ.

Jennifer hít một hơi dài và nói:

- Xin phép ngài chánh án, - sau đó quay sang đoàn hội thẩm "Thưa quý ông quý bà, lý do chúng ta có tòa án, lý do mà chúng ta có mặt ở đây ngày hôm nay là vì luật pháp, với sự công minh của nó, biết rằng trong một vụ kiện luôn có hai mặt. Nghe bản luận tội của ngài chương lý đối với khách hàng của tôi, nghe ông ta tuyên bố khách hàng của tôi có tội mà chưa có phán quyết của tòa, người ta buộc phải nghĩ khác.

Cô tìm kiếm dấu hiệu đồng tình, hoặc thông cảm trên khuôn mặt các hội thẩm viên nhưng không thấy.

- Ngài chương lý Di Silva nhắc đi nhắc lại một câu - Abraham Wilson có tội. Đó là một lời nói dối. Chánh án Waldman sẽ nói để các vị biết không có bị cáo nào có tội chừng nào tòa chưa buộc tội anh ta. Đó là điều mà chúng ta phải làm ở đây, có phải vậy không ạ. Abraham Wilson bị buộc tội giết một người bạn tù ở nhà lao Sing Sing. Nhưng anh ta giết người không vì tiền hay vì khát máu. Anh ta giết để tự vệ. Và tôi có thể nói với tất cả mọi người ở tòa hôm nay, rằng bất kỳ ai trong số chúng ta trong trường hợp tương tự như vậy cũng đều làm như thế cả. Ngài chương lý và tôi nhất trí ở một điều: Mọi người đều có quyền bảo vệ mạng sống của mình. Nếu Abraham Wilson không làm như anh ta đã làm, anh ta đã là một xác chết rồi.

Giọng Jennifer bắt đầu rung lên. Cô đã mất hết vẻ hồi hộp vì niềm tin mãnh liệt của mình.

- Tôi muốn từng người trong các vị nhớ lại một điều: Theo pháp luật của bang này, chúng ta chỉ kết tội khi không còn nghi ngờ gì nữa, hành động giết người diễn ra không phải là để tự vệ. Và trước khi phiên tòa này kết thúc chúng tôi sẽ đưa ra những bằng chứng vững chắc, để các vị thấy Raymond Thorpe bị giết, để anh ta không thể giết khách hàng của tôi. Xin cảm ơn.

Những nhân chứng của Di Silva bắt đầu lên khai trước tòa Từng người một họ kể lại câu chuyện đã xảy ra. Mỗi lần một nhân chứng khai xong, chương lý lại quay sang Jennifer và hỏi: "Cô có chất vấn gì không?". Và mỗi lần như thế Jennifer đều trả lời "Không cần đối chứng".

Cô biết rằng bất kể các nhân chứng đó cũng chẳng có ích gì. Họ kể về Raymond Thorpe như thể hắn là một vị thánh chứ không phải là một tù nhân bị bắt về tội cướp nhà băng và hãm hiếp. Tất cả đều có bàn tay đạo diễn của Di Silva.

Một điểm cực kỳ tai hại cho Jennifer và khách hàng của cô là sức vóc của Raymond. Hắn rất thấp nhỏ so với Abraham Wilson. Robert Di Silva biết điều đó và luôn nhắc tới nó.

Ông ta vẽ lên một bức tranh đầy kịch tính về cảnh Abraham Wilson đã tấn công một người nhỏ yếu hơn mình như thế nào, đã đập đầu Thorpe vào cánh cửa xi măng và giết chết hắn ta ra sao. Trong khi ông ta nói, đoàn hội thẩm nhìn chăm chăm vào bị cáo với vẻ căm tức không giấu giếm.

Chương lý tiếp tục:

- Có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ biết nguyên nhân nào dẫn đến việc Abraham Wilson tấn công người đàn ông bé nhỏ và vô hại đó.

Tim Jennifer nhảy dựng lên. Di Silva đã nói ra một từ mà cô thấy có thể tấn công lại được.

- Chúng ta không biết vì sao bị cáo đánh nạn nhân, nhưng có một điều chúng ta biết, thưa quý ông quý bà... người bị nạn không phải là một mối đe dọa đối với Abraham Wilson.

- Tự vệ chẳng? - ông ta quay sang chánh án Waldman.

- Thưa ngài, ngài có thể yêu cầu bị cáo đứng lên được không ạ?

Chánh án Waldman nhìn Jennifer:

- Luật sư bào chữa không phản đối chứ?

Jennifer biết điều gì sắp xảy ra, nhưng cô có phản đối thì cũng chỉ làm cho sự thể xấu hơn mà thôi.

- Không, thưa ngài.

Chánh án Waldman nói:

- Bị cáo có thể đứng lên được không?

Abraham Wilson ngồi lạng một lát rồi từ từ đứng dậy, mặt đầy vẻ thách thức.

Di Silva nói:

- Có một lực sự ở đây, đó là ngài Galin. Ông ta có chiều cao đúng bằng Raymond Thorpe. Ngài Galin, ngài có thể đến đứng cạnh bị cáo một lát được không?

Viên lực sự đến bên Abraham Wilson. Sự tương phản giữa hai người quá rõ ràng. Jennifer hiểu rằng cô lại bị chương lý ghi điểm. Ông ta nhìn hai người đàn ông và nói với đoàn hội thẩm với giọng gần như thì thầm:

- Tự vệ ư?

Phiên tòa diễn ra còn tồi hơn so với những cơn ác mộng xấu nhất của Jennifer. Cô có thể thấy toàn bộ đoàn hội thẩm nóng ruột muốn kết thúc phiên tòa để đưa ra phán quyết đối với bị cáo.

Ken Bailey ngồi ở chỗ các quan sát viên và trong một lúc nghỉ, Jennifer trao đổi vài câu với anh.

- Đây là một trường hợp khó khăn đấy, - Ken nói thông cảm. - Giá mà khách hàng của cô không giống King Kong thì tốt. Chúa ơi, chỉ cần nhìn anh ta cũng đủ thấy sợ rồi.

- Đó đâu phải lỗi của anh ấy?

- Quan hệ giữa cô và ngài chương lý đáng kính ra sao rồi?

Jennifer cười nhún nhó:

- Sáng nay ngài Di Silva có nhắn với tôi, rằng sẽ tìm mọi cách để loại tôi ra khỏi giới luật gia.

Khi tất cả những nhân chứng buộc tội đã khai xong, Jennifer đứng lên và nói:

- Tôi muốn Howard Patterson đến bục làm chứng!

Viên phó giám đốc nhà tù Sing Sing miễn cưỡng đứng dậy và đi đến bục làm chứng. Mọi con mắt đổ dồn vào anh ta. Robert Di Silva căng thẳng nhìn Patterson thề trước tòa. Đầu óc ông ta soát lại tất cả các khả năng có thể xảy ra. Ông ta tin rằng mình đã thắng trong vụ này.

Jennifer nói với nhân chứng:

- Ngài có thể nói với đoàn hội thẩm về lai lịch của mình không, thưa ngài Patterson?

Chương lý Di Silva đứng dậy:

- Chúng ta có thể bỏ qua phần khai lai lịch để tiết kiệm thời gian và tôi có thể chứng nhận rằng ngài Patterson là phó giám đốc nhà lao Sing Sing.

- Cảm ơn, - Jennifer nói - Tôi nghĩ cần phải báo cho tòa biết là ngài Patterson phải có trát hầu tòa mới chịu đến đây hôm nay. Ông ta là một nhân chứng bắt buộc.

Jennifer quay sang Patterson.

- Khi tôi đề nghị ngài đến đây tự nguyện và làm chứng thay cho khách hàng của tôi ngài đã từ chối, đúng vậy không?

- Đúng.

- Ngài có thể nói cho tòa biết vì sao phải có trát hầu tòa ngài mới đến?

- Sẵn sàng thôi. Tôi đã từng tiếp xúc với loại người như Abraham Wilson suốt đời mình. Bọn này sinh ra để làm phiền nhiễu cho xã hội.

Robert Di Silva vươn người ra phía trước cười sung sướng, và nói thầm với một viên trợ lý của mình:

- Xem nó tự treo cổ kia.

Jennifer tiếp tục:

- Ngài Patterson, Abraham Wilson không phải bị xử về tội gây phiền nhiễu. Anh ta bị xử về tội giết người. Ngài có sẵn lòng giúp một con người bị kết án tử hình oan không?

- Nếu anh ta bị oan, thì được.

Từ “bị oan” làm cho khuôn mặt các hội thẩm có chút biến đổi.

- Trước vụ này vẫn có án mạng trong nhà lao, đúng vậy không? Trong những vụ án mạng mà ngài biết, có nhiều mục đích khác nhau phải không?

-Ồ tôi cho là như vậy. Đôi khi...

- Xin ngài nói rõ cho là có hay không nào?

- Thế tự vệ có phải là một trong những mục đích của các vụ án không?

- À đôi khi... - Ông thấy vẻ mặt của Jennifer và nói.

- Vậy thì, dựa trên kinh nghiệm phong phú của ngài, liệu hoàn toàn có thể hay không khả năng Abraham Wilson thực sự tự vệ, khi anh ta giết Raymond Thorpe?

- Tôi không nghĩ điều đó...

- Tôi chỉ muốn biết có hay không thôi.

- Rất khó có khả năng như thế, - Patterson đáp lại một cách bướng bỉnh.

Jennifer quay sang chánh án Waldman.

- Thưa chánh án, xin ngài yêu cầu nhân chứng trả lời câu hỏi.

Chánh án Waldman nhìn xuống Howard Patterson.

- Nhân chứng sẽ trả lời câu hỏi.

Nhưng thái độ của ông ta đã được đoàn hội thẩm ghi nhận.

Jennifer nói tiếp:

- Nếu tòa cho phép, tôi sẽ yêu cầu nhân chứng mang đến một số đồ vật và muốn đưa ra để mọi người xem.

Chương lý Di Silva đứng phắt dậy:

- Đồ vật gì vậy?

- Những đồ vật chứng tỏ khách hàng của tôi tự vệ.

- Phản đối, thưa ngài chánh án.

- Ngài phản đối gì cơ chứ? - Jennifer hỏi. - Ngài đã thấy chúng đâu?

Chánh án Waldman nói:

- Tòa sẽ xem xét các tang vật. Tính mạng của một con người đang được cân nhắc. Bị cáo được quyền xem xét dưới mọi góc độ.

- Cảm ơn, ngài chánh án, - Jennifer quay sang Patterson:

- Ngài có mang nó theo không đấy? - Cô hỏi.

Howard Patterson nhìn xuống khu người ngồi xem, ở đó có một người trong quân phục gác ngục. Patterson gạt đầu với anh ta. Người này đứng dậy và đi đến bục nhân chứng cùng với một chiếc hòm gỗ đầy kín.

Jennifer lấy chiếc hòm từ tay anh ta.

- Thưa chánh án, bên bị muốn đưa ra những thứ trong hòm này.

- Cái gì vậy? Chương lý Di Silva hỏi.

- Đây là hòm đựng đồ quý.

Có tiếng xì xào trong đám người ngồi xem.

Chánh án Waldman nhìn xuống Jennifer và nói chậm rãi.

- Cô nói đó là hòm đựng đồ quý. Vậy có gì trong đó, cô Parker?
- Vũ khí. Vũ khí được các tù nhân chế tạo tại nhà lao Sing Sing để...
- Phản đối! - Chương lý đứng bật dậy và gào lên. Ông ta chạy đến bàn hội thẩm. - Tôi sẵn sàng tha thứ cho đồng nghiệp của mình vì tội thiếu kinh nghiệm, nhưng nếu cô ta thật sự muốn hành nghề luật hình sự, tôi cho rằng cô ta cần học lại những nguyên tắc cơ bản về tang chứng. Không có mối liên hệ nào giữa cái gọi là hòm đựng đồ quý với vụ án đang được xét xử ở đây.
- Chiếc hộp này chứng tỏ rằng...
- Nó chẳng chứng tỏ được điều gì cả. - Chương lý ngạo nghễ nói. Ông ta quay sang chánh án Waldman. - Chúng tôi phản đối việc đưa ra tang chứng này, coi đó là không thích hợp.
- Chấp nhận phản đối.

Và Jennifer đứng đó, chứng kiến thất bại của mình.

Mọi thứ đều chống lại cô: Chánh án, đoàn hội thẩm, Di Silva, tang chứng. Khách hàng của cô sẽ phải lên ghế điện trừ khi... Jennifer hít một hơi thật dài:

- Thưa chánh án, tang chứng này có tầm quan trọng đặc biệt đối với chúng tôi. Tôi cảm thấy...

Chánh án Waldman ngắt lời:

- Cô Parker, tòa không có thời gian và cũng không có ý muốn dạy cô về luật, nhưng ông chương lý nói hoàn toàn đúng. Trước khi đến phòng xử án này cô cần làm quen với những nguyên tắc cơ bản về tang chứng. Nguyên tắc đầu tiên là cô không được phép đưa ra tang chứng không liên quan gì đến vụ kiện. Trong biên bản không hề nói đến việc người bị hại có vũ khí hay không. Do vậy vấn đề vũ khí là yếu tố ngoại lai. Cô bị bác bỏ.

Jennifer thấy máu dồn lên mặt.

- Tôi xin lỗi, - cô bướng bỉnh nói. - Nhưng đây không phải là yếu tố ngoại lai.
- Thôi đủ rồi. Cô có thể xin bảo lưu.
- Tôi không cần bảo lưu, thưa ngài chánh án. Ngài đang tước đoạt quyền lợi của khách hàng của tôi.
- Cô Parker, nếu cô cứ tiếp tục như vậy tôi sẽ buộc tội cô lảng nhục tòa.
- Tôi không cần biết ngài sẽ làm gì tôi? Jennifer nói - Tôi có cơ sở để trưng bày tang vật này. Chính ngài chương lý tạo ra cơ sở đó.

Di Silva hỏi lại:

- Cái gì? Tôi chưa hề...

Jennifer quay sang viên lục sự của tòa:

- Xin ông hay đọc bản luận tội của ngài Di Silva bắt đầu từ dòng - Chúng ta có lẽ không bao giờ biết điều gì khiến cho Abraham Wilson tấn công.

Chương lý nhìn lên chánh án Waldman.

- Thưa chánh án, ngài định cho phép...?

Chánh án Waldman giơ một tay lên. Ông ta quay sang Jennifer.

- Tòa không cần cô phải giảng luật ở đây, cô Parker. Khi phiên tòa này kết thúc cô sẽ bị buộc tội lảng nhục tòa và đây là một vụ nghiêm trọng, tôi sẽ cho phép đọc tiếp.

Viên lục sự giở mấy trang hồ sơ và bắt đầu đọc “Chúng ta có lẽ sẽ không bao giờ biết điều gì khiến cho Abraham Wilson tấn công một người nhỏ bé, không có gì để tự vệ...”

- Đủ rồi, - Jennifer cắt lời anh ta - Xin cảm ơn.

Cô nhìn Robert Di Silva và chậm rãi nói:

- Đó là lời của ngài, thưa ngài Di Silva.

Quay sang chánh án Waldman, cô nói:

- Thưa ngài chánh án, câu cơ bản nhất ở đây là không có gì tự vệ. Vì chính ngài chương lý nói với phiên tòa này rằng nạn nhân không có gì để tự vệ, ông ta đã để ngỏ một khả năng khác. Đó là việc nạn nhân chưa chắc đã không có gì để tự vệ và thực tế anh ta có thể có vũ khí. Vì vậy chúng tôi có thể đưa ra tang vật để làm đối chứng.

Mọi người chột im lặng hồi lâu.

Chánh án Waldman quay sang Robert Di Silva:

- Cô Parker nói đúng một điểm. Ngài đã để ngỏ một khả năng.

Robert Di Silva tưởng mình nghe nhầm:

- Nhưng tôi chỉ...

- Tòa sẽ cho phép đưa ra tang chứng.

Jennifer thở phào nhẹ nhõm.

- Cảm ơn ngài chánh án.

Cô nhắc chiếc hộp lên, giơ về phía đoàn hội thẩm.

- Thưa quý ông quý bà, ngài chương lý chắc sẽ nói với các vị những gì trong hộp này không phải là tang chứng trực tiếp. Ông ta đúng. Ông ta chắc cũng sẽ nói rằng không có liên hệ gì giữa những vũ khí này và người bị nạn. Ông ta cũng đúng. Tôi sẽ cho trưng bày tang chứng vì một lý do khác. Mấy ngày hôm nay các vị đã được nghe kể, về việc bị cáo đánh chết Raymond Thorpe một cách dã man như thế nào. Bức tranh được dựng lên một cách cẩn thận và giả tạo của bên nguyên là hình ảnh một kẻ giết người tàn bạo, hạ sát đồng loại mà chẳng có lý do gì cả. Nhưng xin các vị hãy tự hỏi: "Có phải luôn có động cơ gì đó không? Tham lam, thù ghét, dục vọng, một cái gì đó chứ? Tôi tin rằng và tôi đặt cược tính mạng của khách hàng mình vào sự tin tưởng đó là có một động cơ dẫn đến việc sát nhân. Động cơ duy nhất, như chính ngài chương lý vừa nói với các vị có thể biện minh cho việc đó, là tự vệ. Người ta phải đấu tranh để bảo vệ mạng sống của chính mình. Các vị đã nghe Howard Patterson chứng thực rằng có nhiều vụ giết người xảy ra trong nhà tù, rằng các tội nhân tự tạo ra được những vũ khí chết người. Điều đó có nghĩa là có khả năng Raymond Thorpe đã sử dụng một trong những thứ vũ khí đó và trên thực tế chính hắn ta đã tấn công bị cáo. Bị cáo trong lúc chống cự đã buộc phải giết hắn ta để tự vệ. Nếu các vị quyết định rằng Abraham Wilson đã giết Raymond Thorpe một cách dã man và không có động cơ gì hết, lúc đó các vị sẽ đưa ra lời phán quyết có giá trị như ngài chương lý đã yêu cầu. Tuy nhiên, nếu sau khi xem tang chứng này các vị có những mối băn khoăn đáng kể, các vị sẽ có trách nhiệm đưa ra lời phán quyết vô tội.

Chiếc hộp gỗ bỗng trở nên nặng trĩu trong tay cô.

- Lần đầu tiên khi tôi nhìn vào chiếc hộp này, tôi không tin vào mắt mình nữa. Các vị chắc cũng khó có thể tin được, nhưng các vị nên lưu ý rằng chiếc hộp này đã được đem tới đây dưới sự phản đối của phó giám đốc nhà lao Sing Sing. Đây là một bộ sưu tập các loại vũ khí tịch thu của các phạm nhân ở nhà lao này!

Trên đường đi tới bàn hội thẩm, Jennifer dường như bị mất thăng bằng và khụy xuống. Chiếc hộp trượt khỏi tay cô rơi xuống đất, và những đồ trong hộp văng tung toé ra khắp nơi. Tiếng ồn ào nổi lên. Các thẩm phán bắt đầu đứng dậy để xem cho rõ hơn. Họ nhìn chăm chăm vào các loại vũ khí đáng sợ vừa văng ra từ chiếc hộp đó. Có khoảng 100 cái, đủ các kích cỡ và thể loại. Dao díp, dao găm, kéo nhọn đầu, kim. Có cả những sợi dây thép có tay cầm dùng để xiết cổ.

Người xem và đám phóng viên nhốn nháo cả lên, ai cũng cố ngẩng cổ nhìn cho rõ. Chánh án Waldman giận dữ đập búa lia lia để giữ trật tự.

Chánh án Waldman nhìn cô với vẻ mặt mà cô không hiểu nổi. Một nhân viên phục vụ vội chạy đến nhặt các vũ khí rơi vãi lên. Jennifer xua tay:

- Cảm ơn. - Cô nói - Để tôi dọn cũng được.

Dưới sự theo dõi của các thẩm phán và những người tham dự phiên tòa. Jennifer quỳ xuống và bắt đầu nhặt những vũ khí vương vãi trên sàn cho vào hộp. Cô làm việc đó một cách chậm rãi, ngẩng ngửa mỗi thứ một tí trước khi bỏ vào hộp. Các thẩm phán đã ngồi xuống nhưng vẫn chăm chú theo dõi Jennifer. Phải mất đến 5 phút cô mới nhặt hết đồng vũ khí, trong khi đó trưởng lý Di Silva ngồi nhìn tức tối.

Sau khi đã bỏ chiếc dao cuối cùng vào hộp, Jennifer đứng dậy, nhìn Patterson, rồi quay sang nói với Di Silva:

- Mời ngài đối chất.

- Không cần. - Trưởng lý đáp cụt lủn.

- Vậy thì tôi muốn gọi Abraham Wilson lên bục khai!

8. Chương 8

- Tên anh là gì?

- Abraham Wilson

- Anh có thể nói to hơn được không?

- Abraham Wilson.

- Anh Wilson, có phải anh đã giết Raymond Thorpe không?

- Có, thưa cô.

- Anh có thể nói cho tòa biết lý do được không?

- Nó định giết tôi.

- Raymond Thorpe nhỏ con hơn anh nhiều. Anh có thật sự tin rằng anh ta có thể giết được anh không?

- Hắn ta cầm trong tay một con dao và vì thế cũng cao chầy kém gì tôi.

Jennifer đã giữ lại hai vật trong hộp đựng vũ khí.

Một con dao nhọn và một chiếc kéo lưỡi dài. Cô giơ con dao lên:

- Có phải đây là con dao mà Raymond Thorpe định dùng để giết anh không?

- Phản đối. Bị cáo làm sao mà biết được...

- Tôi xin đặt lại câu hỏi. Con dao này có giống với con dao mà Raymond Thorpe dùng để dọa anh không?

- Có, thưa cô.

- Anh có xích mích gì với Thorpe trước đó không?

- Có thưa cô.

- Và khi anh ta tiến đến chỗ anh với con dao trên tay, anh buộc phải giết anh ta để tự vệ phải không?

- Vâng, thưa cô.

- Cảm ơn anh.

Jennifer quay sang Di Silva:

- Ngài có thể hỏi.

Robert Di Silva từ từ đứng dậy.

- Anh Wilson, trước kia anh đã từng giết người phải không? Tôi muốn hỏi đây không phải là lần đầu tiên anh giết người chứ?

- Tôi đã phạm tội và tôi đang phải trả giá đây. Tôi...

- Xin anh đừng sám hối ở đây. Anh trả lời có hay không nào?

- Có nghĩa là một mạng người không có nghĩa lý gì đối với anh phải không?

- Không phải thế. Tôi...

- Anh có định coi việc giết hại người là quý trọng sinh mạng con người không? Anh thích giết bao nhiêu nếu anh không còn coi mạng người ra gì nữa? Năm, mười hay hai mươi?

Ông ta đặt bẫy Abraham Wilson và anh ta mắc ngay vào đó. Anh ta nghiêng chặt hàm răng, mắt long lên vì giận dữ.

- Tôi chỉ giết có hai người.

- Chỉ có? Anh chỉ giết có hai người? - Chương lý lắc đầu tỏ vẻ kinh sợ. Ông ta tiến đến gần bị cáo và nhìn anh ta chăm chăm. - Tôi cuộc là anh luôn có cảm giác là người mạnh vì thân thể to lớn của mình. Có lẽ anh thấy mình giống như một chúa trời bé nhỏ. Khi nào anh thích, anh có thể lấy đi một mạng sống ở nơi này nơi khác.

Abraham Wilson vươn thẳng người lên:

- Ông là đồ chó đẻ.

- Đừng! - Jennifer cầu nguyện. - Đừng làm như vậy!

- Ngồi xuống. - Di Silva quát lên. - Có phải đó là kiểu tức giận mà vì thế anh đã giết Raymond Thorpe không?

- Thorpe định giết tôi.

- Với con dao này à

- Robert Di Silva giơ con dao lên.

- Tôi tin chắc là anh có thể đoạt được nó từ tay anh ta dễ dàng.

Abraham Wilson nhỏ nhẹ đáp:

- Vậy ông đi mà thử đi?

Phiên tòa nghỉ trong 8 tiếng trước khi kết án.

Robert Di Silva và các cộng sự của mình rời phòng xử án để nghỉ, nhưng Jennifer vẫn ngồi nguyên tại chỗ, không đủ sức đứng dậy nữa.

Khi đoàn hội thẩm đã rời ra ngoài hết, Ken Bailey đi đến chỗ Jennifer.

- Uống chút cà phê nhé?

- Tôi không thể nuốt được bất cứ cái gì lúc này đâu.

Cô ngồi lặng trong phòng, đắm chìm trong suy nghĩ và hầu như không để ý đến những người xung quanh.

Mọi chuyện đã kết thúc. Cô đã làm hết sức mình. Cô cố cầu nguyện nhưng trong lòng vẫn rất lo lắng. Cô có cảm tưởng như mình và Abraham Wilson sắp bị kết án tử hình.

Đoàn hội thẩm đã quay trở lại, mặt đầy vẻ trầm trọng và suy tư. Tim Jennifer bắt đầu đập nhanh hơn.

Cô có thể thấy trên nét mặt họ ý định sẽ tuyên án tử hình. Cô sợ mình sẽ ngất đi mất. Chỉ vì cô mà một người sắp bị giết. Đáng ra cô không được tham gia vào vụ này mới phải. Cô có quyền gì quyết định sinh mạng của một người. Cô thật là điên rồ khi nghĩ rằng có thể thắng được một người đầy kinh nghiệm như Robert Di Silva. Cô muốn xông lên chỗ đoàn hội thẩm và nói trước khi họ kết án. Hãy đợi đã! Abraham

Wilson không được xử một cách công bằng. Hãy để một trạng sư khác cãi cho anh ta. Một người nào đó giỏi hơn tôi ấy. Nhưng đã quá muộn rồi, Jennifer nhìn trộm khuôn mặt Abraham Wilson. Anh ta ngồi bất động như một pho tượng. Cô không còn thấy vẻ thù hận của anh nữa, chỉ còn lại vẻ tuyệt vọng sâu xa. Cô muốn nói vài lời để an ủi anh, nhưng không tìm ra được.

Chánh án Waldman bắt đầu:

- Đoàn hội thẩm đã đưa ra lời phán quyết cuối cùng chưa?
- Đã, thưa chánh án.

Chánh án gật đầu và viên thư lại của tòa đi đến chỗ người đứng đầu của đoàn hội thẩm, lấy từ ông ta một tờ giấy và trao lại cho ông. Jennifer thấy tim mình như sắp nhảy ra ngoài lồng ngực. Cô không thở được nữa. Cô chỉ muốn giờ phút này kéo dài mãi mãi, để khỏi phải nghe lời tuyên án.

Chánh án Waldman đọc kỹ tờ giấy trong tay; sau đó ông chậm rãi nhìn quanh phòng xử án. Ông dừng lại ở đoàn hội thẩm, ở Robert Di Silva, Jennifer và cuối cùng là Abraham Wilson.

- Xin mời bị cáo đứng dậy.

Abraham Wilson chậm rãi đứng lên, mệt mỏi và uể oải như thể anh ta không còn chút năng lượng nào trong người nữa.

Chánh án Waldman bắt đầu đọc:

- Phiên tòa này cho rằng bị cáo Abraham Wilson không phạm tội như bị buộc tội.

Cả phòng xử án lặng đi một lúc và những câu nói tiếp sau của chánh án bị chìm đi trong tiếng ồn ào của mọi người.

Jennifer đứng đó, choáng váng và không tin vào tai mình nữa. Cô quay sang Abraham Wilson, giọng nghẹn lại. Anh ta nhìn cô một lát với cặp mắt ti hí xấu xí. Và rồi khuôn mặt sứt sẹo đó nở một nụ cười thoải mái mà Jennifer chưa từng thấy. Anh ta cúi xuống ôm lấy Jennifer và cô phải cố lắm mới cầm được nước mắt.

Giới phóng viên lập tức vây quanh Jennifer, yêu cầu cô tuyên bố và đặt hàng loạt câu hỏi.

- Cô thấy thế nào khi thắng được ngài chủ tọa?
- Cô có nghĩ là cô sẽ thắng vụ này không.
- Cô sẽ làm gì nếu họ đưa Wilson lên ghế điện?

Jennifer chỉ lắc đầu. Cô không thể nói chuyện với họ lúc này được. Họ đến đây để xem một vở kịch, xem cảnh một con người bị dồn đến chỗ chết như thế nào.

Nếu lời phán quyết khác đi... Cô không dám nghĩ đến chuyện đó. Jennifer bắt đầu thu xếp giấy tờ và nhét chúng vào cặp.

Một viên mô tòa đi đến chỗ cô:

- Chánh án Waldman muốn gặp cô tại phòng của ngài, thưa cô Parker.

Cô đã quên mất rằng mình có thể bị phạt vì tội lảng mạ tòa, nhưng bây giờ ngay cả chuyện đó cũng chẳng có gì là quan trọng nữa. Vấn đề chủ yếu là cô đã cứu được mạng sống của Abraham Wilson.

Jennifer liếc sang bên nguyên cáo. Chủ tọa Di Silva đang cúi gập người nhét giấy tờ vào cặp và quát mắng một trợ lý của mình. Ông ta bắt gặp cái nhìn của cô và hiểu tất cả.

Chánh án Lawrence Waldman đang ngồi bên bàn khi Jennifer bước vào. Ông nói cụt lủn.

- Ngồi xuống cô, Parker.

Cô ngồi xuống chiếc ghế đối diện với ông.

- Tôi không cho phép cô hoặc bất kỳ một ai biến phòng xử án của tôi thành một rạp hát.

Jennifer đỏ mặt:

- Tôi có lỗi. Tôi đã không tìm được.

Chánh án Waldman giơ một tay lên:

- Thôi, xin đủ!

Jennifer lập tức cắn chặt môi.

Chánh án Waldman ngồi ngả về phía trước:

- Một điều nữa tôi không thể dung thứ là sự thô lỗ trước tòa.

Jennifer uể oải nhìn ông, không nói không rằng.

- Cô đã vượt quá giới hạn trong buổi chiều hôm nay. Tôi nhận thức rằng nhiệt tình quá đáng của cô xuất phát từ lòng mong muốn cứu vớt sinh mạng một con người. Vì thế, tôi quyết định không kiện cô về tội lang mạ tòa.

- Xin cảm ơn ngài chánh án!

Jennifer miễn cưỡng nói. Khuôn mặt ông ta vẫn kín như bưng khi ông tiếp tục nói:

- Thường thường, khi một vụ án kết thúc tôi luôn có cảm giác là công lý có được thực hiện hay không. Trong vụ này, thành thật mà nói, tôi không chắc về điều đó.

Jennifer chờ ông nói tiếp.

- Đó là tất cả những gì tôi muốn nói, cô Parker.

Trên báo chí và ti vi tối hôm đó, Jennifer lại xuất hiện trở lại, nhưng lần này cô là nhân vật anh hùng. Cô là David của giới luật đã quật ngã gã khổng lồ Goliath. Hình của cô cùng với Abraham Wilson và chương lý Di Silva được đăng trên trang nhất. Jennifer đọc ngấu ngiến tin tức về mình, nhấm nháp chúng một cách thú vị. Đó quả là một chiến thắng ngọt ngào sau bao nhiêu tủ nhục mà cô phải trải qua.

Ken Bailey dẫn cô đến nhà hàng Luchon để ăn mừng. Ở đó ông chủ quán và nhiều khách hàng đã nhận ra cô. Nhiều người lạ gọi tên cô và đến chúc mừng. Thật là một buổi tối hạnh phúc.

- Cô thấy vui sướng chứ? - Ken cười hỏi.

- Tôi chả cảm thấy gì hết.

Có ai đó gửi một chai vang đến bàn hai người.

- Tôi chả cần uống gì nữa đâu, Jennifer nói. - Tôi thấy như đã say rồi đấy.

Nhưng thực ra cô đang khát và uống cạn ba cốc rượu, trong khi kể lại diễn biến ở phiên tòa cho Ken.

-Tôi thật sợ quá. Anh có biết tôi cảm thấy gì khi nắm trong tay tính mạng của một người không? Giống như là đóng vai trò của Đức Chúa trời ấy. Anh có thể nghĩ ra điều gì dễ sợ hơn thế không? Ta uống một chai nữa chứ Ken?

- Cô muốn gì cũng được.

Ken gọi một bữa thịnh soạn cho cả hai, nhưng Jennifer quá phấn khích đến độ chẳng ăn chút nào cả.

- Anh có biết Abraham Wilson nói gì với tôi, khi tôi gặp anh ta lần đầu tiên không? Anh ta nói:

- Chúng ta hãy thay đổi màu da cho nhau đi, rồi tôi đã mang cùng màu da với anh ta, và anh có biết không? Tôi nghĩ rằng đoàn hội thẩm sẽ xét xử tôi. Tôi cảm thấy như mình sắp bị xử tử. Tôi yêu Abraham Wilson. Ta uống nữa chứ nhỉ?

- Cô đã đụng tí thức ăn nào đâu?

- Tôi chỉ khát thôi.

Ken lo ngại nhìn Jennifer tiếp tục rót đầy rượu vào cốc.

- Cần thận đấy nhé.

Cô phẩy tay:

- Đó là rượu vang California đấy mà. Uống như nước lã thôi. - Cô uống một hớp nữa. - Anh là người bạn tốt nhất của tôi. Thế anh có biết ai không phải là bạn tốt nhất của tôi không? Ngài Robert Di Silva đáng kính đấy.

- Di Silva à?

- Đúng vậy. Ông ta ghét tôi ghê lắm. Anh có để ý khuôn mặt ông ta ngày hôm nay không. Ô, ông ta đã phát điên lên đấy. Ông ta dọa sẽ đuổi tôi ra khỏi tòa nhưng ông ta không làm được điều đó, phải không nhỉ?

- Không, ông ta...

- Anh có biết tôi nghĩ gì? Anh có biết tôi thật sự nghĩ gì không?

- Di Silva nghĩ rằng tôi là Ahab và ông ta là con cá voi trắng.

- Nhưng thực ra không phải thế.

- Cảm ơn, Ken. Tôi lúc nào cũng có thể dựa vào anh.

- Làm chai nữa nhỉ?

Cô vẫn chưa thấy đủ hay sao?

- Cá voi hay khát nước lắm, - Jennifer khúc khích cười.

- Đó chính là tôi, chú cá voi trắng khổng lồ. Tôi đã nói với anh là tôi yêu Abraham Wilson chưa nhỉ. Anh ấy là người đàn ông đẹp nhất mà tôi từng gặp. Tôi nhìn vào mắt anh ấy, Ken ạ, anh ấy tuyệt vời. Anh đã bao giờ nhìn vào mặt Di Silva chưa? Ô hô, lạnh lẽo lắm. Ông ấy như là một tảng băng ý. Nhưng ông ấy không phải là người xấu đâu. Tôi yêu tất cả mọi người. Anh có biết tại sao không Ken. Vì Abraham Wilson còn sống tới nay. Anh ta không bị giết. Hãy uống một chai nữa để mừng anh ta nhé?

Khi Ken Bailey đưa Jennifer về nhà đã là hai giờ sáng. Anh giúp cô leo lên bốn tầng gác tới căn phòng nhỏ bé của cô.

Tới nơi, anh thở hổn hển vì mệt.

- Cô biết không, - Ken nói - Tôi đã thấy hậu quả của bữa rượu rồi đấy.

Jennifer nhìn anh thương hại:

- Ai không uống được thì đừng có cố.

Nói xong, cô xỉu luôn.

Cô thức dậy vì tiếng điện thoại réo gay gắt. Cô cẩn thận nhấc ống nghe lên và cử động đó làm cô đau hết mình mấy.

- Jennifer đấy à? Ken đây.

- A, chào Ken.

- Nghe giọng cô ghê quá. Cô không làm sao chứ?

Cô nghĩ một chút.

- Tôi mệt quá. Mấy giờ rồi nhỉ?

- Gần trưa rồi đấy. Tốt nhất cô hãy đến sở đi.

- Ken. Tôi sợ tôi sắp chết mất.

- Hãy nghe đây. Hãy ra khỏi giường, từ từ thôi, uống hai viên aspirin, tắm nước lạnh và uống một cốc cà phê nóng. Sau đó chắc cô sẽ sống lại ngay.

Một tiếng sau, khi Jennifer đến văn phòng, cô thấy đỡ hơn. Chưa khoẻ hẳn, nhưng đỡ hơn, cô nghĩ.

Hai máy điện thoại đều đổ chuông khi cô bước vào phòng.

- Tất cả đều gọi cô đấy, - Ken cười. - Họ gọi liên tục. Cô cần có một tổng đài riêng mất.

Báo chí, tivi và đài phát thanh đều gọi điện đến yêu cầu được viết bài về cuộc đời cô. Chỉ qua một đêm cô đã trở nên nổi tiếng. Có những cú điện thoại khác nữa, những cú mà cô đã mơ ước được nhận. Các công ty luật đã từ lâu từ chối cô, nay hỏi xem khi nào cô có thể gặp họ được.

Tại văn phòng của mình ở trung tâm thành phố, Robert Di Silva rên rỉ với trợ lý thứ nhất của mình:

- Tôi yêu cầu anh bí mật theo dõi Jennifer Parker. Tôi muốn được biết về các khách hàng của cô ta. Hiểu chứ?

- Vâng, thưa ngài.

- Hành động đi.

9. Chương 9

Trong nhà bếp của một trang trại kiểu Hà Lan ở bang New Jersey có ba người đàn ông đang nói chuyện: Nick Vito, Joseph Colella và Salvatore Fiore “Bông hoa nhỏ”. Có người đã từng gọi Colella là vườn rau: Colella có mũi hình củ khoai tây, đôi tai như xúp-lơ và óc bả đậu. Colella nói giọng cao, nhỏ nhẹ và tính cách tưởng như là hào hoa. Hắn có vợ và 6 con. Chuyên nghề của hắn là dùng súng, axit và dây xích. Vợ hắn, Carmelina, là một người thiên chúa sùng đạo và vào chủ nhật hàng tuần, khi Colella không hoạt động, hắn thường đưa vợ con đến nhà thờ.

Người thứ ba, Salvatore Fiore, khá nhỏ bé. Hắn cao 1,57m và nặng 52kg. Hắn có khuôn mặt ngây thơ như cậu lễ sinh tại giáo đường và cũng quen dùng súng hoặc dao. Phụ nữ rất thích gã đàn ông bé nhỏ đó và hắn có một vợ, nửa tá bồ bịch và một cô tình nhân xinh đẹp. Fiore đã từng tham gia đua ngựa trên chặng đường từ Pimlico đến Tijuana. Khi một uỷ viên hội đồng đua ngựa tại công viên Hollywood đuổi Fiore vì đã dùng chất kích thích cho ngựa, một tuần sau xác của ông ta được tìm thấy đang trôi nổi trên hồ Tahoe.

Cả ba tên đều là quân trong gia đình Antonio Granelli, nhưng chính Michael Moretti đã mua chúng và chúng đã thuộc về y, cả linh hồn cũng như thể xác.

Cuộc họp của gia đình đang diễn ra trong phòng ăn.

Ngồi chủ tọa bàn họp là Antonio Granelli, ca-phô (1) của gia đình mafia mạnh nhất ở bờ biển phía đông. Ở tuổi 72, ông ta vẫn là người trông còn trắng kien với đôi vai và bộ ngực rộng của một người lao động, cùng mớ tóc trắng bù xù. Sinh trưởng tại Palermo ở đảo Sicily. Năm 15 tuổi, Antonio Granelli đến Mỹ và làm việc tại bến cảng phía tây thuộc khu dưới Manhattan. Đến 21 tuổi, anh ta đã là người thay thế ông chủ cầu cảng. Hai người đã tranh cãi nhau và khi ông chủ bí ẩn biến mất, Antonio Granelli thay thế. Bất cứ ai muốn làm việc ở cầu cảng đều phải trả tiền cho anh ta. Anh ta đã dùng tiền để leo dần lên bậc thang quyền lực và đã mở rộng nhanh chóng vào các ngành như lừa gạt nợ, tổng tiền, mại dâm, cờ bạc, thuốc phiện và giết người. Trong những năm qua, Granelli đã bị truy tố 32 lần và chỉ bị kết án nhẹ một lần về tội hành hung. Granelli là kẻ nhẫn tâm, hoàn toàn phi đạo lý với tính xảo quyệt thực tế của một người nông dân.

Ngồi bên trái Granelli là Thomas Colfax, cố vấn của gia đình. Trước đây 25 năm, tương lai Colfax đầy xán lạn khi làm luật sư cho một tổ hợp, nhưng ông ta đã bảo vệ cho một công ty nhỏ kinh doanh dầu ôliu mà sau hoá ra là do mafia kiểm soát, và dần dần ông đã bị dẫn dắt vào giải quyết các vụ việc khác cho mafia, đến khi cuối cùng qua nhiều năm, gia đình Granelli trở thành khách hàng riêng của ông ta. Đó là một khách hàng rất có lợi và Thomas Colfax đã trở nên một kẻ giàu có với số bất động sản ngày càng nhiều và tài khoản ngân hàng trên khắp thế giới.

Phía bên phải Antonio Granelli là Michael Moretti, con rể ông ta: Michael đầy tham vọng, đó là điểm làm cho Granelli lo lắng. Michael không hợp với mẫu người trong gia đình. Cha y, Giovanni, có họ xa với

Antonio Granelli, không phải sinh ở Sicily mà ở Florence. Chỉ riêng điều đó đã làm cho gia đình Granelli phải nghi ngờ, vì mọi người đều biết rằng người Florence không đáng tin cậy.

Giovanni Moretti đến Mỹ và mở một cửa hàng làm giày kinh doanh rất trung thực và thậm chí không hề có phòng hậu dành cho đánh bạc, lừa gạt nợ hoặc gái. Điều đó khiến mọi người coi ông ta như kẻ ngớ ngẩn.

Con trai Giovanni là Michael lại hoàn toàn khác. Y có chí vào học tại trường kinh doanh Wharton và Yale. Khi tốt nghiệp, Michael đến gặp bố với một yêu cầu được gặp Antonio Granelli và họ hàng xa của y. Người làm giày già nua đến gặp họ hàng ông ta và đã sắp xếp được cuộc gặp gỡ. Granelli chắc rằng Michael sẽ hỏi vay tiền để kinh doanh một công việc nào đó, có thể như mở một cửa hàng giày giống như người cha làm lì của y. Nhưng cuộc gặp gỡ mang đầy ngạc nhiên.

- Tôi biết cách làm cho ông giàu có, - Michael Moretti bắt đầu câu chuyện.

Antonio Granelli nhìn vào gã trai trẻ lắc các và cười mỉm độ lượng.

- Tôi giàu rồi.

- Không. Đó là ông nghĩ vậy thôi.

Nụ cười chợt biến mất.

- Mà đang nói cái gì vậy, nhóc?

Và Michael Moretti đã mách bảo cho ông ta.

Đầu tiên, Antonio Granelli hành động rất thận trọng, thử kỹ từng phần lời khuyên của Michael. Mọi việc đều đã thành công rực rỡ. Trước đây, gia đình Granelli chỉ quan tâm đến những hoạt động bất hợp pháp mang lại lợi nhuận, thì nay dưới sự giám sát của Michael Moretti, công việc được mở rộng ra các ngành khác. Trong vòng 5 năm, gia đình Granelli đã lao vào nhiều công việc kinh doanh hợp pháp, bao gồm việc đóng hộp thịt, cung cấp vải lanh, mở các cửa hàng ăn, các công ty vận tải và các hiệu được phẩm. Michael đã tìm ra các công ty gặp khó khăn về tài chính và gia đình đầu tư vào với tư cách là bên góp cổ phần thứ yếu và dần dần kiểm soát, tước đoạt hết mọi tài sản hiện có tại công ty. Các công ty lâu năm có danh tiếng hoàn hảo bỗng nhiên tự thấy bị phá sản. Các công việc kinh doanh đó đã đưa đến một lợi nhuận khá thoải mãn và Michael tiếp tục duy trì, nâng lợi nhuận lên rất cao, bởi vì các công nhân làm việc tại đó bị công đoàn của y chi phối và công ty lại mua bảo hiểm thông qua một trong những công ty bảo hiểm của gia đình, đồng thời họ lại mua ô tô từ một trong những hãng buôn bán ô tô của gia đình. Michael đã tạo ra một hệ thống khổng lồ gồm một loạt công việc kinh doanh, qua đó người tiêu dùng luôn bị bòn rút và số tiền đó chảy vào túi của gia đình.

Mặc dù đạt được nhiều thành công nhưng Michael Moretti luôn biết rằng y luôn có vấn đề. Một khi y đã chỉ cho Antonio Granelli thấy sự giàu có, đó là chân trời xán lạn của các xí nghiệp hợp pháp thì Granelli không còn cần y nữa. Y cũng giàu có bởi ngay từ ban đầu y đã thuyết phục được Antonio Granelli dành cho y một số phần trăm lợi nhuận và người ta tưởng là không đáng kể. Nhưng khi các ý kiến của Michael bắt đầu mang lại kết quả và lợi nhuận đổ vào, Granelli đã suy nghĩ lại. Tình cờ Michael được biết là Granelli đã tổ chức một cuộc họp để thảo luận vấn đề liệu gia đình nên làm gì đối với y.

- Tôi không muốn thấy toàn bộ số tiền đó rơi vào tay thằng nhóc - Granelli nói - Chúng ta phải loại trừ hẳn:

Michael đã làm hỏng kế hoạch đó bằng cách cưới xin để lọt vào gia đình. Rosa, con gái duy nhất của Antonio Granelli đã 19 tuổi. Mẹ cô chết trong khi sinh cô. Rosa được nuôi dưỡng trong tu viện và chỉ được phép về thăm nhà vào ngày lễ. Bố cô rất yêu quý cô, ông luôn chăm lo đến việc cô được bảo vệ và che chở.

Rosa đã gặp Michael Moretti vào kỳ nghỉ lễ phục sinh.

Đến khi trở lại tu viện, cô đã yêu y say đắm. Ký ức về khuôn mặt đẹp trai hơi ngăm ngăm của y đã khiến cô, khi ở một mình, làm những điều mà các nữ tu sĩ đã bảo cô là tội lỗi phỉ báng chúa.

Antonio Granelli đã tưởng rằng con gái ông coi ông chỉ là một nhà kinh doanh có tài, nhưng năm tháng qua, bạn bè cùng lớp Rosa đã cho cô xem những bài báo và tạp chí về bố cô, và công việc thực sự của ông.

Và bất cứ khi nào chính phủ định truy tố hay kết án ai trong gia đình Granelli, Rosa đều biết được. Cô không hề bàn cãi điều này với bố, bởi vậy ông vẫn vui mừng tin rằng con gái còn thơ ngây, và cô sẽ tránh được cơn sóng của sự thật.

Nếu như ông biết, sự thực có lẽ làm Granelli ngạc nhiên, bởi vì Rosa thấy công việc của bố cực kỳ thú vị.

Cô cảm ghét kỷ luật của các tu sĩ tại tu viện và điều đó dẫn đến việc cô ghét tất cả mọi chính quyền. Cô luôn mơ mộng về bố cô như là Robin Hood, thách thức mọi cường quyền, chống lại chính phủ. Việc Michael Moretti là một nhân vật quan trọng trong tổ chức của bố cô, đã khiến y hấp dẫn hơn nhiều đối với cô.

Ngay từ đầu, Michael đã rất thận trọng trong việc đối xử với Rosa. Khi y ở một mình với cô, họ thường ôm hôn nhau thắm thiết nhưng Michael không bao giờ để việc đó đi quá xa. Rosa đang còn con gái nhưng cô sẵn sàng, thậm chí nóng lòng trao cuộc đời của cô cho người mà cô yêu. Michael là người đã kiềm chế được.

- Anh quá tôn trọng em, Rosa, nên không thể ăn nằm cùng em trước khi cưới.

Thực sự người mà y quá tôn trọng lại là Antomo Granelli. Hắn sẽ thiên ta mất, Michael nghĩ. Và sự việc đó xảy ra vào lúc Antomo Granelli đang bàn cách tốt nhất để loại bỏ Michael Moretti. Michael và Rosa đã đến gặp ông, nói rằng họ yêu nhau, và dự định sẽ cưới.

Ông già tức giận hét lên và đưa ra hàng trăm lý do rằng điều đó chỉ có thể xảy ra khi một trong hai người chết. Nhưng cuối cùng, tình yêu chân chính đã chiến thắng, Michael và Rosa đã tổ chức cưới với nghi lễ trọng thể.

Sau đám cưới, ông già gọi Michael đến bên.

- Rosa là tất cả những gì tao có, rõ chưa, Michael. Mày sẽ chăm sóc nó chu đáo chứ?

- Vâng, thưa bố!

- Tao sẽ phải theo sát mày. Mày nên làm cho nó hạnh phúc. Mày biết tao muốn gì chứ, Mike?

- Con biết ạ.

- Không được chơi gái, hiểu chưa? Rosa rất thích nấu nướng. Mày nhớ phải ở nhà ăn tối thường xuyên. Mày phải là một đứa con rể đáng được tự hào.

- Con sẽ cố gắng nhiều, thưa bố.

Antonio Granelli nói thản nhiên:

- Nay, Michael, bây giờ mày đã là một thành viên của gia đình, nên những thỏa thuận về số tiền lợi nhuận cho mày có lẽ cần phải thay đổi.

Michael vỗ nhẹ lên tay ông:

- Con cảm ơn bố, nhưng số đó cũng đủ cho chúng con rồi. Con sẽ có thể mua cho Rosa mọi thứ mà cô ấy muốn.

Sau đó y bỏ đi, để mặc ông già nhìn theo.

Điều đó đã xảy ra cách đây 7 năm và những năm tiếp theo rất tuyệt vời đối với Michael. Rosa rất thoải mái, dễ sống cùng và cô ngưỡng mộ y nhưng Michael biết rằng, nếu như cô ta chết, hoặc bỏ đi, y có thể tiếp tục sống mà không cần có cô. Y có thể tìm dễ dàng một người khác làm mọi điều mà cô ta đã làm cho y không yêu Rosa. Michael không hề nghĩ rằng y có thể yêu một con người khác. Điều đó như là không tồn tại trong y.

Y không hề có tình cảm đối với mọi người, ngoài các con thú. Khi tròn 10 tuổi, Michael đã được tặng một con chó chăn cừu nhỏ. Từ đó cả hai luôn gắn liền với nhau. Sáu tuần sau, con chó đã bị chết trong một tai nạn mà người lái xe bỏ chạy mất. Khi bố Michael định mua cho y một con chó khác, y đã từ chối. Y không bao giờ có một con chó khác kể từ khi đó.

Khi trưởng thành, Michael đã chứng kiến bố y phải làm nô lệ cả cuộc đời vì những đồng xu, và Michael đã quyết tâm để điều đó không bao giờ xảy ra đối với y.

Y đã biết những gì y muốn, kể từ lần đầu được nghe thấy người họ hàng xa nổi tiếng của y là Antonio Granelli. Có 26 gia đình mafia ở Mỹ, trong đó có 5 gia đình ở thành phố New York mà gia đình Antonio mạnh nhất. Từ thuở thơ ấu, Michael đã rất thích thú những câu chuyện về mafia. Bố y đã kể cho y nghe về đêm ngày 10-9-1931 ở vùng Vespers của người gốc Sicily khi cán cân quyền lực được chuyển giao. Chỉ trong tối hôm đó, những người trẻ tuổi gốc Thổ của tổ chức mafia đã gây ra cuộc lật đổ đẫm máu, giết chết hơn 40 người thuộc thế hệ già có gốc từ Ý và đảo Sicily.

Michael là người thuộc thế hệ mới. Y đã từ bỏ những suy nghĩ cũ và đã đưa ra những ý kiến đầy mới mẻ. Một Ủy ban quốc gia gồm 9 người, hiện nay đã kiểm soát tất cả các gia đình và Michael biết rằng một ngày nào đó, y sẽ chỉ đạo Ủy ban này.

Lúc này, Michael quay ra quan sát hai người đàn ông ngồi tại bàn trong phòng ăn ở trang trại New Jersey. Antomo Granelli còn sống được một vài năm nữa, nhưng thật may mắn là không quá lâu.

Thomas Colfax là địch thủ. Gã luật sư này đã chống Michael ngay từ đầu. Khi ảnh hưởng của Michael đối với ông già tăng lên, thì ảnh hưởng của Colfax bị giảm đi Michael đã đưa ngày càng nhiều người của y vào trong tổ chức, những người như Nick Vito, Salvatore Fiore và Joseph Colella, tuyệt đối trung thành với y.

Thomas Colfax không thích điều này.

Khi Michael bị truy tố về tội đã giết anh em gia đình Ramos, và Camillo Stela đồng ý làm chứng chống lại y tại tòa án, gã luật sư già tin rằng cuối cùng gã sẽ loại trừ được Michael, bởi vì viên chương lý khu vực rất nghiêm khắc.

Michael đã nghĩ được kế thoát ra khỏi vụ án vào giữa đêm hôm đó. Lúc bốn giờ sáng, y đã đi đến trạm điện thoại tự động và gọi Joseph Colella.

- Tuần sau có vài luật sư mới sẽ tuyên thệ nhậm chức trong văn phòng viên chương lý quận. Mày có thể cho tao biết tên của chúng được không?

- Tất nhiên! Mike. Dễ thôi.

- Còn điều này nữa. Hãy gọi cho nhóm ở Detroit và thu xếp chuyến bay cho chúng. Bố trí một tên chưa từng bị theo dõi.

Sau đó Michael gác máy.

Hai tuần sau, Michael Moretti ngồi trong phòng xét xử quan sát những người trợ lý của viên chương lý quận y xem xét họ một cách kỹ lưỡng, đảo mắt tới từng khuôn mặt vừa tìm kiếm, vừa tỉnh táo. Điều mà y dự định làm rất nguy hiểm, nhưng can đảm thì có thể làm được. Y đang phải đương đầu với những người tập sự trẻ tuổi, mà họ thường lo lắng không dám đưa ra quá nhiều câu hỏi, nhưng rất sẵn lòng giúp đỡ và muốn được nổi tiếng. Tất nhiên sẽ phải làm cho ai đó trở nên nổi tiếng.

Cuối cùng Michael đã lựa chọn Jennifer Parker. Y rất thích thú trước việc cô ta chưa từng trải, luôn tỏ ra căng thẳng và đang cố gắng che giấu điều đó. Y cũng cho rằng đàn bà thường bị nhiều sức ép hơn đàn ông.

Khi Michael hài lòng với quyết định của mình, y quay sang gã đàn ông mặc bộ đồ màu xám ngồi giữa những người tham dự phiên tòa và gật đầu về phía Jennifer.

Tất cả chỉ có vậy!

Michael đã quan sát viên chương lý quận kết thúc việc kiểm tra chứng cứ đối với tên chó đẻ Camillo Stela.

Ông ta quay sang Thomas Colfax và nói:

- Xin mời người đối chất của ông.

Thomas Colfax đứng dậy.

- Nếu như ngài cho phép, tôi không muốn cuộc đối chất của tôi bị ngắt quãng vì giờ đã gần trưa rồi. Tôi có thể yêu cầu tòa tạm dừng để nghỉ trưa và tôi sẽ đối chất vào buổi chiều được không?

Sau đó tòa “tạm nghỉ”. Và bây giờ đã đến lúc hành động! Michael trông thấy người của y thản nhiên trôi vào dòng người vây quanh viên chương lý quận, gã đó đã nhập vào một nhóm người. Một lúc sau gã đi về

phía Jennifer và đưa cho cô ta một phong bì lớn. Michael vẫn ngồi đó, nín thở, thầm cầu mong Jennifer cầm lấy phong bì đi về phía phòng nhân chứng. Cô ta đã làm đúng như vậy. Mãi đến khi Michael trông thấy cô ta quay lại tay không, thì y mới cảm thấy nhẹ nhõm.

Chuyện đó đã xảy ra cách đây một năm. Báo chí đã làm ầm ỹ về cô gái, nhưng đó là việc của cô ta. Michael không hề nghĩ gì nữa về Jennifer Parker. Cho đến khi gần đây báo chí lại bắt đầu viết về phiên tòa Abraham Wilson. Báo chí đưa lại trường hợp cũ của vụ Michael Moretti và vai trò của Jennifer Parker, trong đó họ chụp cả ảnh của cô. Cô ta trông rất hấp dẫn, nhưng còn một điều nữa là cảm giác về tính tự chủ của cô đã gây được ấn tượng đối với y. Y đã nhìn ảnh đó rất lâu.

Michael bắt đầu theo dõi phiên tòa Abraham Wilson với một sự thích thú ngày càng tăng. Khi chúng kỷ niệm thắng lợi tại bữa ăn sau khi Michael được tuyên bố trắng án, Salvatore Fiore đã nâng cốc chúc mừng:

- Thế giới này đã loại trừ được một tên luật sư chết tiệt nữa. - Nhưng thực sự thế giới này không thể loại trừ được cô ta, Michael nghĩ. Jennifer Parker đã lại sức và vẫn còn ở đó để chống chọi. Michael rất thích thú điều đó.

Y đã xem cô ta trên vô tuyến vào tối hôm trước, thảo luận việc cô ta thắng Robert Di Silva và thật kỳ cục là Michael đã rất hài lòng.

Antomo Granelli đã hỏi:

- Thế cô ta không phải do mày dựng lên để nói lại những điều mày muốn à, Michael?
- Ô, nhưng cô ta cũng có suy nghĩ riêng, bố ạ. Có thể chúng ta sẽ sử dụng cô ấy vào một ngày gần đây.

Chú thích:

(1) Thủ lĩnh (tiếng Ý)

10. Chương 10

Một ngày sau khi tuyên án vụ Abraham Wilson, Adam Warner đã gọi điện đến.

- Tôi chỉ muốn điện thoại để chúc mừng cô.

Jennifer đã nhận ra ngay giọng anh và nó đã gây ấn tượng hơn là cô tưởng.

- Tôi là...

- Tôi biết rồi - Lạy chúa, Jennifer nghĩ - Mình đã nói gì vậy? Không có lý gì để cho Adam biết là trong những tháng qua cô đã từng nghĩ đến anh như thế nào.

- Tôi muốn nói rằng tôi nghĩ cô đã giải quyết vụ Abraham Wilson rất tuyệt. Cô thật xứng đáng đạt được điều đó.

- Cảm ơn anh. - Anh ấy sắp gác máy mất. Jennifer thầm nghĩ. Mình sẽ không bao giờ được gặp lại anh ấy mất. Có lẽ anh ấy quá bận rộn với gia đình.

Nhưng Adam Warner nói tiếp:

- Tôi đang tự hỏi liệu cô có thể đi ăn tối với tôi vào một hôm nào đó được không?

Đàn ông thường không thích những cô gái quá dễ dãi. Jennifer nghĩ nhưng vẫn nói:

- Tối nay, thì sao?

Jennifer nghe thấy tiếng cười trong giọng nói của anh ta.

- Tôi e rằng tối rồi rồi đầu tiên của tôi lại là thứ sáu. Cô có bận không?

- Không. - Suýt nữa thì cô nói thêm “tất nhiên là không”.

- Tôi sẽ đón cô tại nhà chứ?

Jennifer nghĩ đến căn hộ nhỏ bé tối tăm của mình với chiếc ghế dài lồi lõm và chiếc bàn để là đặt ở một góc.

- Tốt hơn là chúng ta nên hẹn nhau ở đâu đó.

- Cô có thích đồ ăn ở tiệm Lutece không?

- Tôi có thể nói cho anh biết sau khi tôi đã ăn ở đó được không?

Anh ta phá lên cười.

- Tám giờ tối nhé?

- Tốt thôi.

Tốt thôi. Jennifer gác ông nghe và ngồi yên với vẻ mặt đỏ ửng thẹn thùng. Thật nực cười, cô nghĩ. Có thể anh ta đã có vợ và vài tá con ấy chứ. Điều gần như đầu tiên mà Jennifer chú ý về Adam khi họ ăn tối trước đây là anh ta không đeo nhẫn cưới. Chứng cứ đó chưa thể kết luận được, cô nghĩ gượng gạo. Chắc hẳn phải có một bộ luật buộc mọi người chồng phải đeo nhẫn cưới.

Ken Bailey chợt bước vào phòng.

- Cô luật sư có khỏe không? - Anh ta nhìn kỹ cô hơn. - Trông cô như vừa bị khách hàng quấy rầy ấy.

Jennifer ngập ngừng giây lát, rồi nói:

- Ken này, anh có thể giúp kiểm tra một người cho tôi được không?

Anh bước lại bàn cô, lấy tập giấy và cái bút chì.

- Cô nói đi. Ai vậy?

Cô định nói tên của Adam, sau đó lại dừng lại và cảm thấy mình như bị khùng. Mình chĩa mũi vào đời sống riêng tư của Adam Warner làm gì cơ chứ? Lạy chúa, cô tự nhủ, anh ấy chỉ mời mình ăn tối thôi mà, chứ có phải cưới anh ấy đâu. - À, không có gì đâu.

Ken đặt bút chì xuống.

- Thì cô nói gì cũng được.

- Ken này...

- Gì cơ?

- Adam Warner. Tên anh ta là Adam Warner.

Ken nhìn cô đầy vẻ ngạc nhiên.

- Trời đất ơi, cô không cần tôi kiểm tra anh ta làm gì. Chỉ cần đọc báo là rõ thôi.

- Anh biết gì về anh ta?

Ken Bailey ngồi phịch xuống ghế đối diện Jennifer và lồng các ngón tay vào nhau.

Để tôi xem xem. Anh ta có cổ phần trong công ty Needham, Finch, Pierce và Warner; tốt nghiệp đại học Luật ở Harvard; xuất thân từ gia đình nổi tiếng giàu có; ở giữa quãng tuổi từ 30 đến 40...

Jennifer tò mò nhìn anh.

- Làm sao anh biết về anh ta nhiều vậy.

Ken nhấp nháy mắt:

- Tôi có bạn bè giữ cương vị khá cao. Nghe nói là họ định đưa ông Warner ra tranh cử vào thượng nghị viện. Thậm chí họ còn có lúc muốn anh ta ra tranh cử tổng thống. Anh ta có mọi đức tính có thể thu hút được cử tri.

Anh ấy chắc chắn có, Jennifer thầm nghĩ. Cô cố gắng đặt câu hỏi tiếp theo tự nhiên hơn.

- Thế cuộc sống riêng tư của anh ta ra sao?

Ken Bailey nhìn cô một cách kỳ quặc.

- Anh ta lấy con gái một viên cựu Bộ trưởng hải quân. Cô vợ là cháu gái của Steward Needham, bạn cùng hành nghề luật với Warner.

Trái tim Jennifer như tan vỡ. Vậy ra là thế đó.

Ken quan sát cô, lo lắng.

- Vì sao bỗng nhiên cô lại quan tâm đến Adam Warner thế?

- Tôi chỉ tò mò một chút thôi.

Sau khi Ken Bailey đi khỏi, Jennifer ngồi lại nghĩ về Adam. Anh ấy mời mình ăn tối với tác phong nhã nhặn chuyên nghiệp. Anh ấy chỉ muốn chúc mừng mình thôi. Nhưng anh ấy đã làm như vậy qua điện thoại rồi mà. Không rõ vì sao lại thế nhỉ? Mình sẽ gặp lại anh ấy, không hiểu anh ấy liệu có nhắc đến việc anh ấy có vợ rồi không? Tất nhiên là không rồi. Thôi được mình sẽ đi ăn tối với Adam vào thứ sáu và sẽ chỉ có vậy thôi.

Cuối chiều hôm đó, Jennifer đã nhận được điện thoại gọi từ công ty “Peabody và Peabody”. Người gọi điện chính là ông chủ cao cấp của hãng.

- Tôi định gọi cho cô từ lâu rồi. - Ông ta nói. - Tôi tự hỏi liệu cô có thể ăn trưa với tôi vào ngày gần đây được không?

Giọng nói bình thản của ông ta không lừa được Jennifer. Cô tin rằng ý nghĩ ăn trưa với cô không hề có trong ông ta, đến tận khi ông ta đã đọc được về quyết định vụ án Abraham Wilson. Chắc chắn không phải ông muốn gặp cô để thảo luận việc đưa các trát hầu tòa.

- Ngày mai nhé, - ông ta mời - Tại câu lạc bộ của tôi

Họ gặp nhau vào bữa cơm trưa hôm sau. Người cha thuộc hãng Peabody là một ông già xanh xao, giống như con trai ông nhưng có già hơn. Chiếc áo gi-lê không che giấu được cái bụng lép kẹp của ông ta.

Jennifer không hề cảm thấy thích ông già này cũng như đứa con trai của ông.

- Công ty của chúng tôi đang thiếu chỗ cho một luật sư trẻ, tài ba trong các vụ xét xử, thừa cô Parker. Chúng tôi có thể trả cho cô lương khởi điểm là 15 nghìn đô la một năm.

Jennifer ngồi đó lắng nghe ông ta, thầm nghĩ rằng một năm trước đây lời đề nghị đó thật đáng giá biết bao đối với cô, khi mà cô đang tuyệt vọng đi tìm việc và cần được ai đó đặt lòng tin vào khả năng của cô.

Ông ta nói tiếp:

- Tôi chắc trong một vài năm nữa sẽ có cổ phần cho cô trong hãng chúng tôi.

15 nghìn đô la một năm và được góp cổ phần.

Jennifer nghĩ về văn phòng nhỏ của cô chung với Ken và căn hộ phải leo bộ bốn tầng tồi tàn, chật chội của cô với bộ lò sưởi giả.

Ông Peabody cho sự im lặng của cô có nghĩa là đồng ý.

- Rất tốt. Chúng tôi muốn cô bắt đầu công việc càng sớm càng tốt. Có thể cô làm việc vào thứ hai. Tôi...

- Tôi không muốn.

-Ồ. Nếu như thứ hai không thuận tiện cho cô...

- Không, tôi muốn nói là tôi không thể chấp nhận đề nghị của ông, ông Peabody ạ. - Jennifer nói, và tự cô cũng thấy ngạc nhiên.

- Ra thế, ông ta im lặng một chút. - Có thể chúng tôi sẽ trả cô hai mươi nghìn đô la một năm vậy. - Ông ta thấy nét mặt cô thay đổi. “Hay 25 nghìn? Tại sao cô không cân nhắc việc này nhỉ?”

- Tôi đã cân nhắc rồi. Tôi sẽ tự mình tiếp tục công việc.

Khách hàng bắt đầu tìm đến. Tuy không được dồi dào nhưng vẫn có khách hàng. Văn phòng của cô trở nên quá nhỏ bé.

Vào một buổi sáng lúc Jennifer để hai khách hàng đợi bên ngoài ở lối vào, trong khi cô đang giải quyết công việc với người khách thứ ba, Ken đã bảo:

- Thế này không được rồi! Cô phải chuyển khỏi đây và kiếm một văn phòng tương tất khác ở phố trên.

Jennifer gật đầu đồng ý.

- Tôi biết vậy. Tôi cũng đang nghĩ về việc đó.

Ken đang bận đọc một số giấy tờ, bởi vậy anh đã tránh được phải nhìn thẳng vào mắt cô.

- Tôi sẽ rất nhớ cô.

- Anh nói gì vậy? Anh phải chuyển cùng tôi chứ.

Những lời đó chìm đi trong một lúc. Anh ngước lên và nụ cười sáng khoái đã làm nhăn nhó khuôn mặt đầy tàn nhang của anh.

- Chuyển cùng cô ấy à? - Anh nhìn quanh căn phòng không cửa sổ chật hẹp. - Và bỏ tất cả những thứ này đi chứ?

Tuần tiếp theo, Jennifer và Ken Bailey rời đến văn phòng lớn hơn ở khu nhà 500 buồng ở đại lộ số Năm.

Khu nhà mới chỉ được trang bị đồ đạc sơ sài và có ba phòng nhỏ: một phòng cho Jennifer, một phòng cho Ken và một phòng cho người thư ký.

Người thư ký họ thuê là một cô gái trẻ tên là Cynthia Eliman, vừa tốt nghiệp Đại học Tổng hợp New York.

- Thời gian đầu cô không có nhiều việc đâu, Jennifer xin lỗi, - nhưng mọi việc sẽ khá hơn.

-Ồ em tin như vậy, thưa chị Parker. - Giọng cô gái đầy vẻ tôn sùng.

Cô ta muốn trở thành người như mình, Jennifer thầm nghĩ. Lạy chúa, đừng để như vậy!

Ken Bailey bước vào phòng và nói:

- Đây, tôi cảm thấy cô quạnh khi ở một mình trong văn phòng lớn như thế này. Ta có thể ăn tối và đi xem kịch được không?

Tôi e rằng tôi... - Cô hơi mệt mỏi và còn phải đọc một số bản tóm tắt vụ án, nhưng Ken là bạn thân nhất của cô, nên cô không thể từ chối anh được.

- Tôi rất muốn đi.

Họ đi xem vở Trừng vỗ tay hoan nghênh, và Jennifer rất thích vở đó. Diễn viên Lauren Bacal cực kỳ hấp dẫn. Sau đó Jennifer và Ken đã ăn tối ở nhà hàng Sardi.

Khi họ đã gọi món ăn, Ken nói:

- Tôi có hai vé xem ba lê vào tối thứ sáu. Tôi nghĩ rằng có thể...

Jennifer ngắt lời:

- Tôi xin lỗi, Ken ạ. Tối thứ sáu tôi lại bận mất rồi.

-Ồ! - Giọng anh hơi chán nản.

Nhiều lần, Jennifer thấy Ken nhìn chăm chăm cô khi anh tưởng rằng không bị ai chú ý, và khuôn mặt anh biểu lộ một tình cảm mà Jennifer cảm thấy khó có thể định nghĩa được. Cô biết rằng Ken cô độc, mặc dù

anh không bao giờ nói chuyện về bạn bè và cuộc sống riêng tư của anh. Cô không thể quên được những điều Otto đã nói với cô và cô tự hỏi là liệu bản thân Ken có biết anh muốn gì ở cuộc sống này hay không. Cô luôn mong muốn có thể giúp được anh bằng cách nào đấy.

Jennifer cảm thấy ngày thứ sáu đó như không bao giờ đến. Khi buổi hẹn ăn tối cùng Adam Warner đến gần, Jennifer càng thấy khó tập trung hơn vào công việc. Cô luôn thấy mình nghĩ về Adam. Cô biết rằng mình thật buồn cười. Cô chỉ gặp người đàn ông đó có một lần trong cuộc đời, vậy mà cô không thể xoá nhòa hình ảnh anh trong suy nghĩ của mình. Cô đã cố tự bào chữa bằng cách tự nhủ rằng đó là vì anh đã cứu cô, khi cô phải đương đầu với việc bị khai trừ khỏi đoàn luật sư sau đó lại gửi các khách hàng đến cho cô. Đó là sự thực nhưng Jennifer biết rằng còn hơn thế. Đó là điều mà cô không thể giải thích được, thậm chí đối với bản thân cô. Cảm giác cô chưa hề có trước đây, đó là sự quyến rũ mà cô chưa từng cảm thấy đối với bất kỳ người đàn ông nào khác. Cô tự hỏi vợ Adam Warner như thế nào nhỉ. Cô ta chắc là một trong những người đàn bà đã được chọn lựa sẵn, và thứ tư hàng tuần thường qua cánh cửa ở hiệu Elizabeth Arden, để được trang điểm tươm tất từ đầu tới chân trong một ngày. Cô ta có lẽ rất bóng bẩy và thạo đời, với tinh hoa chói lọi của một người giàu có giao thiệp rộng.

Vào mười giờ buổi sáng thứ sáu thần kỳ đó, Jennifer có hẹn đến làm đầu tại tiệm người Ý mà theo cô thư ký Cynthia thì tất cả những người mẫu đều đến làm đầu ở đây. Nhưng lúc mười giờ rưỡi cô lại gọi điện đến huỷ bỏ. Vào lúc mười một giờ, cô lại hẹn lại.

Ken Bailey mời Jennifer đi ăn trưa, nhưng cô hồi hộp quá nên không thể ăn được gì. Thay vào đó, cô đi mua sắm ở cửa hàng Bendel. Cô đã mua một cái váy the ngắn màu xanh sẫm phù hợp với đôi mắt của cô, một đôi giày khiêu vũ thon thon màu nâu và một chiếc ví tương xứng. Cô biết rằng cô đã tiêu quá nhiều so với ngân quỹ của mình, nhưng cô không thể tự buộc mình ngừng lại được.

Cô đi ngang qua gian hàng nước hoa ở lối ra và một bản năng cuồng nhiệt đã khiến cô mua một lọ nước hoa Joy. Đó là sự cuồng nhiệt bởi vì anh ấy đã có vợ rồi.

Jennifer rời văn phòng lúc năm giờ và về nhà thay quần áo. Cô tắm và ăn bận trong hai giờ liền chỉ vì Adam, và khi xong xuôi cô ngắm nghía mình trong gương. Sau đó cô giận dữ chải tung mái tóc đã được cắt cẩn thận và buộc lại bằng dải băng màu xanh. Như vậy tốt hơn, cô thầm nghĩ. Mình là một luật sư đi ăn tối với một luật sư khác. Nhưng khi đóng cửa lại, cô đã để phảng phất một mùi thơm hoa nhài và hoa hồng trong phòng.

Tiệm ăn Lutece không hề giống như Jennifer tưởng.

Cờ ba màu của Pháp tung bay trên lối ra vào của ngôi nhà nhỏ ở thị trấn. Phía bên trong có căn phòng chật hẹp dẫn đến một quán bar nhỏ, và phía ngoài là buồng khách nhiều cửa sổ sáng sủa có các khăn trải bàn bằng gai kẻ sọc vuông. Jennifer được ông chủ tiệm André Soltner đón tại cửa.

- Tôi có thể giúp gì cô?

Tôi hẹn gặp ông Adam Warner. Tôi cho rằng tôi đến hơi sớm một chút.

Ông ta vẫy tay chỉ cho Jennifer về phía quán bar nhỏ.

- Cô có muốn uống một chút trong khi chờ đợi không, cô Parker?

- Thật tuyệt, - Jennifer nói. - Xin cảm ơn ông.

Tôi sẽ bảo người hầu bàn đến.

Jennifer tìm chỗ ngồi và tự tiêu khiển bằng cách quan sát những phụ nữ đeo đầy nữ trang, ăn mặc áo lông thú đến tiệm cùng bạn đồng hành. Jennifer đã đọc và nghe nhiều về tiệm Lutece. Người ta đồn rằng đó là tiệm ưa thích nhất của bà tổng thống Jacqueline Kennedy và có đồ ăn tuyệt vời.

Một người tóc bạc trông khá bảnh bao bước đến gần Jennifer và nói:

- Tôi ngồi với cô một chút không phiền chứ.

Jennifer ngồi thẳng người dậy.

- Tôi đang đợi một người. - Cô bắt đầu nói. - Anh ấy sẽ đến đây...

Ông già mỉm cười và ngồi xuống ghế.

- Tôi không phải là người tình cờ đâu, thưa cô Parker. - Jennifer nhìn ông một cách ngạc nhiên nhưng không thể nghĩ ra ông ta là ai. - Tôi là Lee Browning, thuộc công ty Hà Lan và Browning. - Đó là một trong những công ty luật có uy tín nhất ở New York. - Tôi chỉ muốn chúc mừng cô về cách cô đã làm trong vụ xét xử Wilson.

- Cảm ơn ông Browning.

- Cô gặp dịp may lớn. Đó là trường hợp không thể thắng được - Ông già xem xét cô trong giấy lát. - Luật lệ thường là khi cô ở bên bị trong trường hợp bất phân thắng bại, phải đảm bảo rằng công luận không được dính líu tới. Mánh khoé là làm nổi bật những kẻ thắng cuộc và đá bỏ những kẻ thua cuộc. Cô đã làm điên đầu nhiều kẻ trong chúng tôi. Cô đã gọi đồ uống chưa?

- Chưa...

- Tôi có thể gọi...? - Ông vẫy tay ra hiệu cho người hầu bàn.

- Anh Victor này, hãy mang cho chúng tôi một chai sâm banh nhãn Do Perignon nhé.

- Có ngay, thưa ông Browning.

Jennifer mỉm cười:

- Ông không định gây ấn tượng với tôi đấy chứ?

Ông ta cười phá lên.

- Tôi đang cố để thuê cô làm. Tôi hình dung là cô đang được nhiều nơi mời.

- Cũng có vài nơi.

- Công ty chúng tôi làm hầu hết công việc của các tập đoàn cô Parker ạ, nhưng một vài khách hàng giàu có thường mất tự chủ và cần một luật sư bảo vệ đối với các vụ tội phạm. Tôi nghĩ rằng chúng tôi có thể đưa ra một đề nghị khá hấp dẫn đối với cô. Cô có muốn đến văn phòng tôi thảo luận vấn đề đó không?

- Cảm ơn ông Browning. Tôi thật sự cảm kích, nhưng tôi vừa mới dọn đến văn phòng riêng. Tôi đang hy vọng là mọi việc đều thuận lợi. - Ông già nhìn cô một lúc lâu. - Mọi việc sẽ tốt cả.

Ông ngược mắt lên nhìn một người đang đến gần, rồi đứng dậy và chìa tay ra:

- Chào Adam, anh khoẻ chứ!

Jennifer ngược lên và thấy Adam Warner đang đứng đó bắt tay Lee Browning. Tim cô đập nhanh hơn và cô như cảm thấy má đỏ bừng. Minh thật là cô nữ sinh ngốc nghếch?

Adam Warner nhìn Jennifer và Browning rồi nói:

- Hai người biết nhau à?

- Chúng tôi vừa mới bắt đầu làm quen nhau, - Lee Browning nói nhẹ nhàng. - Anh đến hơi sớm đấy.

- Đúng lúc chứ. - Anh cầm tay Jennifer. - Chúc ông may mắn hơn trong dịp khác nhé, ông Lee ạ.

Người hầu bàn chính đến gần Adam.

- Ông muốn đặt bàn ăn ngay hay muốn uống một chút ở quầy bar trước, thưa ông Warner?

- Chúng tôi muốn đặt bàn ăn ngay, Henri ạ.

Sau khi họ ngồi xuống cạnh bàn ăn, Jennifer nhìn quanh phòng và nhận ra đến nửa tá nhân vật có tiếng tăm.

- Chỗ này như chỗ cho các danh nhân ấy? - cô nói.

Adam nhìn cô. Hiện giờ thì đúng như vậy đó!

Jennifer cảm thấy lại đỏ bừng mặt. Hãy dừng lại nào, đồ ngốc nghếch ạ. Cô tự hỏi rằng Adam Warner đã đưa bao nhiêu cô gái đến đây rồi trong khi vợ anh ở nhà ngóng đợi. Cô cũng không biết liệu ai trong số đó biết rằng anh đã có vợ, hay là anh luôn giữ được bí mật đó đối với họ. À vậy là cô có một lợi thế hơn. Ngài sẽ phải ngạc nhiên lắm, ngài Warner ạ, Jennifer thầm nghĩ.

Họ gọi đồ uống và thức ăn, sau đó bận rộn nói chuyện. Jennifer để Adam nói hầu hết câu chuyện. Anh tinh nhanh và quyến rũ nên cô tự cố phòng thủ trước sự hấp dẫn đó. Điều này không dễ chút nào. Cô thấy mình mỉm cười khi nghe những câu chuyện vui anh kể.

Chắc chẳng mang lại gì tốt lành cho anh ấy đâu, Jennifer tự nghĩ. Cô không tìm kiếm một quan hệ nhanh chóng. Bóng ma của mẹ cô vẫn còn ám ảnh. Cảm giác nồng nàn sâu sắc trong Jennifer làm cho cô e ngại nó bùng nổ và mọi người sẽ thấy.

Họ đang ăn tráng miệng và Adam vẫn chưa hề nói một câu nào để bị hiểu sai. Jennifer đã vô ích dựng lên bức tường bảo vệ để chống lại một sự tấn công không hề có, và cô cảm thấy mình như một kẻ ngốc nghếch.

Cô tự hỏi liệu Adam sẽ nói gì nếu như anh biết điều cô đang suy nghĩ cả tối nay. Jennifer cười nhạo sự hư cấu của mình.

- Tôi không thể có dịp cảm ơn anh về các khách hàng mà anh đã đưa đến cho tôi, - Jennifer nói. - Tôi đã gọi điện cho anh vài lần, nhưng...

- Tôi biết cả rồi. - Adam ngập ngừng và ngượng ngịu nói thêm. - Tôi không muốn gọi trả lời lại cô.

Jennifer nhìn anh đầy vẻ ngạc nhiên.

- Tôi ngại lắm, - anh nói rất giản dị.

Chỉ có vậy thôi. Anh đã đột nhiên bắt được cô, phá tan mọi hàng rào bảo vệ, và ý nghĩa lời nói của anh không thể nhầm lẫn được. Jennifer biết những gì sẽ đến tiếp và cô không muốn anh nói điều đó. Cô không muốn anh giống như những kẻ khác, có vợ con rồi mà còn giả vờ độc thân. Cô coi khinh họ và cũng không muốn khinh thường người đàn ông này.

Adam lặng lẽ nói:

- Jennifer, anh muốn em biết rằng anh đã có vợ.

Cô ngồi đó nhìn chằm chằm vào anh, miệng hơi hé mở.

- Anh xin lỗi, lẽ ra anh phải nói với em sớm hơn. - Anh cười gượng. - Ồ mà có lúc nào sớm hơn được đâu, phải vậy không em?

Jennifer tràn ngập nỗi bối rối lạ lùng.

- Nhưng, sao, sao anh lại mời em đi ăn tối nay, hả Adam?

- Vì anh muốn được gặp lại em.

Mọi việc bắt đầu như hư ảo đối với Jennifer. Cô như thể bị những ngọn sóng thủy triều lớn lôi cuốn đi. Cô ngồi đó lắng nghe Adam nói về tình cảm của anh đối với cô và cô biết rằng mọi lời đó đều là sự thật. Cô biết thế bởi vì cô cũng cảm thấy như vậy. Cô nửa muốn anh ngừng lại đừng nói quá nhiều, nhưng cùng nửa muốn anh tiếp tục nói thêm nữa.

- Anh hy vọng là không xúc phạm em chứ? Adam nói.

Sự ngượng ngùng đột nhiên của anh đã làm xáo trộn Jennifer.

- Adam, em... em...

Anh nắm cô và mặc dầu họ chưa chạm vào nhau, cô như thể đã nằm trong đôi cánh tay anh.

Jennifer nói run rẩy:

- Anh hãy kể cho em về vợ anh.

- Mary Beth và anh lấy nhau từ 15 năm nay. Vợ chồng anh không có con cái.

- Ra vậy.

- Cô ấy, à chúng tôi quyết định không có con. Chúng tôi lấy nhau khi còn rất trẻ. Anh biết cô ấy khá lâu. Gia đình chúng tôi là hàng xóm của nhau tại khu nghỉ mát ở Maine. Cha mẹ cô ấy bị chết trong một tai nạn máy bay khi cô ấy 18 tuổi. Nỗi đau đớn làm cho Mary Beth như phát điên. Cô ấy rất là cô độc. Anh, à, sau đó chúng tôi lấy nhau.

Anh đã cưới cô ấy vì thương xót, anh ấy thật xứng đáng là một người quân tử, Jennifer thăm nghĩ.

- Cô ấy là một phụ nữ tuyệt vời: Chúng tôi luôn quan hệ tốt với nhau.

Anh nói với Jennifer nhiều hơn cô mong muốn, nhiều hơn điều cô có thể hiểu được. Mọi bản năng trong cô bảo cho cô phải bỏ đi, phải chạy trốn. Trước đây cô có thể dễ dàng đương đầu với những người có vợ đã cố gắng quyến rũ cô, nhưng Jennifer như cảm thấy được rằng lần này hoàn toàn khác. Nếu như cô để mình rơi vào tình yêu của người đàn ông này, có lẽ sẽ không có lối thoát ra. Cô sẽ phát điên phát cuồng nếu dính líu với anh.

Jennifer cẩn thận nói:

- Adam, em rất quý anh. Em không muốn dính líu vào những người có vợ.

Anh mỉm cười, đôi mắt sau cặp kính chứa đầy trung thực và rất ấm áp.

- Anh không tìm kiếm một tình yêu vụng trộm. Anh thích được bên em. Anh rất tự hào về em. Anh muốn chúng ta thỉnh thoảng gặp nhau.

Jennifer suyt nữa nói: “Điều đó có ích gì đâu”, nhưng những lời khác tự bật ra.

- Điều đó thật tuyệt.

Vậy chúng ta sẽ cùng ăn trưa mỗi tháng một lần.

Jennifer nghĩ. Điều đó sẽ không hề hại gì đến ai cả.

11. Chương 11

Một trong những khách đến văn phòng mới của cô là đức cha Ryan. Ông dạo quanh ba căn phòng nhỏ và nói:

- Thật là đẹp. Chúng ta sẽ vươn dần lên trong thế giới này, Jennifer ạ.

Jennifer cười phá lên.

- Thực sự không phải là đang vươn lên trên thế giới đâu, thưa Đức cha. Con còn đường xa mới tới.

Ông nhìn cô rất thích thú.

- Con sẽ làm được điều đó. À này, tuần trước cha đến thăm Abraham Wilson đấy!

- Anh ấy khỏe chứ ạ?

- Khỏe. Anh ta đang phải làm việc trong cửa hàng máy của nhà tù. Anh ta nhờ cha chuyển lời chào tới con.

- Con sẽ phải tự mình đến thăm anh ấy trong một ngày gần đây.

Cha Ryan ngồi vào ghế của ông, nhìn cô chầm chầm cho tới khi Jennifer nói:

- Con có thể làm điều gì cho cha, thưa cha.

Mặt ông rạng rỡ lên:

- À, thôi được, cha biết con có lẽ bận lắm nhưng bây giờ con hỏi, cha muốn nói là một người bạn cha có chút vấn đề. Cô ta bị tai nạn. Cha nghĩ rằng con là người có thể giúp đỡ cô ta.

Jennifer trả lời như máy:

- Bảo cô ấy đến gặp con, thưa cha.

- Cha nghĩ con phải đi đến đó. Cô ấy bị cụt cả chân tay.

Connie Garrett sống ở một căn hộ nhỏ và sạch sẽ tại phố Houston. Một bà già tóc bạc trắng đeo tạp dề ra mở cửa cho Jennifer.

- Tôi là Martha Steele, dì của Connie. Tôi sống cùng Connie. Xin mời cô vào. cháu tôi đang đợi cô đấy.

Jennifer bước vào căn phòng khách có đồ đạc khá sơ sài Connie Garrett tựa vào gối đỡ bên trong một chiếc ghế bành rộng. Jennifer bị sốc bởi sự trẻ trung của cô ta. Cô cứ tưởng là sẽ gặp một phụ nữ già hơn.

Connie Garrett khoảng 24 tuổi, bằng tuổi Jennifer. Ánh hào quang tuyệt vời hiện ra trên khuôn mặt cô ta và Jennifer cảm thấy kinh sợ vì đó chỉ như là một bức tượng bán thân không hề có chân tay gắn vào. Cô phải cố tránh không rùng mình.

Connie Garrett cười thân mật với cô và nói:

- Ngồi xuống đi, Jennifer. Tôi có thể gọi cô là Jennifer được chứ? Cha Ryan đã nói nhiều với tôi về cô. Và tất nhiên là tôi đã thấy cô trên vô tuyến. Tôi rất vui mừng là cô có thể đến.

Jennifer định nói: "Tôi rất vui lòng", nhưng chợt nhận ra điều đó dường như vô nghĩa biết bao. Cô ngồi xuống một chiếc ghế mềm, dễ chịu, đối diện với cô gái trẻ.

- Cha Ryan nói rằng cô bị tai nạn vài năm trước. Cô có muốn nói với tôi chuyện đã xảy ra thế nào không?

- Tôi e rằng đó là lỗi do tôi. Tôi đang sang đường. Tôi bước khỏi vỉa hè, trượt và ngã xuống trước một chiếc xe tải.

- Chuyện đó xảy ra bao lâu rồi?

- Vào tháng 12 ba năm trước. Tôi đang trên đường đến cửa hàng Bloomingdale để mua hàng nhân dịp Noel.

- Chuyện gì đã xảy ra sau khi xe tải cán phải cô?

- Tôi chẳng nhớ gì cả. Tôi thức giấc tại bệnh viện. Họ nói với tôi là xe cấp cứu đã chở tôi đến đó. Xương sống tôi bị thương. Sau đó, họ phát hiện ra xương bị hoại và nó lan rộng ra mãi đến khi... - Cô ta ngừng lại và cố nhún vai. Đó là một cử chỉ rất đáng thương. - Họ cố lắp chân tay giả cho tôi nhưng không được.

- Cô đã kiện chưa?

Cô ta nhìn Jennifer bối rối:

- Cha Ryan không nói cho cô biết à?

- Nói gì với tôi cơ?

- Luật sư của tôi kiện công ty giao thông công chính có xe đâm tôi, nhưng chúng tôi đã thua kiện. Chúng tôi kháng án và lại thất bại nốt.

Jennifer nói:

- Cha lẽ ra phải nói điều đó. Nếu như tòa thượng thẩm đã bác đơn của cô, tôi e rằng không thể làm gì được nữa.

Connie Garrett gật đầu.

- Tôi thực sự không tin như vậy. Tôi chỉ nghĩ... à mà cha Ryan nói cô có thể làm được những việc thần kỳ.

- Đó là việc của cha, còn tôi chỉ là một luật sư thôi.

Cô thấy bức với cha Ryan vì đã để Connie Garrett hy vọng hão huyền. Jennifer quyết định chắc chắn sẽ nói chuyện lại với đức cha.

Bà già vẫn đang hút bụi ở phía sau phòng.

- Tôi có thể mời cô một chút gì không, thưa cô Palker? Trà và bánh được chứ?

Jennifer đột nhiên thấy mình rất đói vì cô đã không có thời giờ để ăn trưa. Nhưng khi nghĩ rằng mình ngồi đối diện với Connie Garrett, trong khi cô ta phải chịu bốn ăn thì không thể chịu được.

- Thôi, cảm ơn bà, Jennifer nói dối, - Tôi vừa ăn trưa xong.

Jennifer chỉ muốn rời khỏi đây càng sớm càng tốt.

Cô cố nói vài lời vui vẻ trước khi đi, nhưng không nghĩ được gì hết. Đức cha Ryan chết tiệt này?

- Tôi... tôi thực sự xin lỗi. Tôi mong rằng tôi...

Connie Garrett mỉm cười và nói:

- Xin cô không phải bận tâm về việc đó.

Chính nụ cười đó đã làm thay đổi mọi sự. Jennifer chắc rằng nếu như cô ở địa vị Connie Garrett, cô sẽ không thể bao giờ còn mỉm cười được.

- Luật sư của cô là ai? - Jennifer bỗng nghe thấy giọng mình.

- Melvin Hutcherson. Cô biết ông ấy không?

- Không, nhưng tôi sẽ thử tìm xem. - Mặc dù không định thế nhưng cô vẫn nói tiếp - Tôi sẽ nói chuyện với ông ta.

- Cô thật là tuyệt vời. - Giọng nói Connie Garrett đầy ngưỡng mộ.

Jennifer nghĩ rằng cuộc sống của cô gái là như thế đó ngồi suốt ngày, suốt tháng, suốt năm hoàn toàn không có ích gì, không thể làm gì ngay cả cho bản thân cô.

- Tôi e rằng, tôi không thể hứa gì cả.

- Tất nhiên là không rồi. Nhưng cô cũng phải biết một điều gì đó, phải không thưa cô Jennifer? Tôi cảm thấy vui hơn chỉ vì là cô đã đến.

Jennifer từ từ đứng dậy. Đã đến lúc phải bắt tay chào, nhưng tay đâu để mà bắt chứ. Cô nói ngượng ngập:

- Rất vui được gặp cô, cô Connie ạ Tôi sẽ có trả lời cho cô.

Trên đường về văn phòng, Jennifer nghĩ về cha Ryan và quyết tâm rằng cô sẽ không bao giờ nhượng bộ trước sự lấy lòng của ông ta nữa. Bất kỳ ai cũng không thể làm gì cho cô gái tàn phế tội nghiệp đó, và làm cho cô ấy nuôi đôi chút hy vọng nào đó thì thật là không tốt. Nhưng cô phải giữ lời hứa. Cô sẽ nói chuyện với Melvin Hutcherson.

Khi Jennifer trở lại văn phòng, có một loạt thư nhả gửi cô. Cô nhìn nhanh qua chúng, tìm kiếm xem Adam Warner có nhả gì không, nhưng không hề có.

12. Chương 12

Melvin Hutcherson là một người thấp bé, hói trán, có mũi tẹt nhỏ và đôi mắt xanh nhạt. Ông ta có một loạt văn phòng ở khu Bờ Tây nghèo nàn. Bàn của cô thư ký trống trải.

- Cô ấy đi ăn trưa rồi, - Melvin Hutcherson giải thích.

Jennifer tự hỏi liệu ông ta có thư ký riêng không?

Ông ta đưa cô vào phòng riêng, không rộng hơn phòng đón khách là mấy.

- Cô nói với tôi qua điện thoại là cô muốn nói chuyện về vấn đề của Connie Garrett.

- Đúng vậy, thưa ông.

Ông ta nhún vai:

- Cũng không có gì đáng nói cả. Chúng tôi đã kiện và thua cuộc. Hãy tin tôi đi, tôi đã làm việc hết mình cho cô ta đấy.

- Ông cũng lo việc chống án à?

- Vâng. Chúng tôi cũng thất bại trong vụ đó. Tôi e rằng cô không làm gì được hơn đâu. - Ông ta nhìn cô trong giây lát. - Vì sao cô muốn lãng phí thời gian vào những chuyện như thế này. Cô đang nổi tiếng. Cô có thể làm những vụ kiện được nhiều tiền đấy.

- Tôi đang muốn giúp một người bạn. Tôi muốn xem biên bản vụ án thì không phiền gì ông chứ?

- Cô cứ tự nhiên, - Hutcherson nhún vai - Đó là tài sản chung mà.

Jennifer dành cả tối để xem hết giấy tờ vụ kiện Connie Garrett. Điều làm cho cô kinh ngạc là Melvin Hutcherson đã nói lên sự thật: ông ta đã làm việc hết sức ông ta đã buộc cả công ty ô tô quốc gia và thành phố là bên bị cáo, và yêu cầu có hội đồng xét xử. Hội đồng đã miễn tội cho cả hai bị cáo.

Sở vệ sinh thành phố đã làm hết sức để đối phó với cơn bão tuyết tràn qua thành phố tháng Chạp năm đó; mọi trang thiết bị đã được sử dụng. Thành phố cũng lập luận rằng cơn bão là do Chúa trời gây nên, và nếu như có sao nhãng điều gì là do lỗi của Connie Garrett.

Jennifer đọc sang những lời buộc tội công ty vận tải.

Ba nhân chứng đã khẳng định rằng người lái xe đã cố dừng chiếc xe tải lại để tránh đâm nạn nhân, nhưng xe đã bị quay tròn và đâm phải cô ta. Bản án có lợi cho bên bị cáo được ban xét chống án tán thành và vụ việc đó coi như đã xong.

Jennifer đọc xong biên bản vụ án lúc 3 giờ sáng. Cô tắt đèn nhưng không thể ngủ được. Trên giấy tờ thì công lý được thực hiện. Nhưng hình ảnh của Connie Garrett luôn hiện lên trong đầu cô. Một cô gái ở tuổi 20, cụt cả chân tay. Jennifer hình dung ra chiếc xe tải đâm vào cô gái trẻ, về sự tức giận ghê gớm mà cô gái phải chịu đựng, hàng loạt cuộc giải phẫu kinh khủng đã được thực hiện để cắt dần tay chân cô gái. Jennifer bật đèn lên và ngồi dậy trên giường. Cô quay số điện thoại nhà ở của Melvin Hutcherson.

- Trong biên bản không nói gì về các bác sĩ cả, - Jennifer nói vào điện thoại. - ông đã xem xét khả năng sơ suất về y tế không?

Một giọng thiếu ngủ đáp:

- Đồ mất dạy nào đó?

- Tôi là Jennifer Parker đây, ông đã...

- Lạ Chúa tôi! Bây giờ là... là 4 giờ sáng đấy! Cô không có đồng hồ à!

- Điều này rất quan trọng. Trong đơn kiện không nhắc tới tên bệnh viện. Thế những ca giải phẫu của Connie Garrett thì sao? Ông đã kiểm tra lại chúng chưa?

Melvin Hutcherson im lặng một chút trước khi cố gắng tập hợp lại suy nghĩ của mình.

- Tôi đã nói chuyện với trưởng các khoa thần kinh và chỉnh hình ở bệnh viện đã chăm sóc cô ấy. Việc phẫu thuật là cần thiết để cứu sống cô. Các cuộc phẫu thuật được các chuyên gia giỏi nhất ở đó thực hiện và đã hoàn hảo. Bởi vậy trong đơn kiện không nhắc tới tên bệnh viện.

Jennifer bỗng nhiên cảm thấy bức tức.

- Ra vậy đấy!

- Thôi này, tôi đã nói trước với cô rồi, cô lãng phí thời giờ về vụ này đấy. Tại sao chúng ta không ngủ một chút đi?

Sau đó tiếng đặt máy đập vào tai Jennifer. Cô tắt đèn và nằm lại. Nhưng giấc ngủ còn xa vời hơn bất cứ lúc nào. Sau một lúc Jennifer phải từ bỏ cố gắng, nhồm dậy và pha một ấm cà phê. Cô ngồi trên ghế dài uống cà phê, ngắm nhìn mặt trời mọc trên đường chân trời Manhattan, một màu hồng nhạt dần dần trở thành khối đỏ ối rực rỡ.

Jennifer thấy bức dọc. Mọi sự bất công đều có phương cách đền bù theo luật. Có công bằng không trong vụ Connie Garrett? Cô liếc nhìn đồng hồ trên tường. Đã 6 giờ rưỡi rồi. Jennifer nhắc lại điện thoại và gọi số của Melvin Hutcherson.

- Ông đã kiểm tra hồ sơ của người lái xe tải chưa?

Jennifer hỏi.

Một giọng gái ngủ cất lên:

- Giê-su-ma, lạy Chúa tôi! Cô không thuộc loại người bị điên đấy chứ? Cô ngủ khi nào vậy?

- Người lái xe tải công cộng ấy. Ông đã kiểm tra hồ sơ của anh ta chưa?

- Thưa quý cô, quý cô bắt đầu xúc phạm tôi rồi đó.

- Xin lỗi ông - Jennifer năn nỉ, - Nhưng tôi phải biết.

- Câu trả lời là có ạ. Anh ta có lý lịch tốt. Đây là tai nạn đầu tiên anh ta gây ra.

Lời đó đã bị đóng kín rồi. Jennifer suy nghĩ mông lung.

- Ra thế đó.

- Cô Parker ạ, - Melvin Hutcherson nói, - cô hãy gia ơn cho tôi nhé được không? Nếu như cô muốn hỏi nữa, hãy gọi tôi vào giờ làm việc.

- Xin lỗi ông, - Jennifer nói lơ đãng. - Ông ngủ lại đi.

- Cám ơn cô lắm.

Jennifer đặt máy. Đã đến giờ mặc quần áo đi làm rồi.

13. Chương 13

Đã ba tuần qua kể từ khi Jennifer ăn tối với Adam tại nhà hàng Lutece.

Cô cố gắng không nghĩ về anh nhưng mọi việc đều làm cho cô nhớ đến Adam: những câu nói tình cờ, gáy của một người lạ hoặc một cái cravat giống như cái anh đã từng đeo. Có nhiều người đang cố hẹn hò với cô. Những khách hàng, những luật sư mà cô đã từng phản bác tại tòa án và cả viên chánh án của phiên tòa, buổi tối đã mời cô nhưng Jennifer không muốn ai cả.

Các luật sư đã mời cô đi dự các buổi mà được người ta gọi mỉa mai là “ăn ngủ”, nhưng cô không hề thích thú.

Sự độc lập của cô là sự thách đố đối với đàn ông.

Ken Bailey luôn ở đó nhưng điều này không làm cho Jennifer bớt cô đơn. Chỉ có một người có thể làm được điều đó thật đáng nguyên rủa anh ta?

Anh ta đã gọi điện tới vào một buổi sáng thứ hai.

- Anh nghĩ rằng, anh cần thử liệu xem em có thời gian rỗi để đi ăn trưa hôm nay không?

Cô không rỗi rãi nhưng cô nói:

- Tất nhiên em rỗi.

Jennifer đã tự thề rằng nếu Adam điện thoại lại cô sẽ tỏ ra thân mật nhưng có khoảng cách, nhã nhặn nhưng chắc chắn sẽ không sẵn lòng.

Nhưng lúc nghe giọng nói của Adam, cô đã quên hết mọi điều và nói tất nhiên là em rỗi.

Đó là từ cuối cùng trên thế giới này mà lẽ ra cô không nên nói.

Họ ăn trưa tại một quán ăn nhỏ ở khu Hoa kiều, và họ nói chuyện liên tục hai giờ mà tưởng chừng như mới có hai phút. Họ nói chuyện về luật, về chính trị, về sân khấu và đã giải quyết tất cả những vấn đề phức tạp trên thế giới. Adam rất thông minh, hiểu biết và tinh nhanh. Anh thực sự rất quan tâm đến việc Jennifer đang làm và đã sung sướng tự hào trước những thành công của cô. Anh ấy có quyền như vậy, Jennifer thầm nghĩ. Nếu không có anh ấy thì mình đã về Kelso, bang Washington rồi.

Khi Jennifer trở lại văn phòng, Ken Bailey đang đợi cô.

- Ăn trưa ngon chứ?

- Vâng cảm ơn anh.

- Adam Warner sẽ là một khách hàng phải không? - Giọng của anh cổ thủn nhiên.

- Không, Ken ạ Chúng tôi chỉ là bạn thôi. - Đó là sự thực.

Tuần tiếp theo Adam mời Jennifer ăn trưa tại phòng ăn riêng của Công ty luật của anh. Jennifer có ấn tượng trước khu nhà văn phòng hiện đại và đồ sộ.

Adam đã giới thiệu cô với những thanh niên khác của công ty, và Jennifer cảm thấy đôi chút tự hào vì dường như họ đã biết mọi điều về cô. Cô đã gặp Steward Needham một người góp cổ phần lâu năm. Ông ta có thái độ lịch thiệp xa cách với Jennifer và cô nhớ ra rằng Adam đã lấy cháu gái ông ta.

Adam và Jennifer ăn trưa trong phòng ăn được đóng panô bằng gỗ, do một đầu bếp và hai người hầu bàn phụ trách.

- Đây là nơi các bên góp cổ phần đã đưa ra các vấn đề khó khăn của họ.

Jennifer tự hỏi liệu có phải anh đang nói đến cô không. Cô thật khó lòng tập trung vào bữa ăn được.

Jennifer nghĩ về Adam cả buổi chiều hôm đó. Cô biết rằng cô phải quên anh đi và không được gặp anh nữa. Anh đã thuộc về một người đàn bà khác.

Tối đó, Jennifer cùng Ken Bailey đi xem vở “Hai rồi lại hai” vở diễn mới của Richard Rodgers.

Khi họ bước vào khoảng hành lang rộng, đám đông đang ồn ào, náo nhiệt và Jennifer đã quay ra xem chuyện gì đang xảy ra. Một chiếc xe ô tô đen và dài tiến đến bên hè phố và một cặp bước ra khỏi ô tô.

- Chính ông ta đấy! - một người đàn bà kêu lên và mọi người bắt đầu xúm quanh ô tô. Người lái xe vạm vỡ bước sang một bên và Jennifer trông thấy Michael Moretti cùng vợ y. Chính là đám đông đang tập trung vào Michael. Y trông như một anh hùng dân gian, đẹp trai như một tài tử điện ảnh, đầy can đảm như trí tưởng tượng của mọi người. Jennifer đứng ở hành lang quan sát khi Michael Moretti cùng vợ đi qua đám đông.

Michael đi sát qua cách Jennifer khoảng một mét và trong giây lát mắt họ gặp nhau. Jennifer chú ý thấy đôi mắt y đen đến nỗi cô không thể thấy con người của y. Một lúc sau y biến mất vào trong rạp hát.

Jennifer không thể thích thú ngồi xem được. Hình ảnh của Michael Moretti đã mang lại dòng ký ức bề bộn trước đây. Jennifer đề nghị Ken đưa cô về nhà ngay khi hết hồi thứ nhất.

Adam gọi điện cho Jennifer vào ngày hôm sau và Jennifer đã tự vạch quyết tâm phải từ chối lời mời của anh. “Cảm ơn anh Adam, nhưng em thực sự rất bận”. Cô tự nhủ.

Nhưng Adam lại nói:

- Anh phải đi nước ngoài một thời gian.

Câu nói như một cú đâm thốc vào bụng.

- Anh phải đi bao... bao lâu?

- Chỉ vài tuần thôi. Anh sẽ gọi điện cho em khi anh trở về.

- Thế nhé! - Jennifer cố nói vui vẻ. - Chúc anh đi tốt đẹp.

Cô cảm giác như bị chết đuối. Cô hình dung Adam đang trên bãi biển ở Rio, được các cô gái nửa trần truồng vây quanh hay ở trong nhà chòi tại thành phố Mexicô, uống nước trái cây cùng cô gái mắt đen vừa đến tuổi cập kê, hay ở nhà gỗ tại Thụy Sĩ đang làm tình với... Thôi đi! Jennifer tự nhủ. Lẽ ra cô phải hỏi anh sẽ đi đâu. Có thể là chuyến đi vì công việc đến một nơi gồm ghiếc nào đó, mà anh không có thời gian dành cho phụ nữ, có thể là giữa sa mạc nơi anh sẽ làm việc 24 giờ một ngày.

Lẽ ra cô nên đề cập đến vấn đề đó, tất nhiên là phải tự nhiên hơn như là anh phải đi máy bay lâu không? Anh nói được ngoại ngữ nào không? Nếu như anh đến Paris, nhớ mua cho em ít chè Verveine. Em nghĩ rằng việc săn bắn có lẽ vất vả lắm nhỉ. Anh có mang vợ cùng đi không? Ồ, mình lẩn thẩn rồi hay sao?

Ken bước vào phòng và nhìn cô chăm chăm.

- Em đang nói gì với chính mình vậy. Em vẫn khỏe chứ?

- Không! - Jennifer như muốn hét lên. "Tôi cần bác sĩ. Tôi muốn tắm nước lạnh. Tôi cần Adam Warner". Nhưng cô nói:

- Tôi vẫn khỏe. Chỉ hơi mệt mỗi một chút thôi!

- Sao em không đi ngủ sớm vào tối nay đi?

Cô tự hỏi không hiểu Adam cũng sẽ đi ngủ sớm hay không.

Cha Ryan gọi điện tới.

- Tôi vừa đến gặp Connie Ganett. Cô ấy nói với tôi là cô đã đến đó vài lần.

- Vâng, thưa cha. - Nhưng các cuộc thăm viếng chỉ nhằm giảm bớt cảm giác tội lỗi, bởi vì cô không thể giúp gì cả. Thật là đáng bực.

Jennifer lao mình vào công việc nhưng mấy tuần lễ tưởng chừng như kéo dài lê thê. Cô hầu như ngày nào cũng ở tòa án, và hầu như mọi tối đều đọc lại các bản tóm tắt phiên tòa.

- Bớt làm đi em. Em sẽ tự giết mình đó, - Ken khuyên cô.

Nhưng Jennifer cần phải vắt kiệt sức mình cả về tinh thần và thể xác. Cô không muốn có thời gian để suy nghĩ. Mình là người điên rồi, cô thầm nghĩ. Một kẻ điên thật sự. Mãi bốn tuần sau Adam mới gọi lại.

- Anh vừa về tới nhà đây, - anh nói. Giọng nói của anh làm cô run lên vì sung sướng. - Chúng ta có thể gặp nhau để ăn trưa ở đâu đó được không?

- Vâng. Em mong như vậy, Adam ạ. - Cô nghĩ rằng mình đã giữ thái độ dè dặt. Chỉ nói đơn giản là "em mong như vậy, Adam ạ" thôi

- Gặp ở Phòng cây sồi ở Plaza được chứ?

- Được ạ.

Đó là một phòng ăn giống như chỉ dành cho công chuyện và thiếu vẻ lãng mạn, chứa đầy những kẻ buôn bán đồ đạc, những người môi giới chủ ngân hàng đều tuổi trung niên giàu có. Từ lâu nó đã là một trong pháo đài còn lại chỉ dành riêng cho đàn ông, và gần đây mới mở cửa cho đàn bà.

Jennifer đến sớm và kiếm chỗ ngồi. Vài phút sau, Adam xuất hiện. Jennifer ngẩng nhìn vóc dáng cao gầy đó đang tiến về phía cô và bỗng nhiên mồm miệng cô như khô cứng. Anh trông rậm rắng và Jennifer tự hỏi liệu những câu chuyện hoang tưởng của cô về Adam với các cô gái trên bãi biển có phải là sự thực không.

Anh mỉm cười với cô và cầm tay cô. Trong giây phút đó Jennifer đã biết rằng những lập luận của cô về Adam Warner hay những người đã có vợ đều không đáng phải để ý đến. Cô không thể tự làm chủ mình.

Như thể là ai đó đang dẫn dắt cô, nói với cô điều cô nên làm, nói với cô điều cô phải làm. Cô không thể giải thích chuyện gì đang xảy ra với cô bởi vì cô chưa từng trải qua những việc như vậy. Hãy gọi đó là phản ứng hoá học chẳng hạn, cô thầm nghĩ. Hoặc gọi là nghiệp chướng hay là thiên đường. Tất cả những điều Jennifer biết, là cô muốn ở trong vòng tay Adam Warner hơn bất cứ những gì cô từng muốn trong cuộc đời. Ngẩng nhìn anh, cô hình dung đến lúc anh đang làm tình với cô ôm cô trong tay, cơ thể rắn chắc của anh ở trên cô, bên trong cô, và cô cảm thấy mặt mình đỏ dần lên.

Adam nói giọng xin lỗi:

- Xin lỗi anh báo quá gấp. Một khách hàng vừa mới hủy bỏ bữa ăn trưa hôm nay.

Jennifer thăm cầu nguyện cho ông khách hàng đó.

- Anh mang cho em cái này đây, - Adam nói. Đó là chiếc khăn quàng bằng lụa ánh màu vàng và xanh rất đáng yêu. Khăn này ở Milan.

À đó là nơi anh ấy đã đến. Các cô gái Italia.

- Đẹp quá, anh Adam ạ. Em cảm ơn anh.

- Em đã đến Milan chưa?

- Chưa ạ, nhưng em đã được xem các bức ảnh về nhà thờ ở đó. Thật là tuyệt vời.

- Anh không thích xem phong cảnh lắm. Nguyên lý của anh là nếu như anh đã thấy một nhà thờ, tức là anh đã thấy mọi nhà thờ khác.

Sau này, khi Jennifer nghĩ về bữa ăn đó, cô đã cố nhớ xem họ đã nói chuyện gì, họ đã ăn gì, ai đã dừng lại bên bàn chào Adam, nhưng những gì cô có thể nhớ là sự gần gũi bên Adam, sự đụng chạm và cái nhìn của anh. Như thể anh đã bỏ bùa mê cho cô và cô đã bị thôi miên, không thể thoát ra được. Đã có lúc Jennifer nghĩ: mình biết phải làm gì. Mình sẽ ân ái với anh ấy. Chỉ một lần thôi. Nó không thể tuyệt diệu như mình tưởng tượng. Sau đó mình sẽ có thể quên được anh ấy.

Khi tay họ chẳng may chạm vào nhau, họ cảm thấy như bị điện giật. Họ ngồi đó nói chuyện về mọi chuyện nhưng những lời nói của họ như vô nghĩa. Họ ngồi bên bàn, trối mình vào cơn ôm ấp vô hình, như đang âu yếm nhau, đang ái ân dữ dội, trần truồng và say đắm.

Không ai trong họ nghĩ là họ đang ăn hay nói gì. Cơn đói khát cấp bách hơn đang giày vò họ và nó càng ngày càng tăng lên cho đến khi cả hai đều không thể chịu được nữa.

Giữa bữa ăn, Adam đặt tay mình lên trên tay Jennifer và nói hơi lạc giọng:

- Jennifer này...

Cô thăm thì:

- Vâng, chúng mình hãy ra khỏi đây đi.

Jennifer đợi trong hành lang đông đúc trong khi Adam làm thủ tục đăng ký trọ tại bàn. Người ta cho họ thuê một phòng ở khu cổ kính của khách sạn Plaza, trông ra phố 58. Họ đi bằng thang máy mặt phía sau và Jennifer tưởng chừng như dài vô tận.

Nếu Jennifer không thể nhớ gì về bữa ăn thì cô đã nhớ mọi vật trong căn phòng. Hàng năm sau, cô có thể nhớ lại được quang cảnh, màu sắc khăn trải và thảm, cũng như từng bức tranh và từng đồ vật. Cô có thể nhớ được những âm thanh của thành phố ở mãi bên dưới vang vọng vào căn phòng. Hình ảnh của buổi chiều hôm đó sẽ đọng mãi trong quãng đời còn lại của cô. Đó là một tiếng nổ chậm rãi mang nhiều màu sắc thần bí.

Đó là khi Adam cởi quần áo cho cô, là thân thể thon gầy nhưng khoẻ mạnh của Adam, sự thô bạo và nhẹ nhàng của anh. Đó là tiếng cười và sự âu yếm. Sự thèm khát lẫn nhau đã lên đến cực điểm phải thoả mãn. Đến khi Adam bắt đầu ân ái với cô, những từ lơ lửng trong suy nghĩ của Jennifer là mình thua cuộc mất rồi.

Họ lại tiếp tục âu yếm mãi và mỗi lần đều là sự sung sướng hầu như không thể chịu đựng được.

Hàng giờ sau, khi họ nằm bên nhau yên lặng, Adam nói:

- Anh cảm thấy như là mới sống lần đầu trong đời.

Jennifer vuốt ve nhẹ bộ ngực anh và bật cười lớn.

Adam nhìn cô thắc mắc:

- Chuyện gì mà cười vậy?

- Anh biết em đã tự nhủ gì không? Là nếu như em ăn nằm với anh một lần thôi thì em có thể quên được anh đi.

Anh vặn mình lại và nhìn vào mắt cô.

- Rồi sao...

- Em đã nhầm. Em cảm thấy như thể anh là một phần của cơ thể em. Ít ra... - Cô ngáp ngừng - một phần của anh là một phần cơ thể em.

Anh biết cô đang nghĩ gì.

- Chúng mình sẽ tìm cách giải quyết việc đó, - Adam nói.

- Mary Beth thứ hai sẽ đi châu Âu cùng với dì cô ấy trong một tháng.

14. Chương 14

Jennifer và Adam Warner hầu như tối nào cũng ở bên nhau.

Anh ngủ đêm đầu tiên ở căn hộ nhỏ bé, thiếu tiện nghi của cô và sáng hôm sau anh tuyên bố.

- Chúng mình sẽ nghỉ hôm nay để đi tìm chỗ ở tương tất cho em.

Họ cùng nhau đi tìm nhà và sáng tối Jennifer đã ký thuê một căn hộ ở tòa nhà chọc trời mới gọi là Tháp Balmont gần Sutton Place. Biển trước cửa tòa nhà đề chữ “đã bán”.

- Sao chúng mình lại vào làm gì, - Jennifer hỏi.

- Em sẽ thấy.

Căn hộ họ xem là một nhà gồm 5 phòng đáng yêu nhất, trang trí đồ đạc rất đẹp. Đó là căn nhà xa xỉ nhất mà Jennifer từng thấy. Có một phòng ngủ chính và phòng tắm ở trên gác, dưới nhà là phòng ngủ cho khách với bồn tắm riêng, và một phòng khách trông ra cảnh ngoạn mục của sông Đông và của thành phố. Căn hộ có thêm nhà rộng, có bếp và phòng ăn.

- Em có thích nó không? - Adam hỏi.

- Thích không ấy à? Em mê nó là khác. - Jennifer thốt lên. - nhưng có hai vấn đề, anh yêu ạ. Thứ nhất là em không đủ tiền. Và thứ hai là nếu như có đủ, nó lại thuộc về người khác rồi.

- Nó thuộc về công ty luật của bọn anh. Các anh cho các nhân vật quan trọng thuê khi đến thăm đây. Anh sẽ bảo họ tìm thuê nơi khác.

- Thế tiền thuê nhà thì sao?

- Anh sẽ lo cho. Anh...

- Không được.

- Đừng có điên, em yêu. Anh có thể dễ dàng lo việc đó và...

Cô lắc đầu:

- Anh không hiểu em, Adam ạ. Em không có gì cho anh cả ngoài chính mình. Em muốn đó là quà cho anh.

Anh ôm cô vào lòng và cô nhích gần vào anh và nói:

- Em biết sẽ làm gì... Em sẽ làm việc buổi tối...

Vào ngày thứ 7 họ miệt mài đi mua sắm. Adam mua cho Jennifer một bộ váy ngủ lụa và váy rộp rất đẹp ở cửa hàng Bonwit Teller, và Jennifer đã mua cho Adam một chiếc áo sơ mi nhãn Tumbull và Asser. Họ cùng mua một bộ cờ vua ở hiệu Gimbel và bánh pho mát ở hiệu Junior gần cửa hàng Abraham và Straus. Họ mua bánh pudding mặn hãng Fortnum và Mason, và sách ở cửa hàng Doubleday. Họ đã đến cửa hàng Gammon và Cas-well-Massey, và Adam mua cho Jennifer đủ nước hoa để dùng trong 10 năm. Họ ăn tối ở góc phố cạnh căn hộ của họ. Họ thường gặp nhau tại căn nhà vào buổi tối sau giờ làm việc và thảo luận các vấn đề trong ngày, và Jennifer thường nấu ăn trong khi Adam dọn dẹp bàn. Sau đó, họ đọc sách hay xem vô tuyến truyền hình, hay chơi bài hoặc cờ vua. Jennifer hay nấu các món ăn mà Adam ưa thích.

- Em không biết xấu hổ, - cô nói với anh. - Em sẽ không dừng lại trước bất cứ việc gì.

Anh ghì chặt lấy cô.

- Em đừng làm như vậy.

Thật lạ lùng, Jennifer thầm nghĩ. Trước khi có tình ý với nhau họ thường gặp nhau công khai. Nhưng giờ là đôi uyên ương rồi, họ không dám xuất hiện cùng nhau trước công chúng, bởi vậy họ đến những nơi mà họ sẽ không gặp bạn bè, như các hiệu ăn gia đình nhỏ ở trung tâm, hay buổi hoà nhạc thính phòng tại khu trường âm nhạc ở phố thứ Ba. Họ đi xem vở kịch mới tại Cầu lạc bộ nhà hát Ommi ở phố Mười Tám và ăn tối tại tiệm ăn Ý Grotta Azzurra trên phố Broome và ăn nhiều đến nỗi mà họ thề không đụng đến đồ ăn Ý trong một tháng trời. Chỉ có điều chúng ta không có được một tháng mà thôi, Jennifer thầm nghĩ. Mary Beth sẽ trở về sau hai tuần nữa.

Họ đến rạp Half Note để nghe nhạc Jazz tiền phong trong khu Làng và nhìn qua những cửa sổ của những phòng tranh nghệ thuật nhỏ.

Adam rất thích thể thao. Anh đã đưa Jennifer đi xem trò chơi Knichs, Jennifer thích thú trò chơi đến nỗi cô reo hò đến lạc giọng vào chủ nhật họ thường ngủ lười, mặc bộ đồ ngủ, ăn sáng, thay nhau đọc từng phần tờ Thời báo và lắng nghe những tiếng chuông nhà thờ vọng khắp vùng Manhattan, mang theo những lời nguyện cầu của chúng.

Jennifer nhìn sang phía Adam đang tập trung giải trò đố chữ và thầm nghĩ: Hãy nói một lời cầu nguyện cho em, cô biết rằng những gì cô đang làm là sai lầm.

Cô biết điều đó không thể kéo dài được. Vậy mà cô chưa hề biết niềm hạnh phúc và sự sung sướng như vậy.

Những đôi tình nhân sống ở thế giới đặc biệt, nơi mọi giác quan nhạy bén hơn, và niềm vui với Adam mà hiện nay Jennifer đang cảm thấy đáng hơn mọi giá mà sau này cô sẽ phải trả. Cô biết rằng cô sẽ phải trả giá.

Thời gian đã đi theo một chiều khác Trước kia cuộc sống của Jennifer được tính từng giờ và những cuộc gặp gỡ với khách hàng. Bây giờ thời giờ của cô được đếm từng phút mà cô có thể dành cho Adam. Cô nghĩ về anh khi cô bên anh và cô nghĩ về anh khi cô xa anh.

Jennifer đã đọc về những chuyện người đàn ông bị đau tim trong vòng tay tình nhân của họ, bởi vậy cô đã ghi số điện thoại bác sĩ riêng của Adam vào cuốn sổ tay điện thoại riêng của cô và đặt bên giường, để nếu có chuyện gì xảy ra thì có thể giải quyết một cách kín đáo và Adam sẽ không bị ngưng.

Jennifer tràn ngập những tình cảm chưa hề có trong mình. Cô chưa từng nghĩ mình sẽ là người nội trợ nhưng cô muốn làm mọi thứ cho Adam. Cô muốn nấu ăn cho anh, giặt giũ và sắp xếp quần áo cho anh vào buổi sáng. Cô muốn chăm sóc anh.

Adam để một bộ quần áo tại căn hộ đó và anh dành mọi tối cho Jennifer. Cô sẽ nằm bên anh, ngắm anh ngủ thiếp đi và cô sẽ cố gắng thức càng lâu càng tốt, lo sợ mất đi giây phút của quãng thời gian quý giá bên

nau: Cuối cùng khi Jennifer không thể mở mắt được nữa, cô sẽ rúc vào cánh tay của Adam và ngủ thiếp đi, cảm thấy hài lòng và an toàn. Chừng mất ngủ từ lâu quấy rầy Jennifer đã biến mất. Bất cứ ma quỷ đêm khuya nào giầy vò cô đã đều tan biến. Khi cô cuộn tròn trong vòng tay của Adam cô cảm thấy bình yên ngay.

Cô thích dạo quanh căn hộ trong những chiếc áo sơ mi của Adam và buổi tối cô thường mặc áo ngủ của anh. Nếu như buổi sáng cô còn ngủ khi anh rời nhà thì Jennifer sẽ lăn qua phía của anh trên giường. Cô yêu mùi da thịt ấm áp của anh.

Đường như tất cả những bài hát về tình yêu đang phổ biến mà cô nghe được đều viết cho riêng Adam và cô Jennifer thầm nghĩ: Noël Coward đã nói đúng. Thật đáng kinh ngạc là thứ âm nhạc rẻ tiền lại có thể hữu hiệu như vậy.

Hồi lâu Jennifer đã nghĩ rằng, những cảm giác thân thể tràn ngập mà họ dành cho nhau sẽ tan đi theo thời gian, nhưng ngược lại nó càng trở nên mạnh mẽ hơn.

Cô đã nói với Adam về bản thân mình, những điều mà cô chưa từng nói với ai. Với Adam không cần phải che giấu gì. Cô là Jennifer Parker, bị lột trần trụi và anh vẫn yêu cô, đó là một điều kỳ lạ. Và họ cũng chung một sự kỳ lạ khác: đó là tiếng cười.

Không thể tưởng tượng được là cô ngày càng yêu Adam hơn. Cô mong muốn những gì họ có sẽ không bao giờ kết thúc. Nhưng cô biết điều đó sẽ xảy ra. Lần đầu tiên trong đời cô trở nên mê tín. Adam thích một loại cà phê Kenya và cô mua chúng thường xuyên.

Nhưng mỗi lần cô chỉ mua một hộp nhỏ.

Một trong những nỗi lo sợ của Jennifer là có điều gì không hay sẽ xảy ra với Adam khi anh không ở bên cô và cô chỉ biết điều đó khi đọc báo hoặc nghe đài. Cô không bao giờ nói với anh về nỗi lo đó.

Khi có việc bận phải về muộn Adam thường để giấy lại để báo cho cô biết. Anh luôn để chúng ở những nơi mà Jennifer sẽ tình cờ tìm thấy: trong ổ bánh mỳ, ngăn tủ lạnh, có khi lại ở trong giầy của cô nữa. Cô rất thú vị với trò đó và giữ những mảnh giấy ấy làm kỷ niệm.

Những ngày cuối cùng của họ bên nhau trôi đi thật nhanh với những hoạt động vui vẻ. Cuối cùng, đã là buổi tối mà hôm sau Maly Beth sẽ trở về. Jennifer và Adam ăn tối trong căn hộ của cô, nghe nhạc và ân ái.

Cả đêm đó Jennifer thao thức ghi chặt Adam trong lòng. Cô nghĩ về những ngày hạnh phúc của họ bên nhau.

Nỗi đau còn chưa đến.

Adam nói với cô trong bữa ăn sáng ngày hôm sau.

- Dù có gì xảy ra chẳng nữa. Anh muốn em biết điều này: em là người phụ nữ duy nhất mà anh thực sự yêu.

Và nỗi đau đã đến.

15. Chương 15

Công việc đã trở thành liều thuốc giảm đau mà Jennifer hoàn toàn đắm mình vào không còn thời gian dành cho suy nghĩ vẩn vơ nữa.

Cô đã trở thành trung tâm chú ý của báo chí; báo nào cũng viết ngợi ca tài năng của nữ luật sư trẻ. Ngày càng có nhiều khách hàng tìm đến cô đến mức cô không còn đủ sức tiếp nhận tất cả đơn hàng. Chuyên môn chính của Jennifer là luật hình sự, thế rồi theo gợi ý và cả vì sự giục giã của Ken, cô bắt đầu nhận các khách hàng khác nữa.

Ken Bailey đã trở thành thân thiết gắn bó với Jennifer hơn bao giờ hết. Anh đảm nhiệm công việc điều tra cho cô và tỏ ra vô cùng xuất sắc. Cô có thể trao đổi mọi vấn đề với anh và rất tôn trọng lời khuyên của anh.

Jennifer và Ken lại rời văn phòng đến chỗ mới, lần này là mấy căn phòng rộng rãi ở đại lộ công viên.

Jennifer thuê hai luật sư trẻ là Dan Martin và Ted Hams, cả hai đều là nhân viên của Robert Di Silva, và cô thuê thêm hai thư ký nữa.

Dan Martin trước đây là cầu thủ bóng đá trường đại học Tây Bắc. Vì vậy anh có thể lực của một nhà thể thao và trí tuệ của một nhà khoa học.

Ted Harris hơi gầy, thiếu tự tin. Anh đeo cặp kính cận dày cộp, và là một thiên tài.

Martin và Hams phụ trách phần việc tại hậu trường còn Jennifer xuất hiện tại các phiên tòa xử.

Trên cửa ra vào căn phòng có tấm biển đề:

“JENNIFER PARKER VÀ ĐỒNG SỰ”

Văn phòng của họ có đủ loại khách hàng, từ việc bào chữa cho một công ty công nghiệp lớn bị kiện làm ô nhiễm môi trường, đến vụ một anh chàng nghiện rượu bị đánh và đuổi ra khỏi quán rượu. Đương nhiên, vụ say rượu này là món quà của cha Ryan.

- Hẳn quả có chuyện lôi thôi một tí, - Cha Ryan nói chuyện với Jennifer. - Thực ra hẳn là một người cha lương thiện biết chăm lo gia đình, nhưng cuộc sống khốn khổ quá làm hẳn đôi khi cũng quá chén một tý.

Jennifer chỉ còn biết mỉm cười. Cứ theo cha Ryan thì dân xứ đạo của ông chả có ai là có tội cả. Cha chỉ có một mong muốn duy nhất là giúp họ thoát khỏi những tai họa mà do cầu thả họ đã dẫn vào. Một lý do làm Jennifer đồng cảm được với cha cố, là vì về cơ bản nàng cũng hiểu được tình cảnh của những người khốn khổ này. Khách hàng của nàng là những người đang lâm vào cảnh khốn khó mà chẳng có ai cứu vớt, họ cũng chẳng có tiền, chẳng có sức để đương đầu với các thế lực mạnh và cuối cùng là bị đè bẹp. Từ công lý thường được ca tụng chủ yếu khi người ta vi phạm nó. Ở phòng xử luật sư đại diện cho bên bị cũng như bên nguyên đều chẳng hề tìm kiếm công lý. Thắng kiện là mục tiêu của trò chơi.

Đôi khi Jennifer và cha Ryan nhắc đến Connie Garrett, nhưng câu chuyện bao giờ cũng làm Jennifer mệt mỏi. Vụ ấy thật là bất công và điều đó làm cô buồn giận.

Tại văn phòng của mình ở mặt sau nhà Tony, Michael Moretti ngồi xem Nick Vito cẩn thận quét căn phòng bằng một dụng cụ điện tử để dò tìm băng ghi trộm. Qua các chỗ quen biết của mình ở cảnh sát, Michael biết rằng chính quyền không cho phép cài băng ghi âm, nhưng đôi khi có một kẻ băng nhắng như một thám tử trẻ chẳng hạn, có thể cài một băng ghi bất hợp pháp để dò la tin tức. Michael là người cẩn thận. Vào mỗi buổi sáng và mỗi buổi chiều đều cho người quét sạch sẽ văn phòng và nhà ở của mình. Y biết rằng y là mục tiêu số một của nửa tá dịch vụ tư vấn luật, nhưng y không hề lo sợ. Y biết họ làm gì nhưng họ không thể biết việc của y, và nếu có biết chẳng nữa, họ cũng không có bằng cứ gì.

Đôi khi vào lúc đêm khuya Michael cũng ngó qua khe cửa sau của tiệm ăn và xem các nhân viên cục điều tra liên bang lấy rác của nhà y về để xem xét và thay vào đó rác khác.

Một lần Nick Vito nói:

- Lạy chúa, thưa ông, nếu bọn do thám này tìm được gì thì sao?

Michael cười:

- Tao cũng chỉ mong vậy. Nhưng trước khi chúng tới đây thì chúng ta đã đổi rác cho tiệm ăn bên cạnh rồi!

Không, các nhân viên của Cục Điều tra liên bang sẽ không động đến y. Hoạt động của gia đình thì cứ phát triển và Michael đã có ý đồ mà y chưa hề bộc lộ bao giờ. Chướng ngại vật duy nhất là Thomas Colfax.

Michael hiểu rằng y phải loại bỏ viên luật sư già này.

Y cần một cái đầu mới khác. Và lại một lần nữa y nghĩ tới Jennifer Parker.

Adam và Jennifer gặp nhau một tuần một lần và cùng ăn trưa. Điều đó chỉ làm khổ cho cả hai vì họ không có thời gian dành riêng cho nhau, không có chỗ nào chỉ cho hai người với nhau. Hằng ngày gọi điện thoại cho nhau họ dùng mật danh. Chàng xưng là ông Adams và cô là bà Jây.

- Anh chẳng muốn lẫn trốn mãi như thế này, - Adam nói.

- Em cũng vậy. - Nhưng chỉ nghĩ đến việc mất anh, cô đã hết hoảng.

Jennifer lấy phòng xử án là nơi lẫn trốn nỗi đau buồn riêng của cô. Đó là sân khấu, là nơi cô đấu trí với những địch thủ đáng gờm. Phòng xử án là trường học của cô và cô học rất nhanh. Mỗi một vụ án là một trò chơi theo luật chặt chẽ mà chỉ có kẻ mạnh mới thắng, và Jennifer cương quyết trở thành kẻ mạnh.

Các cuộc đối chứng mà Jennifer tiến hành đã trở thành các màn kịch hấp dẫn, cô đạo diễn thật thuần thục, trôi chảy và nhanh nhẹn. Cô đã học được cách thu hút sự chú ý của viên hội thẩm chính, vì đó là người có thể dẫn dắt các hội thẩm khác theo ý mình.

Nhìn giấy cũng biết được tính cách của con người. Jennifer đặc biệt chú ý đến những thẩm phán đi giày thuận tiện, bởi vì những người này thường có tính tình thoải mái dễ chịu.

Cô học hỏi về chiến lược đấu trí, về kế hoạch tổng thể của một vụ xử, về chiến thuật, về các bước đi cụ thể. Cô đã trở thành điều luyện trong việc mua quà tặng cho các nhân viên chánh án cô quen biết.

Jennifer bỏ hàng giờ để chuẩn bị cho mỗi vụ xử, lúc nào cũng tâm niệm một điều: vụ kiện được hay thua đã có thể biết ngay từ trước khi mang ra xử. Cô có tài đặt biệt danh cho các hội thẩm viên: Smith là người gân guốc biết dùng đến Helm - người lái được tàu; Newman chỉ là một đứa trẻ sơ sinh.

Thông thường tòa xử nghỉ lúc 4 giờ và vào khoảng ấy nếu Jennifer đang đối chất một nhân chứng nào đó thì cô cố tình kéo dài, đợi đến lúc gần 4 giờ cô mới đưa ra một cú đòn, để gây một ấn tượng sét đánh cho các hội thẩm cho đến sáng hôm sau.

Cô biết đọc ánh mắt, cử chỉ của người khác. Nếu nhân chứng nói dối trước tòa thì có những cử chỉ đặc biệt như: xoa cằm, mím môi, che miệng, kéo tai hoặc lấy tay chải tóc, Jennifer hiểu rõ những tín hiệu ấy và chờ tới lúc đó cô mới ra tay.

Jennifer cũng phát hiện ra rằng phụ nữ mà làm nghề luật hình sự thì gặp nhiều bất lợi. Cô đang ở lãnh thổ của giới mày râu. Còn quá ít nữ luật sư hình sự và một số luật sư nam căm ghét cô. Một lần Jennifer thấy một mẫu giấy dán vào cặp tài liệu của cô: "Luật sư đàn bà".

Mỗi khi bắt đầu một vụ xử, phần lớn hội thẩm đều có định kiến với Jennifer, bởi vì những vụ nhờ cô cãi đều dính líu đến những chuyện đen tối bẩn thỉu, bởi vậy họ cứ hay cho cô và khách của cô là cùng một giuộc.

Người ta cứ nghĩ cô phải ăn mặc như Jane Eyre (1), nhưng cô không có ý định như vậy. Cô chú ý đến cách ăn mặc để làm sao không làm các hội thẩm viên nữ ghen tị, mà cũng phải ăn mặc làm sao để không ai nghĩ cô là có bệnh tình dục đồng tính. Đã có thời cô có thể cười khi nghĩ đến những lập luận này, nhưng kinh nghiệm tại phòng xử đã cho cô thấy chúng hoàn toàn có thực. Vì cô đã gây nghiệp trong thế giới đàn ông, cô phải làm việc gấp đôi và phải thông minh gấp đôi. Cô đã học cách phải chuẩn bị kỹ các vụ không phải chỉ về phía mình, mà còn về cả phía đối phương nữa. Cô thường suy ngẫm về chiến lược của đối phương, đôi khi còn nằm trên giường hoặc ngồi ở văn phòng của mình.

Cô đặt mình vào địa vị của đối phương và tự đặt câu hỏi cô sẽ làm gì ở địa vị đó? Cô có thể đánh được đòn bất ngờ gì? Cô là một viên tướng, đi cả hai nước cờ trong một trận sống mái.

Cynthia bấm nút chuông điện thoại nội bộ:

- Có người muốn nói chuyện với chị, nhưng ông ấy cứ nhất định không xưng danh mà cũng chẳng chịu nói cho em biết gọi về việc gì.

Cách đây 6 tháng, giả như có ai gọi kiểu đó thì Cynthia chắc đã bỏ ống nghe xuống. Nhưng Jennifer đã dạy cô không bao giờ được bỏ qua bất kỳ trường hợp nào.

- Em cứ cho nói. - Jennifer trả lời.

Một lát sau cô nghe thấy một giọng đàn ông hỏi một cách thận trọng:

- Có phải Jennifer Parker đó không?

- Vâng, tôi đây.

Giọng nói lưỡng lự.

- Liệu nói chuyện qua đường dây này có an toàn không?

- Được thôi. Tôi có thể giúp được gì ông nào?

- Không phải vì tôi đâu. Vì một người bạn của tôi.

À tôi hiểu. Bạn ông có chuyện gì nào?

- Cần phải giữ bí mật, cô có hiểu ý tôi không?

- Tôi hiểu rồi.

Cynthia mang thư vào cho Jennifer.

- Chờ một chút”, Jennifer nói thầm vào ống nghe.

- Bạn tôi bị chính gia đình cô ấy nhốt vào nhà thương điên. Nhưng cô ấy không điên. Đó chỉ là một âm mưu mà thôi. Hiện nay người ta đang điều tra vụ này đấy.

Jennifer lơ đãng nghe. Cô kẹp ống nghe vào vai, trong khi đọc lướt đồng thư từ Cynthia vừa mang tới.

Người đàn ông ở đầu dây kia tiếp tục:

- Cô ấy giàu và họ hàng cô ấy muốn lấy tiền của cô ấy.

Jennifer nói:

- Ông cứ nói tiếp đi! - và cô vẫn tiếp tục xem thư.

- Nếu họ biết tôi đang tìm cách giúp cô ấy thì thế nào họ cũng sẽ khử tôi. Rất nguy hiểm, cô Parker ạ.

Một vụ rò, Jennifer nghĩ. Cô nói:

- Tôi e rằng tôi cũng chẳng giúp được gì. Nhưng theo tôi ông nên tìm một bác sỹ tâm thần cho bạn ông.

- Cô không hiểu sự việc đâu. Tất cả bọn họ vào hùa với nhau quyết làm hại cô ấy.

- Tôi hiểu lắm chứ, - Jennifer nói với giọng an ủi.

- Cô có thể giúp cô ấy được không?

- Tôi không thể làm gì được đâu, nhưng tôi sẽ nói với ông điều này. Hãy cho tôi tên và địa chỉ của bạn ông, và nếu có thể, tôi sẽ xem.

Một lát im lặng. Cuối cùng người đàn ông nói:

- Xin cô nhớ cho, đây là một vụ tuyệt mật.

Jennifer sốt ruột chỉ muốn bỏ máy xuống. Người khách hàng đầu tiên trong ngày của cô đang trong phòng đợi.

- Tôi nhớ rồi.

- Tên cô ấy là Cooper, Helen Cooper. Cô ấy có một điền trang lớn ở Long Island, nhưng họ đã lấy mất của cô ấy.

Jennifer ghi chi tiết đó vào sổ tay để ở trước mặt.

- Được rồi. Ông nói cô ấy đang ở nhà an dưỡng nào?

Điện thoại kêu đến tạch và đầu dây kia im lặng.

Jennifer ném tờ giấy cô vừa ghi vào sọt rác.

Jennifer và Cynthia liếc nhìn nhau. Thật là một thế giới kỳ quặc.

Cynthia nói:

- Cô Marshall đang chờ gặp chị.

Cách đây một tuần Jennifer có nói chuyện qua điện thoại với Loretta Marshall. Cô Marshall nhờ Jennifer bào chữa cho vụ cô kiện Cultis Randall. Người tình giàu có này không chịu nhận mình là cha đứa con của cô.

Jennifer nói với Ken Bailey:

- Chúng ta cần biết kỹ lưỡng về Curtis Randall. Y sống ở New York, nhưng theo như tôi biết y rất hay đến ở bãi biển Cây Cọ. Tôi muốn biết lý lịch gia đình của y, và thử điều tra xem y có ăn ở với một cô gái tên là Loretta Marshall không?

Cô đã nói cho Ken biết tên của các khách sạn ở bãi biển Cây Cọ mà cô gái đã cho biết. Hai ngày sau, Ken Bailey báo lại:

- Đúng vậy. Họ đã ở với nhau hai tuần tại các khách sạn ở bãi biển Cây Cọ, Miami và Allantic City. Cách đây tám tháng Loretta Marshall sinh một con gái.

Jennifer ngồi tựa lưng vào ghế và suy tư nhìn Ken Bailey.

- Nghe có vẻ như chúng ta có một vụ lý thú đây.

- Tôi không nghĩ như vậy đâu.

- Sao vậy?

- Vì khách hàng của chúng ta. Cô ta ngủ với tất cả bọn đàn ông, kể cả bọn Yanke (2)

- Anh muốn nói cha của đứa bé có thể là một trong số đàn ông nào đấy à?

- Tôi muốn nói có thể là cả nửa thế giới này.

- Trong số kia có ai giàu để trợ cấp cho đứa bé không?

- Bọn Yanke khá giàu, nhưng giàu nhất là Curtis Randall.

Anh đưa cho cô một danh sách dài toàn tên đàn ông.

Loretta Marshall bước vào phòng. Trước đó Jennifer tự hỏi không biết khách của mình sẽ ra sao. Chắc chắn là một cô điểm xinh đẹp, ngu ngốc. Nhưng hoá ra Loretta Marshall lại khác hẳn với Loretta trong trí tưởng tượng của cô. Không những cô ta không đẹp, mà còn rất thường. Thân hình cô ta không có gì đặc sắc.

Theo con số các mối tình của cô Marshall thì Jennifer cứ tưởng Loretta phải đẹp và gợi tình lắm. Loretta Marshall trông giống như một cô giáo dạy cấp một. Cô mặc một cái váy len, một áo sơ mi dài kín cổ, một chiếc áo len màu xanh sẫm và đi đôi giày chắc chắn. Lúc đầu Jennifer cứ nghĩ rằng Loretta chắc muốn nhờ nàng bắt Curtis Randall phải góp tiền để cô nuôi đứa trẻ không phải là con của y. Nhưng sau một giờ nói chuyện với cô gái, Jennifer hiểu rằng cô đã thay đổi hoàn toàn định kiến của mình. Loretta Marshall rất thật thà.

- Tất nhiên, tôi không có bằng chứng để nói Cultis là cha của Melani - Cô rụt rè mỉm cười - Curtis không phải là người đàn ông duy nhất đã ngủ với tôi.

- Thế thì sao cô lại nghĩ ông ta là bố của đứa bé, hử cô Marshall?

- Tôi không nghĩ mà tôi chắc chắn là như vậy. Rất khó giải thích, nhưng tôi thậm chí còn biết tôi đã thụ thai vào đêm nào. Đàn bà đôi khi có thể cảm thấy được điều này.

Jennifer chăm chú theo dõi Loretta, cố phát hiện ra một nét gì của sự dối trá.

Nhưng không hề có. Cô gái này hoàn toàn không giả vờ và Jennifer nghĩ có lẽ đàn ông thấy điều đó ở cô là hấp dẫn.

- Cô có yêu Curtis Randall không?

- Có chứ. Và Curtis cũng nói là anh ấy yêu em. Tất nhiên em không nghĩ rằng bây giờ anh ấy còn yêu em nữa, sau tất cả những chuyện này.

Jennifer nghĩ:

- Nếu yêu anh ta, sao cô còn có thể ngủ với tất cả những người đàn ông kia? Có lẽ câu trả lời hiện lên trên khuôn mặt buồn và đơn điệu với cái dáng người trần tục của cô gái.

- Cô có thể giúp em được không, cô Parker?

Jennifer thận trọng trả lời:

- Các vụ kiện đòi nhận cha đều rất khó. Tôi có danh sách của hơn một tá đàn ông đã có ăn nằm với cô trong một năm qua. Chắc còn có những người khác nữa. Nếu tôi có bản danh sách này thì cô cũng có thể tin rằng luật sư của Curtis Randall cũng có.

Loretta Marshall nhăn mặt.

- Thế còn thử máu, kiểu người ta vẫn thường làm ấy...

- Người ta chỉ lấy kết quả thử nghiệm làm bằng trong trường hợp bên bị không phải là người cha. Về luật pháp, thử máu không giải quyết được gì.

- Em thực tình chẳng cần gì cho bản thân. Em muốn Melani được chu cấp. Lẽ đương nhiên Curtis phải có trách nhiệm chăm lo con của anh ấy chứ!

Jennifer lưỡng lự cân nhắc. Cô đã nói sự thật với Loretta Marshall. Các vụ kiện đòi nhận cha đều khó xử. Đây chưa kể đến những khó chịu lằng nhằng khác nữa. Luật sư cho bị cáo chắc sẽ thú vị lắm khi người đàn bà này xuất hiện trước tòa. Họ sẽ đọc danh sách các người tình của chị ta, và kết cục là sẽ làm cho tất cả mọi người coi chị ta là một con điểm mà thôi.

Jennifer không muốn dây dưa vào những loại vụ như thế này. Mặt khác, cô tin Loretta Marshall. Đây không đơn thuần là việc đào mỏ người tình cũ. Người đàn bà này tin một điều là Curtis là cha của đứa con gái của mình.

Cuối cùng Jennifer quyết định.

- Thôi được cô nói, - Chúng ta sẽ thử xem sao.

Jennifer bố trí gặp Roger Davis, luật sư cãi cho Curtis Randall. Davis là một trong nhóm luật sư thuộc một công ty lớn ở phố Wall. Cứ xem các phòng làm việc rộng rãi của ông ta thì cũng biết vai trò quan trọng của ông ta ở công ty này. Ông ta có vẻ ngạo mạn và ăn nói thì văn hoa. Jennifer mới gặp đã không thích ông ta rồi.

- Tôi có thể giúp được gì cô? - Roger Davis hỏi.

- Như tôi đã nói qua điện thoại với ông, tôi đến đây vì vụ cô Loretta Marshall.

Ông ta nhìn cô và nói một cách sỗ ruột:

- Thì sao?

- Cô ta nhờ tôi lo cho vụ kiện để ông Curtis Randall xác nhận thân thể người cha. Tôi chẳng muốn nhận.

- Nếu cô nhận thì thật là một việc ngu xuẩn.

Jennifer cố kìm cơn giận.

- Chúng tôi không muốn bêu nêu tên tuổi của khách hàng của ông. Tôi tin rằng ông cũng biết những vụ như thế này thường rất khó chịu. Bởi vậy, chúng tôi sẵn sàng chấp nhận thỏa thuận với nhau một cách biết điều khỏi phải ra tòa.

Roger Davis nở một nụ cười lạnh lẽo:

- Tôi không nghi ngờ gì sự sẵn sàng của cô cả. Vì cô sẽ không được gì đâu. Không được gì hết.

- Tôi lại nghĩ khác

- Cô Parker, tôi không có thời giờ để đối đáp với cô. Khách hàng của cô là một gái điếm. Cô ta ngủ với bất cứ loài vật gì biết đi. Tôi có một danh sách những người đã ăn nằm với cô ấy. Nó dài bằng cánh tay tôi đây này. Cô nghĩ rằng khách hàng của tôi sẽ bị ảnh hưởng à? Còn khách hàng của cô sẽ được à. Chắc cô ta là giáo viên phải không? Vậy thì sau vụ này, suốt đời cô ta sẽ không còn đi dạy ở đâu được nữa. Và tôi cũng sẽ nói cho cô biết một điều: Randal tin rằng ông ta là cha của đứa trẻ. Nhưng cô sẽ chẳng bao giờ chứng minh được điều đó đâu.

Jennifer ngồi tựa lưng vào ghế, khuôn mặt không để lộ một tình cảm gì.

- Theo chúng tôi, khách hàng của cô có thể có thai với bất kỳ ai trong Đội quân thứ ba. Cô muốn giải quyết à? Được thôi. Tôi mách cô cách này nhé. Chúng ta sẽ mua thuốc tránh thai cho khách hàng của cô, để sẽ không xảy ra chuyện gì nữa.

Jennifer đứng dậy, má đỏ bừng:

- Ông Davis, - cô nói, - diễn văn ngắn vừa rồi của ông sẽ làm khách hàng của ông mất nửa triệu đấy.

Và cô đã đi khuất ra khỏi cửa.

Ken Bailey và ba trợ lý nữa của anh không thể tìm ra được điều gì chống lại Curtis Randall cả. Y là một người goá vợ, là trụ cột của xã hội, và y có rất ít chuyện tình ái.

- Thằng chó đẻ này như là một gã Thanh giáo tái sinh hay sao ấy? - Ken Bailey ca thán.

Họ ngồi với nhau ở phòng họp, lúc ấy là nửa đêm; sáng hôm sau vụ xử bắt đầu.

- Jennifer, tôi đã nói chuyện với một luật sư trong văn phòng của Davis. Họ sẽ bóp chết khách hàng của chúng ta mất. Họ nói là họ sẽ làm đấy.

- Sao cô cứ dấn thân vào vì cô gái ấy? - Dan Martin hỏi.

- Tôi không phải ngồi đây để phán xử đời sống tình dục của cô ấy, Dan ạ. Cô ta tin rằng Curtis Randall là cha của đứa trẻ, tôi muốn nói rằng cô ta thực sự tin như vậy. Cô ta chỉ cần tiền cho đứa bé thôi, chứ không cần gì cho bản thân cô ta cả. Tôi tin vụ này của cô ấy là chính đáng.

- Chúng tôi không nghĩ đến cô ta, - Ken trả lời, - Chúng tôi lo cho cô. Cô đang lâm vào thế khó đấy. Ai cũng theo dõi cô. Tôi cho là vụ này sẽ khó được đấy. Sẽ để lại một vết đen cho cô đấy.

- Thôi, tất cả chúng ta đi ngủ đi, - Jennifer nói, - Sáng mai gặp nhau ở tòa án?

Phiên tòa đã diễn ra còn tệ hại hơn cả dự đoán của Ken Bailey. Jennifer bố trí để Loretta Marshall mang cả đứa bé vào trong phòng xử, nhưng lúc này đây Jennifer sợ mình đã mắc sai lầm về chiến thuật. Cô cảm thấy bất lực, trong khi đó Roger Davis gọi hết nhân chứng này đến nhân chứng khác ra bục nhân chứng và buộc họ phải thú nhận là đã ăn nằm với Loretta Marshall. Jennifer không dám đối chất họ. Họ chỉ là những nạn nhân và họ buộc phải nói những điều đó trước công chúng. Jennifer chỉ còn biết ngồi nghe tên khách hàng của mình bị bôi nhọ. Cô theo dõi nét mặt của các hội thẩm viên và cảm nhận thấy càng ngày họ càng ghét Loretta Marshall. Roger Davis rất thông minh và thành công trong việc lột tả Loretta Marshall như là một gái điếm. Mà bản thân ông ta cũng chẳng cần phải làm gì. Các nhân chứng của ông ta đã làm hộ ông ta việc đó về phía mình, Jennifer gọi các nhân chứng lên bục để chứng minh cho nhân cách của Loretta Marshall - cô ta là một giáo viên tốt, cô chăm chỉ đi lễ nhà thờ và là một người mẹ chu đáo, nhưng tất cả những điều này không gây được ấn tượng gì vì số lượng ghê gớm các người tình của Loretta Marshall trước đó Jennifer đã hy vọng lấy được cảm tình của các hội thẩm viên, bằng cách nhấn mạnh tình cảnh khốn khổ của người đàn bà trẻ, đã bị một tên Sở Khanh giàu có phản bội, rồi bỏ rơi khi cô ta có mang. Nhưng phiên xử không đi theo hướng đó.

Curtis Randall ngồi ở bàn bị cáo. Giá như có một đạo diễn phim cần một tài tử xi nê thì Curtis có thể được chọn lắm. Y khoảng 57, 58 tuổi, diện mạo hào hoa phong nhã, khuôn mặt với những đường nét đều đặn,

thanh tú, tóc đã hơi bạc. Y xuất thân từ một gia đình thượng lưu, là hội viên của các câu lạc bộ sang trọng, giàu có và thành đạt. Jennifer có thể cảm thấy là các bà hội thẩm viên đều đang thầm ngắm nghía y.

Lẽ đương nhiên, Jennifer thầm nghĩ, họ đang nghĩ rằng chỉ có họ mới xứng đáng ân ái với Ngài Đẹp trai kia, chứ không phải cái loại gái chả có gì đặc sắc đang ngồi kia bế đứa trẻ 10 tháng tuổi trên tay.

Thật không may cho Loretta Marshall, đứa trẻ trông không giống cha nó, cũng chẳng giống mẹ nó.

Nó có thể là con của bất kỳ người nào.

Như thể đọc được ý nghĩ của Jennifer lúc đó, Roger Davis nói với ban hội thẩm:

- Thưa quý ông, quý bà, xin các vị hãy nhìn hai mẹ con họ ngồi kia. Chà? Cháu bé đó là con ai? Các vị đã nhìn thấy bị cáo. Nếu có ai tại phòng xử này chỉ ra một nét nào giống nhau giữa bị cáo và đứa trẻ, thì tôi sẵn sàng bác bỏ. Đương nhiên, nếu bị cáo là cha của đứa trẻ thì phải có một nét nào đó chứng tỏ điều đó chứ. Một nét nào đó như mắt, mũi, cằm chẳng hạn. Nét giống đó ở đâu? Chẳng hề có. Và chỉ vì một lý do đơn giản: Bị cáo không phải là cha của đứa trẻ. Không, tôi e rằng điều hôm nay chúng ta thấy ở đây chỉ là một thí dụ cổ điển về một người đàn bà buông thả, do cầu thả mà mang thai, rồi cố tìm xem ai là người có khả năng nhất bao cấp tài chính cho cô ta.

Ông ta hạ giọng:

- Nhưng chúng ta ở đây không phải là để phán xét cô gái này Loretta Marshall muốn làm gì thì làm với cuộc sống riêng tư của mình. Ngay cả việc cô ta là giáo viên, và có thể ảnh hưởng đến nhân cách của học sinh, cũng không phải là điều tôi quan tâm chính ở đây. Tôi không phải đến đây để lên lớp về đạo đức; tôi đến đây chỉ để bảo vệ quyền lợi của một người vô tội.

Jennifer chăm chú nhìn ban hội thẩm và cô thất vọng cảm thấy tất cả mọi người đều ngả về phía Curtis Randall. Jennifer vẫn tin Loretta Marshall. Chỉ cần đứa trẻ kia trông giống cha nó thôi? Roger Davis quả nói đúng. Giữa người đàn ông và đứa trẻ không hề có nét nào giống nhau. Và Davis đã làm cho ban hội thẩm hoàn toàn tin mình.

Jennifer gọi Curtis Randall lên làm chứng. Cô biết đây là cơ hội duy nhất cô có thể gỡ lại tổn hại mà Davis gây ra, là cơ hội cuối cùng để chuyển đổi tình thế. Cô xem xét người ngồi ở ghế nhân chứng trong một lát.

- Ông đã có vợ bao giờ chưa, ông Randall?

- Có. Vợ tôi chết trong một đám cháy. - Ngay lập tức đã có thể cảm thấy một niềm thương cảm trong ban hội thẩm.

Kệ! Jennifer nhanh chóng tiếp tục hỏi:

- Ông không bao giờ đi bước nữa à?

- Không. Tôi rất yêu vợ, và tôi...

- Thế ông không có con với bà vợ cũ của ông ư?

- Không. Thật không may, vợ tôi đã không có khả năng.

Jennifer chỉ tay về phía đứa trẻ: Thế thì Melani là đứa con duy nhất của ông.

- Phản đối!

- Trật tự. Luật sư của bên nguyên hiểu rõ điều này.

- Xin lỗi, thưa quý tòa. Tôi buột miệng mà thôi.

Jennifer quay sang Curtis Randall.

- Ông có yêu trẻ em không?

- Có chứ, tôi rất yêu trẻ.

- Ông là chủ tịch Ủy ban điều hành công ty của riêng ông, có phải không ông Randall?

- Vâng.
 - Thế ông không bao giờ mong có một đứa con trai để rồi nó sẽ mang tên ông ư?
 - Tôi nghĩ rằng đàn ông ai mà chả mong như vậy!
 - Thế giá như Melani là con trai...
 - Phản đối!
 - Trật tự. - Viên chánh án quay sang Jennifer – Cô Parker, tôi sẽ phải nhắc cô một lần nữa đừng làm như vậy.
 - Xin lỗi, thưa quý tòa - Jennifer quay sang Curtis Randall - Ông Randall, ông có thói quen đưa phụ nữ lạ đến các khách sạn ông ở phải không?
- Curtis Randall bối rối liếm môi dưới:
- Không, không...
 - Thế không phải là lúc đầu ông gặp Loretta Marshall ở một tiệm rượu rồi đưa cô ta đến khách sạn?
- Y lại lấy lưỡi liếm môi.
- Vâng, thưa cô. Nhưng chẳng qua đó chỉ là chuyện tình dục mà thôi.
- Jennifer nhìn y:
- Ông nói “chỉ là chuyện tình dục” như thế ông cho rằng chuyện tình dục là cái gì đó bẩn thỉu lắm.
 - Không, thưa cô. – Lưỡi y lại làm việc.
- Jennifer ngẩng nhìn cái lưỡi bị cáo và lấy làm thích thú, trong lúc y lấy lưỡi liếm môi. Bỗng nhiên cô cảm thấy một tia hy vọng bất ngờ, rõ rệt. Lúc này, cô biết mình phải làm gì. Cô cần phải dồn y. Nhưng cô cũng phải biết dừng quá vội để đến mức ban hội thẩm mất cảm tình với mình...
- Ông đã có quan hệ với bao nhiêu phụ nữ ông tìm được ở các quán rượu?
- Roger Davis đứng bật dậy.
- Không được, thưa quý tòa. Tôi phản đối kiểu hỏi này. Người đàn bà duy nhất dính dáng đến vụ này là Loretta Marshall. Chúng tôi đã nói rằng bị cáo có ăn nằm với cô ta. Ngoài điều đó ra, đời tư của ông ta không có quan hệ gì tới phòng xử hôm nay.
 - Tôi phản đối, thưa quý tòa. Nếu bị cáo là loại đàn ông...
 - Trật tự. Yêu cầu cô Parker thôi chất vấn kiểu đó đi.
- Jennifer nhún vai:
- Vâng, thưa quý tòa. - Nàng quay sang Curtis Randall. - Bây giờ ta quay lại cái đêm ông gặp Loretta Marshall ở quán rượu. Đó là quán rượu loại gì vậy?
 - Tôi... tôi cũng chẳng biết nữa. Trước đó tôi chưa từng bao giờ ở đó.
 - Có phải quán rượu dành cho người độc thân hay không?
 - Tôi không biết nữa?
 - À thế thì có thể báo cho ông biết, đó là quán Play Pen, nó là quán dành cho những người độc thân, là nơi đàn ông, đàn bà đến để tìm bạn tình. Có phải ông đến đó cũng vì lý do đó không, ông Randall?
- Curtis Randall lại bắt đầu lấy lưỡi liếm môi.
- Có thể như vậy, tôi không nhớ nữa.
 - Ông không nhớ à? - Giọng Jennifer châm biếm.
 - Thế ông có nhớ ngày ông gặp Loretta Marshall lần đầu ở quán đó không?

- Không, tôi không thể nhớ chính xác được.

- Thế thì để tôi nhắc cho ông nhớ.

Jennifer bước lại gần bàn dành cho bên nguyên và bắt đầu xem xét một số giấy tờ. Nàng viết vội một mảnh giấy như thể đang ghi ngày tháng, rồi nàng đưa tờ giấy cho Ken Bailey. Anh ngắm nghía mẫu giấy, vẻ mặt ngỡ ngàng.

Jennifer quay trở lại chỗ dành cho nhân chứng:

- Hôm đó là ngày 18 tháng Giêng, ông Randall ạ.

Từ khoe mắt, nàng có thể nhìn thấy Ken Bailey rời phòng xử.

- Có thể như vậy. Như tôi đã nói, tôi không nhớ lắm.

Trong 15 phút sau đó, Jennifer tiếp tục hỏi Curtis Randall. Đó là những câu chất vấn nhẹ nhàng, lộn xộn, Roger Davis cũng không ngắt lời, vì ông thấy Jennifer cũng chẳng gây được ấn tượng gì với ban hội thẩm. Những người này đã bắt đầu tỏ vẻ chán.

Jennifer tiếp tục nói, mắt vẫn để ý tìm Ken Bailey.

Đang dở chừng câu hỏi, Jennifer thấy anh vội vã bước vào phòng xử, tay cầm một bọc gì đó.

Jennifer quay sang viên chánh án:

- Thưa quý tòa. Tôi có thể xin phép được nghỉ 15 phút không?

Viên chánh án nhìn đồng hồ treo trên tường. - Đã đến giờ ăn trưa rồi, tòa sẽ tạm dừng cho đến 1 giờ rưỡi.

Đến một giờ rưỡi, phiên tòa lại họp. Jennifer bố trí để Loretta Marshall ngồi gần bàn hội thẩm, đưa bé ngồi trong lòng cô ta.

Viên chánh án nói:

- Ông Randall, ông còn đang tiếp tục làm nhân chứng. Không cần phải thề nữa. Xin mời ông lên bục.

Jennifer chăm chú theo dõi khi Curtis Randall ngồi vào chỗ dành cho nhân chứng. Nàng tiến lại gần y và hỏi:

- Ông Randall, ông có bao nhiêu con ngoài giá thú?

Roger Davis đứng bật dậy:

- Phản đối? Thật là trắng trợn, thưa quý tòa. Tôi không cho phép ai xúc phạm khách hàng của tôi.

Viên chánh án nói:

- Đồng ý! - ông ta quay sang Jennifer. - Cô Parker, tôi đã nói với cô...

Jennifer nhũn nhặn nói:

- Thưa quý tòa, tôi xin lỗi.

Cô nhìn Curtis Randall và hiểu điều cô mong muốn đã được thực hiện. Y liên tục liếm môi. Jennifer quay sang Loretta Marshall và đứa bé. Đứa bé cũng đang lấy lưỡi liếm môi. Jennifer chậm rãi bước lại gần đứa bé và dừng lại một lúc lâu trước mặt đứa bé, để thu hút sự chú ý của ban hội thẩm.

- Xin các vị hãy nhìn đứa trẻ này, - nàng nhẹ nhàng nói.

Tất cả quay sang chăm chú nhìn Melani, cái lưỡi tí xíu hồng hồng của nó đang liếm môi dưới.

Jennifer quay lại và bước lại gần bàn nhân chứng. Và xin các vị hãy nhìn ông này.

Mười hai đôi mắt quay sang phía Curtis Randall. Y đang lấy lưỡi liếm môi dưới liên tục, và bỗng nhiên sự tương đồng không còn là một điều lảm lẩn nữa. Và chẳng còn ai nhớ tới việc Loretta Marshall đã ngủ với hàng tá đàn ông khác. Cũng chẳng ai nhớ rằng Curtis Randall là trụ cột của cộng đồng xã hội.

Jennifer nói một cách đau xót.

- Đây là một người đàn ông có địa vị và có tiền của... Một người được tất cả mọi người trọng vọng. Nhưng tôi chỉ muốn hỏi các vị một câu: Loại người nào mà lại nỡ từ chối không nhận đứa con của chính mình?

Ban hội thẩm ra ngoài hội ý gần một giờ, sau đó quay lại tuyên án bị cáo. Loretta Marshall sẽ được nhận hai trăm ngàn đôla tiền mặt và mỗi tháng hai ngàn đôla để nuôi con.

Sau khi tuyên án, Roger Davis tiến lại gần Jennifer, mặt đỏ vì tức giận:

- Cô làm gì với đứa bé đấy?

- Ông muốn nói gì cơ?

Roger Davis lưỡng lự, thiếu tự tin:

- Cái vụ liếm môi ấy. Chính cái đó làm xiêu lòng ban hội thẩm, khi họ trông thấy cảnh đứa bé liếm môi như vậy. Cô có thể giải thích cho tôi biết được không?

- Thực ra, - Jennifer trả lời một cách ngạo nghễ. Tôi có thể giải thích được. Cái đó được gọi là di truyền học đấy.

Và cô quay đi.

Trên đường về văn phòng, Jennifer và Ken Bailey vứt cái chai đựng nước xirô ngô vào sọt rác.

Chú thích:

(1) Nhân vật trong tiểu thuyết cùng tên của nữ văn sĩ Anh C. Bronte (1816 - 1855)

(2) Cách gọi một cách miệt thị người Bắc Mỹ.

16. Chương 16

Adam Warner hiểu ngay từ đầu rằng anh đã sai lầm trong việc cưới Mary Beth làm vợ. Anh đã vội vàng và lý tưởng quá. Anh muốn che chở cho cô gái trẻ có vẻ như đang bị lạc lõng, yếu đuối giữa cuộc đời.

Anh không hề muốn làm tổn thương tình cảm của Mary Beth, nhưng Adam quá yêu Jennifer. Anh cần có người để trao đổi tâm tình, và anh quyết định chọn Steward Needham. Steward bao giờ cũng tỏ ra thông cảm với anh. Anh ta chắc sẽ hiểu hoàn cảnh của Adam.

Cuộc gặp giữa Adam và Steward diễn ra hoàn toàn khác với dự định của Adam. Khi Adam bước vào phòng làm việc của Steward Needham, Needham nói:

- Đúng lúc lắm. Tôi vừa nói chuyện qua điện thoại với Ủy ban bầu cử. Họ sẽ chính thức yêu cầu anh ra tranh cử vào Thượng nghị viện Mỹ đấy. Anh sẽ được Đảng ủng hộ tuyệt đối.

- Tôi ư? Thế thì hay quá, - Adam nói.

- Anh bạn ạ, chúng ta sẽ có nhiều việc phải làm đấy. Chúng ta phải bắt tay vào tổ chức mọi việc. Tôi sẽ tổ chức một ban quyền góp tiền. Tôi nghĩ có lẽ chúng ta sẽ bắt đầu từ chỗ này...

Suốt hai giờ đồng hồ sau đó, họ thảo luận kế hoạch vận động bầu cử.

Cuối cùng, Adam nói:

- Steward ạ, tôi có chuyện riêng muốn bàn với anh.

-Ồ, tôi có cuộc hẹn với khách hàng. Tôi bị muộn mất rồi Adam ạ?

Và Adam bỗng cảm thấy hình như Steward Needham hiểu hết cái gì đang diễn ra trong tâm trí anh.

Adam hẹn gặp Jennifer để đi ăn trưa ở một tiệm ăn ở Bờ Tây. Cô chờ anh ở bàn cuối trong góc phòng. Adam bước vào phòng, tràn đầy sinh lực và qua nét mặt của anh, Jennifer hiểu đã có điều gì đó xảy ra.

- Anh có tin cho em đây, - Adam nói với cô. - Anh được yêu cầu tranh cử ghế nghị sĩ Mỹ.
- Ôi, Adam! - Jennifer đột nhiên sinh động hẳn lên. - Tuyệt diệu quá! Anh sẽ là một nghị sĩ tuyệt diệu?
- Cuộc tranh cử sẽ ác liệt lắm đây: New York là một bang khó xơi lắm.
- Không sao hết. Không ai có thể cản anh được.

Và Jennifer biết điều đó là sự thật. Adam thông minh và dũng cảm. Nếu anh tin ở điều gì đó, anh sẽ chiến đấu đến cùng. Như đã có lần anh đấu tranh vì cô. Jennifer cầm tay anh và nói:

- Em thực sự tự hào vì anh, anh yêu ạ.
- Thôi thôi anh đã trúng cử đâu. Em mới chỉ nghe thấy anh nói toàn chuyện vớ vẩn thôi.
- Điều đó chẳng hề ngăn cản em tự hào vì anh. Em yêu anh lắm, Adam.
- Anh cũng vậy.

Adam định nói với Jennifer câu chuyện anh suýt trao đổi với Steward Needham, nhưng rồi lại thôi. Anh sẽ chờ đến lúc tình hình sáng sủa hơn.

- Khi nào thì anh bắt đầu cuộc vận động?
- Họ yêu cầu anh tuyên bố vào cuộc ngay bây giờ. Toàn đảng nhất trí ủng hộ anh.
- Thật là tuyệt diệu!

Có một điều không hề tuyệt diệu chút nào đang ẩn náu nơi nào đó trong tâm trí Jennifer. Điều này cô không muốn nói ra, nhưng cô có linh tính chẳng chóng thì chầy sẽ phải đương đầu với nó. Cô muốn Adam thắng cuộc, nhưng cuộc chạy đua vào thượng nghị viện như thanh gươm Damocles treo trên đầu cô. Nếu Adam đắc cử cô sẽ mất anh. Anh sẽ tranh cử với chính sách cải tổ và trong cuộc đời anh sẽ không có chỗ cho bất kỳ bê bối nào. Anh là người có gia đình và việc anh có nhân tình sẽ là quả bom chính trị làm tiêu tan sự nghiệp của anh.

Đêm hôm đó, lần đầu tiên từ khi yêu Adam, Jennifer bị mất ngủ. Cô thao thức vật vã cho đến sáng.

Cynthia nói:

- Có điện thoại gọi chị. Lại cái ông từ sao Hỏa.

Jennifer lơ đãng nhìn Cynthia.

- Chị có nhớ không, cái người nói cho ta biết về vụ nhà thương điên ấy.

Jennifer đã hoàn toàn quên người đó. Rõ ràng anh ta cần được chữa bệnh thần kinh.

- Hãy bảo anh ta... Cô thở dài. - Thôi vậy. Để chị nói với anh ta. - Cô nhắc ông nghe. - Jennifer Parker đây.

Giọng nói quen thuộc vang lên:

- Cô đã kiểm tra lại điều tôi nói với cô chưa?
- Tôi chưa có dịp. - Cô chợt nhớ là đã vứt đi mẫu giấy ghi địa chỉ. - Tôi cũng muốn giúp ông. Ông có thể cho biết quý danh?
- Không được. - Anh ta thì thầm - Họ sẽ theo dõi tôi mất. Nhờ cô kiểm tra lại cho. Tên người đó là Helen Cooper. Long Island.
- Tôi có thể giới thiệu cho ông một bác sĩ....

Đầu kia máy đã bị bỏ xuống.

Jennifer ngồi suy nghĩ một lúc, rồi cho gọi Ken Bailey vào.

- Có gì vậy sếp?

- Cũng không có gì đâu. Mấy lần rồi có một người nào đó hình như hơi tâm thần gọi điện cho tôi, mà cứ nhất định không chịu cho biết tên. Anh xem có thể tìm hiểu gì về một người phụ nữ tên là Helen Cooper. Bà này chắc có một điền trang lớn ở Long Island.

- Bây giờ bà ta ở đâu?

- Hoặc ở một nhà thương điên nào đó hoặc ở sao Hỏa.

Hai giờ sau, Ken Bailey bước vào và báo một tin bất ngờ:

- Người từ sao Hỏa của cô đã xuống trái đất rồi. Có một Helen Cooper ở nhà thương điên Hethers ở Westchester.

- Có đúng vậy không? - Cô hỏi nhưng khi thấy vẻ mặt tự ái của Ken Bailey, cô vội chữa. - Tôi không định nói vậy đâu.

Cô chưa gặp một nhân viên điều tra nào giỏi hơn Ken. Anh không bao giờ nói điều gì mà anh còn chưa cảm thấy chắc chắn, và cũng chưa bao giờ anh bị nhầm lẫn.

Sao chúng ta lại quan tâm tiểu thư này đến như vậy? Ken hỏi.

- Có người nghĩ rằng chị ta bị đưa vào nhà thương điên. Tôi muốn anh kiểm tra lại nguồn gốc của chị ta. Tôi muốn biết gia đình chị ta ra sao.

Sáng hôm sau ở trên bàn cô đã có sẵn mọi thông tin. Helen Cooper là bà quả phụ thừa kế ở người chồng quá cố một tài sản trị giá bốn triệu đôla. Con gái bà ta lấy người quản gia làm chồng, và sáu tháng sau ngày cưới cô dâu chú rể ra tòa kiện bà mẹ là tâm thần và đòi tài sản phải do họ quản lý. Họ tìm ra được ba bác sĩ khoa thần kinh. Ba ông này chứng minh rằng Helen Cooper có bệnh thần kinh, bởi vậy tòa buộc bà phải vào bệnh viện tâm thần để chữa bệnh.

Jennifer đọc xong và ngược nhìn Ken Bailey.

- Nghe có vẻ khó tin nhỉ?

- Khó tin? Có thể quên nó đi được rồi. Cô định làm gì với nó?

Thực là một câu hỏi khó trả lời. Jennifer không gặp được chính khách hàng. Nếu bà Cooper bị gia đình nhốt một chỗ, chắc chắn chẳng ai muốn cô can thiệp vào chuyện này, còn bản thân bà Cooper đã bị coi là tâm thần, bà sẽ không thể thuê cô bào chữa được. Nhưng chuyện này cũng hấp dẫn. Jennifer hiểu một điều: dù có khách hàng hay không, cô cũng sẽ không chịu đứng ngoài và xem người khác bị lừa vào nhà thương điên.

- Tôi sẽ đến thăm bà Cooper, - Jennifer quyết định.

Nhà thương điên Heathers nằm ở một vùng rừng đồi rộng lớn, chung quanh có rào kín, chỉ có một lối vào duy nhất đã có người canh gác. Jennifer chưa muốn cho gia đình bà Cooper biết ý định của mình, bởi thế trước đó cô đã thăm dò bằng điện thoại đến các nơi, cuối cùng, tìm được người có quan hệ với nhà điều dưỡng này. Người này đã thu xếp để cô đến thăm bà Cooper.

Giám đốc viện điều dưỡng, bà Franklin, là một phụ nữ có khuôn mặt khắc khổ, thiếu niềm nở. Nhìn bà ta, Jennifer nhớ đến nhân vật bà Danvers trong "Rebecca"(1)

- Nghiêm khắc mà nói, - bà Franklin thở hít vào, - Lẽ ra tôi không được phép cho bà gặp bà Cooper. Nhưng thôi, hãy coi cuộc đi thăm này là không chính thức, tôi sẽ không ghi vào sổ.

- Xin cảm ơn bà?

- Tôi sẽ cho người dẫn bà ta đến.

Helen Cooper mảnh dẻ, hấp dẫn dù bà đã ở tuổi gần 70. Đôi mắt xanh của bà sinh động, thông minh, đáng điệu uyển chuyển như thể bà đang tiếp Jennifer tại nhà riêng.

- Em đến thăm tôi thật là tốt quá! - bà Cooper nói, - Nhưng tôi chưa rõ lắm em đến để làm gì?

- Tôi là luật sư, bà Cooper ạ. Hai lần có người nào đó không xưng tên gọi điện cho tôi nói rằng bà ở đây nhưng bà không bị bệnh.

Bà Cooper mỉm cười dịu dàng.

- Chắc đây là Albert.

- Albert?

- Anh ấy là người giúp việc của tôi suốt 25 năm qua. Khi Dorothy con gái tôi lấy chồng, nó thả anh ta ra.
- Bà thờ dài. - Tội nghiệp Albert. Anh ấy thực là thuộc về một thế giới khác của những ngày xa xưa. Có lẽ ở một khía cạnh nào đó, tôi cũng vậy. Em ạ, em còn trẻ quá có lẽ em không hiểu được mọi việc đã thay đổi đến thế nào. Em có biết bây giờ người ta thiếu gì không? Sự tử tế. Nó đã bị thay thế rồi, bằng lòng tham.

Jennifer hỏi khẽ:

- Con gái bà ư?

Đôi mắt Cooper trở nên buồn bã.

- Tôi không buộc tội Dorothy. Tại chồng nó đấy! Chồng nó không phải là một người hấp dẫn lắm, ít nhất là về mặt đạo đức. Còn con gái tôi thì lại không được hấp dẫn lắm về mặt hình thức. Thành Hebert lấy Dorothy vì tiền và khi nó phát hiện ra toàn bộ điền trang thuộc quyền thừa kế của tôi, nó không hài lòng.

- Anh ta có nói điều đó với bà không?

- Ồ, có. Con rể tôi rất hay nói về vấn đề này. Nó bảo tôi hãy trao quyền thừa kế cho con gái tôi chứ không phải chờ đến lúc qua đời. Giá như tôi tin được nó thì tôi đã sẵn lòng. Nhưng tôi biết điều gì sẽ xảy ra nếu tất cả số của cải này lọt vào tay nó.

- Có bao giờ bà có tiền sử bệnh thần kinh chưa, bà Cooper?

Helen Cooper nhìn Jennifer và uể oải nói:

- Theo các bác sĩ, tôi đã bị mắc chứng hoang tưởng và tâm thần phân liệt.

Jennifer thì lại thấy cô chưa bao giờ tiếp xúc với một người nào tỉnh táo hơn bà trong đời.

- Bà có biết rằng đã có ba bác sĩ chứng nhận bà bị thần kinh không?

- Bất động sản của gia đình Cooper trị giá 4 triệu đô la, cô Parker ạ. Với khoản tiền ấy người ta có thể thao túng nhiều bác sĩ đấy cơ. Sợ cô đang phí thời gian. Con rể tôi hiện nay kiểm soát số bất động sản đó. Nó sẽ chẳng bao giờ để tôi rời khỏi đây đâu.

- Tôi sẽ gặp con rể bà.

Khu tháp Plaza nằm ở phố 72 Đông, một trong những khu nhà ở đẹp nhất New York. Helen Cooper đã sống ở đó. Bây giờ tám biển trên cửa đã đổi thành:

- Ông bà Hebert Hawthorne.

Jennifer đã gọi điện trước cho người con gái, Dorothy và khi cô đến nơi cả Dorothy với chồng cô ta đang chờ cô. Bà Helen Cooper đã nhận xét đúng về con gái, cô ta không có vẻ hấp dẫn. Trái lại với vóc người gầy gò, vụng về trông cô ta thật tẻ ngắt. Chồng cô ta Hebert hơn Dorothy ít nhất 20 tuổi.

- Mời cô vào. - Ông ta nói rút qua kẽ răng.

Ông ta đi theo Jennifer từ ngoài đưa vào phòng khách rộng thênh thang, trên tường treo đầy tranh của các danh họa Pháp và Hà Lan. Hawthorne nói cụt lủn với Jennifer:

- Nào, cô hãy cho biết cô muốn gì đi?

Jennifer quay sang cô gái:

- Tôi muốn nói chuyện về mẹ cô.

- Chuyện gì cơ?

- Bà ấy bắt đầu có triệu chứng điên từ bao giờ?

- Bà ấy...

Herbert Hawthorne ngắt lời:

- Ngay sau khi tôi và Dorothy làm lễ cưới. Bà già không chịu nổi tôi.

“Đó chính là triệu chứng của sự tỉnh táo”, Jennifer nghĩ.

- Tôi đã đọc các bản chuẩn đoán của các bác sĩ. - Jennifer nói - Có vẻ không khách quan lắm.

- Cô định ngụ ý gì thế. Ông ta hỏi giọng gây gổ.

- Tôi muốn nói các bản chuẩn đoán đó không đưa ra được những tiêu chuẩn mà theo đó xã hội có thể xác nhận là bệnh tâm thần. Quyết định của họ phần lớn được đưa ra, dựa trên những gì mà ông và vợ ông nói với họ. Về thái độ của bà Cooper.

- Thế là thế nào?

- Thế nghĩa là các chứng cứ chưa có gì rõ ràng cả. Ba bác sĩ khác có thể đưa ra những chuẩn đoán hoàn toàn trái ngược.

- Này, nghe đây, - Herbert Hawthorne nói. - Tôi không biết cô có ý đồ gì, nhưng bà già đó đúng là bị tâm thần. Các bác sĩ nói như vậy và tòa án cũng quyết định như vậy.

- Tôi đã đọc biên bản của phiên tòa. - Jennifer đáp. - tòa gợi ý là vụ này cần được kiểm tra lại theo định kỳ.

Khuôn mặt Herbert Hawthorne lộ vẻ căng thẳng.

- Cô nói là có thể họ sẽ thả bà già ra hả?

- Họ sẽ để bà ấy ra. - Jennifer đáp. - Tôi sẽ lo liệu việc đó?

- Khoan đã! Thế này là cái quái quỷ gì vậy?

- Đó là điều mà tôi sẽ khám phá. - Jennifer quay sang cô con gái bà chủ.

- Tôi đã kiểm tra hồ sơ bệnh lý của mẹ cô. Chẳng có tiền sử gì về bệnh tâm thần cả. Bà ấy....

Herbert Hawthorne ngắt lời:

- Điều đó chẳng có ý nghĩa mẹ gì cả. Những triệu chứng có thể xuất hiện rất nhanh. Bà ta...

- Hơn nữa, - Jennifer tiếp tục nói với Dorothy, - Tôi đã kiểm tra về những hoạt động xã hội của mẹ cô trước khi vợ chồng cô đẩy bà ấy vào nhà thương điên. Bà có một cuộc sống hoàn toàn bình thường.

- Tôi cóc thềm biết cô hoặc bất cứ ai nói gì. Bà ta hoàn toàn điên, - Herbert Hawthorne gào lên.

Jennifer quay sang quan sát ông ta một lúc. Có phải ông đã đòi bà Cooper phải trao cho mình bất động sản của bà ấy phải không?

- Thế thì có liên quan cóc gì đến cô nào?

- Đó chính là điều mà tôi quan tâm đấy. Tôi nghĩ buổi nói chuyện hôm nay chấm dứt được rồi đấy. - Jennifer bước ra cửa.

Herbert Hawthorne xông tới chắn đường cô.

- Khoan hẵng, sao tự dưng cô lại chõ mũi vào chuyện của người khác? Cô định kiếm chác chút ít tiền chứ gì? Được thôi, tôi hiểu. Tôi sẽ đưa cô ngay lập tức vài nghìn đô la và cô hãy thôi không can thiệp nữa chứ?

- Xin lỗi - Jennifer đáp. - Không có chuyện mặc cả ở đây - Cô nghĩ cô sẽ kiếm được nhiều hơn từ mẹ già đó?

- Không, - Jennifer nói. Cô nhìn thẳng vào mắt ông ta. - Tôi làm vụ này không phải vì tiền!

Phải mất đến sáu tuần nghe điều trần và các kết luận của bác sĩ tâm thần, lại gặp bốn cơ quan khác nhau của bang, Jennifer đã thành công. Các bác sĩ tâm thần của phía cô đã xem xét lại cùng với những chứng cứ

xác đáng. Chánh án đã đảo ngược kết luận trước đó của mình và Helen Cooper được ra khỏi nhà thương điên, và được khôi phục quyền kiểm soát bất động sản của mình.

Ngay buổi sáng đầu tiên được tự do bà Cooper đã gọi điện cho Jennifer.

- Tôi muốn mời em ăn trưa tại phố Hai Mốt.

Jennifer nhìn vào sổ ghi chương trình của mình. Cô bận cả ngày. Nhưng cô biết là mình cần gặp bà.

- Em sẽ đến đó. - Cô nói.

Giọng bà Helen Cooper lộ vẻ sung sướng.

- Chúng ta sẽ uống mừng một chút!

Bữa ăn trên thật là tuyệt. Bà Cooper quả là một bà chủ rất mến khách và rõ ràng bà là người rất quen thuộc ở cửa hàng này.

Sau khi họ uống cà phê tráng miệng, bà nói với Jennifer.

- Tôi rất cảm ơn em, em gái yêu dấu ạ. Tôi không biết em sẽ đòi tôi trả tiền công bao nhiêu, nhưng ngoài tiền công tôi còn muốn tặng em thêm nữa.

- Tiền công của em đủ cao rồi ạ.

Bà Cooper lắc đầu:

- Không hề gì. - Bà cúi xuống nói thầm vào tai Jennifer. - Tôi sẽ tặng em bang Wyoming.

Chú thích:

(1) Tiểu thuyết của nhà văn nữ người Anh Daphne du Maurier.

17. Chương 17

Trang đầu tờ Thời báo New York có hai bài báo đáng quan tâm, đăng cạnh nhau.

Một bài thông báo về việc Jennifer Parker đã cãi cho một phụ nữ bị buộc tội giết chồng được tha bổng. Bài kia về việc Adam Warner đang tranh cử vào Thượng nghị viện Mỹ.

Jennifer đọc đi đọc lại bài báo về Adam. Bài báo viết về tiểu sử của anh, kể về thời kỳ anh là phi công trong chiến tranh Việt Nam và thông báo việc anh đã nhận được Bội tinh bay giỏi vì sự dũng cảm. Bài báo là một sự tán dương cao độ, và đã trích lời nhiều người nổi tiếng nói rằng Adam Warner sẽ là niềm tin đối với Thượng nghị viện Mỹ và đối với đất nước. Cuối bài báo, đã có những lời nói bóng gió là nếu Adam thắng lợi trong cuộc vận động tranh cử Thượng nghị sĩ, đó sẽ là bậc thang để anh có thể tiếp tục tranh cử chức tổng thống Mỹ.

Tại trang trại của Antonio Granelli ở bang New Jersey. Michael Moretti và Antonio Granelli đang ăn sáng. Michael đang đọc bài báo viết về Jennifer Parker.

Y ngước mắt lên nhìn bố vợ và nói:

- Bố này, cô ta lại được rồi.

Antonio Granelli xúc một miếng trứng chần nước sôi và hỏi:

- Ai lại được gì cơ?

- Cô luật sư Jennifer Parker ấy. Cô ta là một thiên tài.

Antonio Granelli cau mày.

- Tao không thích việc có một mụ luật sư làm việc cho chúng ta. Đàn bà thường yếu đuối. Người ta không bao giờ biết họ sẽ làm điều quái quỷ gì?

Michael nói một cách thận trọng:

- Bố nói đúng đấy, nhiều phụ nữ như vậy bố ạ.

Phản đối bố vợ y chẳng được lợi lộc gì cho bản thân. Chừng nào Antonio Granelli còn sống, ông ta rất nguy hiểm, nhưng quan sát ông lúc này, Michael biết rằng y sẽ không phải đợi lâu nữa. Ông già đã bị một loạt cơn đột quỵ nhẹ và tay ông luôn run rẩy ông rất khó khăn khi nói chuyện và phải dùng gậy chống khi đi lại. Da dẻ ông tựa như miếng vẩy đồi mồi. Mọi thứ dịch trong người ông như đã bị hút cạn. Ông già này, người đứng đầu danh sách tội phạm của Cục điều tra liên bang, giờ đây là một con hổ không có răng. Tên tuổi ông đã mang đến nỗi khủng khiếp cho bao tên mafia, và nỗi căm ghét trong tâm can những người vợ goá của chúng. Nhưng giờ đây chỉ có một số rất ít người thấy được Antonio Granelli. Ông đã giấu mình sau Michael, Thomas Colfax và một số ít những kẻ khác mà ông tin cậy. Michael vẫn chưa được thăng chức trở thành người đứng đầu gia đình, nhưng đó chỉ là vấn đề thời gian.

Lucchese “Da nâu 3 ngón” là thủ lĩnh mạnh nhất trong số 5 thủ lĩnh mafia ở miền đông, sau đó là Antomo Granelli, và chẳng bao lâu nữa là... Michael có thể kiên nhẫn chịu được. Y đã trải qua một chặng đường rất dài kể từ khi còn trông như đứa trẻ vênh vác có khuôn mặt thơ ngây. Y đã đứng trước mặt những “Don” chính tại New York, và cầm một mảnh giấy đang cháy trong tay và thề:

- Tôi sẽ bị đốt cháy như thế này nếu như tôi phản bội lại những bí mật của Cosa Nostra.

Lúc này, khi đang ngồi ăn sáng với ông già, Michael nói:

- Có thể chúng ta sẽ dùng cô Parker này cho những công việc nhỏ. Hãy thử xem cô ta làm thế nào.

Granelli nhún vai:

- Phải cẩn thận đấy, Mike ạ. Tao không muốn có người ngoài nhúng vào những bí mật của gia đình.

- Để mặc con gái quyết cô ta cho.

Michael đã gọi điện thoại vào chiều hôm đó.

Khi Cynthia thông báo là Michael Moretti đang gọi điện tới, một loạt những ký ức toàn là khó chịu ngay lập tức tràn ngập trong Jennifer. Cô không thể hình dung ra vì sao mà Michael Moretti có thể gọi điện cho cô.

Cô đã nhấc máy lên chỉ vì tò mò.

- Ông muốn điều gì vậy?

Sự gay gắt trong giọng nói của cô đã khiến cho Michael Moretti sửng sốt.

- Tôi muốn được gặp cô. Tôi nghĩ rằng cô và tôi cần gặp nói chuyện một chút.

- Về chuyện gì vậy, ông Moretti?

- Tôi không muốn thảo luận điều này qua điện thoại. Tôi có thể nói với cô điều này, cô Parker ạ, đó là điều mà có lẽ đáng được cô quan tâm.

Jennifer nói một cách điềm tĩnh:

- Tôi có thể nói với ông điều này, ông Moretti ạ. Không điều gì mà ông làm hay nói có thể đáng làm tôi quan tâm dù chỉ là nhỏ nhất!

Và cô dập máy.

Michael Moretti ngồi ở bàn nhìn chăm chăm vào máy điện thoại đang cầm lặng trong tay. Y cảm thấy sự xáo trộn bên trong, nhưng không phải là cơn giận dữ. Y không biết chắc đó là gì và cũng không biết là y có thích điều đó không. Y đã dùng đàn bà trong cả cuộc đời và về bề ngoài ngăm ngăm điển trai với sự nhàn tâm bẩm sinh của y, đã mang đến cho y những kẻ chung chăn gối nhiều ham muốn hơn là y có thể nhớ được.

Về cơ bản, Michael Moretti coi thường đàn bà. Họ quá mềm yếu. Họ không có tinh thần. Như Rosa chẳng hạn. Cô ta giống như một con chó nhỏ làm bất cứ việc gì người ta bảo, Michael thầm nghĩ. Cô ta giữ nhà cho mình, nấu ăn cho mình, ăn nằm với mình khi mình muốn, ngậm miệng lại khi mình quát cô ta.

Michael chưa hề biết người đàn bà nào có tinh thần, một người có lòng dũng cảm phản kháng y. Jennifer Parker cả gan đập máy điện thoại đối với y. Cô ta đã nói gì vậy nhỉ? “Không điều gì mà ông làm hay nói có thể đáng làm tôi quan tâm dù chỉ là nhỏ nhất”. Michael Moretti nghĩ về điều đó và tự mỉm cười. Cô ta đã nhầm.

Y sẽ cho cô ta biết cô ta đã nhầm như thế nào.

Y ngồi lại, nhớ xem trông cô ta như thế nào ở tòa án, nhớ lại khuôn mặt và cơ thể của cô ta. Bỗng nhiên y tự hỏi, liệu cô ta như thế nào trên giường ngủ nhỉ. Có lẽ như một ả mèo hoang chăng? Y bắt đầu nghĩ về cơ thể trần truồng của cô ta nằm dưới y và chống chọi lại y. Y nhắc điện thoại và quay một số nào đó.

Khi nghe giọng một cô gái trả lời, y nói “cởi quần áo sẵn đi. Tao đang trên đường đến đây”.

Trên đường trở về văn phòng sau bữa ăn trưa, khi Jennifer đang đi ngang qua Đại lộ số ba, cô suýt nữa bị một chiếc xe tải chệch phải. Người lái xe đạp mạnh phanh và phần sau chiếc xe tải trượt sang bên, vừa kịp tránh cô.

- Lạy chúa Giê su, thưa quý bà! - người lái xe hét lên - Sao bà không nhìn xem bà đi quái quỷ đâu vậy!

Jennifer không lắng nghe anh ta. Cô nhìn chăm chăm vào biển tên ở sau xe tải. Đó là Công ty ô tô quốc gia. Cô đứng đó nhìn rất lâu kể cả khi chiếc xe tải đã biến mất khỏi tầm mắt. Sau đó cô quay lại và nhanh chóng trở lại văn phòng.

- Ken có ở đây không? - Cô hỏi Cynthia.

- Có. Anh ấy đang ở trong phòng riêng.

- Cô đi vào tìm anh. - Ken này, anh có thể kiểm tra Công ty ô tô quốc gia không? Chúng ta cần có danh sách tất cả những trường hợp xảy ra tai nạn do xe tải của công ty gây ra trong 5 năm qua.

- Điều đó sẽ phải mất một thời gian đấy.

- Hãy sử dụng hệ thống Lexis. - Đó là máy vi tính về pháp lý quốc gia.

- Em có thể nói cho anh biết có chuyện gì vậy?

- Em vẫn chưa chắc lắm. Ken à. Đó chỉ là linh cảm thôi. Em sẽ cho anh biết nếu có kết quả gì đó.

Cô đã bỏ qua điều gì đó trong vụ án Connie Garrett, một cô gái đáng yêu cụt cả tứ chi mà vận mệnh buộc cô ta sống quãng đời còn lại một cách dị thường. Người lái xe có thể có lý lịch trong sạch, nhưng còn những chiếc xe tải thì sao? Có lẽ rồi cuộc thì ai đó cũng phải chịu trách nhiệm pháp lý chứ?

Sáng hôm sau Ken Bailey đặt bản báo cáo trước mặt Jennifer.

- Không rõ em đang theo đuổi thứ quái quỷ gì, nhưng dường như em đã vớ bở đấy. Công ty ô tô quốc gia đã gây ra 15 tai nạn trong vòng 5 năm qua và một vài chiếc xe tải của họ đã bị thu hồi.

Jennifer cảm thấy bắt đầu phấn chấn trong người.

- Vấn đề gì xảy ra vậy.

- Sự thiếu sót trong hệ thống phanh đã làm cho phần sau chiếc xe tải lắc ngang khi đạp mạnh phanh. Chính phần sau chiếc xe tải đã đâm phải Connie Garrett.

Jennifer triệu tập cuộc họp với Dan Martin, Ted Hams và Ken Bailey.

- Chúng ta sẽ đưa ra tòa vụ án Connie Garrett. - Jennifer thông báo.

Ted Harris nhìn cô chăm chăm qua cốc sữa anh đang uống.

- Đợi một chút, Jennifer, tôi đã kiểm tra rồi. Cô ta đã bị thất bại trong việc kháng án. Chúng ta sẽ bị động chạm bởi nguyên tắc Res Judicata.

- Nguyên tắc Res Judicata là gì vậy? - Ken Bailey hỏi.

Jennifer giải thích:

- Nó có nghĩa đối với các vụ án dân sự, cái điều tương tự như nguy hiểm gấp đôi đối với các vụ án hình sự. Các thủ tục kiện tụng dân sự cũng có giới hạn của nó.

Ted Harris nói thêm:

- Một khi sự phán quyết cuối cùng được đưa ra dựa trên lẽ phải trái của vụ án, nó chỉ có thể được đặt ra lại trong những trường hợp đặc biệt. Chúng ta không có cơ sở để đặt lại vụ án.

- Có chứ. Chúng ta sẽ đặt lại theo nguyên tắc “phát hiện”.

Nguyên tắc “phát hiện” nói: Sự hiểu biết chung về tất cả những yếu tố liên quan do hai bên tập hợp lại là cơ bản cho việc đưa kiện chính đáng.

Bên bị cáo giấu có là công ty ô tô quốc gia. Họ đã che giấu thông tin đối với luật sư của Connie Garrett.

Có một thiếu sót trong hệ thống phanh của xe vận tải do họ sản xuất và họ đã giở điều này ngoài hồ sơ vụ án.

Cô nhìn vào hai luật sư và nói:

- Đây là điều mà tôi nghĩ chúng ta nên làm...

Hai giờ sau, Jennifer ngồi trong phòng khách của Connie Garrett.

- Tôi muốn yêu cầu xử án lại. Tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ được trong vụ án.

- Không. Tôi không thể chịu được một vụ xét xử khác nữa đâu.

- Cô Connie này....

- Hãy nhìn tôi đây, Jennifer. Tôi là một kẻ dị dạng. Lần nào nhìn vào gương tôi cũng muốn tự tử. Cô biết vì sao tôi không làm không? - Giọng nói của cô ta lắng xuống. - Bởi vì tôi không thể làm được. Tôi không thể?

Jennifer ngồi đó, rung động. Sao mà cô đã quá vô tình như vậy nhỉ?

- Giả sử là tôi sẽ cố đạt cho được giải pháp không cần ra tòa thì sao? Tôi nghĩ rằng khi cho họ nghe về chứng cứ, họ sẽ sẵn sàng giải quyết mà không phải ra tòa.

Văn phòng của Maguire và Guthrie, những luật sư đại diện cho công ty ô tô quốc gia ở đầu Đại lộ số 5, trong một tòa nhà hiện đại xây bằng kính và crôm có vòi phun nước trước mặt. Jennifer tự giới thiệu ở bàn đón tiếp. Cô tiếp tân mời cô ngồi và 15 phút sau Jennifer được dẫn vào văn phòng của Patrick Maguire.

Ông ta là một thành viên lâu năm trong công ty, một người Ireland cứng rắn và ngoan cường có đôi mắt sắc sảo không bỏ qua bất cứ điều gì.

Ông ta mời Jennifer ngồi xuống ghế.

- Rất vui mừng được gặp thưa cô Parker. Cô đã trở nên có tiếng tăm trong thành phố rồi đấy.

- Tôi hy vọng không phải toàn tiếng xấu cả.

- Họ nói rằng cô rất cứng rắn. Trông cô không phải như vậy nhỉ.

- Tôi hy vọng là không thế.

- Cô dùng cà phê không? Hay một chút Wishky Ireland hảo hạng vậy nhé?

- Cho tôi cà phê, thưa ông.

Patrick Maguire bấm chuông và một cô thư ký mang vào hai cốc cà phê đặt trên khay bằng bạc rỗng.

Maguire nói:

- Tôi có thể làm điều gì cho cô đây?

- Tôi muốn nói về vụ án Connie Garrett.

- À ra vậy. Theo tôi biết thì cô ấy đã thua kiện và thua cả kháng cáo nữa. Theo tôi biết là...

Jennifer có thể đánh cược một mất một còn là Patrick Maguire thuộc lòng mọi chi tiết của vụ án ấy chứ.

- Tôi sẽ đưa ra hồ sơ để xét lại vụ án.

- Thật thế à? Trên cơ sở nào vậy? - Maguire hỏi một cách lịch sự.

Jennifer mở chiếc cặp da của cô và lấy ra bản tóm tắt mà cô đã chuẩn bị. Cô đưa nó cho ông ta.

- Tôi yêu cầu xét lại vụ án dựa trên việc không cho biết đầy đủ thông tin.

Maguire giở qua tài liệu, giữ vẻ điềm nhiên.

-Ồ thế đây, - Ông ta nói chuyện về hệ thống phanh - Ông biết việc đó chứ.

- Tất nhiên. - Ông ta gõ nhẹ ngón tay mập mập lên tập hồ sơ. - Cô Parker ạ, vấn đề này chẳng đưa cô đến đâu cả. Cô sẽ phải chứng minh rằng cũng chiếc xe tải liên quan đến tai nạn có hệ thống phanh khiếm khuyết. Có lẽ nó đã bị đại tu hàng chục lần rồi kể từ khi xảy ra tai nạn, bởi vậy không có cách nào chứng minh được tình trạng của xe lúc đó. - Ông ta đẩy tập hồ sơ lại cho cô - Cô chẳng kiện được rồi.

Jennifer nhăm nháp một chút cà phê.

- Những điều mà tôi sẽ làm là chứng tỏ rằng những chiếc xe tải đó có độ an toàn khá kém. Những cố gắng bình thường thôi lẽ ra cũng đủ làm cho khách hàng của ông biết rằng, những chiếc xe đó có khuyết tật.

Maguire nói thản nhiên:

- Cô định đề nghị điều gì vậy?

- Tôi có một khách hàng khoảng hơn 20 tuổi phải luôn ngồi trong phòng, nơi mà cô ta sẽ không bao giờ rời khỏi được trong quãng đời còn lại, bởi vì cô ta không còn chân tay nữa. Tôi muốn có một giải pháp có thể đền bù được chút ít cho nỗi thống khổ mà cô ta đang phải trải qua.

Patrick Maguire nhăm nháp chút cà phê của ông ta.

- Vậy cô muốn giải pháp như thế nào?

- Hai triệu đôla.

Ông ta cười mỉm:

- Đó là số tiền quá nhiều cho một người thua kiện.

- Nếu tôi đưa ra tòa, thưa ông Maguire, tôi hứa với ông rằng tôi sẽ được kiện. Và tôi được nhiều hơn thế nhiều. Nếu ông buộc chúng tôi phải kiện, chúng tôi sẽ đòi 5 triệu đôla.

Ông ta lại cười mỉm.

- Cô làm tôi hết cả hồn đấy. Cô uống thêm chút cà phê nhé?

- Không, cảm ơn, - Jennifer đứng dậy.

- Chờ một phút đã! Cô hãy ngồi xuống nào. Tôi đã nói không được đâu.

- Nhưng ông cũng không nói là được mà.

- Cô uống thêm chút cà phê đã. Chúng ta sẽ cùng bàn bạc. - Jennifer chợt nghĩ về Adam và cà phê Kenia.

- Hai triệu đôla quá nhiều đấy, cô Parker ạ.

Jennifer không nói gì cả.

- Bây giờ, nếu như chúng ta bàn về một con số nào đó ít hơn, tôi có thể.... - Ông ta phẩy tay ra hiệu.

Jennifer vẫn giữ yên lặng.

Cuối cùng Patrick Maguire nói:

- Cô thực sự muốn hai triệu đôla phải không?
- Tôi thực sự muốn 5 triệu cơ, thưa ông Maguire.
- Thôi được. Tôi cho rằng chúng ta có thể thu xếp được một việc gì đó chứ.

Thật là quá dễ dàng?

- Tôi phải đi London vào sáng mai, nhưng tôi sẽ quay lại vào tuần sau.
- Tôi muốn kết thúc vấn đề này. Tôi rất hoan nghênh nếu như ông có thể nói chuyện với khách hàng của ông càng sớm càng tốt. Tôi muốn gửi ngân phiếu cho khách hàng của tôi vào tuần sau.

Patrick Maguire gật đầu:

- Điều đó có thể được.

Trên suốt dọc đường về văn phòng, Jennifer tràn ngập cảm giác bồn chồn. Sao điều đó lại quá đơn giản vậy.

Đêm trên đường về nhà, Jennifer dừng lại ở một cửa hiệu thuốc. Khi bước ra và bắt đầu đi ngang qua phố, cô trông thấy Ken Bailey đi dạo cùng với một gã thanh niên đẹp trai tóc vàng. Jennifer ngáp ngừng, sau đó quay vào bên phố tránh khỏi bị nhìn thấy. Đời sống riêng tư của Ken là việc riêng của anh ta.

Vào hôm Jennifer dự định gặp Patrick Maguire, cô đã nhận được điện thoại của cô thư ký của ông ta.

- Ông Maguire yêu cầu tôi chuyển cho cô lời xin lỗi của ông, thưa cô Parker. Ông ấy sẽ bận họp suốt ngày hôm nay. Ông ấy sẽ vui lòng gặp cô vào thời gian nào thuận tiện cho cô trong ngày mai
- Tốt thôi, - Jennifer nói:
- Cảm ơn cô.

Cú điện thoại đã mang đến sự cảnh giác trong suy nghĩ của Jennifer. Bản năng của cô đã đúng. Patrick Maguire đang che giấu điều gì đó.

- Hãy gác lại mọi cuộc điện thoại cho tôi, - cô bảo Cynthia.

Cô nhốt mình trong phòng, đi đi lại lại, cố gắng nghĩ về mọi khía cạnh có thể có. Patrick Maguire đầu tiên đã nói với Jennifer là cô sẽ thua kiện. Sau đó không cần phải thuyết phục, ông ta đã đồng ý trả cho Connie Garrett hai triệu đô la. Jennifer nhớ lại cô đã lo lắng biết bao lúc đó. Kể từ khi đó, không thể tiếp xúc được với Patrick Maguire. Đầu tiên là đi London - nếu như ông ta thực sự đã đi London - và sau đó là các cuộc hội nghị, đã làm cho ông ta không đáp lại điện thoại, Jennifer gọi tới trong suốt tuần. Và bây giờ lại trì hoãn nữa.

- Nhưng vì sao vậy? Lý do duy nhất có lẽ là nếu như... Jennifer chợt dừng bước và nhắc điện thoại nội bộ gọi cho Dan Martin.

- Hãy kiểm tra ngày Connie Gariett bị tai nạn, được không Dan? Tôi muốn biết khi nào quy định về giới hạn thời gian hết.

Hai mươi phút sau, Dan Martin bước vào phòng Jennifer, mặt trắng bệch.

Chúng ta đã để bay mất rồi. Cảm giác của cô thật là đúng. Quy chế về giới hạn thời gian hết hạn ngày hôm nay.

Bỗng nhiên cô cảm thấy như xỉu đi.

- Không có nhầm lẫn gì đấy chứ?

- Không hề. Tôi xin lỗi, Jennifer ạ. Một trong chúng ta lẽ ra cần phải kiểm tra điều này trước. Điều... Điều này chưa hề xảy ra đối với tôi.

- Cả với tôi nữa. - Jennifer nhắc máy điện thoại và quay số. - Tôi xin gặp ông Patrick Maguire. Tôi là Jennifer Parker đây.

Cô đợi tưởng chừng như bất tận và sau đó cô nói vui vẻ trong máy:

- Xin chào ông Maguire. London ra sao? - Cô lắng nghe.

- Không, tôi chưa từng đến đó mà... À, quên khuấy đi có đến một trong những ngày vừa qua....

- Lý do tôi gọi điện cho ông, - cô nói một cách thần nhiên, - là tôi chỉ muốn nói về Connie Ganett. Như tôi đã nói chuyện với ông trước đây, cô ta thực sự không muốn ra tòa trừ phi cô buộc phải làm. Bởi thế nếu như chúng ta có thể giải quyết vấn đề đó hôm nay thì...

Patrick Maguire cười phá lên trong ống nghe. - Cố gắng tuyệt vời đấy, thưa cô Parker. Quy định về giới hạn thời gian hôm nay hết rồi, không ai sẽ kiện được ai cả. Nếu cô muốn hẹn ăn trưa lúc nào đó, thì chúng ta có thể nói chuyện về việc ngón tay định mệnh sẽ chỉ về ai vậy.

Jennifer cố gắng giữ cho nổi bật tức khỏi thoát ra giọng nói.

- Đó là một mảnh khoé khá thoải mái đấy, ông bạn ạ!

- Đây là một thế giới khá thoải mái mà, cô bạn ạ. - Patrick Maguire cười khùng khục.

- Không phải là cách ông chơi như thế nào mà là liệu ông có được hay không đấy, hiểu chưa?

- Cô cũng khá giỏi đấy, cô em ạ, nhưng tôi làm nghề này lâu hơn cô nhiều. Hãy nói với khách hàng của cô là tôi chúc lần sau may mắn hơn nhé.

Và ông ta bỏ máy.

Jennifer ngồi đó cầm điện thoại trong tay. Cô nghĩ về Connie Garrett đang ngồi ở nhà chờ đợi tin tức.

Đầu Jennifer bắt đầu căng ra và mồ hôi rỉ ra trên trán. Cô với tay vào ngăn bàn lấy viên aspirin và nhìn đồng hồ treo tường. Đã 4 giờ rồi. Họ chỉ còn một giờ để nộp hồ sơ cho nhân viên tòa án tối cao.

- Anh phải chuẩn bị hồ sơ mất ba lâu? - Jennifer hỏi Dan Martin, người đang đứng chịu trận cùng cô.

Anh ta nhìn theo mắt cô.

- Ít nhất là 3 giờ. Có thể là 4 giờ. Không còn cách nào khác.

Phải có cách nào chứ, Jennifer trầm nghĩ.

Jennifer nói:

- Công ty ô tô quốc gia có các chi nhánh ở khắp nước Mỹ chứ?

- Có đấy.

- Giờ mới chỉ là 1 giờ ở San Francisco. Chúng ta sẽ nộp hồ sơ kiện họ ở đó và sau đó đề nghị thay đổi địa điểm.

Dan Martin lắc đầu.

- Jennifer ạ, tất cả giấy tờ ở đây. Nếu như chúng ta có một công ty ở San Francisco và tóm tắt cho họ biết những điều ta cần, rồi họ viết lại giấy tờ mới thì không có cách nào mà họ có thể kịp thời hạn lúc 5 giờ.

Điều gì đó trong thâm tâm đã khiến cô không chịu từ bỏ.

- Thế ở Hawai là mấy giờ rồi?

- Mười một giờ sáng.

Cơn đau đầu của Jennifer biến mất như thể có phép màu nhiệm, cô nhảy lên khỏi ghế trong cơn phấn chấn.

- Rất cuộc là chính thế đó? Hãy tìm xem liệu công ty đó có kinh doanh ở đây không. Phải có nhà máy, văn phòng buôn bán, ga ra ô tô... hay gì chứ. Nếu có, chúng ta sẽ nộp hồ sơ kiện ở đây.

Dan Martin nhìn cô chăm chăm giây lát và sau đó mắt sáng lên. - Được rồi. - Anh ta đã vọt ra khỏi cửa.

Jennifer như thể vẫn còn nghe giọng nói tự mãn của Patrick Maguire trong điện thoại. Hãy nói với khách hàng của cô, chúc may mắn hơn lần sau.

Sẽ không bao giờ có lần sau đối với Connie Garrett. Phải là ngay bây giờ.

Ba mươi phút sau máy đàm thoại của Jennifer kêu và Dan Martin nói rất phấn khởi.

- Công ty ô tô quốc gia sản xuất trực lái xe ở trên đảo Oahu.

- Chúng ta bắt được họ rồi! Hãy liên hệ với công ty luật gia ở đó và yêu cầu họ nộp hồ sơ kiện ngay.

- Cô đã nghĩ tới công ty đặc biệt nào chưa?

- Chưa. Hãy chọn công ty nào đó trong danh sách của Martindale-Hubbell. Chỉ cần chắc chắn rằng họ sẽ đưa hồ sơ tại luật sư địa phương làm cho Công ty ô tô đó. Yêu cầu họ gọi điện lại cho chúng ta vào lúc giấy tờ được nộp. Tôi sẽ đợi tại đây trong văn phòng này.

- Tôi có thể làm gì nữa không?

- Cầu chúa đi.

Điện thoại từ Hawaii gọi tới vào lúc 10 giờ tối hôm đó Jennifer chớp lấy máy và nghe thấy một giọng nhỏ nhẹ nói.

- Tôi xin gặp cô Jennifer Parker.

- Tôi đang nói đây.

- Tôi là cô Sung thuộc công ty luật gia Gregg và Hoy ở Oahu. Chúng tôi muốn báo cho cô biết là, cách đây 15 phút chúng tôi đã nộp giấy tờ cô yêu cầu cho viên luật sư cho công ty ô tô quốc gia.

Jennifer thở dài nhẹ nhõm,

- Cảm ơn cô. Cảm ơn cô nhiều lắm.

Cynthia đưa một người tên là Joey la Guardia vào.

Jennifer chưa hề thấy người này từ trước đây. Anh ta đã gọi điện đến yêu cầu cô bào chữa cho anh ta trong một vụ kiện vì tội hành hung. Anh ta thấp bé, trông lực lưỡng và mặc bộ com-lê đắt tiền nhưng trông như thể được may đo cẩn thận cho một người khác vậy. Anh ta đeo một chiếc nhẫn kim cương to lớn trên ngón tay nhỏ bé.

La Guardia cười để lộ bộ răng vàng và nói:

- Tôi đến gặp cô vì tôi cần được giúp đỡ. Mọi người đều có thể phạm lỗi, phải không, thưa cô Parker. Bọn cớm đã chụp tôi bởi vì tôi đã đánh một vài người, nhưng tôi nghĩ là chúng được cử đi để săn bắt tôi, cô có biết không? Lỗi đi rất tồi và khi tôi thấy chúng đang đi về phía mình - Ô, chỗ đó là khu vực ngoại ô nguy hiểm cuối đường kia. Tôi đã tấn công chúng trước khi chúng có thể tấn công tôi.

Có điều gì đó trong phong cách của y làm Jennifer cảm thấy ghê gớm và giả dối. Y đang cố gắng hết sức để tranh thủ cảm tình. Y lôi ra một cuộn tiền lớn.

- Đây thưa cô. Một nghìn trước và thêm một nghìn nữa khi chúng ta ra tòa. Được chứ?

- Lịch làm việc của tôi kín cả trong vài tháng tới rồi. Tôi rất hân hạnh được tiến cử một vài luật sư khác cho ông vậy.

Y cố nài nỉ:

- Không. Tôi không muốn người nào khác. Cô là luật sư giỏi nhất mà.

- Đối với việc bị buộc tội hành hung thôi thì anh không cần luật sư giỏi nhất.

- Này, cô hãy nghe đây! - Y nói. - Tôi sẽ trả cô nhiều tiền hơn. - Giọng y pha chút tuyệt vọng. Hai ngàn trước và...

Jennifer ấn nút chuông dưới bàn và Cynthia bước vào.

- Dẫn ông La Guardia rời khỏi đây, Cynthia.

Joey La Guardia giận dữ nhìn Jennifer trong giây lát, nhặt nắm tiền lên và rút nhanh vào túi. Y bước ra khỏi văn phòng không nói lời nào. Jennifer ấn nút đàm thoại.

- Ken này, anh có thể đến đây một phút được không?

Ken Bailey mất chưa đến 30 phút để có được bản báo cáo đầy đủ về Joey La Guardia.

- Y có hồ sơ dài đến 1 dặm, - Anh nói với Jennifer.

- Y vào tù ra tội từ thừa 16 tuổi. - Anh nhìn qua mẫu giấy trong tay. - Y tạm được thả sau khi đã nộp tiền bảo lãnh. Y lại bị tóm cổ tuần trước về tội hành hung và bạo ngược. Y đã đánh hai ông già nợ tiền của tổ chức mafia.

Mọi việc bỗng nhiên ăn khớp với nhau:

- Joey La Guardia làm việc cho tổ chức mafia à?

- Y là một trong những kẻ thi hành lệnh cưỡng chế của Michael Moretti.

Jennifer tức ứ cổ.

- Anh kiểm số điện thoại của Michael Moretti cho em được không?

Năm phút sau, Jennifer nói chuyện với Moretti.

-Ồ đây là một niềm vui không mong đợi, thưa cô Parker. Tôi...

- Ông Moretti này, tôi không thích bị hối lộ đâu.

- Cô đang nói gì vậy?

- Hãy nghe tôi đây. Và nghe cho kỹ. Tôi không phải bị đưa ra bán đâu nhé. Không phải lúc này, không phải bất cứ lúc nào. Tôi sẽ không bào chữa cho ông hoặc bất kỳ ai làm việc cho ông. Tôi muốn ông hãy để tôi yên. Rõ chưa ông?

- Tôi có thể hỏi cô một câu được chứ?

- Hỏi đi.

- Cô sẽ đi ăn trưa với tôi chứ?

Jennifer dập ngay máy.

Giọng Cynthia vang lên trong máy đàm thoại.

- Một ông Patrick Maguire nào đó đến đây xin gặp chị, thưa chị Parker. Ông ta không hẹn trước nhưng ông ấy nói...

Jennifer mỉm cười một mình:

- Bảo ông ta đợi nhé.

Cô nhớ lại cuộc nói chuyện của họ trên máy điện thoại.

Không phải là cách ông chơi như thế nào mà là liệu ông có được hay không đấy, hiểu chưa? Cô cũng khá giỏi đấy, cô em ạ, nhưng tôi làm nghề này lâu hơn cô nhiều. Hãy nói với khách hàng của cô là tôi chúc lần sau may mắn hơn nhé!

Jennifer để Patrick Maguire đợi 5 phút và sau đó bấm máy gọi Cynthia.

- Cho ông Maguire vào nhé.

Phong thái vui vẻ của Patrick Maguire đã biến mất.

Ông ta đã bị lừa và ông rất giận dữ nhưng không hề muốn che giấu điều đó.

Ông đi về phía bàn của Jennifer và cúi kính:

- Cô làm phiền nhiều cho tôi nhiều quá đấy, cô bạn ạ!
- Thật vậy à, ông bạn?

Ông ta ngồi xuống không đợi được mời.

- Chúng ta hãy chấm dứt trò chơi đi. Tôi nhận được điện thoại của Tổng cố vấn pháp lý của Công ty ô tô quốc gia. Tôi đã đánh giá cô thấp. Khách hàng của tôi sẵn sàng đưa ra một giải pháp. - Ông ta cho tay vào túi lấy ra 1 phong bì và đưa cho Jennifer. Cô mở phong bì ra. Trong phong bì có tấm ngân đã chứng nhận đề tên Connie Garrett.

Tấm ngân phiếu giá trị 1 trăm nghìn đôla.

Jennifer rút tấm ngân lại phong bì và gửi trả Patrick Maguire.

- Thế này không đủ. Chúng tôi đang kiện đòi 5 triệu đôla cơ mà.

Maguire cười nhạo.

- Không, cô không làm được đâu. Bởi vì khách hàng của cô sẽ không ra hầu tòa. Tôi vừa mới đến thăm cô ấy. Không có cách nào cô lại có thể đưa cô ta ra phòng xử án được đâu. Cô ta khiếp sợ rồi và không có cô ta thì cô chẳng có cơ hội nào thắng cuộc hết.

Jennifer nói giận dữ:

- Ông không có quyền nói chuyện với Connie Garrett mà không có mặt của tôi.
- Tôi chỉ cố giúp mọi người thôi. Hãy cầm lấy tiền và biến đi cô bạn ạ.

Jennifer đứng bật dậy:

- Mời ông ra khỏi đây. Ông làm tôi muốn lộn mửa.

Patrick Maguire nhồm dậy.

- Tôi lại không biết là bụng cô có thể bị lộn mửa đấy. - Và ông ta bước ra cầm theo cái ngân phiếu.

Nhìn ông ta đi, Jennifer tự hỏi liệu cô có phạm sai lầm ghê gớm không. Cô nghĩ xem một trăm nghìn đôla có thể làm gì cho Connie Garrett. Nhưng thế chưa đủ. Không đủ cho những gì mà cô gái đó phải chịu đựng hàng ngày, trong suốt quãng đời còn lại của cô.

Jennifer biết rằng Patrick Maguire đã đúng về một điều. Không có mặt Connie Garrett trong phòng xử án thì không hy vọng gì là quan tòa sẽ phán quyết trả 5 triệu đôla. Lời nói không thể bao giờ thuyết phục được họ hiểu về sự khùng khiếp trong cuộc đời cô ấy.

Jennifer cần có tác động của sự có mặt của Connie Garrett trong phòng xử án, để ban hội thẩm phải ngày ngày nhìn cô ta; nhưng không có cách nào Jennifer có thể thuyết phục được cô gái trẻ đó ra hầu tòa. Cô phải tìm một giải pháp khác vậy.

Adam gọi điện tới.

- Anh xin lỗi không thể gọi em trước đây được, - Anh nói giọng xin lỗi. - Anh phải hội họp triển miên để tranh cử vào Thượng nghị viện và...
- Không sao cả, anh yêu ạ. Em hiểu. - Mình buộc phải hiểu, cô thầm nghĩ.
- Anh nhớ em nhiều lắm.
- Em cũng nhớ anh Adam ạ. - Anh sẽ không bao giờ biết em nhớ nhiều như thế nào đâu.
- Anh muốn gặp em.

Jennifer muốn hỏi ngay:

- Khi nào? - Nhưng cô lại cố đợi Adam nói tiếp.

- Anh phải đi thành phố Albany chiều nay. Anh sẽ gọi cho em khi trở lại.
- Được thôi. - Cô còn có thể nói gì nữa chứ. Cô cũng chẳng thể làm được gì cả.

Vào lúc 4 giờ sáng, Jennifer thức giấc bởi một giấc mơ khủng khiếp và cô biết rằng mình sẽ giành được 5 triệu đôla cho Connie Garrett.

Chú thích:

- (1) Tên gọi một tổ chức mafia, tiếng Ý có nghĩa là “Sự nghiệp chúng ta”.

18. Chương 18

- Chúng ta đã tổ chức hàng loạt bữa tiệc để gây quỹ trên khắp bang. Chúng ta sẽ chỉ tập trung vận động ở các thành phố lớn. Chúng ta sẽ cố vận động tranh cử thông qua một vài chương trình vô tuyến quốc gia như “Đối diện với quốc gia”, “Hôm nay” và “Gặp gỡ báo chí”. Chúng ta tính là có thể được...

- Adam này, anh đang lắng nghe đấy chứ?

Adam quay sang Steward Needham và ba người đàn ông khác trong phòng họp, đó là các chuyên gia hàng đầu của thông tin đại chúng. Needham đã bảo đảm như vậy đối với anh và nói:

- Vâng, tất nhiên, Steward.

Anh đang nghĩ về một điều khoản hoàn toàn khác. Về Jennifer. Anh muốn cô ở đây bên anh, chia sẻ sự nhộn nhịp của cuộc tranh cử, chia sẻ giây phút này, chia sẻ cuộc sống với anh.

Adam đã cố gắng vài lần thảo luận tình trạng của anh với Steward Needham, nhưng mỗi dịp đó ông ta đều chuyển sang chủ đề khác.

Adam ngồi đó nghĩ về Jennifer và Mary Beth. Anh biết rằng thật không công bằng khi so sánh họ với nhau, nhưng thật khó có thể không làm như vậy được.

Jennifer rất dễ gần. Cô quan tâm đến mọi thứ... Và làm cho mình thấy sống động. Mary Beth chỉ sống trong thế giới nhỏ bé của riêng cô ta.

Jennifer và mình có hàng nghìn điều chung. Mary Beth và mình chẳng có gì chung ngoài hôn nhân.

Mình yêu vẻ hóm hỉnh của Jennifer. Cô ấy biết cách tự cười mình. Mary Beth lúc nào cũng tỏ ra nghiêm trang.

Jennifer làm mình thấy trẻ lại. Mary Beth dường như già trước tuổi.

Jennifer luôn tự lập. Mary Beth chỉ dựa vào mình, bảo sao nghe vậy.

Đó là năm điểm khác nhau quan trọng giữa người đàn bà mình yêu và vợ mình.

Năm lý do vì sao mình không thể bỏ Mary Beth.

19. Chương 19

Vào một buổi sáng thứ tư đầu tháng tám, vụ xử Connie Garrett kiện công ty ô tô quốc gia bắt đầu. Bình thường, một vụ như vậy chỉ chiếm một hai dòng trên báo chí, nhưng vì Jennifer Parker đại diện cho bên nguyên đơn, nó được giới báo chí chú ý đặc biệt

Patrick Maguire ngồi ở bàn bị đơn, xung quanh là một đội trợ lý trong những bộ com-lê màu xám bảo thủ. Công việc lựa chọn đoàn hội thẩm bắt đầu. Maguire tỏ vẻ thản nhiên, thậm chí còn như thờ ơ nữa vì ông ta biết rằng Connie Garrett sẽ không xuất hiện ở tòa.

Cảnh một cô gái xinh đẹp bị cụt hết chân tay sẽ là một sức ép tình cảm rất mạnh đối với đoàn hội thẩm - nhưng cô ta sẽ không đến và do vậy không có sức ép nào hết.

Lần này, Maguire nghĩ, Jennifer Parker đã tự chuốc lấy thất bại.

Đoàn hội thẩm đã được lựa chọn xong và vụ án bắt đầu. Patrick Maguire đọc bài diễn văn mở đầu và Jennifer phải thừa nhận ông ta rất khôn ngoan. Ông ta nói rất dài về số phận bi thảm của cô gái trẻ đáng thương Connie Garrett, về những điều mà chính Jennifer định nói và bằng cách ấy dập tắt cơn lốc tình cảm mà cô định sử dụng để tấn công bên bị. Ông ta nói sang vụ tai nạn, nhấn mạnh đến việc Connie Garrett bị trượt chân trên băng, và người lái xe vận tải không có lỗi gì hết.

- Bên nguyên yêu cầu các vị, thưa quý ông quý bà; cho cô ta được hưởng một khoản tiền bồi thường là năm triệu đô la? - Maguire lắc đầu hoài nghi, - Năm triệu đô la? Các vị đã bao giờ nhìn thấy nhiều tiền như vậy chưa. Tôi thì chưa bao giờ. Hàng của chúng tôi có những khách hàng giàu có, nhưng tôi muốn nói để các vị biết trong suốt những năm tháng hành nghề luật của tôi, tôi chưa từng thấy một triệu đô la - thậm chí nửa triệu cũng chưa.

Ông ta có thể thấy qua khuôn mặt của các hội thẩm viên rằng họ cũng chưa từng thấy số tiền như vậy.

- Bên bị sẽ đưa tới đây các nhân chứng và họ sẽ nói cho các vị rõ tai nạn đó xảy ra như thế nào. Và đó đúng là một vụ tai nạn. Trước khi chúng ta kết thúc, chúng tôi cho các vị thấy Công ty ô tô quốc gia không có lỗi gì trong chuyện này. Các vị sẽ để ý thấy rằng người kiện, cô Connie Garrett không có mặt ở tòa hôm nay. Luật sư của cô ta đã báo cho chánh án Silverman rằng cô ta không đến được. Connie Garrett không có mặt trong phòng xử án này như cô ta đáng lẽ phải có mặt, nhưng tôi có thể nói cho các vị biết cô ta ở đâu. Ngay bây giờ khi tôi đang đứng đây nói chuyện với các vị, Connie Garrett đang ngồi nhà nhắm tính số tiền mà cô ta nghĩ các vị sẽ dành cho cô ta. Cô ta đang chờ điện thoại rẻo, và luật sư của cô ta báo rằng cô ta sẽ được bao nhiêu triệu đô la.

Các vị và tôi đều biết rằng khi có một vụ kiện tai nạn liên quan tới một công ty lớn - dù gián tiếp đến đâu nữa - lập tức sẽ có những người nói: công ty đó giàu có thế cơ mà. Họ có thể trả được. Hãy đòi một khoản tiền bồi thường thật lớn.

Patrick Maguire dừng lại.

- Connie Ganett không có mặt trong phòng xử án hôm nay vì cô ta không dám dấn mặt với các vị. Cô ta biết việc mình đang đòi hỏi là vô đạo lý. Được rồi, chúng ta sẽ không dành cho cô ta một xu nào để làm bài học cho những kẻ định làm như vậy trong tương lai. Một người phải chịu trách nhiệm về hành động của mình. Nếu các vị trượt chân trên một tầng băng ngoài phố, các vị không thể đổ lỗi cho ông anh lớn về điều đó. Và các vị cũng không nên cố đòi năm triệu đô la từ ông anh đó. Xin cảm ơn.

Ông ta quay lại để cúi chào Jennifer và bước về bàn bị đơn, ngồi xuống đó.

Jennifer đứng lên và tiến đến gần đoàn hội thẩm. Cô ngắm nhìn khuôn mặt họ, cố đánh giá ấn tượng mà Patrick Maguire gây ra cho họ.

- Đồng nghiệp đáng kính của tôi đã nói với các vị rằng Connie Garrett sẽ không có mặt tại phòng xử án trong thời gian xét xử. Điều đó đúng. - Jennifer chỉ tay về phía khoảng trống ở bàn nguyên đơn. - Đó là chỗ đáng lẽ Connie Garrett đang ngồi nếu cô ấy ở đây. Không phải trên chiếc ghế đó đâu. Cô sẽ ngồi trên một chiếc xe đẩy đặc biệt. Chiếc xe mà cô ta sống trên đó. Connie Garrett sẽ không có mặt trong phòng xử án này, nhưng trước khi phiên tòa kết thúc, các vị sẽ có cơ hội gặp gỡ và làm quen với cô ta như tôi đã từng làm.

Khuôn mặt Patrick Maguire chợt lộ vẻ lo lắng. Ông ta vươn sang nói thầm với một trợ lý của mình.

Jennifer vẫn tiếp tục:

- Tôi đã lắng nghe ngài Maguire hùng biện và tôi muốn nói là tôi thật sự xúc động. Tôi thấy tim mình ứa máu vì thương xót cái công ty có số vốn hàng tỷ đô la đó bị tấn công một cách ác độc bởi người phụ nữ hai mươi tư tuổi không chân tay này. Người phụ nữ đó hiện đang ngồi ở nhà nóng lòng chờ đợi cú điện thoại báo cho cô biết, cô ta sẽ trở nên giàu có. - Giọng Jennifer chợt hạ hẳn xuống. - Giàu có để làm gì? Để đi cửa hàng mua nhẫn kim cương cho bàn tay mà cô không có ư? Để mua giày nhảy cho cặp chân mà cô ta không có nốt ư? Để mua những bộ quần áo đẹp mà cô ta chẳng bao giờ mặc được ư? Hay mua một chiếc ô tô Rolls Royce để đến những bữa tiệc mà cô ấy không được mời? Hãy thử nghĩ xem cô ta sẽ được hưởng lạc thú gì với khoản tiền đó.

Jennifer nói rất nhỏ nhẹ và chân thành trong khi cặp mắt cô chậm rãi đảo qua các khuôn mặt của đoàn hội thẩm.

- Ngài Maguire chưa bao giờ thấy năm triệu đô la trong đời. Tôi cũng vậy. Nhưng tôi có thể nói với các vị điều này. Nếu tôi đưa cho bất kỳ ai trong số các vị năm triệu đô la tiền mặt ngay bây giờ, và để đổi lại tôi yêu cầu cắt cụt cả chân tay vị đó, tôi không nghĩ lúc đó năm triệu đô la đã là nhiều...

Luật pháp trong trường hợp này là rất rõ ràng, - Jennifer giải thích. - Trong vụ xử trước đây mà bên nguyên bị thua kiện, bên bị đã biết có khuyết tật trong hệ thống phanh của ô tô của họ nhưng đã giấu điều đó. Làm như vậy là trái với pháp luật. Đó là cơ sở của vụ án này. Theo một bản nghiên cứu gần đây của chính phủ, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tai nạn xe cộ liên quan tới bánh xe, hệ thống phanh và điều khiển. Nếu các vị lưu ý một chút đến những con số này...

Patrick Maguire xem xét thái độ của đoàn hội thẩm. Ông ta là một chuyên gia về việc đó. Và khi Jennifer tiếp tục nói đến những con số thống kê, Maguire có thể nhận thấy các thẩm phán bắt đầu phát ngáy với phiên tòa này. Phiên tòa không còn nói về một cô gái bị nạn nữa mà về ô tô, hệ thống phanh, khoảng cách an toàn và những thứ tương tự như vậy. Các thẩm phán đã mất chú ý.

Maguire liếc nhìn Jennifer và nghĩ, cô ta không thông minh như lời đồn, Maguire biết rằng nếu ông ta cãi cho Connie Garrett, ông ta sẽ bỏ qua những con số và những vấn đề kỹ thuật cơ khí, mà tập trung vào tình cảm của đoàn hội thẩm. Jennifer Parker lại làm hoàn toàn ngược lại.

Patrick Maguire lại ngồi ngả ra sau và tỏ vẻ thoải mái hơn.

Jennifer tiến đến gần bàn hội thẩm.

- Thưa ngài chánh án, xin phép tòa, tôi muốn đưa ra một tang vật.

- Tang vật gì vậy? - Chánh án Silverman hỏi.

- Khi phiên tòa này bắt đầu, tôi đã hứa với đoàn hội thẩm là sẽ giới thiệu họ với Connie Garrett. Vì cô ấy không thể tự đến đây được, tôi muốn cho phép giới thiệu một số hình ảnh của cô.

Chánh án Silverman nói, - Tôi không phản đối việc đó - Ông quay sang Patrick Maguire. - Luật sư cho bên bị có phản đối gì không?

Patrick Maguire đứng dậy, suy nghĩ thật nhanh Hình ảnh kiểu gì vậy?

Jennifer nói:

- Vài bức ảnh chụp Connie Garrett ở nhà ấy mà.

Patrick Maguire thật không muốn điều đó, nhưng dù sao thì những tấm ảnh của một cô gái tàn tật ngồi trong chiếc xe đẩy, cũng gây ít ấn tượng hơn là bản thân cô ta. Và cũng cần xem xét một lý do nữa: Nếu ông ta phản đối, ông ta sẽ mất sự thông cảm của đoàn hội thẩm.

Ông ta nói về rộng rãi:

- Được thôi, xin cô cho xem.

- Cảm ơn.

Jennifer quay sang Dan Martin và gật đầu. Hai người đàn ông từ hàng ghế cuối đẩy lên một màn ảnh di động và một chiếc máy quay phim rồi chuẩn bị chiếu.

Patrick Maguire đứng phắt dậy, ngạc nhiên.

- Chờ chút đã. Thế này là cái gì vậy?

Jennifer trả lời một cách ngây thơ:

- Đó là những bức ảnh mà ngài vừa đồng ý để tôi đưa ra đây.

Patrick Maguire đứng đó, giận sôi người, Jennifer chưa hề nói gì đến máy quay phim cả. Nhưng bây giờ thì đã quá muộn để phản đối rồi. Ông ta gạt đầu ra hiệu đồng ý và ngồi xuống.

Jennifer bố trí màn hình ở vị trí mà cả đoàn hội thẩm và chánh án Silverman đều có thể nhìn rõ.

- Chúng tôi có thể bắt đầu được chưa, thưa ngài chánh án?

Chánh án Silverman gạt đầu, và Jennifer bước tới chiếc máy chiếu 16mm, mở máy và hình ảnh bắt đầu hiện ra trên màn hình. Trong 30 phút sau đó không một tiếng động nào được nghe thấy trong phòng xử án.

Jennifer đã thuê một nhà quay phim chuyên nghiệp và một đạo diễn trẻ làm bộ phim này. Họ đã quay cảnh một ngày của Connie Garrett, và đó quả là một câu chuyện rùng rợn và trần trụi. Không cần phải tưởng tượng gì hết. Cuốn phim cho thấy cô gái trẻ cụt cả chân tay được nhấc ra khỏi giường vào buổi sáng, đưa vào nhà vệ sinh, được tắm rửa giống như một em bé mới đẻ được cho ăn, mặc quần áo... Jennifer đã xem bộ phim này nhiều lần, và giờ đây khi xem lại cô vẫn thấy cổ như nghẹn lại và nước mắt tràn đầy. Cô biết là đoàn hội thẩm và chánh án cũng có ấn tượng tương tự.

Khi cuốn phim kết thúc, Jennifer quay sang chánh án Silverman.

- Bên nguyên xin nghỉ.

Đoàn hội thẩm ra ngoài đã hơn 10 tiếng đồng hồ và mỗi tiếng trôi đi tinh thần Jennifer thêm sa sút. Cô đã chắc lời phán quyết sẽ được đưa ra ngay lập tức. Nếu họ cũng chịu ảnh hưởng của bộ phim như cô, có lẽ chỉ cần độ một hai tiếng là có thể kết luận vụ án được.

Khi đoàn hội thẩm ra ngoài, Patrick Maguire tức giận điên người, tin chắc là mình đã thua kiện và đã đánh giá Jennifer Parker quá thấp một lần nữa. Nhưng thời gian cứ trôi đi mà đoàn hội thẩm vẫn chưa quay lại Maguire lại bắt đầu hy vọng. Đoàn hội thẩm không cần phải mất nhiều thời gian đến thế để quyết định một vấn đề tình cảm như vậy. Chúng ta sẽ ổn cả thôi.

Họ càng tranh luận với nhau lâu, tình cảm của họ càng lắng xuống.

Gần nửa đêm, hội thẩm viên chính gửi một bức thư cho chánh án Silverman. Chánh án xem xét bức thư đó và nhìn lên.

- Xin mời cả hai luật sư đến gần bàn chánh án.

Khi Jennifer và Patrick Maguire đã đứng trước mặt ông, chánh án Silverman nói:

- Tôi muốn báo để hai vị biết điều này. Tôi vừa nhận được thông báo của đoàn hội thẩm. Họ hỏi, liệu họ có được phép dành cho Connie Garrett số tiền nhiều hơn khoản năm triệu đô la, mà luật sư của cô ta yêu cầu không?

Jennifer bỗng thấy choáng váng. Tim cô đập rộn lên. Cô quay sang nhìn Patrick Maguire. Trông ông ta mặt cắt không còn hạt máu.

- Và tôi đã nói với họ rằng, - Chánh án Silverman tiếp tục - Họ có quyền định ra bất cứ khoản tiền nào mà họ thấy là hợp lý.

Ba mươi phút sau đoàn hội thẩm trở lại phòng xử án.

Hội thẩm viên chính thông báo họ đồng ý với bên nguyên và cô ta được hưởng một khoản bồi thường là sáu triệu đô la.

Đó là khoản bồi thường thiệt hại cho cá nhân lớn nhất trong lịch sử bang New York.

20. Chương 20

Khi Jennifer bước vào văn phòng của mình buổi sáng hôm sau, cô thấy hàng xếp báo ngổn ngang trên bàn làm việc. Hình ảnh của cô được đăng trên trang nhất của tất cả các tờ báo đó. Một bó hoa hồng nhung tuyệt đẹp được cắm trong một chiếc bình hoa trên bàn. Jennifer mỉm cười. Adam đã có cả thời gian để gửi hoa tặng cô nữa.

Cô mở tấm thiệp chúc mừng. Bên trong ghi:

Xin chúc mừng.

Ký tên: Michael Moretti. Điện thoại nội bộ rung chuông và Cynthia nói:

- Ngài Adam muốn nói chuyện với chị.

Jennifer vội lấy ống nghe. Cô cố giữ giọng bình tĩnh:

- Chào anh yêu.

- Em lại thành công, thật tuyệt.

- Em gặp may thôi mà.

- Chính khách hàng của em mới là người gặp may vì có em là luật sư của họ. Chắc em thấy sung sướng lắm nhỉ!

Thắng kiện làm cô thấy thích thú. Ở bên Adam cô mới thấy sung sướng.

- Vâng ạ.

- Anh có một việc quan trọng muốn nói với em, - Adam tiếp tục.

- Em có thể đi uống với anh chiều nay được không?

Tim Jennifer như quặn lại. Chỉ có một điều Adam sẽ phải nói với cô: “Anh sẽ không bao giờ còn gặp cô nữa”.

- Vâng, vâng, tất nhiên là được rồi...

- Tại nhà hàng Mario lúc sáu giờ, được chứ?

- Vâng ạ.

Cô đưa bó hoa hồng cho Cynthia.

Adam đã chờ cô tại cửa hàng. Anh ngồi ở một chiếc bàn phía cuối phòng. Anh ấy chắc không lúng túng nếu mình lên cơn thần kinh đâu, Jennifer tự nhủ. Được rồi cô sẽ cố không khóc ít nhất là trước mặt Adam.

Nhìn qua khuôn mặt hốc hác của Adam cô có thể biết được điều gì đã xảy ra với anh và quyết định sẽ cố cư xử thật thoải mái.

Jennifer ngồi xuống và Adam cầm tay cô.

- Mary Beth đồng ý để anh ly dị cô ta, - Adam nói và Jennifer nhìn anh không chớp, lặng người đi một lát. Chính Mary Beth bắt đầu câu chuyện. Họ vừa về nhà sau một bữa ăn tối để quỳn tiền mà Adam là nhân vật chính. Buổi tối hôm đó rất thành công. Mary Beth im lặng suốt trên đường về nhà, trông cô có một vẻ căng thẳng kỳ lạ.

Adam nói:

- Anh nghĩ buổi tối hôm nay kết thúc rất tốt đẹp có phải vậy không?

- Vâng, Adam ạ.

Và cả hai không nói thêm gì nữa đến tận khi họ về tới nhà.

- Em có cần đội mũ ngủ không đấy. - Adam hỏi.

- Không cảm ơn anh. Có lẽ chúng ta cần nói chuyện với nhau một lát.

- Vậy à? Về chuyện gì vậy?

Cô nhìn anh và nói.

- Về quan hệ giữa anh và Jennifer Parker.

Điều đó thật giống như một cú đâm vào giữa mặt.

Adam choáng váng một lúc không biết nên nhận hay không.

- Em biết chuyện đó từ lâu rồi. Em chưa nói gì vì em còn muốn quyết định xem sẽ làm gì?

- Mary Beth, anh...

- Để em nói nốt hăng. Em biết rằng quan hệ giữa chúng ta không được tốt đẹp như mong muốn. Có lẽ em đã không là một người vợ tốt của anh.

- Không, em chẳng có lỗi gì hết. Anh...

- Khoan nào, Adam. Điều này thật khó xử cho em. Em đã quyết định. Em sẽ không cản đường anh nữa.

Anh nhìn cô ngạc nhiên:

- Anh không...

- Em quá yêu anh nên không muốn làm anh khổ. Trước mặt anh là một tương lai chính trị sáng lạn. Em không muốn có gì làm hỏng sự nghiệp của anh. Rõ ràng là em không làm cho anh hoàn toàn hạnh phúc. Nếu Jennifer Parker có thể làm anh hạnh phúc, em muốn anh có cô ấy.

Anh chợt thấy không tin vào tai mình nữa, dường như toàn bộ câu chuyện này diễn ra dưới nước vậy.

- Vậy còn em sẽ ra sao?

Mary Beth mỉm cười:

- Em sẽ ổn thôi, Adam ạ. Đừng lo cho em. Em đã có kế hoạch riêng rồi.

- Anh... anh không biết nói gì nữa.

- Chẳng cần phải nói gì đâu. Em đã nói cho cả em và anh. Nếu em cứ cố bám lấy anh và làm anh phát sầu, điều đó chẳng tốt đẹp gì cho chúng ta cả. Em chắc rằng Jennifer rất dễ thương, nếu không anh đã chẳng bị say mê như vậy.

Mary Beth bước lại gần và quàng vai anh:

- Đừng thiếu não như vậy, Adam. Điều em làm là điều tốt đẹp cho tất mọi người.

- Em thật là vĩ đại.

- Cảm ơn anh! - Cô vuốt ve khuôn mặt anh và mỉm cười. - Anh Adam yêu quý nhất đời của em. Em sẽ luôn luôn là một người bạn tốt của anh. Mãi mãi... - Rồi cô ngả đầu vào vai anh. Anh hầu như nghe không rõ giọng cô thì thào. - Đã quá lâu rồi anh chưa ôm em trong lòng phải không, Adam. Anh không cần phải nói anh yêu em, nhưng anh - anh có muốn ôm em một lần nữa và làm tình với em không? Lần cuối cùng với nhau mà?

Giờ đây Adam nhớ lại điều đó và nói với Jennifer.

- Ly dị là đề nghị của Mary Beth.

Adam tiếp tục nói, nhưng Jennifer không còn nghe được chữ nào nữa; mọi thứ vang lên như là một bản nhạc đối với cô. Cô cảm thấy mình đang trôi nổi và bay vút lên cao cô đã chuẩn bị để nghe Adam nói anh không thể gặp cô nữa. Vậy mà bây giờ! Niềm vui quá lớn làm cô không sao cảm nhận thấy hết. Cô biết

cảnh chia tay với Mary Beth đau đớn như thế nào đối với Adam, và lúc này cô thấy yêu anh hơn bao giờ hết. Cô thấy tảng đá chẹn ngực mình biến đâu mất và giờ đây cô có thể hít thở thoải mái được rồi.

Adam nói tiếp:

- Mary Beth cư xử thật là tuyệt vời. Cô ấy là một người đàn bà cao thượng. Cô ấy thấy vui mừng cho cả hai chúng mình.
- Thật là không thể tin được.
- Em không biết đâu. Từ lâu nay bọn anh sống giống như hai anh em hơn là một cặp vợ chồng. Anh chưa bao giờ nói điều này với em, nhưng... - anh ngập ngừng và thận trọng nói. - Mary Beth không có những nhu cầu nhục cảm mạnh mẽ đâu.
- Em biết.
- Cô ấy muốn gặp em.

Jennifer thấy lúng túng.

- Em nghĩ là em không làm được điều đó đâu Adam. Em thấy không ổn chút nào.
- Hãy tin anh.
- Nếu... nếu anh muốn vậy, tất nhiên rồi.
- Tốt, em yêu. Chúng ta sẽ đến vào giờ uống trà buổi sáng. Anh sẽ chờ em đến.

Jennifer nghĩ một lát.

- Có lẽ em đến một mình thì tốt hơn.

Sáng hôm sau, Jennifer lái xe đến nhà Adam. Đó là một buổi sáng yên tĩnh và không khí trong lành rất thích hợp cho một chuyến đi. Jennifer bật đài và cố quên đi sự hồi hộp vì cuộc gặp gỡ sắp tới.

Ngôi nhà của Adam làm theo kiểu cổ Hà Lan nằm bên sông Hudson, trên một thảm cỏ xanh. Jennifer lái xe lên dốc tới cửa ra vào. Cô bấm chuông và một phút sau một phụ nữ hấp dẫn trạc tuổi ba mươi ra mở cửa.

Cô cầm tay Jennifer và mỉm cười dịu dàng.

- Tôi là Mary Beth. Adam thật là không công bằng với cô Xin mời cô vào nhà.

Người vợ của Adam mặc một chiếc váy len dài, một chiếc áo lụa xẻ ngực để lộ cặp vú đã hơi chảy nhưng vẫn còn hấp dẫn. Mớ tóc vàng của chị ta được cuốn lên quanh đầu làm tăng vẻ hấp dẫn của cặp mắt xanh. Chuỗi ngọc trai quanh cổ của chị ta thật tuyệt vời. Trông chị ta toát lên vẻ quý phái cổ điển.

Nội thất của ngôi nhà rất dễ chịu với những căn phòng rộng đầy đồ cổ và những bức tranh nổi tiếng.

Một người phục vụ bưng ra phòng khách hai tách trà. Khi anh ta đã ra khỏi phòng, Mary Beth nói:

- Tôi chắc cô yêu Adam lắm.

Jennifer vụng về đáp:

- Thưa chị Warner, tôi muốn chị biết rằng cả hai chúng tôi đều không định...

Mary Beth Warner đặt một tay lên vai Jennifer:

- Cô không cần phải nói vậy. Tôi không biết Adam đã nói điều này với cô chưa, nhưng cuộc hôn nhân của chúng tôi được gìn giữ chỉ bằng sự lịch thiệp mà thôi. Adam và tôi biết nhau khi chúng tôi còn trẻ con. Tôi nghĩ là tôi đã yêu Adam lần đầu tiên tôi nhìn thấy anh ấy. Chúng tôi cũng đến những bữa tiệc, quen cùng những bạn bè và tôi cho rằng việc chúng tôi lấy nhau là chuyện đương nhiên. Đừng hiểu nhầm. Tôi vẫn rất yêu quý Adam và tôi chắc là anh ấy cũng vậy. Nhưng người ta luôn thay đổi, có phải vậy không nhỉ?

- Vâng.

Jennifer nhìn Mary Beth và lòng tràn ngập tình cảm biết ơn. Adam nói đúng, Mary Beth quả là một người đàn bà dễ thương.

- Tôi rất cảm ơn chị, - Jennifer nói.

- Và tôi cũng rất cảm ơn cô, - Mary Beth thú nhận.

Chị ta cười ngượng ngịu và nói:

- Cô thấy đấy, tôi cũng rất yêu Adam. Tôi muốn ly dị ngay nhưng tôi nghĩ vì tương lai của Adam, hãy chờ đến sau cuộc bầu cử đã.

Jennifer quá xúc động đến mức quên khuấy mất cả cuộc bầu cử.

Mary Beth nói tiếp:

- Dường như mọi người chắc là Adam sẽ trúng cử thượng nghị sĩ, và một cuộc ly dị bây giờ sẽ rất có hại cho anh ấy. Chỉ còn 6 tháng nữa là tới cuộc bầu cử và tôi nghĩ rằng sẽ tốt hơn cho anh ấy, nếu tôi trì hoãn việc ly dị. - Chị nhìn Jennifer. - Nhưng tha lỗi cho tôi - Như vậy có ổn cho cô không?

-Ồ không sao đâu, tất nhiên là nên thế rồi, - Jennifer nói.

Cô phải thay đổi hoàn toàn cách suy nghĩ của mình. Tương lai của cô giờ đây gắn chặt với Adam. Nếu anh trở thành thượng nghị sĩ, cô sẽ sống cùng anh ở thủ đô Washington. Điều đó có nghĩa là phải bỏ việc hành nghề luật ở đây, nhưng điều đó cũng chẳng có ý nghĩa gì hết. Chẳng có gì là quan trọng ngoài việc họ có thể ở bên nhau.

Jennifer nói:

- Adam sẽ là một thượng nghị sĩ tuyệt vời.

Mary Beth ngẩng đầu lên và mỉm cười.

- Cô em gái bé bỏng của tôi ạ, rồi anh ấy sẽ trở thành tổng thống nữa cơ.

Chuông điện thoại réo khi Jennifer vừa trở về căn hộ của mình. Đó là Adam gọi:

- Em thấy Mary Beth thế nào?

- Adam, chị ấy thật là tuyệt.

- Cô ấy cũng nói như vậy về em đấy.

- Mary Beth thật là hấp dẫn và dễ thương, đúng là một mệnh phụ.

- Em cũng vậy, em yêu ạ. Em muốn tổ chức cưới ở đâu nào?

- Khách sạn Times Square, mà em cũng chả cần biết nữa. Nhưng em cho rằng chúng ta phải từ từ hẵng.

- Vậy chúng ta còn phải chờ đợi gì nữa chứ?

- Chờ đến sau kỳ bầu cử. Sự nghiệp của anh là quan trọng. Một cuộc ly dị lúc này là có hại cho anh đấy.

- Đời tư của anh...

- Sẽ trở thành sự chú ý của dư luận đấy. Chúng ta không được làm gì ảnh hưởng đến cơ hội đắc cử của anh. Chúng ta có thể chờ thêm 6 tháng nữa.

- Anh chả muốn chờ đợi một chút nào cả.

- Em cũng vậy, anh yêu ạ, - Jennifer mỉm cười - mà chúng ta cũng có phải thật sự đợi lâu nhỉ?

21. Chương 21

Jennifer và Adam ăn trưa cùng nhau hầu như hàng ngày và tuần một hai lần anh ngủ lại ở nhà cô. Họ cần phải thận trọng hơn bao giờ hết vì chiến dịch vận động tranh cử của Adam đã thật sự bắt đầu, và anh đang trở thành một nhân vật nổi tiếng trong cả nước. Anh đọc diễn văn tại các buổi hội họp chính trị, các bữa ăn tối quyên tiền và những ý kiến của anh về các vấn đề quốc gia được trích dẫn ngày càng nhiều hơn trên báo chí.

Adam và Steward Needham lại cùng uống trà buổi sáng như thường lệ.

- Tôi thấy cậu trên chương trình “Hôm nay” của ti vi sáng nay. Cừ lắm, Adam ạ. Cậu trả lời thật gãy gọn và sắc bén. Tôi biết thế nào họ cũng mời cậu nữa.

- Steward, tôi rất ghét làm những trò như vậy. Tôi thấy mình như một thằng cha diễn viên chết tiệt nào đó đang biểu diễn vậy?

Steward gật đầu thông cảm.

- Đó chính là điều mà các nhà chính trị vẫn làm: là diễn viên. Đóng một vai nào đó, làm những gì mà dư luận thích. Thật là kinh khủng nếu các nhà chính trị - thế nào nhỉ - Cư xử hoàn toàn theo ý mình, thì đất nước này sẽ trở nên chế độ quân chủ mất.

- Tôi không thích việc ra tranh cử lại trở thành một cuộc đua tranh về tính cách cá nhân.

Steward Needham mỉm cười:

- Hãy cảm ơn Chúa việc cậu có tính cách. Càng ngày tỉ lệ người ủng hộ cậu càng cao. - Ông ta ngừng lời để rót thêm chè - Hãy tin tôi, đây mới chỉ là sự khởi đầu. Đầu tiên hãy trở thành thượng nghị sĩ đã rồi sau đó sẽ là mục tiêu số một. Không gì có thể cản cậu đâu. - Ông ta nhấp thêm một ngụm trà. - Trừ khi cậu làm một vài chuyện điên rồ thì không kể.

Adam ngược lên nhìn ông ta:

- Chú nói vậy có ý gì thế?

Steward Needham cẩn thận lấy khăn lau mép:

- Đối thủ của cậu là một thằng cha láu cá lắm đấy.

Tớ đánh cuộc rằng bây giờ hấn đang xem xét đời cậu dưới ống kính hiển vi đấy. Chắc hấn sẽ không tìm ra điểm yếu nào chứ?

-Ồ không đâu, Adam nói một cách máy móc.

- Tốt, - Steward Needham tán thưởng. - À này, Mary Beth độ này thế nào?

Jennifer và Adam nghỉ cuối tuần ở một ngôi nhà ngoại thành, mà một người bạn của Adam đã cho anh mượn. Không khí ở đó thật trong sạch và hơi lạnh, báo hiệu mùa đông đang đến. Họ nghỉ ngơi thật thoải mái.

Ban ngày họ đi bộ, chơi bài và trò chuyện.

Họ đọc cẩn thận tất cả các tờ báo xuất bản chủ nhật.

Các cuộc thăm dò ý kiến đều cho thấy số người ủng hộ

Adam ngày càng tăng. Họ thích phong độ của anh, vẻ chân thật, thông minh và thẳng thắn của anh. Người ta bắt đầu so sánh anh với John Kennedy.

Adam nằm soài trước lò sưởi ngắm nhìn ánh lửa hắt lên khuôn mặt Jennifer.

- Em có thích làm vợ của tổng thống không?

- Xin lỗi, em đã yêu một thượng nghị sĩ mất rồi.

- Em có thất vọng nếu anh không trúng cử không, Jennifer

- Không, lý do duy nhất làm em thích điều đó là vì anh muốn thế.
- Nếu anh thắng, chúng ta sẽ đến sống ở Washinon đấy.
- Nếu chúng ta ở bên nhau, chẳng còn gì khác phải bận tâm cả.
- Thế còn việc hành nghề luật của em thì sao?

Jennifer cười:

- Em vừa nghe nói ở Washington cũng có luật sư đấy.
 - Thế nếu anh muốn em bỏ nghề thì sao?
 - Em sẽ bỏ.
 - Nói vậy chứ anh đâu muốn vậy. Em là một luật sư quá giỏi đấy.
 - Em chỉ quan tâm đến việc được ở bên anh thôi. Em yêu anh lắm, Adam ạ
- Anh vỗ nhẹ vào mái tóc nâu thẫm mềm mại của cô.
- Anh cũng yêu em như thế.

Họ lên giường và sau đó ngủ thiếp đi.

Họ trở về New York vào tối chủ nhật. Họ lấy xe ô tô của Jennifer ở chỗ gửi xe và Adam quay về nhà.

Jennifer trở về căn hộ của cô ở New York.

Công việc của Jennifer giờ đây nhiều không thể tưởng tượng được. Nếu trước đây cô nghĩ mình bận thì bây giờ cô không còn thời gian để thở nữa. Cô cãi cho những công ty quốc tế vi phạm một số điều luật và bị bắt, những thượng nghị sĩ biển thủ công quỹ, những ngôi sao điện ảnh gặp rắc rối. Cô cãi cho chủ tịch nhà băng và những kẻ cướp nhà băng, cho các nhà chính trị và thủ lĩnh công đoàn. Tiền của đổ vào như nước chảy, nhưng điều đó không quan trọng đối với Jennifer. Cô trả lương cao và thưởng rất hậu cho các nhân viên của mình. Các công ty không còn đưa các luật sư hạng hai của họ ra cãi với Jennifer nữa, vì thế Jennifer phải đối chọi với những luật sư tài giỏi nhất thế giới.

Cô được kết nạp vào Hội các luật sư lãnh nghề của Mỹ và ngay cả Ken Bailey cũng sững sốt về việc đó.

- Chúa ơi! - anh nói, - Cô có biết rằng chỉ có một phần trăm luật sư của cả nước được vào hội đó không?
- Tôi chỉ làm người đàn bà tượng trưng trong Hội, - Jennifer cười.

Khi Jennifer cãi cho một ai đó ở Manhattan, cô có thể biết chắc rằng Robert Di Silva sẽ đích thân buộc tội hoặc cho trợ lý của ông ta làm việc đó. Lòng căm tức của ông ta đối với cô ngày càng tăng cùng với những thắng lợi mà cô đạt được.

Trong một vụ án mà Jennifer phải đối đầu với chương lý, Di Silva gọi hơn chục chuyên gia hàng đầu ra làm nhân chứng cho bên công tố.

Jennifer không yêu cầu một chuyên gia nào cả. Cô nói với đoàn hội thẩm:

- Nếu chúng ta muốn làm một con tàu vũ trụ hay đo khoảng cách đến một hành tinh xa xôi chúng ta cần đến những chuyên gia. Nhưng nếu chúng ta cần làm một việc thật sự quan trọng, chúng ta chỉ cần hơn chục người bình thường. Như tôi nhớ, người sáng lập ra đạo thiên chúa cũng làm như vậy.

Jennifer thắng kiện trong vụ đó.

Một trong những thủ thuật mà Jennifer thấy có hiệu quả là nói với đoàn hội thẩm:

- Tôi biết những từ như luật pháp hay phòng xử án có vẻ xa lạ đối với cuộc sống đời thường của các vị, nhưng khi các vị thôi không nghĩ về điều đó, tất cả những gì chúng ta làm ở đây chỉ liên quan đến những việc đúng sai mà những người bình thường như chúng ta làm. Hãy tạm quên chúng ta đang ở trong phòng xử án. Thử tưởng tượng như chúng ta đang ngồi uống trà trong phòng khách của nhà tôi, nói chuyện về những gì đã xảy ra đối với bị cáo đáng thương này.

Và trong tâm trí họ các hội thẩm viên cũng cho rằng họ đang ở trong phòng khách của Jennifer, bị tài hùng biện của cô làm mê hoặc.

Thủ thuật này được Jennifer sử dụng một cách hết sức thành công, cho đến một hôm khi cô cãi hộ một bị cáo bị Robert Di Silva buộc tội. Viên chủ tọa đứng lên và đọc bài diễn thuyết đầu trước đoàn hội thẩm.

- Thưa quý ông, quý bà, - Di Silva nói - Tôi muốn các vị tạm quên đi việc các vị đang ở tòa án. Tôi xin các vị hãy tưởng tượng rằng các vị đang ngồi trong phòng khách của tôi và nói chuyện gẫu về những việc khủng khiếp mà bị cáo ở đây đã làm.

Ken Bailey nhồm lên nói thầm vào tai Jennifer.

- Cô thấy thằng cha ấy nói gì chưa? Hắn đã ăn cắp thủ thuật của cô rồi đấy.

- Đừng lo chuyện ấy, - Jennifer thản nhiên đáp.

Khi đến lượt mình phát biểu, Jennifer nói với đoàn hội thẩm.

- Thưa quý ông, quý bà, tôi chưa từng được nghe điều gì quá quái hơn là nhận xét vừa rồi của ngài chủ tọa lý - Giọng cô run lên vì phấn uất. - Có lúc tôi tưởng như mình nghe lầm. Ông ta dám yêu cầu các vị quên đi các vị đang ở trong tòa án. Phòng xử án này là một trong những tài sản quốc gia quý báu nhất. Đó là cơ sở của nền tự do của chúng ta. Tự do của các vị, của tôi và của bị cáo nữa. Việc ngài chủ tọa lý khuyên các vị nên quên đi các vị đang ở đâu, quên đi những trách nhiệm mà các vị vừa tuyên thệ, tôi thấy vừa đáng ngạc nhiên vừa đáng trê trách. Tôi xin các vị, thưa quý ông, quý bà, hãy nhớ các vị đang ở đâu, hãy nhớ rằng tất cả chúng ta có mặt ở đây để bảo đảm công lý được thực hiện và bị cáo vô tội.

Các hội thẩm viên gật đầu đồng tình.

Jennifer liếc nhìn Robert Di Silva. Ông ta nhìn trừng trừng về phía trước căm tức.

Khách hàng của Jennifer được tha bổng.

Sau mỗi thắng lợi ở tòa án, luôn có bốn tá hoa hồng nhưng trên bàn làm việc của Jennifer và thiệp chúc mừng của Michael Moretti. Và lần nào Jennifer cũng xé tan những tấm bưu thiếp đó, còn hoa thì cho Cynthia. Những bông hoa hình như cũng có vẻ khêu gợi vì được hửi tới. Cuối cùng Jennifer gửi một bức thư ngắn cho Michael Moretti, yêu cầu hắn không gửi hoa đến cho cô nữa.

Khi Jennifer đến phòng làm việc sau khi vừa thắng một vụ kiện tiếp đó, trên bàn đã có năm tá hồng nhưng chờ cô.

22. Chương 22

Vụ cướp nhà băng trong một ngày mưa đem lại thêm danh tiếng cho Jennifer.

Cô biết đến bị cáo qua cha Ryan.

- Một người bạn của cha gặp chuyện lòi thôi - Ông mở đầu và cả hai cùng phá lên cười.

Người bạn đó hóa ra là Paul Richards, một khách vắng lai bị buộc tội cướp nhà băng số tiền 150 ngàn đô la. Một kẻ cướp đã vào ngân hàng trong chiếc áo mưa đen dài. Cổ áo được dựng lên để che lấp một phần khuôn mặt hắn ta. Khi đến quầy thu tiền hắn vung súng lên đe dọa và buộc cô thủ quỹ phải đưa cho hắn tất cả số tiền hiện có. Sau đó hắn chuồn ra một chiếc ô tô đang chờ sẵn ở ngoài. Một số nhân chứng đã thấy chiếc ô tô đó. Đó là một chiếc xe du lịch màu xanh nhưng biển số đã bị bịt che khuất.

Vì cướp nhà băng là tội phạm cỡ quốc gia, Cục điều tra liên bang đã tham gia vào vụ này. Họ đưa những dữ kiện vào máy điện tử trung tâm và máy đưa ra tên của Paul Richards.

Jennifer đến thăm ông ta tại nhà tù đảo Riker.

- Có chúa chứng giám, tôi không làm chuyện đó, - Paul Richards nói. Ông ta là một người đàn ông ngoài 50 tuổi, mặt đỏ, mắt xanh, quá già để có thể làm những chuyện như cướp nhà băng.

- Tôi không cần biết ông vô tội hay có tội, - Jennifer giải thích, - Nhưng tôi có một nguyên tắc như thế này. Tôi không cãi cho những khách hàng không nói thật mọi chuyện với tôi.

- Thề có linh hồn mẹ tôi, tôi không làm chuyện đó mà.

Đã từ lâu những lời thề thốt không còn gây được ấn tượng gì đối với Jennifer nữa. Các khách hàng đã lấy tính mệnh của các bà mẹ, người vợ, người yêu và con cái của họ ra thề. Nếu Chúa trời giúp họ thực hiện đúng những lời thề ấy, dân số sẽ bị suy giảm nghiêm trọng.

Jennifer hỏi:

- Thế ông cho rằng vì sao FBI bắt ông?

Paul Richards trả lời không chút ngập ngừng.

- Vì mười năm trước đây tôi có tham gia vào một vụ cướp nhà băng và đã ngu ngốc để bị bắt.

- Ông đã sử dụng một khẩu súng ngắn cưa nòng giấu dưới áo mưa à?

- Đúng vậy. Tôi chờ đến hôm trời mưa mới tấn công nhà băng.

- Nhưng ông không làm vụ vừa rồi chứ?

- Không, chắc mấy thằng chó đẻ nào đã bắt chước tôi đấy.

Phiên tòa sơ thẩm được tiến hành với sự có mặt của chánh án Fred Stevens, một con người rất khắc nghiệt. Người ta đồn rằng ông muốn tống tất cả các tội nhân ra một hòn đảo xa xôi và đẩy họ ở đó đến hết đời.

Chánh án Stevens tin rằng ai bị bắt về tội ăn cắp lần đầu sẽ bị chặt tay phải, và lần thứ hai sẽ bị chặt tay trái theo tục lệ Hồi giáo cổ. Đó là một vị chánh án khó chịu nhất đối với Jennifer. Cô cho gọi Ken Bailey đến.

- Ken, hãy nghiên cứu về đời tư của chánh án Stevens hộ tôi.

- Chánh án Stevens ấy à? Ông ta thẳng như nòng súng ấy. Ông ta....

- Tôi cũng biết như vậy nhưng cứ tìm hiểu đi.

Công tố viên liên bang tham dự vụ án này là một chuyên gia già tên là Carter Gifford.

- Cô sẽ xin cho hắn được gì? - Carter Gifford hỏi.

Jennifer nhìn ông ta với vẻ ngạc nhiên ngây thơ.

- Tất nhiên là xin cho anh ta được vô tội.

Ông ta phá lên cười chế giễu.

- Chánh án Stevens sẽ bác bỏ điều ấy ngay. Tôi cho rằng cô sẽ xin xét xử ở tòa chung thẩm.

- Ồ không đâu.

Gifford nhìn Jennifer một cách nghi ngờ.

- Cô muốn nói cô sẽ để cho chánh án quyết định số phận khách hàng của mình?

- Đúng vậy đấy ạ.

Gifford nhe răng cười.

- Tôi biết cô rồi sẽ phát điên đấy Jennifer ạ!

- Hợp chủng quốc Mỹ kiện Paul Richards. Bị cáo có mặt không?

Viên mô tòa đáp:

- Có, thưa ngài chánh án.
- Yêu cầu các luật sư đến gần bàn quan tòa và tự giới thiệu.

Jennifer và Carter Gifford đến gần bàn chánh án Stevens.

Jennifer Parker đại diện cho bị cáo.

- Carter Gifford đại diện cho chính phủ Hoa Kỳ.

Chánh án Stevens quay sang Jennifer và nói nhát gừng:

- Tôi biết rõ tiếng tăm của cô, cô Parker ạ. Vì thế tôi muốn nói với cô ngay lập tức là tôi không muốn để mất thời gian của tòa. Tôi sẽ không cho phép có sự trì hoãn nào hết. Ngay sau khi tòa xử sơ thẩm tôi sẽ yêu cầu đưa bị cáo ra xử chung thẩm. Chắc cô cũng muốn vậy và.

- Không đâu, thưa ngài chánh án.

Chánh án Stevens nhìn cô ngạc nhiên:

- Cô không yêu cầu xử chung thẩm.
- Thưa không, vì tôi nghĩ rằng không cần như vậy.

Carter Gifford nhìn cô chăm chăm.

- Cái gì cơ?
- Theo ý kiến của tôi, ngài không có đủ chứng cứ để đưa khách hàng của tôi ra tòa chung thẩm.

Carter Gifford gắt:

- Cô cần nghe những ý kiến khác nữa. - Ông ta quay sang chánh án Stevens: - Thưa ngài chánh án, chính phủ có những chứng cứ rất rõ ràng. Bị cáo đã bị kết tội về một vụ cướp y hệt như thể với cách thức hoàn toàn giống nhau. Máy tính điện tử của chúng tôi đã chọn hắn trong số 2000 người tình nghi. Chúng ta đã bắt được tên tội phạm và bên công tố không có lý do gì để không buộc tội hắn.

Chánh án Stevens quay sang Jennifer:

- Tòa nhận thấy đã có đủ chứng cứ cần thiết để đưa bị cáo ra tòa. Cô có nói thêm gì nữa không?
- Có, thưa ngài chánh án. Không có một nhân chứng nào có thể nhận diện đích xác Paul Richards. FBI cũng chưa tìm thấy khoản tiền bị mất. Trên thực tế, sự liên hệ duy nhất giữa bị cáo và tội phạm chính là trí tưởng tượng của công tố viên.

Chánh án Stevens nhìn Jennifer chăm chăm và nói với một giọng ngọt ngào dễ sợ:

- Thế còn máy tính điện tử thì sao?

Jennifer thở dài:

- Đó lại là một vấn đề khác, thưa ngài.

Chánh án Stevens xẵng giọng nói:

- Tất nhiên là như vậy rồi. Có thể đánh lừa được một nhân chứng sống nhưng khó có thể đánh lừa nổi máy tính điện tử.

Carter Gifford gật đầu tán thành:

- Hoàn toàn đúng như vậy, thưa ngài chánh án.

Jennifer quay sang nhìn ông ta.

- FBI sử dụng máy tính điện tử IBM 370/168 có phải không ạ?
- Đúng vậy. Đó là loại máy tính hiện đại nhất trên thế giới.

Chánh án Stevens hỏi Jennifer:

- Bên bị có định khiếu nại gì về độ tin cậy của máy tính không đấy?

- Hoàn toàn không, thưa ngài chánh án. Tôi đã mời đến đây một chuyên gia về máy tính, làm việc cho công ty sản xuất loại máy 370/168. Anh ta đã lập chương trình mà FBI sử dụng nó để tìm ra tên khách hàng của tôi.

- Anh ta đâu?

Jennifer quay lại vẫy một người đàn ông cao, gầy ngồi tận cuối phòng. Anh ta tiến đến gần vẻ rụt rè.

Jennifer nói:

- Đây là ông Edward Monroe.

- Nếu cô đã mớm cung cho nhân chứng này - Luật sư công tố tức tôi - tôi sẽ....

- Tất cả những gì tôi làm là yêu cầu ông Monroe hỏi máy tính xem còn chọn những người tình nghi nào nữa không. Tôi đã chọn 10 người có những nét chung giống với khách hàng của tôi. Để xác định, ông Monroe đã dựa trên những đặc điểm về tuổi tác, chiều cao, cân nặng, màu mắt, nơi sinh - tức là những dữ kiện mà từ đó máy tính đưa ra tên khách hàng của tôi.

Chánh án Stevens sốt ruột hỏi:

- Tất cả những thứ đó để làm gì vậy, cô Parker?

- Vấn đề là ở chỗ máy tính đã xác định một trong số 10 người đó là người tình nghi chính trong vụ cướp nhà băng.

Chánh án Stevens quay sang Edward Monroe:

- Có đúng như vậy không?

- Vâng thưa ngài, - Edward Monroe mở ca táp và lấy ra bản kết quả của máy tính.

Viên mô tòa cầm tờ giấy đưa cho chánh án Stevens.

Ông liếc qua và đỏ bừng mặt lên.

- Đây có phải là một trò đùa không đấy? - Ông hỏi Monroe.

- Không ạ, thưa ngài?

- Máy tính chọn tôi là người bị tình nghi à.

- Vâng, thưa ngài. Đúng như vậy ạ.

Jennifer giải thích:

- Máy tính không có khả năng suy luận, thưa ngài chánh án. Nó chỉ có thể trả lời qua những thông tin mà nó nhận được. Ngài và khách hàng của tôi tình cờ lại cùng tuổi, chiều cao và cân nặng. Cả hai vị cùng có xe thể thao xanh lá cây, và cùng sinh ở một bang. Đó là tất cả những chứng cứ mà công tố viên có. Sự khác nhau duy nhất là ở chỗ tội phạm được tiến hành như thế nào. Khi Paul Richards cướp nhà băng 10 năm trước đây, hàng triệu người đã đọc vụ đó trên báo chí. Một người bất kỳ nào trong số đó cũng có thể bắt chước cách làm của ông ta. Có người đã làm như vậy. - Jennifer chỉ vào tờ giấy trong tay chánh án Stevens:

- Bản kết quả này cho thấy chứng cứ của cục điều tra liên bang hời hợt như thế nào.

Carter Gifford bật dậy:

- Thưa ngài chánh án... - và dừng lại không biết nói gì hơn nữa.

Chánh án Stevens nhìn lại bản kết quả và sau đó nhìn Jennifer.

- Cô sẽ làm gì? - ông hỏi - nếu bản tòa là một người đàn ông trẻ hơn, gầy hơn tôi và đi một chiếc xe xanh da trời?

- Máy tính còn đưa ra 10 người tình nghi khác, - Jennifer nói. - Người thứ hai mà tôi chọn sẽ là chương lý quận của khu vực New York, Robert Di Silva.

Jennifer đang ngồi trong văn phòng đọc bài báo về vụ án thì Cynthia thông báo:

- Ông Paul Richards đến.

- Mời ông ấy vào, Cynthia.

Ông ta bước vào với chiếc áo mưa đen, và mang một hộp kẹo buộc nơ đỏ.

- Tôi chỉ muốn cảm ơn cô một chút thôi.

- Ông thấy chưa? Công lý đôi khi cũng chiến thắng.

- Tôi sắp rời thị xã này. Tôi định đi nghỉ một chút - Ông ta đưa cho Jennifer chiếc hộp. - Món quà nhỏ thể hiện sự biết ơn của tôi.

- Cảm ơn, Paul.

Ông ta nhìn cô khâm phục:

- Cô thật siêu quá?

Và ông quay ra.

Jennifer liếc nhìn hộp kẹo trên bàn và mỉm cười.

Thường cô nhận được ít quà hơn khi giúp các bạn của cha Ryan. Nếu cô phát phì đó là lỗi của cha Ryan.

Cô cởi nơ và mở hộp kẹo. Bên trong là 10 nghìn đô la tiền mặt.

Một buổi chiều khi Jennifer rời tòa án, cô để ý thấy một chiếc xe Cadillac đen đỗ bên kia đường. Khi cô đi ngang qua, Michael Moretti bước ra.

- Tôi chờ cô đấy.

Khi đứng gần, từ người hấn toát lên vẻ quyến rũ mạnh mẽ.

- Xin ông bước đi cho, - Jennifer nói. Mặt cô đỏ bừng lên vì giận dữ và trông cô càng xinh đẹp hơn.

- Ê - hấn phá lên cười, - bình tĩnh lại nào. Tôi chỉ muốn nói chuyện với cô thôi mà. Cô chỉ cần nghe thôi. Tôi sẽ trả tiền cho chỗ thời gian cô nghe.

- Ông không bao giờ có đủ tiền đâu.

Cô định bước vượt qua hấn, nhưng Michel Moretti đã nhả nhận giữ tay cô lại. Chạm vào cô khiến hấn càng kích động.

Hấn cố tỏ ra duyên dáng:

- Đừng nóng cô bạn. Tôi chỉ cần mười phút thôi mà. Tôi sẽ đưa cô đến văn phòng của cô và chúng ta sẽ nói chuyện trên đường.

Jennifer nhìn hấn một lát và nói:

- Tôi sẽ đi cùng anh với một điều kiện. Tôi muốn anh trả lời cho một câu hỏi.

Michael gật đầu:

- Tất nhiên rồi. Cô hỏi đi.

- Ai nghĩ ra trò lừa tôi với con chim hoàng yến chết!

Hấn trả lời không chút đắn đo:

- Chính tôi đấy.

Vậy là bây giờ cô đã biết. Lẽ ra cô có thể giết hắn rồi. Cô bước vào ô tô và Moretti vào theo. Jennifer để ý thấy hắn nói địa chỉ văn phòng cô cho người lái xe mà không phải hỏi cô.

Khi ô tô bắt đầu chuyển bánh hắn nói:

- Tôi rất vui vì cô làm được nhiều chuyện thần kỳ ở tòa án.

Jennifer không thèm trả lời.

- Tôi nói thật lòng đấy.

- Anh vẫn chưa nói xem anh muốn gì?

- Tôi muốn làm cho cô giàu có.

- Cám ơn, tôi đủ giàu rồi, - giọng cô đầy vẻ khinh bỉ đối với hắn ta.

Mặt Michael Moretti sạm lại.

- Tôi cố làm điều tốt cho cô, còn cô thì vẫn cứ hằn học với tôi.

Jennifer quay sang nhìn hắn:

- Tôi không cần gì ân huệ của ông cả.

Hắn lấy giọng dần hòa:

- Thôi nào, tôi chỉ muốn chuộc lỗi với cô mà. Nghe này, tôi có thể đưa đến cho cô rất nhiều khách sộp. Cô chưa biết...

Jennifer ngắt lời:

- Ông Moretti, hãy làm ơn cho cả tôi và ông. Đừng có nói gì nữa hết.

- Nhưng tôi có thể...

- Tôi không muốn đại diện cho ông cũng như bạn bè ông!

- Sao vậy?

- Vì nếu tôi đại diện cho một ai trong số họ thì rồi tôi sẽ là nô lệ của ông.

- Cô hiểu sai rồi - Michael phản đối- Các bạn tôi đều làm những công việc hợp pháp như ngân hàng, công ty bảo hiểm...

- Thôi đi! Tôi không đời nào phục vụ mafia.

- Nào ai nói gì về mafia nhỉ?

- Gọi nó là gì mà anh thích cũng được. Không ai có thể điều khiển được tôi ngoài tôi ra.

Chiếc xe dừng lại ở ngã tư chỗ đèn đỏ.

Jennifer nói:

- Thôi, đây gần văn phòng của tôi rồi.

- Cám ơn ông đã cho đi nhờ xe. - Cô mở cửa và bước ra.

Michael nói:

- Khi nào tôi có thể gặp lại cô nhỉ?

- Không bao giờ, ông Michael ạ.

Michael lặng nhìn cô bỏ đi.

Lạ chúa, y thầm nghĩ, đó mới chính là một người đàn bà chứ! Bỗng nhiên y nhận ra mình đang ở trạng thái căng cứng, và chợt mỉm cười vì y biết rằng mình sẽ chiếm được cô bằng mọi cách.

23. Chương 23

Đó là vào cuối tháng mười hai tuần trước khi bầu cử và cuộc chạy đua vào thượng nghị viện rất náo nhiệt. Adam ra tranh cử với viên thượng nghị sĩ đương chức là John Trowbrige, một chính trị gia kỳ cựu, nhưng các chuyên gia đều cho rằng đó sẽ là một trận đấu có tỷ số rất sát nút.

Một buổi tối, Jennifer ngồi ở nhà xem Adam và địch thủ của anh tranh luận trên vô tuyến. Mary Beth đã nói đúng.

Việc ly dị bây giờ có thể dễ dàng làm tan vỡ những hy vọng thắng lợi đang tăng lên đối với Adam.

Khi Jennifer trở lại văn phòng sau bữa ăn trưa khá lâu để bàn công việc, cô thấy có giấy nhắn gọi điện gấp cho Rick Arlen.

- Anh ấy đã gọi đến đây 3 lần liên trong nửa tiếng vừa qua, - Cynthia nói.

Rick Arlen là một ngôi sao nhạc rock, người hầu như chỉ qua một đêm đã trở thành ca sĩ nổi tiếng nhất trên thế giới. Jennifer đã được nghe về nguồn thu nhập khổng lồ của các ngôi sao nhạc rock, nhưng đến khi cô tham gia giải quyết các công việc của Rick Arlen, cô vẫn chưa hiểu vì sao như vậy. Nguồn thu nhập của Rick Arlen từ băng đĩa, từ sự trình diễn bản thân, từ thương mại và hiện nay là điện ảnh, trị giá hơn 15 triệu đô la một năm. Rick mới 25 tuổi, vốn là một cậu bé nông thôn ở bang Alabama, khi sinh ra đã mang giọng hát vàng.

- Hãy nói máy cho tôi nói chuyện với anh ta. - Jennifer nói.

Năm phút sau giọng anh ta đã vang lên trên đường giây nói:

- Này, người anh em, tôi đã cố gọi điện cho cô hàng tiếng rồi.

- Xin lỗi nhé, Rick. Tôi bận họp mà.

- Có chút việc đấy. Tôi cần phải gặp cô.

- Anh có thể đến văn phòng vào chiều nay không?

- Có lẽ không thể được, hiện tôi đang ở Monte Carlo, phục vụ Đức quận công và Hoàng tử. Cô có thể đến đây sớm nhất vào khi nào?

- Hiện nay tôi không thể đi đâu được, - Jennifer bác lại - Bàn tôi chồng chất những hồ sơ...

- Cô em này, tôi cần cô lắm. Chiều nay cô phải lên máy bay rồi đấy! -

Xong anh ta gác máy.

Jennifer ngồi ngẫm nghĩ về cú điện thoại. Rick Arlen đã không muốn thảo luận vấn đề của anh ta qua điện thoại. Đó có thể là một chuyện từ ma túy cho đến trai gái. Cô nghĩ xem liệu có nên cử Ted Hams hoặc Dan Martin thay cô giải quyết bất cứ là vấn đề gì đó hay không, nhưng thâm tâm cô lại thích Rick Arlen. Cuối cùng Jennifer quyết định tự mình sẽ đi.

Cô cố gắng gọi điện cho Adam trước khi đi, nhưng anh không có ở văn phòng.

Cô nói với Cynthia:

- Hãy đăng ký chỗ cho tôi trên chuyến bay hàng không Pháp đi Nice. Tôi cũng muốn có xe đón ở đó và chở tôi đến Monte Carlo.

Hai mươi phút sau cô đã đặt được chỗ trên chuyến bay bay giờ tối hôm đó.

- Có chuyến bay trực thăng thẳng từ Nice đi Monte Carlo, - Cynthia nói - Em đã mua vé cho chị chuyến đó

- Tuyệt. Cảm ơn cô.

Khi Ken Bailey được nghe vì sao Jennifer chuẩn bị đi, anh nói:

- Cái gã hí-pi đó nghĩ nó là cái thá gì vậy?
- Anh ta biết mình là ai chứ, Ken ạ. Anh ta là một trong những khách hàng lớn nhất của chúng ta.
- Vậy khi nào em sẽ trở về?
- Em sẽ không đi quá ba hay bốn ngày đâu.
- Mọi việc sẽ không như thường lệ, khi mà em vắng mặt ở đây. Anh sẽ nhớ em lắm.

Jennifer tự hỏi liệu anh ta có còn gặp gỡ gã thanh niên tóc vàng hay không.

- Hãy giữ mọi việc như hiện nay cho đến khi em trở về.

Thông thường Jennifer rất thích đi máy bay. Cô coi thời gian của cô trên không trung là được tự do, không bị các sức ép, là sự trốn tránh tạm thời mọi vấn đề đang bao quanh cô trên trái đất, là một nơi nghỉ ngơi trên không trung xa cách những khách hàng không ngừng đòi hỏi của cô. Tuy nhiên chuyến bay vượt qua Đại Tây Dương này lại không thú vị lắm. Đường như chuyến bay xóc lạng thường và Jennifer thấy nôn nao khó chịu.

Khi máy bay hạ cánh xuống Nice vào sáng hôm sau, cô cảm thấy đỡ hơn một chút. Đã có trực thăng đợi sẵn để đưa cô đến Monte Carlo. Trước đây Jennifer chưa được đi trực thăng nên cô thấy háo hức muốn đi.

Nhưng việc trực thăng bay lên - hạ xuống bất thành linh lại làm cho cô mệt mỏi và cô đã không thể thưởng thức được những cảnh vật hùng vĩ của dãy núi Alpes phía dưới là khu vực Grande Corniche với những chiếc ô tô bé tí chạy vòng quanh vách núi dựng đứng.

Những tòa nhà ở Monte Carlo đã hiện dần ra, và một vài phút sau trực thăng đã hạ cánh trước một sông bạc mùa hè hiện đại màu trắng trên bờ biển.

Cynthia đã gọi điện trước và Rick Arlen đã chờ sẵn ở đó để đón Jennifer.

Khi gặp, anh ta ôm chầm lấy cô:

- Chuyến đi thế nào?
- Hơi vất vả đôi chút.

Anh ta nhìn kỹ cô hơn và nói:

- Trông cô không vui vẻ lắm. Tôi sẽ đưa cô lên chỗ ở của tôi để nghỉ một chút chuẩn bị cho buổi lễ lớn tối nay.
- Buổi lễ lớn gì vậy?
- Dạ hội mùa hè. Bởi vậy tôi đã mời cô tới đây.
- Sao cơ?
- Đúng vậy đó. Đức quận công cho tôi mời bất cứ ai mà tôi thích. Và tôi thích cô.
- Ồ ra vậy, Rick!

Lẽ ra Jennifer có thể vui vẻ treo cổ anh ta lên. Anh ta không biết là mình đã gây phiền hà biết bao cho cô.

Cô đã phải cách xa Adam hơn 3000 dặm, cô đã phải bỏ những khách hàng đang cần cô, bỏ những vụ án đang làm...để bị lừa đến Monte Carlo tham dự một cuộc liên hoan?

Jennifer nói:

- Rick, làm sao mà anh có thể... - Cô nhìn khuôn mặt rạng rỡ của anh ta và bật cười.
- Ô, vậy đó, thế là cô đã ở đây, và lại buổi dạ hội có thể thú vị thì sao?

Buổi dạ hội thật là ngoạn mục. Đó là một cuộc hòa nhạc để quyên góp quỹ cho những trẻ em mồ côi dưới sự bảo trợ của vợ chồng Đức quận công Rainier và Grace Grimaldi, được tổ chức ngoài trời ở sông bạc mùa hè. Đó là một buổi tối rất đáng yêu: Tối đó êm dịu và những luồng gió nhẹ thổi từ Địa Trung Hải làm xào

xạ những rừng cây cọ cao vút. Jennifer thầm mong Adam cũng có mặt ở đây để chia sẻ cùng cô. Những khán giả náo nhiệt đã ngồi kín 1500 chỗ.

Có đến 6, 7 những ngôi sao nhạc rock quốc tế trình diễn nhưng Rick Arlen là người đứng đầu. Anh đã được một ban hợp xướng hỗ trợ cùng ánh đèn mờ ảo nhấp nháy ánh lên bầu trời. Khi kết thúc, anh ta được mọi người đứng dậy vỗ tay nồng nhiệt.

Sau đó họ tổ chức liên hoan ở cạnh bể bơi phía dưới khách sạn Paris. Người ta đã phục vụcocktail và các món ăn tối tại quầy vòng quanh bể bơi lớn, và ở giữa có hàng chục ngọn nến được thắp sáng trên những chiếc lá hoa loa kèn.

Jennifer ước tính phải có hơn 300 khách tham dự.

Cô đã không mang theo lễ phục buổi tối nên khi nhìn những người phụ nữ ăn mặc diêm dúa, cô cảm thấy mình như cô gái nhỏ nghèo mới lớn. Rick giới thiệu cô với các quận công, quận chúa và công chúa. Jennifer cảm tưởng như có tới một nửa các gia đình hoàng gia ở châu Âu có mặt ở đó. Cô đã tiếp xúc với chủ các tổ chức các-ten và các ca sĩ opera nổi tiếng. Có cả những người thiết kế mode và cầu thủ bóng đá nổi tiếng Pele.

Khi Jennifer đang tiếp chuyện với hai chủ ngân hàng người Thụy Sĩ, cô chợt thấy hoa mắt.

- Cho tôi xin phép, - Jennifer nói.

Cô quay ra tìm Rick Arlen.

- Rick này, tôi...

Anh ta nhìn cô giây lát và nói:

- Trông mặt cô trắng bệch ra, cô em ạ. Chúng ta hãy chuồn thôi.

30 phút sau Jennifer đã nằm bẹp trên giường tại biệt thự Rick Arlen thuê.

- Bác sĩ đang đến đây, - Rick nói với cô.

- Tôi không cần bác sĩ. Chắc chỉ bị vi rút hay cái gì đó thôi mà.

- Được rồi! Cái gì đó thì rồi bác sĩ cũng sẽ tìm ra.

Bác sĩ Andre Monteux là một người thấp bé ở quãng tuổi trên tám mươi. Ông có bộ râu quai nón được tỉa cẩn thận và mang theo một vali xách tay màu đen đựng thuốc men.

Ông bác sĩ quay sang nói với Rick Arlen:

- Anh có thể để chúng tôi tự nhiên được chứ?

- Được thôi. Tôi sẽ đợi bên ngoài.

Bác sĩ đi lại gần giường hơn.

- Nào, có chuyện gì vậy.

- Giá mà tôi biết, - Jennifer nói yếu ớt, - Thì tôi sẽ đến đây khám bệnh và ông phải nằm trên giường này cơ...

Ông ta ngồi xuống bên cạnh giường.

- Cô cảm thấy thế nào?

- Giống như bị bệnh dịch hạch ấy.

- Cô thè lưỡi ra nào.

Jennifer thè lưỡi ra và bắt đầu thấy buồn nôn. Bác sĩ Monteux kiểm tra nhịp đập và nhiệt độ của cô.

Khi ông làm xong, Jennifer hỏi:

- Thưa bác sĩ, ông nghĩ đó là bệnh gì vậy?

- Có thể là một trong các bệnh, cô gái xinh đẹp ạ. Nếu như ngày mai cô cảm thấy không khỏe lắm thì tôi sẽ mời cô đến văn phòng tôi để có thể kiểm tra kỹ lưỡng hơn.

Jennifer cảm thấy quá mệt mỏi nếu cãi lại.

- Thôi được, - Cô nói. - Mai tôi sẽ đến đó.

Sáng hôm sau, Rick Arlen lái xe đưa cô đến Monte Carlo, để bác sĩ Monteux kiểm tra sức khỏe cô đầy đủ hơn.

- Chắc phải bị sao đó chứ, phải không bác sĩ? - Jennifer hỏi.

- Nếu như cô muốn tiên đoán, - ông bác sĩ già nói, - Thì tôi sẽ đi gọi mấy ông thầy bói. Còn nếu cô muốn biết chuyện gì xảy ra với cô, thì chúng ta sẽ phải kiên nhẫn chờ đến khi nhận lại được kết quả từ phòng thí nghiệm.

- Khi nào sẽ nhận được?

- Thường mất 2 đến 3 ngày.

Jennifer biết là không có cơ gì khiến cô phải đợi ở đây 2 hay 3 ngày. Adam có thể cần đến cô. Cô biết là cô cũng cần anh.

- Trong khi chờ đợi, tôi đề nghị cô đứng ra khỏi giường và hãy nghỉ ngơi. - Ông ta đưa cho cô một lọ thuốc.

- Thuốc này sẽ làm cô thư giãn hơn.

- Cảm ơn ông, - Jennifer viết nguệch ngoạc lên một mảnh giấy. - Ông có thể gọi điện cho tôi theo số này.

Mãi đến khi Jennifer đi rồi, bác sĩ Monteux mới nhìn vào mẫu giấy. Trên đó là số điện thoại ở New York.

Tại sân bay Charles de Gaulle ở Paris, nơi phải chuyển máy bay, Jennifer đã uống hai viên thuốc bác sĩ Monteux đưa cho, kèm viên thuốc ngủ. Cô ngủ chập chờn trong gần suốt chặng đường trở lại New York, nhưng khi rời khỏi máy bay cô không hề cảm thấy khỏe hơn. Cô không báo cho ai đón nên đã thuê taxi về căn hộ của mình.

Vào cuối buổi chiều, chuông điện thoại kêu. Adam đã gọi điện tới.

- Jennifer! Em đã đi đâu...

Cô cố gắng giữ giọng nói rần rỏi:

- Em xin lỗi nhé, anh yêu ạ. Em đã phải đi Monte Carlo để gặp một khách hàng, nên không thể liên hệ với anh được.

- Anh lo đến phát ốm mất. Em vẫn khỏe chứ?

- Em khỏe. Em... Em đã phải đi nhiều nơi quá.

- Lạ chúa! Anh cứ hình dung toàn là những chuyện ghê gớm cả.

- Không có gì đáng lo đâu ạ, - Jennifer trấn an anh.

- Việc vận động tranh cử ra sao rồi anh?

- Tốt đẹp cả. Khi nào anh sẽ gặp được em? Anh dự định đi Washington ngay, nhưng anh có thể hoãn....

- Không, anh cứ đi đi, - Jennifer nói. Cô không muốn Adam thấy cô trong cảnh như thế này. - Em sẽ rất bận. Chúng ta sẽ cùng đi nghỉ cuối tuần vậy.

- Cũng được vậy. - Giọng anh nghe hơi miễn cưỡng.

- Nếu như em không làm gì vào lúc 11 giờ, thì xem anh trên bản tin truyền hình hãng CBS nhé.

- Em sẽ xem, anh yêu ạ.

Jennifer thiếp đi ngay sau khi cô gác máy nghe được năm phút.

Sáng hôm sau, Jennifer gọi điện cho Cynthia để báo rằng cô sẽ không đi làm. Cô nằm ngủ chập chờn và khi thức giấc cô cảm thấy vẫn không khoẻ hơn. Cô cố gắng ăn sáng nhưng không thể nuốt được thứ gì.

Jennifer cảm thấy rất yếu và nhận ra rằng cô đã không ăn gì trong gần 3 ngày qua.

Cô miễn cưỡng nghĩ qua về những bệnh hiểm nghèo có thể đến với mình. Đương nhiên, đầu tiên là ung thư cô tìm xem có u ở trên vú không nhưng chẳng thấy gì cả. Nhưng tất nhiên, ung thư có thể ở bất cứ đâu cơ mà. Có thể là một loại bệnh mang virus nào đó, nhưng thế thì ông bác sĩ phải chắc chắn biết rồi chứ. Vấn đề phiền toái là triệu chứng đó có thể hầu như là bất cứ bệnh gì. Jennifer cảm thấy rối bời và bất lực. Cô không phải là một người bệnh tưởng, cô luôn có sức khỏe tuyệt vời, nhưng bây giờ cô cảm thấy cơ thể của cô hình như là không tuân theo ý muốn của cô. Nếu như có điều gì xảy ra đối với cô thì cô không thể chịu đựng được, nhất là khi mọi việc đều đang quá tốt đẹp.

Cô sẽ phải khoẻ trở lại. Tất nhiên là như thế.

Nhưng cơn buồn nôn khác lại tràn đến.

Vào 10 giờ sáng hôm đó, bác sĩ Andre Monteux đã gọi điện từ Monte Carlo. Một giọng nói bảo cô:

- Xin đợi một chút. Tôi sẽ chuyển cho ông bác sĩ nói chuyện.

Khoảng thời gian đó như kéo dài đến 100 năm.

Jennifer cầm chặt điện thoại, dường như không thể chịu đựng được sự chờ đợi.

Cuối cùng giọng nói của bác sĩ Monteux đã vang lên:

- Bà cảm thấy thế nào?

- Vẫn như thế - Jennifer trả lời đầy lo lắng. - Kết quả của cuộc kiểm tra sức khoẻ đã được gửi đến chưa?

- Tin tức rất tốt lành! - Bác sĩ Monteux nói - Bà không phải bị bệnh dịch hạch đâu.

Jennifer không thể chịu đựng được nữa.

- Bệnh gì vậy? Có chuyện gì xảy ra đối với tôi?

- Bà sắp có con, thưa bà Parker.

Jennifer ngồi lặng người đi, nhìn chăm chăm vào chiếc máy điện thoại. Khi cô có thể nói lại được, cô hỏi:

- Ông... ông có chắc không?

- Những kẻ nhút nhát không hề biết nói dối đâu. Tôi cho đây là con đầu lòng của bà.

- Vâng.

- Tôi đề nghị bà nên gặp bác sĩ sản khoa càng sớm càng tốt. Những triệu chứng ban đầu rất đáng ngại, nên có lẽ bà sẽ gặp nhiều khó khăn sắp tới đây.

- Tôi sẽ đến gặp ngay, - Jennifer trả lời. - Cảm ơn ông đã gọi điện, bác sĩ Monteux ạ.

Cô gác ống nghe và ngồi lại đó, suy nghĩ rối bời. Cô không chắc chắn điều đó có thể xảy ra khi nào, hay cảm xúc của cô ra sao. Cô không thể suy nghĩ chính xác được.

Cô sẽ có đứa con của Adam. Và bỗng nhiên Jennifer đã nhận ra cô có cảm xúc như thế nào. Cô cảm thấy thật là tuyệt diệu, cô cảm tưởng như thể được ai cho một món quà quý giá khó có thể miêu tả được.

Thời điểm cũng rất tốt, như thể Chúa trời cũng đang ủng hộ họ. Cuộc bầu cử sẽ sớm qua đi và cô với Adam sẽ sớm lấy được nhau. Nó phải là một đứa con trai. Jennifer biết rõ điều đó. Cô muốn kể với Adam ngay.

Cô gọi điện đến văn phòng anh.

- Ông Warner không có tại phòng, - Thư ký của anh thông báo cho cô. - Cô có thể thử gọi về nhà ông ta xem.

Jennifer rất ngại gọi điện thoại cho Adam tại nhà, nhưng cô tràn ngập vui sướng với điều cô mới được biết.

Cô quay số điện thoại của anh. Mary Beth đã trả lời điện thoại.

- Tôi xin lỗi đã làm phiền chị, - Jennifer nói - Tôi phải nói với Adam đôi điều. Tôi là Jennifer Parker đây.

- Tôi rất hài lòng là cô đã gọi điện đến đây, - Mary Beth nói. Sự ầm ập trong giọng nói của cô ta rất đáng tin cậy - Adam đã có vài cuộc hẹn nói chuyện, nhưng anh ấy tối nay sẽ về nhà. Tại sao cô không đến nhà chúng tôi có hơn không? Chúng ta có thể cùng ăn tối. Bây giờ được chứ?

Jennifer ngập ngừng đôi chút:

- Được thôi.

Thật là kỳ diệu Jennifer đã không bị tai nạn khi lái xe xuống Croton-on-Hudson. Suy nghĩ của cô trôi nổi đầu đó, mơ mộng về tương lai. Cô và Adam thường tranh luận về vấn đề con cái. Cô không thể nhớ lại được những lời của anh ấy “Anh muốn có hai đứa con giống hệt em”.

Trong lúc Jennifer phóng dọc theo xa lộ, cô tưởng là cô có thể cảm thấy có gì đó khuấy động nhẹ nhàng trong bụng, nhưng cô tự nhủ điều đó thật là vô lý. Bây giờ thật quá sớm. Nhưng cũng sẽ không lâu đâu. Đứa con của Adam đang ở trong cô. Nó đang tồn tại và chẳng bao lâu nữa sẽ bắt đầu quấy đạp. Một nỗi lo lắng tràn ngập. Cô...

Jennifer bỗng nghe thấy ai đó bóp còi, cô ngược lên và trông thấy, suýt nữa thì cô đã chèn một người lái xe tải sa xuống vệ đường. Cô nở một nụ cười tỏ vẻ biết lỗi và tiếp tục phóng đi. Không gì có thể làm hỏng được ngày hôm nay.

Khi Jennifer đỗ xe trước cửa nhà Warner thì trời đã xẩm tối, tuyết trắng bắt đầu rơi như rắc bột nhẹ lên rặng cây. Mary Beth trong bộ váy dài thêu kim tuyến màu xanh da trời đã mở cổng trước để đón Jennifer, khoác tay cô và nồng nhiệt mời cô vào nhà, điều đó đã làm Jennifer nhớ lại lần đầu họ gặp nhau.

Trông Mary Beth vui vẻ rạng rỡ. Chị ta nói năng rất nhỏ nhẹ, làm cho khách thêm yên tâm. Họ đi vào phòng thư viện, nơi có một ngọn lửa ấm áp tí tách trong lò sưởi.

- Tôi vẫn chưa thấy Adam gọi lại, - Mary Beth nói - Có thể anh ấy bị giữ lại. Trong lúc này cô và tôi có thể nói chuyện vui vẻ lâu một chút. Nghe giọng cô có vẻ phấn khởi lắm trên điện thoại. - Mary Beth cúi người về phía trước dò hỏi - Cô có tin gì vui vậy?

Jennifer nhìn vào người đàn bà đầy vẻ thân thiện ngồi trước mặt và buột miệng:

- Tôi sẽ có một đứa con với Adam.

Mary Beth tựa vào ghế và mỉm cười:

- Vậy à! Thật đáng nói đấy chứ! Tôi cũng thế.

Jennifer nhìn cô ta chăm chăm: - Tôi...tôi không hiểu.

Mary Beth cười phá lên.

- Điều đó thật là dễ hiểu thôi, cô bạn thân mến. Adam và tôi cưới nhau, cô biết rồi đấy.

Jennifer chậm rãi:

- Nhưng chị và Adam đang chuẩn bị ly dị mà.

- Cô bạn thân mến của tôi ơi, vì lý do gì mà tôi lại ly dị với Adam chứ? Tôi ngưỡng mộ anh ấy mà.

Jennifer cảm thấy đầu cô như bắt đầu quay tròn.

Câu chuyện dường như khó hiểu.

- Chị... chị yêu một người khác cơ mà. Chị nói rằng chị...

- Tôi nói rằng tôi đang yêu. Và tôi đang yêu thật. Tôi đang yêu Adam. Tôi đã nói với cô rằng tôi đã yêu Adam ngay từ lần đầu tôi gặp anh ấy.

Chị ta không định nói rõ ý mình. Chị ta trêu chọc Jennifer như mèo vờn chuột.

- Chị dừng lại đi? - Jennifer nói. - Chị và anh ấy chỉ như hai anh em với nhau thôi mà. Adam không muốn tình tự với...

Giọng Mary Beth pha lẫn nụ cười mỉa.

- Thật tội nghiệp cho cô bạn thân mến của tôi? Tôi rất ngạc nhiên là một người thông minh như cô lại có thể... - Chị ta cúi người về phía trước đầy vẻ quan tâm. - Cô hãy tin anh ta? Tôi rất là ái ngại cho cô. Thực sự như vậy đấy.

Jennifer cố gắng tự chủ được mình.

- Adam đang yêu tôi Chúng tôi sẽ lấy nhau.

Mary Beth lắc đầu. Đôi mắt xanh của chị ta bắt gặp đôi mắt của Jennifer, và sự căm thù rõ nét trong đôi mắt đó đã khiến trái tim của Jennifer ngừng đập trong giây lát.

- Điều đó sẽ làm cho Adam trở thành kẻ đa thê. Tôi sẽ không bao giờ cho anh ấy ly dị. Nếu tôi để Adam ly dị và cưới cô thì anh ấy sẽ bị thất bại trong cuộc tuyển cử này. Cứ để như hiện nay thì anh ấy sẽ thắng cử. Sau đó chúng tôi sẽ tiếp tục tranh cử vào Nhà Trắng, cả Adam và tôi. Không có chỗ trong cuộc đời của anh ta cho những người như cô đâu. Không bao giờ có. Anh ấy chỉ nghĩ đơn giản rằng anh ấy đang yêu cô. Nhưng anh ấy sẽ vượt qua được điều đó khi anh biết rằng tôi đang mang đứa con của anh ấy. Adam luôn luôn muốn có con.

Jennifer cố nhắm chặt đôi mắt lại, cố để chống đỡ lại nỗi đau kinh khủng trong đầu óc cô.

- Tôi có thể lấy cho cô chút gì được không? -Mary Beth nói, đầy vẻ hòa giải.

Jennifer mở mắt ra.

- Chị đã nói với anh ấy rằng chị đang có thai chưa?

- Chưa. - Mary Beth mỉm cười. - Tôi nghĩ rằng tôi sẽ nói với anh ấy vào tối nay khi anh ấy về đến nhà và chúng tôi đã lên giường.

Giọng Jennifer tràn ngập sự căm ghét. "Chị là một con quỷ cái..."

- Vấn đề rõ ràng cả rồi, phải không em? Tôi là vợ của Adam, còn em là con nhân tình của anh ấy.

Jennifer nhồm dấy, cảm thấy chóng mặt. Cơn đau như vỡ đầu khiến cô không thể chịu đựng được. Tai cô như ù đi và cô lo rằng mình sắp bị ngất xỉu. Cô lần bước ra phía cửa, đôi chân loạng choạng.

Jennifer dừng lại trước cửa, áp mình vào đó cố gắng suy nghĩ. Adam đã nói rằng anh yêu cô, nhưng anh đã ngủ với người đàn bà này và làm chị ta có mang.

Jennifer quay đi và bước vào buổi tối lạnh lẽo.

24. Chương 24

Adam đang trong cuộc vận động tranh cử cuối cùng vòng quanh bang. Anh đã gọi điện cho Jennifer vài lần, nhưng quanh anh luôn có những người tùy tùng khiến anh không thể nói chuyện được và khiến cho Jennifer không thể báo cho anh biết tin của cô được.

Jennifer đã biết lý do khiến Mary Beth có thai; chị ta đã lừa dối Adam để anh ngủ cùng với chị ta. Nhưng Jennifer muốn nghe điều đó từ chính Adam.

- Trong vài ngày nữa anh sẽ trở lại và lúc đó chúng ta sẽ nói chuyện. - Adam nói.

Chỉ còn năm ngày nữa là đến ngày bầu cử. Adam thực xứng đáng thắng cử. Anh là một ứng cử viên trội hơn. Jennifer cảm thấy rằng Mary Beth đã đúng, khi chị ta nói rằng cuộc tuyển cử này là một bước đệm cho chức vụ tổng thống Mỹ. Cô sẽ một mình phải đợi và xem những gì xảy ra.

Nếu như Adam được bầu là Thượng nghị sĩ thì Jennifer sẽ mất anh. Adam sẽ đi Washington cùng Mary Beth. Không có cách nào mà anh có thể ly dị được. Vụ bê bối của một Thượng nghị sĩ mới được bầu, ly dị người vợ đang có thai để cưới cô nhân tình cũng đang có thai của anh ta, sẽ quá đủ cho một câu chuyện làm anh ta không bao giờ gượng dậy được. Nhưng nếu Adam thất bại trong cuộc chạy đua này, thì anh sẽ được tự do.

Tự do trở lại làm nghề luật, tự do cưới Jennifer và sẽ không phải lo lắng hay chú ý đến những gì mà người khác nghĩ. Họ sẽ có thể cùng nhau sống quãng đời còn lại. Và có con với nhau.

Buổi sáng sớm của ngày bầu cử lạnh lẽo và đầy mưa. Do việc quan tâm đến cuộc tranh cử vào Thượng nghị viện, nên người ta cho rằng có nhiều người đi bầu cử tại các hòm phiếu, mặc dù thời tiết xấu.

Lúc buổi sáng Ken Bailey đã hỏi:

- Hôm nay em sẽ đi bầu cử chứ.
- Vâng ạ.
- Đường như là cuộc chạy đua khá sát nút có phải không?
- Rất sát nút.

Cô đi bỏ phiếu vào cuối buổi sáng hôm đó và khi bước vào buồng bỏ phiếu, cô đã suy nghĩ một cách chán ngán. “Một phiếu bầu cho Adam Warner lại là một phiếu chống lại Jennifer Parker”.

Cô đã bỏ phiếu cho Adam và rời phòng bỏ phiếu. Cô không thể chịu đựng được việc trở lại văn phòng mình.

Cả buổi chiều hôm đó cô đi dạo trên các phố, cố gắng không suy nghĩ, cố gắng không cảm thấy gì. Suy nghĩ và cảm xúc để biết rằng một vài giờ nữa sẽ quyết định quãng đời còn lại của cô.

25. Chương 25

Edwin Newman đang nói:

“Sau đây là số phiếu bầu được kiểm cho đến giờ phút này trong cuộc chạy đua vào Thượng nghị viện giữa nghị sĩ đương chức John Trowbridge và đối thủ Adam Warner. Tại Manhattan, John Trowbridge đạt được tổng số là 221.375 phiếu. Adam Warner đạt được tổng số là 214.895 phiếu. Tại khu vực bầu cử thứ bốn mươi tám trong Hội đồng quận thứ hai mươi chín ở Queens, John Trowbridge vượt hơn hai phần trăm. Cuộc sống của Jennifer như đang được đo bằng những điểm phần trăm này. - Tổng phiếu bầu từ các khu vực Bronx, Brooklyn, Queens Richmond và các địa hạt Nassau, Rockland, Suffolk và Westchester cộng lại là 2.300.000 phiếu bầu cho John Trowbridge và 2.120.000 phiếu bầu cho Adam Warner, cùng với kết quả từ các khu vực phía trên thuộc bang New York đang bắt đầu được gửi đến. Adam Warner đã cho thấy mình là một đối thủ đáng gờm đối với Thượng nghị sĩ Trowbridge, người đang trong nhiệm kỳ thứ ba. Ngay từ đầu, số phiếu được phân chia khá đồng đều. Theo số phiếu bầu được kiểm cho đến giờ phút này là 62 phần trăm tổng số phiếu, Thượng nghị sĩ Trowbridge bắt đầu vượt lên trên. Khi chúng tôi báo cáo kết quả một giờ trước đây, Thượng nghị sĩ Trowbridge đã hơn được hai phần trăm. Kết quả bây giờ cho thấy ông ta đã vượt lên đến 2,5 phần trăm. Nếu như xu hướng này tiếp tục thì máy tính điện tử của hãng NBC dự báo thượng nghị sĩ Trowbridge sẽ giành được thắng lợi trong cuộc chạy đua vào Thượng viện Mỹ. Chúng tôi xin chuyển tiếp sang cuộc tranh cử giữa...”

Jennifer ngồi đó, nhìn vào chiếc máy, tim đập dồn dập. Với cô, như thể là hàng triệu người đang bỏ phiếu quyết định tán thành Adam với Jennifer, hay là Adam với Mary Beth. Jennifer cảm thấy hơi đau đầu và choáng váng, cô phải nhớ dành thì giờ để ăn uống. Nhưng không phải lúc này. Không gì đáng quan tâm hiện nay ngoài những điều đang xảy ra trên màn hình trước mặt cô. Sự hồi hộp ngày càng tăng qua từng phút từng giờ. Vào lúc nửa đêm,

Thượng nghị sĩ John Trowbridge đã hơn tới ba phần trăm. Vào quãng hai giờ sáng, trong số 71 phần trăm tổng số phiếu bầu được kiểm, Thượng nghị sĩ Trowbridge đã chênh hơn 3,5 phần trăm. Máy tính đã thông báo rằng Thượng nghị sĩ John Trowbridge thắng cử. Jennifer ngồi lặng nhìn chiếc máy vô tuyến, không hề có chút cảm xúc nào. Adam đã thua cuộc. Jennifer đã thắng.

Cô đã giành lại được Adam và đứa con trai của họ. Cô được tự do với Adam ngay bây giờ, kể cho anh nghe về đứa con trai của họ và cùng nhau vạch kế hoạch cho tương lai. Trái tim của Jennifer đã thổn thức cho Adam, vì cô biết cuộc bầu cử này có ý nghĩa biết bao đối với anh. Nhưng theo thời gian, Adam sẽ vượt qua nỗi đau thất bại. Một ngày nào đó anh sẽ thử cố gắng lại và cô sẽ giúp anh. Anh vẫn còn trẻ mà. Thế giới đang rộng mở trước mặt cả hai người. Trước mặt cả ba người của gia đình họ. Jennifer thiếp đi trên ghế dài, mơ về Adam, cuộc tuyển cử vào Nhà trắng. Cô và Adam cùng con trai họ đang ở trong phòng Bầu dục. Adam đang phát biểu nhậm chức. Mary Beth bước vào và bắt đầu ngắt lời. Adam quát lại cô ta và giọng anh ngày càng to hơn. Jennifer chợt tỉnh. Giọng nói đó là của phát thanh viên Edwin Newman. Máy vô tuyến truyền hình vẫn đang mở. Trời bắt đầu hừng sáng. Edwin Newman trông rất mệt mỏi đang đọc kết quả cuối cùng của cuộc bầu cử.

Jennifer lắng nghe anh ta, đầu óc nửa tỉnh nửa mê. Khi cô bắt đầu nhổm dậy khỏi ghế, cô nghe thấy anh ta nói:

- Và đây là kết quả cuối cùng của cuộc bầu cử vào thượng nghị viện tại bang New York.

Một trong những kết quả bất ngờ nhất trong nhiều năm nay là Adam Warner đã đánh bại được Thượng nghị sĩ đương chức John Trowbridge với số phiếu chênh hơn không quá một phần trăm.

Mọi việc đã kết thúc. Jennifer đã thua.

26. Chương 26

Khi Jennifer bước vào văn phòng cuối buổi sáng hôm đó và Cynthia nói:

- Ông Adam đang gọi điện thoại, thưa chị Parker. Ông ta đã gọi cả sáng nay!

Jennifer ngáp ngừng một chút sau đó nói:

- Được rồi, Cynthia tôi sẽ cầm máy.

Cô đi vào văn phòng và nhắc điện thoại:

- Chào anh, Adam. Chúc mừng anh nhé!

- Cám ơn em. Chúng ta phải nói chuyện. Em đi ăn trưa nay được chứ?

Jennifer ngáp ngừng và nói:

- Được ạ.

Dù sao thì cũng cần phải gặp nhau vào một lúc nào đó chứ? Lần đầu tiên Jennifer được nhìn thấy Adam sau ba tuần lễ. Cô quan sát kỹ khuôn mặt của anh.

Adam trông hốc hác và cau có. Lẽ ra anh phải tràn ngập niềm vui thắng lợi, nhưng ngược lại anh dường như lo sợ và có vẻ khó chịu rất kỳ quặc. Họ gọi các món ăn trưa nhưng cả hai đều không ăn, và họ nói về cuộc bầu cử, những lời nói của họ cũng chỉ để ngụy trang những suy nghĩ bên trong. Trò đánh đố này trở nên hầu như không thể chịu đựng được nữa, và cuối cùng Adam đã phải bật ra:

- Jennifer này... - Anh hít sâu vào trong ngực và bồng thở mạnh - Mary Beth sắp sửa có con. Những lời đó từ anh nói ra làm thực tế trở nên không thể chịu đựng được. - Anh xin lỗi, em yêu ạ. Điều đó điều đó đã tự xảy ra. Thật khó giải thích quá.

- Anh không cần phải giải thích đâu, Jennifer có thể hình dung ra cảnh đó khá rõ ràng. Mary Beth đã ăn mặc hở hang khêu gợi... hoặc trần truồng... và Adam đã - Anh cảm thấy như một kẻ ngớ ngẩn, - Adam nói tiếp.

Sự im lặng thật là khó chịu và anh lại tiếp tục:

- Sáng nay ông chủ tịch Ủy ban quốc gia gọi điện cho anh, họ đang bàn tính chuyện chuẩn bị cho anh ra ứng cử Tổng thống khóa tới. - Anh chợt ngáp ngừng. - Vấn đề là vì Mary Beth đang có thai, đây là lúc rất khó khăn cho anh để đòi ly dị. Anh không biết phải làm gì đây? Anh đã mất ngủ ba đêm liền. - Anh nhìn Jennifer - Anh không hề muốn hỏi em điều này, nhưng em có nghĩ rằng chúng ta có thể đợi một chút cho đến khi mọi việc có thể tự dần xếp ổn thỏa được không?

Jennifer nhìn Adam qua bàn và cảm thấy một nỗi đau sâu kín, một sự mất mát vô kể mà cô không nghĩ rằng mình có thể chịu đựng được.

- Trong khi chờ đợi chúng ta sẽ gặp nhau thường xuyên hơn nếu có thể được. - Adam nói với cô - Chúng ta...

Jennifer phải khó khăn lắm mới nói ra được:

- Không, Adam ạ. Mọi chuyện đã kết thúc rồi.

Anh nhìn cô chăm chăm.

- Chắc em không muốn nói như vậy đâu. Anh yêu em mà, em yêu. Chúng ta sẽ tìm cách để...

- Không có cách nào cả đâu, vợ con anh sẽ không tự biến mất được. Chuyện giữa anh và em đã kết thúc rồi. Em đã yêu quý cuộc tình đó. Yêu quý từng giây từng phút. - Cô đứng dậy, biết chắc rằng nếu cô không ra khỏi khách sạn ngay thì cô sẽ phải gào thét lên.

- Chúng ta phải không bao giờ nhìn thấy nhau nữa. - Cô không thể chịu đựng được khi phải nhìn đôi mắt đầy đau đớn của anh.

- Ô chúa ơi, Jennifer này? Đừng làm như thế. Xin em đừng làm như thế! Chúng ta...

Cô đã không nghe đoạn cuối. Cô vội vàng lao ra phía cửa, chạy trốn khỏi cuộc đời của Adam.

27. Chương 27

Những cú điện thoại của Adam đã không hề được chấp nhận hoặc được trả lời. Thư từ của anh đã được để nguyên và gửi trả lại. Trên bức thư cuối cùng mà Jennifer nhận được, cô đã viết từ "Đã qua đời" lên phong bì và bỏ lại vào hộp thư. Điều đó là sự thực. Jennifer thầm nghĩ. Mình đã chết rồi.

Cô không bao giờ biết được rằng nỗi đau như thế có thể tồn tại. Cô đã phải cô quạnh một mình, nhưng mà cô đâu có một mình. Còn có một con người nữa bên trong cô, mang một phần của cô và một phần của Adam. Cô sẽ phải giết chết nó.

Cô tự buộc mình nghĩ đến nơi mà cô sẽ đến phá thai. Một vài năm trước đây, việc phá thai đồng nghĩa với việc gặp một vài ông lang băm trong một căn phòng có cửa hậu nhếch nhác và bẩn thỉu, nhưng bây giờ điều đó không còn cần thiết nữa. Cô có thể đi bệnh viện và được một nhà phẫu thuật có danh tiếng chăm sóc đến.

Có thể là một nơi nào đó ở ngoại ô thành phố New York. Báo chí đã quá nhiều lần đưa ảnh Jennifer và cô cũng đã thường xuyên được lên vô tuyến. Cô cần che giấu tên tuổi, cần một nơi nào đó mà không ai hỏi hấn đến. Sẽ phải không bao giờ. Không bao giờ có sự liên hệ giữa cô và Adam Warner. Thượng nghị sĩ Hợp chúng quốc Hoa Kỳ Adam Warner. Đứa con của họ phải chết mà không ai biết đến.

Jennifer tự cho mình suy nghĩ xem liệu đứa bé sẽ có hình dáng ra sao và cô đã khóc nức lên đến mức suýt nữa ngạt thở.

Trời bắt đầu mưa, Jennifer ngược nhìn bầu trời và tự hỏi liệu Chúa trời có đang khóc cùng cô không.

Ken Bailey là người duy nhất mà Jennifer có thể tin cậy để giúp cô được.

- Em cần phải phá thai, - Jennifer đi thẳng vào vấn đề - Anh có biết một bác sĩ giỏi nào không?

Anh cố gắng che giấu sự ngạc nhiên, nhưng Jennifer có thể thấy được những cảm xúc khác nhau thoáng qua trên khuôn mặt anh.

- Một nơi nào đó ngoài thành phố nhé, Ken ạ. Một nơi nào đó mà người ta sẽ không biết gì về em được.

- Trên quần đảo Fiji(1) được không? - Giọng anh pha vẻ tức giận.

- Em nói nghiêm chỉnh đấy.

- Xin lỗi. Anh... Em đã làm anh ngạc nhiên quá mà.

Tin đó thực sự đã làm cho anh rất kinh ngạc. Anh tôn thờ Jennifer. Anh biết rằng anh yêu cô và đã nhiều lần anh nghĩ rằng anh đang say đắm cô ; nhưng anh không biết chắc chắn, và đó là nỗi thống khổ. Anh có thể không bao giờ làm gì đối với Jennifer như những điều anh đã làm đối với vợ anh. Chúa ơi, Ken thầm nghĩ, tại sao em không hề nghĩ chút nào về anh cơ chứ? Anh vò tay lên mái tóc nhuộm đỏ của mình và nói:

- Nếu như em không muốn làm việc đó ở New York thì anh cho rằng, nên ở bang Bắc Carolina. Chỗ đó cũng không quá xa đâu.

- Anh có thể kiểm tra việc đó cho em được không?

- Ừ, được thôi. Anh....

- Gì cơ?

Anh tránh không nhìn cô.

- Chẳng có gì cả.

Ken Bailey mất hút trong ba ngày tiếp theo. Khi anh trở lại văn phòng Jennifer vào ngày thứ ba, râu ria mọc đầy và đôi mắt anh trũng sâu, đỏ quạch.

Jennifer nhìn qua anh và hỏi:

- Anh vẫn khoẻ đấy chứ.

- Có lẽ thế.

- Em có thể làm gì giúp anh không?

- Không. - Nếu như chúa không thể giúp anh, cưng ạ thì em cũng không thể giúp gì anh được - anh tự nhủ.

Anh đưa cho Jennifer một mảnh giấy. Trên đó viết "Bác sĩ Eric Linden ở bệnh viện Memorial thuộc Charlotte, bang Bắc Carolina".

- Cảm ơn anh, Ken ạ.

- Không có gì. Khi nào em sẽ làm việc đó?

- Em sẽ xuống đó vào cuối tuần này.

Anh nói ngượng ngịu.

- Em có muốn anh đi cùng em không?

- Không, cảm ơn. Em sẽ tự lo được.

- Thế khi về thì sao?

- Em sẽ thu xếp được mà.

Anh đứng lặng giây lát, ngập ngừng nói:

- Đúng là không phải công việc của anh nhưng em chắc về điều em muốn làm chứ?

- Em chắc.

Cô không còn sự lựa chọn nào. Cô không muốn gì khác trên thế gian này ngoài việc giữ được đứa con của Adam, nhưng cô biết việc cố gắng một mình nuôi dưỡng một đứa trẻ thật là điên rồ.

Cô nhìn vào Ken và nhắc lại:

- Em chắc chứ!

Bệnh viện, đó là một tòa nhà xây bằng gạch hai tầng cổ kính và dễ chịu, nằm ở ngoại ô Charlotte. Người đàn bà ngồi sau bàn đăng ký bệnh nhân tóc hoa râm, khoảng gần sáu mươi tuổi hờ.

- Tôi có thể giúp cô việc gì?

- Vâng, - Jennifer nói. - Tôi là bà Parker. Tôi có hẹn gặp với bác sĩ Linden để... để... - Cô không thể tự mình nói hết câu được. Người đàn bà gạt đầu thông cảm.

- Bác sĩ đang chờ bà đó, thưa bà Parker. Tôi sẽ gọi người ra đưa bà vào. - Một cô y tá trẻ trông năng động dẫn Jennifer vào phòng khám ở cuối gian nhà và nói:

- Tôi sẽ báo bác sĩ Linden rằng bà ở đây. Bà có thể cởi quần áo ra được không? Có chiếc váy bệnh nhân ở trên mắc kia đấy.

Bị ám ảnh bởi cảm giác hư ảo, Jennifer chậm rãi cởi bỏ quần áo và mặc chiếc váy bệnh nhân màu trắng.

Cô có cảm tưởng như thể mình đang mặc chiếc tạp dề của người đồ tể. Cô sắp sửa giết chết mầm sống bên trong cô. Cô tưởng tượng chiếc tạp dề sắp sửa vung vãi đầy máu, dòng máu của con cô. Jennifer cảm thấy mình như run lên. Một giọng nói vang lên:

- Hãy nhìn đây này. Đừng căng thẳng quá!

Jennifer ngược lên, thấy một người đàn ông trán hói, trông vạm vỡ đeo kính gọng sừng, khiến khuôn mặt ông ta trông rất nghiêm nghị. - Tôi là bác sĩ Linden. - Ông nhìn vào bảng thông báo trong tay. - Bà là bà Parker à?

Jennifer gạt đầu. Ông bác sĩ nắm tay cô và dịu dàng:

- Bà hãy ngồi xuống. - Ông đến bên bồn rửa và hứng đầy một cốc nước. - Hãy uống cốc nước này đi.

Jennifer làm theo. Bác sĩ Linden ngồi trên ghế, quan sát cô cho đến khi Jennifer đã hết run rẩy.

- Vậy đấy! Bà muốn phá thai à?

- Vâng.

- Bà thảo luận vấn đề này với chồng bà chưa, bà Parker?

- Rồi ạ. Chúng tôi... cả hai chúng tôi đều muốn vậy.

Ông ta quan sát cô:

- Đường như bà có sức khỏe tốt đấy ạ?

- Tôi cảm thấy... tôi cảm thấy khỏe.

- Có phải là vấn đề kinh tế không?

- Không. - Jennifer nói nhát gừng. Tại sao ông ta lại làm phiền cô với những câu hỏi đó nhỉ? Chúng tôi... đơn giản là chúng tôi không thể có con được.

Bác sĩ Linden lấy ra một tẩu thuốc.

- Điều đó gây phiền nhiễu cho bà à?

- Không.

Bác sĩ Linden châm tẩu thuốc và nói:

- Một ý thích thật rắc rối. - Ông ta dựa vào ghế và thở ra một luồng khói.

- Chúng ta có thể thôi không nói chuyện này nữa được không? - Jennifer hỏi. Thần kinh của cô đã bị căng thẳng cao độ. Cô cảm tưởng như mình sắp sửa la hét lên bất cứ lúc nào. Bác sĩ Linden lại thở ra một luồng khói dài chậm rãi.

- Tôi nghĩ rằng chúng ta nên nói chuyện trong một vài phút nữa.

Cố gắng hết sức để lấy nghị lực, Jennifer đã kiềm chế sự tức giận của mình.

- Được thôi.

- Vấn đề là, - bác sĩ Linden nói, - Khi đã phá thai thì không thể thay đổi lại được. Bây giờ bà có thể thay đổi ý kiến, nhưng sau khi thai bị phá đi thì bà không thể thay đổi lại được đâu.

- Tôi sẽ không thay đổi ý kiến.

Ông gạt đầu và thở ra một luồng khói chậm rãi nữa.

- Thế thì tốt.

Mùi thuốc lá ngọt dịu đã khiến cho Jennifer cảm thấy buồn nôn. Cô thầm mong ông sẽ cất chiếc tẩu thuốc đi.

- Thưa bác sĩ Linden...

Ông miễn cưỡng đứng dậy và nói:

- Được thôi, thưa quý bà, hãy để chúng tôi khám qua bà nhé.

Jennifer nằm ngửa lên bàn khám, chân cô chạm vào những bậc bằng kim loại lạnh lẽo. Cô cảm thấy những ngón tay của ông ta luồn sâu vào cơ thể cô. Chúng rất nhẹ nhàng và điều luyện khiến cô không hề cảm thấy ngưỡng ngừng, mà chỉ có một cảm giác mất mát khó tả một nỗi đau thầm kín. Những tưởng tượng về đứa con trai bé nhỏ của cô đã tự hiện lên trong suy nghĩ. Bởi vì cô biết chắc chắn rằng đó sẽ là một đứa con trai luôn chạy nhảy, chơi đùa và cười nói. Nó sẽ lớn lên như hình ảnh của bố nó.

Bác sĩ Linden đã khám xong.

- Bây giờ bà có thể mặc quần áo rồi, bà Parker ạ. Bà có thể ở đây qua đêm nếu như bà muốn, và chúng tôi sẽ thực hiện ca phẫu thuật này vào buổi sáng.

- Không - Giọng nói của Jennifer sắc lạnh hơn cô tưởng.

- Tôi muốn làm ngay bây giờ cơ.

Bác sĩ Linden lại quan sát cô với vẻ mặt đầy giễu cợt:

- Tôi đã có hai bệnh nhân chờ trước rồi. Tôi sẽ bảo cô y tá đến chuẩn bị phòng giải phẫu và sẽ đưa bà vào phòng. Chúng tôi sẽ thực hiện phẫu thuật trong khoảng bốn tiếng. Được chứ?

Jennifer nói thầm thì:

- Vâng, được...

Cô nằm trên chiếc giường bệnh chật hẹp, đôi mắt khép lại, chờ đợi bác sĩ Linden trở lại. Phía trên tường có một chiếc đồng hồ kiểu cổ và tiếng tích tắc của nó như tràn ngập cả căn phòng. Tiếng nó vang lên tựa như lời nói: Bé Adam, Adam, Adam của mẹ, của mẹ, của mẹ.

Jennifer không thể nào quên được hình ảnh của đứa trẻ trong quy nghĩ của cô. Vào lúc này nó đang ở trong cơ thể cô yên ổn, ấm áp. Nó đang sống trong bụng mẹ, được che chở trước sự xâm nhập của thế giới bên ngoài.

Cô tự hỏi liệu nó có chút sợ hãi nào không đối với điều sắp sửa xảy ra với nó. Cô cũng tự hỏi liệu nó có cảm thấy đón đầu không khi mũi dao giết chết nó. Cô lấy tay bịt tai lại để không phải nghe thấy tiếng tích

tắc của đồng hồ. Cô cảm thấy mình bắt đầu khó thở và người cô lạnh toát đầy mồ hôi. Cô chợt nghe thấy tiếng động và mở mắt ra.

Bác sĩ Linden đang đứng trông xuống cô với vẻ đầy lo ngại trên nét mặt.

- Bà không sao chứ, thưa bà Parker?

- Vâng. - Jennifer nói thầm thì. - Tôi chỉ muốn kết thúc sớm thôi.

Bác sĩ Linden gật đầu.

- Chúng tôi sắp sửa làm đây.

Ông lấy ra một ống tiêm ở bàn để cạnh giường và lại gần cô.

- Thuốc gì trong ống tiêm vậy?

- Thuốc Demerol và Phenergan để làm bà bớt căng thẳng. Chúng ta sẽ đi vào phòng giải phẫu trong ít phút nữa. - Ông bắt đầu tiêm cho Jennifer. - Theo tôi đây là lần phá thai đầu của bà phải không.

- Vâng ạ.

- Vậy để tôi giải thích quá trình thực hiện cho bà nhé. Không đau chút nào và cũng khá đơn giản. Trong phòng giải phẫu người ta sẽ gây mê cho bà và cho bà thở khí ôxy bằng cách dùng mặt nạ. Khi bà đã mê đi, banh sẽ được đưa vào âm đạo để chúng tôi có thể quan sát khi làm sau đó. Chúng tôi sẽ bắt đầu làm giãn cổ tử cung bằng một loạt những cái banh kim loại với các cỡ tăng dần, và dùng thìa nạo sạch tử cung. Bà có hỏi gì nữa không?

- Không.

Một cảm giác buồn ngủ ập đến với cô. Cô có thể cảm thấy nỗi căng thẳng trong cô đã biến đi tựa hồ như có phép màu, và những bức tường của văn phòng bắt đầu trông mờ ảo. Cô muốn hỏi bác sĩ một điều gì đó nhưng cô không thể nhớ là điều gì... một điều gì đó về đứa con... nhưng điều đó dường như không còn quan trọng nữa. Điều quan trọng là cô đang làm những gì mà cô buộc phải làm. Trong một vài phút nữa tất cả sẽ qua đi, và cô có thể bắt đầu một cuộc sống mới.

Cô cảm thấy mình như đang trôi vào một trạng thái mơ màng tuyệt diệu... Cô cảm nhận được mọi người đang vào trong phòng nhắc cô lên chiếc bàn kim loại có bánh xe đẩy... Cô có thể thấy sự lạnh lẽo của kim loại thấm vào lưng cô qua chiếc áo bệnh nhân mỏng manh. Cô được đẩy dọc xuống cuối hành lang và cô bắt đầu đếm những ngọn đèn phía trên đầu. Điều dường như quan trọng là phải đếm đúng số lượng, nhưng cô cũng không biết chắc là vì sao. Jennifer được đẩy vào một căn phòng giải phẫu đã được khử trùng, quét sơn màu trắng và thăm nghĩ: Đây là nơi mà đứa con của mình sắp sửa chết. Đừng lo lắng, bé Adam ạ. Mẹ sẽ không để họ làm con đau đâu. Và cô đã bật khóc ngoài ý muốn của mình.

Bác sĩ Linden vỗ nhẹ vào tay cô.

- Mọi việc sẽ tốt đẹp cả thôi. Không đau lắm đâu.

“Sự chết chóc không hề đau đớn, - Jennifer thầm nghĩ – Điều đó thật tuyệt. - Cô yêu quý đứa con của cô”.

Cô không muốn nó bị đau đớn.

Ai đó đã đeo mặt nạ che mặt cô và một giọng nói cất lên:

- Hãy thở sâu vào.

Jennifer cảm thấy có những bàn tay kéo chiếc váy bệnh nhân lên và giang hai chân cô ra.

Điều đó sắp sửa đến rồi. Điều đó sắp sửa đến bây giờ. Bé Adam, bé Adam, bé Adam ạ.

- Tôi muốn bà bớt căng thẳng đi, - bác sĩ Linden nói.

Jennifer gật đầu.

“Vĩnh biệt, bé con của mẹ”.

Cô cảm thấy một vật bằng thép lạnh lẽo bắt đầu đưa vào giữa đùi cô và dần dần tiến lên trong cơ thể cô. Đó là một dụng cụ tử thần xa lạ sắp giết chết đứa con của Adam.

Cô chợt nghe một giọng nói lạ lùng hét lên.

- Hãy dừng lại! Hãy dừng lại! Hãy dừng lại!

Jennifer ngược nhìn những khuôn mặt kinh ngạc đang nhìn chăm chăm xuống cô và nhận ra rằng những tiếng la hét đó là của cô. Chiếc mặt nạ ấn chặt hơn vào mặt cô. Cô cố gắng ngồi dậy nhưng có những sợi đã buộc đã giữ cô lại. Cô bị chìm vào một cơn xoáy chuyển động ngày càng nhanh hơn và cuốn trôi cô đi.

Vật cuối cùng cô nhớ được là bóng đen màu trắng khổng lồ trên trần nhà xoáy tít trên mặt cô, xoáy dần xuống và cắm ngập sâu vào xương sọ cô.

Khi Jennifer thức giấc, cô nhìn thấy mình nằm trên giường bệnh trong phòng. Qua cánh cửa sổ cô có thể thấy phía ngoài trời đã tối. Cơ thể cô như bị hành hạ đau đớn và cô tự hỏi không biết cô đã bất tỉnh bao lâu rồi. Cô vẫn đang sống, nhưng còn đứa con của cô?

Cô với nút chuông gắn cạnh giường và ấn chuông.

Cô bấm mãi như điên cuồng, không thể buộc mình dừng lại được.

Một cô y tá xuất hiện trước cửa, sau đó vội chạy đi.

Một vài phút sau bác sĩ Linden lao vào. Ông đến bên giường và nhẹ nhàng nhấc ngón tay Jennifer khỏi nút bấm.

Jennifer lắc mạnh cánh tay ông ta và nói lạc cả giọng:

- Con tôi... Nó đã chết rồi...!

Bác sĩ Linden nói:

- Không đâu, thưa bà Parker. Nó vẫn còn sống. Tôi hy vọng nó sẽ là một đứa con trai.

Bà đã gọi nó là Adam suốt.

Chú thích:

(1) Quần đảo ở tây nam Thái Bình dương

28. Chương 28

Lễ Nôen đã đến rồi lại qua đi, và bắt đầu một năm mới - 1973. Những đợt tuyết tháng hai nhường bước cho những cơn gió lồng lộng của tháng ba, và Jennifer biết rằng đã đến lúc ngừng công việc.

Cô triệu tập một cuộc họp nhân viên trong văn phòng.

- Tôi sắp sửa đi vắng, - Jennifer thông báo, - Tôi sẽ đi xa trong năm tháng tới.

Có tiếng thì thầm ngạc nhiên.

Dan Martin hỏi:

- Chúng tôi có thể liên lạc với cô, được chứ?

- Không, Dan ạ. Tôi sẽ không liên lạc với ai cả.

Tea Harris nhìn cô qua cặp kính dày của anh;

- Jennifer này, cô không thể chỉ...

- Tôi sẽ rời đây vào cuối tuần này.

Sự dứt khoát trong giọng nói của cô đã chấm dứt mọi câu hỏi thêm. Phần tiếp theo của cuộc họp là việc thảo luận về những vụ án chưa xử.

Khi mọi người khác đã rời khỏi phòng, Ken Bailey hỏi:

- Em thực sự đã nghĩ kỹ điều này rồi chứ?
- Em không có sự lựa chọn nào khác, Ken ạ.

Anh lặng lẽ nhìn cô.

- Tôi không biết nó là đồ chó đẻ nào, nhưng tôi căm thù nó.

Jennifer đặt tay cô lên cánh tay anh.

- Cảm ơn anh.

Tôi không sao đâu.

- Điều đó sẽ trở nên phức tạp, cô biết rồi đấy. Trẻ con sẽ lớn lên, chúng sẽ đặt câu hỏi. Nó cũng sẽ muốn biết ai là cha nó chứ.
- Em sẽ lo được điều đó.
- Tốt thôi, - giọng anh nhẹ đi. - Nếu như có điều gì anh có thể làm được... bất cứ điều gì... anh sẽ luôn ở bên em.

Cô quàng tay qua anh.

- Cảm ơn anh, Ken ạ. Em muốn cảm ơn anh.

Sau khi mọi người đã về, Jennifer ở lại rất lâu trong văn phòng, ngồi một mình trong bóng tối suy nghĩ. Cô sẽ mãi yêu Adam. Không gì có thể thay đổi được điều đó và cô cũng chắc chắn rằng anh vẫn còn yêu cô.

Về mặt nào đó. - Jennifer thầm nghĩ, - sẽ dễ chịu hơn nếu anh ấy không yêu. Thật là một điều mỉa mai là họ yêu nhau nhưng không thể sống cùng nhau và cuộc đời của họ sẽ ngày càng xa nhau hơn. Cuộc sống của Adam bây giờ sẽ ở Washington cùng Mary Beth và đứa con của họ. Có lẽ một ngày nào đó Adam sẽ ở trong Nhà Trắng.

Jennifer nghĩ về đứa con riêng của cô đang lớn dần, nó muốn biết ai là cha của nó. Cô có thể không bao giờ nói cho nó, cũng như Adam có lẽ không bao giờ biết rằng cô đã sinh cho anh một đứa con, bởi vì điều đó sẽ làm cho anh đau đớn. Và nếu một ai khác biết về điều này, thì Adam sẽ bị đồn đại theo kiểu hoàn toàn khác.

Jennifer quyết định mua một ngôi nhà ở nông thôn một nơi ở phía ngoài Manhattan, nơi mà cô và con trai có thể sống cùng nhau trong thế giới nhỏ bé riêng của họ.

Cô đã tìm thấy ngôi nhà rất tình cờ. Cô đang trên đường đi gặp một khách hàng ở Long Island, và rời khỏi đường cao tốc Long Island tại lối rẽ số 36, sau đó đã rẽ nhầm và bỗng thấy mình ở Sands Point. Phố xá rất yên tĩnh và được bao phủ bởi những rặng cây cao duyên dáng, những ngôi nhà được xây dựng cách xa mặt đường, trong từng khu vực nhỏ bé riêng biệt của nó. Có bảng "bán nhà" đặt ở trước một ngôi nhà thời thực dân, sơn màu trắng trên đường Sands Point.

Khoảng đất rào kín và có một chiếc cổng sắt duyên dáng ở trước mặt đường xe chạy lượn vòng, với những cột đèn rọi xuống đường và một thảm cỏ lớn phía trước, cùng hàng cây tùng rủ xuống ngôi nhà. Trông bề ngoài ngôi nhà rất quyến rũ. Jennifer đã viết lại tên người chủ và hẹn sẽ đến xem ngôi nhà vào chiều hôm sau.

Người môi giới bán nhà thuộc loại người rất sốt sắng và nhiệt tình, dạng người buôn bán mà Jennifer rất ghét. Nhưng có phải cô đang mua tính cách của ông ta đâu mà là mua ngôi nhà chứ.

Ông ta nói:

- Ngôi nhà đẹp thực sự đấy. Thưa bà, đẹp thực đấy. Nó có khoảng một trăm năm nay rồi. Tình trạng nhà thật hoàn hảo, hoàn toàn tuyệt mỹ.

Chắc chắn tuyệt mỹ là hơi bốc đồng. Các căn phòng thoáng đãng và rộng rãi nhưng cũng cần phải sửa chữa. Thật là vui, Jennifer thầm nghĩ, khi được sửa sang và trang trí lại ngôi nhà này.

Phía trên gác chéo với căn phòng của chủ là một phòng có thể được sửa thành phòng trẻ. Cô sẽ trang trí phòng màu xanh và...

- Bà có muốn dạo quanh khu đất này không?

Chính ngôi nhà trong vườn cây đã khiến Jennifer quyết định chọn. Nhà được xây trên bệ cao phía trong cây sồi cổ thụ. Căn nhà trên cây của đứa con trai cô.

Khu đất rộng ba mẫu Anh, có thảm cỏ phía sau thoải thoải xuống eo biển sát bên cảng. Thật là nơi tuyệt vời cho con trai cô lớn lên, thoải mái để nó chạy nhảy. Sau nữa, nó có thể mua một chiếc thuyền nhỏ. Ở đây hoàn toàn riêng biệt như họ mong muốn, bởi vì Jennifer đã quyết định đây sẽ là thế giới riêng chỉ cho cô và đứa con.

Ngày hôm sau cô đã mua ngôi nhà.

Jennifer không thể hình dung ra được mình phải đau đớn đến mức nào khi rời căn hộ ở Manhattan, nơi mà cô và Adam từng chung sống. Bộ quần áo ngủ và áo khoác sau khi tắm của anh vẫn còn đó, cùng cả đôi dép ngủ và bộ đồ cạo râu của anh. Mọi nơi trong phòng đều mang lại hàng trăm thứ ký ức về Adam, những ký ức về một quá khứ đáng yêu đã qua. Jennifer sắp xếp nhanh chóng mọi thứ đồ và ra khỏi phòng.

Ở ngôi nhà mới, Jennifer tự buộc mình bận rộn suốt ngày từ sáng đến tối mịt, để không còn thì giờ mà nghĩ tới Adam. Cô vào các cửa hiệu ở Sands Point và Port Washington để đặt mua đồ gỗ và màn che. Cô mua vải lanh Porthault, đồ bạc và đồ sứ. Cô thuê nhân công địa phương đến sửa chữa các đường ống tắc, trần dột và các thiết bị điện hỏng hóc. Từ sáng sớm đến chiều tà, ngôi nhà chật ních những thợ sơn, thợ mộc, thợ điện và thợ dán giấy tường. Jennifer có mặt mọi nơi giám sát công việc. Cô làm việc mệt mỏi suốt ngày với hy vọng có thể ngủ được buổi tối, nhưng ma quỷ như vẫn hiện về, giày vò cô bằng những cơn ác mộng khó tả.

Cô thường lái văng tới các cửa hàng đồ cổ mua đèn, bàn ghế và những mỹ phẩm. Cô đã mua một đài phun nước và các bức tượng Lipschits, Noguchi và Miro để đặt trong vườn.

Phía trong ngôi nhà, mọi vật bắt đầu trông đẹp đẽ lên.

Bob Clemen là khách hàng của Jennifer ở bang California, và những chiếc thảm vùng đó mà ông ta thiết kế trang trí phòng khách và phòng trẻ đã làm cho các căn phòng toả ra màu dịu dịu.

Bụng Jennifer ngày càng to lên và cô đã đi vào làng để mua quần áo sơ sinh. Cô đã đặt một máy điện thoại nhưng không để số trên danh bạ. Điện thoại chỉ dùng trong trường hợp khẩn cấp, và cô không cho ai số điện thoại cả và cũng chẳng chờ đợi cú điện thoại nào cả.

Người duy nhất trong văn phòng biết nơi cô sống là Ken Bailey và anh thề giữ bí mật.

Một buổi chiều anh lái xe đến gặp Jennifer và cô đã dẫn anh đi xem khắp ngôi nhà và khu đất. Cô rất hài lòng khi thấy anh rất thích thú.

- Đẹp thật, Jennifer ạ. Đẹp cực kỳ đấy. Em đã làm một công việc ghê gớm thật. - Anh chợt nhìn bụng cô đang to lên. - Còn mấy tháng nữa nhỉ?

- Còn hai tháng nữa, - Cô đặt tay anh lên bụng mình và nói - Hãy xem này.

Anh cảm thấy thai đập nhẹ.

- Nó sẽ càng ngày càng khoẻ hơn đấy, - Giọng Jennifer đầy tự hào.

Cô đã nấu ăn tối cho Ken. Anh đợi đến khi họ đang ăn tráng miệng mới đưa lại vấn đề.

- Anh không muốn thóc mách đâu, nhưng cái người cha đáng kính nào đó lại không làm điều...

- Không bàn đến việc này.

- Tốt thôi. Anh xin lỗi. Mọi người trong văn phòng đang nhớ em kinh khủng đấy. Chúng ta có một khách hàng mới, người mà...

Jennifer khẽ nhấc tay lên.

- Em không muốn nghe điều đó.

Họ đã nói chuyện cho đến giờ Ken phải về và Jennifer thấy buồn khi anh ra đi. Anh là một người đàn ông đáng quý và một người bạn tốt.

Jennifer tự đóng chặt mình với thế giới bên ngoài bằng mọi cách. Cô không đọc báo và cũng không xem vô tuyến hay nghe đài. Thế giới riêng của cô ở đây, trong bốn bức tường này. Đó là tổ ấm của cô, là nơi đùm bọc cô, là nơi mà cô sẽ dịu dặt đứa con trai cô hoà nhập với thế giới bên ngoài.

Cô đọc mọi cuốn sách có được về việc nuôi dưỡng trẻ, từ cuốn của bác sĩ Spoek đến của Ames và Gesell và lại đọc ngược lại.

Khi Jennifer trang trí xong phòng trẻ, cô bày đồ chơi đầy phòng. Cô đã đến các cửa hàng đồ thể thao, quan sát những quả bóng đá, những lưới bóng chày và đôi găng tay bắt bóng. Cô bỗng tự bật cười:

- Thật là kỳ cục, thậm chí con mình đã được sinh ra đầu nhĩ!

Nhưng cô vẫn mua lưới bóng chày và đôi găng tay bắt bóng. Trái bóng đá đã thu hút cô nhưng cô lại nghĩ, cái đó cần phải đợi chút nữa đã.

Tháng năm qua đi rồi lại đến tháng sáu.

Những người thợ đã kết thúc công việc và ngôi nhà trở nên yên lặng và vắng vẻ. Mỗi tuần hai lần Jennifer thường lái xe vào làng và mua sắm tại cửa hàng siêu thị. Cứ hai tuần một lần cô gặp bác sĩ sản khoa riêng của mình là Harvey. Jennifer nghe lời chỉ bảo uống nhiều sữa hơn là cô muốn, uống thêm vi-ta-min và ăn tất cả những thức ăn cho cơ thể khoẻ mạnh và đủ chất.

Bây giờ cô ngày càng to béo và chậm chạp hơn, cô thấy rất khó khăn khi đi lại. Trước đây cô luôn luôn hoạt động tích cực và cô đã nghĩ rằng mình rất ghét sự to béo, nặng nề và chậm chạp, phải đi lại khó khăn; nhưng về phương diện nào đó cô đã không để ý đến điều đó nữa. Không có lý do gì phải vội vàng. Ngày tháng trở nên dài, mơ mộng và êm ả. Một đồng hồ thời gian nào đó trong cô đã làm chậm nhịp điệu của nó.

Dường như là cô đang dự trữ năng lượng, trao hết cho cơ thể khác đang sống trong cô.

Vào một buổi sáng bác sĩ Harvey khám cho cô và nói:

- Còn hai tuần nữa thôi, bà Parker ạ.

Thời gian bây giờ đã đến sát lắm rồi. Jennifer nghĩ rằng cô đang có thể rất lo sợ. Cô đã nghe tất cả những câu chuyện của những người vợ về nỗi đau đớn, về những bất thường xảy ra, về những đứa trẻ quái thai, những cô không cảm thấy sợ hãi mà chỉ mong ngóng được thấy đứa con của cô, để cô có thể được ôm con trong lòng.

Bây giờ Ken Bailey hầu như ngày nào cũng đến thăm nhà, mang theo những cuốn sách trẻ con như “Máy nhỏ có thể chạy”, “Cô gà tíu bé nhỏ”, “Chú thỏ Pat” và một loạt sách của bác sĩ Seuss.

- Cậu bé sẽ thích những cuốn truyện này đấy, - Ken nói.

Jennifer mỉm cười vì anh đã nói từ “cậu bé”. Một điềm báo trước. Họ dạo chơi trong khu vườn, ăn trưa ngoài trời ở rìa bờ biển và ngồi dưới ánh nắng mặt trời.

Jennifer rất nhạy cảm về hình dáng của cô bây giờ, cô thầm nghĩ: Tại sao anh ấy lại muốn lãng phí thời gian với một người đàn bà bụng to, xấu xí như ở trong gánh xiếc ấy nhỉ?

Nhưng Ken lại nhìn Jennifer và nghĩ:

- Cô ấy là người đàn bà đẹp nhất mà mình từng thấy.

Cơn đau đầu tiên đến vào lúc ba giờ sáng. Nó đau nhói lên khiến Jennifer như bị ngạt thở. Một lát sau nó lại đến và Jennifer thầm nghĩ hoàn hỉ:

- Đã đến lúc rồi!

Cô bắt đầu tính thời gian giữa những cơn đau và khi biết là cách nhau mười phút cô đã gọi điện cho bác sĩ sản khoa của mình. Jennifer lái xe đến bệnh viện, đỗ lại dọc đường mỗi khi bị cơn đau co thắt. Một trợ lý đang đứng phía ngoài bệnh viện đợi cô đến và vài phút sau bác sĩ Harvey đã khám cho cô.

Khi khám xong ông nói để trấn an:

- Ồ, đây sẽ là một ca dễ dễ thôi, thưa bà Parker. Hãy nghỉ ngơi một chút đi và chúng ta sẽ dễ mặc cho tạo hoá làm việc.

Ca dễ không hoàn toàn dễ dàng, nhưng cũng không quá đau đớn, Jennifer có thể chịu đựng được cơn đau, bởi lẽ chính nhờ có nó mà một sự kiện tuyệt vời của đời cô xảy ra. Ca dễ của cô kéo dài gần tám tiếng và vào cuối thời gian đó cơ thể cô như bị tan nát và vụn vụn bởi những cơn co thắt, nhưng khi cô nghĩ rằng cơn đau kéo dài vô tận thì cô cảm thấy một sự nhẹ nhõm chợt đến, và sau đó là một sự trống rỗng, một sự yên tĩnh bất ngờ.

Cô chợt nghe thấy tiếng khóc ré lên và bác sĩ

Harvey đang bế đứa con của cô nói:

- Bà có muốn nhìn đứa con trai của bà một chút không, thưa bà Parker?

Nụ cười của Jennifer đã làm rạng rỡ cả căn phòng.

29. Chương 29

Đứa trẻ được đặt tên là Joshua Adam Parker và nó nặng 8 pounds 6 ounce (3, 77 kg), một đứa trẻ được sinh ra rất hoàn hảo. Jennifer được biết rằng những đứa trẻ mới sinh trông rất xấu xí, nhăn nhoe, đỏ hồng hồng giống như những chú khỉ nhỏ. Nhưng không phải vậy, đối với Joshua Adam, nó rất xinh trai.

Các cô y tá tại bệnh viện luôn nói với Jennifer rằng Joshua là một đứa trẻ xinh xắn, nhưng Jennifer nghe thể vẫn chưa đủ. Những nét tương tự Adam đập ngay vào mắt: Joshua Adam mang đôi mắt xanh da trời pha xám xám giống như bố và đầu có hình dáng đẹp đẽ.

Khi Jennifer nhìn con, cô tưởng như mình đang nhìn thấy Adam, đó là một cảm giác ngạc nhiên, xen lẫn niềm vui và nỗi buồn sâu sắc. Lẽ ra Adam phải vui mừng biết bao khi được thấy đứa con trai xinh xắn của anh?

Khi Joshua được hai ngày nó đã mỉm cười với Jennifer và cô phấn chấn gọi chuông kêu cô y tá.

- Trông kìa, nó đang cười đấy.

- Nó đang thở đấy chứ, thưa bà Parker.

- Với đứa trẻ khác có thể là đang thở, - Jennifer cố cãi, Nhưng con tôi đang cười đấy.

Jennifer đã từng tự hỏi liệu cô sẽ cảm thấy gì đối với con. Jennifer đã lo lắng liệu cô có thể trở thành người mẹ tốt được không. Chắc chắn là sẽ rất chán khi có những đứa trẻ chơi xung quanh mình. Chúng sẽ làm tung toé tã lót, luôn đòi ăn, kêu khóc và ngủ. Chẳng có thể nói chuyện gì với chúng được.

- Mình thực sự sẽ chẳng có xúc cảm gì về nó cho đến khi nó được bốn tuổi hoặc năm tuổi. - Trước đó Jennifer đã nghĩ thế. Nhưng thật sai lầm, sai lầm hoàn toàn.

Ngay từ giây phút Joshua sinh ra, Jennifer đã rất yêu quý đứa con trai của cô với tình yêu mà cô biết rằng chưa từng tồn tại trong cô. Đó là tình yêu muốn được che chở mạnh mẽ. Joshua rất nhỏ bé, còn thể giới bên ngoài sao mà quá to lớn.

Khi Jennifer đưa Joshua từ bệnh viện về nhà, cô đã nhận một danh sách dài những điều cần thiết phải làm, nhưng chúng chỉ làm cho cô lo lắng thêm. Trong hai tuần đầu một cô y tá thực hành đã phải ở lại tại nhà, sau đó Jennifer còn lại một mình và cô lo sợ rằng mình có thể phạm điều gì không đúng làm chết đứa con. Cô e ngại rằng vào bất kỳ lúc nào nó cũng có thể ngừng thở.

Lần đầu tiên Jennifer chuẩn bị bữa ăn cho Joshua, cô nhận ra rằng mình quên khử trùng núm vú cao su.

Cô đã vứt hết những thứ đã làm vào bồn rửa và làm lại từ đầu. Khi hoàn thành cô lại chợt nhớ rằng mình lại quên khử trùng chai sữa và cô bắt đầu lại. Đến khi bữa ăn của Joshua chuẩn bị xong thì nó đang kêu khóc giậm dừ. Cũng có lúc Jennifer đã nghĩ rằng cô không thể tiếp tục được. Vào một giây phút bất chợt nào đó cô bị tràn ngập bởi cảm giác suy nhược khó hiểu. Cô tự bảo mình rằng đó chỉ là sự buồn chán bình thường sau khi sinh nở, nhưng sự giải thích đó không làm cho cô cảm thấy khoẻ hơn. Cô luôn mệt mỏi. Dường như đêm nào cô cũng phải thức giấc cho Joshua ăn, và khi cô có thể ngủ thiếp đi thì tiếng kêu khóc của Joshua đánh thức cô dậy, và Jennifer vội lao trở lại phòng trẻ cô thường xuyên đến gặp bác sĩ vào bất kỳ mọi giờ, ngày cũng như đêm.

:Joshua thở quá nhanh“... ”Nó thở quá chậm“... ”Joshua đang ho“... ”Nó không ăn buổi tối“... ”Joshua nôn oẹ”...

Để tự bảo vệ, cuối cùng bác sĩ đã phải lái xe đến nhà và “lên lớp” cho Jennifer một bài.

- Thưa bà Parker, tôi chưa từng thấy một đứa trẻ nào khoẻ hơn con trai bà. Có thể trông nó mảnh dẻ nhưng nó khoẻ như con bò tốt. Đừng lo lắng gì về nó nữa và hãy vui mừng cùng nó đi. Chỉ cần nhớ một điều thôi. Nó sẽ sống lâu hơn hai ta đấy!

Sau đó Jennifer bắt đầu đỡ căng thẳng. Cô đã trang trí căn phòng ngủ của Joshua bằng những rèm vải hoa, và tấm trải giường bằng nền xanh da trời thêu những bông hoa trắng và con bướm vàng, có một cái cũi, một cái bút mực để chơi, một hộp xếp đồ nhỏ, một bộ bàn ghế, một con ngựa gỗ và một tủ đầy đồ chơi.

Jennifer rất thích bé Joshua, tắm và quần tã lót cho con, đưa con ra ngoài trời và trong chiếc xe đẩy mới lấp lánh. Cô thường xuyên nói chuyện với nó và khi Joshua được bốn tuần nó đã trả công cô bằng một nụ cười. Không phải đang thở đâu, Jennifer thầm nghĩ mừng rỡ. - Một nụ cười đấy.

Lần đầu tiên Ken Bailey nhìn thấy đứa trẻ, anh nhìn nó chăm chăm một lúc lâu. Với một cảm giác sợ hãi bất chợt, Jennifer nghĩ:

- Anh ấy sắp sửa nhận ra nó mất, anh ấy sắp sửa biết rằng đó là con của Adam.

Nhưng những điều Ken nói là:

- Nó đẹp trai thật đấy. Nó giống hệt mẹ nó.

Cô để cho Ken bế Joshua trên đôi tay anh ta và cười chế giễu sự lúng túng của Ken. Nhưng cô không thể không nghĩ rằng “Joshua sẽ không bao giờ có một người cha để bế nó”.

Sáu tuần trôi qua, đã đến lúc phải trở lại làm việc.

Jennifer thấy khó chịu khi nghĩ mình phải xa đứa con trai, thậm chí chỉ một vài giờ trong ngày thôi, nhưng ý nghĩ được quay lại làm việc đã tràn ngập trong cô với niềm phấn chấn. Cô đã hoàn toàn cách biệt với mọi việc trong một thời gian quá lâu. Đã đến lúc cô phải trở lại một thế giới khác.

Cô nhìn vào gương và quyết định điều đầu tiên phải làm là lấy lại vóc dáng của cơ thể. Cô đã ăn kiêng và tập luyện ngay sau khi sinh Joshua, nhưng bây giờ cô luyện tập thậm chí còn tích cực hơn nhiều và chẳng mấy chốc cô đã bắt đầu trở lại như xưa.

Jennifer bắt đầu chọn lựa những người quản gia.

Cô thẩm tra họ như thể họ đều là hội thẩm viên? Cô soi mói, tìm kiếm những chỗ yếu, những lời nói dối, những điểm bất tài. Cô đã phỏng vấn hơn hai mươi người xin việc, trước khi chọn được một người mà cô thích và có thể tin cậy được, là một người đàn bà trung niên gốc Scotland tên là bà Mackey, người đã làm việc cho một gia đình trong hơn mười lăm năm, và rời khỏi đó khi những đứa trẻ đã lớn khôn và đến trường.

Jennifer yêu cầu Ken kiểm tra bà ta giúp và khi Ken bảo đảm với cô rằng bà Mackey là đúng đắn, Jennifer đã thuê bà.

Một tuần sau, Jennifer trở lại công sở.

30. Chương 30

Sự biến mất đột nhiên của Jennifer đã tạo nên một loạt tin đồn trong các văn phòng luật sư ở Manhattan.

Khi tin được báo ra rằng Jennifer đã trở lại làm việc, sự quan tâm còn lớn hơn nhiều. Cuộc đón tiếp dành cho Jennifer sáng hôm cô trở lại lúc nào cũng tấp nập, bởi vì các luật sư ở các văn phòng khác đã tạt qua thăm Cynthia, Dan và Ted đã treo cờ quạt dọc khắp căn phòng và căng một biểu ngữ đề “Chúc mừng sự trở lại” - có cả rượu sâm banh và bánh.

- Tổ chức vào lúc chín giờ sáng thế này à? - Jennifer phản đối.

Nhưng họ vẫn nài nỉ.

- Ở đây đã trở thành nhà điên khi vắng cô, - Dan Martin bảo với cô - Cô sẽ không định lặp lại như thế này lần nữa chứ?

Jennifer nhìn anh ta và nói:

- Không. Tôi sẽ không làm như thế nữa đâu.

Những vị khách không mời liên tục ghé qua chỉ để muốn biết chắc rằng Jennifer vẫn bình an và để chúc cô luôn khỏe.

Cô đã lẩn tránh các câu hỏi về việc cô đi đâu bằng cách cười trừ và nói:

- Chúng tôi không được phép tiết lộ!

Cô đã gặp gỡ cả ngày với các nhân viên trong văn phòng. Hàng trăm thư nhắn qua điện thoại đã chất chồng.

Khi Ken Bailey còn lại một mình trong phòng với cô anh nói:

- Cô có biết ai đã làm chúng tôi điên đầu lên vì cứ muốn tiếp xúc với cô không?

Trái tim Jennifer chợt rộn lên:

- Ai vậy?

- Michael Moretti.

- Ô!

- Hấn kỳ dị lắm. Khi chúng tôi không bảo cho hắn ta biết cô đang ở đâu, thì hắn buộc chúng tôi phải thề rằng cô vẫn bình an.

- Hãy quên Michael Moretti đi.

Jennifer lật qua tất cả các vụ án đang được văn phòng cô giải quyết. Công việc thật tuyệt vời. Họ đã có được nhiều khách hàng quan trọng mới. Một vài khách hàng lâu năm hơn đã từ chối làm việc với bất cứ người nào khác trừ Jennifer, và đang đợi cô trở lại.

- Tôi sẽ điện thoại cho họ sớm nếu có thể được, - Jennifer hứa.

Cô đảo qua những thư nhắn bằng điện thoại còn lại. Có khoảng hơn một tá điện nhắn của ông Adam.

Lẽ ra cô nên báo cho Adam biết là cô vẫn bình an và không có chuyện gì xảy ra với cô. Nhưng cô biết rằng cô không thể chịu được khi nghe giọng nói của anh, khi biết rằng anh đang ở gần đây nhưng cô lại không thể được gặp anh, kề bên anh, ôm ấp anh và kể cho anh nghe về Joshua.

Cynthia đã ghim lại những câu chuyện trên báo mà cô ta cho rằng Jennifer quan tâm. Có một loạt chuyện được nhiều báo nói tới về Michael Moretti, gọi y là lãnh tụ mafia quan trọng nhất ở trong nước. Có cả một bức ảnh của y kèm theo chú thích bên dưới “Tôi chỉ là một người kinh doanh bảo hiểm”.

Jennifer phải mất ba tháng mới hoàn thành được các vụ án tồn đọng. Lẽ ra cô có thể giải quyết được nhanh hơn, nhưng cô khẳng khái đòi rời công sở vào lúc bốn giờ hàng ngày, bất kể cô đang làm vụ việc gì.

Joshua đang chờ đợi cô.

Các buổi sáng trước khi đến văn phòng, Jennifer đã tự chuẩn bị ăn sáng cho Joshua và dành mọi thì giờ có thể có để chơi cùng con trước khi đi.

Khi Jennifer trở về nhà vào buổi chiều, cô đã dành tất cả thời giờ của cô cho Joshua. Cô tự buộc mình để mọi công việc lại văn phòng, và từ chối không làm bất cứ vụ án nào có thể khiến cô phải xa cách con. Cô ngừng làm việc vào ngày nghỉ cuối tuần. Cô không để bất cứ điều gì xâm nhập tới thế giới riêng của cô.

Cô rất thích đọc sách to cho Joshua nghe.

Bà Mackey phản đối:

- Nó mới là đứa trẻ sơ sinh thôi, thưa bà Parker. Nó chẳng hiểu lời nào của bà đâu.

Jennifer thường trả lời rất tin tưởng:

- Joshua hiểu chứ!

Và cô tiếp tục đọc Joshua mang lại liên tiếp một loạt những chuyện thần kỳ. Khi mới ba tháng tuổi nó đã bắt đầu ư ử và cố gắng nói chuyện với Jennifer. Nó tự đùa nghịch trong nôi cùng trái bóng lớn, kêu leng keng và đồ chơi con thỏ mà Ken đã mua cho. Khi lên sáu tháng ; nó đã cố trèo ra khỏi nôi, không ngừng tìm hiểu thế giới xung quanh. Jennifer ôm con trong tay, và nó đã dùng bàn tay bé nhỏ tóm những ngón tay cô, trong khi hai mẹ con tiếp tục nói chuyện bằng cách riêng rất lâu và nghiêm túc.

Những ngày tại văn phòng của Jennifer thường đầy áp công việc. Một buổi sáng cô nhận được điện thoại của Philip Redding, chủ tịch tổ hợp dầu mỏ lớn.

- Tôi tự hỏi liệu chúng ta có thể gặp nhau được không? - Ông ta nói. - Tôi có chút việc.

Jennifer không hỏi ông ta đó là việc gì. Công ty của ông ta bị buộc tội hối lộ để dành được việc kinh doanh ở Trung Cận Đông. Việc giải quyết vụ án này đem lại lệ phí rất lớn nhưng Jennifer đơn giản là không có thì giờ nữa.

- Tôi hết sức xin lỗi, - cô nói. - Tôi không được rảnh rồi, nhưng tôi có thể tiến cử một người rất giỏi.

- Tôi được lệnh là không chấp nhận câu trả lời “không” - Philip Redding đáp lại.

- Ai bảo vậy?

Một người bạn. Chánh án Lawrence Waldman.

Jennifer không tin vào tai mình nữa.

- Chánh án Waldman bảo ông gọi tôi à?

- Ông ấy nói chỉ có cô là nhất thôi, nhưng tôi đã biết điều đó từ trước rồi.

Jennifer cầm ống nghe trong tay, suy nghĩ về những việc đã qua khi chạm trán với chánh án Waldman, với lòng tin chắc chắn đạo đó rằng ông căm ghét cô và tìm cách hãm hại cô.

- Được vậy. Chúng ta sẽ ăn sáng cùng nhau vào ngày mai nhé, - Jennifer đáp.

Gác máy xong, cô đặt điện thoại gọi cho chánh án Waldman.

Một giọng quen thuộc vang trên máy:

- Vậy đấy. Tôi lâu lắm rồi chưa được nói chuyện cùng cô, thưa quý cô.

Tôi chỉ muốn cảm ơn ông vì đã bảo Philip Redding gọi điện yêu cầu tôi.

- Tôi muốn bảo đảm rằng ông ấy ở trong tay những người giỏi.
- Tôi rất cảm kích điều đó, thưa ông.
- Thế cô có thể dự bữa cơm cùng ông già này một tối nào đó được không?

Jennifer vô cùng ngạc nhiên.

- Tôi rất vinh dự được cùng ăn tối với ông.
- Rất tốt. Tôi sẽ đưa cô đến câu lạc bộ của tôi. Hội viên toàn là loại cổ hủ cả và họ không quen gặp những người phụ nữ trẻ xinh đẹp. Cô sẽ làm họ hơi ngỡ ngàng đấy.

Chánh án Lawrence Waldman là hội viên tổ chức thể kỷ ở phố 43 phía tây và khi ông gặp Jennifer ở đó để ăn tối cô thấy rằng ông đang châm biếm những thói cổ hủ. Phòng ăn đầy chật các nhà văn, nghệ sĩ, luật sư và diễn viên.

- Tục lệ ở đây là không cần phải giới thiệu, - Chánh án Waldman giải thích với Jennifer. - Người ta cho là mọi người ở đây có thể nhận được ra ngay.

Ở những bàn khác nhau, Jennifer đã nhận ra Louis Anchincloss, George Plimpton và John Lindsay có mặt trong số nhiều người khác.

Về mặt quan hệ xã hội, Lawrence Waldman hoàn toàn khác với những điều mà Jennifer đã tưởng. Sau tuần rượu cốc tay ông bảo Jennifer:

- Tôi từng muốn thấy cô phải bị tước quyền làm luật sư, vì tôi đã nghĩ rằng cô làm ô nhục nghề nghiệp chúng ta. Giờ tôi tin rằng mình đã lầm. Tôi luôn theo dõi sát cô. Tôi nghĩ rằng cô đem lại vẻ vang cho nghề nghiệp chúng ta.

Jennifer rất hài lòng. Cô đã chạm trán với đủ các loại chánh án hoặc dễ bị mua chuộc, hoặc ngu dốt hoặc bất tài. Nhưng cô rất kính trọng Lawrence Waldman.

Ông vừa là một luật gia tài giỏi vừa là một người có nhân phẩm.

- Cảm ơn ông.
 - Giờ ngoài tòa án rồi, sao chúng ta lại không thể gọi nhau là Lawrence và Jennie được nhỉ?
- Chỉ có bố cô là người duy nhất từng gọi cô là Jennie.
- Tôi cũng muốn như vậy, Lawrence ạ.
 - Đồ ăn rất tuyệt và bữa tối hôm đó là sự khởi đầu cho những cuộc gặp gỡ hàng tháng mà cả hai đều thích thú.

31. Chương 31

Đó là mùa hè năm 1974. Thật khó mà tin được là một năm đã trôi qua kể từ khi Joshua Adam Parker ra đời. Nó đã bắt đầu chập chững bước đi và hiểu được những từ chỉ mũi, mồm và đầu.

- Nó là một thiên tài đấy, - Jennifer khẳng định với bà Mackey.

Jennifer đã chuẩn bị cho cuộc liên hoan sinh nhật đầu tiên của Joshua như thể được tổ chức tại Nhà Trắng. Hôm thứ bảy cô đã mua đủ các loại quà. Cô mua cho Joshua quần áo, sách vở, đồ chơi và một chiếc xe đạp ba bánh, mà nó chưa thể sử dụng được ít nhất là sau một hoặc hai năm nữa. Cô cũng mua quà nhỏ cho trẻ con hàng xóm được mời dự bữa liên hoan, mà cô đã dành cả buổi chiều sắp xếp cờ quạt và bóng bay.

Cô tự nướng bánh sinh nhật lấy và đặt lên bàn trong bếp. Chẳng may, Joshua lại với tới được chiếc bánh và tóm đầy nắm tay nhồi nhét vào mồm làm hỏng cả chiếc bánh trước khi khách khứa đến.

Jennifer đã mời hàng tá trẻ con và mẹ chúng ở bên hàng xóm. Người khách đàn ông duy nhất là Ken Bailey. Anh đã mua cho Joshua một chiếc xe đạp ba bánh giống hệt như cái Jennifer đã mua.

Jennifer cười phá lên và bảo:

- Thật kỳ cục, Ken ạ. Joshua đã đủ lớn để dùng nó đâu.

Cuộc liên hoan chỉ kéo dài hai tiếng nhưng rất thành công. Trẻ con ăn quá nhiều và nhỏ đầy ra thảm, đùa nghịch các đồ chơi và la hét khi bóng bay nổ vỡ, nhưng nhìn chung, theo Jennifer, cuộc liên hoan thật vui vẻ Joshua là một người chủ hoàn hảo, tự sắp xếp được với thái độ chững chạc và tự tin, chỉ trừ một vài lỗi nhỏ.

Tối hôm đó, sau khi khách khứa đã ra về và Joshua đã đi ngủ, Jennifer ngồi bên giường quan sát đứa con trai ngủ, kinh ngạc trước một sinh vật tuyệt vời được mang dòng máu của cô và Adam Warner. Adam có lẽ sẽ rất tự hào khi thấy được Joshua. Tuy nhiên niềm vui đó đã biến mất khi nó chỉ là của mình cô mà thôi.

Jennifer nghĩ về những lễ sinh nhật sau sẽ đến.

Joshua sẽ hai tuổi, sau đó lên ba, rồi mười và hai mươi tuổi. Nó sẽ trở thành một người đàn ông và sẽ rời xa cô. Nó sẽ tự lập cuộc đời riêng của nó.

- Ngừng lại đi, - Jennifer tự trách mình. - Mà lại tự xót thương rồi đấy. - Tối đó cô nằm trên giường, thức trắng, điểm lại từng chi tiết của buổi liên hoan và ghi nhớ tất cả.

Một ngày nào đó có lẽ cô có thể sẽ kể cho Adam nghe về buổi hôm nay.

32. Chương 32

Trong những tháng tiếp theo, tên của Thượng nghị sĩ Adam Warner đã được nhắc đến như là một lời nói cửa miệng. Lý lịch, khả năng và uy tín của anh đã tạo cho anh có vóc dáng tại Thượng nghị viện ngay từ đầu. Anh đã có chân trong vài Ủy ban quan trọng, và bảo trợ cho một bản dự luật chủ chốt về lao động được thông qua khá nhanh và dễ dàng. Adam Warner có những người bạn có thể lực trong Quốc hội.

Nhiều người đã biết và kính trọng cha anh. Có nhiều ý kiến nhất trí là Adam sẽ là một đối thủ ra tranh cử tổng thống vào một ngày nào đó. Jennifer cảm thấy tự hào xen lẫn nổi đảng cay ngọt ngào.

Jennifer nhận được lời mời thường xuyên từ các khách hàng, những người cộng tác và bạn bè rủ đi ăn tối đến nhà hát hoặc tham gia những hoạt động từ thiện khác nhau, nhưng cô hầu như từ chối tất cả.

Thỉnh thoảng cô dành một buổi tối cùng Ken. Cô rất muốn anh ở bên cạnh. Anh rất vui vẻ và tự nguyện, nhưng dưới vẻ bề ngoài tươi cười đó, Jennifer biết rằng đó là một người rất nhạy cảm và luôn day dứt. Thỉnh thoảng anh thường đến nhà ăn trưa hoặc ăn tối vào các ngày nghỉ cuối tuần và chơi với Joshua hàng giờ liền. Họ rất yêu quý nhau.

Một lần, khi Joshua đã đi ngủ và Jennifer đang ăn tối cùng Ken trong bếp, anh đã nhìn chằm chằm mãi vào Jennifer cho đến khi cô hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

- Lạ chúa, có chứ! - Ken rên rỉ. - Anh xin lỗi. Cái thế giới này quái quỷ thật.

Và anh chẳng nói gì thêm nữa.

Adam đã không cố gắng liên hệ với Jennifer trong gần chín tháng nay, nhưng cô vẫn luôn đọc ngẫu nhiên mọi bài báo hoặc tạp chí viết về anh, và xem anh bất cứ khi nào anh có mặt trên vô tuyến. Cô thường xuyên nghĩ về anh. Làm sao mà cô có thể dừng được? Đứa con trai cô là hình tượng sống động luôn nhắc đến sự vắng mặt của Adam. Bây giờ Joshua đã hai tuổi và giống hệt cha nó. Nó cũng có đôi mắt xanh

trông nghiêm nghị và phong cách riêng biệt Joshua là một bản sao nhỏ bé quý giá, thân mật, đáng yêu và luôn đặt ra rất nhiều câu hỏi.

Jennifer kinh ngạc nhận thấy rằng những lời nói đầu tiên của Joshua là “ô tô”, “ô tô”, khi cô lái xe đưa nó đi chơi vào một ngày nào đó.

Bây giờ nó có thể nói được những câu như “Xin mời” hoặc “Cám ơn”. - Một lần khi Jennifer đang cố gắng cho nó ăn trên chiếc ghế cao, nó đã nói một cách vội vã:

- Mẹ, đi chơi, đồ chơi của mẹ đi.

Ken đã mua cho Joshua một hộp bút màu, và Joshua đã kiên nhẫn vẽ lên những bức tường trong phòng khách.

Khi bà Mackey muốn phát nhẹ vào mông nó, Jennifer bảo:

- Đừng làm thế, tường sẽ rửa sạch được thôi. Joshua chỉ muốn biểu lộ mình thôi mà.

- Đó là điều mà tôi cũng muốn làm đấy, - bà Mackey khụt khịt nói. - Tự biểu lộ mình à! Bà sẽ làm hư hỏng cậu bé mất thôi!

Nhưng Joshua đã không bị hư hỏng, nó láu lỉnh và hay đòi hỏi, nhưng điều đó là bình thường đối với đứa trẻ hai tuổi. Nó rất sợ chiếc máy hút bụi, những con thú hoang, tàu hoả và bóng tối.

Joshua là một vận động viên bẩm sinh. Một lần khi đang xem nó chơi với một vài đứa bạn, Jennifer đã quay sang bà Mackey và nói:

- Mặc dù tôi là mẹ của Joshua, tôi có thể quan sát nó một cách khách quan, bà Mackey ạ. Tôi nghĩ rằng nó có thể là chúa Giê-su tái giáng thế.

Jennifer đã đưa ra một nguyên tắc là tránh tất cả những vụ án khiến cô phải ra khỏi thành phố và xa cách Joshua, nhưng một buổi sáng cô nhận được cú điện thoại khẩn của Peter Fenton, một khách hàng là chủ một công ty sản xuất lớn.

- Tôi định mua một nhà máy ở Las Vegas và tôi muốn cô đáp máy bay xuống đây để gặp các luật sư của họ.

- Để tôi cử Dan Martin vậy, - Jennifer gợi ý. - Ông biết rằng tôi không thích ra khỏi thành phố rồi, Peter.

- Jennifer này, cô có thể làm mọi việc này chỉ trong vòng hai mươi tư giờ thôi. Tôi sẽ đưa cô xuống bằng máy bay của công ty và cô sẽ trở lại vào ngày hôm sau.

Jennifer ngập ngừng:

- Được thôi.

Cô đã từng đến Las Vegas và rất thờ ơ với thành phố này. Thật khó có thể biết là nên ghét Las Vegas hay là yêu nó. Người ta phải coi nó như là một hiện tượng đặc biệt, một nền văn minh xa lạ với những ngôn ngữ, luật lệ và đạo đức riêng của nó. Nó không giống bất kỳ thành phố nào khác trên thế giới. Những chiếc đèn nông chiếu sáng thâu đêm cho thấy sự hào nhoáng của những cung điện nguy nga được xây dựng, nhằm vắt kiệt ví tiền của những khách du lịch lao đến như những con thiêu thân, và xếp hàng chờ đợi để túi tiền tiết kiệm cất giấu cẩn thận của họ dần bị lấy mất.

Jennifer đã đưa cho bà Mackey một danh sách dài đầy đủ chi tiết, những chỉ dẫn về việc chăm sóc Joshua.

- Thế bà phải đi xa bao lâu, bà Parker?

- Ngày mai tôi sẽ trở về.

- Ôi mẹ ơi!

Chiếc phản lực của Peter Fenton mang tên Lear đã đón Jennifer vào sáng sớm hôm sau và đưa cô đến Las Vegas. Jennifer đã dành cả buổi chiều và tối để vạch ra các chi tiết của hợp đồng. Khi kết thúc công việc, Peter Fenton đã mời Jennifer ăn tối với ông ta.

- Cảm ơn ông Peter, nhưng tôi nghĩ rằng mình nên ở lại phòng và đi ngủ sớm. Tôi sẽ trở lại New York vào sáng mai.

Jennifer đã nói chuyện với bà Mackey ba lần trong ngày hôm đó và lần nào cũng được bảo đảm rằng cậu Joshua vẫn khỏe. - Nó vẫn ăn đều, không bị sốt và dường như luôn vui vẻ.

- Nó có nhớ tôi không? - Jennifer hỏi.

- Nó chẳng nói gì cả, - bà Mackey thở dài.

Jennifer biết rằng bà Mackey đã nghĩ cô là kẻ ngớ ngẩn, nhưng Jennifer không quan tâm đến điều đó.

- Hãy nói với nó rằng tôi sẽ trở về vào ngày mai.

- Tôi sẽ bảo nó vậy, thưa bà Parker.

Jennifer dự định ăn tối lặng lẽ trong phòng, nhưng không hiểu vì sao căn phòng bỗng trở nên ngột ngạt, các bức tường dường như ép sát vào cô. Cô không thể không nghĩ về Adam được. Làm sao mà anh có thể làm tình với Mary Beth và khiến chị ta có thai được khi mà...

Mánh khoé mà Jennifer thường làm là tưởng tượng rằng Adam của cô chỉ đang bận đi công chuyện và sẽ sớm trở lại với cô, lần này đã không có tác dụng. Đầu óc của Jennifer luôn nghĩ về hình ảnh của Mary Beth.

Trong chiếc áo hở hang bằng đăng ten. Và Adam đã...

Cô phải ra ngoài, phải đến một nơi nào đó có những đám đông ồn ào. Có lẽ, Jennifer thầm nghĩ, mình thậm chí cần phải đi xem mới được. Cô tắm táp nhanh chóng, mặc quần áo và xuống cầu thang.

Marty Allen đang biểu diễn trong phòng xem chính.

Có một hàng người dài ở lối vào phòng dành cho buổi chiếu muộn, và Jennifer đã tiếc vì mình không đề nghị Peter Fenton đặt chỗ trước cho.

Cô đi lên phía người bồi bàn chính ở đầu hàng và hỏi:

- Phải đợi bao lâu nữa mới đặt được bàn ngồi?

- Nhóm của bà có mấy người?

- Tôi có một mình thôi.

Tôi xin lỗi, thưa bà, nhưng tôi e rằng...

Một giọng nói bên cô cất lên:

- Ngồi bàn của tôi cũng được Abe ạ.

Người hầu bàn tươi cười nói:

- Được thôi, ông Moretti ạ. Đi đường này thưa bà.

Jennifer quay sang và thấy mình đang nhìn vào đôi mắt đen thẳm của Michael Moretti.

- Không, cảm ơn ông. - Jennifer đáp. - Tôi e rằng tôi.

- Cô phải ăn chứ? - Michael Moretti cầm tay Jennifer và cô chợt thấy mình bước bên cạnh y, theo sau người hầu bàn đen bàn tiệc được chọn ở giữa phòng lớn. Jennifer bực bội khi nghĩ phải ăn tối cùng Michael Moretti, nhưng cô không biết làm cách nào ra khỏi đây ngay bây giờ mà không gây ồn ào. Cô tha thiết ước ao rằng lẽ ra mình nên đồng ý ăn tối cùng Peter Fenton.

Họ ngồi ở bàn tiệc nhìn thẳng ra sân khấu và người hầu bàn nói: “Chúc ông Moretti và bà ăn ngon”.

Jennifer có thể cảm nhận được đôi mắt của Michael

Moretti đang ngấm mình và điều đó đã làm cô khó chịu. Y ngồi đó, không nói gì cả. Michael Moretti là một người trầm lặng, một người không tin vào những lời nói như thế, chúng là cạm bẫy chứ không phải là

hình thức giao tiếp. Sự im lặng của y như tập trung vào một điểm nào đó. Michael Moretti đã sử dụng sự im lặng thay cho lời văn, là cách mà những kẻ khác thường dùng.

Cuối cùng khi y cất tiếng thì Jennifer đã hoàn toàn không đề phòng gì nữa.

- Tôi ghét chó lắm, - Micha Moretti nói - Chúng dễ chết.

Như thể là y đang tiết lộ một phần đời tư từ trong sâu thẳm cõi lòng. Jennifer không biết phải đáp lại như thế nào.

Khi đồ uống được mang đến, họ ngồi đó lặng lẽ uống và Jennifer như đang lắng nghe câu chuyện từ một nơi nào đó vọng lại.

Cô nghĩ về những lời y đã nói: “Tôi ghét chó lắm. Chúng dễ chết”. Cô tự hỏi không rõ cuộc đời niên thiếu của Michael Moretti ra sao nhỉ. Cô thấy mình chăm chú quan sát y. Y hấp dẫn một cách nguy hiểm và khêu gợi ở y toát ra một cảm giác hung dữ dễ bị bùng nổ.

Jennifer không thể giải thích vì sao, nhưng ở bên cạnh gã đàn ông này cô cảm thấy mình thực sự là một người đàn bà. Có lẽ là do cách đôi mắt đen như gỗ mun của y ngắm nhìn cô, sau đó lại ngoảnh đi như thể lo sợ vì đã thổ lộ quá nhiều. Jennifer nhận ra rằng đã từ lâu lắm rồi cô không nghĩ mình là một người đàn bà.

Kể từ ngày cô mất Adam. Phải có đàn ông thì mới khiến cho phụ nữ thấy mình là phái yếu, Jennifer thầm nghĩ. Mới khiến cho cô ta cảm thấy mình đẹp, cảm thấy muốn được âu yếm.

Jennifer thầm cảm ơn vì y đã không thể đọc được ý nghĩ của cô.

Nhiều người khác nhau đã lại gần bàn ăn của họ để bày tỏ sự kính trọng đối với Michael Moretti: đó là các giám đốc kinh doanh, nghệ sĩ, một chánh án và một thượng nghị sĩ Mỹ. Đó là những thế lực bày tỏ sự ngưỡng mộ đối với một thế lực cao hơn, và Jennifer bắt đầu cảm thấy được phần nào mức độ ảnh hưởng mà y có.

- Tôi sẽ gọi đồ ăn cho chúng ta. - Mihel Moreti nói. - Họ chuẩn bị thực đơn này cho khách. Giống như là ăn trên máy bay ấy.

Y khẽ nhấc tay và người hầu bàn lại ngay bên y.

- Có tôi, thưa ông Moretti. Ông muốn dùng gì tối nay, thưa ông?

- Chúng tôi sẽ dùng món cá hồi hồng Chateaubriand.

- Có ngay, thưa ông Moretti.

- Khoai tây rán giòn và món xa lát có rau diếp.

- Có ngay, thưa ông Moretti.

- Chúng tôi sẽ gọi món tráng miệng sau.

Một chai sâm banh được đưa đến bàn ăn, đó là quà tặng của ban quản lý khách sạn.

Jennifer cảm thấy mình bắt đầu đỡ căng thẳng và thích thú, mặc dù trong thâm tâm cô hầu như không muốn. Đã lâu lắm rồi cô mới có được buổi tối bên một người đàn ông hấp dẫn. Thậm chí ngay cả khi suy nghĩ đó hiện ra trong đầu Jennifer, cô chợt tự hỏi: “Làm sao mình có thể cho rằng Michael Moretti hấp dẫn cơ chứ? Hắn là một kẻ giết người, một con thú vô đạo lý không còn có xúc cảm gì nữa”.

Jennifer đã biết và bào chữa cho hàng tá người đã phạm những tội ác kinh khủng, nhưng cô cứ cảm giác rằng không ai trong số đó nguy hiểm như là gã đàn ông này. Y đã leo lên được hàng đầu Tổ chức và để làm được điều đó không phải chỉ là việc cưới con gái Antonio Granelli mà thôi.

- Tôi đã gọi điện thoại cho cô một vài lần khi cô đi vắng, - Michael nói. Nhưng theo lời Ken Bailey, hầu như ngày nào y cũng gọi. - Cô đi đâu vậy? - Y cố làm cho câu hỏi có vẻ thần nhiên.

- Đi vắng.

Im lặng hồi lâu.

- Còn nhớ lời tôi đã đề nghị với cô không?

Jennifer nhăm nháp một chút sâm banh.

- Đừng nói lại nữa, thưa ông.

- Cô có thể có bất kỳ...

- Tôi đã bảo ông rồi, tôi không quan tâm mà.

- Không có đề nghị nào mà người ta không thể từ chối được đâu.

- Nếu có chỉ là trong sách vở mà thôi, ông Moretti ạ. Tôi từ chối đấy.

Michael Moretti nghĩ lại những việc đã xảy ra trong nhà bố vợ y vài tuần trước. Cuộc họp gia đình đã được tổ chức nhưng mọi việc không suôn sẻ lắm. Thomas Colfax đã chống lại mọi đề nghị của Michael.

Khi Colfax đã ra về, Michael Moretti bảo bố vợ:

- Colfax đang trở thành ông già rồi. Con nghĩ rằng đã đến lúc loại ông ta ra ngoài rồi đấy, bố ạ.

- Tommy là một người tốt đấy. Ông ta đã cứu chúng ta thoát khỏi nhiều vụ rắc rối trong nhiều năm nay rồi.

- Đó là chuyện quá khứ mà. Giờ ông ta có làm được gì nữa đâu.

- Thế chúng ta sẽ lấy ai thay ông ấy bây giờ?

- Jennifer Parker.

Antonio Granelli lắc đầu:

- Bố đã bảo con rồi mà, Michale. Để một mục đàn bà biết công việc của chúng ta là không tốt đâu.

- Nhưng đây không phải chỉ là một người đàn bà. Cô ta là luật sư giỏi nhất ở đây đấy.

- Để xem xem, - Antonio Granelli nói. - Để xem xem.

Michael Moretti là một người quen đạt được điều y muốn và Jennifer càng đương đầu chống lại y, thì y càng quyết tâm hơn để chiếm được cô. Giờ đây khi đang ngồi cạnh cô, Michael đã ngắm nhìn Jennifer và thầm nghĩ: “Một ngày nào đó em sẽ thuộc về ta thôi, bé yêu ạ, bằng mọi giá”.

- Ông đang nghĩ gì vậy?

Michael Moretti khẽ mỉm cười với Jennifer và cô ngay tức thì đã hối tiếc về câu hỏi đó. Đã đến lúc phải rời khỏi nơi đây rồi.

- Cảm ơn ông về bữa ăn tối tuyệt vời, ông Moretti ạ. Tôi phải dậy sớm, bởi thế....

Đèn bắt đầu mờ ảo và ban nhạc mở màn.

- Cô không thể về bây giờ được. Buổi trình diễn bắt đầu rồi. Cô sẽ thấy thích Marty Allen cho mà xem.

Đó là trò giải trí mà chỉ có Las Vegas mới có thể có được và Jennifer hoàn toàn thích thú với buổi trình diễn đó. Cô tự nhủ là mình sẽ về ngay sau buổi diễn, nhưng khi kết thúc, Michael Moretti đã mời cô nhảy thì cô lại quyết định rằng từ chối có lẽ là vô ơn quá.

Hơn nữa cô đã phải tự thú nhận rằng mình đang rất vui vẻ đêm nay. Michael Moretti là một người khiêu vũ điêu luyện và Jennifer cảm thấy mình được thoải mái khi ở trong cánh tay y. Một lần khi người đang nhảy khác va vào họ, Michael Moretti bị đẩy sát vào Jennifer, và trong giây lát cô cảm nhận được một cái xiết chặt hơn của y nhưng sau đó y lùi lại ngay, cẩn thận giữ cô hơi cách xa một chút.

Sau đó, họ vào sòng bạc, một nơi rộng lớn đầy ánh sáng chói lòa và rất ồn ào, chật cứng những kẻ cờ bạc mê mải với các trò chơi may mắn khác nhau, ham say như thể cuộc đời họ phụ thuộc vào việc được bạc.

Michael đưa Jennifer đến một bàn chơi súc sắc và đưa cho cô một tá cục bạc.

- Chúc may mắn, - y nói.

Người chủ bàn và những kẻ chia bài đối xử với Michael rất tôn kính, gọi y là ông M và đưa cho y hàng chồng lớn thẻ nhựa thay cho 100 đôla, lấy những vật đánh dấu thay chứ không phải lấy tiền mặt. Michael đặt những khoản tiền lớn và thua khá nặng, nhưng y dường như vẫn bình thản. Dùng thẻ nhựa của Michael, Jennifer đã được 300 đôla và khẳng khăng trả lại cho Michael. Cô không hề có ý định phải chịu ơn y.

Thỉnh thoảng trong giữa đêm vui đó, nhiều phụ nữ khác nhau đã đến chào Michael Tất cả đều rất trẻ và quyến rũ, Jennifer nhận thấy vậy. Michael tỏ ra rất lịch sự với họ, nhưng rõ ràng là y chỉ quan tâm đến Jennifer. Mặc dù không muốn, nhưng cô không thể không cảm thấy được tôn trọng. Jennifer đã mệt mỏi và suy nhược vào lúc đầu, nhưng sức sống của Michael Moretti đã như tràn lên, lan ra không khí, bao trùm lấy Jennifer. Michael đưa cô đến một quán nhỏ có nhóm nhạc Jazz đang biểu diễn và sau đó họ đến phòng ngoài một khách sạn khác để nghe một nhóm ca sĩ mới.

Ở mọi nơi họ đến Michael đều được đối xử như ông hoàng: Mọi người cố làm cho y chú ý tới, cố chào y một câu cố định chạm vào y để làm cho y biết rằng có họ ở đó

Trong suốt thời gian bên nhau, Michael không hề thốt ra một từ nào có thể làm Jennifer méch lòng. Vậy mà Jennifer vẫn cảm thấy được cơn nhục dục mãnh liệt trào lên trong y, tựa như có những làn sóng vỗ mạnh vào người cô. Cơ thể cô như bị thâm tím và xúc phạm.

Cô chưa từng trải qua những cảm giác như thế này bao giờ. Đó là cảm giác luôn lo lắng và đồng thời luôn hồ hởi. Ở y có một sức sống thú vật hoang dã mà Jennifer chưa bao giờ từng gặp trước đây.

Cuối cùng mãi đến bốn giờ sáng, Michael mới đưa Jennifer trở lại phòng. Khi họ đến bên cánh cửa ra vào phòng Jennifer, Michael nắm lấy tay cô và nói:

- Chúc ngủ ngon. Tôi chỉ muốn cô biết rằng đêm nay là một đêm tuyệt diệu nhất trong đời tôi.

Những lời nói của y đã làm cho Jennifer lo sợ.

33. Chương 33

Tại Washington, danh tiếng của Adam Warner ngày càng tăng lên. Báo chí đưa tin về anh ngày càng nhiều hơn. Adam bắt đầu mở cuộc điều tra về các trường học ở khu da đen, và dẫn đầu một Ủy ban Thượng viện đến thăm Moscow để gặp gỡ những kẻ bất đồng chính kiến. Báo đã đăng các bức ảnh khi anh xuống sân bay Sheremetyevo và được các quan chức Nga với bộ mặt nghiêm nghị đón tiếp. Khi Adam trở về sau 10 ngày, báo chí đã đưa tin hoan nghênh nồng nhiệt kết quả chuyến đi thăm của anh.

Tin tức ngày càng nhiều thêm. Công chúng muốn được đọc nhiều về Adam Warner và các phương tiện thông tin đại chúng luôn đáp ứng nhu cầu của họ.

Adam trở thành người đi đầu trong việc cải tổ ở Thượng nghị viện. Anh đứng đầu một Ủy ban điều tra các điều kiện sống tại các nhà tù liên bang và đến thăm các nhà tù trên khắp đất nước. Anh đã nói chuyện với các phạm nhân, lính gác và giám mục, và khi báo cáo của Ủy ban anh gửi trả lại, việc cải thiện điều kiện nhà tù với quy mô lớn đã được tiến hành.

Cùng với các tạp chí tin tức, các tạp chí phụ nữ cũng viết nhiều bài về anh. Trong tạp chí Cosmopolitan, Jennifer đã trông thấy bức ảnh của Adam, Mary Beth và con gái nhỏ của họ, Samantha, Jennifer ngồi bên lò sưởi trong phòng ngủ và ngắm nhìn bức ảnh hồi lâu.

Mary Beth mỉm cười trước ống kính, tỏa ra một vẻ quyến rũ của người phương nam rất thân mật và ngọt ngào. Cô bé gái là bức tranh thu nhỏ của người mẹ.

Jennifer quay sang ngắm ảnh Adam. Anh trông rất mệt mỏi. Có những vết nhăn nhỏ quanh đôi mắt mà trước đó chưa từng có và tóc mai anh bắt đầu nhuộm màu hoa râm. Trong giây lát, Jennifer chợt tưởng như mình đang thấy khuôn mặt của Joshua đã trưởng thành. Họ giống nhau kỳ lạ, chắc người nhiếp ảnh đã

bảo Adam nhìn thẳng vào ống kính, nên Jennifer như cảm thấy rằng anh đang ngắm nhìn cô. Cô cố gắng để đọc được biểu hiện trong đôi mắt anh, và cô tự hỏi liệu anh có bao giờ nghĩ về cô không.

Jennifer quay sang ngắm lại ảnh Mary Beth và con gái cô ta. Sau đó cô ném quyển tạp chí vào lò sưởi và lặng lẽ nhìn nó cháy.

Adam Warner ngồi phía đầu bàn ăn, đang tiếp đãi Steward Needham và khoảng sáu, bảy người khách khác nữa. Mary Beth ngồi đối diện phía cuối bàn, đang khe khẽ nói chuyện với một thượng nghị sĩ bang Oklahoma và bà vợ đeo đầy trang sức của ông ta.

Washington đã tựa như chất kích thích đối với Mary Beth. Chị ta đang ở đúng môi trường của mình. Nhờ vai trò quan trọng ngày càng tăng của Adam, Mary Beth đã trở thành một trong những bà chủ hàng đầu ở Washington. Chị ta đã say sưa với vị trí đó. Quan hệ xã hội tại Washington làm Adam chán ngán và anh sung sướng được để việc đó lại cho Mary Beth. Chị ta làm việc đó rất tốt và anh thầm cảm ơn chị ta.

- Ở Washington, - Steward Needman nói, - nhiều việc được đưa ra thảo luận tại bàn ăn hơn là tại những căn phòng tôn nghiêm ở Quốc hội.

Adam nhìn quanh bàn và thầm mong tối nay sớm qua đi. Bề ngoài thì mọi việc đều tuyệt diệu. Nhưng bên trong toàn là lăm lăm cả. Anh đã cưới một người đàn bà nhưng lại yêu một người khác. Anh bị trói buộc vào một cuộc hôn nhân không lối thoát. Lẽ ra, nếu Mary Beth không có thai thì Adam biết rằng mình sẽ tiến hành việc ly hôn. Giờ thì quá muộn rồi: Anh đã bị trói chặt. Mary Beth đã sinh cho anh một đứa con gái bé nhỏ xinh đẹp và anh yêu quý nó, nhưng khó mà có thể quên Jennifer đi trong suy nghĩ của anh.

Phu nhân viên thống đốc bảo anh:

- Anh thật may mắn, Adam ạ. Anh có được mọi thứ mà người ta muốn trên thế giới này, phải không?

Adam đã không dám trả lời.

34. Chương 34

Các mùa nối tiếp nhau quay tròn quanh Joshua. Nó là trung tâm của thế giới riêng của Jennifer. Cô quan sát nó trưởng thành và phát triển từng ngày, và khi nó bắt đầu biết đi, nói chuyện và lý lẽ thì đó là một điều kỳ diệu bất tận. Tính tình nó thay đổi liên tiếp, lúc thì ngỗ ngược bất trị, lúc thì rụt rè và đáng yêu. Nó trở nên buồn bã khi Jennifer phải xa nó vào buổi tối và nó vẫn còn sợ bóng tối, bởi thế Jennifer luôn để đèn ngủ sáng cho con.

Khi đã hai tuổi, Joshua thật không thể chịu được, thuộc loại trẻ “hai tuổi ghê gớm” điển hình. Nó hay phá phách, cứt đầu và hay gây gỗ. Nó thích “sắp đặt” các vật. Nó làm hỏng chiếc máy khâu của bà Mackey, đập phá hai chiếc máy vô tuyến truyền hình trong nhà và xé làm đôi dây đeo đồng hồ của Jennifer. Nó trộn muối với đường, và tự hí hửng khi nghĩ rằng chỉ có mỗi mình ở nhà. Ken Bailey mua tặng Jennifer một con búp bê hình cảnh sát trưởng của Đức tên là Max và Joshua đã cán nát nó.

Khi Ken đến thăm nhà, Joshua chào anh với câu:

- Ê! chú có chuông binh bong không? Cháu xem cái nào?

Năm đó Jennifer có lẽ rất vui mừng được đem Joshua giới thiệu cho người khách qua đường đầu tiên.

Lên ba tuổi Joshua bỗng nhiên trở thành thiên thần dịu dàng, tình cảm và đáng yêu. Nó có những hào hoa về mặt hình thể như cha nó và rất thích làm việc bằng tay. Nó không còn đập phá các đồ vật nữa. Nó thích chơi ngoài trời, leo trèo, chạy nhảy và đạp chiếc xe ba bánh của nó.

Jennifer đã đưa nó đến vườn bách thú Bronx và xem múa rối. Hai mẹ con đi dạo dọc bờ biển, xem dạ hội điện ảnh “Anh em Marx” ở Manhattan và sau đó ăn kem tại quán ông Jemming ở tầng chín nhà Bonwit Teller.

Joshua đã trở thành người bạn đồng hành của mẹ. Để tặng một món quà nhân ngày lễ dành cho các bà mẹ, Joshua đã học một bài hát được cha của Jennifer rất thích - bài “Hãy chiếu sáng nữa đi, ánh sáng mùa thu hoạch” - và hát cho Jennifer nghe.

Đó là giây phút cảm động nhất trong cuộc đời cô.

Đúng là, Jennifer thầm nghĩ, chúng ta không thừa hưởng thế giới này từ đời cha ông chúng ta, chúng ta muốn nó từ đời con cháu chúng ta.

Joshua đã bắt đầu đi nhà trẻ và rất thích thú. Buổi tối khi Jennifer về nhà, họ thường ngồi trước lò sưởi à cùng đọc. Jennifer đọc “Tập chí xét xử” và “Tập chí luật gia”, còn Joshua thường đọc truyện tranh. Jennifer thường ngắm Joshua khi nó nằm dài trên sàn nhà, hơi cau mày tập trung suy nghĩ, và bỗng nhiên cô lại nhớ tới Adam. Đó vẫn còn là một vết thương chưa lành hẳn. Cô tự hỏi giờ Adam ở đâu và anh đang làm gì.

Anh cùng Mary Beth và Samantha đang làm gì?

Jennifer cố giữ cuộc sống riêng tư và nghề nghiệp của cô tách rời nhau. Sự liên hệ duy nhất giữa chúng là Ken Bailey. Anh đã mua cho Joshua đồ chơi và sách vở đã cùng chơi nhiều trò chơi với nó và về một phương diện nào đó như là người cha đỡ đầu.

Vào một buổi chiều chủ nhật Jennifer và Ken đứng gần ngôi nhà trên cây, ngắm nhìn Joshua đang trèo lên.

- Em có biết nó cần gì không? - Ken hỏi.

- Không.

- Một người cha, - anh quay sang Jennifer. - Cha đẻ của nó chắc phải là một đồ rác rưởi, thối tha.

- Đừng nói thế, anh Ken.

- Xin lỗi. Không phải việc của tôi mà. Chuyện đó là quá khứ rồi. Nhưng tôi muốn quan tâm về tương lai cơ. Thật trái với tự nhiên rằng cô phải sống một mình như...

- Tôi có sống một mình đâu. Tôi còn có Joshua mà.

- Đó không phải là điều anh muốn nói. - Anh ôm Jennifer vào trong đôi cánh tay anh và nhẹ nhàng hôn cô:

- Ồ, Không biết tại sao... Jennifer. Anh xin lỗi... xin lỗi

Michael Moretti đã gọi điện cho Jennifer hàng chục lần. Cô không hề trả lời cú điện nào của y cả. Một lần, cô tưởng là mình thoáng nhìn thấy y đang ngồi ở cuối phòng xử án, nơi cô đang bào chữa cho một vụ án, nhưng khi cô nhìn lại y đã biến mất.

35. Chương 35

Cuối một buổi chiều khi Jennifer đang chuẩn bị rời văn phòng thì Cynthia báo:

- Có một ông Clark Holman nào đó gọi điện tới.

Jennifer do dự rồi đáp:

- Tôi sẽ trả lời đây.

Clark Holman là luật sư của Hội tương trợ pháp lý.

- Xin lỗi đã làm phiền cô, Jennifer ạ, nhưng chúng tôi có một vụ án ở phía trung tâm mà không ai muốn dính líu đến, và tôi thực sự rất cảm kích nếu như cô có thể giúp đỡ chúng tôi giải quyết. Tôi biết rằng cô đang bận rộn đến thế nào, nhưng...

- Ai là bị cáo vậy?

- Jack Scanlon.

- Cái tên đó đã được nhận ra ngay. Nó đã ở trên trang nhất các báo trong hai ngày qua. Jack Scanlon đã bị bắt vì tội bắt cóc một bé gái bốn tuổi để đòi tiền chuộc. Hắn đã bị nhận dạng qua việc ghép ảnh, mà cảnh sát thu thập được qua những nhân chứng của vụ bắt cóc.

- Tại sao lại là tôi hả Clark?

- Scanlon đã đề nghị cô.

Jennifer nhìn đồng hồ trên tường. Cô sẽ phải về muộn với Joshua.

- Hắn giờ ở đâu?

- Tại trung tâm cải tạo thành phố.

Jennifer quyết định nhanh chóng:

- Tôi sẽ xuống và nói chuyện với hắn. Anh sẽ thu xếp chuyện đó được chứ?

- Được! Cảm ơn triệu lần nhé. Tôi mắc nợ cô một việc nhé.

Jennifer gọi điện cho bà Mackey.

- Tôi sẽ về muộn một chút. Hãy cho Joshua ăn tối đi và bảo nó thức đợi tôi nhé.

Mười phút sau, Jennifer đã trên đường vào trung tâm thành phố.

Đối với Jennifer, bắt cóc là tội ác ghê tởm nhất trong các loại tội ác. Đặc biệt là việc bắt cóc những đứa bé yếu ớt. Nhưng mọi kẻ bị buộc tội đều có quyền được đưa ra xét xử, bất cứ tội ác kinh khủng đến đâu. Đó là nền tảng của pháp luật: Sự công bằng cho các tầng lớp hèn mọn nhất cũng như cao quý nhất.

Jennifer tự giới thiệu với người lính gác tại bàn đón tiếp và được đưa vào phòng thăm viếng của các luật sư. Người lính gác nói:

- Tôi sẽ đưa Scanlon đến gặp bà. - Một vài phút sau, một người đàn ông gầy trông điển trai khoảng gần bốn mươi, có bộ râu quai nón màu vàng và tóc vàng nhạt được đưa vào phòng. Trông anh ta giống như thể Đức Chúa Giê-su.

- Cảm ơn cô đã đến, cô Parker. - Giọng nói anh ta rất nhẹ nhàng. - Cảm ơn cô đã chú ý tới.

- Anh ngồi xuống đi.

Anh ta ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Jennifer.

- Anh yêu cầu được gặp tôi à?

- Vâng. Mặc dù tôi nghĩ rằng chỉ có Chúa trời mới có thể giúp được tôi. Tôi đã làm một điều rất ngu xuẩn. Cô nhìn anh ta đầy ghê tởm.

- Anh gọi việc bắt cóc em bé gái yếu ớt để đòi tiền chuộc là một điều ngu xuẩn sao?

- Tôi đã không bắt cóc Tammy để đòi tiền chuộc.

- Vậy ư? Thế vì sao anh bắt cóc nó?

Jack Scanlon im lặng hồi lâu trước khi nói:

- Vợ tôi, Evelyn, đã chết trong khi sinh con. Tôi đã yêu cô ấy hơn bất cứ điều gì trên thế giới này. Nếu như từng có thánh thần trên trái đất, thì đó chính là người phụ nữ ấy. Evelyn không phải là người khỏe lắm. Bác sĩ của chúng tôi đã khuyên cô ta không nên có con, nhưng cô không nghe lời. - Anh ta nhìn xuống sàn nhà ngượng ngùng. - Điều đó... điều đó có thể làm cô khó hiểu, nhưng cô ta đã nói dù sao đi nữa thì cô ấy vẫn muốn có con, bởi vì nó giống như là có được một phần cơ thể của tôi.

Jennifer đã hiểu rõ điều đó như thế nào.

Jack Scanlon ngừng nói, trầm ngâm suy nghĩ.

- Bởi thế cô ấy đã có con à?

Jack Scanlon gật đầu:

- Cả hai người đều chết. - Anh ta khó nhọc nói tiếp - Trong một thời gian, tôi... tôi đã nghĩ rằng tôi sẽ... tôi không muốn tiếp tục sống mà không có cô ấy. Tôi luôn tự hỏi đứa con của chúng tôi sẽ như thế nào nhỉ? Tôi luôn tưởng tượng nếu như hai người được sống thì cuộc đời sẽ ra sao. Tôi luôn cố gắng hình dung lại giây phút trước khi Evelyn...

Anh ta ngừng lại, giọng nghẹn ngào đau đớn:

- Tôi quay sang đọc kinh thánh và nó đã cứu vớt sự trong sạch của linh hồn tôi. Hãy ghi nhớ, Chúa đã đặt trước các con một cánh cửa rộng mở mà không ai có thể đóng được. Sau đó một vài ngày trước đây, tôi đã trông thấy một cô bé chơi trên phố và nó giống như thể Evelyn hiện thân lại. Cô bé có đôi mắt và mái tóc giống cô ấy. Cô bé đã ngược nhìn tôi mỉm cười và tôi... tôi biết điều đó có lẽ là điên rồ, nhưng chính là Evelyn đang mỉm cười với tôi vậy. Có lẽ tôi đã quá lú lẫn. Tôi tự nhủ. Đây là đứa con gái mà lẽ ra Evelyn đã sinh. Đây là đứa con của chúng tôi.

Jennifer có thể nhìn thấy những ngón tay của anh ta đang bấu chặt vào da thịt.

- Tôi biết điều đó là phạm pháp, nhưng tôi đã bắt cô bé. - Anh ta ngược nhìn vào đôi mắt của Jennifer. - Tôi không làm hại gì đứa trẻ đó vì bất cứ điều gì trên thế gian này.

Jennifer quan sát kỹ anh ta, cố nghe ra một lỗi nào đó. Nhưng không hề có. Anh ta là một người đang phải chịu nỗi đau đớn cực độ.

- Thế còn giấy đòi tiền chuộc thì sao? - Jennifer hỏi.

- Tôi không gửi giấy đòi tiền chuộc. Tiền bạc là điều tôi quan tâm sau cùng ở trong thế gian này. Tôi chỉ muốn cô bé Tammy thôi.

- Ai đó đã gửi giấy đòi tiền cho gia đình cô bé.

Cảnh sát cứ nói rằng tôi đã gửi giấy đó, nhưng tôi có làm đâu.

Jennifer ngồi đó, cố gắng sắp xếp mọi sự việc với nhau.

- Câu chuyện về việc bắt cóc đã xuất hiện trên báo chí trước hay sau khi anh bị cảnh sát bắt?

- Trước đó. Tôi nhớ là đã mong họ sẽ ngừng viết về việc đó Tôi muốn trốn đi cùng với Tammy, nhưng tôi sợ rằng ai đó sẽ ngăn chúng tôi lại.

- Bởi vậy ai đó có thể đọc được về vụ bắt cóc và đã cố gắng tìm kiếm được khoản tiền chuộc phải không?

Jack Scanlon xoắn hai tay vào nhau bất lực.

- Tôi không biết nữa, tôi chỉ biết rằng tôi đang muốn được chết đi.

Nỗi đau đớn hiển nhiên của anh ta đã khiến Jennifer cũng thấy xúc động lây. Nếu như anh ta đang nói sự thật và điều đó đang được biểu hiện trên khuôn mặt anh ta, thì anh ta không phải chết vì những điều đã làm. Anh ta cần phải bị trừng phạt, đúng vậy, nhưng không phải bị xử tử.

Jennifer quyết định dứt khoát.

- Tôi sẽ cố gắng giúp anh.

Anh ta lặng lẽ trả lời:

- Cám ơn cô. Nhưng giờ tôi thực sự chẳng cần biết điều gì sẽ xảy ra với tôi nữa.

- Nhưng tôi lại cần biết.

- Tôi e rằng tôi... tôi không có tiền để trả cô đâu.

- Đừng lo về việc đó. Tôi muốn anh kể cho tôi về bản thân mình.

- Cô muốn biết gì vậy?

- Hãy kể từ đầu. Anh sinh ra ở đâu?

- Ở bang Bắc Dakota, ba mươi lăm năm về trước. Tôi ra đời trong một trang trại. Tôi cho rằng người ta có thể gọi đó là một trang trại. Đó là một mảnh đất cằn cỗi không gì có thể mọc được. Chúng tôi rất nghèo. Tôi rời nhà ra đi khi mới mười lăm tuổi. Tôi yêu quý mẹ, nhưng rất ghét cha tôi. Tôi biết rằng Kinh thánh dạy nói xấu cha mẹ là có tội, nhưng ông ấy là một người độc ác. Ông ấy rất thích đánh đập tôi.

Jennifer có thể thấy người anh ta rất căng thẳng khi phải nói tiếp.

- Tôi muốn nói rằng ông ấy thực sự rất thích thú với việc đó. Nếu như tôi có làm một việc dù nhỏ nhất, nhưng ông ta cho là sai, thì ông ta có thể dùng thắt lưng da có khoá đồng lớn vụt tôi. Sau đó ông ấy bắt tôi phải quỳ xuống và cầu Chúa tha thứ. Trong một thời gian dài tôi đã cảm ơn Chúa Trời, cũng như là cảm ghét bố tôi vậy. - Anh ta ngừng lại, nghẹn ngào với những ký ức xa xưa đến nỗi không thể nói tiếp được.

- Bởi thế mà anh đã bỏ nhà ra đi à?

- Vâng. Tôi đã đi nhờ đến Chicago. Tôi không được học hành nhiều, nhưng ở nhà tôi đã từng đọc rất nhiều.

Bất cứ khi nào bố tôi bắt gặp tôi đọc sách, thì để có lý do để tránh bị trận đòn nữa. Ở Chicago, tôi đã tìm được việc làm ở một nhà máy. Đó là nơi tôi đã gặp Evelyn. Tôi bị máy cán làm đứt tay và họ đã đưa tôi vào trạm xá nơi cô ấy làm việc. Cô ấy là một y tá thực hành.

Anh ta mỉm cười với Jennifer.

- Cô ấy là người phụ nữ đẹp nhất mà tôi từng thấy, phải mất khoảng hai tuần tay tôi mới lành lặn và ngày nào tôi cũng đến gặp cô ấy để điều trị. Sau đó, chúng tôi bắt đầu đi chơi cùng nhau. Chúng tôi nói chuyện về việc cưới xin, nhưng công ty đã bị mất một đơn đặt hàng lớn và tôi đã bị thải hồi cùng với mọi người khác trong ban của tôi. Nhưng điều đó chẳng làm Evelyn bận tâm. Chúng tôi lấy nhau và cô ấy đã nuôi tôi. Đó là điều duy nhất mà chúng tôi đã từng phải tranh luận với nhau. Tôi đã được dạy dỗ rằng người đàn ông cần phải nuôi vợ. Tôi đã kiếm được việc lái xe tải và tiền lương tạm đủ. Điều duy nhất của công việc mà tôi không thích là chúng tôi phải xa cách nhau, thỉnh thoảng có khi đến một tuần. Ngoài việc đó ra thì chúng tôi rất hạnh phúc. Cả hai chúng tôi đều rất hạnh phúc. Sau đó thì Evelyn có thai. - Anh ta chợt rùng mình. Đôi tay anh ta bắt đầu run rẩy. - Evelyn và đứa con gái nhỏ của chúng tôi đã chết.

Nước mắt thì nhau chảy ròng rọc xuống đôi má của anh ta.

- Tôi không biết vì sao Chúa đã làm như thế. Chắc Chúa có lý do nào đó, nhưng tôi không biết vì sao. - Anh ta đứng đưa người trên ghế, không biết được mình đang làm gì nữa, đôi tay anh ta đan vào nhau để trước ngực, cố đè nén nỗi đau đớn. - Chúa sẽ chỉ cho con và dạy con đường con cần phải đi; Chúa sẽ khuyến bảo con.

Jennifer trầm nghĩ:

- Ghế điện sẽ không phải để dành cho con người này được?

- Ngày mai tôi sẽ trở lại gặp anh, - Jennifer hứa.

Tiền bảo lãnh được đặt là 200.000 đôla. Jack Scanlon không có tiền gửi nên Jennifer đã phải tạm ứng cho anh ta. Scanlon được ra khỏi trung tâm cải tạo và Jennifer đã tìm được cho anh ta một quán trọ ở khu Bờ Tây để chuyển đến ở. Cô cũng cho anh ta 100 đôla để tiêu dùng tạm.

- Tôi không biết làm cách nào, - Jack Scanlon nói, nhưng tôi sẽ trả lại cô cả từng xu. Tôi sẽ bắt đầu kiếm việc làm. Tôi không cần biết là việc gì. Tôi sẽ làm mọi thứ.

Khi Jennifer rời nhà thì anh ta đang cầm cúi đọc những quảng cáo việc làm trên báo.

Công tố viên liên bang, Carl Osborne, là một người to béo nặng nề, có khuôn mặt tròn nhẵn nhụi với tính cách nhỏ nhẹ dễ đánh lừa mọi người. Jennifer ngạc nhiên khi thấy Robert Di Silva đang ở trong văn phòng của Osborne.

- Tôi được nghe là cô đang làm vụ án này, - Di Silva nói. - Đối với cô không có gì quá bản thủ phải không nhỉ?

Jennifer quay sang Carl Osborne:

- Ông ta làm gì ở đây vậy? Đây là vụ án thuộc thẩm quyền liên bang cơ mà.

Osborne trả lời:

- Jack Scanlon đã đưa cô bé đó đi trên chiếc xe của gia đình cô bé.

- Ăn cắp ô tô, một vụ trộm lớn mà, - Di Silva nói thêm.

Jennifer tự hỏi, liệu Di Silva có mặt ở đây không nếu như cô không dính líu tới vụ án này. Cô quay lại phía Carl Osborne.

- Tôi muốn có thỏa hiệp, - Jennifer nói. - Khách hàng của tôi....

Carl Osborne nhấc tay lên.

- Không có cơ hội nào đâu Chúng tôi sẽ đưa ra xét xử vụ này bằng mọi giá.

- Có những trường hợp...

- Cô có thể nói cho chúng tôi biết về việc đó tại phiên điều trần sơ bộ. - Di Silva cười nhạo cô.

Được thôi, - Jennifer nói. - Tôi sẽ gặp lại ông tại tòa.

Jack Scanlon kiếm được việc làm tại một trạm bảo dưỡng ô tô ở Bồ Tây gần nhà trọ của mình, và Jennifer đã ghé qua để gặp anh ta.

- Phiên điều trần sơ bộ sẽ vào ngày kia, - Jennifer thông báo cho anh ta. - Tôi sẽ cố gắng bắt chính quyền phải đồng ý sự mặc cả khế anh vào tội ít nghiêm trọng hơn. Anh sẽ phải ở tù một thời gian, Jack ạ, nhưng tôi sẽ cố gắng để làm cho thời gian đó càng ngắn càng tốt.

Sự biết ơn trên khuôn mặt anh ta cũng đủ để trả công rồi. Theo lời khuyên của Jennifer, Jack Scanlon đã mua một bộ com-lê trông rất trịnh trọng để mặc trong phiên điều trần sơ bộ. Anh ta đã đi cắt tóc và tỉa bộ râu quai nón, nên Jennifer rất hài lòng với vẻ bề ngoài của anh ta.

Họ đã thông qua các thể thức của phiên tòa. Viên chủ tọa khu vực Di Silva cũng có mặt. Khi Carl Osborne trình bày các chứng cứ của ông ta và yêu cầu truy tố, chánh án Bamard quay sang hỏi Jennifer:

- Cô có muốn nói gì không, cô Parker?

- Có thưa ngài. Tôi không muốn chính quyền phải chi phí cho phiên tòa xét xử này. Có những tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà không được đưa ra ở đây. Tôi mong muốn thân chủ của tôi được nhận tội với hình phạt nhẹ hơn.

- Không thể được đâu. - Carl Osborne nói. - Chính quyền sẽ không đồng ý việc đó.

Jennifer quay sang hỏi chánh án Bamard:

- Chúng ta có thể thảo luận vấn đề này trong phòng làm việc của ngài được không?

- Tốt thôi. Tôi sẽ định ngày xét xử sau khi tôi nghe nhóm luật sư muốn nói gì.

Jennifer quay sang phía Jack Scanlon vẫn còn đứng đó ngơ ngác.

- Anh có thể trở lại làm việc, - Jennifer bảo anh ta. - Tôi sẽ ghé qua và cho anh biết tình hình.

Anh ta gật đầu và lặng lẽ đáp:

- Cảm ơn cô, thưa cô Parker.

Jennifer nhìn theo anh ta quay đi và rời khỏi phòng xử án.

Jennifer, Carl Osborne, Robert Di Silva và chánh án Bamard cùng ngồi trong phòng làm việc của ông chánh án.

Osborne nói với Jennifer:

- Tôi không hiểu tại sao thậm chí cô lại có thể yêu cầu tôi nhân nhượng cơ chứ.
- Bắt cóc để đòi tiền chuộc là một tội tử hình. Khách hàng của cô đã phạm tội và hẳn phải trả giá cho việc đã làm.
- Đừng có tin những điều ông đọc trên báo chí, ông Carl ạ. Jack Scanlon không có liên quan gì đến giấy đòi tiền chuộc đâu.
- Cô đang muốn lừa ai vậy? Nếu như không phải vì tiền thì là vì cái quái quỷ gì?
- Tôi sẽ kể cho ông biết, - Jennifer đáp.

Và cô đã kể cho họ nghe. Cô đã nói cho họ biết về trang trại, về sự đánh đập và về việc Jack Scanlon đã yêu say đắm Evelyn, đã cưới cô ta và đã mất cả vợ và con gái khi sinh nở.

Họ yên lặng ngồi nghe và khi Jennifer kết thúc, Robert Di Silva hỏi:

- Jack Scanlon đã bắt cóc cô bé bởi vì nó làm anh ta nhớ về đứa trẻ mà lẽ ra anh ta đã có? Và vợ Jack Scanlon đã chết khi sinh con à?
- Đúng vậy. - Jennifer quay sang nói với chánh án Bamard. - Thưa ngài, tôi không nghĩ đó là loại người ngài muốn xử tử chứ ạ.

Di Silva bất ngờ đáp:

- Tôi hoàn toàn đồng ý với cô.

Jennifer ngạc nhiên nhìn ông ta.

Di Silva rút vài chồng giấy ra khỏi một chiếc cặp xách tay và nói:

- Xin phép được hỏi cô một vài điều. Cô thấy ra sao về việc xử tử loại người này? - Ông ta bắt đầu đọc từ một hồ sơ. "Frank Jackson, 38 tuổi. Sinh tại Nob Hill, thuộc San Francisco. Cha là bác sĩ, mẹ là một nhà xã hội có tiếng. Mười bốn tuổi, Jackson nghiện thuốc phiện, trốn nhà, bị bắt tại Haight - Ashbury và được trả lại cho cha mẹ hẳn. Ba năm sau Jackson lên vào phòng khám của cha hẳn, ăn cắp toàn bộ thuốc phiện, hẳn thấy được và chạy trốn. Bị bắt tại Seattle vì tàng trữ và bán ma túy, được đưa vào trại cải tạo, được thả tự do khi hẳn mười tám tuổi, một tháng sau bị bắt lại vì tội cướp có vũ trang với ý định giết..."

Jennifer cảm thấy ruột gan như co thắt lại.

- Điều đó thì có can hệ gì đến Jack Scanlon?

Carl Osborne khẽ cười nhạt. Jack Scanlon chính là Frank Jackson.

- Tôi không tin điều đó?

Di Silva nói tiếp:

- Bìa vàng hồ sơ này được lấy từ Cục điều tra liên bang cách đây một giờ. Jackson là kẻ lừa đảo bậc thầy và kẻ dối trá có hạng. Hơn mười năm qua hẳn đã bị bắt về các tội từ làm ma cô đến đầu độc và cướp có vũ trang. Hẳn bị tù một năm ở Joliet. Hẳn không hề có nghề nghiệp ổn định và chưa hề lấy vợ. Năm năm trước hẳn bị FBI bắt vì tội bắt cóc. Hẳn đã bắt cóc một bé gái ba tuổi và đã gửi giấy đòi tiền. Xác của cô bé được tìm thấy ở một khu vực rậm rạp sau đó hai tháng. Theo báo cáo của nhân viên điều tra, xác chết một phần bị thối rữa, nhưng có những vết dao cắt nhỏ thấy rõ ở khắp thân thể cô bé. Cô bé đã bị cưỡng hiếp và bạo dâm.

Jennifer chợt cảm thấy nôn nao.

- Jackson được tha bổng do những kỹ sảo về pháp lý được viên luật sư tài giỏi nào đó bày mưu cho. - Di Silva nói tiếp, giọng đầy khinh bỉ. - Đó là người mà cô muốn thả tự do dạo chơi trên đường phố phải không?
- Tôi có thể xem hồ sơ được chứ?

Di Silva lặng lẽ đưa cho Jennifer và cô bắt đầu đọc tập hồ sơ. Đó chính là Jack Scanlon. Không còn nghi ngờ gì về việc đó nữa. Có cả ảnh căn cước của hẳn do cảnh sát chụp gắn vào bìa hồ sơ màu vàng. Hẳn trông

trẻ hơn và không có râu quai nón, nhưng không thể nhầm lẫn được. Jack Scanlon - hay Frank Jackson - đã lừa dối cô mọi chuyện. Hắn đã tự bịa ra tiểu sử đời mình và Jennifer đã tin mọi lời hắn nói. Hắn đã gây được lòng tin đến nỗi cô thậm chí không hề bận tâm đề nghị Ken Bailey kiểm tra lại lý lịch hắn.

Chánh án Bamard nói:

- Tôi có thể xem được không?

Jennifer đưa tập hồ sơ cho ông. Ông Chánh án liếc qua và sau đó nhìn thẳng vào Jennifer:

- Giờ thì sao?

- Tôi sẽ không bào chữa cho hắn nữa.

Di Silva hơi nhướn lông mày với vẻ ngạc nhiên pha lẫn chế giễu. - Cô làm tôi kinh ngạc đấy, thưa cô Parker. Cô chẳng luôn nói rằng mọi người đều có quyền được luật sư bào chữa sao?

- Mọi người đều có quyền, - Jennifer trả lời bình thản. - Nhưng tôi đặt cho mình một quy định rất chặt chẽ và cứng rắn: Tôi sẽ không bào chữa cho ai đã lừa dối tôi. Ông Jackson sẽ phải tự mình tìm luật sư khác.

Chánh án Bamard gật đầu:

- Tòa sẽ thu xếp việc đó.

Osborne nói:

- Tôi muốn bãi bỏ ngay việc tạm tha hắn, thưa ngài. Tôi cho rằng để hắn tự do dạo chơi trên phố là quá nguy hiểm đấy.

Chánh án Barnard quay sang bảo Jennifer:

- Bởi vì vào lúc này cô vẫn còn là luật sư theo hồ sơ vụ án, thưa cô Parker. Cô có phản đối gì việc đó không?

- Không, - Jennifer trả lời dứt khoát. - Không hề.

Chánh án Bamard kết luận:

- Tôi sẽ ra lệnh bãi bỏ việc tạm tha hắn.

Chánh án Lawrence Waldman mời Jennifer tới dự một bữa tiệc của hội từ thiện vào tối hôm đó. Cô cảm thấy kiệt sức sau những sự việc xảy ra buổi chiều, và muốn được về nhà để hưởng buổi tối yên tĩnh với Joshua, nhưng cô không nỡ làm ông chánh án thất vọng. Cô thay quần áo ở văn phòng và gặp chánh án Waldman tại khách sạn Waldorf - Astoria, nơi tổ chức buổi liên hoan.

Đó là buổi dạ hội có hơn nửa tá các ngôi sao Hollywood trình diễn, nhưng Jennifer đã không thể thấy thích thú được. Đầu óc cô như ở tận đâu đâu.

Chánh án Waldman đang quan sát cô.

- Có chuyện gì xảy ra vậy, Jennifer?

Cô cố gượng cười:

- Không có gì đâu, chỉ là vấn đề công việc thôi, Lawrence ạ.

- Mình đang thực sự giải quyết công việc gì vậy nhỉ, - Jennifer tự hỏi. - Giao dịch với những cận bã của nhân loại, những tên hiếp dâm, giết người và bắt cóc tổng tiền hay sao? - Cô quyết định tối nay cần phải uống thật say để quên đi mọi chuyện.

Người phục vụ chính đến bên bàn và nói thầm vào tai Jennifer:

- Xin lỗi cô Parker, có điện thoại gọi cô.

Jennifer chợt có cảm giác hoảng sợ. Người duy nhất biết nơi liên hệ với cô là bà Mackey. Bà chỉ có thể gọi khi có việc gì xảy ra.

- Xin phép một chút, - Jennifer nói.

Cô theo người phục vụ đến một phòng nhỏ qua hành lang. Jennifer nhắc ông nghe và thấy giọng một người đàn ông thì thào:

- Con chó đẻ! Mày đã chơi trò hai mang với tao.

Jennifer cảm thấy cơ thể cô bắt đầu run lên:

- Ai đó? - cô hỏi.

Nhưng cô đã biết rõ.

- Mày đã bảo bọn cớm đến bắt tao.

- Không đúng như thế? Tôi...

- Mày đã hứa giúp tao rồi mà.

- Tôi sẽ giúp anh. Anh ở...

- Đồ đi lừa đảo! - Giọng hần hạ thấp xuống đến mức cô khó có thể đoán được. - Mày sẽ phải trả giá về việc này. Được, mày sẽ phải trả giá về việc này!

- Xin đợi một...

Điện thoại câm bật. Jennifer vẫn đứng đó ớn lạnh.

Việc gì đó khủng khiếp đã xảy ra. Frank Jackson, tức Jack Scanlon, bằng cách nào đó đã trốn thoát, và hần buộc tội Jennifer về chuyện đã xảy ra. Làm sao hần đã biết nơi cô đang ở cơ chứ? Hần có lẽ đã theo dõi cô tới đây. Bây giờ có lẽ hần đang đợi cô ở bên ngoài.

Jennifer cố gắng kiềm chế không run rẩy nữa và cố suy nghĩ, tìm xem chuyện gì đã xảy ra. Hần chắc đã nhìn thấy cảnh sát đến bắt hần hoặc có lẽ họ đã bắt được nhưng hần đã trốn thoát. Nhưng việc làm sao hần trốn được cũng chẳng có ý nghĩa gì. Điều quan trọng là hần đang buộc tội cô vì những điều đã xảy ra.

Trước đây Frank Jackson đã giết người và hần cũng có thể lại giết người nữa. Jennifer đi vào nhà vệ sinh nữ và ở đó cho đến khi cô bình tĩnh trở lại. Khi cô đã có thể tự chủ lại, cô quay trở lại bàn ăn.

Chánh án Waldman chợt nhìn thẳng vào mặt cô:

- Trời đất ơi, có chuyện gì xảy ra vậy?

Jennifer tóm tắt lại cho ông nghe ông rất kinh hãi.

- Lạy Chúa tôi. Cô có muốn tôi đưa cô về nhà không?

- Tôi sẽ qua khỏi thôi, Lawrence ạ. Nếu như ông có thể đảm bảo đưa tôi đến xe riêng an toàn, thì tôi sẽ lo được mọi việc.

Họ lặng lẽ rời khỏi phòng khiêu vũ lớn, và chánh án Waldman đã ở lại với Jennifer cho đến khi người phục vụ đưa xe ô tô của cô tới.

- Cô chắc chắn rằng cô không muốn tôi đi cùng cô chứ?

- Cám ơn. Tôi chắc rằng cảnh sát sẽ bắt được hần trước buổi sáng. Không có nhiều người đi dạo trông giống hần ta đâu. Thôi chúc ông ngủ ngon nhé.

Jennifer lái xe đi, tin chắc rằng không có ai theo sau cô. Khi cô biết rõ mình không bị theo dõi, cô ngoặt sang đường cao tốc Long Island hướng về nhà.

Cô liên tục nhìn vào gương chiếu hậu, kiểm tra những chiếc xe đi sau. Có lúc cô lái vào lề đường để tắt cả xe cộ vượt qua và khi đường phía sau cô vắng trơn, cô lại tiếp tục đi. Giờ đây cô cảm thấy an toàn hơn. Chẳng bao lâu nữa cảnh sát sẽ bắt được Frank Jackson. Đến lúc này có lẽ đã phát lệnh truy nã hần ta.

Jennifer ngoặt sang đường cái con về nhà. Khu vườn và ngôi nhà, lẽ ra được thấp sáng choang, giờ tối om. Cô ngồi trên xe nhìn chằm chằm vào ngôi nhà đầy nghi ngại, đầu óc cô bắt đầu hoảng loạn. Cô điên cuồng đẩy mạnh cửa bật ra và lao tới cửa ra vào. Cánh cửa chỉ khép hờ. Jennifer đứng đó giây lát, đầy kinh hoàng

và sau đó bước vào phòng khách: Chân cô đá phải vật gì nóng mềm và cô chột há hốc mồm kinh hãi. Cô bật vội đèn. Con chó Max đang nằm trên thảm đầy máu. Họng của con chó đã bị xẻ dọc làm hai.

- Joshua? - Jennifer kêu thét lên. - Bà Mackey?

Jennifer chạy từ phòng này qua phòng khác, bật tắt cả các đèn và gọi lớn tìm cô đập dữ dội đến mức khó thở. Cô lao lên cầu thang vào phòng ngủ của Joshua.

Chiếc giường nó đã từng ngủ giờ trống trơn.

Jennifer lục soát mọi căn phòng trong nhà, sau đó lao xuống cầu thang gác, đầu óc cô như tê liệt. Frank Jackson có lẽ đã biết tất cả mọi thứ ở nơi cô đang sống.

Hắn đã theo cô về nhà một tối nào đó, sau khi cô rời văn phòng hoặc ra tàu. Hắn đã bắt Joshua và sắp sửa sẽ giết nó để trừng phạt cô.

Khi đi qua phòng giặt cô chợt nghe thấy tiếng quờ quạng yếu ớt phát ra từ phòng kho. Jennifer xích dần lại gần cánh cửa đóng kín và giặt tung ra. Bên trong phòng tối đen.

Một giọng nói rên rỉ cất lên:

- Xin đừng làm tôi đau đớn nữa.

Jennifer bật đèn lên. Bà Mackey đang nằm trên sàn, tay chân bị trói chặt bằng dây điện. Bà chỉ còn hơi tỉnh táo.

Jennifer vội quỳ xuống bên bà già.

- Bà Mackey!

Bà già ngước lên nhìn Jennifer và đôi mắt bà bắt đầu nhận biết được.

- Hắn đã bắt Joshua đi rồi. - Bà ta bỗng nức lên.

Jennifer cố hết sức nhẹ nhàng tháo sợi dây đang cửa vào tay chân bà Mackey. Chân tay bà xước sát chảy máu. Jennifer giúp bà từ từ đứng dậy.

Bà Mackey gào khóc điên cuồng.

- Tôi đã không... không thể cản hắn được. Tôi đã cố gắng. Tôi...

Tiếng chuông điện thoại cắt ngang trong phòng. Hai người đàn bà im bật ngay. Chuông lại réo mãi như thể tiếng kêu của ma quỷ. Jennifer bước lại máy và nhắc ống nghe.

Một giọng nói cất lên:

- Tôi chỉ muốn biết chắc là cô đã về đến nhà an toàn.

- Con tôi đâu?

- Nó là cậu bé xinh trai đấy chứ? - giọng nói hỏi.

- Xin ông? Tôi sẽ làm mọi việc. Mọi việc ông muốn.

- Bà đã làm mọi việc rồi đấy mà, thưa bà Parker.

- Không mà, tôi xin ông! - Cô không cầm được, nức nở.

- Tôi muốn nghe bà khóc lắm, - giọng nói thăm thì.

- Bà sẽ nhận lại được cậu con trai thôi, bà Parker ạ. Hãy đọc báo chí ngày mai nhé.

Và đường dây câm lặng.

Jennifer đứng đó, cố gắng không để ngất xỉu, cố suy xét Frank Jackson đã bảo: “Nó là cậu bé xinh trai đấy chứ”. Điều đó có nghĩa là Joshua vẫn có thể còn sống. Nếu không thì hắn phải nói là đã xinh trai chứ? Cô biết là mình chỉ cố chơi trò suy diễn, để giữ được thăng bằng. Cô phải làm gì đó thật nhanh chóng mới được.

Phản xạ đầu tiên của cô là muốn gọi điện cho Adam, yêu cầu anh giúp đỡ. Chính là con trai anh bị bắt cóc và sắp sửa bị giết. Nhưng cô biết Adam không thể làm gì cả Anh ở cách xa 285 dặm. Cô chỉ có hai sự chọn lựa: một là gọi cho Robert Di Silva, kể cho ông ta nghe những gì đã xảy ra và yêu cầu ông thả lưới cố bắt được Frank Jackson. Ôi lạy Chúa, như thế sẽ quá lâu!

Sự lựa chọn thứ hai lại gọi FBI. Họ được đào tạo để giải quyết các vụ bắt cóc. Vấn đề là đây không phải giống như các vụ bắt cóc khác. Sẽ không có giấy đòi chuộc để họ có thể dò dấu vết, không có cơ hội để cố bắt được Frank Jackson và cứu Joshua. FBI hành động theo trình tự khắt khe riêng của mình. Nó sẽ không thể giúp gì ngay lúc này. Cô phải quyết định gấp... khi mà Joshua vẫn còn sống. Robert Di Silva hay là FBI đây. Thật khó nghĩ quá. Cô hít một hơi dài và quyết định. Cô tìm kiếm một số điện thoại nào đó. Ngón tay cô quá run rẩy đến mức phải quay số đó ba lần mới được. Khi một người đàn ông trả lời, Jennifer nói:

- Tôi muốn nói chuyện với Michael Moretti.

36. Chương 36

- Xin lỗi, thưa cô. Đây là nơi ở của Tony. Tôi không biết ông Mike Moretti nào cả.

- Đợi đã! - Jennifer gào lên - Đừng bỏ máy - Cô cố hết sức giữ giọng nói bình tĩnh. - Việc này rất khẩn cấp.

- Tôi là một người bạn của anh ấy. Tên tôi là Jennifer Parker. Tôi cần nói chuyện với anh ấy ngay bây giờ.

- Này, thưa quý cô, tôi đã nói...

- Hãy báo cho anh ấy biết tên tôi và số điện thoại này.

Cô nói cho ông ta biết số điện thoại. Jennifer chột lấp bắp mãi đến nỗi cô khó có thể nói ra lời.

- Bảo... bảo anh... anh... ấy.

Đường dây câm bật.

Jennifer lặng người đi và đặt ống nghe xuống. Cô trở lại với một trong hai lựa chọn đầu tiên của cô. Hoặc là cả hai. Không có lý do gì khiến Robert Di Silva và FBI lại không thể cùng phối hợp lực lượng cố tìm kiếm Joshua. Vấn đề làm cô điên đầu là cô biết rằng họ khó có cơ hội tìm thấy được Frank Jackson. Không còn thời giờ nữa. Hãy đọc báo chí ngày mai nhé. Sự dứt khoát trong những lời nói cuối cùng của hân đã làm cho Jennifer tin chắc rằng hân sẽ không gọi điện lại cho cô nữa, sẽ không để ai có dịp tìm được dấu vết hân.

Nhưng cô cần phải làm điều gì đó chứ. Cô sẽ cố gọi Di Silva. Cô lại với máy điện thoại. Cô vừa chạm tới thì máy đã réo lên làm cô giật mình.

- Michael Moretti đây.

-Ồ, Michael! Michael, giúp tôi với! Tôi...

Cô bắt đầu khóc nức lên. Cô đánh rơi điện thoại, sau đó nhặt vội lên, lo sợ rằng y đã gác máy.

- Michael phải không?

- Tôi đây. - Giọng y điềm tĩnh. - Hãy trấn tĩnh lại và kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra vậy.

- Tôi...Tôi sẽ...

Cô hít vài hơi thở sâu, cố lấy lại bình tĩnh, cố không để run nữa.

- Về việc con trai tôi, bé Joshua. Nó... Nó đã bị bắt cóc. Chúng sắp sửa... giết nó.

- Cô biết ai bắt nó không?

- Có... có... Tên hân là Frank... Frank Jackson. - Tim cô đập dữ dội.

- Hãy nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra vậy.

Giọng y trầm lặng và đầy tự tin.

Jennifer cố buộc mình nói chậm rãi, nhắc lại từng sự việc.

- Cô có thể miêu tả Jackson trông như thế nào không? - Jennifer mừng rỡ nhìn lại hình ảnh hắc trong đầu. Cô miêu tả hình ảnh đó thành lời, và Michael nói:

- Cô tả tốt đấy. Cô có biết hắn đã ở tù ở đâu không?

- Ở Joliet. Hắn bảo tôi là hắn sẽ giết...

- Trạm ga mà hắn đã làm việc ở đâu?

Cô báo địa chỉ cho Michael.

- Cô có biết tên nhà trọ hắn đang ở không?

- Có à, không. - Cô không thể nhớ được. Cô bấm chặt ngón tay vào trán đến chảy máu, buộc óc phải nghĩ. Y vẫn kiên nhẫn chờ đợi.

Bỗng nhiên cô nhớ lại được.

- Đó là nhà trọ Travel Well ở đại lộ Mười. Nhưng tôi tin chắc là giờ hắn không còn ở đó nữa.

- Chúng tôi sẽ xem sau.

- Tôi muốn con trai tôi được trả về còn sống.

Michael Moretti không trả lời và Jennifer đã hiểu vì sao.

- Nếu chúng tôi tìm thấy Jackson?

Jennifer hít một hơi dài, khẽ rùng mình.

- Giết chết hắn đi!

- Hãy ở bên điện thoại của cô nhé.

Đường dây bị ngắt, Jennifer đặt máy. Cô cảm thấy thanh thản lạ lùng, như thể đã hoàn thành được một việc gì đó. Không có lý do gì khiến cô cảm nhận được lòng tin vào Michael Moretti. Theo quan điểm hình thức đó là một điều điên rồ mà cô đã làm ; nhưng cái hình thức đó thì liên quan gì ở đây cơ chứ. Tính mạng con trai cô đang treo trên đầu sợi tóc. Cô đã chủ định cử một tên giết người đi bắt một tên giết người khác. Nếu như không làm được. Cô chợt nghĩ về cô bé bị cưỡng hiếp và bạo dâm.

Jennifer quay ra chăm sóc bà Mackey. Cô băng bó các vết thương và bấm tím trên người bà và đưa bà lên giường. Jennifer bảo bà uống thuốc an thần, nhưng bà Mackey đã gạt đi.

- Tôi không thể ngủ được, - Bà kêu khóc - Ôi, bà Parker! Hắn đã cho cậu bé uống thuốc ngủ.

Jennifer kinh hoàng nhìn bà.

Michael Moretti ngồi tại bàn, đối diện với bảy người y triệu tập đến. Y đã chỉ thị cho ba người đầu tiên.

Y quay sang Thomas Colfax.

- Tóm này, tôi muốn ông sử dụng đường dây của ông. Hãy vào trung tâm Đại uý Notaras và yêu cầu anh ta rút cho tập hồ sơ về Flank Jackson. Tôi muốn biết mọi thứ mà họ đã có được về hắn ta.

- Chúng ta đang phạm phạm đường dây tốt đấy, Mike ạ Tôi không nghĩ là...

- Đừng tranh luận nữa? Hãy làm theo tôi.

Colfax miễn cưỡng đáp:

- Được thôi.

Michael quay về phía Nick Vito.

- Hãy kiểm tra trạm ga nơi Jackson làm việc. Tìm xem liệu hắn đã la cà ở quán bar nào ở đó không, liệu hắn có bạn bè ở đó không?

Y bảo Salvatore Fiore và Joseph Colella:

- Hãy tới quán trọ của Jackson. Đến lúc này có thể hắn đã biến rồi, nhưng hãy tìm xem liệu hắn đã kết bạn với ai. Tôi muốn biết bạn thân hắn là ai. - Y liếc nhìn đồng hồ. - Đã nửa đêm rồi. Tôi cho các anh tám tiếng để tìm Jackson.

Mọi người lần lượt ra khỏi cửa.

Michael gọi với theo:

- Tôi không muốn có chuyện gì xảy ra với đứa bé cả. Hãy gọi điện báo về thường xuyên nhé. Tôi sẽ luôn đợi đấy.

Michael Moretti nhìn họ ra khỏi phòng, sau đó nhấc một trong những chiếc máy điện thoại trên bàn và quay số.

Một giờ sáng.

Phòng ở nhà trọ không rộng rãi nhưng rất ngăn nắp. Frank Jackson thích mọi thứ ngăn nắp. Y cảm thấy đó một phần là do được nuôi dưỡng đúng cách.

Màn màn đã được buông xuống và nghiêng đi để không ai có thể nhìn được vào phòng. Cánh cửa ra vào đã khoá và xích lại, nhưng y chèn thêm một chiếc ghế để chèn. Y bước đến bên giường Joshua nằm. Frank Jackson đã ấn ba viên thuốc ngủ vào họng cậu bé, nên bây giờ nó vẫn còn đang ngủ ngon lành. Thế nhưng vì Jackson luôn tự hào là một người không sơ hở một chút nào, nên y đã trói chặt chân tay của Joshua cũng bằng loại dây điện đã dùng để trói bà già tại nhà. Jackson nhìn xuống ngắm cậu bé đang ngủ và tràn ngập một cảm giác buồn rầu.

Vì sao mọi người lại nhân danh Chúa cứ buộc hắn phải làm những việc kinh khủng như thế này. Hắn là một người tính tình nhẹ nhàng ưa trầm tĩnh, nhưng khi mọi người đều chống lại hắn, khi mọi người đều tấn công hắn, thì hắn đành phải tự vệ thôi. Vấn đề rắc rối của mọi người là họ đều đánh giá hắn quá thấp. Họ đã không nhận ra được cho đến khi đã quá muộn rồi, rằng hắn tinh ranh hơn tất cả bọn họ.

Hắn đã biết cảnh sát sẽ đến tìm hắn trước khi họ có mặt nửa giờ. Hắn đang bơm xăng vào chiếc Chevrolet Camaro và thấy chủ hắn bước vào văn phòng để trả lời điện thoại. Jackson không thể nghe lõm được câu chuyện nhưng điều đó không cần thiết. Hắn đã trông thấy ông chủ nhìn trộm hắn khi ông ta thò vào điện thoại. Frank Jackson biết ngay chuyện gì đang xảy ra. Cảnh sát đang đến bắt hắn. Con chó để Parker đã giở trò hai mặt với hắn, đã báo cảnh sát vây bắt hắn. Con mụ ấy cũng giống như tất cả bọn chúng nó thôi. Khi ông chủ hắn vẫn còn đang nói chuyện trên điện thoại thì Frank Jackson đã vội áo khoác và chuồn thẳng. Hắn chỉ mất chưa đến ba phút để tìm được một chiếc ô tô không khoá đậu trên phố, và tháo tất dây điện nên chỉ một lúc sau hắn đã lao theo hướng về nhà Jennifer Parker.

Jackson thực sự phải phục sự thông thái của mình.

Ai nữa đã nghĩ ra được phải theo sát cô để tìm ra nơi cô ở? Hắn đã làm việc đó ngay từ hôm cô trả tiền bảo lãnh tạm tha hắn. Hắn đã đỗ xe ở phố đối diện nhà cô và ngạc nhiên khi thấy một cậu bé đón cô ở cổng. Hắn đã quan sát cả hai và lúc đó thậm chí đã có cảm giác là cậu bé có thể được sử dụng khi cần thiết. Cậu bé đó là phần thưởng không mong đợi như các thí sinh thường gọi là đứa con tin của số mệnh.

Jackson cười thầm khi thấy mụ quản gia già chó chết kinh hãi ra sao. Hắn thích thú cuốn dây điện quanh cổ tay và cổ chân bà ta. Không, thực sự không thích thú lắm. Hắn đang quá khát khe với bản thân đấy. Điều đó là cần thiết mà. Bà quản gia đã nghĩ rằng hắn sắp sửa sửa hiệp bà. Bà ta đã ghê tởm hắn. Tất cả đàn bà đều vậy, chỉ trừ người mẹ tôn kính của hắn thôi.

Chỉ có trẻ con là trong trắng thôi.

Hắn nghĩ về cô bé gần đây hắn đã bắt cóc. Cô bé xinh đẹp có tóc xoăn vàng óng, mượt mà, nhưng cô bé đã phải trả giá cho tội lỗi của mẹ cô. Mẹ cô bé đã làm cho Jackson bị đuổi việc. Mọi người đều cố không cho

hắn kiếm sống trung thực, và sau đó lại trừng phạt khi hắn phá bỏ những luật lệ ngu xuẩn của họ. Đàn ông đã đủ xấu xa rồi, nhưng đàn bà còn tồi tệ hơn.

Giống như ả hầu bàn Clara mà hắn sắp sửa đưa đi Canada, Ý. Ả đang yêu say đắm hắn. Ả nghĩ rằng hắn là một người quân tử, bởi vì hắn chưa bao giờ đụng chạm đến ả. Giá mà ả biết được nhỉ? Ý nghĩ phải làm tình với ả đã làm cho hắn muốn lộn mửa. Nhưng hắn sẽ phải đưa ả ra khỏi đất nước này cùng hắn, bởi vì cảnh sát đang tìm kiếm một mình người đàn ông thôi.

Hắn sẽ cạo sạch râu quai nón, tỉa bớt tóc và đến khi vượt qua được biên giới, hắn sẽ tìm cách rũ bỏ Clara.

Điều đó sẽ đem lại cho hắn nhiều vui sướng.

Frank Jackson đến gần chiếc valy bằng bìa méo mó đặt trên giá hành lý, mở va ly và lấy ra một hộp dụng cụ. Hắn rút một chiếc búa và vài cái đinh ra từ hộp đó. Hắn đặt chúng lên trên bàn, cạnh giường sát với cậu bé đang ngủ. Sau đó hắn đi vào buồng tắm và nhấc một can hai ga lông xăng từ bồn tắm. Hắn mang can xăng vào phòng ngủ và đặt lên sàn. Joshua sẽ bị trùm trong ngọn lửa. Nhưng điều đó sẽ xảy ra sau lễ đóng đinh vào thánh giá.

Hai giờ sáng.

Khắp New York và trên cả nước Mỹ, lệnh đang lan truyền. Nó bắt đầu trong các quán bar và quán trọ.

Lệnh truyền thật trọng đó đây, rót vào tai những người muốn nghe. Nó bắt đầu lộ dần và bắt đầu lan rộng tới những tiệm ăn rẻ tiền, những sàn nhảy ồn ào và các quầy bán báo thâu đêm. Nó được loan tới những người lái xe taxi, lái xe tải và các cô gái làm việc trên phố xá lúc nửa đêm. Nó tựa như hòn sỏi thả và hồ nước sâu thẳm thẳm với những làn sóng lăn tăn, bắt đầu toả rộng và lan ra. Trong vòng vài giờ mọi người trên phố xá đều biết được rằng Michael Moretti muốn có một vài thông tin và muốn biết nhanh. Không phải ai cũng có dịp làm vừa lòng Michael Moretti. Đó là cơ hội ngàn vàng cho ai đó, bởi vì Michael Moretti là một người biết cách tổ lòng cảm kích như thế nào. Lệnh truyền rằng y đang tìm một gã đàn ông tóc vàng, gầy gò trông như chúa Giê-su. Mọi người bắt đầu lục tìm trí nhớ của mình.

Hai giờ 15 phút sáng.

Joshua Adam Parker trở mình và Frank Jackson đến gần bên cậu bé. Hắn vẫn chưa cởi bỏ bộ quần áo ngủ của cậu bé. Jackson kiểm tra chắc chắn xem búa và đinh vẫn ở chỗ cũ và sẵn đó. Điều quan trọng là phải biết tỉ mỉ về mọi việc. Hắn sẽ đóng đinh chân tay cậu bé xuống sàn trước khi đốt cháy căn phòng. Lẽ ra hắn có thể làm điều đó trong khi cậu bé còn đang ngủ nhưng có lẽ không nên. Điều quan trọng là cậu bé phải thức giấc để xem có việc gì đang xảy ra để biết cậu bị trừng phạt là do tội lỗi của người mẹ. Frank Jackson nhìn đồng hồ. Clara sẽ đến nhà trọ lúc 7 giờ 30 để đón hắn. Còn 5 tiếng 15 phút nữa. Khá đủ thì giờ.

Frank Jackson ngồi xuống ngắm nghía Joshua, và hắn đã một lần vuốt ve nhẹ nhàng mớ tóc lò xo của cậu bé.

Ba giờ sáng. Những cú điện thoại đầu tiên bắt đầu đổ về.

Trên bàn Michael Moretti có hai chiếc máy và dường như là lúc y nhấc máy này thì máy kia lại bắt đầu réo.

- Tôi đã lần được dấu vết của thằng cha đó rồi, Mike ạ. Hai năm trước hắn làm một vụ ở thành phố Kansas cùng Joe Ziegler lớn và Mel Conhen.

- Việc hắn làm hai năm trước đây thì biết làm cái quái gì. Giờ hắn ở đâu?

- Joe lớn nói nó không nghe được tin tức gì về gã ấy khoảng sáu tháng nay rồi. Tôi sẽ cố liên hệ với Mel Conhen.

- Thì làm đi!

Cú điện thoại tiếp cũng chẳng có ích gì hơn.

- Tôi đã đến phòng trọ của Jackson. Hắn đã trả tiền phòng và chuẩn rồi. Hắn mang theo một va ly màu nâu và can loại chứa hai ga-lông có thể có xăng trong đó.

Nhân viên ở đây không hề biết hắn đã đi đâu.

- Thế còn tại các quán quanh đó thì sao?

- Một trong những bồi bàn đã nhận ra hắn qua miêu tả, nhưng hắn không phải là khách hàng thường xuyên. Hắn đã đến đó hai, ba lần sau giờ làm.

- Đến một mình à?

- Theo gã hầu bàn đó thì như vậy. Hắn dường như không thích gái ở đó lắm.

- Hãy kiểm tra ở các quán dành cho người tình dục đồng giới vậy.

Chuông điện thoại lại reo ngay khi Michael vừa gác máy. Salvatore Fiore gọi về.

- Colfax đã nói chuyện với đại úy Notaras. Nhân viên lưu trữ của cảnh sát thấy tờ biên lai cầm đồ dùng vật dụng cá nhân của Frank Jackson. Tôi đã lấy được số biên lai và tên tiệm cầm đồ. Chủ tiệm là người Hy Lạp tên Gus Staros, kẻ buôn bán đá quý bị lấy cắp.

Anh đã kiểm tra điều đó chưa?

- Đến sáng chúng tôi mới có thể kiểm tra được. Mike ạ. Cửa hàng đã đóng cửa. Tôi...

Michael Moretti gầm lên.

- Chúng ta không thể đợi đến sáng được! Đồ ngu, xuống đây ngay đi.

Có điện thoại gọi từ Joliet. Michael khó theo được câu chuyện vì người gọi bị viêm thanh quản và giọng anh ta nghe như thể phát ra từ ống bơ gì.

- Bạn tù của Jackson tên là Mickey Nicola. Chúng khá thân thiết với nhau.

- Có biết giờ Nicola ở đâu không?

- Lần cuối tôi nghe được là khi hắn đã trở lại một nơi nào đó phía đông. Hắn là bạn của em gái Jackson. Chúng tôi không có địa chỉ của ả đó.

- Nicola bị tù về việc gì?

- Họ tóm hắn về tội cướp hiệu kim hoàn.

3 giờ 30 sáng. Tiệm cầm đồ ở Kem Harlem của người Tây Ban Nha tại góc Đại lộ số hai và phố 124. Nó nằm trong tòa nhà hai tầng trông gồm ghiếc, có cửa hàng ở tầng trệt và phòng ở phía trên.

Gus Stavros thức giấc do ánh đèn pin dọi vào mặt.

Hắn theo bản năng định với nút báo động đặt bên giường.

- Tao sẽ không làm như thế đâu một giọng nói cất lên.

Ánh đèn pin quay đi chỗ khác và Gus Stavros ngồi dậy trên giường. Hắn nhìn hai gã đàn ông đứng hai bên hắn và nhận ra rằng lời khuyên đó là thích hợp.

Một gã to lớn và một gã nhỏ thó. Stavros như cảm thấy cơn hen suyễn sắp đến.

- Xuống nhà và lấy bất cứ thứ gì các anh muốn, - Hắn nói khò khè. - Tôi sẽ không động dấy gì đâu.

Gã cao lớn, Joseph Colella nói:

- Dậy đi. Từ từ thôi.

Gus Stavros nhồm dậy khỏi giường, cố gắng không làm gì quá đột ngột.

Gã nhỏ thó, Salvatore Fiore ấn mẫu giấy vào dưới mũi hắn. - Đây là sổ biên lai cầm đồ. Bọn tao muốn vật cầm đó.

- Vâng, thưa ông.

Gus Stavos bị hai gã đàn ông đó kèm xuống cầu thang. Stavros mới lắp một hệ thống báo động tinh vi cách đây sáu tháng. Hắn có thể bấm chuông ở nhiều chỗ và dẫm chân lên những nơi bí mật trên sàn để mọi người đến trợ giúp ngay. Hắn đã không dám làm điều đó, vì giác quan ngấm bảo hắn rằng hắn sẽ bị chết trước khi mọi người kịp đến. Hắn biết cơ hội duy nhất của hắn là làm những điều mà hai gã đàn ông này muốn. Hắn chỉ cần cầu nguyện cho mình khỏi chết vì cơn hen suyễn chết tiệt, cho đến khi hắn thoát được khỏi tay bọn chúng.

Hắn bật đèn cầu thang và cả ba người tiến về phía trước cửa hiệu. Gus Stavros không hề biết chuyện gì đang diễn ra, nhưng hắn biết sự việc có thể còn tồi tệ hơn. Giá những gã này chỉ đến cướp bóc hắn thì lúc này chúng đã khua khoắng sạch tiệm và chuồn rồi. Đường như chúng chỉ quan tâm đến một vật cầm thời. Hắn tự hỏi làm sao mà chúng đã vô hiệu hoá được hệ thống báo động tinh vi mới ở cửa ra vào và cửa sổ, nhưng hắn lại quyết định thôi không hỏi nữa.

- Làm đi chứ đồ con lừa, - Joseph Colella bảo.

Gus nhìn lại vào số biên lai và bắt đầu lục lại chồng hoá đơn. Hắn đã tìm được cái cần tìm, gật đầu với vẻ hài lòng, rồi đi đến bên chiếc tủ sắt to lớn và mở tủ ra trong khi hai gã đàn ông vẫn theo sát sau. Stavros tìm kiếm dọc một chiếc giá cho đến khi thấy chiếc phong bì nhỏ. Quay lại hai gã đàn ông, hắn mở phong bì đó và lấy ra chiếc nhẫn kim cương lớn lấp lánh dưới ánh đèn.

- Vật ký gửi đây, - Gus Stavros nói. - Tôi đã đưa cho y 500 khi cầm cái này. - Chiếc nhẫn đáng giá ít nhất là 20.000 đô la.

- Mà đưa 500 cho ai vậy? - Salvatore Fiore bé nhỏ hỏi.

Gus Stavros nhún vai.

- Hàng trăm khách hàng đến đây mỗi ngày. Tên trên phong bì là John Doe.

Fiore bỗng rút ra một đoạn ống chì và quật mạnh không thương tiếc vào mũi Gus Stavros. Hắn ngã xuống sàn la hét trong cơn đau, mặt đầm đìa máu.

Fiore lặng lẽ hỏi tiếp:

- Mà nói là đứa nào đã mang nó đến đây vậy?

Gus Stavros há hốc mồm, cổ để thờ:

- Tôi không biết tên nó. Nó không nói cho tôi mà. Tôi thề có Chúa trời?

- Nó trông thế nào?

Máu tràn vào cổ họng Gus Stavros nhanh đến mức hắn không thể nói ra lời được. Hắn sắp sửa ngất xỉu, nhưng hắn biết rằng nếu như bất tỉnh trước khi nói, thì hắn sẽ không bao giờ dậy được nữa.

- Để tôi nghĩ đã, - hắn van xin.

Stavros cố tập trung trí nhớ, nhưng điều đó rất khó vì cơn đau làm cho hắn choáng váng. Hắn buộc mình cố nhớ người khách hàng đã bước vào tiệm, lấy chiếc nhẫn ra khỏi hộp và cho hắn xem. Trí nhớ hắn dần dần hồi phục.

- Nó... Nó là dạng người tóc vàng gày gò... - Hắn khê ho ra ít máu - Hãy giúp tôi đứng dậy với.

Salvatore Fiore đá vào sườn hắn.

- Nói tiếp đi.

- Nó có râu quai nón, màu vàng...

- Hãy kể cho chúng tao nghe về hạt kim cương đó. Nó được lấy từ đâu vậy?

Thậm chí phải chịu đau đớn kinh khủng nhưng Gus Stavros vẫn ngậm ngừng. Nếu hắn tiết lộ thì sau này hắn sẽ bị chết. Nhưng nếu không thì hắn phải chết ngay bây giờ. Hắn quyết định nên kéo dài cái chết càng lâu càng tốt.

- Viên kim cương lấy được qua vụ cướp Tiffany.
- Ai cùng tham gia vụ đó với gã đàn ông tóc vàng?

Gus Stavros cảm thấy khó thở hơn.

- Mickey Nicola.
- Bọn tao có thể tìm thấy Nicola ở đâu?
- Tôi không biết. Nó... nó đang ở cùng với gái tại Brooklyn.

Fiore nhấc chân và thúc nhẹ vào mũi Stavros, Gus Stavros kêu la đau đớn.

Joseph Colella hỏi:

- Tên thằng cha đó là gì?
- Jackson. Blanche Jackson.

4 giờ 30 phút sáng.

Ngôi nhà nằm cách xa phố bao bọc bởi hàng cọc rào nhỏ màu trắng, có vườn được chăm sóc cẩn thận phía trước mặt. Salvatore Fiore và Joseph Colella dẫm qua những khóm hoa và tiến về phía cửa sau. Chúng chỉ mất chưa đầy năm giây để mở cửa. Chúng bước vào trong nhà và tiến về phía cầu thang. Từ căn phòng ngủ phía trên chúng nghe thấy vọng đến âm thanh. Giường kêu keo kẹt và giọng một người đàn ông xen lẫn tiếng đàn bà. Hai gã đàn ông rút súng ra và bắt đầu lặng lẽ leo lên cầu thang. Giọng người đàn bà nói:

- Ô, chúa ơi!
- Anh tuyệt vời lắm. Mickey ơi! Mạnh thêm chút nữa, anh yêu.
- Tất cả cho em đó cưng ạ, cho em hết cả. Đừng vội ra nhé.
- Chà, em không đâu... - Người đàn bà rên rỉ. - Chúng ta hãy cùng...

Ả ngược lên và la thất thanh. Gã đàn ông quay ngoắt lại. Hắn định với tay xuống dưới gối nhưng lại quyết định thôi.

- Được thôi, - hắn nói - Ví của tao ở trong quần vắt trên ghế. Hãy cầm lấy và cuộn xéo khỏi đây ngay. Tôi đang bận.

Salvatore Fiore đáp:

- Chúng tao không muốn ví của mày, Mickey ạ.

Cơn giận dữ trên khuôn mặt Mickey Nicola vụt biến đổi. Hắn ngồi dậy trên giường, cử động rất thận trọng, cố đoán ra được tình thế hiện tại. Ả đàn bà đã kéo chăn lên phủ kín ngực, khuôn mặt ả xen lẫn giận dữ và sợ hãi.

Nicola thận trọng thả chân xuống một bên giường, ngồi ghé lên thành sẵn sàng bật dậy. Hắn quan sát hai gã đàn ông, chờ cơ hội thoát thân.

- Chúng mày muốn gì?
- Mày làm việc với Frank Jackson phải không?
- Cút mẹ chúng mày đi.

Joseph Colella quay sang người đi cùng, bảo:

- Bắn rụng dái nó đi.

Salvatore Fiore nâng súng ngắm.

Mickey hét ầm lên:

- Đợi một phút đã? Bọn mày chắc điên rồi? - Hắn nhìn vào đôi mắt gã đàn ông nhỏ bé và nói nhanh. Tao đã làm việc cùng với Jackson.

Ả đàn bà gào khóc giận dữ:

- Mickey!

Hắn man rợ quay sang nhìn ả.

- Câm miệng đi! Mày nghĩ rằng tao muốn trở thành gã hoạn quan khốn kiếp à?

Salvatore Fiore quay sang ả đàn bà hỏi:

- Mày là em gái Jackson phải không?

Mặt ả đầy giận dữ.

- Tao chưa hề nghe thấy tên nó.

Fiore nâng súng và tiến đến gần giường hơn.

- Cho phép bọn mày hai giây để nói hoặc cả hai sẽ bị tan xác, mảnh văng đầy tường đấy.

Giọng nói của y đã làm cho ả ớn lạnh. Y nâng súng vào ả, mặt cắt không còn hạt máu.

- Hãy nói cho chúng điều cần biết đi, - Mickey Nicola gào lên.

Họng súng nhấc lên ấn vào ngực ả đàn bà.

- Đứng! Vâng! Frank Jackson là anh trai tôi.

- Bọn tao có thể tìm nó ở đâu?

- Tôi không biết. Tôi không gặp anh ấy. Thề có Chúa trời tôi không biết! Tôi...

Ngón tay y khê nhích cò súng.

Ả la toáng lên:

- Clara. Clara có lẽ biết! Hãy hỏi Clara.

Joseph Colella nói:

- Ai là Clara?

- Cô ta là... cô ta là người hầu bàn mà Frank Jackson biết.

- Bọn tao có thể tìm nó ở đâu được?

Lần này không còn ngập ngừng gì hết. Lời nói tự bật ra.

- Cô ta làm ở một quán tên là The Shakers in Queens. - Người ả bắt đầu run lên.

Salvatore Fiore nhìn cả hai đứa và nói rất lịch sự:

- Bây giờ chúng mày có thể quay lại tiếp tục làm tình được đấy! Chúc một ngày vui vẻ.

Và hai gã đàn ông bỏ đi.

5 giờ 30 phút sáng. Clara Thomas (tên khai sinh là Thomachevsky) sắp sửa đạt ước mơ lâu đời của mình. Cô ta khe khẽ hát vui vẻ một mình trong khi sắp xếp quần áo cần dùng ở Canada vào chiếc va ly bằng các tông. Trước đây cô đã đi du lịch với những người bạn hào hoa, nhưng lần này khác hẳn. Lần này sẽ là chuyến đi trắng mặt của cô. Frank Jackson không giống như những người đàn ông khác mà cô từng biết. Những kẻ đã từng đến quán, mân mê và cầu vẹo mông cô, không khác gì hơn là thú vật. Frank Jackson khác hẳn. Anh ấy thực sự là một người quân tử đứng đắn. Clara ngừng sắp xếp giấy lát để nghĩ về từ đó. Người quân tử. Trước đây không bao giờ cô nghĩ theo cách đấy, nhưng đó chính là Frank Jackson. Cô chỉ mới gặp anh ấy có bốn lần trong cuộc đời, nhưng cô biết rằng cô đang yêu anh. Cô có thể nói rằng anh ấy đã cuốn hút cô

ngay từ đầu, bởi vì anh luôn ngồi tại bàn của cô. Và sau lần thứ hai khi quán đóng cửa, anh ấy đã tiễn cô về nhà.

- Mình vẫn còn có giá, - Clara thầm nghĩ đầy tự mãn, - Nếu như mình có thể kiếm được một gã trai trẻ đẹp mã như thế. Cô ta ngừng sắp xếp và bước đến bên chiếc gương đặt gần nhất tự ngắm nghía mình. Có thể mình hơi quá nặng nề một chút và một vài lọn tóc quá đỏ nhưng ăn kiêng sẽ làm mình gầy bớt đi vài pounds và mình sẽ cẩn thận hơn khi nhuộm tóc lần sau. Nói tóm lại cô không quá phiền lòng với hình dáng mình. - Mụn già này trông còn khá ngon đấy chứ? - Cô tự nhủ. Cô biết rằng Frank Jackson muốn được ngủ cùng mình, mặc dù anh ấy chưa bao giờ đụng chạm đến người cô. Anh ấy thực sự rất đặc biệt. Anh ấy gần như có tài năng về... Clara khẽ nhăn trán, cố tìm ra từ - về mặt tinh thần. Clara được nuôi dưỡng theo kiểu tín đồ Thiên chúa giáo và cô ta biết có ý nghĩ như vậy là báng bổ thần thánh nhưng Frank Jackson gợi cho cô nhớ đôi nét về hình ảnh chúa Giê-su. Cô tự hỏi liệu Frank như thế nào trên giường ngủ nhỉ. Được thôi, nếu như anh ấy e dè thì cô sẽ bảo cho anh biết một vài thủ thuật. Anh ấy đã nói đến chuyện cưới xin ngay khi họ tới Canada. Giấc mơ của cô sẽ trở thành hiện thực.

Clara nhìn đồng hồ đeo tay và quyết định cô cần làm nhanh hơn. Cô đã hứa sẽ đón Frank tại quán trọ vào lúc 7 giờ 30.

Cô chợt thấy chúng trong gương khi đang bước vào phòng ngủ của cô. Chúng như từ trên trời rơi xuống.

Một gã khổng lồ và một gã nhỏ thó. Clara lặng nhìn trong khi hai tên đến gần cô.

Gã đàn ông bé nhỏ nhìn vào chiếc va ly.

- Mày chuẩn bị đi đâu vậy, Clara.

- Không phải việc các người. Muốn lấy gì thì lấy và ra khỏi đây ngay. Nếu có trong cái ổ này đáng giá hơn mười cò thì tôi sẽ phải nuốt nó ngay.

- Tao có thứ mày có thể ăn được đấy, - gã Colella to lớn đáp.

- Biến mẹ chúng mày đi, - Clara cáu kỉnh. - Nếu đây là một vụ hiệp dâm thì tao báo cho chúng mày biết rằng, bác sĩ đang điều trị bệnh lậu cho tao đấy.

Salvatore Fiore nói:

- Bọn tao sẽ không làm hại mày đâu. Bọn tao chỉ muốn biết Frank Jackson ở đâu thôi.

Chúng có thể thấy được sự thay đổi ở cô ta. Người cô bỗng thẳng lên và mặt cô trông như đeo mặt nạ.

- Frank Jackson à? - Có sự lo lắng rõ nét trong giọng nói của cô. - Tôi chẳng biết Frank Jackson nào cả?

Salvatore Fiore rút chiếc ống chì ra khỏi túi và bước về phía cô.

- Mày đừng có dọa dẫm tao! - Clara nói - Tao...

Tay gã vụt ngang mặt cô và trong cơn đau khủng khiếp cô vẫn có thể cảm thấy được rằng mình vỡ vụn trong mồm như những hạt sỏi nhỏ. Cô cố mở mồm ra nói và máu tuôn ra đầm đìa. Gã to lớn lại nâng ống chì lên.

- Không, xin đừng làm thế nữa? - Clara nôn oẹ.

Joseph Colella nói lịch sự:

- Bọn tao có thể tìm thẳng Frank Jackson này ở đâu được?

- Frank ở... ở...

Clara hình dung ra cảnh người tình lịch thiệp, ngọt ngào của cô ở trong tay của hai con quỷ này. Chúng sẽ làm anh ấy đau đớn và cô có cảm giác rằng Frank sẽ không thể chịu đựng được sự đau đớn. Anh ấy quá nhạy cảm. Nếu như mình có thể tìm được cách cứu anh ấy thì anh ấy sẽ biết ơn mình suốt đời.

- Tao không biết.

Salvatore Fiore vùng lên và Clara nghe thấy tiếng xương cẳng chân cô bị gãy cùng với cơn đau khôn xiết.

Cô ngã xuống sàn, nhưng không thể kêu lên được vì mồm đầy máu.

Joseph Colella đứng trên nhìn xuống mặt cô và nói nhẹ nhàng:

- Có thể mày không hiểu được. Bọn tao sẽ không giết mày đâu. Bọn tao chỉ muốn làm gãy hết xương thôi. Khi bọn tao xong việc với mày, thì mày sẽ trông giống như mớ ruột gan mà con mèo ăn thừa ấy. Mày có tin tao không?

Clara tin y. Frank Jackson sẽ không bao giờ muốn thấy lại cô nữa. Cô đã mất anh ấy vì hai gã chó đẻ này rồi. Không còn giấc mơ nào thành hiện thực được, không còn cười xin gì hết. Gã đàn ông nhỏ bé lại đến gần với ông chỉ trên tay.

Clara rên rỉ:

- Đứng. Xin đừng thế. Frank đang ở... ở nhà trọ Brookside trên đại lộ Prospect. Anh ấy...

Cô ta ngất xỉu đi.

Joseph Colella đến bên điện thoại và quay số.

Michael Moretti trả lời:

- Gì thế.

- Nhà trọ Brookside trên đại lộ Prospect. Có muốn bọn tôi bắt hẩn không?

- Không. Tôi sẽ gặp các anh ở đó. Phải đảm bảo không để nó chuồn.

- Hẩn sẽ không chuồn được đi đâu cả.

6 giờ 30 sáng.

Cậu bé bắt đầu trở giấc. Gã đàn ông ngắm nhìn khi Joshua mở mắt. Cậu bé nhìn xuống dây rợ buộc quanh chân tay mình, sau đó ngược lên và thấy Frank Jackson, trí nhớ cậu vụt trở lại.

Đây chính là kẻ đã nhét những viên thuốc ngủ vào cổ họng cậu và bắt cóc cậu. Joshua đã biết những điều về các vụ bắt cóc qua vô tuyến. Cảnh sát sẽ đến cứu cậu và đưa gã này vào nhà tù. Joshua quyết không tỏ ra sợ hãi, vì cậu muốn có thể kể lại cho mẹ biết là cậu đã dũng cảm như thế nào.

- Mẹ tôi sẽ mang tiền đến đây, - Joshua khẳng định với gã đàn ông, - Nên ông không phải đánh đập gì tôi đâu.

Frank Jackson đến bên giường, mỉm cười với cậu bé. Cậu thực sự là một đứa trẻ đẹp. Hẩn thậm mong có thể đưa cậu bé sang Canada, chứ không phải là đưa Clala. Frank Jackson miễn cưỡng nhìn đồng hồ. Đã đến lúc chuẩn bị mọi việc.

Cậu bé giờ cổ tay bị trói. Máu đã kết khô.

- Xin ông làm ơn cởi hộ tôi ra được không? - Cậu bé lịch sự hỏi. - Tôi sẽ không chạy trốn đâu.

Frank Jackson rất thích cậu bé đã nói từ "xin". Việc đó cho thấy tư cách tốt. Ngày nay, hầu như tất cả trẻ con không hề có tư cách. Chúng chạy lung tung trên phố như những con thú hoang.

Frank Jackson đi vào phòng tắm nơi hẩn đã đặt can xăng lại vào bồn để cho không dây ra thắm trong phòng khách. Hẩn tự hào về những việc làm tỉ mỉ như vậy.

Hẩn mang can xăng vào phòng ngủ và đặt xuống. Hẩn đến bên cậu bé, nhắc thân hình cậu đang bị trói chặt và đặt xuống sàn. Sau đó hẩn nhặt búa và hai chiếc đinh to rồi quỳ xuống bên cậu bé.

Joshua Parker ngắm nhìn hẩn, mắt mở to.

- Ông sẽ dùng các thứ đó làm gì vậy?

- Làm điều sẽ khiến cho mày rất hạnh phúc, mày đã từng nghe về chúa Giê-su chưa?

Joshua gật đầu.

- Vậy mày biết Chúa đã chết như thế nào không?

- Trên thánh giá.

- Tốt lắm. Mày là đứa trẻ thông minh đấy. Chúng ta không có thánh giá ở đây, bởi thế chúng ta sẽ cố làm mọi cách tốt nhất có thể được.

Đôi mắt cậu bé bắt đầu ngân ngấn lệ.

Frank Jackson nói tiếp:

- Không có gì phải lo sợ cả chúa Giê-su đã không sợ. Mày cũng không được sợ.

- Tôi không muốn làm Chúa Giê-su, Joshua thì chào đáp - Tôi muốn về nhà thôi.

- Tao sẽ đưa mày về nhà, - Frank Jackson hứa. - Tao sẽ đưa mày về nhà cho Chúa Giê-su.

Frank Jackson lấy khăn mùi soa ra khỏi túi sau và đưa đến gần mồm cậu bé. Joshua nghiêng chặt răng lại.

- Đừng làm tao cáu lên.

Frank Jackson dùng ngón tay cái và trỏ bóp hai má Joshua buộc cậu há mồm. Hắn nhét khăn mùi soa vào mồm Joshua và buộc mẩu dây quanh đó để giữ nguyên chiếc khăn. Joshua vặn căng sợi dây điện quấn quanh tay khiến cậu lại bị chảy máu. Frank Jackson xoa tay lên những vết đứt mới.

- Máu của Đức Chúa, - hắn nói nhỏ nhẹ.

Hắn nhấc một tay cậu bé, lật ngửa lên và gắn xuống sàn nhà. Sau đó hắn nhặt một chiếc đinh. Đặt chiếc đinh vào lòng bàn tay Joshua, Frank Jackson dùng tay kia cầm chiếc búa lên. Hắn đóng chiếc đinh qua tay cậu bé xuống sàn.

Chiếc xe hòm đen của Michael Moretti chết dí trên xa lộ Brooklyn - Queens vào lúc giao thông buổi sáng, bị tắc nghẽn do một chiếc xe tải chở rau quả lật nghiêng và làm vương vãi hàng hoá ra đường. Giao thông đã bị đình trệ.

- Lái sang bên kia đường và vượt qua nó đi, - Michael Moretti ra lệnh cho Nick Vito.

- Có xe cảnh sát ở phía trên đấy, Mike ạ.

- Đi lên đấy và bảo thằng cha nào đó đang làm nhiệm vụ, rằng tôi muốn nói chuyện với hắn.

- Vâng, thưa ông chủ.

Nick Vito ra khỏi xe và chạy vội về phía chiếc xe tuần tiễu. Một lúc sau hắn quay trở lại cùng với một viên trung sĩ cảnh sát. Michael Moretti mở cửa sổ xe và chìa tay ra. Trên đó có 5 tờ 100 đô la.

- Tôi đang vội, ngài sĩ quan ạ. - Hai phút sau, chiếc xe cảnh sát đèn đỏ nhấp nháy dẫn đường cho chiếc xe hòm vượt qua bãi ngốn ngang trên đường. Khi họ thoát khỏi được chỗ tắc, viên trung sĩ ra khỏi xe cảnh sát và bước lại chiếc xe hòm.

- Tôi có thể dẫn ông đi đâu được nữa, ông Moretti?

- Thôi cảm ơn anh, - Michael đáp - Đến gặp tôi vào thứ hai nhé! - rồi bảo Nick Vito:

- Đi đi!

7 giờ 30 phút sáng.

Biển bằng đèn nê-ông phía trước viết:

NHÀ TRỢ BROOKSIDE

CHO THUÊ PHÒNG ĐƠN, PHÒNG ĐÔI

GIÁ HÀNG NGÀY HOẶC HÀNG TUẦN

CHO CÁ NHÂN HOẶC CÁC CẶP HẾT SỨC ĐẶC BIỆT.

Joseph Colella và Salvatore ngồi trong xe ô tô đối diện với căn nhà số 7. Vài phút trước chúng đã nghe thấy tiếng lạch cạch bên trong, nên chúng biết rằng Frank Jackson còn ở đó.

- Chúng mình phải nhảy vào và làm hấn câm đi, - Fiore thầm nghĩ. Nhưng Michael Moretti đã ra lệnh.

Ngồi xuống và đợi.

7 giờ 45 phút sáng.

Bên trong căn nhà số 7, Frank Jackson đang sửa soạn lần cuối nhìn cảnh thẳng bé thật đáng thất vọng.

Nó đã ngắt xiủ rồi. Jackson muốn đợi cho đến khi Joshua tỉnh lại trước khi đóng đinh tiếp, nhưng đã muộn rồi. Hấn nhắc can xăng lên và rầy khắp người cậu bé, cẩn thận không để rầy vào khuôn mặt xinh xắn.

Hấn cố hình dung ra thân thể cậu bé bên trong bộ đồ ngủ và thầm mong hấn có thời gian để... nhưng, không được rồi, điều đó thật là đại dột. Clara sẽ đến đây bất kỳ lúc nào. Hấn phải sẵn sàng rời khỏi đây khi ả đến.

Hấn cho tay vào túi lấy ra một bao diêm và đặt nó gần nắp bên cạnh can xăng, chiếc búa và đinh. Người ta không biết đánh giá sự gần nắp quan trọng biết nhường nào.

Frank Jackson lại nhìn đồng hồ và tự hỏi không biết chuyện gì đang giữ Clara lại.

7 giờ 50 sáng.

Phía ngoài căn nhà số 7 chiếc xe hòm xích đến và Michael Moretti nhảy ra khỏi xe. Hai gã đàn ông trong chiếc xe mui kín chạy lại gặp y.

Joseph Colella chỉ vào căn nhà số 7.

- Nó ở trong đó.

- Thế còn cậu bé thì sao?

Gã đàn ông to lớn nhún vai:

- Không rõ. Jackson đã kéo rèm xuống rồi.

- Bây giờ chúng ta nên vào bắt nó chứ? - Salvatore Fiore hỏi.

- Ở lại đây.

Hai gã đàn ông ngạc nhiên nhìn y. Y là thủ lĩnh. Y có tay chân để trừ khử giúp y trong khi y, có thể ngồi lại an toàn. Vậy mà y lại muốn tự mình vào. Như thế thật không đúng.

Joseph Colella nói:

- Ông chủ, Sal và tôi có thể...

Nhưng Michael Moretti đã tiến đến cánh cửa căn nhà số 7 với khẩu súng có gắn giảm thanh trong tay.

Y dừng lại một giây nghe ngóng, sau đó bước lùi lại và đập mạnh bật cửa ra.

Moretti sững người trong giây lát khi nhìn thấy quang cảnh: một gã đàn ông râu quai nón quỳ trên sàn bên cạnh một cậu bé; một ta cậu bé bị đóng đinh vào sàn nhà, căn phòng nồng nặc mùi xăng.

Gã đàn ông râu quai nón đã quay ra phía cửa và đang nhìn chăm chăm vào Michael. Những âm thanh cuối cùng hấn thốt ra là:

- Mà không phải là Cl...

Viên đạn đầu tiên của Michael trúng thẳng vào giữa trán hấn. Viên thứ hai xẻ nát cổ họng hấn và viên thứ ba trúng vào tim. Đến lúc đó hấn không còn cảm thấy gì nữa.

Michael Moretti bước ra phía cửa và vẫy hai gã đàn ông bên ngoài. Chúng lao vội vào phòng. Michael Moretti quỳ xuống bên cậu bé và bắt mạch. Mạch đập rất mong manh, nhưng cậu bé vẫn còn sống. Y quay sang Joseph Colella.

- Hãy gọi điện thoại cho bác sĩ Petrone. Bảo với ông ấy chúng ta đang trên đường đến.

9 giờ 30 sáng.

Ngay khi điện thoại vừa réo, Jennifer đã vội chớp lấy, nắm chặt ống nghe.

- Ai đấy?

Giọng Michael Moretti cất lên:

- Tôi đang mang con trai cô về nhà đây.

Joshua đang thút thít trong giấc ngủ mê. Jennifer cúi xuống, vòng tay qua người nó bế nhẹ nhàng. Nó vẫn ngủ rất ngon khi Michael bế vào nhà. Khi Jennifer thấy hình hài bất tỉnh của Joshua, chân tay bị băng bó kín, người quần đầy băng trắng, thì hầu như cô rối loạn hết tâm trí. Michael đã đưa theo một ông bác sĩ, và ông ta đã mất nửa giờ để thuyết phục Jennifer tin rằng Joshua rồi sẽ bình phục hoàn toàn.

- Tay nó sẽ lành thôi, - bác sĩ khẳng định với cô.

- Sẽ có sẹo nhỏ ở đó, nhưng thật may là không bị hỏng dây thần kinh hoặc gân nào cả. Những vết bỏng xăng chỉ nhẹ bên ngoài thôi. Tôi đã rửa người nó bằng dầu khoáng vật. Tôi sẽ ghé qua thăm nó vài ngày tới. Hãy tin tôi đi, nó sẽ khỏe thôi mà.

Trước khi bác sĩ đi khỏi, Jennifer đã yêu cầu ông chăm sóc cho bà Mackey.

Joshua đã được đặt lên giường và Jennifer ngồi bên cạnh, chờ đợi để nói cho con yên tâm khi nó thức giấc.

Bây giờ nó khê trở mình và mở mắt.

Khi nhìn thấy mẹ, nó nói giọng mệt mỏi:

- Con biết là mẹ sẽ đến, mẹ ạ. Mẹ đã trả tiền chuộc cho gã đàn ông đó chưa?

Jennifer gật đầu, không còn tin vào giọng mình nữa.

Joshua mỉm cười:

- Con hy vọng là hấn sẽ dùng tiền đó mua quá nhiều kẹo và bị đau bụng. Thế thì buồn cười lắm nhỉ!

Cô thì thầm đáp:

- Buồn cười lắm bé yêu ạ. Con có biết là mẹ con mình sẽ làm gì tuần sau không? Mẹ sẽ đưa con đi...

Joshua lại ngủ tiếp.

Sau hàng giờ Jennifer mới quay trở lại phòng khách. Cô ngạc nhiên khi thấy Michael Moretti vẫn còn đó. Điều đó đã làm cho cô phần nào nhớ đến lần đầu được gặp Adam Warner, khi anh đã đợi cô trong căn hộ nhỏ của cô.

- Michael... Thật khó có thể tìm được từ diễn đạt. Tôi... tôi không thể nói với anh là... là tôi biết ơn anh biết chừng nào.

Y nhìn cô và gật đầu.

Cô buộc mình phải đặt tiếp câu hỏi:

- Còn... còn Frank Jackson thì sao?

- Nó sẽ chẳng còn làm phiền tới ai được nữa.

Thế là đã kết thúc. Joshua được an toàn. Không còn gì đáng để ý nữa.

Jennifer nhìn Michael Moretti và thầm nghĩ:

- Mình nợ anh ta quá nhiều. Làm thế nào mà mình có thể trả hết nợ anh ta được?

Michael ngắm nhìn cô, chìm đắm trong im lặng.

37. Chương 37

Jennifer Parker đứng trần truồng, ngắm nhìn phong cảnh rộng lớn trên vịnh Tangier qua cửa sổ. Đó là một ngày thu se lạnh, không khí trong lành và trên vịnh đầy những thuyền buồm trang và thuyền máy. Gần một chục thuyền lớn đang đậu ở cảng bập bênh theo sóng. Jennifer cảm thấy sự hiện diện của hắn và quay lại.

- Thích phong cảnh ở đây không?

- Không phải là thích mà là mê mới đúng.

Hắn ngắm thân hình trần truồng của cô.

- Anh cũng vậy!

Bàn tay hắn bắt đầu mon man trên ngực cô.

- Lên giường tiếp đi.

Sự đụng chạm của hắn làm Jennifer rung mình. Hắn đòi hỏi ở cô những thứ mà chưa người đàn ông nào dám yêu cầu và hắn làm những cái mà cô chưa hề được nếm trải.

- Vâng, Michael.

Họ quay lại phòng ngủ và ở đó trong một khoảnh khắc Jennifer nghĩ tới Adam, sau đó cô quên hết mọi thứ trừ những gì đang xảy ra với cô.

Jennifer chưa biết ai giống như Michael Moretti.

Hắn không bao giờ biết thỏa mãn. Thân thể hắn thật khoẻ mạnh, rắn chắc và nó trở thành một phần của cô, buộc cô chuyển động theo nó, kéo cô trên những đợt sóng khoái cảm ngày càng cao cho đến lúc cô muốn rên lên vì sự sung sướng hoang dại. Khi họ đã làm tình xong và Jennifer nằm đó, mệt thừ người thì Michael lại bắt đầu nữa và Jennifer tiếp tục bị cuốn vào cơn sóng tình cuồng nhiệt dường như quá sức chịu đựng của cô.

Giờ đây hắn nằm trên cô, nhìn thẳng vào khuôn mặt vui sướng pha chút ngượng ngập của cô.

- Em cũng thích thế, phải không bé yêu?

- Vâng.

Có một vẻ xấu hổ trong đó, xấu hổ vì cô quá cần hắn, cần những trận làm tình của hắn.

Jennifer nhớ lại lần đầu tiên.

Đó là buổi sáng khi Michael Moretti mang Joshua an toàn trở về nhà. Jennifer đã biết rằng Frank Jackson đã bị Michael Moretti giết chết. Người đàn ông đứng trước mặt cô đã cứu con trai cô, đã trả thù cho cô. Lòng Jennifer tràn đầy sự biết ơn sâu sắc.

- Tôi biết cảm ơn anh thế nào đây? - Jennifer hỏi.

Và Michael Moretti bước tới bên cô, ôm cô vào lòng và hôn cô. Luôn trung thành với Adam, Jennifer tự nhủ rằng cái hôn đó là giới hạn cuối cùng; nhưng hoá ra lại là sự bắt đầu. Cô biết Michael Moretti là ai, nhưng điều đó không có ý nghĩa gì trước những việc mà hắn vừa làm cho cô. Cô ngừng suy nghĩ và để mặc tình cảm đưa đến đâu thì đưa.

Họ lên phòng ngủ của cô ở trên gác và Jennifer tự nhủ rằng cô đang trả món nợ cho Michael. Nhưng khi họ lên giường, những gì họ làm vượt quá những điều mà Jennifer có thể mơ thấy.

Adam Warner đã làm tình với cô trước, nhưng Michael Moretti mới là người chiếm đoạt cô. Hắn khuấy động mọi góc ngách trên cơ thể cô với một cảm giác tuyệt hảo. Dường như hắn làm tình trên một nền màu sáng chói và các màu sắc thay đổi liên tục giống như trong ống kính vạn hoa. Lúc đầu hắn nhẹ nhàng và gợi cảm nhưng ngay sau đó hắn trở nên thô bạo, mạnh mẽ và sự thay đổi đó làm Jennifer phát cuồng lên.

Hắn làm cho cô thấy mỗi lúc một thêm muốn hơn và khi cô sắp lên tới đỉnh cao hắn ngừng lại. Không thể chịu đựng được nữa, cô van xin hắn:

- Kìa anh!

Và hắn lại xiết chặt lấy cô, cô rên lên vì khoái lạc.

Cô không còn là một người đàn bà trả nợ nữa. Cô là một con nô lệ đối với những thứ mà trước đây cô chưa từng biết. Michael ở lại với cô bốn tiếng và khi hắn ra đi, Jennifer biết rằng đời cô đã thay đổi. Cô nằm trên giường nghĩ lại những gì vừa xảy ra và cô hiểu nguyên nhân của chuyện đó. Làm sao mà cô, khi đang yêu Adam sâu sắc như thế, lại có thể bị kích động như vậy với Michael Moretti? Thomas Aquinas đã nói: khi ta lọt vào giữa lòng cái ác thì chỉ có hư vô. Jennifer tự hỏi liệu điều đó có đúng với tình yêu không. Cô biết rằng một phần của những gì cô vừa làm là do sự cô đơn lâu ngày. Cô đã sống quá lâu với một bóng ma, một người đàn ông mà không hề gặp cũng như không thể biến thành của mình được, nhưng cô biết là cô vẫn luôn yêu Adam. Mà có khi đó cũng chỉ là hồi ức của một tình yêu chàng

Jennifer cũng chưa biết chắc cô nghĩ gì về Michael.

Lòng biết ơn thì có rồi. Nhưng đó chỉ là phần nhỏ. Còn hơn thế nữa kia. Hơn rất nhiều. Cô biết Michael Moretti là ai và hắn làm gì. Hắn đã giết người vì cô, nhưng hắn cũng giết người vì những cái khác nữa. Hắn giết người vì tiền, vì quyền lực hay để trả thù. Làm sao cô lại có thể cho hắn làm tình với cô, và bị kích thích vì hắn như thế. Cô tràn ngập cảm giác xấu hổ và nghĩ: Mình là loại người gì nhỉ. Cô không trả lời nổi.

Các báo buổi chiều đưa tin về một đám cháy ở quán trọ Queens. Người ta tìm thấy xác của một người đàn ông chưa được nhận dạng trong đám đổ nát. Người ta nghi là có kẻ cố tình gây ra vụ hỏa hoạn này.

Sau khi Joshua trở về, Jennifer cố gắng làm cho mọi thứ trở nên bình thường đối với họ, lo sợ cậu bé bị ảnh hưởng của cơn hoảng loạn đêm hôm trước. Khi Joshua thức dậy, Jennifer đã chuẩn bị xong bữa ăn và mang vào tận giường cho nó. Bữa ăn có đủ những thứ mà Joshua thích: một ổ bánh mì kẹp xúc xích, một chiếc bánh sandwich bơ lạc, bánh bích quy và bia không có cồn.

- Mẹ nên gặp hắn ta, - Joshua vừa nhai vừa nói. Hắn thật là điên rồ! - Cậu giơ cánh tay băng kín lên. - Mẹ có nghĩ hắn thật sự tin con là chúa Giê-su không?

Jennifer cố không rùng mình.

- Mẹ. Mẹ cũng chẳng biết nữa, bé ạ.

- Tại sao người ta lại muốn giết nhau mẹ nhỉ?

- À và... - Jennifer bắt chợt nghĩ tới Michael Moretti.

Cô có quyền phán xét hắn không? Cô chưa biết có nhưng thế lực khủng khiếp nào đã ảnh hưởng tới hắn, biến hắn thành một người như hiện nay. Cô cần biết thêm về hắn để có thể hiểu được hắn đúng hơn.

Joshua lại hỏi:

- Con có phải đi học ngày mai không mẹ?

Jennifer quàng tay qua cổ con.

- Không, bé yêu, mẹ con mình sẽ ở nhà chơi cả tuần này. Mẹ con mình...

Chuông điện thoại réo.

Đó là Michael gọi

- Joshua thế nào rồi?

- Nó đỡ nhiều rồi... Cảm ơn anh.

- Còn em thì thế nào?

Jennifer thấy cổ họng tắc nghẹn vì ngưỡng.

- Em... em cũng thấy khỏe.

Hắn cười khúc khích.

- Tốt lắm. Anh sẽ gặp em vào bữa trưa ngày mai ở nhà hàng Donato trên phố Mulberl. Mười hai rưỡi nhé.

- Được rồi, Michael ạ. Mười hai rưỡi.

Jennifer hiểu rằng không có con đường quay trở lại nữa.

Chủ hiệu Donato biết Michael và dành cho hắn bàn ăn tốt nhất trong khách sạn. Nhiều người dừng lại bên bàn để chào hắn và Jennifer lại ngạc nhiên trước cách mọi người thần phục hắn. Thật là lạ, Michael Moretti lại làm cô nhớ tới Adam Warner vì mỗi người, theo cách của mình đều là những người đầy quyền lực.

Jennifer bắt đầu hỏi về đời tư của Michael, cố gắng tìm hiểu vì sao và bằng cách nào hắn ta bị rơi vào cuộc sống như hiện nay.

- Hắn ngắt lời cô:

- Em nghĩ là anh làm công việc này vì gia đình hoặc có ai đó bắt ép anh chứ gì?

- Đúng thế đấy Michael ạ.

Hắn phá lên cười.

- Anh đã phải cố hết sức lực để được như ngày nay đó. Anh thích tiền, thích quyền lực. Anh là vua, bé ạ và anh thích được làm vua.

Jennifer nhìn hắn, cố hiểu những gì hắn vừa nói.

- Nhưng anh không thể hướng...

- Nghe này! - Sự yên lặng bấy lâu nay của hắn bỗng túa ra thành lời nói, thành câu chuyện, lời tâm sự tất cả tuôn ra như thể đã được giữ trong người hắn từ lâu lắm rồi, nay mới có dịp để chia sẻ với người khác.

- Bố anh là một chai coca-cola.

Một chai coca-cola?

- Đúng vậy. Có hàng tỷ cái chai như thế trên thế giới và em không thể phân biệt được sự khác nhau giữa chúng. Ông ấy là một người thợ giấy. Ông làm việc quần quật cả ngày để có cái ăn. Bọn anh chẳng có gì hết. Là người nghèo chỉ lãng mạn trong tiểu thuyết thôi. Ngoài đời thực, đó là những căn phòng hôi hám đầy chuột và gián, với những đồ ăn tồi tàn mà cũng không còn đủ nữa. Khi anh còn là thằng nhóc bụi đời anh làm mọi việc có thể được để kiếm hào. Anh đưa thư từ cho bọn giết người, mang cà phê và xì gà cho chúng. Anh tìm gái cho chúng, nói chung là làm mọi việc để kiếm sống. Một mùa hè anh đến thành phố Mêxicô. Anh không có tiền không có gì hết. Phải sống lang thang. Một tối cô bạn anh mới quen rủ anh đến một tiệm ăn. Lúc tráng miệng người ta đưa ra một chiếc bánh gatô Mêxicô đặc biệt, trong đó có một con búp bê nhỏ bằng đất sét. Người ta giải thích rằng, phong tục ở đây là ai ăn phải miếng bánh có con búp bê thì phải trả tiền cho mọi người. Anh vớ phải đúng miếng đó. - Hắn dừng một chút. - Anh nuốt chửng cả con búp bê đó.

Jennifer đặt tay lên vai hắn.

- Michael, nhiều người thuê bé cũng nghèo và...

- Đừng có nhầm anh với người khác, - giọng hắn gay gắt và không khoan nhượng. - Anh là anh. Anh biết mình là ai, bé ạ. Mà anh không hiểu em có biết mình là ai không.

- Em nghĩ là em biết.

- Vì sao em lại ngủ với anh?

Jennifer ngập ngừng.

- À, em... em mang ơn anh và...

- Nói thẳng ra đi! Em cũng thèm muốn anh.

- Michael, em...

- Anh không muốn mua chuộc phụ nữ. Bằng tiền hay sự biết ơn cũng vậy.

Jennifer tự thú nhận rằng hấn nói đúng. Cô cũng thèm muốn hấn như hấn thèm muốn cô. Thế mà, Jennifer nghĩ, người đàn ông này đã cố ý làm hại mình. Làm sao mà mình có thể quên được điều đó nhỉ

Michael ngả người về phía Jennifer, cầm tay cô và nắm chặt nó trong tay hấn. Hấn nhẹ nhàng vuốt ve từng ngón tay, từng móng tay, mắt vẫn không rời khỏi cô:

- Đừng bao giờ đóng kịch với anh. Đừng bao giờ, Jennifer nhé.

Cô thấy bất lực. Những gì đã xảy ra giữa họ đã xoá đi quá khứ

Mãi đến khi họ đang ăn tráng miệng, Michael mới nói:

- À này, anh có một vụ muốn nhờ em.

Cô có cảm giác như hấn vừa tát vào mặt cô vậy.

Jennifer nhìn thẳng vào hấn:

- Vụ gì vậy?

- Một chàng trai của bọn anh, Vasco Gambutti, bị bắt vì đã giết chết một cảnh sát. Anh muốn em bào chữa cho hấn ta.

Jennifer ngồi đó lòng đầy tổn thương, và tức giận vì hấn vẫn muốn tìm cách sử dụng cô.

Cô nói nhẹ nhàng.

- Em xin lỗi, Michael ạ. Em đã nói với anh rồi đấy. Em không thể dính líu đến các bạn của anh được.

Hấn uể oải cười với cô:

- Em đã nghe câu chuyện về chú sư tử con ở châu Phi chưa? Nó rời mẹ lần đầu để xuống sông uống nước và một con đười ươi đã đánh nó ngã. Khi nó đứng dậy được một con báo lớn đẩy nó ra khỏi đường. Một đàn voi đi qua xuyt nữa xéo nát nó.

Chú sư tử con về nhà tả tơi và nói:

- Mẹ biết không, ngoài kia là rừng rậm đấy. Cả hai ngồi yên lặng một lúc lâu. Ngoài kia là rừng rậm, Jennifer nghĩ, nhưng cô luôn đứng ở rìa, bên ngoài nó. Cô có thể tự do đi khi nào cô muốn. Cô tự đặt ra luật lệ của mình và khách hàng của cô phải tuân theo. Nhưng giờ đây Michael Moretti đã thay đổi tất cả. Đó là rừng rậm của hấn ta, Jennifer sợ nó, không muốn bị lạc vào đó. Nhưng khi cô nghĩ đến những điều Michael đã làm cho mình, cô cho rằng điều hấn yêu cầu chỉ là một việc nhỏ.

Cô sẽ làm giúp Michael lần này thôi.

38. Chương 38

- Chúng ta sẽ làm vụ án Vasco Gambutti, - Jennifer thông báo cho Ken Bailey.

Ken nhìn Jennifer với vẻ hoài nghi.

- Hấn là mafia cơ mà! Một tên giết thuê cho Michael Moretti đấy. Đó không phải là loại khách hàng của chúng ta.

- Chúng ta sẽ làm vụ này.

- Jennifer, chúng ta không được dính đến bọn này.
- Gambutti có quyền được xét xử một cách công bằng, giống như những người khác. - Những từ đó vang lên thật trống rỗng ngay cả đối với cô.
- Tôi không thể để cô...
- Chẳng nào đây còn là văn phòng của tôi, tôi vẫn là người quyết định mọi việc. - Cô nhận thấy vẻ ngạc nhiên và đau đớn trong ánh mắt của anh.

Ken gật đầu quay đi và bước ra khỏi văn phòng.

Jennifer muốn gọi anh lại và cô giải thích. Nhưng cô sẽ giải thích thế nào đây? Cô không chắc có thể giải thích việc đó ngay cả cho bản thân mình.

Khi Jennifer gặp Vasco Gambutti lần đầu tiên, cô cố coi hắn như một khách hàng bình thường. Trước đó cô đã có những khách hàng bị buộc tội giết người, nhưng dù sao vụ này vẫn có chút gì đó hơi khác. Người đàn ông này là thành viên của một hệ thống tội ác có tổ chức rộng lớn, một tổ chức làm cho đất nước bị thiệt hại không biết đến bao nhiêu tỷ đô la, và sẵn sàng giết người khi cần thiết để tự bảo vệ.

Chứng cứ buộc tội Gambutti là quá rõ ràng. Hắn bị bắt trong khi cướp tại một cửa hàng bán quần áo lông và đã giết một cảnh sát hết phiên trực, khi người này cố ngăn chặn hắn. Các báo buổi chiều đều đưa tin Jennifer Parker sẽ là luật sư bào chữa cho bị cáo.

Chánh án Lawrence Waldman gọi điện đến.

- Có thật như vậy không, Jennifer?

Jennifer lập tức hiểu ông ta muốn nói gì.

- Đúng đấy, Lawrence ạ.

Ông ta im lặng một lát.

- Tôi rất ngạc nhiên. Chắc cô biết hắn ta là ai rồi đấy chứ?
- Vâng, tôi có biết.
- Cô đang bước vào vùng đất nguy hiểm đấy.
- Không hoàn toàn như vậy đâu. Tôi chỉ làm ơn cho một người bạn thôi.
- Tôi hiểu. Cần thận đấy nhé.
- Tôi sẽ cố, Jennifer hứa.

Sau khi đặt máy Jennifer mới nhận ra ông không nhắc gì đến chuyện mời cô đi ăn bữa tối nữa.

Sau khi lướt qua những tài liệu mà nhân viên của mình thu thập được, Jennifer nhận định rằng cô không có cơ sở nào để thắng kiện cả. Vasco Gambutti bị bắt quả tang trong một vụ cướp của giết người và không có tình tiết giảm nhẹ nào hết. Hơn nữa, các thẩm phán thường có ác cảm với bị cáo khi nạn nhân là một viên cảnh sát.

Cô gọi Ken Bailey đến và giao cho anh một số việc.

Anh không nói năng gì nữa, nhưng cô có thể cảm nhận thấy vẻ bất đồng ở anh và điều đó khiến cô buồn.

Cô tự hứa với mình: Đây là lần cuối cùng cô làm việc cho Michael.

Điện thoại riêng của cô reo và cô nhắc ống nghe lên, Michael nói:

- Chào bé. Anh đang chết thèm em đây. Gặp anh sau nửa tiếng nữa nhé.

Cô ngồi đó, lắng nghe và cảm thấy cánh tay hắn choàng lấy cô, thân thể hắn ép chặt vào cô.

- Em sẽ đến đó, - Jennifer đáp.

Lời hứa của cô với bản thân đã bị quên mất.

Vụ án Gambutti kéo dài mười ngày. Giới báo chí hết sức theo dõi vụ án này, nóng lòng muốn thấy lại trận đấu công khai giữa chương lý Di Silva và Jennifer Parker. Di Silva chuẩn bị ở nhà hết sức cẩn thận, và ông ta cố tình trình bày không đầy đủ về vụ án, cố gắng để các thẩm phán đồng tình với những gợi ý của ông ta, gây nên sự kinh tởm hơn trong tâm trí các thẩm phán về những sự việc mà ông miêu tả. Jennifer ngồi yên lặng hầu như suốt thời gian ông nói, không buồn phản bác lại.

Đến ngày cuối cùng của phiên tòa cô mới bắt đầu hành động.

Có một câu châm ngôn cổ trong ngành luật là khi nào lý lẽ bào chữa của anh không có sức thu phục hãy đưa đối thủ của anh lên ghế bị cáo. Jennifer không có cơ sở nào để cãi cho Vasco Gambutti, cô quyết định đưa Scott Norman, viên cảnh sát bị giết, lên ghế bị cáo. Ken Bailey đã tìm hiểu mọi chi tiết về Scott Norman. Lý lịch của anh ta không được tốt lắm, nhưng trước khi Jennifer kết thúc bài nói của mình, cô làm cho nó trở nên mười lần xấu hơn so với thực tế. Norman tham gia lực lượng cảnh sát đã hơn hai mươi năm và trong thời gian đó anh ta đã ba lần bị cảnh cáo vì tội sử dụng vũ lực khi không cần thiết. Anh ta đã bắn và suýt giết chết một kẻ tình nghi không vũ trang, đã đánh đập dã man một người say rượu trong quán và buộc một người đàn ông cãi nhau với vợ phải đi bệnh viện. Mặc dầu những sự việc này xảy ra trong vòng hai mươi năm Jennifer gây nên ấn tượng dường như người bị giết phạm phải một loạt các hành động đáng khinh bỉ tiếp nối liền nhau. Jennifer đã đưa cuộc điều binh của các nhân chứng tố cáo viên sĩ quan cảnh sát bị giết và Robert Di Sila không thể làm được gì để ngăn cản việc đó cả. Trong lời kết luận Di Silva nói:

- Thưa quý ông quý bà trong hội đồng xét xử, xin các vị nhớ cho rằng Scott Norman không phải là người bị đưa ra xét xử ở đây. Anh ta là nạn nhân. Anh ta bị giết bởi bị cáo Vasco Gambutti.

Nhưng thậm chí khi nói những lời đó ông ta hiểu rằng nó chẳng có ích gì. Jennifer đã mô tả Scott Norman như một kẻ không có nhân phẩm, giống như Vasco Gambutti. Anh ta không còn là một viên cảnh sát cao quý đã hy sinh thân mình để bắt cướp nữa.

Jennifer Parker đã bóp méo sự thật khiến cho người ta nghĩ rằng nạn nhân cũng chẳng có gì tốt đẹp hơn là tên sát nhân.

Tòa tuyên án Vasco Gambutti không phạm tội cố sát và chỉ bị buộc tội ngộ sát mà thôi. Đó là một thất bại nhục nhã cho chương lý Di Silva và giới báo chí nhanh chóng thông báo một thắng lợi nữa của Jennifer Parker.

- Mặc đồ đẹp vào. Đây là một bữa tiệc đấy!

Michael bảo cô họ ăn tối trong một tiệm đặc sản của biển ở khu Village. Chủ tiệm gửi tặng họ một chai sâm banh quý và Michael cùng Jennifer nâng cốc.

- Anh rất vui đấy!

Đối với Michael đó là một lời khen cao nhất.

Hắn đặt một chiếc hộp nhỏ bọc giấy trắng vào tay cô.

- Mở ra đi.

Hắn nhìn cô tháo sợi chỉ vàng buộc quanh hộp và mở nắp. Trong hộp là một viên ngọc bích vuông, to, bao quanh là những hạt kim cương. Jennifer nhìn không chớp mắt. Cô định không nhận.

- Ôi Michael? - và cô chợt thấy vẻ tự hào, thú vị trên khuôn mặt hắn.

- Michael... em sẽ làm gì với anh bây giờ?

Trong lòng cô nghĩ: Ôi Jennifer, tôi sẽ làm gì với cô bây giờ.

- Em cần nó cho bộ váy này. - Hắn đeo chiếc nhẫn vào ngón tay thứ ba trên tay trái cô.

- E... em chẳng biết nói gì nữa. Em... cảm ơn anh.

- Đây đúng là một lễ ăn mừng phải không ạ?

Michael cười khoái chí.

- Lễ ăn mừng chưa bắt đầu đâu. Đây mới chỉ là khúc dạo đầu thôi.

Họ ngồi trong chiếc Cadillac sang trọng trên đường đến một căn hộ mà Michael thuê ở trên phố. Michael ấn nút nâng tấm kính ngăn người lái và ghế sau.

Chúng ta bị nhốt trong thế giới riêng nhỏ bé này, Jennifer thầm nghĩ. Sự gần gũi với Michael làm cô kích động. Cô quay sang nhìn vào cặp mắt đen của hắn và hắn nhích gần tới cô, nhẹ nhàng vuốt ve cặp đùi và người Jennifer lập tức như bốc lửa.

Môi Michael gần lấy môi cô và thân thể họ lập tức cuốn lấy nhau.

Lễ ăn mừng đã bắt đầu.

Giờ đây khi cô nằm trên giường trong khách sạn ở Tangier, Jennifer nghĩ lại quá khứ, lắng nghe tiếng Michael kỳ cọ trong phòng tắm. Cô thấy thỏa mãn và hạnh phúc. Chỉ còn thiếu mỗi cậu con trai bé bỏng của cô. Cô đã nghĩ đến việc thỉnh thoảng cho Joshua đi cùng nhưng như có bản năng mách bảo, cô muốn ngăn cách nó với Michael Moretti. Không được để Joshua biết quãng đời riêng tư này của cô. Đường như cuộc đời Jennifer được chia ra thành nhiều ngăn, ngăn của Adam, ngăn của con trai cô và ngăn của Michael Moretti. Và mỗi ngăn phải được ngăn cách với các ngăn khác.

Michael bước ra khỏi buồng tắm, trên mình chỉ có mỗi chiếc khăn. Lông lá trên người hắn lấp lánh vì những giọt nước chưa được lau khô hết. Hắn quả là một con vật đẹp đẽ và dễ kích động.

- Mặc quần áo vào đi. Chúng ta có việc phải làm đấy!

39. Chương 39

Mọi việc diễn ra từ từ đến nỗi người ta cảm tưởng như chưa hề có chuyện gì cả.

Đầu tiên là vụ Vasco Galubutti và sau đó Michael yêu cầu Jennifer cãi cho một vụ khác, rồi một vụ khác nữa, cho đến lúc các vụ việc cứ đều đặn đến với cô liên tục.

Michael thường gọi điện cho cô và nói:

- Anh cần em giúp, bé ạ. Một chàng trai của anh có chuyện lôi thôi.

Và Jennifer nhớ lại lời của cha Ryan: Một người bạn của cha gặp khó khăn? Có sự khác nhau nào không nhỉ?

Nước Mỹ đã chẳng nhận hội chứng Bó già rồi kia mà.

Jennifer tự nhủ những gì cô đang làm hiện nay cũng giống như công việc mà cô vẫn làm. Nhưng thực ra có một sự khác biệt lớn rất lớn.

Cô nằm ở trung tâm của một trong những tổ chức có thế lực nhất thế giới.

Michael mời Jennifer đến thăm trang trại ở New Jersey. Ở đó, lần đầu tiên cô gặp Antonio Granelli và một số thành viên khác của tổ chức.

Nick Vito, Arthur Scotto “to béo”, Salvatore Fiore và Joseph Colella đang ngồi quanh một chiếc bàn ăn lớn trong nhà bếp xây theo kiểu cổ.

Khi Jennifer cùng Michael bước vào và dừng lại ở hành lang, thì nghe thấy Nick Vito nói:

- ... như cái lần tao đập nhau ở Allnta. Tao đang nợ rất nhiều. Thằng cha chủ chứa ngô nướng đó đến định riêng tao vì nó muốn lấy tiền.

- Mà có biết nó không? Arthur Scotto “to béo” hỏi.

- Biết cái gì? Nó định hạ tao.

- Hạ mày á?
- Ồ. Cái thằng đàn độn ấy.
- Thế mày làm gì nó?
- Eldie Flatelli và tao lôi nó ra góc sân và thiêu nó.
- Mẹ kiếp thằng cha đó không gặp may.
- Ê! thế Eddie bé nhỏ độ này làm gì?
- Nó đang làm bạc giả ở Lewisburg.
- Con bồ nó thế nào? Con nhỏ thật cao thủ.
- Ủ đúng thế. Tao chỉ muốn nghiền nát nó.
- Nó vẫn còn máu Eddie lắm. Chỉ có giáo hoàng mới biết tại sao đấy.
- Nó độ này xịt rồi. À này, mày có biết ai biến thành thằng bán kẹo không...?

Michael cười thích thú trước vẻ lúng túng của Jennifer khi nghe bọn kia nói chuyện và nói:

- Vào đi, anh sẽ giới thiệu em với họ.

Antonio Granelli làm Jennifer ngạc nhiên. Ông ta ngồi trong xe đẩy giống như một bộ xương dễ gãy và thật khó tưởng tượng đây là một trùm mafia.

Một cô gái tóc xẫm trông hấp dẫn, người tròn lẳn bước vào căn phòng và Michael nói với Jennifer:

- Đây là Rosa, vợ anh.

Từ lâu Jennifer đã sợ giây phút này. Sau khi Michael đã đi khỏi một vài tối, mặc dù được thỏa mãn hết sức - cô vẫn phải đấu tranh với một cảm giác tội lỗi choáng ngợp mình. Mình không muốn làm khổ một phụ nữ khác.

Mình là một con ăn cắp. Mình phải thôi ngay đi. Thôi đi!

Nhưng cô luôn luôn thất bại trong cuộc tự tranh luận ấy. Rosa nhìn Jennifer với cặp mắt tinh khôn. Cô ấy biết, Jennifer thầm nghĩ.

Lúng túng một chút và sau đấy Rosa nhẹ nhàng nói:

- Tôi rất hạnh phúc được gặp cô, cô Parker. Michael kể với tôi rằng cô rất thông minh.

Antonio Granelli găm giữ.

- Một người đàn bà sắc sảo quá chẳng hay ho gì đâu. Để công việc đầu óc đó cho đàn ông thì hơn.

Michael nghiêm mặt nói:

- Con nghĩ đến cô Parker như một người đàn ông, ba ạ.

Họ ăn tối trong một phòng ăn kiểu cổ rất rộng.

- Cô ngồi cạnh tôi, - Antonio Granelli yêu cầu Jennifer.

Michael ngồi cạnh Rosa. Thomas Colfax, gã cố vấn của gia đình ngồi đối diện với Jennifer, và cô nhận thấy vẻ ác cảm của y.

Bữa ăn tối tuyệt vời. Đầu tiên là món bánh Ý, rồi đến món fagioli. Có xa-lát trộn đậu, nấm nhồi, thịt bê và gà nướng. Dường như các món được đưa ra không bao giờ ngừng, không thấy có người hầu nào trong nhà và Rosa luôn phải đứng lên dọn bàn và mang ra các món mới.

- Rosa của tôi nấu ăn khéo lắm đấy, - Antonio Granelli nói với Jennifer. - Nó gần giỏi bằng mẹ nó, phải vậy không Mike?
- Đúng ạ! - Michael lịch sự đáp.

- Rosa là một người vợ lý tưởng của nó. - Antonio Granelli nói tiếp và Jennifer bắn khoăn không hiểu đây là một nhận xét thông thường hay một lời cảnh cáo.

- Em ăn thêm món thịt bê đi chứ, - Mike nói.

- Em chưa bao giờ ăn nhiều thế này đâu, - Jennifer từ chối. Nhưng bữa ăn vẫn chưa kết thúc.

Còn một bát to hoa quả tươi, một đĩa pho mát, kem và các loại kẹo bánh.

Jennifer thấy thán phục Michael vì hắn vẫn giữ được co.

Cuộc nói chuyện rất dễ chịu và thoải mái, và nó có thể diễn ra trong bất kỳ ngôi nhà của người Ý nào, và Jennifer khó tin được rằng gia đình này lại khác với những gia đình bình thường khác.

Cho đến khi Antonio Granelli nói:

- Cô có biết gì về Hội những người Sicily không?

- Không ạ, - Jennifer đáp.

- Vậy để tôi nói cho cô biết nhé, thưa quý cô.

- Kìa ba... tên cô ấy là Jennifer mà.

- Đó không phải là một cái tên ý, Mike, tao không nhớ được. Tôi sẽ gọi cô là quý cô, được chứ?

- Được ạ. - Jennifer trả lời.

- Hội những người Sicily được thành lập ở Sicily để bảo vệ những người nghèo khổ trước sự bất công. Cô thấy đấy, những người có quyền lực cướp của người nghèo. Người nghèo chẳng có gì cả, không tiền, không công việc và cả sự công bằng nữa. Vì thế Hội được thành lập. Khi có sự bất công, người ta đến gặp hội viên của hội anh em bí mật này và họ trả được thù. Chẳng bao lâu sau, Hội trở nên mạnh hơn cả pháp luật vì đó là luật của nhân dân. Chúng tôi tin vào điều trong Kinh thánh, quý cô ạ, - Ông ta nhìn vào mắt Jennifer. - Khi có kẻ phản bội chúng tôi, chúng tôi sẽ báo thù.

Ngụ ý của ông ta đã

...

Jennifer luôn có cảm giác rằng nếu cô làm việc cho tổ chức này, đó sẽ là một bước thay đổi lớn, nhưng giống như phần lớn những người ngoài cuộc cô đã có khái niệm về Tổ chức. Mafia thường được miêu tả như một tổ chức của những tên gangster ra lệnh giết người, và thu tiền từ những nơi cho vay nặng lãi và nhà chứa. Đó mới chỉ là một phần của bức tranh.

Những cuộc gặp gỡ mà Jennifer tham dự dạy cho cô biết về phần còn lại của bức tranh đó. Đó là những nhà kinh doanh hoạt động trên một quy mô cực lớn. Họ có khách sạn và nhà băng, tiệm ăn và sòng bạc, công ty bảo hiểm và nhà máy, công ty xây dựng và hệ thống bệnh viện. Họ kiểm soát các công đoàn và xưởng đóng tàu. Họ kinh doanh đĩa hát và bán các máy giải khát tự động. Họ có cả các hãng tổ chức đám ma, các hiệu nướng bánh, và các công ty xây dựng. Thu nhập hàng năm của họ tính bằng tiền tỷ. Làm sao họ có được những thứ đó không phải là điều mà Jennifer quan tâm. Công việc của cô là bào chữa cho những người của họ bị lỗi thời với pháp luật.

Robert Di Silva đã đưa ba người của Michael Moretti ra truy tố về việc lật đổ một số toa tàu chở thức ăn. Họ bị buộc vào tội âm mưu ngăn cản công việc buôn bán vì định tống tiền, và đã vi phạm 7 điều liên quan đến việc buôn bán. Người làm chứng duy nhất là một phụ nữ - Chủ một toa tàu đó.

- Con mẹ này làm chúng ta toi mất! - Michael nói với Jennifer.

- Cần phải xử lý nó thôi.

- Anh có cổ phần trong một công ty xuất bản tạp chí phải không? - Jennifer hỏi.

- Ủ. Nhưng điều đó thì liên quan gì tới các toa tàu chở thức ăn?

- Rồi anh sẽ thấy.

Jennifer bí mật bố trí cho tờ tạp chí đó trả một khoản tiền lớn cho câu chuyện của nhân chứng. Người đàn bà này đồng ý nhận. Trước tòa, Jennifer sử dụng điều đó làm mất uy tín của bà ta. Những lời buộc tội bị bãi bỏ.

Quan hệ giữa Jennifer và những người giúp việc của mình đã thay đổi. Khi văn phòng của cô bắt đầu nhận bào chữa cho hàng loạt vụ của bọn mafia, Ken Bailey đã nói với Jennifer:

- Quỷ quái gì thế này? Em không thể tiếp tục cãi cho bọn mafia này được. Chúng sẽ làm chúng ta phá sản mất.

- Đừng lo ngại chuyện đó, Ken ạ. Họ trả tiền mà.

- Em đừng tỏ vẻ ngây thơ như vậy, Jennifer. Chính em mới là người sẽ phải trả giá. Chúng sẽ cột chặt em lại đấy.

Vì biết là anh nói đúng, Jennifer cúi kính trả lời:

- Thôi đi Ken.

Anh nhìn thẳng vào mắt cô hồi lâu rồi nói:

- Phải, ở đây em là chủ mà.

Tòa án hình sự là một thế giới nhỏ bé và ở đó tin tức truyền đi rất nhanh. Khi có tin Jennifer Parker cãi cho các thành viên của tổ chức tội ác, những người bạn thiện chí đã đến gặp cô và nhắc lại những lời mà chánh án Lawrence Waldman và Ken Bailey đã nói với cô.

- Nếu cô dính líu đến bọn tội phạm này rồi cô sẽ giống như chúng thôi.

Jennifer nói với tất cả bọn họ:

- Mọi người đều có quyền được cãi hộ.

Cô cảm kích về những lời nhắc nhở của họ, nhưng cô nghĩ chúng không thích hợp với trường hợp của mình. Cô không phải là một phần của tổ chức tội ác, cô chỉ đại diện cho một vài thành viên của nó. Cô là một luật sư, giống như cha cô và cô sẽ không làm điều gì để ông có thể xấu hổ vì cô. Rừng rậm ở ngoài kia, nhưng cô vẫn chưa lạc vào đó.

Cha Ryan đến gặp cô. Lần này không phải là để nhờ cô giúp cho một người bạn gặp khó khăn nữa.

- Cha lo cho con đấy, Jennifer ạ. Cha nghe nói bây giờ con cãi cho... cho những người xấu.

- Ai là người xấu kia ạ? Thế cha có phán xử những người đến gặp cha để xin sự giúp đỡ không? Cha có không cho họ cầu xin Chúa trời bởi họ đã phạm tội không?

Cha Ryan lắc đầu.

- Tất nhiên là không rồi. Một cá nhân phạm lỗi là một chuyện. Nhưng sự sa đoạ có tổ chức lại là một chuyện khác. Nếu con giúp những kẻ đó con đã tha thứ cho những điều chúng làm và con sẽ trở thành một phần của chúng.

- Không phải đâu. Con là một luật sư, cha ạ và con giúp những người gặp phiền phức.

Jennifer biết về Michael Moretti nhiều hơn bất cứ ai từng biết hắn ta. Hắn bộc lộ cho cô những tình cảm mà hắn chưa bao giờ để ai biết. Về cơ bản hắn là một người cô đơn và thích cô độc Jennifer là người đầu tiên lọt qua được lớp vỏ bọc của hắn.

Jennifer cảm thấy hắn cần cô. Cô không có cảm giác như vậy với Adam. Và Michael bắt cô phải thú nhận cô cần hắn như thế nào. Hắn khơi dậy những tình cảm trong cô mà trước đây cô luôn tự đè nén - Những tình cảm hoang dã, xác thịt mà cô sợ để buông lỏng. Không có giới hạn nào với Michael cả. Khi họ cùng nhau làm tình họ hoàn toàn tự do. Chỉ có khoái lạc, một niềm khoái lạc mà Jennifer chưa bao giờ mơ ước là có thật cả.

Michael thú nhận với Jennifer hắn không yêu Rosa, nhưng rõ ràng là Rosa tôn thờ Michael. Cô luôn sẵn sàng phục vụ hắn, chờ đợi được chăm sóc hắn.

Jennifer đã gặp những người vợ mafia khác và cô thấy cuộc sống của họ thật đáng ngạc nhiên. Chồng họ đi ăn hiệu, tới tiệm nhậu, trường đua cùng với tình nhân trong khi những người vợ ngồi nhà chờ họ.

Một người vợ mafia luôn có nhiều tiền tiêu vặt, nhưng bà ta phải cẩn thận không để cho các nhân viên sở thu nhập để ý. Có một trật tự chặt chẽ theo thứ bậc từ người lính quèn tới ông trùm, là người vợ không được có chiếc xe hoặc bộ quần áo sang hơn của vợ người cấp trên trực tiếp của chồng mình.

Các bà vợ tổ chức liên hoan và mời các đồng sự của chồng họ, nhưng luôn cẩn thận không tiêu hoang hơn mối quan hệ và vị trí của họ cho phép.

Tại các buổi lễ như cưới hoặc lễ rửa tội người ta tặng quà và người vợ mafia không được tặng món quà có giá trị hơn người vợ của mafia khác có vị trí cao hơn.

Thủ tục lễ tân này cũng chặt chẽ chẳng kém gì trong ngành công nghiệp sắt thép Mỹ hoặc trong các công ty kinh doanh lớn khác. Mafia là một bộ máy làm tiền khổng lồ nhưng Jennifer biết thêm một nhân tố nữa không kém phần quan trọng: Quyền lực. Tổ chức lớn hơn chính phủ của phần lớn các nước trên thế giới.

Michael bảo Jennifer:

- Số vốn của bọn anh lớn hơn nửa tá công ty của nước Mỹ cộng lại.
- Nhưng có sự khác nhau ở đây, - Jennifer nói. - Họ hoạt động hợp pháp và...

Michael cười lớn:

- Em muốn nói đến những công ty chưa bị bắt chứ gì. Hàng chục công ty lớn nhất đất nước đã bị truy cứu tội vi phạm điều luật này hay điều luật khác Đừng tự lừa mình về những người hùng, Jennifer ạ. Ngày nay người dân Mỹ bình thường không thể nêu tên hai nhà du hành vũ trụ, nhưng họ biết tên của Al Capone và Lucky Luciano”(1)

Jennifer nhận thức được rằng bằng cách riêng của hần Michael cũng ham mê công việc chẳng kém gì Adam. Sự khác nhau là ở chỗ cuộc đời họ đi theo hai hướng ngược nhau.

Khi đụng đến công việc, Michael không có chút xót thương nào hết. Đó là điểm mạnh của hần. Nhưng quyết định của hần chỉ dựa trên một cơ sở duy nhất là làm lợi cho tổ chức. Trước kia, Michael hoàn toàn tập trung vào việc thực hiện những tham vọng của mình, không có chỗ cho bất kỳ người phụ nữ nào trong hần. Rose hoặc các cô nhân tình của hần không bao giờ là một phần trong những nhu cầu thật sự của hần cả.

Jennifer thì hoàn toàn khác. Hần cần cô thật sự.

Hần chưa từng biết ai giống cô. Cô làm hần kích động về xác thịt, nhưng hàng chục cô gái khác cũng làm được việc đó không kém. Điều làm cho Jennifer trở nên đặc biệt đối với hần là trí thông minh và tính độc lập của cô. Rosa luôn vâng lời hần. Các cô gái khác sợ hần; Jennifer thách thức hần. Cô ngang hàng với hần. Hần có thể nói chuyện, bàn luận công việc với cô. Cô còn hơn là thông minh. Cô sắc sảo.

Hần biết, hần sẽ không bao giờ để cho cô ra đi.

Đôi khi Jennifer đi giải quyết công việc cùng Michael, nhưng cô tránh đi xe khi có thể tránh được, vì cô muốn giành càng nhiều thời gian càng tốt cho Joshua. Cậu bé bây giờ đã sáu tuổi và lớn nhanh không thể tưởng tượng được. Jennifer đã ghi tên cho bé vào học ở một trường tư gần nhà và Joshua rất thích điều đó. Bé đi một chiếc xe đạp hai bánh và có một đồng đồ chơi lớn. Bé thường thủ thỉ thật lâu với Jennifer và bà Mackey. Vì Jennifer muốn Joshua lớn lên trở thành một chàng trai khoẻ mạnh và độc lập, cô cố gắng dạy dỗ bé thật cẩn thận. Cô để Joshua hiểu cô yêu bé biết chừng nào, sẵn sàng ở bên bé khi bé cần cô, nhưng mặt khác cô cũng nuôi dưỡng ý thức độc lập cho bé.

Cô dạy bé biết yêu những quyển sách hay và thích âm nhạc. Cô đưa bé đến rạp hát, tránh những buổi mở đầu vì thường có rất đông người ở đó họ có thể biết cô và hỏi hần vợ vẫn. Vào những ngày nghỉ cuối tuần cô và Joshua thường đi xem phim. Họ thường đi xem phim vào chiều thứ bảy, sau đó đi ăn tiệm rồi lại xem tiếp vào buổi tối. Chủ nhật họ thường đi thuyền buồm hoặc cùng đạp xe đi chơi. Jennifer yêu con trai hết mực nhưng cô cẩn thận không làm hư nó. Cô chuẩn bị cách cư xử với Joshua cẩn thận hơn việc chuẩn bị cho bất cứ vụ kiện nào, cương quyết không để cho tình trạng con hư tại mẹ.

Jennifer không bao giờ cảm thấy phí thời gian vì chơi đùa với Joshua. Họ chơi đồ chữ và trò hai mươi câu hỏi. Jennifer luôn thích thú vì đầu óc nhanh nhẹn của con trai mình. Bé luôn đứng đầu lớp và cũng rất khoẻ mạnh. Nhưng bé không bao giờ đánh giá mình cao cả. Bé có đầu óc hài hước tuyệt vời.

Khi nào Joshua được nghỉ học, Jennifer thường cho bé đi chơi với mình. Vào kỳ nghỉ hè mùa đông Jennifer đưa bé đi trượt tuyết ở Poconos. Kỳ nghỉ hè Jennifer có công chuyện ở London và mang bé đi cùng đến đó. Họ dành hai tuần lễ để đi chơi vùng ngoại ô và Joshua rất mê nước Anh.

- Con có thể đi học ở đây được không mẹ. - bé hỏi.

Jennifer thấy tim mình nhói lại. Chẳng bao lâu nữa bé sẽ đi học xa, sẽ đi tìm kiếm vận may, lấy vợ và có gia đình riêng của mình. Đó chẳng phải là những điều cô muốn bé có hay sao? Tất nhiên là như thế rồi. Khi Joshua đã sẵn sàng cô sẽ để bé tự do ra đi, thế nhưng cô cũng biết đó sẽ là điều khó khăn ghê gớm.

Joshua vẫn nhìn cô, chờ đợi câu trả lời.

- Được không, mẹ? bé hỏi. - Có lẽ là Oxford nhỉ?

Jennifer ôm chặt bé vào lòng. Tất nhiên rồi. Họ sẽ may mắn vì có con vào học.

Một buổi sáng thứ bảy khi bà Mackey đi vắng, Jennifer phải đến Manhattan để lấy bản tuyên thệ trước tòa của một nhân chứng. Joshua đến chơi nhà bạn. Khi Jennifer trở về cô bắt đầu chuẩn bị bữa tối cho hai mẹ con, cô mở tủ lạnh và đứng chết lặng đi. Có một mẩu giấy bên trong, kẹp giữa hai chai sữa. Adam thường để giấy lại cho cô như vậy. Jennifer nhìn mẩu giấy dờ dẩn, sợ không dám chạm vào nó. Cuối cùng cô chậm chạp nhặt lên và mở ra đọc. Bên trong là dòng chữ:

“Ngạc nhiên chứ? Tối nay Adam ăn cơm với chúng ta được không?”

Phải mất nửa tiếng sau mạch đập của Jennifer mới trở lại bình thường.

Thỉnh thoảng Joshua lại hỏi Jennifer về cha mình.

- Bố con đã bị giết ở Việt Nam, Joshua ạ. Bố con rất dũng cảm.

- Chúng ta không còn ảnh của bố hả mẹ?

- Không có, bé yêu ạ. Bố mẹ chỉ cưới nhau được ít lâu trước khi bố chết.

Cô ghét nói dối kiểu đó. Nhưng không còn cách nào khác Michael Moretti chỉ hỏi Jennifer một lần về cha của Joshua:

- Anh không cần biết điều gì đã xảy ra với em trước khi em thuộc về anh. Anh chỉ tò mò một chút thôi.

Jennifer nghĩ đến sức mạnh mà Michael có thể có đối với thượng nghị sĩ Adam Warner, nếu hắn biết sự thật.

- Anh ấy bị giết ở Việt Nam. Tên anh ấy chả có gì là quan trọng.

Chú thích:

(1) Tên hai gã trùm mafia của Mỹ.

40. Chương 40

Tại thủ đô Washington, một Ủy ban điều tra của Thượng viện do Adam Warner đứng đầu đang kết thúc một cuộc thử nghiệm quan trọng về loại máy bay ném bom mới XK-1, mà lực lượng không quân đang có yêu cầu Thượng viện thông qua. Trong mấy tuần liền các nhân chứng là chuyên gia tụ tập ở Đồi Capitol, một nửa số họ cho rằng loại máy bay ném bom mới này là một trò chơi đắt tiền có thể huỷ hoại ngân sách quốc phòng và làm cho đất nước kiệt quệ, nửa kia thì cho rằng nếu loại máy bay này không được chấp thuận cho sản xuất, nền quốc phòng nước Mỹ sẽ bị suy yếu nghiêm trọng, đến mức người Nga có thể xâm chiếm Hoa Kỳ trong chốc lát tới.

Adam tình nguyện bay thử kiểm tra một mẫu của loại máy bay mới này và các đồng nghiệp của anh hoan hỉ chấp nhận đề nghị đó. Adam là một người trong bọn họ, một thành viên của câu lạc bộ bay và anh sẽ cho họ biết sự thật.

Adam bắt đầu chuyến bay thử nghiệm vào sáng sớm chủ nhật cùng với phi hành đoàn tối thiểu, và đã vượt qua một loạt những thử nghiệm khó khăn. Chuyến bay là một thắng lợi hoàn toàn và anh báo cáo lại cho Ủy ban thượng viện rằng loại máy bay mới XK-1 là một tiến bộ quan trọng trong ngành hàng không. Anh khuyến nghị: Loại máy bay này cần được đưa vào sản xuất ngay lập tức. Thượng viện đã chuẩn chi khoản tiền cần thiết.

Giới báo chí tán dương hành động này của anh lên mây xanh. Họ miêu tả Adam như một người trong thế hệ thượng nghị sĩ mới, những người kiểm tra công việc trực tiếp tại thực địa chứ không chịu nghe lời những người vận động, và những người khác chỉ quan tâm đến việc bảo vệ lợi ích riêng của họ.

Cả hai tạp chí Tuần tin tức và Thời đại đều đăng tin về Adam và bài của Tuần tin tức kết thúc như sau:

“Thượng viện đã tìm thấy một chiến sĩ trung thực và đầy triển vọng mới để điều tra những vấn đề quan trọng có ảnh hưởng đến vận mệnh quốc gia, và đem lại cho họ ánh sáng chứ không phải sự căng thẳng. Có một cảm giác ngày càng lan rộng trong số những chính khách chủ chốt, rằng Adam Warner có những phẩm chất xứng đáng với một vị tổng thống”.

Jennifer đọc ngẫu nhiên những bài về Adam. Cô thấy tràn ngập tự hào. Và cả đau xót nữa. Cô vẫn còn yêu Adam và cô cũng yêu Michael Moretti. Cô không hiểu tại sao có thể như vậy và cô đã trở thành loại đàn bà gì. Adam đã tạo nên sự cô đơn trong đời cô. Michael đã xoá bỏ nó.

Nạn buôn lậu ma túy từ Mexico đã tăng lên nhanh chóng và rõ ràng là tổ chức tội ác đứng đằng sau việc đó Adam được yêu cầu đứng đầu một Ủy ban điều tra.

Anh phối hợp cố gắng của một số cơ quan pháp luật Hoa Kỳ, bay đến Mexico để tìm kiếm sự hợp tác của chính phủ ở đó. Ba tháng sau nạn buôn lậu ma túy đã giảm hẳn.

Tại trang trại ở New Jersey, Michael Moretti nói:

- Chúng ta đang có khó khăn đấy. - Họ ngồi trong phòng họp rộng và tiện nghi. Trong phòng có Jennifer, Antonio Granelli và Thomas Colfax. Antonio Granelli vừa bị một cơn đột quỵ và chỉ một đêm trông lão như già thêm tới hai mươi tuổi. Lão trông giống như một bức tranh châm biếm xộc xệch. Nửa bên mặt phải của lão gần như tê liệt, vì thế khi lão nói, nước miếng từ khoe miệng chảy ra rờn rờn. Lão đã già, hầu như lẩm cẩm và ngày càng dựa nhiều vào quyết định của Michael. Thậm chí lão còn miễn cưỡng chấp nhận Jennifer. Nhưng Thomas Colfax thì không như thế.

Mâu thuẫn giữa Michael và Colfax ngày càng tăng.

Colfax biết rằng Michael có ý định thay thế hẳn bằng người phụ nữ này. Trong thâm tâm Colfax cũng thừa nhận đó là một luật sư giỏi, nhưng cô ta biết gì về những truyền thống bolgata? Những truyền thống đã giúp cho hội anh em hoạt động có hiệu quả suốt bấy nhiêu năm nay. Làm sao Michael có thể đưa vào một người lạ - Tệ hơn là một phụ nữ! - Và cho cô ta biết hết những bí mật sống còn của họ. Thật là một tình huống không thể chấp nhận được. Colfax đã nói chuyện với những đội trưởng và lính trơn, bày tỏ sự lo ngại của hắn, thuyết phục chúng ủng hộ hắn nhưng tất cả không ai dám chống lại Michael. Nếu Michael tin được người đàn bà này, thì chúng phải tin cô ta.

Thomas Colfax quyết định phải chờ thời. Nhưng hắn sẽ cố tìm cách loại bỏ cô.

Jennifer hiểu rất rõ tình cảm của hắn. Cô đã thay chân hắn và lòng tự ái của hắn sẽ không bao giờ tha thứ cho cô về chuyện đó. Lòng trung thành của hắn với Tổ chức sẽ buộc hắn phải chấp nhận và bảo vệ cô, nhưng khi sự thù ghét của hắn đối với cô trở nên mạnh mẽ hơn lòng trung thành đó...

Michael quay sang Jennifer:

- Em đã bao giờ nghe đến tên Adam Warner chưa?

Tim Jennifer ngừng đập trong một khoảnh khắc. Tự nhiên cô cảm thấy khó thở. Michael vẫn đang nhìn cô, chờ câu trả lời.

- Anh... anh muốn nói đến thượng nghị sĩ ấy phải không? - Mãi cô mới thoát lên được.

- Ủ đúng đấy. Chúng ta sắp phải làm cho thằng chó đẻ đó nguội đi.

Jennifer cảm thấy mặt mình như tái đi.

- Vì sao vậy, Michael.

- Nó làm hại đến công việc của chúng ta. Vì nó, chính phủ Mexico đang đóng cửa các nhà máy của những người bạn của chúng ta. Mọi việc bắt đầu trục trặc. Anh muốn thằng cha này không còn quấy nhiễu chúng ta được nữa. Phải khử hẳn thôi.

Jennifer nghĩ thật nhanh.

- Nếu anh đụng đến thượng nghị sĩ Warner. - Cô nói, chọn từng chữ cẩn thận - Anh sẽ tự huỷ hoại mình đấy.

- Anh sẽ không để...

- Hãy nghe em này, Michael, khử hẳn xong, sẽ lập tức có mười người khác thay thế vị trí đó ngay. Thậm trí hàng trăm. Mọi tờ báo trong nước sẽ săn tin về anh. Cuộc điều tra đang tiến hành hiện nay sẽ không là cái gì so với những điều sẽ xảy ra, một vị thượng nghị sĩ Warner bị hại.

Michael tức giận nói:

- Anh nói để em biết chúng ta đang bị thiệt hại đấy?

Jennifer đổi giọng:

- Michael, hãy tỉnh táo nào. Anh đã thấy những cuộc điều tra tương tự trước đây. Chúng kéo dài bao lâu? Năm phút sau khi viên Thượng nghị sĩ hoàn thành công việc, y sẽ điều tra những việc khác và mọi cái sẽ qua đi. Các nhà máy bị đóng cửa sẽ mở lại và công việc của anh sẽ trở lại bình thường. Như thế sẽ không có phản ứng nào hết. Nếu làm theo cách của anh, chúng ta sẽ chẳng bao giờ được yên đâu.

- Tôi phản đối, - Thomas Colfax nói, - Theo ý tôi...

Michael Moretti găm giữ:

- Không ai hỏi ý kiến của anh cả.

Thomas Colfax nhăn mặt như vừa bị đánh. Michael không thèm để ý đến hắn. Colfax quay sang Antonio Granelli tìm sự ủng hộ. Lão già ngủ từ lúc nào.

Michael nói với Jennifer:

- Thôi được rồi, cố vấn, chúng ta sẽ tạm để Warner yên lúc này.

Jennifer nhận thấy mình vừa nín thở. Cô thở ra thật từ từ.

- Còn gì nữa không nhỉ?

- Có. - Michael nhặt một chiếc bật lửa mạ đầy vàng và châm điếu thuốc. Một người bạn của chúng ta, Marco Lorenzo bị buộc tội tống tiền và cướp của.

Jennifer đã đọc về vụ này. Theo báo chí, Lorenzo là một tên tội phạm nguy hiểm đã bị bắt nhiều lần vì sử dụng bạo lực.

- Anh có muốn em xin giảm án không?

- Không, anh muốn em để hắn được vào tù.

Jennifer nhìn hắn ngạc nhiên.

Michael đặt bật lửa xuống bàn.

- À, anh nghe nói Di Silva muốn tống hẩn về Sicily. Marco có nhiều kẻ thù ở đó. Nếu chúng bắt hẩn về đó, hẩn sẽ không sống được quá hai bốn giờ đâu. Chỗ an toàn nhất đối với hẩn bây giờ là nhà lao Sing Sing. Khi tình hình lắng đi, vài ba năm nữa chúng ta sẽ kiếm cách cho hẩn ra. Em có làm được việc này không?

Jennifer ngáp ngừng.

- Nếu chúng ta ở khu vực khác em có thể làm được việc đó. Nhưng Di Silva sẽ không có thỏa thuận gì với em đâu.

Thomas Colfax nói nhanh:

- Có lẽ chúng ta nên để người khác lo vụ này.

- Nếu tôi muốn người khác làm, - Michael gắt, - Tôi đã nói trước. - Hẩn quay sang Jennifer, - Anh muốn em xử lý vụ này.

Michael Moretti và Niek Vito quan sát từ cửa sổ khi Thomas Colfax leo lên ô tô và lái đi.

Michael nói:

- Nick, tớ muốn cậu khử hẩn.

- Colfax á?

- Tớ không thể tin tưởng hẩn được nữa. Hẩn đã lỗi thời rồi.

- Được rồi, Mike. Khi nào anh muốn tôi làm việc đó?

- Sắp thôi. Tớ sẽ nói cho cậu biết.

Jennifer ngồi trong phòng của chánh án Lawrence Waldman. Đây là lần đầu tiên cô gặp ông sau hơn một năm. Những cuộc nói chuyện thân mật qua điện thoại và lời mời đi ăn tối đã chấm dứt. Rồi, điều đó cũng chả có ích gì, Jennifer nghĩ. Cô thấy mến Lawrence Walman và tiếc vì mất tình bạn của ông, nhưng đó là điều cô đã lựa chọn.

Họ ngồi chờ Robert Di Silva trong bầu không khí im lặng khó chịu, chẳng ai muốn mở đầu câu chuyện cả. Khi chuông lý bước vào phòng và ngồi xuống chỗ của mình, buổi họp bắt đầu.

Chánh án Waldman nói với Jennifer:

- Bobby nói cô muốn thảo luận về việc xin một ân huệ cho khách hàng của cô trước khi tôi quyết định về tội trạng của Lorenzo.

- Đúng vậy, - Jennifer quay sang chuông lý Robert Di Silva.

- Tôi nghĩ thật là một sai lầm nếu giam Marco Lorenzo ở nhà lao Sing Sing. Hẩn không phải là người ở đây. Hẩn là một người lạ bất hợp pháp. Tôi thiết tưởng nên trục xuất hẩn về Sicily, nơi hẩn đã ra đi.

Di Silva nhìn cô ngạc nhiên. Ông ta cũng định khuyến nghị về việc trục xuất, nhưng nếu đó là điều Jennifer Parker muốn, ông ta sẽ xét lại quyết định của mình.

- Vì sao cô lại khuyến nghị như vậy? - Di Silva hỏi.

- Vì nhiều lẽ. Thứ nhất, điều đó sẽ khiến hẩn không thể phạm thêm tội ác ở đây nữa, và...

- Bị nhốt trong xà lim ở Sing Sing hẩn cũng không thể làm như thế được.

- Lorenzo là một người có tuổi. Hẩn không chịu được cảnh giam giữ. Hẩn sẽ phát điên nếu bị nhốt vào tù. Tất cả bạn bè của hẩn ở Sicily. Hẩn có thể sống dưới nắng mặt trời ở đó và chết trong yên ổn giữa gia đình của mình.

Di Silva nghiêng chặt răng vì tức giận.

- Chúng ta nói về một tên mafia cả đời chuyên cướp của, hãm hiếp và giết người, vậy mà cô còn lo hẩn không được dưới nắng mặt trời với bạn bè. - Ông ta quay sang chánh án Waldman. - Cô này chắc bị chập mạch.

- Marco Lorenzo có quyền được...

Di Silva dầm tay xuống bàn.

- Hắn không có quyền gì hết? Hắn bị buộc tội tống tiền và cướp có vũ trang.

- Ở Sicily, khi một người...

- Hắn không phải ở Sicily, quý tha ma bắt cái xứ đó đi? - Di Silva gào lên - Hắn ở đây. Hắn phạm tội ở đây và sẽ phải trả giá ở đây- Ông ta đứng dậy. - Thưa chánh án, chúng tôi đang làm ngài mất thời gian. Cơ quan luật pháp của bang không chấp nhận có sự xin xỏ ân huệ gì hết trong vụ này. Chúng tôi yêu cầu Marco Lorenzo sẽ bị giam ở nhà lao Sing Sing.

Chánh án Waldman quay sang Jennifer.

- Cô có còn gì để nói nữa không?

Cô nhìn Robert Di Silva tức tối.

- Không, thưa chánh án.

Di Silva và Jennifer ra khỏi phòng.

Ở hành lang, chương lý quay sang Jennifer và mỉm cười:

- Cô thua vụ này rồi, trạng sư.

Jennifer nhún vai:

- Cũng phải có lúc thắng lúc thua chứ sao.

Năm phút sau Jennifer đã ở trong một phòng điện thoại công cộng nói chuyện với Michael Moretti.

- Anh có thể thôi lo lắng được rồi. Marco Lorenzo sẽ vào nhà tù Sing Sing.

41. Chương 41

Thời gian là một dòng sông trôi nhanh không có bến bờ. Các mùa của nó không phải là xuân, hạ, thu, đông mà là các sinh nhật, niềm vui, phiền phức và nỗi đau. Đó là các vụ được và thua kiện; sự hiện diện của Michael và kỷ niệm về Adam. Nhưng chủ yếu, thời gian của Joshua là một quyển lịch, nhắc nhở năm tháng đã trôi qua nhanh như thế nào.

Thật không thể tin được bé đã lên bảy rồi. Chỉ qua một đêm, dường như bé đã bỏ bút chì màu và truyện tranh để chơi mô hình máy bay và thể thao. Joshua đã khá cao và ngày càng giống bố, không chỉ về hình thức.

Bé rất nhạy cảm, lịch sự và có ý thức rất mạnh về sự công bằng. Khi Jennifer phạt bé. Joshua bướng bỉnh nói:

- Con mới chỉ cao bốn feet nhưng con có quyền của con chứ.

Bé chính là Adam thu nhỏ. Joshua rất khoẻ mạnh giống như Adam. Người hùng của bé là anh em Bebble và Carl Stolz.

- Mẹ chẳng bao giờ nghe đến tên họ cả, - Jennifer bảo.

- Vậy mẹ ở đâu đấy? Họ là những người tạo ra thế giới nhỏ đấy!

- Ôi Anh em Bebble và Carl Stolz này á?

Vào ngày nghỉ cuối tuần, Joshua em tất cả các chương trình thể thao trên ti-vi, bóng đá, bóng chày, bóng rổ, gì cũng xem tất. Đầu tiên Jennifer để Joshua xem một mình, nhưng khi bé bàn luận với cô về các trận

đầu sau đó và Jennifer hoàn toàn không hiểu gì hết, cô quyết định tốt nhất là xem cùng với bé. Và thế là hai mẹ con thường ngồi trước màn ảnh nhỏ, nhai bánh ngô và cổ vũ các cầu thủ.

Một hôm, Joshua về nhà sau khi chơi bóng, mặt đầy vẻ lo âu và nói:

- Mẹ ơi chúng ta có thể nói chuyện như những người đàn ông với nhau không?
- Tất nhiên, Joshua.

Họ ngồi quanh bàn ăn trong bếp, Jennifer làm bánh sandwich bỏ lạc cho bé và đổ đầy cho bé một cốc sữa.

- Có vấn đề gì thế, Giọng bé nhỏ nhẹ và đầy lo lắng.
- À, con nghe bạn nó nói chuyện và con vẫn đang băn khoăn. Mẹ có nghĩ rằng khi con lớn lên vẫn còn có tình dục không?

Jennifer mua một chiếc thuyền buồm nhỏ và vào những ngày nghỉ cuối tuần cô và Joshua thường đi bơi thuyền. Jennifer thích ngắm khuôn mặt bé khi bé cầm lái. Trên môi bé luôn nở một nụ cười thích thú mà cô gọi là nụ cười “Eric đỏ”.

Joshua là một thủy thủ bẩm sinh giống như cha cậu. Ý nghĩ đó làm Jennifer phát hoảng. Cô tự hỏi không biết có phải mình đang cố gắng sống với Adam thông qua Joshua không. Tất cả những gì cô đang làm cùng với con trai - bơi thuyền, xem thể thao - đều là những thứ cô đã làm cùng với cha nó trước kia.

Jennifer tự nhủ cô làm những điều đó bởi vì Joshua thích, nhưng cô cũng không rõ mình có hoàn toàn chân thành như vậy không. Cô ngăn Joshua đứng trên cột buồm, má hồng lên vì nắng gió, mặt rạn rỗ và nhận thấy rằng cái lý do đó chẳng có gì đáng quan tâm cả.

Vấn đề quan trọng là con trai cô thích sống với cô. Bé không phải là phiên bản của cha nó. Bé là chính bản thân nó và Jennifer yêu bé hơn bất cứ ai trên trái đất này.

42. Chương 42

Antonio Granelli chết và Michael nắm quyền kiểm soát toàn bộ vương quốc của hắn ta. Tang lễ được cử hành trọng thể tương xứng với một người có vị trí ngang với người cha đỡ đầu. Những người đứng đầu và thành viên của các gia đình mafia từ khắp đất nước đổ về, để tưởng nhớ người bạn quá cố, và để đảm bảo với ông trùm mới về sự trung thành và ủng hộ của họ. Nhân viên FBI cũng đến đó cùng với nửa tá các cơ quan chính phủ khác.

Rosa hết sức đau khổ vì cô yêu cha vô cùng, nhưng cô cũng tự hào và an ủi phần nào về việc chồng mình thay thế cha làm trùm gia đình.

Jennifer ngày càng trở nên quý giá đối với Michael.

Khi có khó khăn, người đầu tiên mà Michael hỏi ý kiến là Jennifer. Thomas Colfax trở nên một vật càng ngày càng khó chịu.

- Đừng lo ngại về hắn, - Michael bảo Jennifer. - Hắn sắp về vườn rồi.

Tiếng chuông điện thoại thánh thót đánh thức Jennifer dậy. Cô nằm trên giường, nghe ngóng thêm chút nữa rồi ngồi dậy, nhìn vào chiếc đồng hồ hiển số.

Mới có ba giờ sáng cô cầm ống nghe lên:

- A-lô.

Đó là Michael.

- Em có thể mặc quần áo ngay không?

Jennifer ngồi thẳng dậy và cố xua cơn buồn ngủ.

- Có gì vậy?

- Eddie Santini vừa bị bắt vì tội cướp của có vũ trang. Hắn đã bị bắt hai lần rồi. Nếu lần này bị kết tội nữa hắn sẽ lĩnh án chung thân.

- Có nhân chứng nào không?

- Có ba người, và họ đều nhìn thấy hắn rất rõ.

- Bây giờ hắn đang ở đâu?

- Phòng 17.

- Em đi đây, Michael.

Jennifer khoác lên người chiếc áo ngủ và xuống bếp pha cà phê. Cô vừa uống vừa nhìn ra cửa và suy nghĩ:

“Ba nhân chứng. Và họ đều nhìn thấy hắn rất rõ”. Cô nhắc ông nghe lên quay số.

- Cho tôi xin số máy của tờ City Desk.

Jennifer nói nhanh:

- Tôi có tin báo cho các ngài đây.

- Một gã tên là Eddie Santini vừa bị bắt vì tội cướp có vũ trang. Luật sư của hắn là Jennifer Parker. Cô ta sẽ cố giải thoát cho hắn.

Cô đặt máy và tiếp tục gọi cho hai tờ báo khác và một hãng vô tuyến với lời lẽ tương tự. Khi Jennifer gọi điện xong cô nhìn đồng hồ và thông thả uống tiếp một cốc cà phê nữa. Cô muốn biết chắc các phóng viên nhiếp ảnh đã có đủ thời giờ để đến phố 51. Sau đó cô lên gác mặc quần áo.

Trước khi Jennifer đi, cô lên phòng ngủ của Joshua.

Đèn ngủ trong phòng vẫn sáng. Bê ngủ ngon lành, chăn quăn quanh người rơi cả xuống đất. Jennifer nhẹ nhàng sửa lại chăn, hôn vào trán bé và rón rén ra khỏi phòng.

- Mẹ đi đâu đấy?

Cô quay lại và nói.

- Mẹ đi làm đây. Ngủ tiếp đi con.

- Mấy giờ rồi ạ.

- Bốn giờ sáng.

Joshua khúc khích.

- Mẹ đúng là làm việc vào những lúc không thích hợp với phụ nữ.

Cô bước lại gần giường bé.

- Còn con đúng là toàn ngủ vào những lúc không thích hợp đối với một người đàn ông.

- Chúng ta sẽ xem trận đấu ở Mets tối nay chứ?

- Tất nhiên rồi. Thôi hãy quay lại vương quốc giấc mơ đi.

- Được rồi, mẹ ạ. Chúc mẹ thắng kiện.

- Cảm ơn con.

Vài phút sau Jennifer đã lên xe đi về hướng Manhattan.

Khi Jennifer đến nơi đã có một phóng viên nhiếp ảnh của tờ tin tức hàng ngày chờ sẵn. Anh ta nhìn Jennifer không chớp mắt và nói.

- Vậy là đúng thật à! Đúng là cô tham gia vào vụ Santini này à?

- Làm sao anh lại biết điều đó? - Jennifer hỏi.

- Có một chú chim nhỏ hót như vậy, trạng sư ạ.

- Anh chỉ phí thời gian thôi. Yêu cầu không được chụp hình.

Cô bước vào phòng giam, yêu cầu cho Eddie Santini được tại ngoại, cố dè dặt thủ tục cho đến khi cô chắc là phóng viên truyền hình và một phóng viên nhiếp ảnh của tờ báo New York đã đến. Cô quyết định không chờ phóng viên của tờ Bưu điện nữa.

Viên chỉ huy cảnh sát trực nhật nói:

- Có mấy phóng viên báo chí và vô tuyến truyền hình ở ngoài cửa trước, thưa cô Parker. Cô có thể ra bằng cửa sau nếu cô muốn.

- Không có gì đâu, Jennifer đáp. - Tôi sẽ giải quyết được thôi.

Cô dẫn Eddie Santini ra hành lang cửa trước, nơi các phóng viên đang chờ sẵn. Cô nói:

- Thôi nào, thưa các vị, xin đừng chụp ảnh đấy, - Và Jennifer bước sang một bên trong khi các phóng viên đua nhau chụp hình.

Một phóng viên hỏi:

- Điều gì làm cho vụ này quan trọng tới mức cô phải tham gia giải quyết?

- Anh sẽ biết vào sáng mai. Đồng thời tôi khuyên các vị không nên dùng những bức hình vừa chụp ở đây.

Một người trong đám phóng viên hỏi lớn:

- Thôi đi, Jennifer. Cô đã nghe về quyền tự do báo chí chưa?

Vào buổi trưa Jennifer nhận được một cú điện thoại của Michael Moretti. Giọng hằn gợn dữ:

- Em đã xem báo chưa?

- Chưa ạ.

Thế đấy ảnh của Eddie Santini đăng trên trang nhất của tất cả các tờ báo và cả trên ti vi nữa. Anh có bảo em biến của quý này thành trò hề đâu cơ chứ!

- Em biết rồi. Đây là sáng kiến của em đấy.

- Chúa ơi! Để làm gì vậy?

- Vấn đề là đối phó với ba nhân chứng đó.

- Chúng làm sao?

- Anh nói họ nhìn rất rõ Santini. Được rồi, khi họ ra tòa nhận dạng hấn ta, họ sẽ phải chứng minh rằng họ không nhận dạng anh ta dựa trên các bức ảnh mà họ thấy trên báo chí và tivi.

Im lặng một hồi lâu và sau đó Michael nói giọng đầy khâm phục:

- Anh đúng là một thằng chết tiệt?

Jennifer bật cười to.

Ken Bailey đang chờ cô trong văn phòng buổi chiều hôm đó, và khi Jennifer bước vào cô lập tức biết ngay có chuyện gì không ổn qua vẻ mặt anh.

- Sao em không nói cho anh biết? - Ken hỏi.

- Nói cho anh biết điều gì cơ?

- Về quan hệ giữa em và Michael Moretti.

Jennifer phải cố kìm để khỏi bật ra một câu trả lời xằng.

Nói “Đấy không phải là việc của anh”, thật quá dễ. Ken là bạn của cô; anh ấy quan tâm đến cô. Theo một khía cạnh nào đó đấy cũng là việc của anh ấy. Jennifer chợt nhớ lại tất cả, văn phòng nhỏ bé mà họ dùng chung, anh đã giúp cô nhiệt tình biết bao. “Tôi có một người bạn luật sư cứ khẩn khoản nhờ chuyển hộ anh ta trát hầu tòa. Tôi thì lại không có thời gian. Anh ta trả cho mỗi tờ trát là 25 đô cùng với tiền đi lại, cô giúp tôi được chứ?”

- Ken ơi, chúng ta đừng bàn chuyện đó nữa.

Giọng anh tràn đầy một sự tức giận cố kìm nén.

- Tại sao không? Mọi người đều bàn chuyện đó đấy. Người ta nói rằng em là bồ của Moretti. - Mặt anh tái xám lại - Trời đất ơi!

- Cuộc sống của riêng em...

- Hắn sống trong cống rãnh và giờ đây cô mang cái cống rãnh đó vào văn phòng này. Cô bắt tất cả chúng tôi làm việc cho Moretti và bọn tay sai của hắn. Vâng. Đó là điều mà tôi đến để nói với cô đấy. Xin từ biệt.

Đó là một cú choáng.

- Anh không thể đi được. Anh hiểu sai về Michael rồi. Giá như anh gặp anh ấy, anh sẽ thấy...

Ngay lập tức Jennifer hiểu rằng cô đã sai.

Anh nhìn cô buồn rầu và nói:

- Hắn đã thay đổi em hoàn toàn rồi, thật thế. Tôi sẽ nhớ đến em như khi em còn biết mình là ai. Đó chính là cô gái mà tôi sẽ nhớ mãi. Tạm biệt Joshua hộ tôi.

Và Ken Bailey ra đi.

Jennifer thấy nước mắt bắt đầu chảy, cổ cô nghẹn lại đến mức tức thở. Cô ôm đầu gục xuống bàn cố quên đi nỗi đau.

Khi cô mở mắt, trời đã sập tối. Cả văn phòng tối om trừ ánh đèn đường yếu ớt hắt vào. Cô bước đến bên cửa sổ và nhìn xuống thành phố. Nó trông giống như một khu rừng rậm ban đêm với mỗi một đồng lửa trại đang tàn để che chở cho người ta khỏi sự sợ hãi đang đè nén.

Đó là rừng rậm của Michael. Không còn cách nào để thoát khỏi đó nữa.

43. Chương 43

Lâu đài Cow Palace ở San Francisco là một ngôi nhà náo nhiệt, luôn tấp nập đón các đoàn đại biểu ồn ào từ khắp nước đến. Có ba ứng cử viên đang tranh giành vị trí để tranh cử tổng thống và họ đã qua vòng đầu trót lọt. Nhưng nhân vật chính, một ngôi sao sáng át hết cả bọn họ là Adam Warner. Đến vòng bỏ phiếu thứ năm anh được đề cử với sự nhất trí tuyệt đối. Cuối cùng đảng của anh cũng chọn được một ứng cử viên mà họ có thể tự hào. Vị Tổng thống đương nhiệm, lãnh tụ của đảng đối lập có tỷ lệ tín nhiệm rất thấp và bị đa số nhân dân cho là không đủ năng lực.

- Trừ khi cậu vạch quần đái ngay trước ống kính ca-mê-ra của chương trình thời sự sáu giờ tối, - Steward Needham nói với Adam, - cậu sẽ trở thành tổng thống mới của Hoa Kỳ.

Sau khi được đề cử, Adam bay đến New York để gặp gỡ tại khách sạn Regency với Needham và một số đảng viên có thế lực của đảng. Trong phòng có Blair Roman, người đứng đầu công ty quảng cáo lớn thứ hai trong nước.

Steward Needham nói:

- Blair sẽ phụ trách việc tuyên truyền tranh cử cho cậu, Adam ạ.
- Tôi thật hết sức vui mừng được giao nhiệm vụ này, - Blair Roman toét miệng cười. - Ngài sẽ là tổng thống thứ ba của tôi.
- Thật vậy à? Adam không có ấn tượng tốt đối với người đàn ông này.
- Để tôi trình bày cho ngài nghe kế hoạch của chúng ta nhé!

Blair Roman bắt đầu đi quanh phòng, vừa đi vừa vung vẩy chiếc gậy đánh gôn tưởng tượng.

- Chúng ta sẽ cho phát hàng loạt chương trình vô tuyến thương mại trên khắp cả nước, dựng nên hình ảnh của ngài như một người có thể giải quyết được mọi khó khăn của nước Mỹ. Một người Bác lớn - mà lại trẻ và đẹp trai nữa chứ. Ngài hiểu chứ, thưa Tổng thống.
- Ông Roman... Xin ông đừng gọi tôi là “Ngài Tổng thống” được không?

Blair Roman cười lớn.

- Xin lỗi. Tôi lỡ mồm, A.W.(1). Trong suy nghĩ của tôi, ngài đã ở Nhà Trắng rồi. Hãy tin tôi, tôi biết ngài là người xứng đáng với chức vụ đó, nếu không tôi đã chẳng nhận vận động cho ngài. Tôi đã quá giàu để không cần phải làm việc vì tiền nữa.

Hãy cẩn thận với những người nói rằng họ quá giàu để không cần phải làm việc vì tiền nữa. Adam nghĩ.

- Chúng tôi biết ngài là người xứng đáng với chức vụ đó - bây giờ phải làm cho mọi người cũng biết điều đó. Xin ngài hãy nhìn vào những biểu đồ mà tôi vừa vẽ này. Tôi đã chia các phần khác nhau của đất nước theo màu da. Chúng tôi sẽ đưa ngài đến những chỗ quan trọng để ngài có thể thi thố tài năng.

Ông ta ngó vào tận mặt Adam và nói vẻ nghiêm chỉnh:

- Vợ ngài sẽ là một tài sản lớn đấy. Các tạp chí phụ nữ sẽ làm đủ cách để xóc vào chuyện gia đình ngài. Chúng tôi sẽ thương mại hoá ngài. A.W. ạ.

Adam bắt đầu thấy tức.

- Bằng cách nào vậy?
- Rất đơn giản. Ngài là một sản phẩm, A.W. ạ. Chúng tôi sẽ bán ngài như bất cứ một sản phẩm nào khác. Chúng tôi...

Adam quay sang Steward Needham.

- Steward, tôi có thể nói chuyện riêng với anh được không?
- Tất nhiên rồi. - Needham quay lại nói với một người. - Chúng ta sẽ nghỉ ăn tối và gặp lại ở đây vào lúc chín giờ. Chúng ta sẽ tiếp tục thảo luận.

Khi chỉ còn hai người trong phòng, Adam cất tiếng:

- Chúa ơi, Steward. Hẳn định biến mọi thứ thành trò hề! “Ngài là một sản phẩm A.W. Chúng tôi sẽ bán như chúng tôi bán các sản phẩm khác”. Hẳn quả là đáng tởm?
- Tôi biết cậu rất khó chịu, Adam. - Steward Needham an ủi. - Nhưng Blair làm việc rất có hiệu quả. Khi hắn nói cậu sẽ là tổng thống thứ ba của hắn, hắn không đùa đâu. Tất cả các tổng thống từ Eisenhower đều dùng công ty quảng cáo giúp cho việc vận động tranh cử vẫn cần có tính mua bán trong đó. Blair Roman biết được tâm lý của công chúng. Dù có xấu xa đến đâu chăng nữa, thực tế vẫn là nếu cậu muốn được bầu vào bất cứ cơ quan nhà nước nào, cậu cần phải bán mình - tức là phải được thương mại hoá.

- Tôi ghét điều đó.

- Đó là một phần cái giá mà cậu phải trả. - Ông bước tới bên Adam và khoác vai anh. - Tất cả những gì mà cậu phải làm là giữ vững mục đích. Cậu muốn Nhà Trắng chứ gì? - Được rồi. Chúng tôi sẽ làm mọi việc để cậu có thể lọt vào đó. Nhưng cậu cũng phải đảm nhiệm phần việc của mình. Nếu làm diễn viên xiếc là một phần của công việc đó, cậu cũng phải chịu.

- Chúng ta có thật sự cần Blair Roman không?

- Chúng ta cần một Blair Roman Blair rất được việc. Để tôi xử lý hẳn ta cho. Tôi sẽ giữ hẳn ở xa cậu càng nhiều càng tốt.

- Tôi rất biết ơn về chuyện đó.

Chiến dịch vận động tranh cử bắt đầu. Nó bắt đầu bằng một vài phóng sự về sự kiện và nhân vật trên vô tuyến, và dần dần trở nên rộng lớn hơn cho đến khi lan tràn khắp đất nước. Đi đâu người ta cũng thấy hình ảnh của thượng nghị sĩ Adam Warner. Ở khắp mọi miền của nước Mỹ người ta thấy anh trên ti vi, trên các biển quảng cáo, nghe anh nói trên đài. Luật pháp và trật tự là một trong những vấn đề chủ yếu trong cuộc tranh cử của anh và Ủy ban điều tra tội ác do Adam đứng đầu được nhấn mạnh rất nhiều.

Adam xuất hiện trên tivi ngày càng nhiều. Trong chương trình phát tới bang Tây Virginia anh nói về nạn thất nghiệp và khả năng cung cấp than khổng lồ có thể làm cho vùng này trở nên giàu có. Chương trình phát cho Detroit nói về sự suy đồi ở thành thị. Ở New York chủ đề được nêu lên là tỷ lệ tội ác ngày càng tăng.

Roman tâm sự với Adam:

- Tất cả những gì anh phải làm là nói về những vấn đề nổi bật. A.W. Anh không cần phải phân tích vấn đề một cách sâu sắc đâu. Chúng tôi đang bán một sản phẩm và đó là anh.

Adam nói:

- Ngài Roman, tôi không thèm để ý đến những con số thống kê chết tiệt của ngài nói lên điều gì Tôi không phải là đồ ăn sáng và tôi không có ý định để bị bán như thế. Tôi sẽ nói đến các vấn đề một cách sâu sắc vì tôi nghĩ rằng người dân Mỹ đủ thông minh để muốn biết về chúng.

- Tôi chỉ...

- Tôi muốn ông sắp xếp một buổi thảo luận về những vấn đề chủ chốt giữa tôi và Tổng thống đương nhiệm.

Blair Roman đáp.

- Đúng đấy. Tôi sẽ gặp bọn cố vấn của tổng thống ngay lập tức, A.W. ạ.

- Còn một điều nữa.

- Gì vậy?

- Đừng gọi tôi là A.W nữa.

Chú thích:

(1) Tên tắt của Warner, tỏ ý kính trọng. Ở Mỹ những người nổi tiếng chỉ cần viết tên tắt là mọi người đều biết.

44. Chương 44

Trong hộp thư có một thông báo của hội luật gia Mỹ, về đại hội hàng năm ở Acapulco. Jennifer đang bận túi bụi với những vụ kiện cáo và thường thì cô bỏ qua những cuộc họp như thế này. Nhưng nó lại diễn ra vào đúng kỳ nghỉ hè của Joshua và Jennifer biết cậu bé sẽ rất mê Acapulco.

Cô nói với Cynthia:

- Đồng ý. Đặt cho chị ba chỗ.

Cô sẽ đưa bà Mackey đi cùng. Vào bữa ăn tối, Jennifer báo tin đó cho Joshua:

- Con có thích đến Acapulco không?

- Đó là một thành phố ở Mexico, - cậu bé tuyên bố, - Ở bờ biển phía tây.
- Đúng thế.
- Chúng ta có thể đến bãi tắm trường được không?
- Con nói gì vậy, Joshua?
- À ở đó có những bãi tắm như vậy mà. Trần trường thì cũng là điều tự nhiên chứ ạ.
- Được rồi, mẹ sẽ xem xét chuyện đó.
- Thế chúng ta có đi câu cá ở ngoài khơi được không?

Jennifer tưởng tượng ra cảnh Joshua cố sức kéo một con cá lớn và cô cố nhịn cười:

- Chúng ta sẽ xem sau. Ở đó có nhiều cá to lắm đấy.
 - Thế mới thú chứ, - Joshua nghiêm giọng giảng giải - Nếu dễ dàng thì chả có gì hay nữa, không còn là một môn thể thao nữa.
- Dường như Adam đang nói vậy.
- Cái đó thì mẹ công nhận.
 - Chúng ta có thể làm gì ở đấy nữa?
 - À chúng ta sẽ cưỡi ngựa, leo núi, ngắm cảnh.
 - Nhưng đừng có đi xem nhiều nhà thờ quá mẹ nhé. Chúng chẳng có gì khác nhau cả.

Adam từng nói, nếu em thấy một nhà thờ coi như em đã thấy tất cả.

Đại hội bắt đầu vào ngày thứ hai. Jennifer, Joshua và bà Mackey đến Acapulco vào thứ sáu tuần trước đó, trên một chiếc máy bay phản lực Boaniff. Joshua đã đi máy bay rất nhiều lần nhưng cậu vẫn thấy thích thú. Bà Mackey thì lại hoảng sợ.

Joshua an ủi bà:

- Hãy tưởng tượng thế này. Nếu chúng ta gặp tai nạn, thì chỉ đau một giây thôi.
- Bà Mackey tái mặt.

Máy bay hạ cánh xuống sân bay Benito Juarez vào lúc bốn giờ chiều và một tiếng sau cả ba đã đến khách sạn Las Brisas. Khách sạn này cách Acapulco tám dặm, gồm nhiều ngôi nhà màu hồng rất đẹp trên một quả đồi. Khu nhà mà Jennifer thuê có cả bể bơi riêng. Rất khó thuê chỗ ở khách sạn này, vì vào thời gian này có rất nhiều hội nghị ở Acapulco và thành phố trở nên quá chật chội. Nhưng Jennifer đã gọi điện trước cho một khách hàng của mình, và chỉ một tiếng sau cô được thông báo là Las Brisas đang nóng lòng chờ cô.

Sau khi đã sắp xếp đồ đạc xong, Joshua hỏi:

- Chúng ta có thể xuống phố nghe nói chuyện được không nhỉ?
- Con chưa bao giờ đến nước nào mà ở đó người ta không nói tiếng Anh. - Cậu nghĩ thêm một lát và nói tiếp - Nếu không kể nước Anh.

Họ đi vào trung tâm thành phố và đi quanh Acapulco, khu vực nhộn nhịp nhất ở đó, nhưng Joshua hết sức thất vọng vì chỉ nghe thấy mọi người nói tiếng Anh. Acapulco đầy khách du lịch Mỹ. Họ đi dọc theo khu chợ ở phần thành phố cổ, ở đó hàng trăm người bán hàng rong đủ thứ hàng hoá.

Buổi chiều họ đi xe ngựa đến Pie dela Euesta, bãi biển hoang hôn và sau đó trở lại thành phố. Họ ăn tối tại tiệm câu lạc bộ Armando. Bữa ăn thật tuyệt.

Con rất thích thức ăn Mexico, - Joshua tuyên bố.

- Mẹ rất mừng, - Jennifer nói. - Có điều đây là món ăn của Pháp. Thế nhưng chúng có mùi vị của Mexico.

Thứ bảy là một ngày bận rộn. Buổi sáng họ đi mua đồ ở Quebrada, nơi có những cửa hàng tốt nhất và sau đó ăn trưa tại Coyuca 22. Joshua bảo:

- Có lẽ mẹ sẽ nói - đây là món ăn của Pháp chứ gì?
- Không, đây là món ăn Mexico chính hiệu bé ạ.

Họ đến khu nhà cao tầng gần Plaza Ctela và Joshua thấy tấm biển quảng cáo jailai ở trong.

Cậu đứng nhìn, mắt tròn xoe, khiến Jennifer hỏi:

- Con có thích xem cái trò chơi jailai không?

Joshua gật đầu:

- Nếu như không tốn tiền quá. Nếu chúng ta hết tiền, chúng ta sẽ không về nhà được.
- Mẹ nghĩ chúng ta sẽ xoay sở được thôi.

Họ vào trong tòa nhà xem các đội chơi quyết liệt, Jennifer cá một đội cho Joshua và đội của cậu thắng.

Khi Jennifer nhắc đến chuyện quay về khách sạn, Joshua liền đáp:

- Ô mẹ, chúng ta còn phải xem những người nhào lộn xuống nước đã chứ.
- Con không mệt chứ, Joshua?
- Nếu mẹ mệt, chúng ta phải nghỉ thôi. Con quên mất là mẹ đã có tuổi rồi đấy.
- Đừng lo cho tuổi tác của mẹ. - Jennifer quay sang bà Mackey.
- Chị còn đủ sức không?
- Tất nhiên, - bà Mackey rên rỉ.

Trò nhào lộn xuống nước diễn ra ở vách núi Quebrada. Jennifer, Joshua và bà Mackey đứng ở bậc khán giả, trong khi những người nhào lộn lao từ độ cao 150 bộ xuống vịnh nước có đá ngầm, tính toán để khi họ rơi xuống, đợt sóng tiếp sau sẽ kéo họ ra biển. Chỉ một sai sót nhỏ cũng đưa đến cái chết tức thì.

Khi trò diễn kết thúc, một chú bé đi thu tiền.

- Xin quý ông, quý bà làm phúc cho một pê-sô.

Jennifer đưa cho nó năm pê-sô.

Tối hôm đó Jennifer mơ thấy những người nhào lộn trên sóng nước.

Khách sạn Las Brisas cũng có bãi biển riêng và sáng sớm chủ nhật Jennifer, Joshua và bà Mackey đi xuống bãi biển bằng một chiếc xe Jeep màu hồng không mui, mà khách sạn dành cho khách. Thời tiết thật là tuyệt. Bể cảng trông như một bức tranh sơn dầu màu xanh, được tô điểm bởi những chiếc ca nô và thuyền buồm.

Joshua đứng ở mép nước, ngắm nhìn những người lướt ván lướt ngang qua.

- Mẹ có biết là môn lướt ván được nghĩ ra đầu tiên ở Acapulco không?
- Không. Con nghe được điều đó ở đâu vậy?
- Có lẽ con đọc được ở một cuốn sách nào đó hoặc là con tự nghĩ ra.
- Mẹ chắc là con tự nghĩ ra đấy.
- Điều đó có nghĩa là con không được lướt ván phải không ạ?
- Những chiếc ca nô này chạy nhanh. Con không sợ à?

Joshua ngẩng lên nhìn những người lướt ván đang nhào lộn trên mặt nước. Người đàn ông đó nói: “Tao sẽ đưa mày đến chỗ chúa Giê-su. Rồi sau đó đóng đinh lên tay con”.

Đó là lần đầu tiên cậu nhắc tới quá khứ kinh khủng mà cậu đã trải qua.

Jennifer quỳ xuống ôm lấy con trai.

- Điều gì làm con nhắc đến chuyện ấy, hả Joshua?

Cậu nhún vai.

- Con chẳng biết. Con đoán chắc là vì Chúa Giê-su đi trên mặt nước và tất cả mọi người ngoài kia cũng đang đi trên mặt nước.

Cậu bỗng nhận thấy vẻ hoảng hốt trên khuôn mặt của mẹ.

- Con xin lỗi, mẹ yêu quý. Con chẳng mấy nghĩ đến chuyện đó đâu, thật đấy.

Jennifer ôm chặt lấy con và thốt lên:

- Mọi chuyện ổn cả thôi, bé yêu ạ. Tất nhiên con có thể đi lướt ván. Chúng ta hãy ăn trưa cái đã.

Tiệm ăn ngoài trời ở La Concha có những dãy bàn sắt phủ khăn trải bàn màu hồng, được che nắng bằng những chiếc ô tua sọc trắng sọc hồng. Các món nhiều không thể tả xiết. Có tôm cua tươi cùng với cá hồi, thịt nóng và nguội. Lại còn salat, nhiều loại rau sống, rau chín, pho mát và hoa quả. Có một dãy bàn dành riêng. Bày các món tráng miệng. Hai người phụ nữ quan sát Joshua đứng dậy và lấy thêm thức ăn vào đĩa tới ba lần, trước khi cậu ngồi xuống vẻ thoả thuê ra mặt.

- Đây là một khách sạn rất tốt. - Cậu tuyên bố. - Con chẳng cần biết đó là món ăn của nước nào. - Cậu đứng dậy. - Con sẽ đi xem ván lướt có tốt không.

Bà Mackey hầu như chưa động đến món nào hết.

- Chị có mệt không đấy? - Jennifer hỏi. - Hình như chị chưa ăn uống gì thì phải.

Bà Mackey ghé sát vào cô và nói:

- Tôi sợ sự trả thù của Montezuma lắm?

- Em nghĩ là chị không cần lo đến chuyện đó ở nơi đây.

- Tôi không chịu nổi các món ăn nước ngoài.

Joshua chạy lại chỗ hai người:

- Con đã thuê được thuyền máy rồi. Con đi lướt ván bây giờ mẹ nhé.

- Con không định nghỉ một lát à!

- Để làm gì cơ ạ?

- Joshua, con sẽ chìm cùng với tất cả thức ăn mà con vừa ăn mất thôi.

- Mẹ hãy cho con đi? - Cậu van nài.

Trong khi bà Mackey ngẩn nhìn bãi biển, Jennifer và Joshua lên thuyền máy và Joshua học bài đầu tiên về lướt ván. Năm phút đầu cậu ngã liên tục xuống nước và sau đó đã thành thục như thể sinh ra đã là một người lướt ván giỏi rồi. Đến chiều Joshua đã có thể làm trò trên một bàn trượt, và trượt trên gót chân mà không cần ván trượt nữa.

Gần tối họ nằm dài trên bãi cát và thỉnh thoảng nhảy xuống biển tắm.

Trên đường trở về Las Brisas, Joshua rúc đầu vào nách Jennifer thủ thỉ:

- Mẹ biết không, con nghĩ có lẽ hôm nay là ngày đẹp nhất đời con đấy.

Lời nói của Michael chợt hiện lên trong đầu cô: Anh muốn em biết rằng đây là đêm tuyệt vời nhất trong đời anh.

Sáng thứ hai, Jennifer dậy sớm, trang điểm để đi dự họp. Cô mặc chiếc váy xanh sẫm dài chấm gót và chiếc áo bluson hở vai thêu những bông hồng đỏ to tướng để lộ nước da mịn rám nắng. Cô tự ngắm mình trong

gương và thấy thích thú. Mặc dù cậu con trai nghĩ cô đã là người đàn bà có tuổi, Jennifer biết rằng cô trông giống như một người chị xinh đẹp ba mươi tư tuổi của cậu hơn. Cô tự cười mình và nghĩ rằng kỳ nghỉ này quả là thú vị.

Jennifer nói với bà Mackey:

- Em phải đi họp bây giờ đây. Chị trông Joshua cẩn thận vào nhé. Đừng để nó phơi nắng nhiều quá.

Khu trung tâm họp hội nghị bao gồm năm tòa nhà lớn có chung hàng hiên tròn có mái che, nằm trên một thảm cỏ xanh rộng chừng 35 mẫu. Trong vườn có đặt đầy những tượng đài của thời trước khi Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ.

Đại hội Hội luật gia diễn ra trong phòng họp chính với 7.500 đại biểu tham dự.

Jennifer đến bàn làm thủ tục, ký tên và bước vào phòng. Trong phòng chật ních người. Cô nhận ra một số bạn bè và người quen trong đám đông. Hầu hết bọn họ đã thay bộ com-lê cravate cổ truyền bằng những chiếc áo thể thao và quần sooc sặc sỡ. Dường như tất cả mọi người đang đi nghỉ hè. Có một lý do rất hay, Jennifer nghĩ, cho việc tổ chức Đại hội Ở Acapulco chứ không phải Ở Chicago hay Detroit. Mọi người có thể bỏ bộ com-lê chật cứng và dạo chơi dưới ánh nắng hè nhiệt đới. Jennifer được phát một bản chương trình ở cửa ra vào nhưng vì mãi nói chuyện với bạn bè cô không để ý đến nó.

Một giọng ồm ồm bắt đầu vang lên trên loa.

- Xin chú ý! Mời các vị ổn định chỗ ngồi. Xin chú ý. Chúng ta sẽ bắt đầu cuộc họp bây giờ. Đề nghị tất cả ngồi xuống.

Những nhóm người đang say sưa trò chuyện miễn cưỡng tản ra để tìm chỗ ngồi. Jennifer ngẩng đầu lên và thấy có gần chục người đàn ông đã ngồi trên ghế chủ tịch đoàn.

Người ngồi giữa là Adam Warner.

Jennifer lặng người đi. Cô thấy tim mình bắt đầu đập mạnh. Lần cuối cùng cô nhìn thấy Adam là lúc họ cùng ăn trưa ở một hiệu ăn Ý, hôm đó anh nói với cô rằng Mary Beth đã có mang.

Phản ứng đầu tiên của Jennifer là muốn chạy trốn.

Cô không nghĩ rằng Adam sẽ đến đây và cô không chịu được cảnh gặp mặt anh. Adam và con trai của anh cùng ở trong một thành phố, điều đó làm cô hoảng sợ.

Jennifer hiểu rằng cô phải nhanh chóng đi khỏi đây. Cô định đi ra khỏi phòng đúng lúc chủ tọa hội nghị nói qua loa:

- Nếu tất cả quý ông, quý bà đã ổn định chỗ ngồi, chúng ta sẽ bắt đầu ngay bây giờ.

Mọi người xung quanh cô lục tục ngồi cả xuống và Jennifer thấy mình nổi bật lên vì vẫn đang đứng. Cô đành ngồi xuống ghế và quyết tâm sẽ bỏ ra về ngay khi có cơ hội.

Chủ tọa tiếp tục:

- Sáng hôm nay chúng ta có vinh dự lớn, và trong số khách mời phát biểu ý kiến có một ứng cử viên tổng thống Hoa Kỳ. Ông là một thành viên của Hội luật gia New York và là một trong những thượng nghị sĩ xuất sắc nhất của Hoa Kỳ. Xin hân hạnh được giới thiệu Thượng nghị sĩ Adam Warner.

Jennifer ngấm nhìn Adam khi anh đứng dậy nhận lấy những tràng vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt. Anh bước đến bên micro và nhìn khắp phòng.

- Cám ơn ngài chủ tịch, cám ơn quý ông, quý bà. - Giọng Adam trầm ấm, anh có một vẻ uy quyền khiến người ta phải hoàn toàn chú ý.

Trong phòng trở nên im lặng hoàn toàn.

- Có rất nhiều lý do khiến chúng ta gặp nhau hôm nay. - Anh dừng một chút, - Có người thích đến đây để bơi, cũng có người thích lặn...

Tiếng cười tán thưởng lan khắp phòng.

- Nhưng lý do chính khiến chúng ta đến đây là để trao đổi ý kiến, kiến thức và thảo luận về những khái niệm mới. Ngày nay, các luật gia bị chỉ trích nhiều hơn bao giờ hết. Thậm chí ngài chánh án tòa án tối cao cũng chỉ trích mạnh mẽ nghề chúng ta.

Jennifer yêu cách dùng từ chúng ta của anh. Nó làm cho anh hòa nhập với tất cả mọi người. Cô không tập trung nghe anh nói nữa mà chỉ ngắm anh, nhìn những cử chỉ của anh. Đến một đoạn, anh dừng lời để vuốt tóc và Jennifer thấy hoảng sợ. Đó là cử chỉ Joshua hay làm. Con trai của Adam chỉ ở cách đây vài dặm và Adam chẳng bao giờ biết điều đó.

Giọng Adam đã trở nên mạnh mẽ và dứt khoát hơn:

- Một số người ở đây là luật gia hình sự. Tôi luôn cho rằng đó là một ngành thú vị nhất của nghề luật. Các luật gia hình sự giải quyết những vấn đề có liên quan đến tài sản và tính mạng của con người. Đó là một ngành rất cao quý và chúng ta có thể tự hào về nó. Tuy nhiên, - Giọng anh trở nên gay gắt, - Có vài người trong số họ, - Jennifer nhận thấy Adam đã tách mình ra bằng cách chọn đại từ “họ” - đã phản bội lời thề mà họ đã từng thề. Hệ thống luật pháp nước Mỹ dựa trên quyền bất khả xâm phạm của mọi công dân được xét xử công bằng. Nhưng khi luật pháp bị coi thường, khi các luật sư sử dụng thời gian và nhiệt tình, trí tưởng tượng và kỹ xảo của họ để tìm cách thách thức pháp luật, tìm cách đảo ngược cán cân công lý, lúc đó tôi nghĩ rằng chúng ta phải làm một việc gì đó.

Mọi cặp mắt trong phòng dán chặt vào Adam.

- Thưa quý ông quý bà, tôi nói điều này xuất phát từ kinh nghiệm cá nhân tôi và sự phẫn nộ sâu sắc trước những điều mà tôi thấy đang diễn ra. Hiện nay tôi đang đứng đầu một Ủy ban của Thượng nghị viện điều tra về tội phạm có tổ chức ở Hoa Kỳ, Ủy ban của tôi nhiều lần bị những thế lực coi mình có quyền lực hơn cơ quan pháp luật cao nhất của đất nước ngăn cản và phá hoại. Tôi đã thấy những thẩm phán bị mua chuộc, gia đình của các nhân chứng bị đe dọa, những nhân chứng chủ chốt bị mất tích. Tội ác có tổ chức ở đất nước chúng ta giống như một con trăn nguy hiểm bóp nghẹt nền kinh tế, nuốt chửng các tòa án và đe dọa chính cuộc sống của tất cả chúng ta.

Đại đa số các luật sư của chúng ta là những người đáng kính và làm những công việc cao quý, nhưng tôi muốn cảnh cáo thiểu số những người cho rằng luật của bọn mafia cao hơn luật của chúng ta. Các vị đang phạm một sai lầm nghiêm trọng và các vị sẽ phải trả giá cho sai lầm đó. Xin cảm ơn.

Adam ngồi xuống giữa tiếng vỗ tay vang dội khắp căn phòng. Jennifer cũng đứng dậy vỗ tay cùng với những người khác, nhưng cô lại nghĩ đến những lời cuối cùng của Adam. Đường như anh nói trực tiếp với cô Jennifer bắt đầu bước tới gần lối ra, vừa đi vừa đẩy mọi người để rẽ lối.

Khi Jennifer ra gần tới cửa, cô gặp một luật sư người Mexico mà cô đã có dịp làm việc cùng một năm trước đây. Anh ta hôn tay cô một cách lịch sự và nói:

- Thật là một vinh dự lớn là bà lại đến đất nước của chúng tôi, bà Jennifer. Bà nhất định phải ăn tối với tôi hôm nay nhé.

Jennifer và Joshua đã định đến rạp Mara Elena buổi tối để xem các điệu múa dân gian.

- Xin lỗi, ông Luis ạ. Tối nay tôi bận rồi.

Cặp mắt to và ướt của anh ta lộ rõ vẻ thất vọng.

- Tối mai vậy, được không?

Trước khi Jennifer kịp trả lời, một trợ lý cho chương lý New York đã đến bên cạnh cô.

- Đây rồi, xin chào, - Anh ta nói. Cô làm gì với anh chàng ngớ ngẩn này vậy. Đi ăn tối hôm nay với tôi đi, có một tiệm ăn Mexico tên là Nepentha với sân kính được chiếu sáng từ dưới lên và gương ở trên trần.

- Nghe hấp dẫn quá nhỉ, nhưng tối nay tôi bận rồi.

- Cảm ơn nhé. - Vài phút sau, Jennifer bị vây quanh bởi một đám luật gia mà cô đã cộng tác hoặc là đối thủ trên khắp đất nước. Cô là một nhân vật nổi tiếng và mọi người ai cũng muốn nói chuyện với cô. Phải mất hơn nửa tiếng Jennifer mới thoát họ ra được. Cô bước vội ra hành lang và khi cô đến gần lối ra, Adam

đang tiến về phía cô, vây quanh là các phóng viên và cảnh sát mật. Jennifer định thoái lui nhưng đã quá muộn.

Adam đã nhìn thấy cô.

- Jennifer?

Trong khoảnh khắc cô đã định vờ như không nghe thấy anh gọi, nhưng cô không thể làm anh bị ngượng trước đám đông. Cô sẽ chào anh thật nhanh và tiếp tục đi.

Cô thấy Adam tiến đến gần, vừa đi vừa nói với đám phóng viên:

- Tôi không có gì để nói thêm nữa, thưa quý ông quý bà.

Một giây sau Adam đã cầm tay cô, nhìn sâu vào mắt cô và dường như mới gặp nhau ngày hôm qua. Họ đứng trong hành lang, vây quanh họ là bao nhiêu người nhưng họ cảm thấy như chỉ có hai người. Jennifer không biết Adam và cô đã đứng đó nhìn nhau bao lâu.

Cuối cùng Adam thốt ra:

- Anh nghĩ là chúng ta nên uống một chút gì đi.

- Tốt hơn hết là chúng ta đừng uống gì. - Cô phải ra khỏi chỗ này ngay.

Adam lắc đầu:

- Không được!

Anh khoác vai cô, và dẫn cô tới tiệm giải khát đông nghịt. Họ tìm một chiếc bàn ở cuối phòng.

- Anh gọi điện và viết cho em biết bao nhiêu lần, - Adam nói. - Em không hề gọi lại cho anh và những bức thư của anh bị gửi trả lại.

Anh nhìn cô, mắt đầy vẻ dò hỏi. Không một ngày nào anh không nghĩ đến em. Vì sao em lại biến đi như vậy?

- Đó là một phần trò ảo thuật của em. - Jennifer nói đùa.

Một người phục vụ tới bên họ. Adam quay sang Jennifer:

- Em uống gì?

- Em không uống đâu. Em phải đi đây, thật đấy, Adam ạ.

- Em không thể đi được. Hôm nay là một ngày lễ. Ngày kỷ niệm cuộc cách mạng.

- Cửa họ hay của chúng ta?

- Có gì khác nhau nào? - Anh quay sang người phục vụ - Hai cốc-tay.

- Không. Em... - Thôi được, cô nghĩ, một cốc thôi. - Cho tôi cốc đấy, - Jennifer nói với vẻ liêu lỉnh.

Người bồi bàn gật đầu đi.

- Em đọc nhiều bài báo nói về anh, - Jennifer nói. - Em rất tự hào về anh đấy, Adam ạ.

- Cảm ơn em, - Adam ngập ngừng. - Anh cũng hay đọc nhiều về em.

Cô nhận thấy có điều gì không thoải mái trong giọng nói của anh.

- Nhưng anh không tự hào về em chút gì.

- Hình như em có quá nhiều khách hàng làm cho mafia đấy!

Jennifer bắt đầu thấy khó chịu.

- Xin anh đừng lên lớp em nữa.

- Không phải vậy đâu, Jennifer. Anh lo cho em. Ủy ban của anh đang điều tra Michael Moretti và bọn anh sẽ tóm được hắn thôi.

Jennifer nhìn quanh tiệm đầy luật sư đang ngồi.

- Vì Chúa, Adam, chúng ta đừng nói đến chuyện đó, nhất là lại ở đây.

- Vậy thì ở đâu?

- Chẳng ở đâu cả. Michael Moretti là khách hàng của em. Em không thể bàn chuyện của anh ta với anh được.

- Anh muốn nói chuyện với em, ở đâu được nhỉ?

Cô lắc đầu:

- Em đã nói với anh là em...

- Anh phải nói về chuyện giữa chúng ta.

- Không còn chúng ta nữa đâu! - Jennifer bắt đầu đứng lên.

Adam cầm tay cô.

- Đừng đi. Anh không thể để em ra đi được đâu, ít nhất là trong lúc này.

Jennifer miễn cưỡng ngồi xuống. Adam nhìn cô chăm chú.

- Có bao giờ em nghĩ đến anh không.

Jennifer ngẩng lên nhìn anh và cô không biết nên cười hay khóc. Cô có bao giờ nghĩ đến anh không! Anh sống trong căn nhà của cô. Cô hôn anh mỗi buổi sáng, làm bữa ăn sáng cho anh, đi bơi thuyền cùng anh và yêu anh.

- Có... - Cuối cùng Jennifer nói. - Em có nghĩ đến anh.

- Anh thật mừng vì điều đó. Em sống có hạnh phúc không?

- Tất nhiên. - Cô biết là mình đã nói ra câu ấy quá vội vã. Cô cố nói giọng bình thường. - Công việc làm ăn của em tốt đẹp, em có nhiều tiền, em hay đi đây đó, em gặp nhiều người đàn ông hấp dẫn. Vợ anh dạo này thế nào?

- Cô ấy khỏe, - Anh nói nhỏ.

- Thế còn con gái anh?

Anh gật đầu và khuôn mặt lộ vẻ tự hào. - Samantha thật tuyệt vời. Nó lớn nhanh ghê.

Cô bé bằng tuổi Joshua.

- Em đã lập gia đình chưa?

- Chưa.

Họ im lặng hồi lâu và sau đó Jennifer cố gắng tiếp tục câu chuyện, nhưng cô đã chần chừ quá lâu. Đã quá muộn. Adam nhìn vào mắt cô và anh hiểu hết mọi chuyện ngay lập tức.

Anh nắm chặt bàn tay cô.

- Ôi, Jennifer. Ôi, em yêu quý của anh. - Jennifer thấy máu như dồn hết về mặt.

Cô biết đây là một sai lầm ghê gớm của mình.

- Em phải đi đây, Adam. Em có hẹn rồi mà.

- Bỏ cuộc hẹn ấy đi, - anh van nài.

- Em xin lỗi, không thể được anh ạ.

Tất cả những gì mà cô muốn bây giờ là ra khỏi nơi đây và cùng với con trai bay ngay về nhà.

- Anh định bay về Washington chiều nay. Anh có thể bố trí ở lại sáng mai nếu tối nay chúng ta gặp nhau.

-Ồ không, không đâu?

- Jennifer, anh không để em lại bỏ đi nữa đâu, không thể như thế này được. Chúng ta cần nói chuyện. Hãy ăn tối với anh.

Anh bóp chặt tay cô hơn nữa. Cô nhìn anh và cố gắng chống cự với tất cả sức lực của mình và thấy yếu dần.

- Đừng anh Adam, - Cô năn nỉ. - Chúng ta không được để mọi người nhìn thấy đi cùng nhau. Nếu anh đang săn đuổi Michael Moretti...

- Chuyện này chẳng có gì liên quan đến Michael Moretti cả. Một người bạn đã hứa cho anh mượn chiếc thuyền của anh ta. Chiếc thuyền có tên là Paloma Blanca. Nó đang đậu ở câu lạc bộ bơi thuyền. Tám giờ tối nhé?

- Em sẽ không đến đâu.

- Anh sẽ đến. Và anh sẽ đợi em.

Phía bên kia căn phòng, Nick Vito đang ngồi với hai cô gái điểm Mêxico mà một người bạn vừa giới thiệu cho hắn. Cả hai đều xinh đẹp, táo tợn và vị thành niên, đúng kiểu mà Nick Vito thích. Bạn hắn hứa là các cô gái sẽ rất đặc biệt và hắn nói đúng. Họ mơn man thân thể hắn, thì thào hứa hẹn khoái lạc vào tai hắn, nhưng Nick Vito không nghe họ. Hắn đang nhìn ngang căn phòng tối, nơi Jennifer Parker và Adam Warner đang ngồi.

- Chúng ta lên phòng anh đi, - một cô gái đề nghị Nick.

Nick Vito muốn đến chỗ Jennifer và người đàn ông lạ mặt đang ngồi để chào họ, nhưng hai cô gái đã luồn tay xuống giữa hai đùi hắn và sờ nắn rất khêu gợi. Hắn bắt đầu thấy rạo rức phát điên lên.

-Ồ chúng ta lên gác đi, - Nick Vito nói.

45. Chương 45

Paloma Blanca là một chiếc thuyền buồm có động cơ. Dưới ánh trăng trông nó thật lộng lẫy.

Jennifer chậm rãi đến bên chiếc thuyền, luôn nhìn xung quanh xem có ai theo dõi cô không. Adam nói với cô là anh sẽ trốn những nhân viên bảo vệ và có vẻ như anh đã thành công. Sau khi đưa Joshua và bà Mackey đến rạp Maria Elena, cô gọi một chiếc taxi và xuống xe khi còn cách nơi thuyền đậu hai ba dãy nhà.

Jennifer đã nhắc điện thoại gần chục lần để gọi cho Adam, nói rằng cô sẽ không đến gặp anh. Cô còn viết một lá thư nhưng sau đó lại xé đi. Từ lúc cô chia tay với Adam ở quán giải khát, Jennifer luôn có cảm giác tự giận mình vì thiếu dứt khoát. Cô nghĩ đến tất cả những lý do vì sao cô không nên gặp Adam. Nó chẳng mang lại điều gì tốt đẹp cả, thậm chí còn có hại cho cả hai người. Sự nghiệp của Adam sẽ bị đe dọa. Anh đang được công chúng rất mến mộ, nhân vật lý tưởng trong thời đại đầy nhiễu loạn này, là niềm hy vọng về tương lai của đất nước. Anh được báo chí ca ngợi hết lời nhưng cũng chính giới báo chí sẽ đìm anh xuống bùn đen, nếu anh phản bội hình tượng mà họ đã tạo ra cho anh. Và Jennifer quyết định sẽ không gặp anh. Cô đã là một người khác, sống một cuộc đời khác và giờ đây cô thuộc về Michael Moretti...

Adam chờ cô ở chỗ cầu tàu.

- Anh đã lo là em không đến. Anh nói.

Cô ngả vào lòng anh và họ bắt đầu hôn nhau.

- Đội thủy thủ đâu rồi, Adam? - Cuối cùng, Jennifer hỏi.
- Anh cho họ nghỉ. Em còn nhớ cách lái thuyền không.
- Em vẫn nhớ.

Họ giương buồm, thả neo và mười phút sau Paloma Blanca đã rời khỏi cảng ra biển khơi. Nửa tiếng đầu họ phải bận rộn với công việc điều khiển con thuyền nhưng không có lúc nào họ không để ý đến nhau. Căng thẳng mỗi lúc một tăng và cả hai biết rằng những gì sắp xảy ra là không thể tránh khỏi.

Cuối cùng thì họ đã bắt được luồng gió. Adam dịch đến bên Jennifer và quàng tay qua người cô.

Họ làm tình trên boong tàu, dưới ánh sao đêm và những làn gió biển dịu nhẹ mơn man thân thể trần truồng của họ.

Quá khứ và tương lai dường như tan biến mất và chỉ có hiện tại giữa hai người với nhau trong những khoảnh khắc bỗng bình sung sướng mà cũng rất vội vã. Vì Jennifer hiểu rằng đêm nay trong tay Adam không phải là sự mở đầu. Đó là sự kết thúc, không có cách nào khác để hàn gắn hai thế giới riêng biệt của họ nữa. Họ đã đi quá xa và không còn con đường trở lại. Không bao giờ nữa. Cô sẽ luôn có một phần của Adam ở trong Joshua và thế là đủ đối với cô, cô phải tự bằng lòng với điều đó.

Đêm nay sẽ còn mãi với cô cho đến hết cuộc đời.

Họ nằm bên nhau, lắng nghe tiếng sóng vỗ nhẹ vào mạn thuyền.

Adam nói:

- Ngày mai...
- Đừng nói gì anh, - Jennifer thì thào. - Yêu em đi. Adam.
- Cô hôn nhẹ vào khoé môi anh và lướt nhẹ bàn tay dọc theo thân hình mảnh và rắn chắc của anh.
- Trời ơi, Jennifer - Adam rên lên và anh bắt đầu hôn khắp người cô.

46. Chương 46

- Cái thằng tôi đó cứ định hại tao, - Salvatore Fiore bé nhỏ than phiền, - vì vậy cuối cùng tao phải thịt nó.
- Nick Vito cười phá lên, vì hắn biết kẻ nào ngu ngốc định hại thằng cha này nhất định sẽ bị thịt trước. Nick Vito cùng với Salvatore Fiore và Joseph Colella đang vui vẻ tán gẫu trong bếp của trang trại, chờ cho cuộc họp trong phòng khách kết thúc. Thằng cha nhỏ bé cùng với tên khổng lồ chính là những người bạn tốt nhất của hắn. Chúng đã vào sinh ra tử có nhau. Nick Vito nhìn hai thằng bạn và sung sướng nghĩ, chúng như là anh em của mình vậy.
- Thằng anh họ Pete của mày độ này ra sao rồi?
- Nick Vito hỏi tên Collella khổng lồ.
- Nó gặp nhiều khó khăn lắm, nhưng chắc chắn nó sẽ giải quyết được thôi.
- Thằng cha thật hay.
- Pete chơi được lắm, có điều nó hay gặp vận rủi. Một lần nó cướp nhà băng và suýt nữa bị bọn cớm tóm. Nhưng cuối cùng nó vẫn thoát.
- Vậy hả. Thằng cha cừ thật.
- Ừ. Hắn toàn làm ăn lớn thôi.

Từ phòng khách vọng ra những giọng nói gay gắt và giận dữ. Chúng lắng nghe một lát.

- Hình như Colfax bị xếp đi thì phải.

Thomas Colfax và Michael Moretti đang ngồi trong phòng thảo luận về việc mở rộng sòng bạc lớn ra cho gia đình ở Bahamas, Michael đã cử Jennifer phụ trách công việc đó.

- Anh không thể làm thế được Mike ạ. - Colfax phản đối - Tôi biết tất cả các chàng trai ở đó, cô ta chẳng biết ai cả. Anh phải để tôi phụ trách việc này. - Hẳn biết mình đã nói hơi to, nhưng không thể tự kiềm chế được.

- Quá muộn rồi, - Michael nói.

- Tôi không tin cô gái này. Cả Tony cũng vậy.

- Tony không còn làm với chúng ta nữa. - Giọng Michael bình tĩnh một cách đáng sợ.

Thomas Colfax lập tức hiểu rằng phải rút lui ý kiến của mình.

- Ổ chắc chắn rồi, Mike. Tôi chỉ nói là cô gái này không hợp với công việc. Cô ta rất giỏi, nhưng tôi phải báo trước để anh biết cô ta có thể làm chúng ta sập tiệm đấy.

Chính Thomas Colfax mới là người Michael lo ngại.

Ủy ban điều tra tội ác do Warner đứng đầu đang hoạt động đến mức tối đa. Khi họ tóm được Colfax, liệu hắn sẽ chịu đựng được bao lâu trước khi phun ra hết. Hắn biết nhiều về gia đình hơn là Jennifer Parker rất nhiều.

Colfax chính là người có thể tàn phá tất cả và Michael không tin hắn ta.

Thomas Colfax nói:

- Đưa cô ta đi đâu đó một thời gian. Cho đến khi cuộc điều tra này xẹp xuống. Cô ấy chỉ là một người đàn bà. Nếu bọn chúng gây sức ép với cô ta, cô ta sẽ khai ra hết.

Michael nhìn hắn một lát và đi đến quyết định.

- Được rồi, Tom. Có lẽ anh nói đúng phần nào. Jennifer có lẽ cũng không nguy hiểm mấy đâu, có điều nếu cô ta không phải là người của chúng ta một trăm phần trăm, cần gì phải liều một cách vô ích nhỉ.

- Đó cũng chính là điều mà tôi muốn đấy, Mike ạ. - Thomas Colfax đứng dậy nhẹ nhõm. - Anh quyết định thật sáng suốt.

Tôi biết. - Michael quay ra phía bếp và gọi to - Nick!

Một lát sau Nick Vito xuất hiện.

- Anh sẽ đưa ngài cổ vấn về New York nhé!

- Tất nhiên, thưa sếp.

- À Trên đường về anh hãy chuyển cho tôi một kiện hàng nhé. - Hắn quay sang Thomas Colfax. - Anh không phản đối chứ?

- Tất nhiên là không rồi, Mike. - Hắn vẫn đang phấn chấn vì thắng lợi vừa đạt được.

Michael Moretti nói với Nick Vito:

- Lên đây. Nó đang ở trên gác. - Nick theo sau Michael lên phòng ngủ của hắn ta. Khi họ vào phòng, Michael đóng chặt cửa lại.

Tôi muốn anh dừng xe trước khi ra khỏi bang New Jersey

- Xin tuân lệnh, thưa sếp.

- Tôi muốn anh quăng hộ một thứ rác rưởi. - Nick Vito ngây người ra không hiểu. - Viên cổ vấn ấy, - Michael giải thích.

- À được rồi. Tôi sẽ theo lệnh ông.

- Vứt hần xuống hố rác. Lúc đó sẽ chẳng có ai đâu.

Mười lăm phút sau, một chiếc xe sang trọng chạy về hướng New York. Nick Vito cầm tay lái và Thomas Colfax ngồi ở ghế bên.

- Tôi rất mừng là Mike đã quyết định cho con chó để đó ra rìa. - Thomas Colfax lên tiếng.

Nick liếc nhìn viên luật sư đắc thắng ngồi cạnh mình.

- Ừ hừm.

Thomas Colfax liếc nhìn đồng hồ đeo tay hiệu Baume và Mercier. Lúc này là ba giờ sáng, đã quá giờ đi ngủ của hần rất lâu. Ngày hôm đó thật là dài và khó khăn đối với hần. Minh đã quá già đối với những trận đánh kiểu này. Hần nghĩ.

- Chúng ta đi được nhiều chưa?

- Chưa đâu, - Nick lẩm bẩm.

Tâm trí của Nick Vito đang xáo trộn. Giết người là một phần công việc của hần và đó là phần việc mà hần thích. Vì cảm giác về quyền lực của hần có lúc ấy. Hần có quyền lực tối thượng. Nhưng tối hôm nay hần thấy khó chịu. Hần không hiểu tại sao phải giết Thomas Colfax. Colfax là cố vấn, một người mà ai cũng cần đến khi gặp khó khăn. Sau ông trùm, cố vấn là người quan trọng nhất của Tổ chức. Hần đã cứu Nick biết bao nhiêu lần.

"Chó chết, Nick nghĩ. Colfax nói đúng. Mike đáng lẽ không được để một người đàn bà dính vào công chuyện. Đàn ông suy nghĩ bằng đầu óc còn đàn bà thì nghĩ bằng cái bướm của họ. Hần mà nắm được Jennifer trong tay nhỉ! Hần sẽ coi cho đến khi cô ta phải gào lên và rồi...

- Cẩn thận nào? Cậu định lao xuống hố đấy à?

- Xin lỗi! - Nick nhanh chóng lái xe vào đúng đường.

Bãi rác chỉ còn cách một quãng ngắn nữa. Nick có thể thấy mạch máu đập nhanh hơn. Hần lại liếc nhìn Thomas Colfax.

Giết ông ta thật một việc quá dễ. Giống như là cho một đứa bé đi ngủ thôi mà. Nhưng mẹ kiếp, đó là một đứa bé không bình thường. Mike quyết định sai rồi.

Đây là một tội lỗi. Giống như là giết chết ông bố già vậy. Hần ước có Salvatore và Joe ở đây. Chúng sẽ bảo cho hần biết cần phải làm gì.

Nick đã thấy bãi rác phía bên phải xa lộ. Các dây thần kinh của hần bắt đầu căng phồng lên, như thường thấy trước khi hần bắn. Hần ép tay trái vào hông và thấy khẩu súng ngắn 38 hiệu Smith và Wesson ở đó.

- Đáng lẽ tao được một giấc ngon rồi. - Thomas Colfax ngáp.

- Vâng. - Hần sẽ ngủ một giấc dài, rất dài.

Chiếc xe đã đến gần bãi rác. Nick kiểm tra kính chiếu hậu và nhìn trước mặt. Xung quanh không có một chiếc xe nào cả. Hần đột ngột hãm phanh và nói:

- Mẹ kiếp, hình như xe hết hơi rồi.

Hần dừng xe bên vệ đường, mở cửa và bước xuống.

Hần rút súng ra khỏi vỏ rồi bước sang ghế bên kia.

- Ông giúp tôi một tay với. - Thomas Colfax mở cửa và bước ra.

- Tao cũng không thạo về... - Hần thấy họng súng đen ngòm trong tay Nick và đứng lại. Hần cổ nuốt nước bọt. - Có, có chuyện gì vậy Nick? - Giọng hần như vỡ ra.

- Tao đã làm gì? - Đó chính là câu hỏi lớn vồn trong đầu Nick suốt buổi tối hôm đó. Có ai đó đã làm Mike mất trí. Colfax là người của bọn chúng. Khi em trai Nick bị bọn nhân viên Cục điều tra liên bang làm khó

dễ, chính Colfax đã đứng ra cứu thằng bé. Rồi hắn còn làm việc cho nó nữa. Mình mang ơn ông ta, mẹ kiếp. Nick nghĩ.

Hắn hạ súng xuống.

- Thành thật mà nói, tôi cũng không biết nữa, ông Colfax ạ. Điều này phi lý quá.

Thomas Colfax nhìn hắn một lát rồi bảo:

- Hãy làm việc mà anh phải làm đi, Nick.
- Chúa ơi, tôi không thể làm được ông là cố vấn của chúng tôi.
- Mike sẽ giết cậu nếu cậu tha tôi.

Nick biết rằng Colfax nói đúng sự thật. Michael Moretti là một người không bao giờ dung thứ cho sự bất tuân thượng lệnh. Nick nghĩ đến Tommy Angelo.

Angelo lái xe trong một vụ cướp cửa hàng lông thú. Mike ra lệnh cho hắn phải hủy chiếc xe đó ở bãi xe thả gần New Jersey, Tommy Angelo đang vội tới một cuộc hẹn với bồ, vì thế hắn đã vứt chiếc xe ở phố Bờ Đông, nơi các nhân viên điều tra tìm ra nó. Ngày hôm sau Angelo biến mất và mọi người nói là xác hắn bị ép trong một chiếc xe Chevy cũ. Không có ai làm Michael Moretti tức giận mà còn sống sót. Nhưng vẫn có cách, Nick nghĩ.

- Mike sẽ không biết đâu! - Nick nói. Đầu óc dẫn độn của hắn bỗng làm việc mau lẹ và sáng suốt không ngờ.
- Nghe này, - Hắn nói. - Tất cả những gì mà ông phải làm là chuẩn khối nước Mỹ cho mau. Tôi sẽ nói với Mike là tôi đã dấn xác ông xuống dưới bãi rác để cảnh sát không phát hiện ra. Ông có thể trốn ở Nam Mỹ hoặc ở đâu đó. Chắc ông có tiền ở nhà băng nước ngoài?

Thomas Colfax cố giữ cho giọng khỏi run lên vì một hy vọng bất ngờ.

- Tôi có nhiều lắm, Nick ạ. Tôi sẽ cho cậu bao nhiêu...

Nick lắc đầu quầy quậy.

- Tôi làm việc này không phải vì tiền. Tôi làm thế vì... vì sự kính trọng đối với ông. Có điều là, ông cũng phải bảo vệ tôi. Sáng mai ông có thể bay đi Nam Mỹ được không?

Thomas Colfax nói.

- Không có vấn đề gì, Nick. Hãy chờ tôi về nhà. Tôi để hộ chiếu ở đó.

Hai tiếng sau, Thomas Colfax đã ngồi trên máy bay của hãng hàng không Miền Đông. Nó bay về hướng thủ đô Washington.

47. Chương 47

Đó là ngày cuối cùng của họ ở Acapulco, một buổi sáng tuyệt vời với những làn gió ấm áp nhẹ nhàng thổi qua các tấm lá cọ, tạo nên một giai điệu thú vị. Bãi biển La Concha đầy nghẹt người. Mọi người đều muốn tắm nắng một lần cuối cùng trước khi trở về với cuộc sống thường ngày của họ.

Joshua, trong bộ đồ tắm ăn sáng qua quýt. Trông cậu thật cân đối và khỏe mạnh.

Joshua nói:

- Con đã có bao nhiêu là thời gian để tiêu hoá thức ăn mẹ ạ. Bây giờ con đi lướt ván được chưa?
- Joshua, con vừa mới ăn xong thôi.

- Con có mức độ trao đổi chất cao lắm. - Cậu nghiêm mặt giảng giải - "Vì vậy con tiêu hoá thức ăn rất là nhanh.

Jennifer bật cười. - Thôi được rồi. Vui vẻ nhé.

- Tất nhiên rồi. Mẹ xem con biểu diễn chứ?

Jennifer ngấm nhìn Joshua khi cậu chạy dọc theo cầu tàu đến chỗ một chiếc xuồng máy đang đỗ đợi. Cô thấy cậu nói chuyện với người lái thuyền một lúc rồi cả hai quay lại nhìn Jennifer. Cô ra hiệu đồng ý và người lái thuyền gập đầu trong khi Joshua bắt đầu xỏ chân vào ván trượt.

Chiếc thuyền máy lao đi và Jennifer ngẩng lên nhìn Joshua bắt đầu vượt lên những ngọn sóng.

Bà Mackey tự hào nói:

- Cậu ấy đúng là một lực sĩ bẩm sinh, có đúng như vậy không?

Đúng lúc đó, Joshua quay lại vẫy Jennifer và mất thăng bằng, ngã đập đầu vào ván trượt, Jennifer đứng phắt dậy và bắt đầu chạy về phía cầu tàu. Một giây sau cô thấy Joshua nhô đầu lên khỏi mặt nước và nhìn cô miệng cười tươi.

Jennifer đứng đó, tim đập thình thịch và theo dõi Joshua đeo lại ván trượt. Chiếc thuyền chạy vòng tròn và bắt đầu phóng về phía trước kéo Joshua đứng dậy trên mặt nước. Cậu quay lại lần nữa để vẫy Jennifer và tiếp tục trượt đi xa trên các ngọn sóng. Cô đứng đó, nhìn theo, tim vẫn run lên vì sợ hãi. Nếu có chuyện gì xảy ra với nó... Cô không biết các bà mẹ khác có yêu con như mình không, nhưng đối với cô tình yêu đó gần như vô lý. Cô có thể chết vì Joshua, hoặc giết người vì cậu. Mình đã giết người vì nó, cô nghĩ, qua tay Michael Moretti.

Bà Mackey nói:

- Cú ngã đó có vẻ nguy hiểm đấy.

- May mà nó không sao.

Joshua lướt ván gần một tiếng. Khi chiếc thuyền quay lại bên cậu bỏ dây kéo ra và khéo léo trượt vào bãi cát cậu chạy đến bên Jennifer, đẩy phấn khích. - Mẹ biết không, có một tai nạn, không thể tưởng tượng được. Một chiếc thuyền buồm lớn bị lật và bọn con phải đổ lại để cứu họ

- Thật là tuyệt, bé ạ. Thế là con cứu được bao nhiêu người?

- Có sáu người.

- Và con kéo họ khỏi mặt nước chứ?

Joshua ngập ngừng.

- À, thật ra bọn con không kéo họ khỏi mặt nước. Họ vẫn bám vào thuyền. Nhưng có lẽ họ sẽ chết đuối nếu bọn con không đi ngang qua đó.

Jennifer cắn môi để khỏi bật cười thành tiếng. - Mẹ hiểu rồi. Họ thật may mắn vì có bọn con đi ngang qua chứ gì?

- Đúng vậy đấy ạ!

- Con có bị đau lúc ngã không?

- Ồ có gì đâu, Cậu sờ phía sau đầu. - Con hơi bị sưng một chút.

- Để mẹ xem nào

- Để làm gì cơ a? Mẹ biết là chả có gì đặc biệt đâu mà.

Jennifer cúi xuống và nhẹ nhàng sờ tay vào phía sau đầu Joshua. Cô thấy một cục u to tướng.

- Ồi, nó to bằng quả trứng gà đây này.

- Không có vấn đề gì đâu mẹ ạ.

Jennifer đứng dậy.

- Mẹ nghĩ là chúng ta nên về khách sạn đi thôi.

- Ở lại thêm một chút nữa nào mẹ.

- Không được đâu. Chúng ta còn phải xếp dọn đồ đạc. Chắc con không muốn lỡ trận đấu bóng vào thứ bảy chứ?

Cậu thở dài.

- Không ạ. Thằng Terry Waters chỉ muốn vậy để chơi thay chỗ con thôi.

- Không được đâu. Cậu ấy chơi như con gái ấy mà.

Joshua gật đầu vẻ kiêu ngạo.

- Đúng vậy đấy mẹ ạ.

Khi họ trở lại Las Brisas, Jennifer gọi điện cho giám đốc khách sạn yêu cầu cho một bác sĩ đến phòng của họ. Nửa tiếng sau bác sĩ đến. Đó là một người đàn ông Mexico trung niên, béo tròn trong bộ áo choàng trắng cổ điển, Jennifer dẫn ông vào.

- Tôi có thể giúp gì bà nào? - bác sĩ Raul Mendoza hỏi.

- Con trai tôi bị ngã sáng nay. Nó bị một cục u to tướng trên đầu. Tôi muốn kiểm tra xem có vấn đề gì không.

Jennifer dẫn ông ta vào phòng Joshua, cậu đang xếp dọn quần áo

-Joshua đây là bác sĩ Mendoza.

Joshua ngẩng đầu lên hỏi.

- Có ai bị ốm ạ?

- Không, không có ai ốm cả, con ạ. Mẹ chỉ muốn bác sĩ xem qua chỗ ngã của con một chút.

- Trời ơi, đầu con có làm sao đâu kia chứ.

- Ủ. không sao đâu. Mẹ sẽ thấy yên tâm hơn nếu bác sĩ Mendoza xem cho con. Đừng cười mẹ nhé.

- Đúng là đàn bà? - Joshua nói. Cậu nhìn bác sĩ nghi ngờ. - Bác sẽ không tiêm hay chích gì cho cháu chứ ạ?

- Không đâu, thưa cậu. Tôi là một bác sĩ không gây đau.

- Đó chính là loại bác sĩ cháu thích đấy.

- Ngồi xuống một lúc nhé.

Joshua ngồi xuống bên cạnh giường và bác sĩ Mendoza sờ nắn khắp đầu cậu. Joshua co người lại vì đau nhưng cậu không kêu la gì hết. Bác sĩ mở túi thuốc và lấy ra một ống soi mắt.

- Cậu hãy mở to mắt ra nào.

Joshua ngoan ngoãn vâng lời. Bác sĩ Mendoza nhìn qua ống kính.

- Bác sĩ có thấy cô gái khoả thân nào đang nhảy múa trong đó không.

- Joshua!

- Con chỉ hỏi vậy thôi mà.

Bác sĩ Mendoza kiểm tra mắt bên kia và nói với Joshua. - Cậu khoẻ như một con bò mộng vậy. Có phải đó là một câu thành ngữ của người Mỹ không?

Bác sĩ đứng dậy và đóng túi thuốc.

- Tôi sẽ đặt một cục đá lạnh vào chỗ sưng. - Ông nói với Jennifer. - Đến mai cậu bé sẽ hoàn toàn bình thường.

Dường như một tảng đá nặng đã được nhắc ra khỏi ngực Jennifer.

- Cám ơn bác sĩ, - cô nói.

- Tôi sẽ bảo thủ quỹ khách sạn thanh toán tiền khám với bà. Tạm biệt cậu bé nhé.

- Tạm biệt, bác sĩ Mendoza.

Khi bác sĩ đã đi khỏi Joshua quay sang mẹ:

- Hình như mẹ thích ném tiền qua cửa sổ thì phải.

- Mẹ biết. Mẹ thích tiêu tiền cho những việc như mua thức ăn, sức khoẻ của con...

- Con là người khoẻ nhất trong đội bóng đấy.

- Tốt lắm. Cứ như vậy nhé!

Cậu toét miệng cười.

- Con xin hứa.

Họ đáp chuyến máy bay sáu giờ tới New York và trở về Sands Point vào lúc đêm khuya. Joshua ngủ suốt dọc đường.

Adam Warner đang ở trong phòng làm việc, chuẩn bị một bài diễn văn quan trọng sẽ phát trên vô tuyến, nhưng anh không tài nào tập trung tư tưởng được. Tâm trí anh tràn ngập hình ảnh Jennifer. Anh không nghĩ được đến việc gì khác kể từ khi từ Acapulco trở về. Gặp gỡ với cô chỉ càng khẳng định những gì anh đã biết từ lúc đầu. Anh đã có quyết định thật sai lầm. Đáng ra anh không bao giờ được bỏ Jennifer. Tiếp xúc lại với cô làm anh nhớ tới những gì mình đã có và đã vứt bỏ đi, và anh không chịu nổi ý nghĩ ấy.

Anh đang ở trong một tình huống không có lối thoát. Một trường hợp không thể thắng như Blair Roman thường nói.

Có tiếng gõ cửa và Chuck Morrison, trợ lý chính của Adam bước vào với một băng cát xét trên tay.

- Tôi có thể nói chuyện với anh một chút được không Adam?

- Để sau được không hả Chuck? Tôi đang quá bận đây.

- Tôi nghĩ là không nên. - Giọng của Morrison tỏ ra rất kích động.

- Thôi được. Có gì khẩn cấp vậy?

Chuck Morrison bước đến gần.

- Tôi vừa nhận được một cú điện thoại. Cũng có thể là của một thằng điên nào đó, nhưng nếu không phải thì chúng ta sẽ được ăn Nôen sớm năm nay. Nghe này.

Anh ta cho băng cát xét vào máy trên bàn Adam và ấn nút.

"Ông nói tên ông là gì nhỉ?

- Điều đó không quan trọng. Tôi sẽ không nói với ai ngoài thượng nghị sĩ Adam Warner.

- Bây giờ ngài thường nghị sĩ rất bận. Anh có thể viết giấy và tôi sẽ chuyển.

- Không! Hãy nghe tôi nói đây này. Điều này rất quan trọng. Nói với thượng nghị sĩ Warner rằng tôi có thể nộp Michael Moretti cho ông ấy. Tôi đã liêu mình gọi điện cho ông. Hãy chuyển lời cho thượng nghị sĩ Warner.

- Được rồi. Ông đang ở đâu?

- Tôi ở quán trọ Capitol trên phố Ba mươi hai. Phòng 14. Nói với ông ấy rằng đừng đến trước khi trời tối và phải biết chắc rằng không có ai bám theo ông ấy. Tôi biết ông đang ghi âm cuộc nói chuyện này. Nếu ông đưa cuốn băng này cho ai khác tôi sẽ bị giết”.

Có tiếng máy dập và cuộn băng dừng lại.

Chuck Morrison hỏi:

- Anh thấy thế nào?

Adam thở dài.

- Thành phố này không thiếu những kẻ điên rồ. Mặt khác thằng cha của chúng ta chắc biết cách nhử mồi, phải vậy không? Michael Moretti ấy mà!

Mười giờ tối hôm đó, Adam Warner có bốn cảnh sát mật hộ vệ cẩn thận gõ cửa phòng 14 quán trọ Capitol.

Cửa hé mở.

Khi Adam nhìn thấy khuôn mặt của người đàn ông bên trong phòng, anh quay lại nói với mấy người cảnh sát:

- Đứng bên ngoài, không để ai đến gần chỗ này.

Cánh cửa mở rộng hơn và Adam bước vào phòng.

- Xin chào ngài Thượng nghị sĩ Warner.

- Xin chào ông Colfax.

Hai người đàn ông đứng đó, thăm đánh giá nhau.

Thomas Colfax trông già hơn nhiều so với lần cuối cùng Adam gặp hắn, nhưng có một sự thay đổi nữa hầu như không xác định được. Sau đó Adam nhận ra đó là gì. Sự sợ hãi. Thomas Colfax đang lo sợ. Hắn luôn là một người đàn ông tự tin, kiêu ngạo nữa, nhưng giờ đây sự tự tin đã biến khỏi hắn.

- Cảm ơn vì ngài đã đến, thưa thượng nghị sĩ. - Giọng Colfax đầy căng thẳng và hồi hộp.

- Tôi hiểu là ông muốn nói với tôi về Michael Moretti.

- Tôi có thể nộp hắn ta cho ngài.

- Ông là luật sư của Moretti. Vì sao ông lại muốn làm như vậy?

- Tôi có lý do của mình.

- Giả sử tôi đồng ý làm việc với ông. Ông hy vọng sẽ được đền đáp gì?

- Thứ nhất, tuyệt đối an toàn. Thứ hai, tôi muốn rời khỏi đất nước. Tôi sẽ cần hộ chiếu, giấy tờ... một lý lịch hoàn toàn mới.

Vậy là Michael Moretti đã có bất đồng với Thomas Colfax. Đó là lý do duy nhất cho những gì đang diễn ra. Adam khó có thể tin vào vận may của mình nữa. Đó là cơ hội tốt nhất mà anh có thể có.

- Nếu tôi bảo đảm an toàn cho ông, - Adam nói - ... tôi cũng chưa hứa hẹn gì với ông cả đâu - Ông biết là tôi sẽ yêu cầu ông ra làm chứng trước tòa. Ông sẽ phải nói ra tất cả.

- Đồng ý.

- Moretti có biết ông đang ở đâu không?

- Hắn nghĩ là tôi đã chết. - Thomas Colfax cười run rẩy. - Nếu hắn tìm thấy tôi thì đúng là như vậy đấy.

- Hắn sẽ không tìm thấy ông nếu chúng ta hợp tác với nhau.

- Tôi giao phó tính mạng mình cho ngài đấy, ngài Thượng nghị sĩ ạ.

- Nói thật, tôi không quan tâm mấy đến ông đâu. Tôi cần Moretti. Hãy ngửa bài ra với nhau. Nếu chúng ta đạt được thỏa thuận, ông sẽ được chính phủ bảo vệ tới mức tối đa. Nếu tôi hài lòng với bản khai của ông, chúng tôi sẽ cấp đầy đủ tiền cho ông, để ông có thể sống ở bất cứ nước nào mà ông chọn dưới một tên giả. Để đáp lại ông phải đồng ý những điểm sau: ông phải khai đầy đủ về những hoạt động của Moretti. Ông sẽ phải khai báo trước tòa hội thẩm và khi chúng tôi đưa Moretti ra xử, ông sẽ phải là nhân chứng của chính phủ. Được chứ?

Thomas Colfax quay đi. Cuối cùng hắn nói:

- Tony Granelli chắc sẽ phải dựng lên dưới mồ. Điều gì đã xảy ra với mọi người? Thế còn danh dự để ở đâu?

Adam không trả lời. Đây là người đã lừa dối pháp luật hàng trăm lần, đã cài cho những tên giết thuê trắng án, người đã vạch kế hoạch cho hoạt động của tổ chức tội ác xấu xa nhất mà thế giới văn minh được biết đến. Vậy mà hắn lại còn nói đến danh dự.

Thomas Colfax quay sang Adam.

- Chúng ta đã thỏa thuận. Tôi muốn có văn bản và chữ ký của Bộ trưởng Bộ tư pháp.

- Ông sẽ có. - Adam nhìn căn phòng tồi tàn. - Hãy đi khỏi chỗ này thôi.

- Tôi không đến khách sạn đâu. Tai mắt của Moretti ở khắp mọi nơi.

- Chúng ta sẽ không đến đó.

Vào lúc 12 giờ 10 phút đêm, một chiếc xe tải quân sự được hộ tống bằng hai xe Jeep chở đầy lính thủy đánh bộ đổ trước phòng 14. Bốn cảnh sát vũ trang bước vào phòng và một lát sau kèm sát Thomas Colfax ra chiếc xe tải. Cả ba xe sau đó rú ga lao về phía Quantico, bang Virginia, cách Washington 35 dặm về phía nam.

Bốn năm phút sau đoàn xe tới căn cứ hải quân Hoa Kỳ tại Quantico.

Chỉ huy căn cứ, thiếu tướng Roy Wallace và một nhóm lính thủy đã chờ sẵn ở cổng. Khi đoàn xe dừng lại tướng Wallace nói với viên đại úy chỉ huy toán lính:

- Dẫn tù nhân này đến thẳng nhà kho. Không ai được nói chuyện gì với hắn.

Thiếu tướng Wallace theo dõi cho đến khi nhóm người vào khu nhà kho. Ông sẵn sàng đánh đổi một tháng lương để biết được lý lịch của người đàn ông trong xe tải. Vị tướng này quản lý một sân bay rộng 310 mẫu của lính thủy, một phần Học viện của FBI và nơi đây dùng làm trung tâm huấn luyện cho các sĩ quan hải quân Hoa Kỳ. Chưa bao giờ ông ta được yêu cầu giữ một tù dân sự. Đó là điều hoàn toàn trái với quy luật thông thường.

Hai giờ trước đó ông vừa nhận được một cú điện thoại của chính chỉ huy lực lượng hải quân.

- Có một người đàn ông đang trên đường đến căn cứ của anh, Roy ạ. Tôi yêu cầu anh dọn khu kho và giữ hắn ở đó cho đến khi có lệnh mới.

Tướng Wallace tưởng mình nghe nhầm:

- Ngài nói là dọn kho ạ?

- Đúng vậy. Tôi muốn chỉ một mình người này ở đó thôi. Không ai được phép đến gần hắn ta. Tôi yêu cầu anh tăng gấp đôi lực lượng lính giữ kho. Hiểu chứ?

- Vâng, thưa tướng quân.

- Còn một điều nữa Roy. Nếu có gì xảy ra với người này khi hắn ở chỗ anh, tôi sẽ mất đầu đấy.

Và vị chỉ huy đặt máy.

Tướng Wallace theo dõi chiếc xe tải đen khi nó vào tận khu kho, rồi quay trở vào phòng gọi điện cho viên sĩ quan phụ tá, đại úy Alvin Giles.

- Về người mà chúng ta vừa đưa vào nhà kho...

Tướng Wallace nói.

- Vâng, thưa thiếu tướng.
- Nhiệm vụ chính của chúng ta là bảo đảm an toàn cho hân. Anh phải tự tay chọn lính gác. Không ai được đến gần hân. Không có khách thăm, thư từ bưu kiện gì hết. Hiểu chưa?
- Vâng, thưa ngài.
- Anh phải có mặt ở bếp khi người ta nấu ăn cho hân.
- Vâng, thưa thiếu tướng.
- Nếu có ai quá tò mò về hân, báo cho tôi ngay lập tức. Còn hỏi gì nữa không?
- Không, thưa thiếu tướng.
- Tốt, à này. Nếu có gì xảy ra tôi sẽ mất đầu đấy.

48. Chương 48

Tiếng mưa rơi buổi sáng đánh thức Jennifer dậy và cô nằm trên giường lắng nghe tiếng tí tách trên nóc nhà. Cô liếc nhìn đồng hồ. Đã đến lúc phải dậy rồi.

Nửa tiếng sau, Jennifer xuống nhà để cùng ăn sáng với Joshua ở phòng ăn. Cậu không có ở đó.

Bà Mackey từ trong bếp đi ra.

- Chào cô Parker.
- Chào chị, Joshua đâu rồi?
- Nó có vẻ mệt mỏi quá nên tôi muốn để nó ngủ thêm chút nữa. Ngày mai nó mới phải đi học cơ mà. Jennifer gật đầu.

- Chị làm thế đúng đấy.

Cô ăn sáng xong và lên gác để tạm biệt Joshua. Cậu vẫn ngủ say sưa trên giường.

Jennifer ngồi xuống mép giường và nhẹ nhàng nói:

- Ô bé lười có muốn tạm biệt mẹ không nào?

Cậu chậm chạp mở mắt.

- Tất nhiên rồi, chào bạn. - Giọng cậu khê đặc vì ngái ngủ. - Con có phải dậy không đấy?
- Không đâu. Mẹ bảo này. Con có thể ngủ lười hôm nay được đấy. Ở nhà vui vẻ nhé. Ngoài trời mưa to lắm.

Cậu gật đầu uể oải.

- Được rồi mẹ ạ.

Mắt cậu nhắm nghiền lại và cậu ngủ thiếp ngay đi.

Jennifer ở tòa án suốt cả buổi chiều và khi cô xong việc trở về nhà đã là bảy giờ tối. Mưa lún phún suốt ngày và đến tối trời lại sập mưa xuống. Khi Jennifer lái xe về cô thấy ngôi nhà trông như một pháo đài.

Bà Mackey mở cửa trước và giúp Jennifer cởi áo mưa. Jennifer giữ tóc cho khỏi ướt và hỏi:

- Joshua đâu rồi?

- Nó đang ngủ.

Jennifer nhìn bà Mackey lo ngại:

- Nó ngủ suốt cả ngày à?

- Trời đất, không đâu. Nó dậy và đi chơi suốt. Tôi đã làm xong bữa tối cho nó, nhưng khi tôi lên gác nó lại đang gà gât và tôi nghĩ là nên để nó yên.

- À ra vậy.

Jennifer đi lên gác và nhẹ nhàng bước vào phòng Joshua. Joshua đang ngủ. Jennifer cúi xuống và sờ trán cậu, không nóng. Sắc mặt cậu cũng bình thường.

Cô bắt mạch cho cậu, không có gì đặc biệt ngoài trí tưởng tượng của cô. Có lẽ Joshua đã chơi quá sức ban ngày và lẽ tự nhiên là nó sẽ mệt vào buổi tối. Jennifer rón rén đi ra khỏi phòng và đi xuống nhà.

- Chị làm bánh sandwich cho nó đi. Chị Mackey. Để ở đầu giường nó đấy. Khi thức dậy nó sẽ ăn bánh.

Jennifer ăn tối bên bàn làm việc, vừa ăn vừa đọc tài liệu chuẩn bị cho một vụ án ngày hôm sau. Cô định gọi điện cho Michael, báo cho hắn biết mình đã trở về, nhưng cô ngập ngừng chưa muốn gọi cho hắn ngay sau cái đêm ấy với Adam.

Quá nửa đêm cô mới đọc xong. Cô đứng dậy vươn vai vặn mình cho đỡ mỏi cổ và mỏi lưng. Cô cho hết hồ sơ vào cặp, tắt đèn và đi lên gác. Cô đi ngang qua phòng Joshua và ngó vào. Cậu vẫn ngủ say.

Những chiếc bánh sandwich trên cái kệ bên giường vẫn chưa hề được động tới.

Sáng hôm sau khi Jennifer xuống phòng ăn, Joshua đã ở đó, ăn mặc chỉnh tề và chuẩn bị đi học.

- Chào mẹ.

- Chào bé. Con khỏe chứ?

- Khỏe mẹ ạ. Hôm qua con mệt quá. Chắc là do nắng Mexico.

- Chắc vậy đấy.

- Acapulco đẹp thật. Kỳ nghỉ sau chúng ta lại đến đấy được không ạ?

- Tại sao lại không được nhỉ. Con có thích đi học không?

- Con từ chối trả lời vì nếu trả lời thì con sẽ là người có lỗi.

Vào buổi chiều khi Jennifer đang soạn thêm một bài phát biểu để đọc trước tòa thì Cynthia nổi máy.

- Em xin lỗi vì làm phiền chị, nhưng có một bà Stout muốn... Đó là cô giáo chủ nhiệm của Joshua.

- Chị sẽ nghe!

Jennifer nhắc ống nghe.

- Xin chào bà Stout, có chuyện gì không hay chăng?

- À không. Mọi chuyện đều tốt cả thôi, bà Parker ạ. Tôi không muốn làm bà phải lo lắng. Tôi chỉ muốn gợi ý là Joshua nên được ngủ nhiều hơn nữa ở nhà.

- Thế là thế nào ạ?

Cả ngày hôm nay em cứ ngủ gât suốt. Cả cô Williams và Toboco đều nhắc với tôi như vậy. Có lẽ chị nên cho cháu đi ngủ sớm hơn một chút.

Jennifer nhìn chằm chằm vào ống nghe.

- Vâng, tôi sẽ làm như vậy.

Cô thông thả đặt máy và quay sang nhìn những người trong phòng đang theo dõi cô.

- Tôi xin lỗi, - Cô nói.

Cô đâm bổ sang phòng tiếp khách. - Cynthia, tìm Dan. Bảo anh ta viết nốt bài phát biểu cho tôi. Có chuyện không ổn rồi.

Cô phóng xe về nhà như một con diên vượn quá tốc độ cho phép vượt qua cả đèn đỏ, đầu óc tràn đầy những viễn cảnh kinh khủng về những gì đã xảy ra với Joshua. Chặng đường về nhà dường như dài vô tận và khi gần tới nơi, Jennifer trông đợi đường lên nhà sẽ đầy xe cứu thương và xe cảnh sát. Nhưng chẳng có ai ở đó cả. Jennifer đỗ xe trước cổng và chạy vội vào nhà.

- Joshua!

Cậu bé đang ngồi trong phòng riêng xem một trận bóng đá trên tivi.

- Chào mẹ. Mẹ về sớm thế. Hay bị đuổi việc rồi.

Jennifer đứng trên ngưỡng cửa nhìn cậu, người nhẹ hẫng đi. Cô thấy mình quá ngỡ ngàng.

- Mẹ không được xem cú vừa rồi, tiếc quá. Craig Swan chơi cực kỳ.

- Con thấy người thế nào?

- Khoẻ mẹ ạ.

Jennifer đặt tay lên trán cậu. Đầu không nóng.

- Con có chắc là không có chuyện gì không?

- Chắc chắn mẹ ạ. Mà sao trông mẹ buồn cười thế. Mẹ lo gì đấy ạ? Mẹ có muốn nói chuyện nghiêm chỉnh với con không đấy?

Cô mỉm cười.

- Không đâu bé yêu ạ, mẹ chỉ... À mà, con có thấy đau đầu không?

Cậu lên lên:

- Có đấy. Đội Mets đang bị thua 6-5 đây này. Mẹ có biết họ đã chơi như thế nào trong hiệp đầu không? - Cậu bắt đầu hào hứng kể lại cách chơi của đội bóng mình yêu thích.

Jennifer đứng đó, nhìn cậu và thán phục. Cô nghĩ, trí tưởng tượng của mình quá dở thật! Con đang khoẻ thế này cơ mà.

- Con xem nốt trận đấu đi. Mẹ chuẩn bị bữa tối đây.

Jennifer vào bếp, lòng nhẹ nhõm hẫng đi. Cô quyết định sẽ làm bánh chuối, món tráng miệng ưa thích của Joshua.

Nửa tiếng sau khi Jennifer quay lại, Joshua đang nằm bất tỉnh trên sàn nhà.

Chặng đường đến bệnh viện Blinderman dường như dài vô tận. Jennifer ngồi sau xe cấp cứu, nắm chặt tay Joshua. Một người y tá chụp mặt nạ oxy lên đầu Joshua. Cậu vẫn chưa tỉnh. Xe cấp cứu rú còi inh ỏi nhưng đường phố quá đông và nó không thể đi nhanh được. Trong khi đó những người tò mò ngó vào cửa xe, để nhìn người đàn bà mặt trắng bệch và một cậu bé bất tỉnh. Đối với Jennifer đó là một sự vi phạm đáng sợ đối với quyền riêng tư của con người.

- Sao họ không dùng cửa kính một chiều ở xe cấp cứu nhỉ. - Jennifer chợt hỏi.

Cô y tá nhìn lên hoảng sợ.

- Gì cơ, thưa bà.

- À không, không có gì.

Cuối cùng thì chiếc xe cấp cứu cũng đã đỗ lại trước cửa vào khẩn cấp ở phía sau bệnh viện. Hai bác sĩ trực đã chờ sẵn ở cửa. Jennifer đứng đó bất lực nhìn người ta chuyển Joshua từ xe lên cáng.

Một cô y tá hỏi:

- Bà là mẹ cậu bé này à?

- Vâng.

- Mời bà đi lối này.

Tiếp sau đó là một mớ hỗn độn âm thanh, ánh sáng và chuyển động. Jennifer nhìn người ta đẩy Joshua trên xe dọc theo hành lang tới phòng X-quang.

Cô định đi theo nhưng cô y tá đã nói:

- Bà chờ để làm thủ tục cho cậu bé trước đã.

Một người đàn bà gầy gò ngồi trên bàn hỏi Jennifer.

- Bà định thanh toán bằng cách nào đây? Bà có thể bảo hiểm y tế hoặc một hình thức bảo hiểm nào khác không?

Jennifer muốn chửi vào mặt mẹ đàn bà đó, muốn quay lại ngay bên Joshua nhưng cô vẫn cố ép mình trả lời. Khi cô đã trả lời xong các câu hỏi, ghi vào một vài mẫu kê khai, họ mới để cô đi.

Jennifer lao vội tới phòng X-quang và bước vào.

Phòng vắng lặng, Joshua đã được đưa đi. Jennifer chạy trở lại lạnh lùng, đảo mắt nhìn khắp chung quanh. Một người y tá đi ngang qua.

Jennifer túm chặt tay cô ta.

- Con tôi đâu rồi?

Cô y tá đáp:

- Tôi không biết. Cháu tên là gì?

- Joshua. Joshua Parker.

- Chị để cháu ở đâu?

- Nó... nó đi chụp X-quang, nó... - Jennifer bắt đầu nói lộn xộn. - Họ đã làm gì nó rồi. Hãy nói cho tôi biết đi.

Cô y tá nhìn Jennifer chăm chú hơn và nói:

- Chị chờ ở đây một chút. Tôi thử đi tìm cháu xem sao.

Vài phút sau cô ta quay trở lại.

- Bác sĩ Morris muốn gặp chị. Mời chị đi lối này.

Jennifer thấy chân mình run bắn lên. Cô đi không vững nữa.

- Chị có làm sao không? - Cô y tá lo ngại hỏi.

Môi cô khô lại vì sợ hãi.

- Tôi muốn gặp con tôi.

Họ bước vào một căn phòng đầy những dụng cụ lạ mắt.

- Chị chờ ở đây nhé.

Một lát sau bác sĩ Morris bước vào. Ông ta là một người đàn ông to béo, mặt đỏ với những ngón tay vàng khè vì khói thuốc lá.

- Bà là bà Parker?

- Joshua đâu rồi?

- Mời bà sang đây một lát. - Ông ta dẫn Jennifer sang một phòng nhỏ bên cạnh. - Mời bà ngồi.

Jennifer ngồi xuống ghế.

- Joshua... nó có làm sao không hả bác sĩ?

- Chúng tôi chưa biết. - Giọng ông ta dịu dàng đến mức đáng ngạc nhiên. - Tôi cần biết một vài thông tin nữa. Con trai bà mấy tuổi rồi?

- Nó mới có bảy tuổi.

Câu trả lời vang lên như một lời trách móc đối với Chúa Trời.

- Gần đây cháu có bị tai nạn gì không?

Jennifer chợt nhớ lại tất cả cảnh Joshua quay lại vẫy cô, và mất thăng bằng ngã đập vào ván trượt.

- Nó bị tai nạn lúc đang lướt ván. Đầu đập vào ván trượt.

Bác sĩ bắt đầu ghi chép.

- Chuyện đó xảy ra đã lâu chưa?

- Cách đây... cách đây vài hôm. Ở Acapulco. - Cô không thể suy nghĩ mạch lạc được nữa.

- Sau tai nạn cháu vẫn bình thường chứ?

- Vâng. Cháu nó bị sưng u lên ở gần sau gáy, nhưng nó có vẻ vẫn khỏe.

- Bà có để ý thấy cháu bị lảng trí không?

- Không ạ.

- Cháu có thay đổi tính tình không?

- Không.

- Cháu có bị co giật hoặc đau đầu chứ?

- Không.

Bác sĩ ngừng viết và ngẩng lên nhìn Jennifer.

- Tôi đã chụp X-quang cho cháu nhưng như vậy vẫn chưa đủ. Tôi còn muốn chụp CAT.

- Gì cơ ạ?

- Đó là một loại máy mới của Anh do máy tính diện tử điều khiển, có thể chụp hình bên trong của bộ não. Tôi muốn được làm thêm một vài thí nghiệm nữa. Vậy có được không?

- Nếu... nếu... cần thiết - Cô lắp bắp - Nó sẽ không làm đau cháu chú ạ?

- Không đâu. Tôi cũng cần phải lấy tủy cháu đấy.

Ông ta làm cô phát hoảng.

Cô cố gắng lắm mới nói ra lời.

- Ông nghi cháu bị bệnh gì vậy? Con trai tôi có làm sao không? - Cô không nhận ra giọng mình nữa.

- Tôi không muốn phỏng đoán, bà Parker ạ. Một hai tiếng nữa chúng ta sẽ biết thôi. Cháu đang thức đấy, bà có thể vào gặp cháu được.

Một cô y tá dẫn Jennifer vào phòng Joshua. Cậu đang nằm trên giường, trông xanh mét. Khi Jennifer bước vào cậu ngẩng lên.

- Chào mẹ.

- A, bé! - cô ngồi xuống mép giường. - Con thấy trong người thế nào?

- Buồn cười lắm. Hình như là con không ở đây ấy.

Jennifer với tay cầm chặt lấy tay cậu.

- Con đang ở đây và mẹ đang ở bên con đây.

- Mọi cái hình như nhân đôi ý.

- Con có nói với bác sĩ như vậy không?

- Ôi, ôi, con thấy hai bác sĩ mẹ ạ. Hy vọng là ông ấy không đưa cho mẹ hai cái hóa đơn thanh toán tiền.

Jennifer nhẹ nhàng choàng tay qua người Joshua và ghì chặt lấy cậu. Thân thể mảnh mai của cậu run rẩy.

- Mẹ ơi?

- Gì đấy bé?

- Mẹ không để con chết đâu mẹ nhỉ?

Mắt cô chợt cay sè.

- Không đâu, Joshua ạ. Mẹ không bao giờ để con chết cả. Các bác sĩ sẽ chữa cho con khoẻ rồi mẹ sẽ đưa con về nhà.

- Tốt quá. Mẹ nhớ là đã hứa cho con trở lại Acapulco rồi đấy nhé

- Ủ. Khi nào...

Cậu bé lại ngủ thiếp đi.

Bác sĩ Morris vào phòng cùng với hai người đàn ông mặc áo choàng trắng.

- Chúng tôi sẽ bắt đầu kiểm tra bây giờ, bà Parker ạ. Sẽ không mất nhiều thời giờ đâu. Bà có thể chờ ở đây và lấy lại bình tĩnh.

Jennifer nhìn họ đưa Joshua ra khỏi phòng. Cô ngồi xuống góc giường, người đau như bị ai đánh vậy. Cô thấy như không còn chút hơi sức nào nữa. Cô ngồi đó nhìn trừng trừng vào bức tường trắng câm lặng.

Một lát sau có tiếng gọi:

- Bà Parker.

Jennifer nhìn lên và thấy bác sĩ Morris đứng ở cửa.

- Các vị cứ tiếp tục xét nghiệm đi, - Jennifer nói.

Ông ta nhìn cô về lạ lùng.

- Chúng tôi đã làm xong.

Jennifer nhìn lên chiếc đồng hồ treo tường. Cô đã ngồi ở đây hai tiếng đồng hồ. Thời gian trôi đi đâu nhỉ? Cô nhìn vào khuôn mặt bác sĩ, cố đọc trên đó những dấu hiệu liệu ông ta mang đến tin lành hay dữ. Cô đã làm như vậy bao nhiêu lần đọc trên khuôn mặt các thẩm phán, biết trước từ vẻ mặt họ lời phán quyết sẽ như thế nào? Một trăm lần rồi? Hay là năm trăm lần? Giờ đây nỗi đau đớn lan toả khắp người cô, Jennifer không thể đoán trước được gì cả. Người cô bắt đầu run rẩy.

Bác sĩ Morris nói:

- Con trai bà bị chứng bực máu dưới màng cứng. Nói nôm na là bị tổn thương não rất nặng.

Cổ cô bỗng khô lại đến mức không còn nói gì được nữa.

- Sao... - cô nuốt nước bọt và cổ thót ra, - cái đó là cái gì vậy.

- Tôi muốn phẫu thuật ngay. Tôi cần sự đồng ý của bà.

Ông ta đang đùa ác với cô. Ngay bây giờ ông ta sẽ mỉm cười và nói cho cô biết là Joshua vẫn mạnh khoẻ. Tôi chỉ phạt bà, bà Parker vì đã làm mất thì giờ của tôi. Chẳng có vấn đề gì với con trai bà cả, trừ việc cháu cần ngủ. Cậu bé đang lớn mau. Bà không được làm mất thì giờ của chúng tôi, khi chúng tôi còn bao

nhiều bệnh nhân ốm thật sự cần được chăm sóc. Ông ta sắp sửa mỉm cười với cô và nói: “Bà có thể đưa con trai về nhà được đấy”.

Bác sĩ Morris tiếp tục:

- Cậu bé có vẻ khoẻ mạnh. Có đầy đủ lý do để hy vọng là ca phẫu thuật sẽ thành công.

Ông ta sắp mổ não con cô, lùa lưỡi dao sắc nhọn vào đó và có lẽ sẽ phá hủy những gì đã tạo nên Joshua. Có lẽ sẽ giết chết nó.

- Không! - Cô gào lên giận dữ.

- Bà không cho phép chúng tôi mổ à?

- Tôi... - đầu óc cô rối bời đến mức không nghĩ ngợi được gì nữa. - Điều gì sẽ xảy ra nếu ông không mổ?

Bác sĩ Morris nói thẳng:

- Con trai bà sẽ chết. Bố cháu có ở đây không?

Adam! Trời, cô muốn có Adam biết chừng nào, muốn có anh bên cạnh để an ủi cô. Cô muốn anh nói với cô rằng mọi việc sẽ tốt đẹp cả thôi và Joshua sẽ khoẻ lại.

- Không. - Cuối cùng Jennifer đáp. - Anh ấy không có ở đây. Tôi... tôi đồng ý. Bác sĩ giải phẫu đi.

Bác sĩ Morris điền vào một tờ khai và đưa cho cô.

- Bà có thể ký vào đây được không?

Jennifer ký mà không nhìn vào tờ giấy.

- Ca mổ sẽ kéo dài bao lâu?

Tôi không biết, chừng nào tôi chưa mổ... Bác sĩ nhìn về mặt cô. - Cho tới khi tôi bắt đầu ca mổ. Bà có muốn ngồi chờ ở đây không?

- Không! - Bốn bức tường như khép chặt lấy cô, bóp nghẹt cô. Cô thấy khó thở. - Ở đây có chỗ nào để cầu nguyện không?

Đó là một phòng cầu nguyện nhỏ với một bức tranh Chúa Giê su treo trên chiếc bàn lễ. Trong phòng chỉ có mình Jennifer. Cô quỳ xuống nhưng không cầu nguyện nổi. Cô không phải là một người theo đạo. Liệu Chúa có nghe lời cầu xin của cô không? Cô cố trấn tĩnh để có thể trò chuyện với Chúa, nhưng nỗi lo sợ trong cô quá lớn. Nó làm chủ cô hoàn toàn. Cô tự nguyện rửa mình một cách không thương xót. Giá mà mình không để cho nó đi lướt ván. Giá mà mình đừng quát tay bác sĩ Mexio lang băm... Giá như. Giá như... Cô mặc cả với Chúa. Hãy làm cho con tôi khoẻ mạnh, tôi sẽ làm mọi việc mà người yêu cầu.

Cô phủ nhận Chúa. Nếu có Chúa, liệu người có làm như thế đối với một đứa trẻ chưa làm hại ai bao giờ không? Chúa Trời kiểu gì mà lại để cho trẻ con vô tội chết đây.

Cuối cùng mệt mỏi quá, suy nghĩ của Jennifer chậm lại và cô nhớ lại điều mà bác sĩ Morris đã nói.

”Cậu ta còn trẻ khoẻ. Có đầy đủ lý do để hy vọng rằng ca phẫu thuật sẽ thành công.

Mọi chuyện rồi sẽ tới thôi. Tất nhiên là phải như vậy rồi, khi Joshua khỏi, cô sẽ đưa nó đi chơi đâu đó để nghỉ ngơi tĩnh dưỡng. Acapulco nếu nó thích. Họ sẽ đọc sách, chơi đùa và nói chuyện...

Cuối cùng, khi đã quá mệt không còn nghĩ ngợi được gì nữa, Jennifer gục xuống ghế ngủ, đầu óc trống rỗng.

Có ai đó chạm vào tay cô và khi cô nhìn lên, bác sĩ Morris đang đứng bên cạnh. Jennifer nhìn thẳng vào ông ta và không cần phải hỏi han gì nữa.

Cô gật đi.

49. Chương 49

Joshua nằm trên một chiếc bàn kim loại nhỏ, thân hình cậu bất động vĩnh viễn. Trông cậu như đang ngủ ngon lành, khuôn mặt trẻ trung và đẹp trai của cậu chứa đầy những giấc mơ bí mật và xa xăm.

Jennifer đã thấy vẻ mặt đó hàng nghìn lần khi Joshua chui vào trong chăn ấm với cô. Cô ngắm nhìn khuôn mặt cậu con trai bé bỏng, lòng tràn ngập một tình yêu mãnh liệt đến phát khóc lên được. Và biết bao nhiêu lần cô đã phải đắp lại chăn để cậu khỏi lạnh.

Giờ đây sự lãnh lẽo nằm sâu trong người Joshua. Cậu sẽ chẳng bao giờ ấm lại được nữa. Cặp mắt trong sáng kia sẽ chẳng bao giờ còn mở ra nhìn cô được nữa. Cô sẽ không còn được nhìn thấy nụ cười trên môi cậu, nghe giọng nói của cậu và cảm thấy vòng tay nhỏ bé nhưng rắn chắc của cậu bên mình nữa. Cậu nằm trần truồng dưới tấm vải che phủ.

Jennifer nói với bác sĩ:

- Tôi muốn ông đắp cho cháu một cái chăn. Nó sẽ lạnh mất.
- Nó không thể... - và bác sĩ nhìn vào đôi mắt Jennifer. Những gì mà ông thấy trong đó buộc ông nói - Vâng tất nhiên rồi, bà Parker ạ. - Ông quay sang mấy cô y tá và nói - Lấy chăn lại đây!

Có khoảng gần chục người trong phòng và phần lớn họ mặc áo choàng trắng. Tất cả dường như cố nói chuyện với Jennifer nhưng cô không thể nghe được họ nói gì. Cô thấy môi họ mấp máy nhưng không nghe được âm thanh nào. Cô muốn quát đuổi họ đi nhưng sợ làm cho Joshua hốt hoảng.

Có ai đó lắc mạnh tay cô làm cô hết ù tai, và bỗng nhiên cô nghe được mọi tiếng ồn ào trong căn phòng, và dường như mọi người đều tranh nhau nói cùng một lúc. Bác sĩ Morris đang nói:

- ... Cần phải mổ tử thi.

Jennifer lặng lẽ đáp lại:

- Nếu ông chạm vào con trai tôi một lần nữa. Tôi sẽ giết ông.
- Và cô mỉm cười với mọi người xung quanh vì không muốn họ nổi cáu với Joshua.

Một cô y tá thuyết phục Jennifer ra khỏi phòng nhưng cô lắc đầu từ chối.

- Tôi không thể để nó ở đây một mình. Biết đâu có người sẽ tắt đèn. Joshua sợ bóng tối.

Có ai đó giữ chặt tay Jennifer và cô cảm thấy một mũi kim tiêm cắm vào mình. Một phút sau cảm giác êm ái và yên ổn xâm chiếm lấy cô và cô thiếp đi.

Khi Jennifer thức dậy, trời đã sẩm tối. Cô đang ở trong một phòng nhỏ của bệnh viện và người ta đã thay quần áo của cô bằng bộ đồ bệnh nhân. Cô đứng dậy, thay quần áo và đi tìm bác sĩ Morris. Lúc này, cô hết sức bình tĩnh.

Bác sĩ Morris nói:

- Chúng tôi sẽ tổ chức lễ tang giúp bà, bà Parker ạ. Bà không phải lo...
- Tôi sẽ tự lo liệu lấy.
- Tốt lắm. - Ông ta ngập ngừng, lúng túng. - Về chuyện khám nghiệm tử thi tôi biết là sáng nay bà không định nói như vậy. Tôi...
- Ông nhầm.

Trong hai ngày tiếp sau đó, Jennifer làm đủ mọi thủ tục ma chay. Cô đến ban tang lễ địa phương và bố trí ngày đưa đám. Cô chọn một chiếc quan tài trắng nhỏ phủ xa tanh trắng. Cô rất tỉnh táo, mắt ráo hoảnh và sau này khi nghĩ lại những chuyện đó cô không còn nhớ được gì hết. Dường như có một người khác đã nhập vào thân thể cô và hành động thay cho cô. Cô ở trong một trạng thái choáng váng nặng, và chính điều đó tránh cho cô khỏi phát điên lên.

Khi cô bắt đầu rời văn phòng ban tang lễ, một nhân viên hỏi:

- Nếu bà muốn chôn cùng với con trai một vài bộ quần áo, bà có thể mang đến đây và chúng tôi sẽ mặc cho cháu.

- Tôi sẽ tự tay mặc cho Joshua.

Ông ta nhìn cô ngạc nhiên.

- Nếu bà muốn tất nhiên là được rồi, nhưng.... - Ông ta nhìn cô đi ra, tự hỏi liệu cô có biết mặc quần áo cho một xác chết như thế nào không.

Jennifer lái xe về nhà. Cô đỗ xe ở trước cổng và mở cửa bước vào. Bà Mackey đang ở trọng bếp, mắt đỏ hoe, mặt méo xệch vì đau khổ.

- Ôi bà Parker! Tôi không thể tin được...

Jennifer dường như không nhìn thấy hay nghe thấy bà. Cô bước ngang qua bà Mackey và đi lên phòng Joshua. Mọi thứ vẫn vậy. Chẳng có gì thay đổi, chỉ thiếu có Joshua. Sách vở, đồ chơi, bóng chày, dụng cụ lướt ván tất cả vẫn ở đó, chờ đợi cậu.

Jennifer đứng ở ngưỡng cửa, nhìn vào căn phòng cố nhớ xem vì sao cô đến đây. A đúng rồi. Quần áo cho Joshua. Cô bước tới cạnh tủ quần áo. Ở đó có một chiếc áo vét màu xanh thẫm mà cô mua cho nó vào lần sinh nhật trước của nó. Joshua đã mặc chiếc áo này vào buổi tối mà cô dẫn nó đi ăn ở Lutece. Cô nhớ lại rất rõ buổi tối đó Joshua trông thật người lớn và Jennifer đã buồn rầu nghĩ. Rồi một ngày kia, nó sẽ ngồi đây với cô gái mà nó sẽ lấy làm vợ. Bây giờ ngày ấy sẽ chẳng bao giờ đến nữa. Sẽ không còn lớn lên được nữa. Không có cô gái nào. Không còn cuộc sống.

Cạnh chiếc áo vét xanh là mấy chiếc quần bò, bít tất và áo phông, một cái có dòng chữ tên đội bóng chày của Joshua. Jennifer đứng đó sờ soạng suốt lướt các bộ quần áo, không còn có cảm giác về thời gian nữa.

Bà Mackey xuất hiện bên cạnh cô.

- Bà không sao chứ, bà Parker?

Jennifer lịch sự đáp:

- Tôi khỏe, cảm ơn chị Mackey.

- Tôi có thể giúp gì được bà không?

- Không đâu, tôi sắp mặc quần áo cho Joshua. Chị nghĩ nó sẽ thích mặc bộ nào? - giọng cô vui vẻ và phần chần chừ nhưng mắt cô thì chẳng còn thần sắc gì hết.

Bà Mackey nhìn vào mắt cô và hết hồn.

- Bà phải nằm nghỉ một lát đi. Để tôi gọi bác sĩ nhé.

Jennifer lướt tay qua những bộ quần áo treo trong tủ. Cô lấy bộ quần áo thể thao từ trên mắc xuống.

- Tôi nghĩ Joshua thích bộ này. Bây giờ nó còn cần gì nữa không nhỉ?

Bà Mackey tuyệt vọng đứng nhìn Jennifer bước đến bên tủ com-mốt và lấy ra quần áo lót, bít tất và một chiếc sơ mi.

Joshua cần những thứ này vì nó sắp đi nghỉ ở xa. Một kỳ nghỉ rất lâu.

- Chị có nghĩ là nó sẽ đủ ấm trong bộ này không?

Bà Mackey oà lên khóc.

- Đừng, tôi xin bà. Cứ để mọi thứ ở đây tôi sẽ lo liệu cho.

Nhưng Jennifer đã mang tất cả những thứ đó xuống nhà.

Joshua nằm trong nhà xác. Người ta đặt cậu lên một chiếc bàn dài nên trông người cậu càng bé nhỏ.

Khi Jennifer quay trở lại với quần áo của Joshua, nhân viên nhà xác cố gắng một lần nữa.

- Tôi đã nói với bác sĩ Morris. Thưa bà Parker, chúng tôi cùng nhất trí rằng, mọi việc sẽ tốt đẹp hơn nếu bà để chúng tôi lo liệu việc này cho. Chúng tôi làm rất quen và...

Jennifer mỉm cười với ông ta:

- Ra ngoài đi.

Ông này nuốt nước bọt và nói:

- Vâng, thưa bà Parker.

Jennifer chờ cho đến lúc ông ta ra khỏi phòng và quay sang con trai.

Cô nhìn vào khuôn mặt như đang ngủ của cậu và nói:

- Bé yêu. Mẹ sẽ giúp con mặc quần áo bây giờ đây. Con sẽ mặc bộ thể thao chơi bóng chày nhé. Con có thích không hả.

Cô bỏ tấm vải phủ người cậu và nhìn thân hình trần truồng đã teo tóp lại, rồi bắt đầu mặc quần áo cho cậu.

Cô xỏ quần đùi vào người cậu và rung mình vì giá lạnh từ da thịt cậu. Người cậu rắn như một viên ngọc.

Jennifer cố tự nhủ rằng đồng thịt lạnh lẽo vô hồn này không phải là con trai cô, Joshua đang ở một nơi khác, ấm áp và hạnh phúc, nhưng cô không thể làm cho mình tin điều đó được. Joshua đang nằm trên chiếc bàn này.

Người Jennifer bắt đầu run lên. Dường như cái lạnh lẽo ở bên trong Joshua đã truyền sang cô, làm cô buốt đến tận xương tủy. Cô tự nhủ: Dừng lại! Dừng lại! Dừng lại! Dừng lại! Dừng lại! Dừng lại!

Cô thở thật sâu, ngắt quãng và khi đã bình tĩnh hơn cô tiếp tục mặc quần áo cho con trai, vừa làm vừa nói chuyện với nó. Cô kéo chiếc quần đùi lên rồi mặc quần dài và khi cô nhắc nó dậy để mặc áo sơ mi, đầu nó ngoặt sang một bên và cộc vào bàn. Jennifer gào lên:

- Mẹ xin lỗi, Joshua tha lỗi cho mẹ? - Và cô bắt đầu khóc Phải mất gần ba tiếng đồng hồ Jennifer mới mặc xong quần áo cho Joshua. Cậu mặc bộ đồng phục bóng chày, tất trắng, giày thể thao, chiếc mũ lưỡi trai bóng chày che mặt cậu, nên cuối cùng Jennifer đặt nó lên ngực cậu.

- Con có thể mang theo nó bé yêu của mẹ ạ.

Khi nhân viên lễ tang đến và nhìn vào căn phòng, Jennifer đang đứng bên xác chết, cầm tay Joshua và nói chuyện với nó.

Ông ta bước tới gần và nhẹ nhàng nói:

- Bây giờ bà để chúng tôi lo liệu cho cháu.

Jennifer nhìn con một lần cuối cùng.

- Cần thận nhé. Nó bị đau ở đầu.

Tang lễ thật đơn giản. Chỉ có Jennifer và bà Mackey đứng nhìn chiếc quan tài trắng nhỏ bé được hạ xuống nấm mộ mới đào. Jennifer định báo cho Ken Bailey vì Ken và Joshua rất quý nhau, nhưng Ken không còn chỗ trong cuộc sống của họ nữa.

Khi xẻng đất đầu tiên được hất xuống mộ, bà Mackey lên tiếng:

- Thôi, về đi nào, tôi sẽ đưa bà về nhà.

Jennifer lịch sự đáp:

- Tôi khỏe chị ạ. Joshua và tôi sẽ không cần chị giúp nữa đâu, chị Mackey. Tôi sẽ đưa chị thêm tiền công làm trong một năm và giới thiệu chỗ làm khác cho chị. Joshua và tôi cảm ơn chị về tất cả mọi điều.

Bà Mackey đứng đó nhìn Jennifer quay gót ra đi.

Cô bước thật cẩn thận, người thẳng đứng như thể cô đang đi xuống theo một hành lang dài vô tận, chỉ đủ rộng cho một người đi vừa.

Ngôi nhà thật yên lặng và tĩnh mịch. Cô lên phòng Joshua đóng cửa lại và nằm xuống giường của cậu, ngắm nhìn tất cả những đồ của cậu, những thứ mà cậu đã từng thích. Cả thế giới của cô bây giờ ở trong căn phòng này. Cô chẳng còn chỗ nào khác để đi nữa.

Chẳng còn biết làm gì nữa. Chỉ còn có Joshua. Jennifer bắt đầu nhớ lại ngày cậu ra đời và những kỷ niệm với cậu từ đó. Joshua chấp chững đi những bước đầu tiên...

Joshua nói ô tô, - ô tô và Mẹ, đi chơi với đồ chơi của mẹ đi... Joshua đến trường một mình lần đầu tiên, một cậu bé tí xiu và dũng cảm. Joshua nằm liệt giường vì quai bị, người run bần bật.... Joshua ghi bàn và giành phần thắng cho đội bóng của mình... Joshua đi bơi thuyền... Joshua cho con voi ở vườn bách thú ăn... Joshua hát bài "Sáng nữa đi, vàng trăng mùa thu gặt" vào dịp ngày lễ dành cho các bà mẹ. Các kỷ niệm cứ thế hiện lên như một bộ phim chiếu trong đầu cô.

Chúng dừng lại vào ngày Jennifer và Joshua chuẩn bị đi Acapulco.

Acapulco... nơi cô đã gặp Adam và làm tình với anh.

Cô đã bị trừng phạt vì chỉ nghĩ đến bản thân mình.

Tất nhiên rồi, Jennifer nghĩ, Đó là hình phạt đối với mình. Đó là địa ngục của mình.

Và cô lại bắt đầu từ đầu, từ cái ngày Joshua chào đời Joshua chấp chững đi những bước đầu tiên... Joshua nói ô tô và Mẹ, đi chơi với đồ chơi của mẹ đi...

Thời gian cứ thế trôi đi. Đôi lúc Jennifer nghe thấy tiếng chuông điện thoại từ một nơi xa xăm nào đó của căn phòng vọng lại, và một lần cô nghe thấy tiếng ai đó gõ cửa, nhưng những tiếng động đó chẳng có ý nghĩa gì với cô hết. Cô không cho phép ai làm gián đoạn suy nghĩ của mình về con trai. Cô ở lì trong phòng không ăn uống gì hết, lạc trong thế giới riêng biệt với Joshua. Cô không còn cảm giác về thời gian nữa, không còn biết mình đã nằm như thế bao lâu rồi.

Năm ngày sau đó Jennifer lại nghe thấy tiếng chuông cửa và tiếng ai đó đập cửa, nhưng cô không để ý. Ai ở ngoài đó cũng mặc và người ta sẽ phải bỏ đi để cô ở đó một mình. Cô lảng máng nghe thấy tiếng kính vỡ và một lát sau cánh cửa phòng Joshua bật mở.

Michael Moretti sừng sững hiện ra trên bậc cửa. Hắn liếc nhìn thân hình gầy rộc, mắt trũng sâu đang trừng trừng nhìn hắn từ trên giường và kêu lên:

- Trời đất ơi! - Michael Moretti phải dùng hết sức mới lôi được Jennifer ra khỏi phòng. Cô chống cự điên cuồng, cào cấu hắn. Nick Vito đang ở dưới nhà và cả hai người phải vất vả lắm mới đẩy Jennifer vào được ô tô.

Jennifer không biết họ là ai và vì sao họ đến đó. Cô chỉ biết là họ đang bắt cô phải xa con trai mình. Cô cố gắng nói để họ biết là cô sẽ chết nếu họ làm như thế, nhưng cuối cùng mệt mỏi quá, cô không thể chống cự lại được nữa và ngủ thiếp đi.

Khi Jennifer thức giấc, cô đang ở trong một căn phòng sạch sẽ sáng sủa có cửa sổ nhìn ra hồ và rừng núi phía xa. Một cô y tá đang ngồi trên ghế bên giường cô, đọc tạp chí. Cô ta nhìn lên khi Jennifer mở mắt.

- Tôi đang ở đâu thế này? - Cổ họng cô đau nhói khi nói.

- Cô đang ở chỗ bạn bè, cô Parker ạ. Ông Moretti đã đưa cô đến đây. Ông ấy rất lo lắng cho cô. Ông chắc sẽ rất vui khi biết cô đã tỉnh lại.

Cô y tá bước vội ra khỏi phòng. Jennifer nằm đó, đầu óc trống rỗng, và không thiết nghĩ ngợi gì hết.

Nhưng trí nhớ của cô dần dần phục hồi và không còn cách nào để trốn tránh chúng. Jennifer đã nhận thức được rằng cô định tự tử, mặc dù thật sự không có can đảm để làm việc đó. Cô chỉ muốn chết và sẵn sàng đón nhận lấy cái chết. Michael đã cứu cô. Thật là mỉa mai.

Không phải Adam mà lại là Michael. Cô nghĩ rằng sẽ không công bằng nếu trách cứ Adam. Cô đã giấu anh sự thật, không cho anh biết gì về đứa con trai đã ra đời và giờ đây đã chết của họ. Joshua đã chết rồi.

Jennifer bây giờ có thể đương đầu với sự thật phũ phàng đó. Nỗi đau thật cay đắng và nhứt nhoi, và cô biết nó sẽ luôn ở trong cô cho đến hết đời. Nhưng cô có thể chịu đựng được. Cô phải chịu đựng. Đó là công lý đòi hỏi phải được trả giá.

Jennifer nghe thấy tiếng chân bước và ngẩng lên. Michael đã vào trong phòng. Hắn đứng đó dăm dăm nhìn cô. Hắn đã như điên như dại khi thấy Jennifer biến mất. Hắn suýt hóa rồ vì lo sợ có điều gì không hay xảy ra với Jennifer.

Hắn bước tới bên giường và nhìn xuống cô.

- Sao em không nói cho anh biết? - Michael ngồi xuống cạnh giường - Anh xin lỗi em. - Cô cầm tay hắn.

- Cảm ơn anh đã đưa em tới đây. Em nghĩ là em đã hơi điên.

- Đúng thế thật đấy.

- Em đã ở đây bao lâu rồi?

- Bốn ngày. Bác sĩ phải truyền đạm cho em đấy.

Jennifer cố gật đầu. Cô thấy mình hết hơi sức.

- Họ đang mang thức ăn đến. Bác sĩ bảo anh phải vỗ béo cho em.

- Em không đói đâu. Em chẳng nghĩ là em sẽ lại ăn uống được.

- Em sẽ phải ăn.

Và thật đáng ngạc nhiên, Michael nói đúng. Khi cô y tá mang đến một cái khay đựng trứng luộc lòng đào, bánh mì nướng và nước chè, Jennifer tự nhiên thấy đói. Michael đứng đó nhìn cô ăn và khi Jennifer ăn xong, Michael nói:

- Anh phải về New York có chút việc. Mấy hôm nữa anh lại đến.

Hắn cúi xuống hôn nhẹ lên má cô.

- Thứ sáu tới anh sẽ gặp em.

Hắn vuốt nhẹ trên mặt cô.

Anh muốn em khoẻ thật mau. Em nghe thấy chứ?

Jennifer nhìn hắn và đáp:

- Vâng, em có nghe thấy.

50. Chương 50

Phòng họp lớn ở căn cứ Hải quân Hoa kỳ chật cứng người. Phía ngoài là một đội lính gác vũ trang luôn ở trong tình trạng báo động. Bên trong là một cuộc họp bất thường. Một đoàn hội thẩm đặc biệt được bố trí ở đây. Ở một bên bàn là Adam Warner, Robert Di Silva và Phó giám đốc FBI. Phía kia là ngài Thomas Colfax.

Theo đề nghị của Adam. Đoàn hội thẩm đã đến căn cứ hải quân này. Đó là cách duy nhất để đảm bảo cho tính mạng của Colfax.

Đoàn hội thẩm nhất trí với đề nghị đó và cuộc họp kín bắt đầu.

Adam nói với Colfax:

- Ông hãy tự giới thiệu bản thân đi.

- Tên tôi là Thomas Colfax.
- Nghề nghiệp của ông là gì?
- Tôi là luật sư, được phép hành nghề ở bang New York cũng như nhiều bang khác trên đất Mỹ.
- Ông đã hành nghề luật bao lâu rồi?
- Thưa, hơn ba mươi lăm năm rồi ạ.
- Ông có nhiều khách hàng chứ?
- Không, thưa ngài. Tôi chỉ có một khách hàng.
- Khách hàng của ông là ai vậy?
- Trong gần suốt ba mươi lăm năm đó là Antonio Granelli, giờ đã chết. Vị trí của ông ta được Michael Moretti thay thế. Tôi đại diện cho Michael Moretti và tổ chức của anh ta.
- Ông muốn nói đến tổ chức tội ác phải không.
- Vâng, thưa ngài.
- Vì vị trí mà ông ta đã giữ trong suốt bao nhiêu năm nay, liệu có quá đáng khi nói rằng ông ở một vị trí có một không hai, có thể biết bộ máy bên trong của cái mà chúng ta sẽ gọi là tổ chức hay không?
- Rất ít những gì xảy ra ở đó mà tôi không biết.
- Và có cả những hoạt động phạm pháp nữa chứ?
- Vâng, thưa ngài thượng nghị sĩ.
- Ông có thể kể về thực chất của một số những hoạt động đó được không?

Suốt hai tiếng tiếp theo Thomas Colfax nói. Giọng hắn bình tĩnh và tự tin. Hắn nói về những tên người, địa điểm ngày tháng và đôi khi câu chuyện của hắn hấp dẫn đến nỗi mọi người trong phòng quên mất họ đang ở đâu, mãi mê nghe hắn kể những tội ác rùng rợn.

Hắn nói về những hợp đồng thuê giết người, về những nhân chứng bị giết để họ không làm chứng được nữa; về chuyện đốt phá gây thương tật, nô lệ da trắng...

Lần đầu tiên, hoạt động bí hiểm nhất của tổ chức tội ác lớn nhất thế giới được tiết lộ trần trụi trước mắt mọi người.

Đôi lúc Adam hoặc Robert Di Silva đặt câu hỏi gợi ý cho Colfax, yêu cầu hắn nói đầy đủ khi cần thiết.

Cuộc họp diễn ra tốt đẹp hơn nhiều so với những gì mà Adam mong đợi cho đến khi nó gần kết thúc, chỉ còn vài ba phút nữa thì thảm họa xảy ra.

Một người trong đoàn hội thẩm nói về hoạt động chuyển đổi tiền từ bất hợp pháp sang hợp pháp.

- Điều đó xảy ra khoảng hai năm trước đây. Michael không cho tôi chỉ huy hoạt động này và Jennifer Parker thay thế tôi.

Adam lạnh thót người lại.

Robert Di Silva nói:

- Jennifer Parker à? - Có một vẻ hào hứng không giấu giếm trong cách hỏi của ông ta.
- Vâng, thưa ngài. - Giọng của Thomas Colfax trở lên cay cú.
- Cô ta bây giờ là cố vấn tại gia của tổ chức.

Adam chỉ muốn hắn ta câm miệng lại, không để những điều hắn nói được ghi vào biên bản. Nhưng đã quá muộn. Di Silva đã tìm được cơ hội trả thù và không gì có thể ngăn ông ta lại được nữa.

- Hãy nói cho chúng tôi biết về cô ta. - Di Silva yêu cầu.

Thomas Colfax tiếp tục:

- Jennifer Parker tham gia vào vụ lập công ty lừa và ...

Adam cố nói xen vào:

- Tôi không...

- ... giết người.

Căn phòng trầm hẳn xuống.

- Đó chính là điều tôi muốn nói với các ngài. Cô ta ra lệnh giết tên bắt cóc con trai cô. Tên hắn là Frank Jackson. Cô ta yêu cầu Moretti giết hắn và Moretti đã làm theo lời cô ta. Nhiều giọng nói kích động xôn xao cả lên.

“Con trai cô ta?” - Adam nghĩ, có sự nhầm lẫn gì đây.

Anh nói dứt quãng:

- Tôi nghĩ... tôi nghĩ rằng chúng tôi cần chứng cứ chứ không phải là những lời đồn đoán.

- Đây không phải là những lời đồn đoán đâu.

Thomas Colfax khẳng định.

- Tôi ở trong phòng cùng với Moretti khi cô ta gọi điện đến mà.

Adam nắm chặt tay dưới bàn mạnh đến nỗi ngón tay trắng bợt ra.

- Nhân chứng có vẻ mệt rồi. Tôi nghĩ phiên họp này có thể kết thúc ở đây.

Robelt Di Silva nói với đoàn hội thẩm:

- Tôi muốn gợi ý về thủ tục...

Nhưng Adam không nghe thấy gì nữa, anh đang tự hỏi Jennifer giờ đang ở đâu. Cô đã lại biến mất. Adam liên tục tìm kiếm cô. Nhưng giờ đây anh thấy tuyệt vọng. Anh cần phải gặp được cô, gặp ngay.

51. Chương 51

Khi chiến dịch bí mật lớn nhất để củng cố pháp luật ở Hoa kỳ bắt đầu diễn ra.

Lực lượng đặc nhiệm chống tội ác có tổ chức hợp tác chặt chẽ với Cục điều tra liên bang, Hải quan, bưu điện, cục quản lý thu nhập, Cục chống ma túy liên bang, hàng chục tổ chức khác.

Phạm vi của cuộc điều tra bao gồm các vụ giết người, âm mưu giết người, tống tiền, lừa đảo, trốn thuế, cho vay nặng lãi và ma túy. Thomas Colfax đã đưa cho họ chìa khoá chiếc hòm bí mật của tội ác và tham nhũng. Điều này sẽ giúp họ quét sạch một phần lớn của tội ác có tổ chức.

Gia đình Michael Moretti bị thiệt hại nặng nhất, nhưng những gia đình mafia khác trên khắp đất Mỹ cũng bị vạ lây. Trên khắp nước Mỹ và ở nước ngoài, các nhân viên chính phủ kín đáo hỏi bạn bè và các đồng sự có tên trong bản danh sách của họ.

Những con cá bé bắt đầu bị dồn vào lưới và sau khi khai báo, chúng được thả tự do để đổi lấy những chứng cứ buộc tội những tên trùm tội phạm. Tất cả được tiến hành rất cẩn thận để những con mồi chủ yếu không thể biết trước được giông tố sắp ụp xuống đầu chúng.

Với cương vị chủ tịch Ủy ban điều tra của Thượng viện, Adam Warner phải tiếp rất nhiều khách tại nhà riêng của mình ở Georgetown. Các cuộc họp trong phòng làm việc của anh thường kéo dài tới hai ba giờ

sáng. Không còn nghi ngờ gì nữa, khi công việc này kết thúc và Tổ chức của Michael Moretti bị phá vỡ, Adam sẽ dễ dàng thắng trong cuộc tranh cử Tổng thống.

Đáng ra anh phải rất sung sướng mới phải. Nhưng thật ra anh đang rất đau khổ vì phải đương đầu với cuộc khủng hoảng về đạo lý lớn nhất trong đời. Jennifer Parker dính líu rất sâu vào vụ này và Adam phải báo trước cho cô, bảo cô chạy trốn khi chưa quá muộn. Thế nhưng anh còn một nghĩa vụ khác: một nghĩa vụ với Ủy ban mang tên anh, nghĩa vụ với chính đất nước Hoa Kỳ. Anh là người buộc tội Jennifer. Làm sao anh lại có thể là người bảo vệ cho cô được? Nếu anh báo trước cho cô và sau này bị phát hiện, thì điều đó sẽ phá hủy lòng tin đối với Ủy ban điều tra của anh và tất cả những gì mà nó đã đạt được. Tương lai và gia đình của anh cũng sẽ sụp đổ

Adam rất ngạc nhiên khi Colfax nói rằng Jennifer có một đứa con. Anh hiểu rằng mình phải nói chuyện với Jennifer.

Adam gọi điện thoại đến văn phòng của cô và một người thư ký trả lời.

- Xin lỗi, ông Adam. Cô Parker không có ở đây.
- Đây là một vấn đề rất quan trọng. Cô có biết tôi có thể tìm cô ấy ở đâu được không?
- Không ạ, thưa ông. Còn ai khác có thể giúp ông không ạ.

Không ai có thể giúp anh cả.

Trong tuần sau đó, hàng ngày Adam Warner gọi điện cho Jennifer ba bốn lần. Cô thư ký của cô chỉ trả lời:

- Xin lỗi, ông Adam, nhưng cô Parker không đến văn phòng.

Adam đang ngồi trong phòng làm việc chuẩn bị gọi cho Jennifer lần thứ ba trong ngày hôm đó, thì Mary Beth bước vào. Adam hồ hững đặt ống nghe xuống.

Mary Beth đến bên anh và lùa các ngón tay vào tóc anh.

- Trông anh mệt mỏi quá, anh yêu ạ.
- Anh vẫn khỏe.

Mary ngồi xuống một chiếc ghế bành đối diện với anh.

- Công việc dồn dập quá phải không Adam?
- Có lẽ là như vậy.
- Em mong rằng mọi việc sẽ sớm kết thúc. Quả là hết sức căng thẳng anh nhỉ?
- Anh có thể chịu đựng được, Mary Beth ạ. Đừng lo cho anh.
- Nhưng em lo lắm. Jennifer Parker cũng có tên trong danh sách đó phải không ạ?

Adam ngẩng phắt lên nhìn chị ta.

- Sao em biết?

Mary cười lớn:

- Thiên thần ơi, anh đã biến ngôi nhà này thành nơi gặp gỡ công cộng. Em không thể không nghe thấy chút gì về những việc đang diễn ra. Mọi người hình như rất thích thú nói đến việc bắt Michael Moretti và người tình của hắn. - Chị ta quan sát Adam nhưng anh không phản ứng gì.

Mary Beth âu yếm nhìn chồng và nghĩ: Đàn ông thật là ngây thơ. Chị ta biết nhiều về Jennifer Parker hơn là Adam. Mary Beth luôn ngạc nhiên khi thấy một người đàn ông rất thông minh, sắc sảo trong kinh doanh hay chính trị lại rất ngờ nghệch khi quan hệ với phụ nữ. Có biết bao người đàn ông tài giỏi đã lấy phải những cô vợ chẳng ra gì. Mary Beth hiểu được vì sao chồng mình cặp bồ với Jennifer Parker. Nói cho cùng, Adam quả là một người đàn ông hấp dẫn và đáng thèm muốn. Và giống như tất cả những người đàn ông khác, anh rất thích ẩn tượng mạnh. Triết lý của chị ta là tha thứ nhưng không bao giờ quên một chuyện gì

hết. Mary Beth biết điều gì là tốt nhất cho chồng mình. Mọi việc chị làm chỉ nhằm mục đích phục vụ cho Adam.

Được rồi, khi công việc xong xuôi chị sẽ đưa Adam đi chơi đâu đó. Anh quả thật quá mệt mỏi rồi. Họ sẽ để Samantha ở nhà với vú em và đến một nơi nào đó thật lãng mạn. Tahiti chẳng hạn.

Mary Beth liếc qua cửa sổ và thấy hai cảnh sát mật đang nói chuyện. Chị có cảm giác lẩn lộn về sự có mặt của họ. Mary Beth không thích có người can thiệp vào việc riêng của mình, nhưng dù sao sự có mặt của họ là sự nhắc nhở rằng chồng chị là một ứng cử viên tổng thống Hoa Kỳ. Không, chị thật ngốc quá. Chồng chị sắp trở thành Tổng Thống mới của Hoa Kỳ. Mọi người đều nói như vậy. Ý nghĩ được sống ở Nhà Trắng thật dễ chịu và chỉ nghĩ đến đó đã làm chị ảm cả người lên.

Công việc ưa thích của chị, trong khi Adam bận họp hành là trang trí lại Nhà Trắng. Chị thường ngồi hàng giờ trong phòng tưởng tượng đến việc thay đổi đồ đạc, dự định mọi chuyện thú vị mà chị sẽ làm khi trở thành Đệ nhất phu nhân.

Chị đã được xem những căn phòng mà đa số khách du lịch không được phép đến: Thư viện Nhà Trắng với gần 3000 cuốn sách trong đó, phòng Trung Quốc và phòng tiếp tân ngoại giao, khu gia đình và bảy phòng ngủ cho khách ở tầng hai.

Chị và Adam sẽ sống trong ngôi nhà đó và trở thành một phần của lịch sử Nhà Trắng. Mary Beth mừng thầm khi nghĩ đến việc Adam suýt nữa đã vứt bỏ mọi thứ họ có chỉ vì mụ đàn bà Parker đó. Dù sao chuyện đó đã chấm dứt, ơn Chúa.

Giờ đây chị ngắm nhìn Adam bên bàn làm việc của anh, trông mệt mỏi và lo nghĩ.

- Em pha cà phê cho anh nhé?

Adam định từ chối, nhưng lại đổi ý.

- Ừ. tốt đấy.

- Em pha xong ngay đây.

Khi Mary Beth vừa ra khỏi phòng, Adam nhắc ống nghe lên và bắt đầu quay số. Đó là buổi tối và anh biết là văn phòng của Jennifer đã đóng cửa, nhưng chắc vẫn còn có người trực điện thoại. Sau một khoảng thời gian tưởng như dài vô tận, tổng đài trả lời.

- Có một việc khẩn cấp. - Adam nói, - Tôi cố gọi điện cho Jennifer Parker từ mấy hôm nay. Tôi là Adam.

- Xin ông chờ một chút. Xin lỗi, ông Adam. Tôi không biết cô Parker ở đâu cả. Ông có dặn lại gì không?

- Không!

Adam dập máy. Lòng đầy thất vọng. Anh biết rằng nếu anh có dặn Jennifer gọi lại cho anh, cô cũng không thể làm như vậy được.

Anh ngồi trong phòng riêng, nhìn vào đêm tối, nghĩ về hàng chục trát bắt giữ sắp được đưa ra. Một trong số đó sẽ là trát bắt giữ vì tội giết người.

Tên của Jennifer sẽ có trong đó.

Năm ngày sau Michael Moretti trở lại biệt thự trên núi nơi Jennifer đang nghỉ. Mấy ngày qua cô tắm bồn, đi dạo cho lại sức. Khi cô nghe thấy tiếng xe của Michael lên dốc, Jennifer chạy ra đón hân.

Michael ngắm nghía cô một lát và nói:

- Trông em khá nhiều rồi đấy!

- Em thấy khỏe hơn. Cảm ơn anh.

Họ đi dạo dọc theo con đường mòn dẫn tới hồ.

Michael nói:

- Anh có việc phải nhờ em đây!

- Việc gì vậy?

- Anh muốn em đến Singapore ngày mai.

- Singapore à?

- Một nhân viên hàng không bị bắt tại sân bay ở đó vì mang thuốc phiện. Tên hắn là Stefan Bjork. Hắn ta đã ngồi tù rồi. Anh muốn em bảo lãnh cho hắn được tạm tha trước khi hắn khai ra mọi chuyện:

- Được rồi.

- Quay lại càng sớm càng tốt nhé, anh sẽ nhớ em lắm đấy. - Hắn ôm lấy cô và hôn nhẹ lên môi cô rồi thì thầm, - Anh yêu em, Jennifer. - Và cô biết rằng hắn chưa bao giờ thốt ra mấy chữ ấy với ai cả.

Nhưng đã quá muộn. Mọi cái đã kết thúc rồi. Tình cảm đã chết trong cô và chỉ còn lại cảm giác tội lỗi và cô đơn. Cô quyết định sẽ nói với Michael rằng cô sẽ từ biệt hắn. Sẽ không có Adam hay Michael nữa. Cô sẽ phải đến một nơi nào đó một mình và bắt đầu từ đầu.

Cô còn một món nợ phải trả. Cô sẽ giúp Michael lần này là lần cuối cùng, và sẽ nói cho hắn biết dự định của mình khi cô trở lại.

Sáng hôm sau cô bay đi Singapore.

52. Chương 52

Nick Vito, Tony Santo, Salvatore Fiore và Joseph Colella đang ăn trưa tại nhà Tony.

Chúng ngồi ăn ở phòng ngoài và mỗi khi có ai đi vào phòng chúng đều ngược nhìn kiểm tra. Michael Moretti đang ở phòng trong và mặc dù hiện nay không có cần cẩu giữa các gia đình, tốt hơn hết vẫn là phải cảnh giác.

- Điều gì đã xảy ra với Jimmy vậy? - Tên khổng lồ Joseph Colella hỏi.

- Nghèo rồi. - Nick Vito bảo hắn. - Thằng chó đẻ ngu xuẩn ấy yêu em gái của một tay thám tử. Hai anh em nó đưa hắn vào bẫy. Jimmy bố trí nói chuyện với Mike và hắn giấu đoạn dây dẫn trong người?

- Rồi sau thế nào? - Fiore hỏi.

- Jimmy quá hồi hộp nên hắn phải đi đại. Khi hắn mở cúc quần, đoạn dây chết tiệt thò ra.

- Ồ! Cứt thật?

- Nó làm thế đấy. Mike giao hắn cho Gino. Thằng này dùng chính dây dẫn của Jimmy để thắt cổ hắn. Hắn chết rất từ từ.

Cánh cửa bật mở và bốn gã đàn ông đều nhìn lên.

Đó là cậu bé bán báo với tập báo buổi chiều Bưu điện New York.

Joseph Colella gọi to:

- Đến đây, bé con.

Hắn quay sang bọn kia.

- Tao muốn xem lại thứ tự các con ngựa tại cuộc đua ở Hialeah. Tao đánh cá rất nhiều vào cuộc đua hôm nay.

Người bán báo đưa cho Joseph Colella một tờ và Collella đưa cho anh ta một đô la.

- Không phải trả lại tiền lẻ đâu.

Đó là điều mà Michael Moretti thường làm. Joe Colella chuẩn bị giấy tờ báo và Nick Vito chợt thấy một tấm ảnh trên trang nhất.

- Ê tao đã thấy thằng cha này rồi.

Tony Santo nhìn qua vai Vito:

Tất nhiên rồi, thằng gốc. Đó là Adam Warner. Ông ta đang tranh cử Tổng thống đấy!

- Không phải thế, - Vito cãi - Tao muốn nói là tao đã gặp ông ta. - Hắn vò đầu bứt tai, cố nhớ lại. Bất chợt hắn nhớ ra. - Đúng rồi! ông ta chính là người ngồi trong quán ở Acapulco với Jennifer Parker.

- Mà nói cái gì vậy?

- Bọn mày có nhớ tháng trước tao xuống dưới đó để chuyển một gói đồ không. Tao thấy cha này cùng với Jennifer. Họ đang uống cùng nhau mà.

Salvatore Fiore nhìn hắn.

- Mày có chắc không?

- Có. Sao?

Fiore nói chậm rãi:

- Tao nghĩ mày nên kể với Mike chuyện đó!

Michael Moretti nhìn Nick Vito và nói:

- Mày loạn óc mẹ nó rồi. Jennifer Parker nói chuyện với Thượng nghị sĩ Warner làm gì?

- Ông cứ đánh tôi đi nếu ông không tin, sếp ạ. Tôi chỉ biết là họ ngồi ở quán đó uống nước.

- Chỉ có hai người thôi à?

- Vâng.

Salvatore Fiore lên tiếng:

- Tôi nghĩ ông cần nghe kỹ về chuyện ấy, Mike ạ. Thằng chó Warner này đang điều tra chúng ta. Làm sao Jennifer lại có thể ngồi uống cùng nó được cơ chứ?

Đó cũng chính là điều mà Michael muốn biết.

Jennifer đã nói với hắn về Acapulco và cuộc họp, mà cô cũng nhắc đến khoảng một chục người cô đã tình cờ gặp ở đó Nhưng cô không hề nói gì đến Adam Warner.

Hắn quay sang Tony Santo:

- Ai là quản trị kinh doanh của liên đoàn những người coi nhà hiện nay.

- Charlie Corelli.

Năm phút sau, Michael nói chuyện với Charlie Corelli qua điện thoại.

- Khu tháp Belmont, - Michael nói. - Một người bạn của tôi đã sống ở đó chín năm trước đây. Tôi muốn nói chuyện với tay coi khu nhà này lúc đó. - Michael lắng nghe một lát. - Tôi xin cảm ơn anh. Tôi nợ anh một chuyện nhé. - Hắn đặt máy.

Nick Vito, Santo, Fiore và Collela đang nhìn hắn.

- Chúng mày còn việc gì để làm ở đây nữa hả? Cút mẹ nó ra ngoài đi!

Bốn gã vội vã chuồn thẳng.

Michael ngồi đó suy nghĩ, tưởng tượng ra cảnh Jennifer và Adam bên nhau. Vì sao cô ta không bao giờ nhắc đến hắn cả. Và cha của Joshua, người đã chết trong cuộc chiến tranh Việt Nam. Vì sao Jennifer không bao giờ nói về hắn.

Michael Moretti bắt đầu bồn chồn đi lại trong phòng.

Ba tiếng sau Tony Santo dẫn vào một người đàn ông rụt rè, ăn mặc tồi tàn trạc khoảng sáu mươi tuổi.

Ông ta rõ ràng là đang rất hoảng sợ.

- Đây là Wally Kawolski. - Tony nói.

Michael đứng dậy và bắt tay Kawolski.

- Cảm ơn vì đã đến, anh Wally. Rất cảm ơn. Ngồi xuống đi. Anh uống gì nào?

- Không ạ, cảm ơn ngài Moretti: Tôi khỏe, thưa ngài.

- Hết sức cảm ơn ngài. - Ông ta cứ cúi chào mãi.

- Đừng sợ. Tôi chỉ muốn hỏi anh vài câu thôi mà, Wally ạ.

- Tất nhiên, thưa ngài Moretti. Tôi xin trả lời tất cả những gì mà ngài yêu cầu.

- Anh còn làm việc ở khu tháp Belmont nữa không?

- Tôi ạ? Không, thưa ngài. Tôi đã rời đó được khoảng năm năm rồi. Bà nhà tôi bị thấp khớp nặng nên...

- Anh còn nhớ những người thuê nhà ở đó không?

- Có thưa ngài. Có lẽ phần lớn số họ. Họ có...

- Anh có còn nhớ người nào tên là Jennifer Parker không?

Khuôn mặt của Wally Kawolski sáng hẳn lên.

-Ồ, có chứ. Đó là một phụ nữ tuyệt. Tôi còn nhớ số căn hộ cô ấy nữa, 1929. Trùng với năm khủng hoảng kinh tế ấy mà, ngài có biết không. Tôi rất mến cô ta.

- Cô Parker có nhiều người đến thăm không. Wally?

Wally chậm chạp vò đầu.

-Ồ, điều này khó nói đấy, ngài Moretti ạ. Tôi chỉ thấy cô ta khi cô ấy đi ra đường hoặc trở về nhà thôi.

- Có người đàn ông nào ngủ lại nhà cô ta không?

Wally Kawolski lắc đầu.

- Không có đâu, thưa ngài.

Vậy là mọi lo lắng của hắn đều là không đâu cả.

Hắn thấy nhẹ nhõm cả người. Hắn đã biết từ lâu là Jennifer không bao giờ...

- Bỏ cô ta có thể về nhà gặp cô ta.

Michael tưởng mình nghe nhầm.

- Bỏ cô ta à?

- Vâng. Anh ta sống cùng với cô Parker ở đó.

Những từ ấy đập vào tai Michael như một nhát búa tạ. Hắn mất cả bình tĩnh. Hắn túm lấy thắt lưng Wally Kawolski và nhắc bổng ông ta lên.

- Thằng đàn độn, ngu xuẩn này! Tao hỏi mày nếu... tên hắn là gì?

Người đàn ông nhỏ bé sợ chết khiếp.

- Tôi không biết, ngài Moretti ạ. Thề có Chúa, tôi không biết đâu!

Michael bỏ ông ta ra. Hắn nhặt tờ báo và dí vào mũi Wally Kawolski.

Kawolski nhìn vào ảnh Adam Warner và run rẩy nói:

- Hắn đây rồi! Đó chính là bồ cô ấy đấy.

Và Michael thấy thế giới như đang sụp đổ bên hắn.

Jennifer đã nói dối hắn suốt thời gian qua. Cô ta đã phản bội hắn vì Adam Warner. Hai người đã lẩn trốn sau lưng hắn, âm mưu chống lại hắn, nhạo báng hắn.

Cô ta đã cảm sùng hắn.

Cơn giận dữ cổ điển đòi trả thù sôi sục trong người hắn và Michael Moretti biết rằng hắn sẽ giết chết cả hai người.

53. Chương 53

Jennifer bay từ New York qua London tới Singapore, dừng chân hai giờ tại Bahrain. Sân bay mới ở tiểu vương quốc dầu hỏa này đã gần biến thành một khu ổ chuột, đầy đàn ông, đàn bà và trẻ con trong các bộ quần áo dân tộc nằm ngủ trên sàn nhà hoặc trên các ghế dài. Trước các cửa quán bán rượu ở sân bay có dòng chữ cảnh cáo rằng, bất cứ ai uống rượu ở nơi công cộng đều có thể bị tổng giam. Không khí ở đó thật thù nghịch và Jennifer thấy nhẹ cả người khi được rời khỏi đó.

Chiếc Boeing 747 hạ cánh tại sân bay Changi ở Singapore vào lúc 4 giờ 40 phút chiều. Đó là một sân bay hoàn toàn mới, cách trung tâm thành phố 14 dặm thay thế cho sân bay quốc tế cũ. Khi máy bay hạ cánh, Jennifer có thể thấy dấu hiệu các công trình xây dựng đang tiếp tục tiến hành. tòa nhà hải quan rộng rãi, hiện đại và thoáng khí, xếp đầy xe chở hàng để hành khách tiện lấy. Nhân viên hải quan ở đây rất lịch sự và có nghiệp vụ cao, và chỉ sau mười lăm phút Jennifer đã làm xong thủ tục rồi đi ra bên taxi.

Ở lối ra, một người đàn ông Trung Quốc đứng tuổi tiến đến bên cô.

- Cô là Jennifer Parker phải không ạ?

- Vâng.

- Tôi là Chou Ling. - Đầu mối của Moretti ở Singapore. - Tôi có xe chờ ở ngoài kia.

Chou Ling kiểm tra việc xếp va li của Jennifer lên thùng chiếc xe hòm sang trọng của ông ta và vài phút sau họ đã đi về phía thành phố.

- Chuyến bay của cô dễ chịu chứ? - Chou Ling hỏi.

- Vâng, cảm ơn ông. - Nhưng đầu óc Jennifer đang nghĩ về Stefan Bjork.

Dường như đọc được ý nghĩ của cô, Chou Ling hất hàm về phía một khu nhà trước mặt họ. - Đó là nhà lao Changi, Bjork đang ở đó.

Jennifer quay sang nhìn. Nhà lao Changi là một khu nhà lớn cách xa trục đường chính, bao quanh bằng một hàng rào xanh có dây thép gai mắc điện ở trên. Ở mỗi chỗ khuất đều có một chòi gác có lính mang súng ở trong, và cửa vào được rào thêm một lớp hàng rào dây thép gai có điện thứ hai, phía trong có thêm lính gác đứng ở cạnh cổng.

- Hồi đại chiến hai. - Chou Ling nói, - Tất cả người Anh trên đảo này bị nhốt ở đây.

- Khi nào tôi có thể gặp Bjork được?

Chou Ling thận trọng trả lời:

- Tình hình khá rắc rối đây, cô Parker ạ. Chính phủ rất cứng rắn đối với việc sử dụng ma túy. Thậm chí những người phạm phải lần đầu cũng bị xử rất nặng. Những người buôn ma túy. Chou Ling nhún vai. - Singapore do một vài gia đình có thể lực kiểm soát. Gia đình Shaw, C.K. Tang, Tan Chin Tuan và Lý Quang

Diệu, thủ tướng. Những gia đình này kiểm soát tài chính và thương mại của Singapore. Họ không muốn có ma túy ở đây.

- Chúng ta phải có những người bạn có thể lực chứ.

- Có một viên thanh tra cảnh sát, David Touh - Một người rất biết điều.

Jennifer tự hỏi không biết từ “biết điều” ấy đáng giá bao nhiêu, nhưng cô không nói ra. Sau này rồi sẽ biết thôi.

Cô ngồi ngã ra sau ghế và xem phong cảnh. Giờ đây họ đang đi ngang qua vùng ngoại ô Singapore và cảm giác bao trùm là cây cối xanh tươi cùng với hoa nở khắp mọi nơi. Hai bên đường của xa lộ Mac Pherson là các siêu thị hiện đại, bên cạnh những đền miếu cổ kính.

Một vài người đi lại trên đường phố trong những bộ quần áo cổ điển, trong khi những người khác mặc những kiểu quần áo theo một mới nhất ở phương Tây.

Cả thành phố như là một sự hoà hợp đầy màu sắc giữa văn hoá cổ điển và siêu đô thị hiện đại. Các trung tâm buôn bán trông rất mới và mọi thứ đều hết sức sạch sẽ. Jennifer nhận xét về điều đó.

Chou Ling mỉm cười.

- Lý do thật đơn giản, vứt rác bừa bãi sẽ bị phạt 500 đôla và điều này được thi hành rất nghiêm. - Chiếc xe rẽ vào đường Stevens và ở trên ngọn đồi trước mặt họ. Jennifer nhìn thấy một khu nhà màu trắng rất dễ thương, xung quanh đầy cây cối và hoa lá.

- Đây là Shangri-la, khách sạn mà cô sẽ ở.

Hành lang và tiền sảnh của khách sạn này cực rộng, sạch như lau với cột đá hoa và kính khắp nơi.

Khi Jennifer đang làm thủ tục nhập khách sạn, Chou Ling nói.

- Thanh tra Touh sẽ liên lạc với cô. - Ông ta đưa Jennifer một tấm danh thiếp. - Cô có thể gọi tôi lúc nào cũng được theo số điện thoại trong này.

Một người phục vụ niềm nở xách va li hộ Jennifer và dẫn cô đi ngang qua sân trời tới thang máy. Trong sân có một chiếc vườn lớn có thác nước chảy xuống và một bể bơi. Shangri-la là một khách sạn đẹp nhất mà Jennifer từng thấy. Phòng của cô nằm trên tầng hai gồm một phòng khách và phòng ngủ lớn, một hàng hiên rộng nhìn ra một biển hoa cúc đỏ và trắng, hoa lan tím với những hàng cọ xanh. Giống như trong một bức tranh của Gauguin vậy. Jennifer nghĩ.

Một làn gió nhẹ thổi qua, Joshua rất thích một ngày như thế này. Chúng mình đi bơi thuyền chiều nay được không hả mẹ. Thôi đừng nghĩ ngợi như thế nữa, Jennifer tự nhủ.

Cô bước đến bên điện thoại. - Tôi muốn gọi điện đến Hoa Kỳ, thành phố New York. Gọi riêng đến ông Michael Moretti. Cô nói số điện thoại.

Nhân viên tổng đài khách sạn trả lời.

- Xin lỗi thưa bà. Đường dây bận hết cả rồi. Chút nữa bà gọi lại vậy nhé.

- Cảm ơn.

Dưới nhà, nhân viên tổng đài liếc nhìn một người đàn ông đứng cạnh.

Người này gật đầu.

- Tốt - Hắn nói, - Tốt lắm.

Một giờ sau khi Jennifer tới khách sạn, thanh tra Touh gọi điện tới.

- Cô Jennifer Parker đây phải không ạ?

- Tôi đây.

- Đây là thanh tra David Touh. - Giọng ông ta thật nhẹ rất khó xác định.

- À ông thanh tra đây à. Tôi đang chờ ông gọi đây. Tôi sốt ruột muốn bố trí...

Viên thanh tra ngắt lời.

- Không biết bà có vui lòng ăn tối cùng tôi hôm nay không nhỉ?

Một lời cảnh cáo. Có lẽ anh ta sợ có ai nghe trộm điện thoại.

- Rất vui lòng.

Đại Thượng Hải là một khách sạn lớn, ồn ào, đầy người bản địa. Họ vừa ăn vừa nói chuyện âm ỹ. Có một ban nhạc đang chơi trên sân diễn và một cô gái hấp dẫn trong bộ quần áo dân tộc đang hát một bài hát Mỹ thịnh hành.

Người phục vụ hỏi Jennifer:

- Một bàn cho một người chứ ạ?

- Tôi gặp một người. Thanh tra Touh.

Người phục vụ toét miệng cười.

- Ngài thanh tra đang chờ bà đây. Xin mời bà đi lối này. - Anh ta dẫn Jennifer tới một chiếc bàn gần bức biểu diễn.

Thanh tra David Touh là một người đàn ông cao, gầy hấp dẫn trạc ngoài bốn mươi một chút. Trông ông thật tế nhị với cặp mắt đen ướt. Ông ta ăn mặc có vẻ long trọng với bộ comlê sẫm màu.

Ông ta kéo ghế cho Jennifer và sau đó cùng ngồi xuống ghế của mình. Ban nhạc chơi một bài nhạc rock diết tai.

Thanh tra Touh nhón người qua bàn và nói với Jennifer:

- Tôi gọi chút gì cho cô uống nhỉ?

- Vâng, xin cảm ơn ông.

- Cô phải thử món Chendon.

- Món gì cơ?

- Nó được làm từ nước dừa, cùi dừa và một ít gelatin. Cô sẽ thích đấy.

Viên thanh tra ngẩng lên và một cô phục vụ lập tức đến bên ông ta. Ông ta gọi hai cốc rượu khai vị Tầu.

- Chắc cô không phản đối nếu tôi gọi món cho cô chứ?

-Ồ không đâu, tôi sẽ rất thích đấy.

- Tôi biết là ở nước cô phụ nữ quen ra lệnh. Nhưng ở đây người chỉ huy vẫn là đàn ông.

Tay này có vẻ coi thường phụ nữ, Jennifer nghĩ, nhưng cô không còn lòng dạ nào tranh cãi với ông ta nữa. Cô cần người đàn ông này. Xung quanh ồn ào tới mức không thể tiếp tục nói chuyện được. Jennifer ngồi ngả ra sau ghế và quan sát căn phòng. Cô đã đến nhiều nước phương Đông khác, nhưng người Singapore dường như đẹp một cách khác thường, cả đàn ông và đàn bà cũng vậy.

Cô phục vụ đặt đồ uống của Jennifer trước mặt cô.

Nó giống như soda sôcôla và một cục gì nhầy nhầy bên trong cốc. Thanh tra Touh hiểu vẻ mặt của cô. - Cô phải khuấy lên.

- Tôi không nghe thấy gì cả.

Ông ta nói to lên:

- Cô phải khuấy nó lên!

Jennifer miễn cưỡng khuấy cốc rượu. Cô nếm thử, thật là ghê, quá ngọt và rất khó nuốt, nhưng Jennifer gật đầu và nói:

- Có vẻ hay đấy.

Gần một chục cốc nước kiểu ấy được bày trên bàn và Jennifer quyết định không nhắc gì đến chúng nữa.

Thức ăn thì ngon tuyệt. Thanh tra Touh gào to cho át tiếng ồn ào trong phòng:

- Khách sạn này nổi tiếng với món Nonya. Đó là món ăn thành phần hỗn hợp giữa Trung Quốc và Mã Lai, Cách nấu ăn được giữ bí mật.

- Tôi muốn nói với ngài về chuyện Stefan Bjork.

- Tôi không nghe thấy gì cả. Ban nhạc chơi to đến ù cả tai.

Jennifer ghé sát ông ta.

- Tôi muốn biết khi nào tôi có thể gặp Stefan Bjork.

Thanh tra Touh nhún vai và ra hiệu là ông ta không nghe thấy gì hết. Jennifer chột bần khoản không biết có phải ông ta chọn khách sạn này là để họ có thể nói chuyện với nhau một cách an toàn hay là để họ không thể nói được chuyện gì. Người ta bưng ra liên tiếp các món ăn mới và tất cả đều rất ngon. Chỉ có một điều làm Jennifer khó chịu là cô không thể đề cập tới Stefan Bjork, dù chỉ một lần.

Khi họ đã ăn xong và ra ngoài phố, thanh tra Touh nói:

- Tôi để xe ở đây. - Ông ta bật ngón tay và một chiếc xe Mercedes đen tiến lại chỗ họ. Viên thanh tra mở cửa sau cho Jennifer. Một người đàn ông to lớn trong sắc phục cảnh sát đang ngồi sau tay lái. Có chuyện gì đó không ổn ở đây. Nếu thanh tra Touh muốn bàn bạc những chuyện cơ mật với mình, Jennifer nghĩ, ông ta phải sắp xếp chỉ có hai người thôi chứ. Cô ngồi vào ghế sau ô tô và viên thanh tra ngồi xuống cạnh cô.

- Đây là lần đầu tiên cô đến Singapore phải không?

- Vâng.

- Vậy thì cô sẽ có nhiều cái để xem đấy.

- Tôi không đến đây để ngắm phong cảnh, ông thanh tra ạ. Tôi phải trở về nhà càng sớm càng tốt.

Thanh tra Touh thở dài:

- Người châu Âu các vị lúc nào cũng vội vàng. Cô đã nghe nói đến phố Bugis chưa?

- Chưa.

Jennifer vặn người trên ghế để có thể nhìn thanh tra Touh rõ hơn. Ông ta có một khuôn mặt sinh động và cử chỉ đầy diễn cảm. Ông ta có vẻ thân thiện và dễ nói chuyện, nhưng cả buổi tối đã trôi qua mà ông ta chưa nói ra điều gì chính yếu cả.

Chiếc ô tô dừng lại tránh một xe xích lô đi ngang qua. Thanh tra Touh nhìn với vẻ khinh bỉ chiếc xe xích lô chở hai khách du lịch xuống phố.

- Sẽ có ngày chúng tôi cấm loại xe này.

Jennifer và thanh tra Touh xuống xe cách phố Bugis một dãy nhà.

- Ô tô không được phép vào đây. - Thanh tra Touh giải thích. Ông ta khoác tay Jennifer và họ bắt đầu đi dọc trên vỉa hè đông nghịt người. Vài phút sau họ dường như không thể đi tiếp được nữa.

Phố Bugis này rất hẹp, hai bên đường đều có cửa hàng bán rau, hoa quả và thịt cá. Có những quán hàng bày bán ghế trên vỉa hè. Jennifer đứng ở đó uống một cốc nước giữa cảnh hỗn loạn của màu sắc, mùi vị và âm thanh. Thanh tra Touh kéo cô đi và dùng vai huých chen đường. Họ đến một quán ăn có ba bàn bày trên vỉa hè, tất cả đều có người ngồi. Viên thanh tra tóm tay một người phục vụ đi ngang qua và chỉ một lát sau chủ quán đã đến bên họ. Viên thanh tra nói với ông ta mấy câu tiếng Tàu. Người chủ quán bước tới

một chiếc bàn nói vài câu với khách và họ lập tức đứng dậy, liếc nhìn viên thanh tra và bỏ đi ngay. Viên thanh tra và Jennifer ngồi xuống bàn đó.

- Tôi có thể gọi gì cho cô uống được nhỉ?

- Không, xin cảm ơn. - Jennifer ngăm nhìn biển người đang chen chúc dọc theo đường phố và vỉa hè.

Nếu ở hoàn cảnh khác có lẽ cô sẽ thấy thích thú. Singapore là một thành phố hấp dẫn, một thành phố mà ta có thể san sẻ cùng người yêu.

Thanh tra Touh nói:

- Nhìn kìa, sắp nửa đêm rồi đấy.

Jennifer nhìn lên. Đầu tiên cô không để ý thấy gì cả. Sau đó cô thấy tất cả các chủ hàng nhất loạt đóng cửa hàng của mình lại. Khoảng mười phút sau tất cả các cửa hàng đã được khoá lại và chủ của chúng biến đi đâu mất cả.

- Chuyện gì xảy ra vậy? - Jennifer hỏi.

- Rồi cô sẽ thấy.

Có tiếng ồn ào từ đám đông ở phía cuối phố và mọi người bắt đầu dồn lên vỉa hè, để cho đường phố rộng rãi. Một cô gái Trung Quốc trong bộ áo dài bó sát người đi xuống giữa phố. Đó là người bà đẹp nhất mà Jennifer từng thấy. Cô ta bước chậm rãi và kiêu hãnh, thỉnh thoảng đứng lại chào hỏi người quen ở các bàn và rồi tiếp tục đi.

Khi cô gái đến gần bàn nơi Jennifer và viên thanh tra đang ngồi, Jennifer nhìn thấy cô ta rõ hơn và trông gần cô ta càng đẹp. Khuôn mặt cô thật mềm mại, dịu dàng và thân hình cô thật hết chê. Chiếc áo dài lụa trắng của cô ta xẻ tà và ngực để cho mọi người có thể nhìn thấy bộ đùi tròn lẳn và cặp vú nhỏ rắn chắc của cô ta.

Khi Jennifer quay sang nói chuyện với viên thanh tra, một cô gái khác lại xuất hiện. Cô này còn dễ thương hơn cô trước. Hai cô gái nữa đi sau cô gái đó và chỉ trong phút chốc phố Bugis đầy những cô gái trẻ đẹp Họ gồm những người Malaysia, Ấn Độ và Trung Quốc.

- Đó là những cô gái điếm. - Jennifer đoán.

- Đúng đấy. Những kẻ đổi giới tính.

Jennifer nhìn ông ta ngạc nhiên. Vô lý thật. Cô quay sang nhìn lại các cô gái. Cô không hề thấy có chút vẻ nam giới nào ở họ cả.

- Ông nói đùa đấy chứ?

- Người ta gọi là những gã Billy.

Jennifer lúng túng. - Nhưng họ...

- Tất cả bọn họ đều qua giải phẫu rồi. Họ vẫn coi mình là phụ nữ. - Ông ta nhún vai. - Sao lại không được nhỉ? Họ chẳng làm hại ai cả. Cô biết đấy. - Ông nói thêm - nghề đi điếm bị cấm ở đây. Nhưng những gã trai Billy này hấp dẫn khách du lịch và chừng nào họ không làm phiền khách, lực lượng cảnh sát làm ngơ cho họ.

Jennifer lại nhìn những con người trẻ trung xinh tươi đang đi dọc đường phố, dừng lại ở các bàn để mặc cả với khách hàng.

- Họ kiếm khá đấy. Có lúc họ đòi tới 200 đôla. Khi họ trở về già họ làm chủ chứa.

Bây giờ hầu hết các cô gái đã ngồi vào bàn cùng với những người đàn ông, thoả thuận với họ về giá phục vụ. Từng người một, họ bắt đầu đứng dậy và đi cùng với khách hàng của mình.

- Họ làm tới hai ba vụ một tối, - Viên thanh tra giải thích.

- Họ đến phố Bugis vào lúc nửa đêm và khoảng sáu giờ sáng phải rời đây để lấy chỗ cho người buôn bán. Chúng ta có thể đi khi nào cô thấy thích.

- Vậy thì ta đi thôi.

Khi họ đi dọc theo đường phố, hình ảnh Ken Bailey chợt hiện lên trong đầu Jennifer và cô nghĩ, em hy vọng là anh sẽ hạnh phúc.

Trên đường trở về khách sạn Jennifer quyết định rằng có tài xế hay không, cô cũng phải nhắc đến tên Bjork.

Khi chiếc xe rẽ vào đường Orchard, Jennifer cương quyết nói:

- Về Stefan Bjork...

- A, đúng rồi. Tôi đã bố trí để cô gặp anh ta vào lúc mười giờ sáng mai.

54. Chương 54

Thủ đô Washington

Adam Warner được báo là có một cú điện thoại khẩn từ New York gọi lại trong lúc anh đang họp. Chương lý Robert Di Silva ở đầu dây bên kia. Ông ta phản kích "tòa hội thẩm đặc biệt vừa phát lệnh truy tố tất cả những tên mà chúng ta yêu cầu. Tất cả bọn chúng. Chúng ta phải hành động đi thôi.

Không có tiếng trả lời.

Ngài có nghe không đấy?

- Tôi đây. - Adam cố ra vẻ sung sướng. - Thật là một tin tốt lành quá nhỉ.

- Chúng ta nên kết thúc vụ án này trong vòng hai bốn tiếng nữa. Nếu ngài có thể bay tới New York, tôi nghĩ là chúng ta sẽ có một cuộc họp cuối cùng vào sáng mai với các cơ quan liên quan để phối hợp hành động. Như vậy được không, ngài Thượng nghị sĩ?

- Được! - Adam đáp.

- Tôi sẽ thu xếp cuộc họp. Mười giờ sáng mai nhé.

- Tôi sẽ đến, - Adam đặt máy xuống.

Tòa hội thẩm đặc biệt đã phát lệnh truy tố. Tất cả bọn chúng!

Adam nhắc điện thoại lên và bắt đầu quay số.

55. Chương 55

Phòng dành cho khách thăm tại nhà tù Changi rất nhỏ, trống trải, có tường rửa trắng, gồm một cái bàn dài có ghế gỗ rắn chắc đặt ở hai bên. Jennifer ngồi trên ghế chờ đợi. Cô ngược lên nhìn khi cánh cửa mở và Stefan Bjork bước vào, theo sau là một người lính gác mặc quân phục.

Bjork trạc tuổi ba mươi, là một người đàn ông cao lớn có khuôn mặt sừng sủa với đôi mắt lồi. "Tình trạng viêm tuyến giáp" Jennifer thầm nghĩ. Có những vết bầm rõ nét trên gò má và trán hằn. Hắn ngồi xuống đối diện với Jennifer.

- Tôi là Jennifer Parker, luật sư của anh. Tôi sẽ cố gắng đưa anh ra khỏi đây.

Hắn nhìn cô và đáp:

- Cô nên làm điều đó sớm đi.

Đó có thể vừa là lời đe dọa vừa là lời cầu xin.

Jennifer nhớ lại lời nói của Michael:

“Anh muốn em nộp tiền bảo lãnh cho hắn được tại ngoại trước khi hắn bắt đầu khai báo”.

- Họ đối xử với anh tốt cả chứ?

Hắn nhìn trộm người lính gác đứng cạnh cửa và đáp:

- Vâng. Tốt.

- Tôi vừa đệ đơn xin bảo lãnh cho anh tại ngoại.

- Có còn cơ hội nào không? - Bjork khó có thể che giấu được hy vọng trong giọng nói của hắn.

- Tôi nghĩ rằng cũng có thể được. Nhiều nhất mất hai đến ba ngày là cùng.

- Tôi phải ra khỏi nơi này.

Jennifer nhồm dậy.

- Tôi sẽ gặp lại anh sớm.

- Cảm ơn, - Stefan đáp. Hắn chìa tay ra.

Người lính gác quát:

- Không được.

Cả hai người đều quay lại.

- Không được chạm đến nhau.

Stefan Bjork liếc nhìn Jennifer và sau đó nói hơi lạc giọng:

- Làm nhanh đi.

Khi Jennifer trở lại khách sạn có thư nhắn qua điện thoại là thanh tra Touh đã gọi điện tới. Trong khi cô đang đọc bức thư đó, chuông điện thoại lại reo.

Viên thanh tra gọi tới.

- Trong khi cô chờ đợi, cô Parker ạ, tôi nghĩ rằng cô có thể muốn tham quan quanh thành phố chúng tôi.

Phản ứng đầu tiên của Jennifer là từ chối, nhưng cô chợt nhận ra rằng cô không thể làm được điều gì, cho đến khi cô đưa được Bjork an toàn ra khỏi đây bằng máy bay. Cho đến lúc đó, điều quan trọng là phải giữ được thiện chí với thanh tra Touh.

Jennifer đáp:

- Cảm ơn ông. Tôi rất thích thú được như vậy.

Họ dừng chân ăn trưa tại Kempachi, và sau đó thẳng hướng ra vùng ngoại ô, đi đường Bukit Timah lên phía bắc về phía Malaysia, qua những làng mạc nhỏ bé rục rờ với những gian hàng thực phẩm và các cửa hàng khác nhau. Mọi người dường như ăn mặc lịch sự và sung túc. Jennifer và thanh tra Touh đã dừng lại ở nghĩa trang Kranji và đài tưởng niệm những người hy sinh trong chiến tranh, rồi leo lên các bậc đá qua những cánh cổng màu xanh để ngỏ. Trước mặt họ là một cây thánh giá bằng cẩm thạch to lớn đặt trên nền chiếc cột khổng lồ. Nghĩa trang trông như là một biển những cây thánh giá màu trắng.

- Đối với chúng tôi cuộc chiến tranh đó thật là tồi tệ, - Thanh tra Touh nói. - Chúng tôi đã mất hết những người bạn và những người thân trong gia đình.

Jennifer không đáp. Trong suy nghĩ, cô như thấy lại ngôi mộ ở Sands Point. Nhưng cô không dám nghĩ tiếp về những gì đã nằm dưới gò đất nhỏ đó.

Tại Manhattan, một cuộc họp của các cơ quan duy trì luật pháp đang được tiến hành tại đơn vị đặc nhiệm cảnh sát ở phố Hodson. Một bầu không khí hân hoan tràn ngập trong căn phòng đông đúc, có nhiều người đã từng tham gia các vụ điều tra trước kia với vẻ hoài nghi, bởi vì họ đã trải qua loại việc này từ trước. Trong nhiều năm qua họ đã có thể thu thập được những chứng cứ áp đảo chống lại những tên cướp, giết người, tổng tiền những lần lượt trong các vụ án, những kẻ có tài năng pháp lý đáng giá đã giúp cho những kẻ tội phạm mà họ đưa ra truy tố được tha bổng. Lần này hoàn toàn khác. Họ đã có chứng cứ từ tên cố vấn Thomas Colfax, và không ai có thể lay chuyển được hắn. Trong hơn hai mươi năm năm qua, hắn đã là kẻ tổ chức nhóm này. Hắn sẽ ra trước tòa, đưa ra tên tuổi, ngày, tháng, các vụ việc và con số. Và bây giờ họ đã được lệnh hành động.

Adam làm việc tích cực hơn bất cứ người nào trong phòng để đạt được giây phút này. Đây sẽ là bước đệm thành công để đưa anh vào Nhà Trắng. Bây giờ khi thời điểm đã đến thì mọi hy vọng như tiêu tan. Trước mắt Adam là danh sách những kẻ bị ban hội thẩm đặc biệt quyết định truy tố. Tên thứ tư trên danh sách là Jennifer Parker và lời buộc tội viết đối diện với tên cô là tội giết người và tòng phạm nửa tá tội ác khác.

Adam Warner nhìn quanh căn phòng và miễn cưỡng nói:

- Xin chúc mừng... Xin chúc mừng tất cả các bạn.

Anh cố nói tiếp nhưng không tìm được lời nói. Sự căm ghét bản thân tràn ngập trong người đã khiến cơ thể anh thấy đau đớn.

Người Tây Ban Nha nói đúng - Michael Moretti trầm nghĩ. – Sự trả thù là một món ngon nhất khi ăn nguội. - Lý do duy nhất khiến Jennifer Parker vẫn còn sống là bởi vì cô ở ngoài tầm tay y. Nhưng cô sẽ sớm quay trở về. Trong lúc này, Michael có thể thưởng thức được điều sắp sửa xảy ra với cô. Cô ta đã phản bội y giống như người đàn bà đã phản bội chồng. Vì thế y sẽ phải dành cho cô sự “chăm sóc” đặc biệt.

Tại Singapore, Jennifer lại cố gắng đặt điện thoại gọi cho Michael.

- Tôi xin lỗi, - nhân viên tổng đài trả lời cô. - Dây cáp đi Mỹ đang bận.

- Cô có thể cố gắng nói được không?

- Tất nhiên, thưa cô Parker.

Cô nhân viên ngược lên nhìn người đàn ông đứng bên cạnh tổng đài và anh ta mỉm cười vẻ thông đồng.

Tại trụ sở của mình ở trung tâm thành phố, Robert Di Silva nhìn tờ lệnh bắt giữ vừa mới được chuyển đến. Tên của Jennifer Parker có trên đó.

Cuối cùng mình cũng tóm được ả; ông ta trầm nghĩ và chợt cảm thấy hài lòng khôn tả.

Nhân viên điện thoại thông báo:

- Thanh tra Touh đang chờ cô ở hành lang, - Jennifer rất ngạc nhiên vì cô không mong đợi ông ta. Có lẽ ông có tin tức về Stefan Bjork chăng.

Jennifer dùng thang máy xuống hành lang.

- Xin lỗi tôi đã không gọi điện, - Thanh tra Touh nói. - Tôi nghĩ tốt nhất là nói trực tiếp với cô.

- Ông có tin gì à?

- Chúng ta có thể nói chuyện trong ô tô. Tôi muốn cho cô biết điều này.

Họ đi xe dọc đường Yio Chu Kang.

- Có vấn đề gì không? - Jennifer hỏi.

- Không đâu. Ngày kia vấn đề tại ngoại sẽ được tiến hành.

“Vậy thì ông ta đưa cô đi đâu vậy?” - Cô tự hỏi.

Họ đi qua một loạt các tòa nhà trên đường Jalan Goatopah, và người lái xe chợt dừng lại.

Thanh tra Touh quay sang Jennifer nói:

- Tôi chắc rằng điều này sẽ làm cô thích thú.
- Gì vậy?
- Đi theo tôi. Cô sẽ thấy.

Phía bên trong ngôi nhà trông rất cũ kỹ và đổ nát, nhưng ấn tượng rất rõ nét là một mùi gì đó hoang dã, cổ xưa và thơm như xạ. Jennifer chưa từng ngửi thấy mùi này trước đây.

Một cô gái trẻ bước nhanh tới và hỏi:

- Ông bà có cần dẫn đường không? Tôi...

Thanh tra Touh gạt cô gái sang bên:

- Chúng tôi không cần cô. - Ông khoác tay Jennifer và họ cùng bước ra ngoài trời. Có tới nửa tá những chiếc thùng lớn bị chìm và từ đó phát ra một loạt những âm thanh trơn tuột lạ lùng. Jennifer và thanh tra Touh đến gần chiếc bể đầu tiên. Có biển báo:
- Không cho tay xuống bể. Nguy hiểm!

Jennifer nhìn xuống chiếc bể đầy các loại cá sấu đang bơi lội không ngừng, chồm lên và trượt lên nhau.

Jennifer rùng mình:

- Cái gì thế?
- Đây là trại nuôi cá sấu. Ông ta nhìn xuống những con vật bò sát đó. - Khi được ba đến sáu năm tuổi chúng bị lột da làm thành ví, thắt lưng và giày. Cô trông thấy hầu hết chúng đều há miệng đầy. Đó là cách chúng nghỉ ngơi. Khi chúng ngậm mồm lại thì cô phải cẩn thận.

Họ đến bể chứa khác trong đó có hai con cá sấu khổng lồ.

- Đây là những con 15 năm tuổi rồi. Chúng chỉ dùng để sinh sản thôi.

Jennifer run lên.

- Trông chúng gớm ghiếc quá. Tôi không biết làm sao chúng lại chịu đựng được nhau cơ chứ.

Thanh tra Touh đáp:

- Chúng không thể chịu được đâu. Thực tế là chúng thường không phải là bạn bè của nhau.
- Chúng là loài vật từ thời tiền sử.
- Đúng vậy. Chúng tồn tại từ hàng triệu năm, có các bộ phận cơ thể thô sơ như thủa xưa.

Jennifer tự hỏi vì sao ông ta lại đưa cô đến đây. Nếu như ông thanh tra cho rằng những con vật trông khủng khiếp này làm cô quan tâm, thì ông ta đã nhầm.

- Nào chúng ta có thể đi được rồi chứ? Jennifer hỏi.
- Chờ chút đã. - Ông thanh tra ngược nhìn về phía cô gái trẻ đã gặp họ trước đây bên trong nhà. Cô ta đang mang một chiếc khay tới gần chiếc bể đầu tiên.
- Hôm nay là ngày cho ăn, - Ông thanh tra nói. - Hãy nhìn xem.

Ông dẫn Jennifer đến gần chiếc bể đầu tiên.

- Họ cho chúng ăn cá và phôi lợn ba ngày một lần.

Cô gái bắt đầu ném thức ăn xuống bể và ngay lập tức đã tạo ra một loạt khuấy động trong bể. Những con cá sấu lao lên đớp thức ăn tươi sống đầm máu, dùng răng nanh xé nát. Trong khi Jennifer đang nhìn, hai

con cá sấu giành nhau một miếng thịt và đột nhiên chúng quay sang nhau, tấn công, cắn xé, quăng quật nhau cho đến khi bể chứa bắt đầu loang ra màu máu.

Nhân cầu một con bị cắn rơi ra, nhưng răng của nó vẫn ngấp sâu vào hàm của kẻ tấn công, nó không chịu để đối phương thoát. Khi máu bắt đầu phun ra nhiều hơn, đổ thậm cả nước thì những con cá sấu khác cũng tham gia vào cuộc chiến, cắn xé hai con bị thương, rạch thủng đầu chúng cho đến khi lớp da bị lộ ra. Chúng bắt đầu ăn sống hai con đó.

Jennifer cảm thấy như ngất xỉu đi.

- Chúng ta hãy ra khỏi đây đi thôi.

Thanh tra Touh đặt tay lên cánh tay cô.

- Chờ một phút đã.

Ông đứng đó quan sát tiếp và một lúc sau ông dẫn Jennifer đi.

Tối hôm đó Jennifer nằm mơ về những con cá sấu đang cắn xé nhau ra từng mảnh. Hai con cá sấu bỗng nhiên trở thành Michael và Adam, và trong giữa cơn ác mộng Jennifer thức giấc, run rẩy. Cô không thể ngủ lại được nữa.

Cuộc công kích bắt đầu. Những người thuộc lực lượng gìn giữ pháp luật của cả liên bang và địa phương đã tiến công vào nhiều bang khác nhau và cả một số nước khác. Cuộc công kích đã được phối hợp diễn ra đồng thời.

Tại bang Ohio, một thượng nghị sĩ đã bị bắt trong khi đọc diễn văn ở một câu lạc bộ dành cho phụ nữ về vấn đề trung thực trong chính phủ.

Tại New Orleans, một hoạt động in sách quốc gia bất hợp pháp đã bị đóng cửa.

Tại Amsterdam, hoạt động buôn lậu kim cương đã bị chặn đứng.

Một viên quản lý ngân hàng ở Galy, bang Indiana bị bắt vì tội nhận chuyển tiền cho Mafia.

Tại thành phố Kansas, một nhà chứa hàng giảm giá lớn nhất đầy hàng hóa ăn cắp đã bị đột kích.

Tại Phoenix, bang Arizona, nửa tá thám tử thuộc đội chống tệ nạn đã bị bắt.

Tại Naples, một nhà máy chế biến cocain đã bị chiếm giữ.

Tại Detroit, một băng trộm ô tô trên toàn quốc đã bị tóm gọn.

Không thể liên lạc với Jennifer bằng điện thoại, nên Adam Warner đã phải đến văn phòng của cô.

Cynthia nhận ra anh ngay.

- Tôi xin lỗi, ông thượng nghị sĩ Warner ạ, cô Parker đã đi ra nước ngoài rồi.

- Cô ấy đang ở đâu vậy?

- Tại khách sạn Shangri-la ở Singapore.

Adam phấn chấn hẳn lên. Anh có thể điện thoại cho cô và bảo cô đừng về nước.

Người canh giữ khách sạn vào phòng khi Jennifer chuẩn bị ra khỏi phòng tắm.

- Xin lỗi. Mấy giờ hôm nay bà sẽ thanh toán?

- Tôi có thanh toán hôm nay đâu. Ngày mai tôi mới rời kia mà.

Người giữ khách sạn bối rối. - Tôi được báo là chuẩn bị căn phòng này cho người sẽ đến vào đêm khuya hôm nay.

- Ai bảo cô làm vậy?

- Ông quản lý ạ.

Phía dưới nhà có một cú điện thoại từ nước ngoài gọi đến tổng đài. Lúc này nhân viên khác đang làm nhiệm vụ và cũng có một người đàn ông khác đứng cạnh cô.

Cô nhân viên nói thì thầm.

- Từ thành phố New York gọi cho cô Jennifer Parker?

Cô nhìn dò hỏi người đàn ông đứng bên cạnh. Anh ta lắc đầu.

- Tôi xin lỗi. Cô Parker đã dọn đi rồi.

Cuộc càn quét tiếp tục

Các vụ bắt bớ đã diễn ra ở Honduras, Salvado, Thổ Nhĩ Kỳ và Mehico.

Lưới đã được buông khắp những kẻ cờ bạc, giết người, cướp nhà băng và những kẻ đốt phá. Đã có các vụ trấn áp ở Fort Lauderdale, thành phố Atlantic và Palm Springs.

Các cuộc bắt bớ vẫn tiếp tục.

Ở New York, Robert Di Silva đã theo dõi sát sao những tiến triển đã đạt được. Tim ông ta dường như đập nhanh hơn, khi nghĩ về chiếc lưới đã khép dần lại quanh Jennifer Parker và Michael Moretti.

Michael Moretti đã trốn thoát được mạng lưới của cảnh sát bằng một dịp may hiếm có. Nhân ngày giỗ của bố vợ, Michael và Rosa đã đến nghĩa trang thăm viếng.

Sau khi họ rời nhà năm phút, một xe ô tô chở đầy nhân viên FBI đã đến nhà Michael Moretti, và một chiếc xe khác đỗ đến văn phòng y. Khi họ biết rằng y không có ở cả hai nơi, các nhân viên đành phải ngồi đợi.

Jennifer chợt nhận ra mình đã quên không đặt chỗ máy bay cho Stefan Bjork trở lại Mỹ. Cô gọi điện đến hãng Hàng không Singapore.

- Tôi là Jennifer Parker. Tôi đã mua vé chuyến bay “112” của hãng đi London chiều mai. Tôi muốn đặt thêm chỗ nữa.

- Cảm ơn. Xin cô cầm máy một chút?

Jennifer đợi và sau vài phút một giọng nói vang lên trên đường dây.

- Có phải cô Parker đó không? P-A-R-K-E-R à?

- Vâng.

- Chỗ của cô đã bị huỷ bỏ, thưa cô Parker.

Jennifer cảm thấy hơi bị sốc.

- Đã huỷ bỏ à? Ai làm vậy, - Tôi không biết. Cô đã bị xoá khỏi danh sách hành khách của chúng tôi.

- Chắc có sự nhầm lẫn nào đó. Tôi muốn cô ghi tên tôi lại vào danh sách đó.

- Xin lỗi, thưa cô Parker. Chuyến bay 112 đã hết chỗ rồi.

Thanh tra Touh là người sẽ thu xếp lại mọi việc, Jennifer quyết định như vậy. Cô đồng ý ăn tối với ông ta. Lúc đó cô sẽ biết điều gì đang xảy ra.

Ông đến đón cô sớm.

Jennifer đã nói cho ông thanh tra biết về những việc lộn xộn tại khách sạn của cô và việc đặt chỗ máy bay.

Ông nhún vai.

- Sự thiếu sót nổi tiếng của chúng tôi đây tôi e là như vậy. Tôi sẽ xem xét điều đó.

- Thế còn Stefan Bjork thì sao?

- Mọi việc đã được thu xếp. Sáng mai ông ta sẽ được thả.

Thanh tra Touh nói điều gì đó với người lái xe bằng tiếng Trung Quốc và chiếc ô tô đã quay ngoắt hình chữ U.

- Cô chưa thấy đường Kallang nhỉ. Cô sẽ thấy nó cực kỳ thú vị đấy.

Xe ô tô rẽ trái đến phố Lavender và đi qua một khu nhà, rồi lại rẽ phải đến Kallang Bahru. Có những tấm biển lớn quảng cáo cho các công ty bán vòng hoa và quan tài. Qua một vài khu nhà chiếc xe lại ngoặt tiếp.

- Chúng ta ở đâu vậy?

Thanh tra Touh quay sang Jennifer và lặng lẽ đáp:

- Chúng ta đang ở trên phố không có tên.

Chiếc xe bắt đầu đi chậm lại. Dọc hai bên phố từng hàng, từng hàng một chỉ có tên của những cửa hàng lo đám ma hiện ra: Tan Kee Seng, Clin Noh, Ang Yung Long, Goh Soon. Phía trước mắt có một đám ma đang được cử hành. Tất cả những người đưa ma đều mặc đồ trắng và một ban nhạc đang chơi ba loại nhạc cụ: Kèn tuba, Sắc-xô và trống. Một xác chết được đặt trên bàn, bao quanh là các vòng hoa và một bức ảnh lớn của người chết, đặt trên giá quay ra phía trước. Những người đưa ma ngồi xung quanh đang ăn uống.

Jennifer quay sang viên thanh tra hỏi:

- Gì vậy?

- Đây là nhà xác. Những người địa phương gọi chúng là nhà chết. Từ xác rất khó đọc đối với họ. - Ông ta nhìn Jennifer và nói - Nhưng chết cũng chỉ là một phần của cuộc đời phải không nhỉ?

Jennifer nhìn sâu vào đôi mắt lạnh lẽo của ông ta và bỗng nhiên run sợ.

Họ đi đến Golden Phoenix, và mãi cho đến khi họ ngồi xuống ghế, Jennifer mới có dịp để thở phào.

- Thanh tra Touh, lý do gì khiến ông đưa tôi tới trại nuôi cá sấu và nhà chết?

Ông nhìn cô bình thản và đáp:

- Tất nhiên là có lý do chứ. Tôi nghĩ rằng cô quan tâm tới những việc đó mà. Đặc biệt là bởi vì cô đã đến đây để đòi tự do cho khách hàng của cô, ông Bjork. Nhiều thanh niên của chúng tôi đang chết dần chết mòn vì ma túy được mang vào đất nước chúng tôi, cô Parker ạ. Lẽ ra tôi đã đưa cô đến bệnh viện nơi chúng tôi đang cố gắng điều trị cho họ, nhưng tôi cảm thấy rằng sẽ có nhiều thông tin cho cô hơn khi được xem nơi mà họ sẽ kết thúc cuộc đời.

- Tất cả những điều đó không có liên quan gì đến tôi.

- Tuỳ theo ý kiến riêng của mỗi người thôi. - Tất cả những thiện cảm đã biến mất trong giọng nói của ông.

Jennifer nói:

- Nghe đây ông thanh tra Touh, tôi chắc rằng ông được trả lương tốt để...

- Trên thế giới này không ai có đủ tiền để trả tôi đâu!

Ông ta đứng dậy, gạt đầu cho ai đó và Jennifer quay lại. Hai người đàn ông trong bộ đồ xám tiến lại gần bàn.

- Cô Jennifer Parker phải không?

- Vâng, chính tôi.

Họ không cần phải lôi thẻ FBI ra. Jennifer đã biết trước khi họ cất tiếng.: FBI, chúng tôi đã có các giấy tờ về dẫn độ và lệnh bắt giữ cô. Chúng tôi sẽ đưa cô trở lại New York trên chuyến bay lúc nửa đêm.

56. Chương 56

Khi Michael Moretti rời khỏi mộ bố vợ thì y đã thấy bị lỡ hẹn. Y quyết định gọi điện đến văn phòng để hẹn lại. Y dừng lại ở một trạm điện thoại dọc đường đi và quay số. Chuông điện thoại vang lên và một giọng nói trả lời:

- Acme Builders đây.

Michael đáp:

- Mike đây. Hãy bảo...

- Ông Moretti không có ở đây. Gọi lại sau nhé.

Michael cảm tưởng như người y căng lên. Y chỉ có thể nói thêm:

- Chỗ của Tony nhé.

Y gác máy và lao nhanh ra xe. Rosa nhìn vào y và hỏi:

- Không có chuyện gì đấy chứ, Michael.

- Anh không rõ. Anh sẽ thả em xuống ở nhà họ hàng em. Hãy ở đó đến khi anh liên hệ lại.

Tony theo Michael vào phòng ở sau cửa hàng ăn.

- Tôi được biết là bọn cớm đang vây khắp nhà anh và cả văn phòng ở trung tâm thành phố nữa, Mike ạ!

- Cám ơn, - Michael đáp. - Tôi muốn ở lại một mình.

- Được thôi.

Michael đợi cho đến khi Tony ra khỏi phòng và khép cửa lại. Sau đó Michael nhấc máy điện thoại và giận dữ quay số.

Michael Moretti mất chưa đến hai mươi phút để biết được một tai hoạ lớn đang xảy ra. Khi các báo cáo về những vụ đột kích và bắt bớ lọt về, Michael nhận chúng mà không thể tin vào mình được nữa. Tất cả quân tướng của y đều bị bắt. Các điểm đều bị đột kích; các hoạt động cờ bạc bị chiếm giữ; những tài liệu, hồ sơ mật đang bị tịch thu. Những gì đang diễn ra như trong cơn ác mộng. Cảnh sát chắc đã lấy được thông tin từ kẻ nào đó bên trong tổ chức của y.

Michael đặt điện thoại gọi cho các gia đình mafia khác trên khắp nước, và tất cả bọn họ đều yêu cầu muốn biết điều gì đang xảy ra. Họ cũng bị tổn thất nghiêm trọng và không ai biết kẻ nào đã để lộ tin ra.

Tất cả bọn họ đều nghi ngờ rằng việc lộ ra là từ gia đình Moretti.

Jimmy Guardino từ Las Vegas đã thông báo cho y tối hậu thư.

- Tôi gọi thay mặt Ủy ban đấy, Michael ạ.

Ủy ban quốc gia là tổ chức quyền lực tối cao thay thế cho quyền lực của bất kỳ cá nhân gia đình nào đang gặp phiền nhiễu.

- Cảnh sát đang bao vây khắp các gia đình một kẻ nào đó cỡ bự đang hót. Chúng tôi được báo rằng nó là một trong các thành viên của anh. Chúng tôi cho anh mười bốn giờ để tìm và “chăm sóc” kẻ đó.

Trước đây, các cuộc đột kích của cảnh sát thường chỉ bắt được những tên tép riu, những kẻ có thể hy sinh đi được. Giờ đây, lần đầu tiên, những tên đứng đầu đang bị cuốn vào. Một kẻ nào đó cỡ bự đang hót, chúng tôi được báo rằng nó là một trong các thành viên của anh. Chúng đã nói đúng. Gia đình Michael bị đụng chạm tới nhiều nhất và cảnh sát đang tìm kiếm y. Kẻ nào đó đã cung cấp cho họ những chứng cứ chắc chắn, nếu không họ không bao giờ tập trung chiến dịch này tới điểm cao như vậy. Nhưng kẻ đó là ai nhỉ? Michael ngồi lại suy nghĩ.

Kẻ nào đó đã tiết lộ cho nhà chức trách những thông tin bên trong, mà chỉ có Michael và hai viên đội trưởng đứng đầu của y là Salvatore và Joseph Colella biết được. Chỉ có ba người biết nơi cất giấu sổ sách gốc và

FBI đã tìm ra chúng. Một kẻ khác duy nhất có lẽ cũng biết thông tin này là Thomas Colfax, nhưng Colfax đã bị chôn sâu dưới thùng rác ở bang New Jersey rồi. Michael ngồi đó và nghĩ về Salvatore Fiore và Joseph Colella. Khó có thể tin được rằng một trong hai kẻ đó có thể đã phá vỡ luật cấm tiết lộ và đã khai báo. Chúng đã theo y ngay từ ngày đầu: chính y đã lựa chọn chúng. Y đã cho phép chúng có hoạt động giết nợ riêng bên ngoài và được kinh doanh một đường dây đi điểm nhỏ. Vậy thì tại sao chúng lại phản bội y? Câu trả lời tất nhiên rất đơn giản: đó là vì chiếc ghế y đang nắm giữ. Chúng muốn chiếm ghế y. Một khi y bị lật. Chúng sẽ ngồi vào và chiếm quyền. Chúng cùng là đồng đảng, chúng phải cùng ngồi vào ghế chứ.

Michael như muốn tàn sát chúng cho hả giận. Lũ chó đẻ ngu xuẩn đang cố kéo y xuống, nhưng chúng sẽ không còn sống được mà thích thú đâu. Điều đầu tiên phải làm là thu xếp việc tại ngoại cho những tay chân của y đã bị bắt. Y cần một luật sư có thể tin cậy được, Colfax đã chết, còn Jennifer - Jennifer! Michael có thể cảm thấy sự lạnh lẽo đang bao phủ quanh trái tim y. Trong đầu y có thể như nghe thấy chính mình đang nói: Hãy quay lại càng nhanh càng tốt nhé. Anh sẽ nhớ em. Anh yêu em, Jennifer ạ. Y đã nói vậy còn cô ta thì đã phản bội y. Cô ta sẽ phải trả giá cho điều đó.

Michael lại gọi điện, rồi ngồi đợi và mười lăm phút sau Nick Vito bước nhanh vào văn phòng.

- Chuyện gì đang xảy ra vậy Michael hỏi.

- Nơi đó vẫn còn bị cớm bâu đầy, Mike ạ. Tôi lái xe vòng quanh khu nhà vài lần, nhưng tôi đã làm như anh dặn. Tôi tránh thật xa.

- Tôi có việc cho anh làm đây, Nick ạ.

- Sẵn sàng thôi, thưa ông chủ. Tôi có thể làm gì cho ông chủ đây?

- Hãy “chăm sóc” Salvatore và Joe đi.

Nick ngơ ngác nhìn y.

- Tôi... tôi không hiểu. Khi anh nói chăm sóc chúng đi, anh không có ý là....

Michael quát:

- Tao muốn nói là bắn vỡ những cái sọ chó má của chúng nó đi? Mà cần biết rõ hơn không?

- Khô... ông, - Nick Vito lắp bắp. - Ý tôi... tôi... tôi muốn nói là. Sal và Joe là những kẻ hàng đầu của anh mà!

Michael Moretti đứng bật dậy, mắt y long lên sòng sọc.

- Mà định bảo tao cách chỉ đạo công việc của tao à, Nick?

- Không, Mike ạ. Tôi... được thôi. Tôi sẽ “chăm sóc” chúng theo ý anh. Khi nào...

- Ngay bây giờ. Ngay lập tức. Tao không muốn để chúng sống xem trăng tối nay đâu. Mà hiểu chứ?

- Vâng, tôi hiểu.

Tay Michael khép chặt lại thành nắm đấm.

- Nếu như tao có thì giờ, tao sẽ tự mình “chăm sóc” chúng. Tao muốn chúng phải bị đau đớn, Nick ạ. Hãy làm chậm rãi thôi, mà rõ rồi chứ? Từ từ, từ từ thôi.

- Chắc chắn vậy. Được thôi.

Cánh cửa bật mở và Tony lao vào, mặt tái xám.

- Có hai tên nhân viên FBI ở ngoài kia mang theo lệnh bắt anh. Tôi thề có Chúa là tôi không biết vì sao chúng biết được anh ở đây. Chúng...

Michael Moretti quay sang Nick Vito và nói gắt gỏng:

- Ra theo đường sau. Làm đi! - Y quay sang Tony. - Bảo chúng là tôi đang đi vệ sinh. Tôi sẽ ra gặp chúng ngay.

Michael nhấc điện thoại và quay số. Một phút sau y nói chuyện với một viên thẩm phán của tòa án tối cao ở New York.

- Có hai tên cớm đến đây mang theo lệnh bắt tôi.

- Về tội gì hả, Mike?

- Tôi không biết và cũng cóc cần biết. Tôi gọi ông để thu xếp mọi việc cho tôi được tại ngoại. Tôi không thể ngồi bên trong cánh cửa nhà tù. Tôi có việc phải làm.

Im lặng một lúc và giọng ông thẩm phán cất lên đầy thận trọng:

- Tôi e rằng sẽ không thể giúp anh lần này được, Michael ạ. Cuộc điều tra đang diễn ra khắp nơi và nếu như tôi cố can thiệp vào...

Khi Michael Moretti nói, giọng y đầy đe dọa.

- Nghe tôi nói đây, đồ khốn kiếp, và nghe cho rõ. Nếu tôi bị ngồi tù chỉ một giờ thôi, thì tôi sẽ làm cho ông ngồi sau chấn song sắt suốt quãng đời còn lại của ông. Từ lâu rồi tôi đã đối xử tốt với ông mà. Ông muốn tôi báo cho viên trưởng lý khu vực biết ông đã thu xếp bao nhiêu vụ án cho tôi không? Ông có muốn tôi tiết lộ số tài khoản của ông ở ngân hàng Thụy Sĩ không? Ông có...

- Lạy chúa tôi, đừng thế, Michael?

- Vậy thì hành động đi!

- Tôi sẽ xem xem có thể làm được gì, - chánh án Lawrence Waldman đáp. - Tôi sẽ cố để...

- Cố để làm cứt gì? Hãy làm đi! Ông có nghe tôi không, Larry? Làm đi! - Michael đập máy xuống.

Đầu óc y suy nghĩ nhanh và bình thản. Y không quan tâm đến việc bị bắt vào tù. Y biết rằng chánh án Waldman sẽ làm như y bảo và y có thể tin cậy vào Nick Vito “chăm sóc” Fiore và Colella. Không có chúng làm chứng thì chính quyền không thể chứng minh được điều gì để buộc tội y.

Michael nhìn vào gương con trên tường, chải lại tóc, sửa sang lại cravat và đi ra gặp hai nhân viên FBI.

Chánh án Lawrence Waldman đã thu xếp được như Michael mong đợi. Tại phiên điều trần sơ bộ, một luật sư do chánh án Waldman chọn lựa đã đề nghị cho trả tiền tại ngoại và giá đặt là 500.000 đôla. Di Silva đứng đó giận dữ và căm tức khi Michael đi ra khỏi phòng xử án.

57. Chương 57

Nick Vito là một kẻ kém thông minh, năng lực của hắn đối với tổ chức là ở chỗ tuân lệnh mà không hỏi hắn gì hết và hắn thực hiện rất có hiệu quả.

Nick Vito đã đứng trước họng súng và mũi dao hàng chục lần, nhưng hắn không hề biết sợ hãi. Nhưng giờ hắn lại lo sợ. Điều gì đó đang xảy ra ngoài sự hiểu biết của hắn, nhưng hắn có cảm giác rằng về mặt nào đó hắn phải chịu trách nhiệm đối với việc đã xảy ra.

Cả ngày hôm đó hắn được nghe về các vụ đột kích đang xảy ra, những vụ bắt bớ khắp nơi được tiến hành. Tin loan truyền trên phố xá rằng đã có kẻ cỡ bự phản bội trốn thoát, một tên nào đó cỡ bự trong tổ chức.

Thậm chí không được thông minh lắm, nhưng Nick Vito cũng có thể liên hệ tới thực tế, rằng hắn đã để cho Thomas Colfax sống và sau đó một thời gian ngắn, kẻ nào đó đã bắt đầu tố cáo gia đình này với nhà chức trách. Nick Vito biết rằng kẻ đó không thể là Salvatore Fiore hoặc Joseph Colella được. Hai gã đó như anh em hắn và chúng đều trung thành điên cuồng với Michael

Moretti giống như hắn. Nhưng không có cách nào hắn có thể giải thích điều đó với Michael, mà không bị xé xác ra thành từng mảnh; bởi vì kẻ khác duy nhất phải chịu trách nhiệm là Thomas Colfax, nhưng Colfax bị coi như đã chết rồi!

Nick Vito đang ở trong tình trạng tiến thoái lưỡng nan. Hắn yêu quý gã nhỏ bé và tên khổng lồ đó. Fiore và Colella trước đây đã giúp hắn nhiều, cũng giống như Thomas Colfax đã làm. Nhưng y đã giúp Colfax thoát khỏi cảnh bế tắc, và giờ y đã bị phiền toái như thế nào.

Bởi thế Nick Vito quyết định rằng hắn sẽ không mềm yếu như trước nữa. Bây giờ hắn phải bảo vệ chính cuộc sống của mình. Một khi hắn đã giết Fiore và Colella, hắn sẽ thanh minh được. Nhưng bởi vì chúng tựa như anh em hắn, hắn sẽ làm cho chúng được chết nhanh chóng.

Nick Vito rất dễ dàng biết được nơi ở của chúng, bởi vì chúng luôn sẵn sàng trong trường hợp Michael cần đến. Gã Salvatore Fiore nhỏ bé đang đến thăm tình nhân của hắn ở căn hộ trên phố 83 gần bảo tàng lịch sử tự nhiên. Nick biết rằng Salvatore thường rời khỏi đó vào lúc năm giờ để về nhà với vợ. Bây giờ đã là ba giờ. Nick tự tranh luận với mình. Hắn có thể hoặc chờ phía trước tòa nhà có căn hộ đó hoặc lên cầu thang và giết Salvatore phía trong căn hộ. Hắn quyết định rằng đợi chờ sẽ làm cho hắn hồi hộp hơn. Ý nghĩ mình sẽ hồi hộp khiến Nick Vito càng hồi hộp hơn. Tất cả suy nghĩ đó bắt đầu thấm dần vào người hắn. Khi xong việc rồi, hắn thầm nghĩ, mình sẽ yêu cầu Mike cho đi nghỉ.

Có lẽ mình sẽ đem theo một vài cô gái trẻ và xuống nghỉ ở Bahamas. Những suy nghĩ đó đã khiến cho hắn cảm thấy an tâm hơn.

Nick Vito đỗ xe ở góc phố gần với căn hộ và đi bộ đến tòa nhà. Hắn cạy cửa trước vào tránh thang máy và đi bộ lên cầu thang đến tầng ba. Hắn tiến đến trước cửa cuối hành lang và khi đến gần, hắn đập thình thịch vào cửa.

- Mở ra - Cảnh sát!

Hắn nghe thấy âm thanh ngắn gọn ở phía sau cửa.

Một lúc sau cửa hé mở, vẫn mắc vào xích sắt nhưng hắn có thể thấy khuôn mặt và một phần thân hình trần truồng của Marina, nhân tình của Salvatore Fiore.

- Nick? - Ả nói, - Đồ ngốc điên rồ. Anh làm tôi hết cả hồn. Ả ta tháo xích ra khỏi cửa và mở hẳn ra. - Sal này, Nick đến đây!

Gã Salvatore Fiore nhỏ bé từ phòng ngủ bước vào trần truồng.

- Ô, chú Nicky? Mày làm cái... gì ở đây thế?

- Sal này, tao có thư Mike gửi cho mày đây.

Nick Vito nâng khẩu súng tự động 22 ly có gắn giảm thanh và siết cò. Chốt bắn đập mạnh vào viên đạn đường kính 22 ly, đẩy nó ra khỏi họng súng với tốc độ 300m một giây. Viên đại đầu tiên xé tan sống mũi Salvatore Fiore. Viên thứ hai trúng vào mắt trái hắn.

Khi Marina há miệng la hét, Nick Vito quay lại và cho một viên đạn vào đầu ả. Khi ả ngã xuống sàn, hắn bắn một phát nữa vào ngực ả cho chắc chắn. “Thật phí cả một cô ả xinh xắn” - Nick nghĩ thầm “Nhưng Mike sẽ không thích nếu như mình để lại bất kỳ nhân chứng sống nào”.

Joseph Colella to lớn như một con ngựa đang tham dự cuộc đua thứ tám tại công viên Belmont ở Long Island. Belmont là một trường đua dài có chu vi một dặm rưỡi, chiều dài lý tưởng đối với con ngựa hắn đang điều khiển. Hắn đã khuyên Nick đánh cá vào con ngựa đó. Trước đây Nick đã được khá nhiều tiền nhờ lời mách bảo của Colella. Colella thường đặt một tí tiền cho Nick khi ngựa của hắn tham dự đua. Khi Nick Vito đến ô bãi của Colella, y thầm tiếc là rồi sẽ không còn được lời khuyên bảo nào nữa. Đợt đua lần thứ tám vừa mới bắt đầu. Colella đang đứng tại ô của hắn hò hét cổ vũ cho con ngựa của mình. Đây là một cuộc đua được đánh cược lớn nên đám đông la hét ầm ĩ, khi những chú ngựa vòng quanh hết lượt đầu.

Nick Vito bước vào ô từ phía sau Colella và hỏi:

- Công việc ra sao, ông bạn!

- Ê, Nick! Mày đến đây đúng lúc quá. Con ngựa Nữ hoàng xinh đẹp sẽ được cuộc đua này đấy. Tao vừa mới đặt cược một ít cho mày đấy!

- Tuyệt quá Joe ạ?

Nick Vito ấn khẩu súng đường kính 22 ly vào xương sống Colella và bắn ba phát qua áo khoác hắn. Tiếng nổ đã được giảm thanh tan biến trong đám đông ồn ào.

Nick nhìn Joseph Colella ngã gục xuống đất. Trong giây lát hắn tự hỏi, liệu có nên lấy những vé số đánh cược trong túi Colella không và sau đó quyết định không nên.

Rốt cuộc, con ngựa có thể thua thì sao.

Nick Vito quay đi và bước vội về phía lối ra, như một kẻ vô danh trong số hàng nghìn người.

Đường dây điện thoại riêng của Michael Moretti chọt réo.

- Ông Moretti phải không?

- Ai muốn gặp ông tôi đấy?

- Đại úy Tanner đây.

Michael phải mất một giây mới nhớ lại được cái tên đó. Một viên đại úy cảnh sát ở phường Queens. Trong danh sách trả lương.

- Moretti đây.

- Tôi vừa mới nhận được một vài thông tin mà tôi cho rằng có thể làm ông quan tâm.

- Ông gọi từ đâu vậy?

- Trạm điện thoại công cộng.

- Nói tiếp đi.

- Tôi đã phát hiện ra cuộc điều tra bắt nguồn từ đâu!

- Ông quá muộn rồi. Chúng vừa được “chăm sóc” tới.

- Chúng à? Chà, tôi chỉ nghe được về Thomas Colfax thôi mà.

- Ông không biết ông đang nói cái quái quỷ gì đấy. Thomas Colfax nghèo rồi còn đâu.

Đến lượt đại úy Tanner bối rối.

- Ông đang nói gì vậy Thomas Colfax ngay lúc này đây đang ngồi tại căn cứ hải quân ở Quantico, bày tỏ ruột gan cho những kẻ muốn nghe.

- Ông lại lẫn rồi. - Michael cúi kính. - Tôi được biết là...

Y ngừng lại. Y đã biết gì cơ chứ? Y đã ra lệnh cho Nick Vito giết Thomas Colfax và Vito đã trả lời rằng hắn đã thi hành. Michael ngồi đó nghĩ ngợi.

- Ông có biết chắc điều đó không đấy, Tanner.

- Ông Moretti, nếu tôi không chắc thì tôi gọi cho ông làm gì?

- Tôi sẽ kiểm tra điều đó. Nếu đúng thì tôi mắc nợ ông đấy.

- Cảm ơn ông Moretti.

Đại úy Tanner gác ống nghe, hài lòng với chính mình. Trước đây y thấy Michael Moretti là một người rất đáng mến. Lần này có thể là một sự đền ơn lớn, sự đền ơn có thể khiến ông ta về hưu nghỉ ngơi ngay được.

Ông ta rời khỏi trạm điện thoại, bước ra ngoài trời lạnh giá tháng mười.

Có hai người đàn ông đứng chờ phía ngoài và khi viên đại úy bắt đầu đi vòng tránh họ, một người chặn đường ông ta lại. Anh ta giơ tấm thẻ căn cước ra.

- Đại úy Tanner phải không? Tôi là trung úy West, thuộc ban an ninh nội bộ. Ngài cảnh sát trưởng muốn nói chuyện đôi điều với ông.

Michael Moretti chậm rãi gác máy. Với bản năng của một con thú, y biết chắc chắn rằng Nick Vito đã nói dối y. Thomas Colfax vẫn còn sống. Điều này sẽ giải thích mọi việc đang xảy ra. Hẳn chính là kẻ đã phản bội. Nhưng Michael đã cử Nick Vito đi để giết Fiore và Colella. Lạy chúa Giê-su, y đã ngu xuẩn quá!

Bị một tay súng bắn thuê đốt nát lửa dối đến nỗi đã lãng phí mất hai người đứng đầu của y? Trong y tràn ngập nỗi giận dữ lạnh lùng.

Y quay số và nói ngắn gọn vào điện thoại. Sau khi gọi tiếp cú điện thoại lần thứ hai, y ngồi lại và chờ đợi.

Khi nghe tiếng Nick Vito trên điện thoại, Michael cố nén giận không để lộ ra thành tiếng.

- Công việc ra sao rồi, Nick.

- Tốt đẹp cả, ông chủ ạ. Như là ông bảo ấy. Chúng phải chịu đau đớn khá nhiều.

- Tôi có thể luôn tin anh được chứ, Nick?

- Ông biết là ông có thể tin tôi được, thưa ông chủ.

- Nick này, tôi muốn anh giúp tôi một việc cuối. Một người trong chúng ta đã để ô tô ở góc phố York và phố thứ 95. Đó là một chiếc Camaro màu nâu sậm. Chìa khóa để ở phía sau tấm che nắng. Chúng ta sẽ sử dụng nó cho công việc tối nay. Hãy lái xe đến đây, được chứ?

- Chắc chắn được, thưa ông chủ. Ông có cần nó sớm không! Tôi sắp sửa...

- Tôi cần nó bây giờ. Ngay lập tức, Nick ạ.

- Tôi trên đường đi đây.

- Tạm biệt, Nick nhé.

Michael đặt ống nghe xuống. Y thầm mong mình có thể ở đó để ngắm nhìn Nick Vito bị nổ tung xuống địa ngục, nhưng y lại có việc khác cấp thiết hơn phải làm.

Jennifer sẽ sớm trở về và y muốn mọi thứ sẵn sàng chờ đợi cô.

58. Chương 58

Thật giống như một loại tác phẩm điện ảnh Hollywood chết tiệt ấy, thiếu tướng Roy Wallace thăm nghĩ, trong đó tù nhân của mình lại là ngôi sao điện ảnh.

Phòng họp lớn tại căn cứ tư lệnh hải quân Mỹ chứa đầy các kỹ thuật viên thuộc đội phụ trách ánh sáng đang đi đi lại lại để sắp xếp máy quay, các thiết bị âm thanh ánh sáng và dùng những từ ngữ khó hiểu.

Tất cái quái vật đó và bôi đen đi. Mang đĩa trở lại đây

Họ đang chuẩn bị để đưa những chứng cứ của Thomas Colfax lên phim.

- Để đảm bảo cho chắc ăn, - ông trưởng lý khu vực Di Silva lập luận - Chúng tôi biết rằng không ai có thể đến gần hân, nhưng đằng nào thì lưu những chứng cứ đó lại vẫn tốt hơn. - Và những người khác đã đồng tình với ông ta.

Người duy nhất vắng mặt là Thomas Colfax. Đến phút cuối khi mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi thì hân sẽ được đưa vào.

Thật giống như một ngôi sao điện ảnh chết tiệt ấy.

Trong nhà tù, Thomas Colfax đang gặp David Terry thuộc Bộ tư pháp, người chịu trách nhiệm làm căn cước mới cho những nhân chứng muốn mai danh ẩn tích.

- Để tôi giải thích một chút về chương trình an ninh Liên bang dành cho nhân chứng - Terry nói - Khi vụ án kết thúc, chúng tôi sẽ đưa ông đến bất cứ nước nào ông chọn. Đồ đạc và các thứ khác của ông sẽ được chở đến một nhà kho ở Washington với mã số riêng. Sau đó chúng tôi sẽ gửi nó cho ông. Bất cứ ai muốn lần theo dấu vết ông đều không thể làm được. Chúng tôi sẽ cung cấp cho ông căn cước và lý lịch mới, và nếu ông muốn, cả hình dạng mới nữa.

- Tôi sẽ tự lo việc đó. - Hẳn không tin vào ai và không muốn cho ai biết hẳn sẽ thay đổi hình dạng bên ngoài của mình như thế nào.

- Thông thường khi chúng tôi làm cho mọi người căn cước mới, thì chúng tôi cũng tìm kiếm công việc cho họ trong bất kỳ lĩnh vực nào họ thấy phù hợp và sẽ cho họ ít tiền. Trong trường hợp ông, ông Colfax ạ, tôi hiểu rằng tiền bạc không thành vấn đề.

Thomas Colfax tự hỏi David Terry sẽ nói gì nếu như anh ta biết bao nhiêu tiền được cất giấu bí mật trong các tài khoản của hẳn ở Đức, Thụy Sĩ và Hồng Kông.

Thậm chí Thomas Colfax cũng không thể theo dõi được hết, nhưng tính sơ sơ, hẳn đoán khoảng 9 đến 10 triệu đô la.

- Không, - Colfax đáp. - Tôi cũng không cho rằng tiền bạc là quan trọng.

- Vậy thì được. Điều đầu tiên phải quyết định là ông thích đi đâu. Ông có suy nghĩ về nơi nào đó không?

Câu hỏi đó thật đơn giản, vậy mà có nhiều ý nghĩa bên trong. Người đàn ông này thực sự muốn hỏi là: ông muốn sống quãng đời còn lại ở đâu? Bởi vì Colfax biết rằng khi hẳn đến nơi định đến thì hẳn sẽ không bao giờ có thể rời đó được nữa. Đây sẽ trở thành nơi ở, nơi ẩn trú của hẳn và hẳn sẽ không còn được an toàn nữa ở bất cứ nơi nào khác trên thế giới.

- Brazil.

Đó là sự lựa chọn hợp lý. Hẳn đã có đồn điền 80000 héc ta ở đó, đứng tên một công ty Panama đã xoá sạch dấu vết liên quan đến hẳn. Ngay đồn điền này cũng giống như một pháo đài rồi. Hẳn có thể tự lo sắm cho mình đầy đủ mọi phương tiện bảo vệ, đến mức nếu như rốt cuộc Michael Moretti biết được nơi hẳn ở, thì cũng không ai có thể đụng chạm đến hẳn. Hẳn có thể mua mọi thứ, kể cả mọi đàn bà mà hẳn muốn. Thomas Colfax thích gái Mỹ la tinh. Mọi người cho rằng khi đàn ông đến tuổi 65 ông ta sẽ kết thúc sinh hoạt tình dục, rằng ông ta không thấy thích thú nữa, nhưng Colfax lại thấy rằng khi hẳn già hơn thì ham muốn càng tăng hơn. Trò chơi ưa thích nhất của hẳn là có được hai hoặc ba cô gái trẻ cùng nằm trên giường với hẳn một lúc, ân ái cùng hẳn. Càng trẻ càng tốt.

- Brazil thì dễ thu xếp thôi! - David Terry đáp. - Chính phủ sẽ mua cho ông một ngôi nhà nhỏ ở đó, và...

Điều đó không cần thiết, - Colfax suýt nữa phá lên cười khi nghĩ mình phải sống trong một ngôi nhà nhỏ xíu - Những điều tôi đòi hỏi anh là cấp cho tôi một thẻ căn cước mới và đưa tôi đi an toàn. Tôi sẽ tự lo các việc khác.

- Tùy ông muốn, ông Colfax ạ. - David Terry nhồm dầy. - Tôi nghĩ rằng chúng ta đã làm hết mọi việc. - Anh ta mỉm cười cố làm yên lòng. - Đây là một trong những trường hợp dễ nhất. Tôi sẽ bắt đầu thu xếp mọi công việc. Ngay khi làm chúng xong, ông sẽ có mặt trên máy bay đi Nam Mỹ.

- Cảm ơn anh!

Thomas Colfax nhìn người khách của hẳn ra cửa và tràn ngập cảm giác hoan hỉ. Hẳn đã làm được điều đó! Michael Moretti đã phạm sai lầm vì đánh giá thấp hẳn, và đây sẽ là sai lầm cuối cùng của Michael. Colfax sẽ chôn sâu y để y sẽ không bao giờ có thể dậy được nữa.

Nhưng chứng cứ của hẳn sẽ được quay phim lại.

Điều đó thật là thú vị. Hẳn tự hỏi liệu họ có hoá trang cho hẳn không. Hẳn ngấm ngĩa mình trong gương nhỏ trên tường. - Không tồi lắm, - hẳn nghĩ thầm - đối với người ở tuổi như mình. Mình vẫn còn vóc dáng

đầy chứ. Những cô gái trẻ Nam Mỹ thích những ông già tóc bạc lắm.

Hắn nghe thấy tiếng cửa buồng giam mở và quay lại. Một viên trung sĩ hải quân mang bữa ăn trưa của Colfax vào. Còn khá đủ thì giờ để ăn uống trước khi bắt đầu quay phim.

Ngày đầu tiên, Thomas Colfax đã phàn nàn về thức ăn phục vụ hắn và kể từ sau đó tướng Wallace đã thu xếp để nấu riêng các bữa ăn cho Colfax. Trong những tuần Colfax bị giam hãm tại pháo đài, những đề nghị dù là nhỏ nhất của hắn cũng trở thành mệnh lệnh. Họ muốn làm mọi việc có thể được để cho hắn hài lòng, và Colfax đã tận dụng mọi việc. Hắn có đầy đủ đồ đạc, vô tuyến và nhận được các báo hàng ngày và tạp chí số mới nhất.

Viên trung sĩ đặt khay thức ăn xuống bàn dành cho hai người ăn và bình phẩm như mọi ngày: “Trông cũng ngon đáo để đấy, thưa ngài”.

Colfax mỉm cười xã giao và ngồi xuống bàn. Thịt bò rán qua theo cách hắn thích, khoai tây nghiền và bánh pudding Yorkshire. Hắn đợi khi viên trung sĩ hải quân kéo ghế và ngồi đối diện. Viên trung sĩ nhắc dao và đĩa lên, cắt miếng thịt và bắt đầu ăn. Đó là sáng kiến của tướng Wallace. Thomas Colfax có người nếm thức ăn riêng. Giống như vua của các thời đại xa xưa, hắn thăm nghĩ. Hắn nhìn khi viên trung sĩ ăn thử thịt bò rán, khoai tây và bánh pudding Yorkshire.

- Ngon không?

- Nói thật với ông, tôi thích thịt bò rán chín hơn.

Colfax cầm dao và đĩa bắt đầu ăn. Viên trung sĩ đã lầm. Thịt nấu rất tuyệt vời, khoai tây đầy kem và nóng hổi, còn bánh pudding Yorkshire vừa chín tới.

Colfax với lọ bột củ cải ngựa và rắc nhẹ lên thịt bò.

Đến miếng thứ hai Colfax mới biết có chuyện gì đó kinh khủng xảy ra. Mồm hắn cảm thấy bỏng nóng bỏng và dường như lan suốt cả cơ thể. Hắn cảm thấy người như bốc lửa. Cổ họng hắn khé lại, như tê liệt và hắn bắt đầu thở hổn hển. Viên trung sĩ hải quân ngồi đối diện đang nhìn hắn chăm chăm. Thomas Colfax nắm chặt lấy cổ họng và cố nói cho viên trung sĩ biết chuyện gì đang xảy ra nhưng không thốt được ra lời. Ngọn lửa trong người hắn giờ lan nhanh hơn, làm hắn tức giận không chịu nổi. Người hắn cứng lại trong cơn co thắt đau đớn và ngã ngửa xuống sàn.

Viên trung sĩ nhìn hắn giây lát, sau đó cúi xuống vén mi mắt Thomas Colfax lên để biết chắc rằng hắn đã chết.

Rồi anh ta kêu cứu.

59. Chương 59

Chuyến bay số 246 của hãng hàng không Singapore hạ cánh xuống sân bay Heathrow ở London lúc 7 giờ 30 sáng. Những hành khách bị giữ tại ghế cho đến khi Jennifer và hai nhân viên FBI ra khỏi máy bay, và vào phòng an ninh tại sân bay.

Jennifer tuyệt vọng mong ngóng được xem báo chí để biết chuyện gì đang xảy ra ở trong nước, nhưng hai người trầm lặng đi kèm cô từ chối yêu cầu đó và không chịu bắt chuyện với cô.

Hai giờ sau, ba người lên chiếc máy bay hãng TWA hướng về phía New York.

Tại khu nhà tòa án của nước Mỹ ở quảng trường Foley, một cuộc họp khẩn cấp đang diễn ra. Có mặt trong cuộc họp là Adam Warner, Robert Di Silva, thiếu tướng Roy Wallace và nửa tá đại diện của FBI, Bộ tư pháp và Bộ tài chính...

- Làm thế quái nào mà lại xảy ra được chuyện đó không biết? - Giọng nói của Robert Di Silva run lên vì giận dữ. Ông ta quay sang viên tướng. - Ông được báo là Thomas Colfax quan trọng đối với chúng ta đến nhường nào rồi cơ mà?

Viên tướng giang tay phân bua.

- Chúng tôi đã đề phòng mọi cách rồi, thưa ngài. Hiện nay chúng tôi đang điều tra xem làm cách nào mà chúng có thể đưa lậu axit cyanhydric vào...

- Tôi cóc cần biết chúng đã làm thế nào! Colfax đã chết rồi!

Người đàn ông thuộc Bộ tài chính cất tiếng:

- Cái chết của Colfax làm cho chúng ta thiệt hại bao nhiêu?

- Nhiều vô kể ấy chứ, - Di Silva đáp. Đưa một người ra làm nhân chứng là một chuyện cho xem sổ sách và các tài khoản lại là chuyện khác. Ông có thể đánh cược chắc chắn rằng một vài kẻ luật sư có vẻ tao nhã sắp sửa nói về việc những sổ sách đó có thể được làm giả như thế nào?

- Chúng ta sẽ làm tiếp gì đây? - Một người thuộc Bộ tài chính lại hỏi.

Viên trưởng lý khu vực trả lời, - Chúng ta tiếp tục làm những việc đang làm. Jennifer Parker đang trên đường từ Singapore về. Chúng ta có đủ chứng cứ để gạt cô ta ra vĩnh viễn. Khi cô ta đang thất thế chúng ta sẽ buộc cô ta phải kéo Michael Moretti xuống cùng.

Ông quay sang hỏi Adam:

- Ông không đồng ý à, ông thượng nghị sĩ?

Adam cảm thấy mệt mỏi.

- Cho tôi xin phép. - Anh rời nhanh khỏi phòng.

60. Chương 60

Người báo hiệu trên mặt đất đang đeo mũ che tai quá khổ, đánh tín hiệu trên tay, hướng dẫn chiếc 747 khổng lồ đến bên thang xuống máy bay.

Chiếc máy bay leo lên vòng tròn cố định và theo tín hiệu, viên phi công tắt cả bốn động cơ cánh tua bin do hãng Pratt và Whitney sản xuất.

Trong khoang máy bay rộng lớn, giọng chiêu đãi viên vang trên loa:

“Thưa quý vị hành khách, chúng ta vừa mới hạ cánh xuống sân bay Kennedy ở New York. Hãng TWA chúng tôi xin cảm ơn hành khách đã bay máy bay của hãng. Xin mời tất cả hành khách ngồi lại trên ghế cho đến khi có thông báo tiếp. Cảm ơn”. Có những tiếng xì xào chung phản đối. Một lúc sau, nhóm kiểm tra cầu thang mở cửa. Hai nhân viên FBI ngồi cùng Jennifer ở phía đầu máy bay nhổm dậy.

Một người quay sang Jennifer nói:

- Chúng ta đi thôi.

Hành khách tò mò nhìn ba người rời khỏi máy bay.

Vài phút sau giọng chiêu đãi viên lại vang lên loa phóng thanh:

“Cảm ơn quý vị đã kiên nhẫn chờ đợi. Bây giờ quý vị có thể xuống được”. Chiếc xem hòm của cảnh sát đang đợi tại cổng phụ vào sân bay. Chặng đường đầu tiên sẽ là trung tâm cải tạo thành phố ở số 150 đường Park Row, nối liền với Tòa án của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ ở quảng trường Foley.

Sau khi Jennifer được chuyển giao, một nhân viên FBI nói:

- Xin lỗi, chúng tôi không thể giữ cô ở đây. Chúng tôi được lệnh đưa cô đến đảo Riker.

Việc đưa đi đảo Riker được tiến hành âm thầm.

Jennifer ngồi lặng im ở ghế sau giữa hai nhân viên FBI. Đầu óc cô đang rối bời. Hai nhân viên ngồi bên cũng không hề bắt chuyện trong suốt chặng đường qua biển, bởi thế Jennifer không có cách nào biết được, cô đang gặp phải rắc rối như thế nào. Nhưng cô biết sự việc rất nghiêm trọng, bởi vì không dễ gì có được lệnh dẫn độ.

Cô không thể làm gì để tự cứu mình trong khi còn ở trong nhà tù được. Mục tiêu đầu tiên hiện nay của cô là phải cố xin ra tạt ngoại.

Lúc này họ đang vượt qua cầu đến đảo Riker và Jennifer nhìn lại cảnh quen thuộc đã được thấy hàng trăm lần trước đây, khi cô trên đường đến gặp các khách hàng của mình. Nhưng bây giờ cô cũng là một phạm nhân giống như họ.

Sẽ không phải chịu đựng lâu đâu, Jennifer thầm nghĩ, Michael sẽ đưa mình ra khỏi đây thôi.

Hai nhân viên FBI dẫn Jennifer vào toà nhà tiếp đón và một người đưa cho lính gác xem lệnh dẫn độ.

- Đây là Jennifer Parker.

Người lính gác nhìn qua lệnh.

- Chúng tôi đang mong cô đấy, cô Parker ạ. Cô đã có chỗ sẵn ở xà lim giam giữ số 3.

- Tôi có quyền được gọi một cú điện thoại.

Người lính gác gật đầu về phía điện thoại để trên bàn anh ta:

- Được thôi.

Jennifer nhắc máy, lặng lẽ cầu Chúa phù hộ cho Michael Moretti ở nhà. Cô bắt đầu quay số.

Michael Moretti vẫn ngóng đợi điện thoại của Jennifer. Trong 24 giờ qua y đã không thể nghĩ được gì khác nữa. Y đã được báo ngay khi Jennifer xuống London, khi máy bay chở cô rời sân bay Heathrow và khi cô trở về đến New York. Y ngồi tại bàn, hình dung ra Jennifer đang trên đường đến đảo Riker. Y tưởng tượng ra cảnh cô đang vào nhà tù. Cô sẽ yêu cầu được gọi điện thoại một lần trước khi họ đưa cô vào ngục. Cô sẽ gọi điện cho y, đó là tất cả điều y muốn.

Sau một giờ y sẽ đưa được cô ra khỏi đó và rồi cô sẽ lên đường tới gặp y. Michael Moretti hình dung ra giây phút khi Jennifer Parker bước qua ngưỡng cửa.

Jennifer đã làm những việc không thể tha thứ được. Cô đã trao thân thể cho kẻ đang cố hủy diệt y. Và cô đã cho kẻ đó gì nữa? Cô đã tiết lộ điều bí mật gì cho kẻ đó?

Adam Warner là cha đứa con của Jennifer. Michael bây giờ đã biết chắc điều đó. Jennifer đã nói dối y ngay từ đầu đã bảo y rằng cha của Joshua đã chết. Được rồi, đó là điều tiên đoán sẽ sớm thành hiện thực thôi.

Michael tự nhủ. Y như đang trói buộc trong mâu thuẫn thật nực cười. Một mặt y có trong tay một vũ khí lợi hại có thể sử dụng để làm mất uy tín và tiêu diệt Adam Warner. Hắn có thể hăm dọa Warner bằng cách đe sẽ tiết lộ quan hệ của ông ta với Jennifer. Nhưng nếu y làm như vậy y cũng sẽ tự làm lộ mình. Khi các gia đình biết và họ sẽ biết rằng bồ của Michael lại là nhân tình của chủ tịch Ủy ban điều tra của Thượng nghị viện, Michael sẽ trở thành một trò cười. Hắn sẽ không còn dám ngẩng cao đầu hoặc ra lệnh cho tay chân của mình nữa. Một kẻ bị cấm sừng không thể còn xứng đáng là ông chủ được. Vì thế kế hoạch hăm dọa là một con dao hai lưỡi, dù nó rất hấp dẫn. Michael biết rằng hắn sẽ không dám sử dụng nó. Hắn sẽ phải tiêu diệt kẻ thù của mình bằng cách khác.

Michael nhìn tấm bản đồ nhỏ, vẽ nguệch ngoạc trên chiếc bàn trước mặt hắn. Trên đó có con đường mà Adam Warner sẽ tới một bữa liên hoan để gây quỹ vào tối nay. Tấm bản đồ đó làm Michael Moretti tốn 500 đô la. Nó sẽ đáng giá cả cuộc đời Adam.

Máy điện thoại trên bàn Michael réo và hắn miễn cưỡng cầm ống nghe. Hắn nhận ra giọng Jennifer ở đầu dây bên kia. Giọng nói đó đã thì thầm âu yếm vào tai hắn, đã van xin hắn làm tình, đã...

- Michael, anh đây à?

- Anh đây. Em ở đâu đấy?

- Chúng đã đưa em vào đảo Riker rồi. Chúng bắt em vì tội giết người. Chưa rõ tiền để tại ngoại là bao nhiêu. Khi nào anh có thể...

Anh sẽ can thiệp để em ra ngay lập tức. Cứ lặng yên nhé. Được chứ?

- Vâng, Michael ạ. - Hắn có thể nghe thấy tiếng thở phào nhẹ nhõm của cô.

- Anh sẽ bảo Gino đến đón em.

Một lát sau, Michael với tay cầm ống nghe lên và quay số. Hắn nói chuyện qua điện thoại vài phút.

- Tôi không cần biết tiền trả để tại ngoại là bao nhiêu. Tôi chỉ yêu cầu là cô ta phải được tạm tha ngay.

Hắn đặt máy và ấn nút điện thoại trên bàn làm việc Gino Gallo bước vào.

- Jennifer Parker đang ở đảo Riker. Cô ta sẽ được tạm tha trong vòng một hai tiếng nữa. Hãy đến đón cô ta lại đây.

- Vâng thưa sếp.

Michael ngả người ra sau ghế.

- Nói với cô ta rằng chúng ta sẽ không còn gì phải lo ngại về Adam Warner sau ngày hôm nay nữa.

Gino Gallo tươi hân lên.

- Thế à!

- Đúng vậy. Hắn đang trên đường đi đọc một bài diễn thuyết, nhưng hắn sẽ không đến nơi được đâu. Hắn sẽ gặp tai nạn ở cầu New Canaan.

Gino Gallo cười:

- Thật là tuyệt, sếp ạ.

Michael chỉ tay ra cửa.

- Hành động đi.

Chưởng lý Di Silva tìm mọi cách ngăn không cho Jennifer được nộp tiền bảo lãnh. Họ đang ở trong phòng của Wilham Bennett, một thẩm phán của toà án tối cao New York

- Thưa ngài thẩm phán - Robert Di Silva nói - bị cáo bị buộc tội gây ra hàng chục vụ trọng án. Chúng tôi đã phải dẫn độ cô ta từ Singapore về đây. Nếu cô ta được tại ngoại, cô ta sẽ trốn đến nơi mà chúng ta không thể dẫn độ được. Tôi yêu cầu các ngài bác bỏ việc tạm tha này.

John Lester, một cựu chánh án, người đại diện cho Jennifer nói:

- Ngài chưởng lý phạm tội xuyên tạc trắng trợn, thưa ngài chánh án. Khách hàng của tôi không chạy đi đâu cả. Cô ấy đang có công chuyện ở Singapore. Nếu chính phủ yêu cầu cô ấy trở về nước, chắc chắn cô sẽ tự nguyện làm như vậy. Cô ấy là một luật sư có danh tiếng đã hoạt động nhiều ở đây. Không thể có chuyện cô ấy lại bỏ trốn đi đâu. Cuộc tranh luận kéo dài hơn ba mươi phút.

Cuối cùng chánh án Bennett nói:

- Tiền đặt để được tại ngoại sẽ là 500.000 đôla.

- Cám ơn ngài chánh án. - Luật sư của Jennifer nói.

- Chúng tôi sẽ nộp tiền.

Mười lăm phút sau, Gino Gallo giúp Jennifer vào ngồi ghế sau của chiếc Mercedes.

- Vậy là cũng không lâu lắm nhỉ, - hắn nói.

Jennifer không đáp. Cô đang suy nghĩ về những gì vừa xảy ra. Cô bị cách biệt hoàn toàn từ Singapore. Cô không hề biết những gì đã xảy ra ở Hoa Kỳ, nhưng cô đoán chắc rằng việc bắt giữ cô không phải là một sự ngẫu nhiên. Họ không chỉ theo dõi mình cô. Cô rất muốn nói chuyện với Michael và tìm ra nguyên nhân của chuyện này. Di Silva phải rất tự tin mới dám ra lệnh bắt cô vì tội giết người. Ông ta...

Gino Gallo nói hai từ làm Jennifer chú ý.

- Adam Warner...

- Cô không nghe thấy đoạn trước.

- Anh nói gì cơ?

- Tôi nói là chúng ta sẽ không còn phải lo ngại gì về Adam Warner nữa. Mike đang cho xử lý hắn.

Jennifer thấy tim mình bắt đầu đập dồn dập.

- Vậy à? Khi nào thế?

Gino Gallo nhấc tay lên xem đồng hồ. - Khoảng 15 phút nữa. Sẽ giống như một vụ tai nạn xe cộ thông thường.

Mồm miệng Jennifer chột khô đắng.

- Chuyện đó, - cô không thể nói nên lời - chuyện đó... sẽ xảy ra ở đâu thế!

- New Canaan. Trên cầu.

Họ đã đi qua khu Queens. Trước mặt là một khu trung tâm buôn bán có cửa hiệu thuốc tân được.

- Gino, anh có thể dừng lại trước cửa hiệu thuốc kia một chút không? Tôi phải mua mấy thứ.

- Được ngay. - Hắn khéo léo đánh tay lái cho xe lách qua cửa vào khu trung tâm buôn bán. - Tôi có thể giúp gì cho cô không?

- Không cần đâu! Tôi... tôi vào một phút thôi mà.

Jennifer ra khỏi xe và chạy vội vào cửa hàng, thần kinh căng thẳng hết sức. Ở phía cuối cửa hiệu có một buồng điện thoại, Jennifer thọc tay vào ví. Cô không có tiền lẻ ngoài mấy đồng xu Singapore. Cô bước vội đến quầy thu tiền và rút ra một đồng đôla.

- Tôi có thể đổi tiền lẻ được không?

Cô thủ quỹ cầm tiền của Jennifer và đưa cho cô một vốc tiền lẻ. Jennifer lao vào buồng điện thoại. Một người đàn bà to béo đang nhấc ống nghe và quay số.

Jennifer nói:

- Tôi có việc cần lắm. Không biết cô có thể...

Mụ ta lườm cô và tiếp tục quay số.

- Chào Hazel, - bà béo reo lên. - Lá số của tôi đúng đấy Tôi vừa trải qua một ngày tồi tệ nhất xong! Chị có nhớ đôi giày tôi định mua ở Delman không? Chị có tin được rằng họ đã bán đôi giày duy nhất mà tôi đi vừa không?

Jennifer chạm tay vào mụ ta và nài nỉ:

- Xin bà!

- Xin cái khác mà gọi, - mụ rít lên rồi tiếp tục nói vào ống nghe. - Còn nhớ đôi giày da mà chúng mình đã thấy không? Cũng biến rồi! Chị có biết tôi đã làm gì không? Tôi nói với tay nhân viên bán hàng...

Jennifer nhắm mắt lại và đứng đó, chẳng còn biết gì nữa ngoài nỗi lo giằng xé trong lòng. Michael không được giết Adam. Cô phải làm mọi cách để cứu anh.

Mụ béo đã đặt máy và quay sang Jennifer:

- Đáng lẽ tôi còn gọi nữa để dạy cho cô một bài học mới phải.

Và khi mọi chuyện đã xong, mỉm cười đắc thắng, Jennifer chụp vội lấy ống nghe. Cô gọi điện đến văn phòng Adam.

- Xin lỗi, - cô thư ký của anh trả lời. - Thượng nghị sĩ Warner đi vắng. Cô có muốn nhắn gì không?

- Việc này khẩn cấp lắm, - Jennifer nói. - Cô biết có thể gọi cho ông ấy ở đâu được?

- Không, xin lỗi cô. Nếu cô muốn.

Jennifer đập máy. Cô đứng lặng một lát, suy nghĩ rồi vội vã quay một số khác. Robert Di Silva.

Sự chờ đợi tưởng chừng như dài vô tận và sau đó:

- Văn phòng Chương lý đây.

- Tôi cần gặp ngài Di Silva, Tôi là Jennifer Parker.

- Xin lỗi. Ngài Di Silva đang họp. Ngài không thể...

- Cô gọi hộ ông ta ngay cho. Đây là trường hợp khẩn cấp Nhanh lên! - Giọng Jennifer run rẩy.

Cô thư ký của Di Silva ngập ngừng.

- Cô chờ cho một lát.

Một phút sau, Robert Di Silva đã cầm ống nghe:

- Gì đấy? - Giọng ông ta nghe rất khó chịu.

- Hãy nghe và nghe cho rõ này, - Jennifer nói. - Adam Warner sắp bị giết. Điều đó sẽ xảy ra trong vòng mười lăm phút nữa thôi. Họ định làm chuyện đó ở cầu New Canaan.

Cô đập máy. Cô chẳng còn làm gì hơn được nữa. Cô chợt nghĩ đến cảnh xác Adam nát ra từng mảnh và rừng mình. Cô nhìn đồng hồ và thầm cầu nguyện Di Silva sẽ ra tay kịp thời.

Robert Di Silva đặt ống nghe và nhìn mọi người trong phòng.

- Đó là một cú điện thoại lạ lùng.

- Ai gọi vậy?

- Jennifer Parker. Cô ta nói rằng có kẻ định ám sát thượng nghị sĩ Adam Warner.

- Tại sao cô ấy lại gọi cho ngài nhỉ?

- Ai mà biết được!

- Ngài có nghĩ là cô ta nói thật không?

Chương lý Di Silva nói:

- Quỳ quái, không.

Jennifer bước qua cánh cửa. Mặc dù rất tức giận, Michael không khỏi rung động trước sắc đẹp của cô.

Lần nào gặp cô y cũng có cảm giác ấy. Bề ngoài cô vẫn là người phụ nữ dễ thương nhất mà y biết. Nhưng bên trong cô là kẻ phản bội, đáng chết.

Hắn nhìn cặp môi đã từng hôn Adam Warner và thân hình đã từng ngã vào cánh tay của Adam Warner.

Cô vừa bước vào phòng vừa nói:

- Michael, em thật mừng được gặp anh. Cảm ơn anh đã thu xếp công việc thật nhanh gọn.

- Có khó gì đâu. Anh đang chờ em đây, Jennifer ạ.

Cô sẽ không bao giờ biết y đã sốt ruột đến đâu.

Cô ngồi bịch xuống một chiếc ghế bành.

- Michael, nhân danh Chúa, anh hãy nói xem điều gì đã xảy ra vậy? Có chuyện gì thế!

Y quan sát cô, lòng đầy thán phục. Cô chịu trách nhiệm gây ra sự đổ vỡ của vương quốc của y, vậy mà cô còn ngồi đây ngây thơ hỏi điều gì đang xảy ra?

- Anh có biết vì sao họ bắt em về không?

Chắc chắn là biết chứ, y nghĩ. Để mà có thể khai ra nữa. Y chợt nhớ tới con chim hoàng yến bị bẻ gãy co Jennifer sẽ sớm như vậy thôi.

Jennifer nhìn vào cặp mắt đen của y.

- Anh có khoẻ không đấy.

- Anh chưa bao giờ khoẻ hơn lúc này! Y ngã người ra sau ghế.

- Vài phút nữa mọi chuyện sẽ ổn thôi.

- Anh nói gì vậy?

- Thượng nghị sĩ Warner sẽ gặp tai nạn. Điều đó sẽ làm cho Ủy ban điều tra nguội bớt nhiệt tình.

Y nhìn đồng hồ treo tường.

- Anh sắp có điện thoại bây giờ đấy.

Trong cách cư xử của Michael có một cái gì đó rất lạ rất đáng sợ. Một cảm giác lo sợ chợt tràn ngập Jennifer. Cô biết mình phải ra khỏi đây ngay.

Cô đứng dậy.

- Em chưa kịp tháo dỡ đồ nữa. Em sẽ đi...

- Ngồi xuống. - Tiếng gằn trong giọng Michael làm cô lạnh buốt sống lưng.

- Michael.

- Ngồi xuống!

Cô liếc ra phía cửa. Gino Gallo đang đứng đó quan sát Jennifer, mặt không biểu lộ cảm xúc gì.

- Cô không được đi đâu cả, - Michael bảo cô.

- Em không hiểu...

- Không nói năng gì nữa hết.

Họ ngồi đó chờ đợi, lặng lẽ quan sát nhau và trong phòng chỉ còn tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ treo tường. Jennifer cố đọc trong mắt Michael nhưng chúng hoàn toàn bất động, kín như bưng.

Chuông điện thoại chợt réo phá tan sự yên tĩnh trong căn phòng. Michael nhấc ống nghe lên.

- Chào... Anh có chắc như vậy không?... Được rồi. Rời khỏi đó đi!

Hắn đặt máy và nhìn lên Jennifer.

- Chiếc cầu qua New Canaan đầy cớm bao vây.

Jennifer thấy người nhẹ hẫng đi. Gần như là một cảm giác sung sướng nữa. Michael đang nhìn cô và cô cố không để lộ tình cảm của mình.

Jennifer hỏi:

- Điều đó có nghĩa gì?

Michael chậm rãi đáp.

- Không có ý nghĩa gì hết. Vì đó không phải là nơi Adam Warner sẽ chết.

61. Chương 61

Chiếc cầu kép Garden State Parkway không có tên trên bản đồ. Nó bắc ngang qua sông Raritan và đến Amboy phân thành hai nhánh, một hướng về phía bắc và một hướng về phía nam.

Chiếc ô tô ở phía tây Amboy và đi về hướng nhánh cầu phía nam. Adam Warner ngồi ở ghế sau, bên cạnh là một cảnh sát mật và phía trước cũng có hai người nữa. Thám tử Clay Reddin được chỉ định làm bảo vệ tiếp cận Thượng nghị sĩ sáu tháng trước và anh ta đã bắt đầu biết rõ Adam Warner. Anh ta luôn nghĩ Thượng nghị sĩ là một người cởi mở và dễ gần, nhưng cả ngày hôm đó trông ông thật trầm lặng và kín đáo. Có chuyện rồi lắm đây, thám tử Reddin nghĩ vậy.

Anh tin chắc rằng Thượng nghị sĩ Warner sẽ trở thành Tổng thống mới của Hoa Kỳ và trách nhiệm của Reddin là giữ cho ông tuyệt đối an toàn. Anh kiểm điểm lại những biện pháp phòng ngừa để bảo vệ Thượng nghị sĩ và hài lòng nghĩ rằng mọi chuyện đều ổn thoả cả.

Thám tử Reddin lại liếc nhìn vị tổng thống tương lai và tự hỏi không biết ông ta đang nghĩ gì.

Adam Warner đang nghĩ tới thử thách mà anh đang phải đối phó. Anh đã được Di Silva thông báo rằng Jennifer Parker đã bị bắt. Chỉ nghĩ đến việc cô bị nhốt như một con vật đã làm anh tức uất người lên. Tâm trí anh luôn nhớ đến những giây phút thân tiên mà họ được ở bên nhau. Anh chưa từng yêu một người đàn bà nào như anh đã yêu Jennifer.

Một viên cảnh sát mật ngồi ghế trước nói.

- Chúng ta sẽ đến thành phố Atlantic theo đúng dự kiến, thưa ngài Tổng thống.

Ngài tổng thống. Lại câu nói quen thuộc ấy. Theo các cuộc trưng cầu ý kiến mới đây nhất anh đã vượt lên hẳn. Anh đã trở thành người hùng của đất nước và Adam biết rằng một phần nhỏ là nhờ các hoạt động điều tra tội ác do anh đứng đầu, cuộc điều tra sẽ trị tội Jennifer Parker.

Adam ngược nhìn lên và thấy họ đã đến gần chỗ rẽ chiếc cầu kép. Có một đường phụ ở trước cầu và bên kia đường là một chiếc xe kéo rơ moóc khổng lồ. Khi xe của họ đến gần cầu chiếc xe kia cũng nổ máy và cả hai xe cùng tới cầu một lúc. Viên cảnh sát mật lái xe đạp phanh và đi chậm lại.

- Nhìn thẳng ngu kia kia.

Máy bộ đàm bật kêu:

- Hải Đăng một? Hải Đăng một! Nghe rõ không trả lời?

Viên cảnh sát ngồi ghế trước trả lời vào máy.

- Hải đăng một đây.

Chiếc xe kéo rơ moóc đã đến cạnh sườn chiếc ô tô của họ, và khi họ định vượt lên để đi vào cầu chiếc xe kéo rơ moóc cũng lập tức tăng tốc độ.

- Thằng cha chết tiệt ấy định làm cái trò quỷ gì thế nhỉ? - Người lái xe cầu nhàu.

- Văn phòng chương lý khu vực đã thông báo khẩn cho chúng tôi. Cáo một đang bị đe dọa. Các anh có nghe rõ không?

Bất thành linh chiếc xe kéo moóc ngoặt sang phải đâm ngang sườn chiếc xe con, đẩy nó vào thành cầu.

Lập tức ba viên mật vụ trong xe rút súng ra.

- Nằm xuống?

Adam thấy mình bị đẩy xuống sàn xe trong khi thám tử Reddin ôm lấy anh để che đạn. Mấy viên mật vụ hạ kính cửa sổ bên trái xuống và chĩa súng ra.

Nhưng chẳng có gì để bắn cả. Chiếc xe kéo cao hơn hẳn xe của họ và người lái xe đó ngồi hẳn trên cao, không nhìn thấy chiếc xe kia tiếp tục lao vào sườn xe con và nó lại bị đập vào thành cầu. Người lái cố đánh tay lái sang trái, giữ cho xe trên cầu nhưng chiếc xe tải kia vẫn đẩy tới. Dòng sông Raritan lạnh lẽo đang chảy xiết phía dưới họ 100m.

Viên mật vụ ngồi ghế trước gào vào máy bộ đàm:

- Hải Đăng một đây. Tháng năm tháng năm. Các đơn vị đến giúp!

Nhưng tất cả mọi người trong xe đều hiểu rằng đã quá muộn rồi. Người tài xế cố dừng xe nhưng ba đờ xích của xe tải đã móc vào xe con, xô nó đi. Chỉ còn vài giây nữa nó sẽ đẩy chiếc xe con ra khỏi cầu. Không thể có chỗ để xoay sở nữa. Phía bên trái là chiếc xe tải và phía bên phải là thành cầu bằng sắt. Chiếc xe tải lại rú ga và mọi người trong xe con đều cảm thấy thành cầu bắt đầu gãy.

Chiếc xe tải húc một cú mạnh nữa và hai bánh trước của chiếc xe con đã lơ lửng trên không. Mọi người trong xe đều chuẩn bị để chết.

Adam không thấy sợ, chỉ có một cảm giác buồn vô hạn trước sự mất mát, sự lãng phí của anh. Đáng lẽ anh phải cùng sống với Jennifer, có con với cô - và tự nhiên từ một nơi sâu kín trong lòng, Adam biết rằng anh đã có một đứa con với cô.

Chiếc xe tải lại thúc một cú nữa và Adam gào to lên vì sự bất công của những gì đã và đang xảy ra.

Trên cầu bỗng có tiếng ồn của hai trực thăng cảnh sát đang hạ dần độ cao và một giây sau có tiếng súng nổ. Chiếc xe kéo moóc lắc một lần nữa rồi đột nhiên dừng lại. Adam và những người khác vẫn nghe thấy tiếng trực thăng lượn vòng trên đầu họ. Họ ngồi yên không động đậy, vì biết rằng chỉ một cử động nhỏ cũng có thể làm chiếc xe rơi khỏi cầu xuống dòng sông phía dưới.

Có tiếng còi xe cảnh sát từ xa vọng lại mỗi lúc một gần và vài phút sau đã nghe thấy nhiều giọng nói oang oang ra lệnh. Động cơ của chiếc xe tải lại hoạt động.

Từ từ, thận trọng, chiếc xe tải lùi dần lại, giảm sức ép với chiếc xe con. Nó lắc một cái rồi đứng yên. Một phút sau chiếc xe tải đã lùi hẳn ra xa, Adam và mọi người có thể nhìn thấy qua cửa sổ bên tay trái. Có gần một chục chiếc xe cơ động của cảnh sát và rất đông cảnh sát vây quanh chiếc cầu.

Một viên đại úy cảnh sát bước đến bên chiếc xe bẹp dúm. - Chúng tôi sẽ không mở cửa, - anh ta nói, - Chúng tôi sẽ đưa ngài ra theo đường cửa sổ, dễ thôi mà.

Adam được nhấc ra khỏi xe đầu tiên, từ từ và thận trọng để không làm chiếc xe mất thăng bằng và lật ngược lại. Ba viên mật vụ chui ra sau đó.

Khi tất cả đã ra khỏi xe, viên đại úy cảnh sát quay sang Adam và hỏi:

- Ngài không làm sao chứ ạ?

Adam nhìn chiếc xe đang treo lơ lửng bên mép cầu và nhìn xuống dòng nước thâm màu của dòng sông tít tận dưới.

- Không, - anh đáp. - Tôi không sao hết.

Michael Moretti liếc nhìn đồng hồ treo tường. - Mọi chuyện thế là xong. - Hắn quay sang đối mặt với Jennifer. - Người tình của cô bây giờ đã ở dưới đáy sông.

Cô nhìn hắn, mặt tái mét.

- Anh không thể...

- Đừng lo. Cô sẽ được xét xử công bằng thôi. - Hắn quay sang Gino Gallo. - Mà có nói cho cô ta biết là Adam Warner sẽ bị nổ tung ở New Canaan không?

- Đúng như ngài dặn, thưa sếp.

Michael nhìn Jennifer.

- Phiên toà kết thúc.

Hắn đứng dậy và bước đến bên Jennifer. Hắn túm lấy áo cô và ấn cô quỳ xuống đất.

- Tôi đã yêu em, - hắn thì thầm. Hắn đâm mạnh vào mặt cô, Jennifer không hề kêu la rên rỉ. Hắn lại đâm cô mạnh hơn và đến cú thứ ba cô ngã xuống sàn.

- Đứng dậy. Chúng ta sẽ đi chơi.

Jennifer nằm đó đầu óc choáng váng vì những cú đâm của hắn. Cô gắng hồi tỉnh. Michael thô bạo lôi cô dậy.

- Ngài có muốn tôi “chăm sóc” cô ta không ạ. - Gino Gallo hỏi.

- Không. Đưa xe vòng ra sau nhà.

- Vâng, thưa sếp. - Hắn chạy vội ra khỏi phòng.

Trong phòng chỉ còn Jennifer và Michael.

- Vì sao? - Hắn hỏi. - Chúng ta có cả thế giới này mà cô đã vứt bỏ nó đi. Vì sao?

Cô không trả lời.

- Mà cô có muốn tao chơi mày một lần nữa vì tình xưa nghĩa cũ không hả? - Michael dịch lại gần cô và túm tay cô. - Mày có muốn thế không?

Jennifer không phản ứng gì cả.

- Mày sẽ không bao giờ còn được chơi nữa đâu, nghe chưa. Tao sẽ cho mày xuống sông cùng với thằng bồ của mày. Chúng mày có thể tiếp tục cùng nhau được đấy.

Gino Gallo trở lại căn phòng, mặt tái nhợt.

- Thưa sếp có một...

Có tiếng phá cửa ở phòng ngoài. Michael vớ vội khẩu súng trong ngăn bàn. Hắn vừa lấy được súng thì cửa phòng bật mở. Hai nhân viên cục điều tra liên bang tiến vào, súng lăm lăm trong tay.

- Đứng yên.

Michael quyết định trong giây phút đó. Hắn nâng súng lên, quay lại và bắn vào Jennifer. Hắn trông thấy viên đạn cắm vào ngực cô một giây trước khi hai nhân viên điều tra nổ súng. Hắn nhìn dòng máu phun ra từ ngực cô và rồi thấy một viên đạn xuyên vào người hắn, một viên nữa. Hắn thấy Jennifer nằm trên sàn nhà và Michael không biết nỗi đau nào lớn hơn, cái chết của cô hay của hắn. Hắn cảm thấy kim hoả đập một lần nữa và sau đó không còn biết gì.

62. Chương 62

Hai cô y tá chuyển Jennifer từ phòng mổ sang phòng hậu phẫu. Đi bên cạnh là một cảnh sát mang sắc phục. Ở hành lang bệnh viện đầy cảnh sát, thám tử và nhà báo.

Một người đàn ông bước tới bàn tiếp đón và nói:

- Tôi muốn gặp Jennifer Parker.

- Ngài có phải là người nhà của cô ấy không ạ?

- Không. Tôi là bạn cô ấy.

- Xin lỗi ngài, không ai được thăm cô ấy lúc này. Cô đang ở trong phòng hậu phẫu.

- Tôi sẽ chờ.

- Cũng phải lâu đấy.

- Không sao, - Ken Bailey đáp.

Cánh cửa phụ bật mở và Adam Warner, một mồi phờ phạc bước vào, vây quanh là một toán nhân viên bảo vệ.

Một viên bác sĩ đã chờ sẵn anh ở đó.

- Đi đường này, thưa thượng nghị sĩ Warner. - Ông ta dẫn Adam vào một văn phòng nhỏ.

- Cô ta thế nào rồi? - Adam hỏi.

- Tôi không lạc quan lắm. Chúng tôi đã gấp từ người cô ấy ra ba viên đạn.

Cửa mở và chương lý khu vực Robert Di Silva bước vội vào ông ta nhìn Adam và nói:

- Tôi hết sức mừng vì ngài không làm sao cả.

Adam nói:

- Tôi hiểu là tôi mang ơn ông rất nhiều. Sao ông lại biết?

- Jennifer Parker gọi điện thoại cho tôi. Cô ta nói rằng chúng định hại anh ở New Canaan. Tôi đoán đó là một kiểu đánh lạc hướng, nhưng tôi cũng không dám mạo hiểm, và vẫn cho người bao vây khu vực đó. Đồng thời tôi theo dõi lộ trình của ngài và cho máy bay trực thăng bay sau để bảo vệ ngài. Tôi có cảm giác là Parker định hại ngài.

- Không, - Adam nói. - Không phải vậy đâu.

Robert Di Silva nhún vai.

- Tùy ngài hiểu thế nào cũng được. Điều quan trọng là ngài vẫn còn sống. - Ông ta chợt quay sang viên bác sĩ - Cô ta sẽ sống chứ?

- Ít có khả năng ấy!

Chương lý nhìn thấy vẻ mặt của Adam và hiểu sai phản ứng của anh.

- Đừng lo, khi nào cô ta tỉnh chúng ta sẽ buộc cô ta khai hết thôi. - Ông ta nhìn Adam kỹ hơn. - Trông ngài có vẻ mệt mỏi quá đấy. Có lẽ ngài nên về nhà nghỉ ngơi thôi.

- Tôi muốn thấy Jennifer Parker trước đã.

Viên bác sĩ nói:

- Cô ấy đang hôn mê, có thể cô ấy sẽ không tỉnh lại nữa đâu.

- Tôi rất muốn thấy cô ta.

- Tất nhiên là được rồi, thưa thượng nghị sĩ. Lối này.

Ông ta bước ra khỏi phòng, theo sau là Adam và Di Silva.

Viên bác sĩ mở cửa và bảo hai người:

- Cô ấy ở phòng đầu tiên.

Có một viên cảnh sát đứng gác trước cửa. Anh ta đứng nghiêm khi trông thấy chương lý.

- Không ai được đến gần phòng này mà không có giấy phép do chính tay tôi viết. Anh hiểu không? - Di Silva nói.

- Vâng, thưa ngài.

Adam và Di Silva bước vào phòng. Trong phòng có ba chiếc giường, hai chiếc để trống. Jennifer nằm trên chiếc giường thứ ba, mũi và cổ tay cầm đầy ống dẫn.

Adam bước đến gần giường và nhìn cô chăm chăm. Mặt Jennifer trông càng xanh xao trên nền gối trắng và cặp mắt cô nhắm nghiền. Trong trạng thái mê mẫn trông cô có vẻ trẻ trung và mềm mại hơn. Adam đang nhìn cô gái ngây thơ mà anh đã gặp cách đây lâu lắm rồi, cô gái đã giận dữ nói với anh:

Nếu có ai hỏi lộ tôi, anh có nghĩ là tôi sẽ sống ở một nơi như thế này không? Tôi không cần biết anh là gì. Tất cả những gì tôi muốn là được để yên. Anh nhớ lại lòng dũng cảm, chất lý tưởng và sự yếu ớt của cô. Cô đã đứng về phía các thiên thần, tin tưởng vào công lý và sẵn sàng bảo vệ nó. Có gì không ổn đã xảy ra nhỉ? Anh đã yêu cô và bây giờ vẫn còn yêu, rồi anh đã quyết định sai lầm làm hỏng đời của cả hai người, và anh biết là cho đến hết đời, anh sẽ không bao giờ thoát khỏi cảm giác tội lỗi.

Anh quay sang viên bác sĩ:

- Hãy cho tôi biết khi nào cô ấy... Anh không thể nói được những từ ấy - ... có mệnh hệ nào.

- Tất nhiên, - Viên bác sĩ đáp.

Adam Warner đứng lặng nhìn Jennifer một lần cuối cùng và thăm tạm biệt cô. Sau đó anh quay lại và bước ra cửa gặp các phóng viên đang chờ sẵn.

Trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, Jennifer vẫn biết khi mọi người rời khỏi. Cô không hiểu họ nói gì bởi vì lời nói của họ nhòa đi trong cơn đau xâu xé cô.

Cô nghĩ rằng mình đã nghe thấy giọng nói của Adam nhưng cô cho là không thể được. Anh đã chết rồi. Cô cố gắng mở mắt nhưng thật quá sức.

Suy nghĩ của Jennifer bắt đầu trôi nổi... Abraham Wilson chạy vào phòng mang theo chiếc hộp. Anh ta vấp ngã làm chiếc hộp bật tung và một con chim hoàng yến bay ra khỏi đó... Robert Di Silva thét lên. - Hãy bắt lấy nó? Đừng để nó bay mất?... sau đó Michael Moretti bắt được và phá lên cười. Rồi đức cha Ryan nói: “Trông này, tất cả mọi người? Thật là kỳ diệu!” Và Connie Garrett đang nhảy múa quanh phòng trong khi mọi người vỗ tay hoan hô... bà Cooper nói: “Tôi sẽ cho cô Wyoming.... Wyoming.... Wyoming...” rồi Adam bước vào cầm theo một bó hồng nhung và Michael Moretti nói: “Hoa của tôi mua đấy”, còn Jennifer lại bảo “Tôi sẽ cắm hoa vào lọ nước”, - Rồi hoa héo quắt lại và nước chảy tràn ra xuống sàn biến thành hồ lớn, và cô cùng Adam đi thuyền buồm trong khi Michael lướt ván đuổi theo họ, sau đó y lại biến thành Joshua, mỉm cười với cô vẫy vẫy rồi bỗng nhiên mất thăng bằng, và cô hét lên “Đừng ngã... đừng ngã... đừng ngã mà...” nhưng một làn sóng lớn đã đẩy Joshua lên không trung; cậu bé giơ tay ra như Đức Chúa Giê su rồi biến mất.

Trong chốc lát, đầu óc Jennifer bỗng tỉnh táo.

Joshua chết rồi.

Adam không còn nữa.

Michael cũng chết nốt rồi.

Cô còn lại một mình. Cuối cùng mọi người đều cô đơn cả Ai rồi cũng phải chết cái chết của mình. Chết bây giờ thật quá dễ dàng. Một cảm giác bình yên bắt đầu xâm chiếm cô. Chẳng còn bao lâu sẽ không còn đau đớn nữa.

63. Chương 63

Đó là một ngày tháng giêng lạnh lẽo trong toà nhà Capitol khi Adam Warner tuyên thệ để trở thành vị tổng thống thứ bốn mươi của Hợp chủng quốc Hoa kỳ. Vợ anh đội chiếc mũ lông chồn và cũng khoác chiếc áo lông chồn sẫm màu làm tôn lên nước da xanh xao của chị ta, và hầu như che giấu được việc chị ta đang mang thai. Chị đứng cạnh con gái và hai người tự hào ngắm nhìn Adam tuyên thệ nhậm chức, trong khi cả nước cùng chia sẻ niềm hoan hỷ với họ. Họ là tinh hoa của nước Mỹ: lịch sự, trung thực, đứng đắn và xứng đáng sống trong Nhà Trắng.

Tại văn phòng luật sư nhỏ bé tại Kelso, bang Washington, Jennifer Parker ngồi một mình xem lễ nhậm chức qua vô tuyến. Cô xem mãi cho đến khi buổi lễ kết thúc hoàn toàn và Adam, Mary Beth cùng Samantha được những nhân viên an ninh bảo vệ xung quanh rồi khán đài.

Sau đó Jennifer tắt máy vô tuyến và tiếp tục nhìn cho đến khi hình ảnh mất hẳn. Cũng giống như chôn vùi quá khứ, khép chặt lại những gì đã xảy ra với cô, cả tình yêu và sự chết chóc, cả niềm vui lẫn nỗi đau đớn.

Không gì có thể hủy diệt cô được. Cô là người đã sống sót.

Cô đội mũ và khoác áo rồi bước ra ngoài, dừng lại một chút để nhìn vào tấm biển đề: Jennifer Parker, Luật sư. Cô chợt nghĩ đến hội đồng xét xử đã tha bổng cho cô. Cô vẫn còn là một luật sư cũng như cha cô trước đây. Và cô sẽ tiếp tục làm việc, tìm kiếm một vật hay lần tránh mà người ta gọi là công lý. Cô quay đi và hướng về phía toà án.

Jennifer bước đi chậm rãi trên phố vắng lộng gió, tuyết bắt đầu rơi nhẹ, phủ một lớp mỏng trên mặt đất. Từ tòa nhà bên đường bỗng vọng ra những tiếng cười vui vẻ Một âm thanh lạ đến nỗi cô phải dừng bước giây lát để lắng nghe. Cô kéo áo choàng sát vào người hơn và đi dọc phố, nhìn qua màn tuyết rơi trước mặt như thể đang cố nhìn vào tương lai.

Nhưng thực ra cô đang nhìn lại quá khứ, cố ngẫm nghĩ xem tiếng cười trong cuộc đời của cô đã tắt tự bao giờ.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thien-than-noi-gian>